

Những truyện Clickviews cao nhất
mạng Internet Hoa ngữ

Clickviews: 100,000,000

Mẹ điển

My Page

[Home](#) / [My Page](#) / [My Blog](#) / [Forum](#) / [Media Center](#) / [Search](#) / [Setting](#)

Trang Hạ chọn dịch

Mẹ điển



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

THÔNG TIN EBOOK

Tên sách: Tập truyện văn học mạng - Mẹ Điên

Tác giả: Nhiều tác giả Thể loại: Shortstory

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Văn học mạng qua hiện tượng một nhà văn trẻ

Nhà văn Trang Hạ

“Nếu như trước, tác phẩm tạo nên nhà văn thì bây giờ chính nhà văn sẽ tạo ra tác phẩm theo nhận định của độc giả trực tuyến” - nhà văn trẻ Trang Hạ nhận xét.

"Từ giải thưởng Văn học tuổi hai mươi năm 1995 đến cuốn sách đầu tiên xuất bản trên blog, tôi đàn bà hơn và cũng đời hơn" đó là lời thú nhận của Trang Hạ. Chị hiện là phóng viên thường trú của Báo Tiền Phong ở Đài Loan. Ở đây, ngoài cuộc chuyển mình của một đại diện lứa văn học tuổi mới lớn còn là sự chuyển động của một mảng văn học còn khá mới mẻ ở Việt Nam: văn học mạng.

Một sự cố nhỏ, tập truyện ngắn Những đồng lửa trên vịnh Tây Tử của Trang Hạ được giải thưởng NXB Thanh Niên 2004 song lại bị chính NXB này từ chối in với lý do có truyện ngắn chính viết về đồng tính (!). Nhưng bạn đọc thì vẫn có thể đọc truyện ngắn ấy trên internet. Nhiều truyện ngắn được Trang Hạ giới thiệu trên các diễn đàn văn học mạng ttvnol, evăn và khi có blog, chúng quy tụ độc giả vào blog Trang Hạ với hàng ngàn lượt bạn đọc mỗi ngày.

Không phải là một mà là hai cuốn sách của Trang Hạ ra mắt vào cùng một thời điểm do NXB Hội Nhà văn phát hành đã đưa nhà văn trẻ này trở lại với văn đàn: Những đồng lửa trên vịnh Tây Tử (chuyển từ blog sang sách) và Xin lỗi, em chỉ là con đĩ do Trang Hạ dịch của Bảo Thê - cũng là một tác giả 8X Đài Loan sáng tác trên diễn đàn mạng. Sự trở lại gây khá nhiều luồng dư luận. Hai cuốn sách này đang bán chạy và tâm điểm của vài cuộc trao đổi trên mạng.

Trang Hạ kể: "Tôi liên hệ mua bản quyền Xin lỗi, em chỉ là con đĩ bằng cách gửi tin nhắn qua mạng cho blogger Bảo Thê. Thật mừng vì sau thời gian dài trao đổi và theo sát tiến độ những công việc tôi làm ở Việt Nam, tác giả đã đồng ý cho tôi độc quyền dịch toàn bộ 5 tiểu thuyết của cô để xuất bản ở Việt Nam cùng thời điểm với cuốn nguyên bản xuất bản".

Hiện Trang Hạ đang dịch tiếp Huỳnh và Muội, một tiểu thuyết về xã hội đen và tình yêu của Bảo Thê. Tháng tới, chị sẽ in Mẹ điên, tập hợp nhiều tác giả Hoa ngữ vô danh chưa từng được dịch ra tiếng Việt. Đây cũng đều là các sản phẩm của văn học mạng, mà theo Trang Hạ: "Có tới hàng ngàn các nhà văn trẻ, nhiều người rất nổi tiếng ở đại lục là những nhà văn ẩn danh, họ công bố tác phẩm trên diễn đàn văn học. Họ có điều kiện để tạo ra dư luận bằng internet. Họ đã quyết định phong cách, công chúng và tác phẩm ngay từ lúc khởi sinh tác phẩm".

Tại Trung Quốc đã có những cuộc bình chọn, giải thưởng dành riêng cho dòng văn học mạng. Còn tại Việt Nam, đã rải rác có vài tác giả trẻ khai sinh từ internet. Và cũng đã đến lúc cần có một cái nhìn đúng đắn và thiện cảm hơn về những sản phẩm từ internet. Có những thứ không thể gọi là văn, nhưng ngược lại cũng có nhiều người vô danh góp những dòng viết bất ngờ. Những con mắt xanh cũng có thể tìm thấy nhiều tác giả, biết đâu là tác giả cho mai sau từ đây?

Chu Minh Vũ

Mẹ Điên

Vương Hằng Tích

Hai mươi ba năm trước, có một người con gái trẻ lang thang qua làng tôi, đầu bù tóc rối, gặp ai cũng cười cười, cũng chẳng ngại ngần ngồi tè trước mặt mọi người. Vì vậy, đàn bà trong làng đi qua cô gái thường nhổ nước bọt, có bà còn chạy lên trước dậm chân, đuổi "Cút cho xa!". Thế nhưng cô gái không bỏ đi, vẫn cứ cười ngây dại quanh quẩn trong làng.

Hồi đó, cha tôi đã 35 tuổi. Cha làm việc ở bãi khai thác đá bị máy chém cụt tay trái, nhà lại quá nghèo, mãi không cưới được vợ. Bà nội thấy con điên có sắc vóc, thì động lòng, quyết định mang cô ta về nhà cho cha tôi, làm vợ, chờ bao giờ cô ta đẻ cho nhà tôi "đứa nối dõi" sẽ đuổi đi liền. Cha tôi dù trong lòng bất nhẫn, nhưng nhìn cảnh nhà, cắn răng đành chấp nhận. Thế là kết quả, cha tôi không phải mất đồng xu nào, nghiễm nhiên thành chú rể.

Khi mẹ sinh tôi, bà nội ẵm cháu, hóp cái miệng chẳng còn mấy cái răng vui sướng nói: "Cái con mẹ điên này, mà lại sinh cho bà cái đứa chống gậy rồi!". Có điều sinh tôi ra, bà nội ẵm mất tôi, không bao giờ cho mẹ đến gần con.

Mẹ chỉ muốn ôm tôi, bao nhiêu lần đứng trước mặt bà nội dùng hết sức gào lên: "Đưa, đưa tôi..." bà nội mặc kệ. Tôi còn trứng nước như thế, như khối thịt non, biết đâu mẹ lỡ tay vút tôi đi đâu thì sao? Dù sao, mẹ cũng chỉ là con điên. Cứ mỗi khi mẹ khẩn cầu được bế tôi, bà nội lại trợn mắt lên chửi: "Mày đừng có hòng bế con, tao còn lâu mới đưa cho mày. Tao mà phát hiện mày bế nó, tao đánh mày chết. Có đánh chưa chết thì tao cũng sẽ đuổi mày cút!". Bà nội nói với vẻ kiên quyết và chắc chắn. Mẹ hiểu ra, mặt mẹ sợ hãi khủng khiếp, mỗi lần chỉ dám đứng ở xa xa ngó tôi. Cho dù vú mẹ sữa căng đầy cứng, nhưng tôi không được một ngụm sữa mẹ nào, bà nội dứt từng thìa từng thìa nuôi cho tôi lớn. Bà nói, trong sữa mẹ có "bệnh thần kinh", nếu lây sang tôi thì phiền lắm.

Hồi đó nhà tôi vẫn đang giãy giụa giữa vũng bùn lầy của nghèo đói. Đặc biệt là sau khi có thêm mẹ và tôi, nhà vẫn thường phải treo niêu. Bà nội quyết định đuổi mẹ, vì mẹ không những chỉ ngồi nhà ăn hại cơm nhà, còn thỉnh thoảng làm thành tiếng thị phi.

Một ngày, bà nội nấu một nồi cơm to, tự tay xúc đầy một bát cơm đưa cho mẹ, bảo: "Con dâu, nhà ta bây giờ nghèo lắm rồi, mẹ có lỗi với cô. Cô ăn hết bát cơm này đi, rồi đi tìm nhà nào giàu có hơn một tí mà ở, sau này cảm không được quay lại đây nữa, nghe chưa?". Mẹ tôi vừa và một miếng cơm to vào mồm, nghe bà nội tôi hạ "lệnh tiễn khách" liền tỏ ra kinh ngạc, ngụm cơm đờ ra lỗ tai trong miệng. Mẹ nhìn tôi đang nằm trong lòng bà, lắp bắp kêu ai oán: "Đừng... đừng...". Bà nội sắt mặt lại, lấy tác phong uy nghiêm của bậc gia trưởng nghiêm giọng hét: "Con dâu điên mày ngang bướng cái gì, bướng thì chẳng có quả tốt lành gì đâu. Mày vốn lang thang khắp nơi, tao bao dung mày hai năm rồi, mày còn đòi cái gì nữa? Ăn hết bát đấy rồi đi đi, nghe thấy chưa hả?". Nói đoạn bà nội lôi sau cửa ra cái xẻng, đập thật mạnh xuống nền đất như Đur Thái Quân nắm gậy đầu rồng, "phầm!" một tiếng. Mẹ sợ chết giấc, khiếp nhược lén nhìn bà nội, lại chậm rãi cúi đầu nhìn xuống bát cơm trước mặt, có nước mắt rơi trên những hạt cơm trắng nhếch. Dưới cái nhìn giám sát, mẹ chợt có một cử động kỳ quặc, mẹ chia cơm trong bát một phần lớn sang cái bát không khác, rồi nhìn bà một cách đáng thương hại.

Bà nội ngồi thần thờ, hoá ra, mẹ muốn nói với bà rằng, mỗi bữa mẹ sẽ chỉ ăn nửa bát, chỉ mong bà đừng đuổi mẹ đi. Bà nội trong lòng như bị ai vò cho mấy năm, bà nội cũng là đàn bà, sự cứng rắn của bà cũng chỉ là vỏ ngoài. Bà nội quay đầu đi, nuốt những nước mắt nóng đi, rồi quay lại sắt mặt nói: "Ăn mau ăn mau, ăn xong còn đi. Ở nhà này cô cũng chết đói thôi!". Mẹ tôi dường như tuyệt vọng, đến ngay cả nửa bát cơm con cũng không ăn, thấp thỏm bước ra khỏi cửa, nhưng mẹ đứng ở bậc cửa rất lâu không bước ra. Bà nội dần lòng đuối: "Cô đi, cô đi, đừng có quay đầu lại. Dưới gầm trời này còn nhiều nhà người ta giàu!". Mẹ tôi quay lại, đưa một tay ra phía lòng bà, thì ra, mẹ muốn được ôm tôi một tí.

Bà nội lưỡng lự một lúc, rồi đưa tôi trong bọc tã lót cho mẹ. Lần đầu tiên mẹ được ẵm tôi vào lòng, môi nhấp nhấp cười, cười hạnh phúc rạng rỡ. Còn bà nội như gặp quân thù, hai tay đỡ sẵn dưới thân tôi, chỉ sợ mẹ lên cơn điên, quăng tôi đi như quăng rác. Mẹ ôm tôi chưa được ba phút, bà nội không đợi được giằng tôi trở lại, rồi vào nhà cài chặt then cửa lại.

Khi tôi bắt đầu lờ mờ hiểu biết một chút, tôi mới phát hiện, ngoài tôi ra, bọn trẻ chơi cùng tôi đều có mẹ. Tôi tìm cha đòi, tìm bà đòi, họ đều nói, mẹ tôi chết rồi. Nhưng bọn bạn cùng làng đều bảo tôi: "Mẹ mày là một con điên, bị bà mày đuổi đi rồi." Tôi tìm bà nội vùi vĩnh, đòi bà phải trả mẹ lại, còn chửi bà là đồ "bà lang sói", thậm chí hất tung mọi cơm rau bà bung cho tôi. Ngày đó, tôi làm gì biết "điên" nghĩa là cái gì đâu, tôi chỉ cảm thấy nhớ mẹ tôi vô cùng, mẹ trông như thế nào nhỉ? mẹ còn sống không?

Không ngờ, năm tôi sáu tuổi, mẹ tôi trở về sau 5 năm lang thang.

Hôm đó, mấy đứa nhóc bạn tôi chạy như bay tới báo: "Thụ, mau đi xem, mẹ mày về rồi kìa, mẹ bị điên của mày về rồi!" Tôi mừng quá đít nhổng nhổng, co giò chạy vội ra ngoài, bà nội và cha cũng chạy theo tôi. Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy mẹ, kể từ khi biết nhớ. Người đàn bà đó vẫn áo quần rách nát, tóc tai còn những vụn cỏ khô vàng khè, có trời mới biết là do ngủ đêm trong đồng cỏ nào. Mẹ không dám bước vào cửa, nhưng mặt hướng về phía nhà tôi, ngồi trên một hòn đá cạnh ruộng lúa trước làng, trong tay còn cầm một quả bóng bay bần thiêu. Khi tôi và lũ trẻ đứng trước mặt mẹ, mẹ cuống cuống nhìn trong đám tôi tìm con trai mẹ. Cuối cùng mẹ dán chặt mắt vào tôi, nhìn tôi chòng chọc, nhếch mép bảo: "Thụ... bóng... bóng...". Mẹ đứng lên, liên tục giơ lên quả bóng bay trong tay, dúi vào lòng tôi với vẻ nịnh nọt. Tôi thì liên tục lùi lại. Tôi thất vọng ghê gớm, không ngờ người mẹ ngày đêm tôi nhớ thương lại là cái hình người này. Một thằng cu đứng cạnh tôi kêu to: "Thụ, bây giờ mày biết con điên là thế nào chưa? Là mẹ mày như thế này đây!"

Tôi tức tối đáp lại nó: "Nó là mẹ mày ấy! Mẹ mày mới là con điên ấy, mẹ mày mới là thế này!" Tôi quay đầu chạy trốn. Người mẹ bị điên này tôi không thêm. Bà nội và bố thì lại đưa mẹ về nhà. Năm đó, bà nội đuổi mẹ đi rồi, lương tâm bà bị chất vắn dày vò, bà càng ngày càng già, trái tim bà cũng không còn sắt thép được nữa, nên bà chủ động đưa mẹ về, còn tôi lại bực bội, bởi mẹ đã làm tôi mất thể diện.

Tôi không bao giờ tươi tỉnh với mẹ, chưa bao giờ chủ động nói với mẹ, càng không bao giờ gọi "Mẹ!", khi phải trao đổi với mẹ, tôi gào là chủ yếu, mẹ không bao giờ dám hé miệng.

Nhà không thể nuôi không mẹ mãi, bà nội quyết định huấn luyện cho mẹ làm việc vặt. Khi đi làm đồng, bà nội dắt mẹ đi "quan sát học hỏi", bà bảo mẹ không nghe lời sẽ bị đánh đòn.

Sau một thời gian, bà nội nghĩ mẹ đã được dạy dỗ tương đối rồi, liền để mẹ tự đi cắt cỏ lợn. Ai ngờ mẹ chỉ cắt nửa tiếng đã xong cả hai bờ "cỏ lợn". Bà nội vừa nhìn đã tá hỏa sợ hãi, cỏ mẹ cắt là lúa giống vừa làm đòng trổ bông trong ruộng nhà người ta. Bà nội vừa sợ vừa giận phát cuồng chửi rủa: "Con mẹ điên lúa và cỏ mà không phân biệt được..." Bà nội còn đang chưa biết nên xoay xử ra sao, thì nhà có ruộng bị cắt lúa tìm tới, mắng bà cố ý dạy con dâu làm càn. Bà nội tức lửa giận bốc phừng phừng, trước mặt người ta lấy gậy đánh vào eo lưng con dâu, chửi: "Đánh chết con điên này, mày cút ngay đi cho bà..."

Mẹ tuy điên, nhưng vẫn biết đau, mẹ nhảy nhồm lên chạy trốn đầu gậy, miệng phát ra những tiếng lấp bắp sợ hãi: "Đừng... đừng...". Sau rồi, nhà người ta cũng cảm thấy chướng mắt, chủ động bảo: "Thôi, chúng tôi cũng chẳng bắt đền nữa. Sau này giữ cô ta chặt một tí là được...". Sau khi cơn sóng gió qua, mẹ oai người dưới đất thút thít khóc. Tôi khinh bỉ bảo: "Cỏ với lúa mà cũng chả phân biệt được, mày đúng là lợn!" Lời vừa dứt, gáy tôi bị một cái tát lật, là bà. Bà trừng mắt bảo tôi: "Thằng ngu kia, mày nói cái gì đấy? Mày còn thế này nữa? Đây là mẹ mày đấy!" Tôi vùng vằng bĩu môi: "Cháu không có loại mẹ điên khùng thế này!"

"A, mày càng ngày càng lão. Xem bà có đánh mày không!" Bà nội lại giơ tay lên, lúc này chỉ thấy mẹ như cái lò xo bật từ dưới đất lên, che giữa bà nội và tôi, mẹ chỉ tay vào đầu mẹ, kêu thẳng thốt: "Đánh tôi, đánh tôi!"

Tôi hiểu rồi, mẹ bảo bà nội đánh mẹ, đừng đánh tôi. Cánh tay bà trên không trung thông xuống, miệng lầm bầm: "Con mẹ điên này, trong lòng nó cũng biết thương con đây!". Tôi vào lớp một, cha được một hộ chuyên nuôi cá làng bên mời đi canh hồ cá, mỗi tháng lương 50 tệ. Mẹ vẫn đi làm ruộng dưới sự chỉ bảo của bà, chủ yếu là đi cắt cỏ lợn, mẹ cũng không còn gây ra vụ rầy rà nào lớn nữa.

Nhớ một ngày mùa đông đói rét năm tôi học lớp ba, trời đột ngột đổ mưa, bà nội sai mẹ mang ô cho tôi. Có lẽ trên đường đến trường tôi mẹ đã ngã ì oạch mấy lần, toàn thân trông như con khỉ lấm bùn, mẹ đứng ở ngoài cửa sổ lớp học nhìn tôi cười ngớ ngẩn, miệng còn gọi tôi: "Thụ... ô...". Có mấy đứa bạn tôi cười khúc khích, tôi như ngồi trên bàn chông, oán hận mẹ khủng khiếp, hận mẹ không biết điều, hận mẹ làm tôi xấu hổ, càng hận thằng Phạm Gia Hỷ cầm đầu trêu chọc. Trong lúc nó còn đang khoa trương bắt chước mẹ, tôi chộp cái hộp bút trước mặt, đập thật mạnh cho nó một phát, nhưng bị Phạm Gia Hỷ tránh được. Nó xông tới bóp cổ tôi, chúng tôi giằng co đánh nhau. Tôi nhỏ con, vốn không phải là đối thủ của nó, bị nó dễ dàng đè xuống đất. Lúc này, chỉ nghe một tiếng "vút" kéo dài từ bên ngoài lớp học, mẹ giống như một đại hiệp "bay" ào vào, một tay tóm cổ Phạm Gia Hỷ, đẩy ra tận ngoài cửa lớp. Ai cũng bảo người điên rất khỏe, thật sự đúng là như vậy. Mẹ dùng hai tay nhấc bổng thằng bắt nạt tôi lên trên không trung, nó kinh sợ kêu khóc gọi bố mẹ, một chân béo ị khua khoáng đập loạn xạ trên không trung. Mẹ không thèm để ý, vút nó vào ao nước cạnh cổng trường, rồi mặt thản nhiên, mẹ đi ra.

Mẹ vì tôi gây ra đại họa, mẹ lại làm như không có việc gì xảy ra. Trước mặt tôi, mẹ lại có vẻ khiếm nhược, nhìn tôi vẻ muốn lấy lòng. Tôi hiểu ra đây là tình yêu của mẹ, dù đầu óc mẹ không tỉnh táo, thì tình yêu của mẹ vẫn tỉnh táo, vì con trai của mẹ bị người ta bắt nạt. Lúc đó tôi không kịp được kêu lên: "Mẹ!" đây là tiếng gọi đầu tiên kể từ khi tôi biết nói. Mẹ sững sờ cả người, nhìn tôi rất lâu, rồi y hệt như một đứa trẻ con, mặt mẹ đỏ hồng lên, cười ngớ ngẩn. Hôm đó, lần đầu tiên hai mẹ con tôi cùng che một cái ô về nhà. Tôi kể sự tình cho bà nội nghe, bà nội sợ rụng rời ngã ngồi lên ghế, vội vã nhờ người đi gọi cha về. Cha vừa bước vào nhà, một đám người tráng niên vạm vỡ tay dao tay thước xông

vào nhà tôi, không cần hỏi han trắng đen gì, trước tiên đập phá mọi bát đĩa vò hũ trong nhà nát như tương, trong nhà như vừa có động đất cấp chín. Đây là những người do nhà Phạm Gia Hỷ nhờ tới, bố Phạm hung hãn chỉ vào cha tôi nói: "Con trai tao sợ quá đã phát điên rồi, hiện đang nằm nhà thương. Nhà mày mà không mang 1000 tệ trả tiền thuốc thang, mẹ mày tao cho một mối lửa đốt tan cái nhà mày ra."

Một nghìn tệ? Cha đi làm một tháng chỉ 50 tệ! Nhìn những người sát khí đằng đằng nhà họ Phạm, cha tôi mất đồ lên dần, cha nhìn mẹ với ánh mắt cực kỳ khủng khiếp, một tay nhanh như cắt đỡ thắt lưng da, đánh tới tấp khắp đầu mặt mẹ. Một trận lại một trận, mẹ chỉ còn như một con chuột khiếp hãi run rẩy, lại như một con thú săn đã bị dồn vào đường chết, nhảy lên hải hùng, chạy trốn, cả đời tôi không thể quên tiếng thắt lưng da vụt lạnh lùng lên thân mẹ và những tiếng thê thiết mẹ kêu. Sau đó phải trưởng đồn cảnh sát đến ngăn bàn tay bạo lực của cha. Kết quả hoà giải của đồn cảnh sát là: Cả hai bên đều có tổn thất, cả hai không nợ nần gì nhau cả. Ai còn gây sự sẽ bắt luôn người đó. Đám người đi rồi, cha tôi nhìn khắp nhà mảnh vỡ nồi niêu bát đĩa tan tành, lại nhìn mẹ tôi vết roi đầy mình, cha tôi bất ngờ ôm mẹ tôi vào lòng khóc thảm thiết. "Mẹ điên ơi, không phải là tôi muốn đánh mẹ, mà nếu như tôi không đánh thì việc này không thể dàn xếp nổi, nhà mình làm gì có tiền mà đền cho người. Bởi nghèo khổ quá mà thành hoạ đây thôi!". Cha lại nhìn tôi nói: "Thụ, con phải cố mà học lên đại học. Không thì, nhà ta cứ bị người khác bắt nạt suốt đời, nhé!". Tôi gật đầu, tôi hiểu.

Mùa hè năm 2000, tôi thi đỗ vào trung học với kết quả xuất sắc. Bà nội tôi vì làm việc cực nhọc cả đời mà mất trước đó, gia cảnh ngày càng khó khăn hơn. Cục Dân Chính khu tự trị Ân Thi (Hồ Bắc) xếp nhà tôi thuộc diện đặc biệt nghèo đói, mỗi tháng trợ cấp 40 tệ. Trường tôi học cũng giảm bớt học phí cho tôi, nhờ thế tôi mới có thể học tiếp.

Vì học nội trú, bài vở nhiều, tôi rất ít khi về nhà. Cha tôi vẫn đi làm thuê 50 tệ một tháng, gánh tiếp tế cho tôi đặt lên vai mẹ, không ai thay thế được. Mỗi lần bà thím nhà bên giúp nấu xong thức ăn, đưa cho mẹ mang đi. Hai mươi ki lô mét đường núi ngoằn ngoèo ruột dê làm khổ mẹ phải tốn sức ghi nhớ đường đi, gió tuyết cũng vẫn đi. Và thật là kỳ tích, hễ bất cứ việc gì làm vì con trai, mẹ đều không điên tí nào. Ngoài tình yêu mẫu tử ra, tôi không còn cách giải thích nào khác. Y học cũng nên giải thích khám phá hiện tượng này.

27/4/2003, lại là một chủ nhật, mẹ lại đến, không chỉ mang đồ ăn cho tôi, mẹ còn mang đến hơn chục quả đào đại. Tôi cầm một quả, cắn một miếng, cười hỏi mẹ: "Ngọt quá, ở đâu ra?" Mẹ nói: "Tôi... tôi hái..." không ngờ mẹ tôi cũng biết hái cả đào đại, tôi chân thành khen mẹ: "Mẹ, mẹ càng ngày càng tài giỏi!". Mẹ cười hì hì.

Trước lúc mẹ về, tôi theo thói quen dặn dò mẹ phải cẩn thận an toàn, mẹ ờ ờ trả lời. Tiễn mẹ xong, tôi lại bận rộn ôn tập trước kỳ thi cuối cùng của thời phổ thông. Ngày hôm sau, khi đang ở trên lớp, bà thím vội vã chạy đến trường, nhờ thầy giáo gọi tôi ra ngoài cửa. Thím hỏi tôi, mẹ tôi có đến đưa tiếp tế đồ ăn không? Tôi nói đưa rồi, hôm qua mẹ về rồi. Thím nói: "Không, mẹ mày đến giờ vẫn chưa về nhà!" Tim tôi thót lên một cái, mẹ tôi chắc không đi lạc đường? Chặng đường này mẹ đã đi ba năm rồi, có lẽ không thể lạc được. Thím hỏi: "Mẹ mày có nói gì không?" Tôi bảo không, mẹ chỉ cho cháu chục quả đào tươi. Thím đập hai tay: "Thôi chết rồi, hỏng rồi, có lẽ vì mấy quả đào đại rồi!" Thím kêu tôi xin nghỉ học, chúng tôi đi men theo đường núi về tìm. Đường về quả thực có mấy cây đào đại, trên cây chỉ lơ thơ vài quả cộc, bởi nếu mọc ở vách đá mới còn giữ được quả. Chúng tôi cùng lúc nhìn thấy trên thân cây đào có một vết gãy cành, dưới cây là vực sâu trăm thước. Thím nhìn tôi rồi nói: "Chúng

ta đi xuống khe vách đá tìm!" Tôi nói: "Thím, thím đừng dọa cháu...". Thím không nói năng kéo tôi đi xuống vách núi...

Mẹ nằm yên tĩnh dưới khe núi, những trái đào dại vương vãi xung quanh, trong tay mẹ còn nắm chặt một quả, máu trên người mẹ đã cứng lại thành đám màu đen nặng nề. Tôi đau đớn tới mức ngũ tạng như vỡ ra, ôm chặt cứng lấy mẹ, gọi: "Mẹ ơi, Mẹ đau khổ của con ơi! Con hối hận đã nói rằng đào này ngọt! Chính là con đã lấy mạng của mẹ... Mẹ ơi, mẹ sống chẳng được hưởng sung sướng ngày nào..." Tôi sát đầu tôi vào khuôn mặt lạnh cứng của mẹ, khóc tới mức những hòn đá dại trên đỉnh núi cũng rớt nước mắt theo tôi.

Ngày 7/8/2003, một trăm ngày sau khi chôn cất mẹ, thư gọi nhập học dát vàng dát bạc của Đại học Hồ Bắc đi xuyên qua những ngã đường mẹ tôi đã đi, chạy qua những cây đào dại, xuyên qua ruộng lúa đầu làng, "bay" thẳng vào cửa nhà tôi. Tôi gài lá thư đến muộn ấy vào đầu gối mộ cô tịch của mẹ: "Mẹ, con đã có ngày mở mặt mở mày rồi, MẸ có nghe thấy không? MẸ có thể ngậm cười nơi chín suối rồi!"

Tác giả Vương Hằng Tích và truyện ngắn "Người mẹ điên"

Tác giả Vương Hằng Tích sinh ngày 28 tháng 8 năm 1969 trong một gia đình nghèo ở nông thôn tỉnh Hồ Bắc Trung Quốc, nay là Chủ nhiệm Văn phòng Tạp chí "Tình yêu, hôn nhân và gia đình". Anh là một nhà văn lao động di cư đầu tiên của tỉnh Hồ Bắc, một trong mười thanh niên xuất sắc đầu tiên tỉnh Hồ Bắc, biên tập viên xuất sắc tỉnh Hồ Bắc.

Cha anh là một giáo viên thôn quê, năm 1985 lâm bệnh nặng, gia đình anh mắc nợ hơn 3000 đồng nhân dân tệ, trước cảnh nhà neo đơn, anh quyết định dở dang việc học, vào trong thành phố làm thuê kiếm tiền giúp cha mẹ giảm bớt gánh nặng và nuôi hai em ăn học. Năm đó, Vương Hằng Tích 16 tuổi. Anh từng trợ việc tại công trường xây dựng lương tháng chỉ 20 đồng nhân dân tệ không đủ tiền gửi về nhà, rồi anh lại đi giúp việc tại hiệu sách, một tháng 30, sau đi làm công rửa bát cho một nhà hàng, lương tháng 40 đồng, và anh vừa rửa bát vừa học trộm đầu bếp xào nấu thức ăn. Đến năm 1989 anh trở thành đầu bếp thực thụ, lương tháng tăng lên đến vài trăm đồng nhân dân tệ.

Vương Hằng Tích rất ham đọc sách báo, ngoài giờ làm anh thường tìm đọc những bài văn hay, rồi tập viết lách, thậm chí ước mơ sau này có thể trở thành nhà văn. Trong suốt ba năm sau đó, anh kiên trì viết lách, rồi gửi bài cho các tòa soạn tạp chí báo chí, nhưng hầu như đều bị gửi trả về, cứ như vậy cho đến một ngày tháng 4 năm 1992 bài viết đầu tay chỉ vồn vện có trăm chữ của anh lần đầu tiên ra mắt bạn đọc, tấm hóa đơn photo lại chỉ tám đồng tiền nhuận bút, anh vẫn cất giữ cho đến ngày nay. Từ đó cây bút trong tay không bao giờ ngừng. Ngày 16 tháng 12 năm 1995, tờ "Nhật báo Trường giang" đã đăng sự tích của anh, và anh trở thành tấm gương điển hình của hàng triệu lao động di cư tại thành phố Vũ Hán tỉnh Hồ Bắc. Cùng năm, nhà văn nổi tiếng Trung Quốc bà Tri Lệ đã giới thiệu anh đến với Hội Nhà văn thành phố Vũ Hán. Nhưng anh vẫn không rời bỏ nghề đầu bếp, anh vừa xào nấu cho nhà hàng vừa sáng tác văn học. Tháng 7 năm 1997, anh được Tổng công đoàn thành phố Vũ Hán trao tặng huân chương Lao động di cư Tự học thành tài duy nhất của thành phố.

Tháng 1 năm 1998 anh chính thức được nhận vào làm biên tập cho tập san "Tình yêu hôn nhân và gia đình", từ đó anh rời khỏi nghề dao thớt xoong chảo, anh đã coi việc biên tập không phải là nghề nghiệp mà là một sự nghiệp để phấn đấu cho nhân sinh của mình.

Tháng 6 năm 1999 anh lại được tuyên dương là một trong mười lao động di cư của thành phố Vũ Hán, và anh đã thực hiện bước ngoặt mang tính quyết định số phận, đó là anh đã được vào hộ tịch thành phố Vũ Hán trở thành một người thành thị thực thụ.

Cuối năm 2004, truyện ngắn "Người mẹ điên" của anh ra đời, và đoạt giải nhất về "Văn học kính lão" toàn quốc, gây nên sự chấn động trong làng văn học Trung Quốc. Truyện ngắn "Người mẹ điên" hầu như được sáng tác như một bài tản văn trữ tình, làm rung động muôn vàn bạn đọc, sự ảnh hưởng của nó đã vượt xa sự tưởng tượng của tác giả, đến nay đã có tới 47 công ty điện ảnh hoặc truyền hình liên hệ với anh muốn mua bản quyền để cải biên để đưa lên màn bạc hoặc màn hình, nhưng anh đã bán trước bản quyền cho hai công ty. Ngoài ra, truyện ngắn "Người mẹ điên" của anh đã được cải biên thành kịch nói và công diễn nhiều buổi trên sân khấu ở khắp nơi trong cả nước. Nhiều năm qua anh đã cho ra mắt bạn đọc nhiều tác phẩm hay, các tác phẩm văn học của anh đã lần lượt đoạt hơn 70 giải thưởng văn học các loại, mặc dù trình độ văn hóa của anh chỉ có cái bằng tốt nghiệp trung học cơ sở ban đầu.

Cần phải nói thêm rằng, đến nay đã có tới hơn 15 nghìn trang web chuyển đăng truyện ngắn "Người mẹ điên" của anh, trong đó kể cả các trang báo điện tử Trung văn của Mỹ, Niu-di-lon, Ôxtrây-li-a vv... ngoài ra còn đăng trên hơn 40 tờ báo phát hành trong nước.

Trải qua hơn hai mươi năm phấn đấu gian khổ, qua cố gắng không mệt mỏi, ngày nay hai vợ chồng anh đã mua căn hộ hơn trăm mét vuông, con trai anh cũng đã lên trung học, giấc mơ thành nhà văn của anh đã trở thành hiện thực.

Mẹ diên: Chuyện đời thực đẫm nước mắt

Giờ tôi muốn nói thêm về truyện ngắn “Mẹ diên” . Tôi rất bất ngờ vì đây là một câu chuyện gần như ghi lại những sự kiện có thật, được xếp vào dạng “tiểu thuyết ghi chép thật” (ký thực tiểu thuyết), nhân vật chính là gia đình người cậu của tác giả Vương Hằng Tích.

Truyện ngắn “Mẹ diên” của tác giả Vương Hằng Tích đăng trên Tiền phong Cuối tuần (số 1) đã nhận được rất nhiều sự đồng cảm và chia sẻ của bạn đọc.

Nhà văn trẻ Trang Hạ, người dịch truyện ngắn trên, hiện đang học tập tại Đài Loan đã tiết lộ thêm với bạn đọc về nhân thân của Vương Hằng Tích và quá trình trước tác “Mẹ diên”. Chúng ta sẽ được nghe thêm một câu chuyện đời thực đẫm nước mắt.

Khi tôi dịch “Vừa đọc vừa khóc” post dần lên blog, đã có những bạn ngồi lì trước màn hình máy tính chờ được đọc tiếp từng đoạn, từng đoạn tôi dịch. Thời gian tôi dịch online không dài, nhưng tôi thấy khi post những dòng cuối cùng của “Vừa đọc vừa khóc”, có nhiều người đang ngồi ở nhiều miền khác nhau, trước màn hình laptop hay trong quán cà phê Internet đã cùng lúc chảy nước mắt.

Khi đó tôi không quan tâm đến việc văn chương loại gì, văn chương của ai, tôi chỉ cần cảm thấy đọc rất hay thì sẽ dịch ra chia sẻ cho bạn đọc vào xem blog của tôi, thế là OK. Văn chương mạng bản thân là một sự tự do tối cao. Trên mạng đầy rẫy chữ, hay thì được gọi là văn, còn lại toàn rác. Tôi chỉ làm việc đơn giản là giúp các bạn bỏ rác.

Tôi nghĩ những truyện tôi chọn để bới cũng được nhiều bạn thích, như “Xin lỗi, em chỉ là con đi”, hay “Vườn Thất Lạc”, “Vừa đọc vừa khóc”... Tuy nhiên sau khi tình cờ phát hiện việc một người dịch nào đó của Việt Nam “sáng tạo” ra hẳn một nhà văn nước ngoài, tôi bắt đầu nghĩ nghiêm túc về việc: Đi tìm tác giả thật sự của các bài tôi dịch.

Với một niềm tin tuyệt đối rằng, tất cả mọi sáng tác trên mạng đều có tác giả, chứ không phải tự nó đẻ ra. Và nữa, không nhà văn nào từ chối con đẻ của mình cả!...

Thật sự là truy tìm nguồn gốc của một văn bản trên mạng vô cùng khó khăn, thậm chí không biết nó tên là gì, phải phán đoán bản gốc viết bằng tiếng Hoa giản thể hay phồn thể, xuất xứ từ đâu, thậm chí từ tâm lý thích “copy xoá nguồn bài” của các blogger để tìm kỹ những thời gian bài được post nhiều.

...Tuy nhiên trong quá trình tìm kiếm, thử tất cả mọi từ khoá, sử dụng hầu hết mọi công cụ tìm kiếm của mạng tiếng Hoa, trình độ “Sơ-lốc-hôm” của tôi đã đạt đến mức độ đủ thính để “đánh hơi” phương hướng.

Và lần lượt các bài dịch trong blog của tôi đã được trả lại tên gốc của tác phẩm, tên tác giả thật sự của nó. Mặc dù bạn đọc thì có thể nghĩ “truyện ai viết chả được”.

Và trong quá trình tìm kiếm, tôi đã thu lượm được bao nhiêu thông tin hay, tìm được các website văn học tiếng Hoa vô cùng phong phú, các kho sách vô tận có sẵn lời bình, như một tấm lọc chắc chắn để từ giờ, tôi không cần phải bới rác theo nghĩa đen nữa.

Lan man nhiều quá, giờ tôi muốn nói thêm về truyện ngắn “Mẹ điên”. Tôi rất bất ngờ vì đây là một câu chuyện gần như ghi lại những sự kiện có thật, được xếp vào dạng “tiểu thuyết ghi chép thật” (ký thực tiểu thuyết), nhân vật chính là gia đình người cậu của tác giả Vương Hằng Tích.

Vương Hằng Tích là người dân tộc, nhà nghèo đói, thất học, học gần hết THCS thì năm 1985 phải rời khu tự trị tỉnh Hồ Bắc, ra đi kiếm việc khi mới 15 tuổi, làm mọi việc cừ vạ rồi đi học nấu ăn, tự mày mò viết văn, chủ yếu là viết tản văn, ghi chép, tự truyện lật vật.

Năm 1998, Vương Hằng Tích được kết nạp vào Hiệp hội Nhà văn Hồ Bắc, là nhà văn mang thân phận “kẻ làm thuê công nhật” đầu tiên của Hồ Bắc. Năm 1999, anh cũng được tuyên dương là một trong mười lao động trẻ xuất sắc của tỉnh Hồ Bắc, và sau đó, anh rời dao thớt cùng bếp lò để được ngồi vào một văn phòng làm biên tập viên, thật sự là vinh hạnh mà Vương Hằng Tích không thể ngờ tới.

“Mẹ điên” chính là vợ (vợ cậu) của Vương Hằng Tích. Cậu của anh hơi bị lẩn thẩn, vừa nghèo vừa xấu vừa dốt, mãi không lấy được vợ. Vợ không rõ từ đâu dạt tới, vợ vừa câm vừa điên, về làng rồi thành vợ của Vương Hằng Tích.

Nhưng vợ điên ăn rất nhiều, cơn điên tới thì đổ cơm vào thùng rác, hay bị mẹ chồng mắng, có lần vợ điên bị mẹ chồng (bà ngoại của Vương Hằng Tích) đánh đau quá, đã cầm dao chém mẹ chồng gần chết.

Rồi vợ điên đẻ con trai, nhưng đêm ngủ đè chết con, nên bị cả nhà đuổi đi. Từ đó, trên hòn đá đầu thôn, có một con điên cứ ngồi trên hòn đá đầu mộ, khóc ti ti cho đứa con đã chết.

“Mẹ điên” trong đời thật đã lưu lạc khắp nơi, tổng cộng làm vợ cho mấy nhà, mỗi lần đều đẻ ra được một thằng con trai xong bị nhà đó đuổi đi. Mỗi lần bị đuổi “mẹ điên” đều quỳ khóc mãi trước cửa nhà người ta, không chịu đi.

Sau đó vài năm, “mẹ điên” muốn gặp những đứa con mình đã sinh ra, nhưng đều bị mấy gia đình kia không cho gặp. Kết cục, có lần quá đói, hái đào dại ăn, “mẹ điên” nhà Vương Hằng Tích ngã chết dưới khe núi, được người quanh đó chôn qua loa.

Sau đó, cậu của Vương Hằng Tích cũng chết, năm 2004 lễ thanh minh, anh về quê thắp hương cho cậu mình, mới có người chỉ cho, cách đó không xa có mộ của vợ.

Nhìn thấy hòn đá bé tẹo đánh dấu, Vương Hằng Tích nói, mình đã khóc như mưa vì hồi tưởng lại hình dáng của cậu và vợ ngày còn sống. Những đứa con của vợ điên rải rác vài thôn quanh đó cũng đã thành những chàng trai hai mươi tuổi.

Tuy nhiên, trong số đó, ngay cả những đứa học hành đến nơi đến chốn cũng không thèm đếm xỉa đến mẹ mình. Vào giây phút đó, đầu óc Vương Hằng Tích đầy chật những xung động đòi phải viết, anh nhất định phải viết để ghi chép lại cuộc đời này.

Vương Hằng Tích mới ngoài 30, cho biết, mình chỉ ghi lại những gì đã thấy vào văn. Trong tương lai, đã có rất nhiều nhà xuất bản Trung Quốc đặt hàng anh viết “Mẹ điên” thành một tiểu thuyết. Vương Hằng Tích cho biết, mỗi ngày dùng google có thể thấy thêm cả trăm mạng đăng truyện ngắn này của

anh, nhưng không ai chịu đăng tên tác giả, nên rất nhiều người hoàn toàn không biết anh chính là người viết ra truyện này.

Ngoài ra, có rất nhiều người “đạo” cốt truyện “Mẹ điên” để sáng tác ra những truyện ngắn, truyện dài khác tương tự, khi gửi bản thảo đi, nếu gặp phải biên tập viên tinh tường, đều bị “mắc” và từ chối in.

Truyện “Mẹ điên” sau khi được đăng trên mạng Internet năm 2004, đã được đông đảo bạn đọc Trung Quốc, Đài Loan đón nhận nhiệt liệt. Tình mẫu tử vĩ đại của một người mẹ dờ điên dờ dại làm cảm động hàng trăm triệu người từ thành phố đến thị trấn.

Nên cũng thật dễ hiểu khi chỉ sau một thời gian lưu truyền trên mạng, nguyên tác “Mẹ điên” bị bạn đọc đổi tên thành “Vừa đọc vừa khóc”, và sức sống của nhân vật và câu chuyện đặc biệt đã vượt ra ngoài phạm vi văn chương.

Tháng 8/2006, “Mẹ điên” được dựng thành vở kịch lớn và lưu diễn khắp nơi trên toàn Trung Quốc, từ Quảng Đông lên tận Bắc Kinh. Những nhà hát chật kín khán giả đủ mọi tầng lớp, lứa tuổi, mỗi buổi diễn đều có hơn 2.000 khán giả mua vé vào nhà hát, sẵn sàng đứng suốt buổi diễn để xem một cuộc sống thật hơn cả cuộc sống được bày ra trên sân khấu.

Tôi cũng thu lượm đó đây vài bức ảnh về vở kịch này để mọi người hình dung. Riêng tôi, thật sự là tự nhìn lại mình, có học hành mà vẫn đòi hỏi cha mẹ quá nhiều thứ, cá nhân tôi luôn oán trách gia đình không giáo dục, dạy dỗ tôi đến nơi đến chốn, làm tôi ra đời thành thứ dờ quê dờ tỉnh, vừa nhẹ dạ vừa khó tính vừa bốc đồng.

Ngoài ra xưa nay tôi chả ghen tị với ai giàu ai đẹp, tôi chỉ ghen tị với những cô gái được gia đình dạy dỗ chu đáo về đường ăn ý ở trong đời. Thế nhưng dịch truyện này thì giật cả mình nhìn lại, thấy có những người hoàn toàn không được nhận gì từ gia đình, trừ cái bản thủ, cái rủi ro hèn kém,... nhưng cái Ác, cái xấu xa không hề bệch được bản tính Thiện của họ. Tôi tự cảm thấy ngại ngùng với bản thân mình.

Chắc chắn ai đọc xong cũng ghê sợ cái nhẫn tâm, nghèo đói, vô tri, cùng cực bản năng trong truyện. Nhưng nếu biết rồi tránh, để gia đình mình sau này không phải khổ, thế là tốt quá rồi còn gì.

Trang Hạ

Yêu là thế

Dịch giả : Trang Hạ

Tình yêu có thể biến những điều không thể thành có thể

Cô vì được lĩnh phần thưởng học sinh giỏi nhất trường, nên được đứng lên bục nhận thưởng

Nên cả trường biết mặt

Anh trở thành kẻ ngưỡng mộ

Năm đó anh mười bốn tuổi.

Một hôm tan học, anh phát hiện cô không những chỉ ngồi cùng chuyến xe bus, lại còn xuống cùng một bến, nhà cô chỉ cách nhà anh một con ngõ nhỏ.

Anh nhờ tám thiệp Giáng Sinh để viết thư cho cô: "Hy vọng mình trở thành bạn bè".

Kết quả được hồi âm là... bị giám thị cầm lên đọc trước toàn trường và những tiếng cười rúc rích chế nhạo

Lá thư này làm cả trường đều biết "cóc nhái đòi ăn thịt thiên nga"

Một đứa ở lớp cá biệt đòi lột mắt xanh nữ sinh gương mẫu của trường?

Anh tiếp tục viết thư, viết rồi phong lại.

Đến mùa Giáng Sinh năm lớp 9 thì mang tất cả bỏ vào hòm thư nhà cô

Cô không trả lời, giám thị cũng chẳng nhắc nhở.

Kỳ thi vào cấp 3 có kết quả, cô thi đỗ vào trường Nữ sinh số Một Đài Bắc danh tiếng ngay sát phủ tổng thống,

Trường anh cách đó chẳng xa, anh học trường bổ túc Khoa học tự nhiên

Vẫn thường cùng cô tuyến xe bus, nhưng chưa hề bắt chuyện.

Anh chỉ có thể lén nhìn màu áo đồng phục xanh lục kia, âm thầm cầu chúc cho cô, và tự động viên chính mình.

Anh vẫn viết thư, vẫn gửi cả tập vào mỗi mùa hoa Thánh Đản Hồng (hoa Trạng nguyên) nở tháng Mười Hai

Cô vẫn không ngó ngang.

Đại học, cô vào Đại học Sư phạm Đài Loan, anh xuống miền Nam học trường Trung cấp

Để được nhìn thấy cô thường xuyên, anh ở miền Nam khổ học một năm trời

c cuối cùng thi đỗ kỳ chuyển trường, vào khoa Giáo dục Công nghiệp của Đại học Sư phạm Đài Loan, lại trở thành bạn học của cô.

Còn nhớ, ngày nhìn thấy tên mình trên bảng trúng tuyển, anh lầm nhảm tên cô

phóng xe như bay đến con ngõ nhỏ để lần đầu tiên bấm chuông cửa nhà cô,

trong tiếng chuông cửa, đầu óc anh chỉ có hình ảnh cô

khao khát nói với cô một câu nói một đời người, nhưng cô không để ý

Cô đã có bạn trai, nhưng anh vẫn viết một câu cho cô:

"Em chọn người khác đó là quyết định của em, tôi chọn em đó là quyết định của tôi,

Em có thể sẽ thay đổi quyết định của em, nhưng tôi sẽ không bao giờ!"

Cô rút cuộc vẫn không ngó ngang gì tới anh, với sự si tình có vẻ khủng bố tinh thần kia

Mùa Giáng Sinh năm đó, anh nhập ngũ, cô cưới chồng.

Không lâu sau, cô sang Mỹ, anh cũng được tin cô đã sinh con gái.

Nhưng anh không tuyệt vọng, từ nhỏ chưa bao giờ anh nghĩ sẽ đi Mỹ,

vẫn nghĩ, đi Mỹ là chuyện không tưởng, như kiểu vàng bao giờ đến thân kẻ phàm trần,

Anh cứ tưởng mỗi học kỳ học cho thật chắc đã là quá tốt rồi,

nhưng cô đã gọi lên giấc mơ nước Mỹ, và anh đến Mỹ du học,

mới hiểu ra những mùa Giáng Sinh trên tuyết trắng thật đẹp

và kiên trì tin sự lựa chọn của tuổi mười bốn.

Ba mươi một tuổi, anh tốt nghiệp về Đài Loan, dạy một trường đại học, vẫn chỉ yêu một người

Anh vẫn còn viết thư, mỗi lần Giáng Sinh lá thư lại đặc biệt dài,

Chỉ có điều anh không gửi đi, anh định chờ khi tròn hai mươi năm quen nhau rồi tính.

Anh muốn đơn sơ mang mối tình đơn sơ vào tuổi trung niên.

Mùa Giáng sinh năm ba mươi ba tuổi, cô đến tìm anh.

Đã mười chín năm rồi! Cuối cùng thư đã có hồi âm.

Cô đã mất nhiều thứ, cô mang con gái quay về, không việc làm,

Nghĩ anh là giảng viên đại học, quan hệ rộng, nhiều bạn tốt

Anh, tất nhiên, giúp cô quay lại giảng đường.

Anh cần cô, anh dùng cái tình đơn sơ của năm mười bốn tuổi

Nhưng cô vẫn từ chối, vì giờ thì cô không còn xứng đáng với anh nữa.

Cô không còn là cô học trò giỏi giang ngày xưa ấy nữa.

Giờ chỉ còn một thiếu phụ cay đắng sau cuộc hôn nhân thất bại!

Anh mang hai hòm thư đến nhà cô để cầu hôn

Anh cảm ơn cô đã cho anh tất cả:

Không có cô, anh có lẽ chỉ học hết cấp ba bỏ túc mà thôi;

Không có cô, sẽ không có cử nhân, không thạc sĩ, không tiến sĩ;

Không có cô, ai dắt anh qua những tháng ngày dang dở

Không có cô, anh sẽ đi về hướng nào của đời sống?

Không có cô, chữ anh sẽ không được luyện đến ngay ngắn thế, văn chương của anh sẽ không mượt mà thế

Không có cô, một người học khoa học tự nhiên không thể yêu văn chương thi ca như anh

"Văn chương thi ca đã ở bên tôi, tôi trở thành tôi ngày hôm nay!"

"Em hãy để cho anh cả đời chỉ yêu một người!"

"Em chưa nợ anh gì, yêu em là điều tốt đẹp nhất đời anh"

Mùa Giáng sinh năm ba mươi tư tuổi

Anh và cô bước vào thăm dò hôn lễ

Anh nhất định đòi con gái cô làm Tiên Đồng cho đám cưới

Câu chuyện này chưa kết thúc, họ đã sống bên nhau hơn mười mùa Giáng sinh hạnh phúc

trong khu tập thể nhà trường, những Thánh Đản Hồng nhà họ nở thắm đỏ hơn cả

nở sớm nhất, và lâu tàn nhất

tôi biết, vì tôi từng học giáo sư Bành Hoài Chân, khoa Giáo dục Công nghiệp Đại học Sư phạm Đài Loan.

Cống em lên gác

Cô là nhân viên văn phòng, anh làm nghề bốc vác trong thành phố.

Sau ngày tốt nghiệp phổ thông, hai người rẽ theo những quỹ tích khác biệt nhau của tuổi trẻ. Nhưng họ vẫn còn giữ mối tình đầu của nhau. Nhưng chỉ giữ mà thôi.

Ban ngày, cô đi làm, ngồi quán cafe thời thượng với đồng nghiệp; chiều tan sở, cô ăn que kem rẻ tiền anh mua; buổi trưa, cô ăn cơm trong nhà hàng đắt tiền, buổi tối, cô đi ăn với anh trong những quán mì vằn thắn tồi tàn.

Cô nghĩ, cuộc sống của mình sao quá lệch pha. Cứ yêu kiểu này mãi, từ ngày đầu tiên tới ngày hôm nay, dường như rồi sẽ báo trước đến một kết cục nào đó.

Mỗi lần đón người yêu, anh thường tiễn cô tới tận cửa thang máy đi lên căn hộ của cô trong chung cư mới, chúc cô buổi tối an lành, rồi vội vàng đi. Hôm đó cô làm nũng, nói: “Anh cống em đi!”

Anh nhìn thang máy, nó vẫn chạy tốt. Nhưng anh không hỏi lý do, cống cô, từ tầng một, đi theo cầu thang bộ lên tầng. Cô hỏi anh có mệt không, anh đáp: “Có, mệt hơn vác bao tải hàng!”

Cô hơi cảm động vì anh nói thật.

Thế nhưng họ vẫn chia tay nhau. Vì cảm động hay mối tình đầu vẫn không phải là thứ đảm bảo được cho họ.

Thành phố chẳng thiếu cửu vạn, anh chia tay cô xong, quyết định về quê. Đôi khi gọi điện thoại lên thành phố, kể cho cô biết, bây giờ anh trồng vườn, kiếm chút tiền. Cô nghe thấy quá xa lạ, quá nhạt nhẽo. Khi đó cô đã có người yêu mới, cũng làm nhân viên văn phòng như cô.

Một ngày anh gọi điện từ quê lên, nói anh đã kiếm đủ năm nghìn tệ, số tiền này ở quê có thể cưới được vợ rồi. Cô chợt phát hiện thấy, khi buông máy, mắt mình hơi ướt.

Người yêu mới cũng ngày ngày đón cô tan sở, tiễn cô tới chân thang máy, rất lịch thiệp nói chúc em buổi tối tốt lành.

Có lần cô đòi người yêu cống lên nhà, chàng đồng ý ngay.

Lúc đó thang máy đang ở tầng một, chàng cống cô lên, xông thẳng vào thang máy, rồi đứng ở đó, vẫn cống cô trên vai, bấm số tầng cô ở, chàng cười hì hì bởi hiểu ra trò đùa của cô.

Thế mà hôm đó, cô đã không làm sao vui được.

Cô gọi điện về quê, gặp người yêu cũ, cô hỏi mối tình đầu của mình: “Số tiền năm nghìn tệ lần trước anh nói ấy, anh đã tiêu chưa?”

Anh ngập ngừng: “Đã tiêu rồi!”

Cô buông máy điện thoại xuống, giây phút ấy bỗng dưng thấy như mình vừa mất đi cả một thế giới.

Mấy hôm sau về đến nhà, dưới chân cầu thang máy, cô thấy người yêu cũ đứng đấy, tay nâng một chiếc nhẫn đắt tiền, nói với cô: “Đây là năm nghìn tệ!”

Cô khóc, và anh nói, để anh cõng em lên nhà nhé!

Bài Bút Ký Đầy Nước Mắt

(Một chuyện có thật, do Liên Thục Hương chỉnh lý, dựa theo lời thuật miệng của cô Rodi).

Những hiểu lầm vô tình nối tiếp, đã làm vấp những bước chân của hạnh phúc. Khi cái thông lọng của số mệnh bắt ta trả giá, tất cả đã trở nên muộn màng.

1. Mẹ ở quê lên

Sau khi kết hôn hai năm, chồng tôi bàn với tôi đón mẹ lên ở chung để chăm sóc bà những năm tuổi già.

Chồng tôi mất cha từ ngày anh còn nhỏ, mẹ chồng tôi là chỗ dựa duy nhất, mẹ nuôi anh khôn lớn, cho anh học hết đại học.

“Khô đầu cay đắng” bốn chữ ấy vận đúng vào số phận mẹ chồng tôi! Tôi nhanh chóng gặt đầu, liền đi thu dọn căn phòng có ban công hướng Nam, phòng có thể đón nắng, trồng chút hoa cỏ gì đó. Chồng tôi đứng giữa căn phòng ngập tràn nắng, không nói câu nào, chỉ đột ngột bế bổng tôi lên quay khắp phòng, khi tôi giãy giụa cào cào đòi xuống, anh nói : “Đi đón mẹ chúng ta thôi!”.

Chồng tôi vóc dáng cao lớn, tôi thích nép đầu vào ngực anh, cảm giác anh có thể tóm lấy cả thân hình mảnh mai bé nhỏ của tôi, nhét vào trong túi áo. Mỗi khi chúng tôi cãi cọ và không chịu làm lành, anh thường nhắc bổng tôi lên đầu quay tròn, cho đến lúc tôi sợ hãi van xin anh thả xuống. Nỗi sợ hãi hạnh phúc ấy làm tôi mê mẩn.

Những thói quen ở nhà quê của mẹ chồng tôi mãi không thể thay đổi. Tôi thích mua hoa tươi bày trong phòng khách, mẹ chồng tôi sau này không nhận được bảo : “Bọn trẻ các con lãng phí quá, mua hoa làm chi ? Nào có thể ăn được như cơm!”.

Tôi cười : “Mẹ, trong nhà có hoa nở rộ, tâm trạng mọi người cũng vui vẻ”.

Mẹ chồng tôi cúi đầu cần nhẫn, chồng tôi vội cười : “Mẹ, người thành phố quen thế rồi, dần dần mẹ sẽ quen thôi!”.

Mẹ chồng tôi không nói gì nữa, nhưng mỗi lần thấy tôi mang hoa về, bà vẫn không nhận được hỏi mua hoa mất bao nhiêu tiền, tôi nói, thì bà chép miệng. Có lần thấy tôi xách túi lớn túi nhỏ đi mua sắm về, bà hỏi cái này bao nhiêu tiền cái kia giá bao nhiêu, tôi cứ kể thật, thì bà chép miệng càng to hơn. Chồng tôi véo mũi tôi nói : “Đồ ngốc, em đừng nói cho mẹ biết giá thật có phải đỡ hơn không ?”.

Cuộc sống hạnh phúc đã lửng lơ trôi những âm điệu không êm đềm.

Mẹ chồng tôi ghét nhất là thấy chồng tôi dậy nấu bữa sáng, với bà, làm đàn ông mà phải vào bếp nấu nướng cho vợ, làm gì có chuyện ngược đời đó ?

Trên bàn ăn sáng, mặt mẹ chồng tôi thường u ám, tôi giả vờ không nhận thấy. Mẹ chồng tôi bèn khua bát đũa canh cách, đây là cách phản đối không lời của bà.

Tôi là giáo viên dạy múa ở Cung thiếu niên, nhảy múa đã đủ mệt rồi, mỗi sáng ủa mình trong ổ chăn ấm áp, tôi không muốn phải hy sinh nốt sự hưởng thụ duy nhất ấy, vì thế tôi vờ cảm điếc trước sự phản ứng của mẹ chồng. Còn mẹ chồng tôi thỉnh thoảng có giúp tôi làm việc nhà, thì chỉ làm tôi càng bận rộn thêm.

Ví như, bà gom tất thấy mọi túi nylông đựng đồ và đựng rác trong nhà lại, bảo chờ gom đủ rồi bán đồng nát một thể, vì thế trong nhà chỗ nào cũng toàn túi nylông dùng rồi; Bà tiếc rẻ không dùng nước rửa bát, để khỏi làm bà mất mặt, tôi đành phải lén lút rửa lại lần nữa. Có một buổi tối, mẹ chồng tôi bắt gặp tôi đang lén rửa lại bát, bà đóng cửa phòng đánh “sầm” một cái, nằm bên trong khóc âm ỉ.

Chồng tôi khó xử, sau việc này, suốt đêm anh không nói với tôi câu nào, tôi nũng nịu, làm lành, anh cũng mặc kệ. Tôi giận dữ, hỏi anh : “Thế rốt cục em đã làm sai cái gì nào ?”.

Anh trừng mắt nhìn tôi nói : “Em không chịu nhường mẹ đi một chút, ăn bát chưa sạch thì cũng có chết đâu ?”.

Sau đó, cả một thời gian dài, mẹ chồng tôi không nói chuyện với tôi, không khí trong gia đình gượng gạo dần. Thời gian đó, chồng tôi cũng sống rất mệt mỏi, anh không biết nên làm vui lòng ai trước.

Mẹ chồng tôi không cho con trai nấu bữa sáng nữa, xung phong đảm nhận “trọng trách” này. Mẹ chồng tôi ngắm con trai ăn sáng vui vẻ, lại nhìn sang tôi, ánh mắt bà trách móc tôi làm không tròn trách nhiệm của người vợ. Để tránh bị khó xử, tôi đành ăn tạm gói sữa trên đường đi làm.

Lúc đi ngủ, chồng tôi hơi buồn trách, hỏi tôi : “Rodi, có phải em chê mẹ anh nấu cơm không sạch nên em không ăn ở nhà ?”. Lật mình, anh quay lưng về phía tôi lạnh lùng, mặc kệ tôi nước mắt tủi thân lăn tràn trề.

Cuối cùng, chồng tôi thở dài : “Rodi, thôi em cứ coi như là vì anh, em ở nhà ăn sáng được không ?”. Thế là tôi đành quay về ngồi ở bàn ăn ngán ngại mỗi sáng.

Sáng đó, tôi húp bát cháo do mẹ chồng nấu, đột nhiên lợm giọng, mọi thứ trong dạ dày tổng tháo hết ra ngoài, tôi cuống cuống bịt chặt miệng không cho nó trào ra, nhưng không được, tôi vút bát đũa (chú thích : người Trung Quốc ăn cháo bằng đũa, không dùng thìa như ở Việt Nam) nhảy bổ vào toa-lét, nôn ọe hết.

Khi tôi hôn hên thở được, bình tâm lại, thấy mẹ chồng tôi đang khóc lóc than thân trách phận bằng tiếng pha rất giọng nhà quê, chồng tôi đứng ở cửa toa-lét giận dữ nhìn tôi, tôi há miệng không nói được nên lời, tôi đâu có cố ý.

Lần đầu tiên tôi và chồng tôi bắt đầu cãi nhau kịch liệt, ban đầu mẹ chồng tôi ngồi nhìn chúng tôi, rồi bà đứng dậy, thất thểu đi ra khỏi cửa. Chồng tôi hằn học nhìn tôi một cái rồi xuống nhà đuổi theo mẹ.

2. Những tháng ngày tăm tối

Suốt ba ngày, chồng tôi không về nhà, cũng không gọi điện. Tôi đang giận, tôi nghĩ từ ngày mẹ chồng tôi lên đây, tôi đã cực nhọc đủ rồi, còn muốn gì tôi nữa ? Nhưng kỳ lạ làm sao, tôi vẫn cứ buồn nôn, ăn

gì cũng chẳng thấy ngon, thêm vào đó việc nhà rồi ren, tâm trạng tôi cực kỳ tồi tệ. Sau đó, một đồng nghiệp bảo tôi : “Rodi, trông sắc mặt cậu xấu lắm, đi khám bác sĩ xem nào”.

Kết quả khám của bác sĩ là tôi đã có thai. Tôi hiểu ra sáng hôm đó vì sao tôi nôn ọe, trong cảm giác hạnh phúc có xen lẫn chút oán trách, chồng tôi và cả bà mẹ chồng đã từng sinh nở, vì sao họ không hề nghĩ đến lý do ấy ? Ở công bệnh viện, tôi gặp chồng tôi. Mới chỉ ba hôm không gặp mặt, chồng tôi đã trở nên hốc hác. Tôi đáng lẽ định quay người đi thẳng, nhưng trông anh rất đáng thương, tôi không nén được gọi anh lại. Chồng tôi nghe tiếng thì nhìn thấy tôi, nhưng làm như không quen biết, trong mắt anh chỉ còn sự căm thù, ánh nhìn ấy làm tôi bị thương. Tôi tự nói với mình, không được nhìn anh ấy, không được nhìn anh ấy, tôi đưa tay vẫy một chiếc taxi chạy qua. Lúc đó tôi mong muốn làm sao được kêu lên với chồng tôi một tiếng : “Anh ơi, em sắp sinh cho anh một đứa con rồi!” và được anh bế bổng lên, quay tròn hạnh phúc, những cái tôi mơ ước không xảy ra, trên chiếc taxi, nước mắt tôi chậm chậm rơi xuống.

Vì sao một vụ cãi nhau đã làm tình yêu trở nên tồi tệ như thế này ? Sau khi về nhà, tôi nằm trên giường nhớ chồng, nhớ đến sự căm thù trong mắt anh. Tôi ôm một góc chăn nằm khóc. Đêm đó, trong nhà có tiếng mở ngăn kéo. Bật đèn lên, tôi nhìn thấy gương mặt đầy nước mắt của chồng tôi. Anh ấy đang lấy tiền.

Tôi lạnh lùng nhìn anh, không nói gì. Anh coi như không có tôi, cầm tiền và sỏ tiết kiệm rồi đi. Có lẽ anh đã quyết định rời bỏ tôi thật sự. Thật là một người đàn ông khôn ngoan, tình và tiền rạch ròi thế. Tôi cười nhạt vài cái, nước mắt lại “ồn ào” lăn xuống.

Ngày hôm sau, tôi không đi làm. Tôi dọn lại toàn bộ suy nghĩ của mình, đi tìm chồng nói chuyện một lần cho rõ. Đến công ty của chồng, thư ký hơi lạ lùng nhìn tôi, bảo : “Mẹ của tổng giám đốc Trần bị tai nạn giao thông, đang trong viện”.

Tôi há hốc mồm tròn mắt, chạy bỏ tới bệnh viện, khi tìm được chồng tôi, mẹ chồng tôi đã mất rồi. Chồng tôi không nhìn tôi, mặt anh rần rần.

Tôi nhìn gương mặt gầy gò trắng bệch xanh tái lại của mẹ chồng, nước mắt tôi tuôn xuống ào ạt, trời ơi! Sao lại ra thế này ? Cho đến tận lúc chôn cất bà, chồng tôi cũng không hề nói với tôi một câu, thậm chí mỗi ánh mắt đều mang một nỗi thù hận sâu sắc.

Về vụ tai nạn xe, tôi phải hỏi người khác mới biết đại khái là, mẹ chồng tôi bỏ nhà đi mơ hồ ra phía bên xe, bà muốn về quê, chồng tôi càng theo bà càng đi nhanh, khi qua đường, một chiếc xe buýt đã đâm thẳng vào bà ...

Cuối cùng tôi đã hiểu sự căm ghét của chồng, nếu buổi sáng hôm đó tôi không nôn, nếu chúng tôi không cãi nhau, nếu như ... trong tim anh ấy, tôi chính là người gián tiếp gây ra cái chết của mẹ anh.

Chồng tôi im lặng dọn đồ vào ở phòng mẹ, mỗi tối anh về nhà nồng nặc hơi rượu. Và tôi bị lòng tự trọng đáng thương lẫn sự ân hận dồn nén tới không thể thở được, muốn giải thích cho anh, muốn nói với anh rằng chúng ta sắp có con rồi, nhưng nhìn vào đôi mắt lạnh lùng của anh, tôi lại nuốt hết đi những lời định nói. Thà anh đánh tôi một trận hoặc chửi bới tôi một trận còn hơn, cho dù tất cả đã xảy ra không phải do tôi cố ý.

Ngày lại ngày cứ thế trôi đi trùng lặp, chồng tôi về nhà ngày càng muộn. Tôi cố chấp, coi anh còn hơn kẻ lạ. Tôi là cái thông lọng thắt trong trái tim chồng tôi.

Một lần, tôi đi qua một tiệm ăn châu Âu, xuyên qua lớp cửa kính trong suốt kéo dài từ trần nhà xuống sát mặt đất, tôi nhìn thấy chồng tôi ngồi đối diện một cô gái trẻ, anh nhè nhẹ vuốt tóc cô gái, tôi đã hiểu ra tất cả.

Ban đầu tôi sững sờ, rồi tôi bước vào tiệm ăn, đứng trước mặt chồng, nhìn anh trân trối, mắt khô cạn. Tôi chẳng còn muốn nói gì, cũng không thể nào nói gì. Cô gái nhìn tôi, nhìn chồng tôi, đứng lên định bỏ đi, chồng tôi đưa tay ấn cô ngồi xuống, và, anh cũng trân trối nhìn tôi, không hề thua kém.

Tôi chỉ còn nghe thấy tiếng trái tim tôi đang đập thoi thóp, đập thoi thóp từng nhịp một từng nhịp một cho tới tận ranh giới tái xanh của cái chết. Kẻ thua cuộc là tôi, nếu tôi cứ đứng thế này mãi, tôi và đứa bé trong bụng tôi sẽ cùng ngã.

Đêm đó, chồng tôi không về nhà, anh dùng cách đó để nói cho tôi biết : Cùng với cái chết của mẹ chồng tôi, tình yêu của chúng tôi cũng đã chết rồi.

Chồng tôi không quay về nữa. Có hôm, tôi đi làm về, thấy tủ quần áo bị động vào, chồng tôi quay về lấy vài thứ đồ của anh. Tôi không muốn gọi điện cho chồng tôi, ngay cả ý nghĩ ban đầu là giải thích mọi chuyện cho anh, giờ cũng đã biến mất hoàn toàn.

Tôi một mình sống, một mình đi bệnh viện khám thai, mỗi lần thấy những người chồng thận trọng dìu vợ đi viện khám thai, trái tim tôi như vỡ tan ra. Đồng nghiệp lấp lửng xui tôi nạo thai đi cho xong, nhưng tôi kiên quyết nói không, tôi điên cuồng muốn được để đứa con này ra, coi như một cách bù đắp cho cái chết của mẹ chồng tôi.

Khi tôi đi làm về, chồng tôi đang ngồi trong phòng khách, khói thuốc mù mịt khắp phòng, trên bàn nước đặt một tờ giấy. Không cần liếc qua, tôi đã biết tờ giấy viết gì.

Trong hai tháng chồng tôi không về nhà, tôi đã dần dần học được cách bình tĩnh. Tôi nhìn anh, gỡ mũ xuống, bảo : “Anh chờ chút, tôi ký!”. Chồng tôi cứ nhìn tôi, ánh mắt anh bối rối, như tôi.

Tôi vừa cởi cúc áo khoác vừa tự dặn mình : “Không khóc, không khóc ...”. Mắt rất đau, nhưng tôi không cho phép nước mắt được lăn ra. Treo xong áo khoác, cái nhìn của chồng tôi gắn chặt vào cái bụng đã nổi lên của tôi. Tôi mỉm cười, đi tới, kéo tờ giấy lại, không hề nhìn, ký lên đó cái tên tôi, đẩy lại phía anh.

“Rodi, em có thai à ?”.

Từ sau khi mẹ chồng gặp tai nạn, đây là câu đầu tiên anh nói với tôi. Tôi không cầm được nước mắt nữa, lệ “tối tập” tràn xuống má.

Tôi đáp : “Vâng, nhưng không sao đâu, anh có thể đi được rồi!”. Chồng tôi không đi, trong bóng tối, chúng tôi nhìn nhau. Chồng tôi nằm ôm lấy người tôi, nước mắt thấm ướt chăn. Nhưng trong tim tôi, rất nhiều thứ đã mất về nơi quá xa xôi, xa tới mức dù tôi có chạy đuổi theo cũng không thể với lại.

Không biết chồng tôi đã nói “Anh xin lỗi em!” với tôi bao nhiêu lần rồi, tôi cũng đã từng tưởng rằng tôi sẽ tha thứ, nhưng tôi không tài nào làm được, trong tiệm ăn châu Âu hôm đó, trước mặt người con gái trẻ ấy, ánh mắt lạnh lẽo chồng tôi nhìn tôi, cả đời này, tôi không thể nào quên nổi. Chúng tôi đã cùng rạch lên tim nhau những vết đòn đau. Phía tôi, là vô ý; còn anh, là cố tình.

3. Hận cũ hóa giải, nhưng quá khứ không bao giờ trở lại!

Trừ những lúc ấm áp khi nghĩ đến đứa bé trong bụng, còn với chồng, trái tim tôi lạnh giá như băng, không ăn bất cứ thứ gì anh mua, không cần ở anh bất cứ món quà gì, không nói chuyện với anh.

Bắt đầu từ lúc ký vào tờ giấy kia, hôn nhân cũng như tình yêu đã biến mất khỏi đời tôi. Có hôm chồng tôi thử quay về phòng ngủ, anh vào, tôi ra phòng khách, anh chỉ còn cách quay về ngủ ở phòng mẹ. Trong đêm thâu, đôi khi từ phòng anh vẳng tới tiếng rên khe khẽ, tôi im lặng mặc kệ. Đây là trò anh thường bày ra, ngày xưa chỉ cần tôi giận anh, anh sẽ giả vờ đau đầu, tôi sẽ lo lắng chạy đến, ngoan ngoãn đầu hàng chồng, quan tâm xem anh bị làm sao, anh sẽ vươn một tay ra tóm lấy tôi cười ha hả. Anh đã quên rồi, tôi lo lắng là bởi tôi yêu anh, còn bây giờ, giữa chúng tôi còn lại gì đâu ? Chồng tôi dùng những tiếng rên ngắt quãng để đón ngày đứa bé chào đời. Dường như ngày nào anh cũng mua gì đó cho con, các đồ dùng của trẻ sơ sinh, đồ dùng của trẻ em, ngay cả sách thiếu nhi, từng bọc từng bọc, sắp chất đầy gian phòng anh.

Tôi biết chồng tôi dùng cách đó để cảm động tôi, nhưng tôi không còn cảm thấy gì nữa. Anh đành giam mình trong phòng, gõ máy tính “lạch cà lạch cạch”, có lẽ anh đang yêu đương trên mạng, nhưng việc đó đối với tôi không có ý nghĩa gì.

Đêm cuối mùa xuân, cơn đau bụng dữ dội khiến tôi gào lên, chồng tôi nhảy bổ sang, như thể anh chưa hề thay quần áo đi ngủ, vì đang chờ đón giây phút này tới. Anh cũng tôi chạy xuống nhà, bắt xe, suốt dọc đường nắm chặt bàn tay tôi, liên tục lau mồ hôi trên trán tôi.

Đến bệnh viện, anh lại cũng tôi chạy vào phòng phụ sản. Nằm trên cái lưng gầy guộc và ấm áp, một ý nghĩ hiện ra trong đầu tôi : “Cả cuộc đời này, còn ai có thể yêu tôi như anh nữa không ?”.

Anh đẩy cửa phòng phụ sản, nhìn theo tôi đi vào, tôi cố nén cơn đau nhìn lại anh một cái nhìn ấm áp. Từ phòng đẻ ra, chồng tôi nhìn tôi và đứa bé, anh cười mắt rung rung. Tôi vuốt bàn tay anh. Chồng tôi nhìn tôi, mỉm cười, rồi, anh chậm rãi và mệt mỏi ngã dúi xuống. Tôi gào tên anh ... Chồng tôi mỉm cười, nhưng không thể mở được đôi mắt mệt mỏi ...

Tôi đã tưởng có những giọt nước mắt tôi không thể nào chảy vì chồng nữa, nhưng sự thực lại khác, chưa bao giờ có nỗi đau đớn mạnh mẽ thế xé nát thân thể tôi.

Bác sĩ nói, phát hiện chồng tôi ung thư gan đã vào giai đoạn cuối cùng, anh gắng gượng cho đến giờ kẻ cũng đã là kỳ tích. Tôi hỏi bác sĩ phát hiện ung thư khi nào ? Bác sĩ nói năm tháng trước, rồi an ủi tôi : “Phải chuẩn bị hậu sự đi!”.

Tôi mặc kệ sự can ngăn của y tá, về nhà, vào phòng chồng tôi bật máy tính, tim tôi phút chốc bị bóp nghẹt. Bệnh ung thư gan của chồng tôi đã phát hiện từ năm tháng trước, những tiếng rên rỉ của anh là thật, vậy mà tôi nghĩ đó là ...

Có hai trăm nghìn chữ trong máy tính, là lời dặn dò chồng tôi gửi lại cho con chúng tôi : “Con ạ, vì con, bố đã kiên trì, phải chờ được đến lúc nhìn thấy con bố mới được gục ngã, đó là khao khát lớn nhất của bố ... Bố biết, cả cuộc đời con sẽ có rất nhiều niềm vui hoặc gặp nhiều thử thách, giá như bố được đi cùng con suốt cả chặng đường con trưởng thành, thì vui sướng biết bao, nhưng bố không thể.

Bố viết lại trên máy tính, viết những vấn đề mà con có thể sẽ gặp phải trong đời, bao giờ con gặp phải những khó khăn đó, con có thể tham khảo ý kiến của bố ...

Con ơi, viết xong hơn 200 nghìn chữ, bố cảm thấy như đã đi cùng con cả một đoạn đời con lớn. Thật đấy, bố rất mừng. Con phải yêu mẹ con, mẹ rất khổ, mẹ là người yêu con nhất, cũng là người bố yêu nhất ...”.

Từ khi đưa trẻ đi học mẫu giáo, rồi học Tiểu học, Trung học, lên Đại học, cho đến lúc tìm việc, yêu đương, anh đều viết hết.

Chồng tôi cũng viết cho tôi một bức thư :

“Em yêu dấu, cưới em làm vợ là hạnh phúc lớn nhất đời anh, tha thứ cho những gì anh làm tổn thương em, tha thứ cho việc anh giấu em bệnh tình, vì anh muốn em giữ gìn sức khỏe và tâm lý chờ đón đứa con ra đời ...

Em yêu dấu, nếu em đang khóc, tức là em đã tha thứ cho anh rồi, anh sẽ cười, cảm ơn em đã luôn yêu anh ... Những quà tặng này, anh sợ anh không có cơ hội tự tay tặng cho con nữa, em giúp anh mỗi năm tặng con vài món quà, trên các gói quà anh đều đã ghi sẵn ngày sẽ tặng quà rồi ...”.

Quay lại bệnh viện, chồng tôi vẫn đang hôn mê. Tôi bế con tới, đặt nó bên anh, tôi nói : “Anh mở mắt cười một cái nào, em muốn con mình ghi nhớ khoảnh khắc ấm áp nằm trong lòng bố ...”.

Chồng tôi khó khăn mở mắt, khẽ mỉm cười. Thằng bé vẫn nằm trong lòng bố, ngo nguẩy đôi tay hồng hào bé tí xíu. Tôi ấn nút chụp máy ảnh “lách tách”, để mặc nước mắt chảy dọc má ...

-- Trang Hạ dịch

Tác giả Liên Thục Hương

Nhà văn Trung Quốc Liên Thục Hương lấy bút danh là Liên Gián khi viết truyện, tản văn, tiểu thuyết, các truyện dài kỳ trên các chuyên mục báo tuần Trung Quốc. Hiện Liên Thục Hương sống ở Thanh Đảo, là nhà văn tự do, hiện giữ các chuyên mục văn chương tình yêu trên tạp chí thời thượng, giống Trần Sinh. Đến nay Liên Thục Hương đã viết lượng bản thảo lên tới hơn hai triệu chữ, bà thú nhận là vì bà thích được nhận những khoản nhuận bút lớn một chút.

Liên Thục Hương bắt đầu từ năm 2001 cộng tác với rất nhiều tạp chí, đồng thời trên mạng Sina.com cũng mở một chuyên mục mang tên “Tự mình tỏ tình với mình”.

Tự ví mình là con mèo đêm co mình nằm trên nóc nhà, nhìn cuộc sống thành phố tấp nập đi qua đáy mắt.

Những tác phẩm của Liên Thục Hương lấy bút danh Liên Gián xuất bản gần đây: tiểu thuyết “Tình cỏ”, “Người đàn ông sing-gum”, “Vết thương kín”, tập truyện ngắn “Tình không phát mãi”, “Yêu vào ngày tình nhân”, tùy bút “Đường đời hoa nở một lần”...

“Bài bút ký đầy nước mắt” được đăng trên tạp chí “Gia đình” (Trung Quốc) năm 2002 và lên mạng vào ngày 8/12/2003. Ngay sau khi được đăng, “Bài bút ký đầy nước mắt” giống như tác phẩm “Mẹ Điên” của Vương Hằng Tích, được xếp vào dạng “ký lục – bút ký ghi chép” và sau khi lên mạng đã được lưu truyền khắp nơi, được hàng triệu bạn đọc yêu thích.

Năm 2004, “Bài bút ký đầy nước mắt” đã được dựng thành phim ngắn và “được” nhiều bạn viết ưu ái đạo văn, đạo văn ý tưởng cũng như đạo cốt truyện. Giống như “Mẹ điên” có nhiều tác phẩm ăn theo, cũng như “Xin lỗi, em chỉ là con đĩ” làm nhiều cho người viết ở Trung Quốc bị ám ảnh bởi cốt truyện và nhiều bạn trẻ ở VN bị ám ảnh cái chữ “đĩ” trong đó.

Bộ phim ngắn này làm tiền đề cho tác phẩm điện ảnh đoạt giải thưởng của Trung Quốc, tiểu thuyết của Thục Hương chuyển thể từ tác phẩm cũng được đăng dài kỳ trên tờ Tin Tức Buổi Chiều đã mang lại cho bà số nhuận bút không nhỏ từ hơn 100 kỳ đăng.

Nụ hôn khắc trên mặt bàn cũ

Vào đại học, màu trời như xanh hơn. Ngoài cửa sổ ký túc là con phố rợp những hàng ngân hạnh, những chiếc lá vàng sớm mai rơi nhiều trên bancông. Ngày ấy tôi mười tám, thường ngồi ngoài ban công xem sách, tôi yêu ngân hạnh và màu váy thiên thanh.

Thường cùng bạn ra siêu thị bên ngoài mua ô mai khô đựng trong những túi giấy sắc sỡ và sữa tươi 950ml, rồi vừa ăn kem vừa đá những chiếc lá vàng, đi trên con phố vừa chớm lên màu chiều. Bởi tôi quyết định làm một người nhàn tản nên sống những ngày tháng sinh viên rảnh rang, sao lòng đôi lúc lại dâng lên những ưu buồn không tên.

Bởi những nỗi niềm trong lòng, tôi đã thích một người. Tôi cũng không biết vì sao lại để ý đến anh ấy, chẳng qua có một thời gian tôi hay gặp anh, thấy anh vô tâm đi lướt qua bên tôi, hoặc cả hai cùng xuất hiện ở đâu, tôi đều trở nên cuống quýt hồi hộp.

Ngồi trong phòng đọc thư viện, nhìn thẳng lên lại thấy anh! Đôi mắt sáng kia không trù mền nhưng lại rất đẹp, tôi biết đàn ông không cần lấy lòng người bằng gương mặt đẹp, nhưng tôi thật sự bị gương mặt anh chinh phục. Đôi mắt ấy có thể nhìn sâu vào một người, không chớp mắt, con ngươi đen nồng nàn, lòng trắng lại lạnh lẽo, hàng mi mang một vẻ bối rối, anh thật lạ lùng. Tôi thích anh.

Buổi chiều 25-4-1997, tôi ngồi trên bancông, bỗng dưng tôi thấy anh đi qua phía dưới, anh mặc một chiếc áo thun đen, mũ lưỡi trai đội ngược. Tay anh ôm quả bóng, như một cậu bé càn quấy đi thong thả về sân bóng rổ phía xa. Váy xanh tôi gió lật phất, trái tim tôi tan ra xao xuyến.

Tôi chạy ra sân bóng rổ, đứng từ xa xem anh chơi bóng cùng mọi người. Họ đều là con trai, có mấy người để ý thấy tôi, liều nói gì đó với nhau, tất cả đều nhìn tôi, anh cũng mấy lần ngoái nhìn nhưng không bộc lộ gì.

Họ không nói gì nữa, chỉ chăm chú chơi bóng, tôi bỗng dưng thấy mình vừa quê vừa ngốc, đành bỏ về.

Tôi quyết định quên anh. Nhưng chớp mắt duyên may gặp gỡ lại đến, lúc khai mạc đại hội thể thao, tôi lại nhìn thấy anh trong áo thun đen và chiếc mũ lưỡi trai đội ngược, đi như cậu bé càn quấy, vẻ phớt đời. Hôm đó tôi đi cùng bạn thân, tôi nói cho bạn biết anh là chàng trai tôi thích.

Nó nhìn anh, rồi nói với tôi: "Xem ra không phải người tốt!". Tôi đáp: "Ừ!". Chúng tôi đi theo anh tới vị trí lớp anh, lần này tôi thấy rõ anh học khoa công nghệ thông tin, trên tôi một khóa.

Từ lúc đó tôi rất có cảm tình với những sinh viên khoa công nghệ thông tin, gặp họ tôi đều mỉm cười, đúng là yêu ai yêu cả đường đi, mà cũng thường tự sửa sang lời nói cử chỉ của chính mình, tôi muốn cho dù lúc nào gặp anh đều để anh thấy một tôi hoàn hảo. Tôi còn tưởng tượng ra rất nhiều tình huống được gặp anh, như tôi ôm sách đi từ lớp ra, anh bỗng đâm sầm vào tôi; hoặc một hôm tôi mặc tấm váy xinh đẹp, anh để ý nhìn tôi; hay là tôi bị xe đâm phải, anh tình cờ ngang qua.

Nhưng những điều tôi tưởng tượng đều chẳng xảy ra. Và chúng tôi gặp nhau rất đơn giản. Hôm đó tôi lại nhìn thấy anh trong thư viện, hai chúng tôi chỉ cách nhau một chiếc bàn gỗ, tôi liền viết một mẫu

giấy và chĩa viết bay bướm gì, chỉ có tên tôi, nói tôi muốn làm bạn gái anh. Tôi không dám nhìn anh, cúi gằm mặt trên sách. Sau đó, khi tôi ngẩng đầu lên, anh đã đi rồi, lúc đó tôi vô cùng hối hận. Dư vị của việc bị cự tuyệt là một phút giây thậm chí thêm chết, tôi gục xuống chiếc bàn, muốn khóc nhưng không thể khóc.

Trời đã rất tối, tôi mới rời thư viện, cả người như thể bị mưa đổ, nổi rã rời không thể so sánh. Song khi bước ra cổng, tôi thấy anh đang ngồi trên bậc thềm, anh quay người lại nhìn thấy tôi, nói: "Đồ ngốc!". Tôi sung sướng tới suýt nữa thì nhảy lên, rồi anh nắm tay tôi, đưa tôi về cổng ký túc. Sau đó anh đòi xem thẻ thư viện của tôi, bóc tấm hình 2x3 trên thẻ cất vào túi, rồi đi.

Chúng tôi hẹn hò, tôi cố ý mặc tấm váy mới, mua chỉ để mặc gặp anh, tôi nghĩ anh hẳn cũng cảm thấy vì sao tôi trân trọng mặc nó đến nơi hò hẹn. Anh cười. Chúng tôi đi dạo quanh quán, khi về anh đưa tôi những thứ tôi đã nhắc, như sách trinh thám, ảnh của anh, bài hát của Trương Sở, tất cả anh đều mang cho tôi.

Tôi phải cùng cả khoa đi khảo sát ở Thừa Đức gấp, tôi suốt ngày suốt đêm nhớ anh. Tới một thành phố lạ, nhìn thấy gì hay tôi chỉ muốn mua tặng anh, dường như mỗi tình ca đều đang hát về chúng tôi. Mua được trái không hoa (trái vả), lớp thịt quả đầy ngọt vô cùng này lại có vẻ ngoài xấu xí, có vô số những hạt li ti bé xíu. Khi tôi về, cùng anh vừa xem phim vừa ăn trái vả, ăn nhiều đến mức cả hai vừa vui sướng vừa hơi khó chịu, phải đây là dư vị mối tình đầu chăng. Trên đường về, đi qua một góc hẻm đại thụ, chúng tôi nhìn nhau, mắt anh lại có ánh nhìn lạnh lạnh, nhưng bỗng tôi cười phá lên, nghĩ hai đứa miệng đầy hạt vả, làm sao hôn đây. Và tôi quay đầu đi.

Tôi hỏi anh: "Âu Dương Tân, anh có yêu em không?". Anh nói: "Không biết, không rõ". Anh chỉ nhìn tôi mỉm cười.

Rồi một ngày anh đến tìm tôi, nói người yêu anh đã quay lại rồi, anh và cô ấy lại bên nhau. Khi đó, tôi đứng trước anh, hoàn toàn không được như các cô gái trong phim, nhã nhặn cho anh một cái tát, tôi giận dữ nhặt hòn đá dưới đất đánh anh. Ngực anh bị đập trúng, nhưng anh không nói một lời, chỉ im lặng bỏ đi, còn tôi thì đau đớn khóc than bao nhiêu vết thương.

Tôi quay về cuộc sống nhàn tản giảng đường. Anh không để tôi gặp anh lần nào, vâng, còn cần gặp nhau để làm gì nữa, người con trai như anh đáng lẽ tôi nên đoán ra từ trước, làm sao có thể cả đời chỉ có một cô gái. Cái tôi cần là một tình yêu dài lâu âm ập, ngược hẳn với những gì anh mang tới. Buổi chiều đó tôi ngồi trên bancông đọc sách, bỗng nước mắt lăn xuống, thời gian trôi quá nhanh, anh đã tốt nghiệp rồi.

Đang là những ngày sinh viên tốt nghiệp rời trường, trong ký túc rất hỗn loạn, có người khóc than, có người ăn uống, có người tự ôn tập. Vào tối đó, anh bỗng nhiên xuất hiện, phòng ký túc chỉ còn lại mỗi mình tôi, anh đẩy cửa bước vào, không nói một câu nào, chỉ kéo tôi ra đi.

Chúng tôi đi đến góc hẻm cổ thụ gần rạp chiếu phim, anh đẩy tôi dựa vào cây, rồi nói: "Trần Sinh, anh muốn hôn em". Tôi không giãy giụa, chỉ lặng lẽ nhắm mắt, hỏi anh một câu: "Âu Dương Tân, anh có yêu em không?". Lúc đó tôi mới phát hiện hóa ra tôi vẫn thầm lặng yêu anh. Hơi thở anh sát trên gương mặt tôi, gần ngay sát tôi, rồi bỗng xa ra. Anh đã rời tôi, không đáp lại tôi, chỉ nói: "Em ngốc quá!".

Sau lần ấy tôi nghĩ trái tim tôi đã chết. Tôi bỗng nhiên phân tích rạch ròi mối quan hệ của tôi và anh, tôi chẳng qua chỉ là một thứ đồ chơi khi anh cô đơn, anh cũng chỉ đùa giỡn tôi mà thôi. Nghĩ thế, rồi tôi cũng đến ngày tốt nghiệp, tôi cũng có bạn trai, con trai hiệu trưởng. Vì anh ấy thích tôi và bố anh muốn nên chúng tôi đều ở lại trường, mà cũng rất nhanh sẽ cưới nhau, về ở căn nhà nhỏ giữa vườn hoa bốn phòng.

Cuộc sống của tôi bình yên phẳng lặng, chỉ mỗi thứ hai đến lớp điểm danh sinh viên, chỉ gạch bút đỏ dưới tên sinh viên vắng mặt, cũng không nghĩ cách chinh đốn các em như những giáo viên trợ giảng khác, tôi nổi tiếng là một giáo viên hiền lành, sinh viên rất quý tôi.

Thời gian trôi nhanh, chớp mắt, lại một lứa sinh viên mới. Ngày đại hội khai giảng của khoa, tôi đột ngột thấy ba chữ tên Âu Dương Quyền giữa rất nhiều tên người. Khi tôi điểm danh đến, em đứng lên, tôi cũng đứng lặng người.

Tất nhiên em không phải là bản sao của Âu Dương Tân. Quyền là Quyền, một cậu sinh viên hoạt bát đáng mến, là người có họ hàng xa với Âu Dương Tân. Cậu cho tôi biết Âu Dương Tân hiện đang sống rất hạnh phúc.

Tôi qua Quyền hỏi thăm được tình hình của Âu Dương Tân như thế, tôi biết làm thế này là không đúng, nhưng tôi không thể kiềm lòng, về sau trong lúc đi công tác, tôi đã về quê anh.

Tôi theo địa chỉ mà Quyền cho, đến cơ quan Âu Dương Tân. Thấy tôi, nhìn tôi cười, anh bước từ văn phòng ra, mặt trời sáng lên trên vai anh, chỉ có điều chúng tôi không biết nói gì, rồi anh mời tôi về nhà ăn cơm.

Họ đã có một đứa con, cuộc sống êm ái. Vợ anh rõ ràng không biết gì về ngày xưa của tôi và anh rất nhiệt tình đón khách. Ăn cơm xong, tôi đến lúc phải đi nhưng một câu nói, một nụ hôn của bao nhiêu năm trước tôi mong mỏi, cuối cùng tôi đã không có được.

Có những lúc tôi rất buồn bã, và tôi muốn anh tiễn tôi. Dọc đường về, tôi hỏi anh: "Âu Dương Tân, anh rốt cuộc có yêu em không? Vì sao anh lại trở nên như thế này?".

Anh trở nên luống cuống, nói: "Em muốn anh nói gì đây, hồi sinh viên, anh đã lỡ làm người ta to bụng rồi, anh phải gánh trách nhiệm của mình. Cả đời anh chỉ yêu một mình cô ấy, anh đã quyết rồi. Anh chưa bao giờ yêu em!".

Chúng tôi lãnh đạm chia tay nhau như thế. Sau khi trở về, tôi bắt đầu chuẩn bị cho lễ cưới của mình.

Có người nói hầu như mọi mối tình đầu đều dang dở, tôi cũng chỉ là một người bình thường, tôi làm sao có thể hạnh phúc hơn.

Đó là tháng 3-2000, một buổi chiều mùa xuân, trường tổng vệ sinh, khi tôi đi qua lớp, các em sinh viên năm 1 bỗng gọi to tên tôi, các em kéo tôi lại trước một chiếc bàn học cũ. Đó là một chiếc bàn gỗ rất cũ kỹ, kê ở hàng cuối lớp, đã bị một gã tôi tã, nhưng chữ khắc trên mặt bàn vẫn rõ ràng, tôi nhìn thấy tên tôi và những nét chữ xiêu vẹo: "Trần Sinh, hi vọng em mãi mãi không bao giờ nhìn thấy những dòng này, nếu em đọc được, anh sẽ không bao giờ có thể cầm lòng sống tiếp quãng đời còn lại. Anh

yêu em. Làm sao anh lại không yêu em cho được? Anh chỉ hối hận vì đã phạm sai lầm, sự trừng phạt nó mang lại là làm anh vĩnh viễn không thể hôn người anh thật lòng yêu, cũng không được sống bên người ấy.

Phía dưới có một dấu môi hôn, khắc lên trên một dấu môi khác vẽ bằng bút bi đỏ.

Sinh viên vỗ tay ồn lên, tôi mỉm cười trước thiện ý của các bạn trẻ. "Đây là trò đùa ác của ai đây nhỉ?" - tôi nói.

Nhưng quay đi nước mắt bỗng rụng rơi...

TRẦN SINH (Trung Quốc)

Người dịch: Trang Hạ

Đôi nét về tác giả:

Trần Sinh - nhà văn nữ 7X, chuyên viết về tình yêu, kiêm viết các chuyên mục trên tạp chí thời trang, tên thật là Tôn Lệ, hiện sống ở Vũ Hán. Đã ra các tập như Tìm chiếc eo năm 1992, tập tản văn Hoa gừng sao lạnh lẽo. Viết văn là thú vui, là say mê. Nhiều trang web văn học và blog đã mở các trang riêng mời Trần Sinh đăng bài, truyện của Trần Sinh được hầu hết các website, blog đăng tải lại.

Cõi Luân Hồi

Tác giả: Thần Long

Lời đề tựa:

Ai cũng nói hễ chết không còn vương vấn

Bao nhiêu chuyện đời vẫn kể đầy thôi

Không mất không hết

Không tử không sinh...

Tôi là một nga quý.

Tôi là một tiểu nga quý lắm chuyện ở dưới Âm ty, hầu hạ dưới quyền Ty chủ cõi Luân hồi.

Chúng tôi được coi là loài ti tiện nhất thấp bé nhất trong cõi đất trời, chỉ sống trong địa ngục tăm tối, đời đời kiếp kiếp. Công việc của tôi là đi tuần bên cầu qua sông Nại Hà (sông Lú), một việc nhàn hạ, bởi ngoài những bóng hồn lẻ quý đôi khi đi qua, thì không có gì xảy ra, sẽ chẳng có gì xảy ra.

Tôi thường dờ dãn ngồi bên cầu Nại Hà, dờ dãn nhìn những hồn phách cô đơn, lẻ loi bay qua.

Ngày ngày, tháng tháng, năm năm, ngày nối ngày, năm lại năm.

Một ngày, Ty chủ cõi Luân hồi gọi tôi tới, nói tôi đã trung thành canh giữ, bởi tôi đã đi tuần cầu Nại Hà suốt 300 năm, chưa hề xảy ra sai sót. Bởi vậy nên cho tôi làm sứ giả đi cầu hồn, cho tôi cơ hội đi lên chốn nhân gian.

Cõi người thật sự rất tươi đẹp, thứ gì cũng có, so với chốn địa ngục tối đen u ám này thật như một giấc mộng. Nhưng chỉ tiếc mỗi lần tôi đi lên cõi nhân gian đều là nửa đêm, mà đều là đi lấy hồn phách con người.

Thời gian lâu dần, tôi biết loại người như tôi, à không, phải nói là loài quỷ như tôi, làm loài người sợ hãi đau khổ nhất, bởi hễ chúng tôi xuất hiện, có nghĩa là một cuộc đời người kết thúc. Tôi chỉ có thể cười đau khổ, bởi con người tin vào số mệnh, nhưng lại sợ hãi số mệnh, rồi căm ghét lây sang cả chúng tôi.

Thời gian trôi thật nhanh, một trăm năm lại đã trôi qua. Ty chủ cõi Luân hồi nói với tôi, ngươi đã có 400 năm đạo hạnh rồi, chờ khi ngươi tu đủ 500 năm đạo hạnh, ngươi có thể lên cõi người để đầu thai, hoặc tiếp tục tu hành nơi địa ngục, rồi đi làm một thần tiên.

Khi đó tôi rất vui mừng, vui tới mức cười lên, có lẽ là lần đầu tiên tôi cười. Bạch Vô Thường đại ca lúc đó trêu tôi, nói tôi cười còn xấu hơn quỷ. Tôi nghĩ: Tôi chính là quỷ đây, mà Bạch Vô Thường cười còn xấu hơn tôi, loài người mà nhìn thấy anh ta cười, hấn quá nửa sợ chết giấc.

Trong một trăm năm cuối cùng này, tôi tiếp tục cố gắng làm trọn mọi việc Ty chủ giao cho. Nhưng sao tôi thấy 100 năm sao dài hơn cả 400 năm trước đây? Tôi rất hy vọng nó trôi nhanh, để một ngày, tôi sẽ được đầu thai...

Cõi Luân Hồi 1: Duyên tự ngàn năm

Một ngày, tôi đi bên cầu Nại Hà, trong bóng tối mơ hồ tiếng khóc thút thít rất mãnh. Tôi bước tới xem, thì ra là một quỷ nữ đang khóc phía đó. Tôi hỏi nó vì sao nó đến đây, cô ta bảo, cô ta vô ý đã làm tắt mất ngọn đèn lồng soi sáng đường luân hồi chuyển kiếp rồi.

Những lúc vui vẻ, tôi cũng thường hay giúp đỡ người khác (quỷ khác), lúc đó tôi đang vui vẻ, nên tôi bảo, tôi có thể dẫn cô quay về phủ Luân Hồi. Quỷ nữ gạt nước mắt, cười với tôi, nói: "Cảm ơn anh!"

Trong sát na đó, ngực tôi như bị cái gì đâm mạnh một cái, tim hỗn loạn...

Tôi chưa bao giờ thấy một hồn quỷ cười đẹp như thế, tôi chỉ cảm thấy sao chân tôi mềm nhũn ra...

Quay về phủ Luân Hồi, Ty chủ tra sổ ký lục của quỷ nữ, nói cô ta là vong chết oan, không được đầu thai chuyển thế, chỉ có thể vào giam trong Thành Chết Oan (Uông Tử Thành) mà thôi.

Cô ta khóc than, tôi phút chốc cũng thấy thương xót, hỏi Ty chủ liệu có cách gì cho cô ta đi đầu thai không?

Ty chủ nổi trận lôi đình, mắng nhiếc tôi thậm tệ, mắng đến mức toàn thân tôi run lẩy bẩy, cô ta cũng sợ hãi không dám khóc nữa.

Tôi cúi đầu nuốt giận dẫn quỷ nữ đến thành Chết Oan, trên đường đi tôi không nói một lời.

Đến thành Uông Tử, tôi để cô ta đi vào, cô ta gạt đầu, đi vào trong. Tôi nhìn theo cô ta đi khuất, lúc đó, cô ngoái lại, lại nói một câu: "Cảm ơn anh". Bóng quỷ nữ tan ra trước cổng thành, chỉ còn lại tôi thần thờ đứng đấy.

Ngày lại qua ngày, tôi thất kinh phát hiện ra tôi vẫn nhớ đến cô ta.

Nên đôi khi tôi chạy tới thành Uông Tử, lên nhìn cô.

Tôi phát hiện cô ta thường vội vã chạy ra Lầu Nhớ Quê (Vọng Hương Đài) từ rất sớm, rồi ở đó đứng nhìn ra suốt một ngày, rồi cuối cùng khóc lóc đi về. Tôi không hiểu vì sao, mỗi lần nhìn thấy cô ta khóc, tôi cũng rất muốn khóc...

Mùa xuân đã lặng lẽ tàn, những bông Liễu tan tác đã biến thành đầy trời tuyết bay. Khi chim nhạn trở về, chân trời những đám mây chiều tà sáng lên màu tuyết diệu, xa như đôi mắt như nước chảy tiêu tan, gần như đã in vào sâu trong trái tim.

Vô tình, có nỗi niềm cảm động mơ hồ dường như đang quán quýt mãi trong lòng, chưa từng theo nhạn phương Nam bay về miền di cư. Tiết Thanh minh tảo mộ năm ấy, tôi đã tìm thấy mộ của cô ta.

Một doi hoàng thổ, trước có cốc rượu, đĩa trái cây ba màu (tam sắc quả phẩm), hai người đang than khóc, một người lớn, một đứa trẻ con. Tôi thần thờ đứng nhìn hai người họ, một nỗi buồn và mất mát tôi chưa từng bao giờ cảm thấy đã đến quán lấy tim tôi, tôi ở lại nơi đó rất lâu, đến tận nửa đêm.

Uống một chén rượu nhân gian, rượu mạnh đắng cay, lòng tôi có dư vị không biết nên gọi là gì.

Một lần, tôi vô tình hỏi Bạch Vô Thường đại ca, những người chết oan thì làm thế nào đầu thai được? Anh ta nói, cần có nhân quả. Tôi hỏi, nhân quả là gì?

Anh bảo, nhân quả thực ra chính là sự trả giá, nếu có người gieo nhân ắt có người nhận quả, như có người tặng cơ may đầu thai thì người chết oan có thể trở lại cõi người. Anh còn nói, cơ hội đầu thai thì có quý nào ngu lắm cũng không bao giờ nhường.

Ngày nối ngày trôi mãi mãi, Ty chủ cõi Luân hồi kêu tôi tới, bảo tôi biết năm trăm năm đã qua. Ngài hỏi tôi chọn gì. Tôi nói tôi rất muốn được đi đầu thai, Ty chủ hỏi tôi thích đầu thai đi xứ nào, tôi trả lời tôi mong được cô ấy đi đầu thai.

Ty chủ trợn mắt nhìn tôi - sứ giả câu hồn, Bạch Vô Thường đại ca còn kinh hãi hơn, lưỡi anh rơi xuống đất.

Ty chủ phán, nếu tôi từ bỏ 500 năm đạo hạnh, tôi sẽ lại trở thành một tiểu nga quý đi tuần quanh sông Nại Hà.

Tôi đáp: "Con xin vâng!" Nói xong, tôi lặng lẽ đi ra, lúc này lòng tôi yên tĩnh, dường như chưa có gì xảy ra...

Ngày cô ấy ra đi, tôi lén lút trông theo, cho đến lúc quý nữ uống bát canh Mãnh Bà lãng quên tất cả, rồi bước lên Đài hoá kiếp (Chuyển Luân Đài). Xa quá, tôi không thể nhìn thấy cô ấy nữa, tôi không kìm được bước từ chỗ nấp ra, ngóng tới phương đó. Mãnh Bà giật mình ngạc nhiên nhìn tôi, bà thở dài, rồi lại tiếp tục nấu món canh lãng quên...

Tôi lại biến thành tiểu nga quý, tôi vẫn giữ nhiệm vụ đi tuần bên sông Nại Hà, tôi hàng ngày vẫn đi đến chân cầu Nại Hà, tôi đi ngóng.

Tôi tin tưởng, rồi một ngày nào đó, khi cái chết đến, cô ấy sẽ quay trở lại qua đây...

Một vệt nước mắt lăn qua giấc mơ.

Ngày lại nối ngày lại một ngày qua.

Tôi ở bên chân cầu ngóng đợi ngày lại ngày.

Ngày trôi nhiều quá tôi không nhớ đã trôi bao ngày.

Ty chủ cõi Luân hồi kêu tôi tới, nói, tôi đã canh gác đủ 500 năm rồi, giờ tôi có thể tự quyết định con đường sau này.

Ty chủ vừa dứt lời, tôi đã bàng hoàng, lại đã 500 năm rồi ư, suốt 500 năm nay tôi luôn đợi ở chân cầu cõi Chết nơi âm ty này, nhưng vì sao tôi không thấy cô ấy quay về đây...

Ty chủ nhìn thấy tôi thần trí hoảng hốt mơ hồ, chỉ thở dài. Trong cơn mê man tôi lại bước chân ra đến

bên chân cầu Nại Hà. Ở cây cầu cỗi Chết này, tôi đã ngồi một nghìn năm nay. Ở bên cây cầu này, tôi đã chờ đợi suốt 500 năm nay. Năm trăm năm tang điền thương hải (ruộng dâu đã hoá biển xanh, vật đổi sao dời), ngay cả đá cũng lên xanh rêu. Nhưng tôi thì không thấy cô ấy quay lại...

Sau này, Bạch Vô Thường nói cho tôi hay rằng, mỗi hồn lên trần gian đầu thai, có trời mới biết cô ấy đã đầu thai thành ai, là nam hay là nữ.

Phút chốc tôi thấy mình rất ngu ngốc, quá ngốc. Nhưng vì sao lại có sự xếp đặt đó. Và trong khoảnh khắc đó mắt tôi duềnh lên những lệ...

Trong sâu thẳm đêm tối, một con quỷ khóc than.

Giờ đây tôi không biết mình còn chờ đợi gì nữa, quá khứ đã trở thành quá khứ, y như vết nước mắt lặn trong giấc mơ đêm qua, sáng nay tỉnh dậy nào biết tìm nơi đâu. Những nỗi niềm trong mộng, mơ màng như tiếng trống vỗ xa xôi, kinh hoàng như thế giới sụp đổ. Khi tỉnh mộng chợt chỉ còn sót lại những mảnh vỡ không thể nào ghép vừa nhau, như những chữ nghĩa viển vông, khó lòng nói được. Nhưng những lời thì thào còn lấp ló đâu trong trí óc thì như mảnh sáng chớp điện, xé toạc màn đêm vĩnh hằng trong tâm trí. Không biết mộng thấy gì, cũng không mong đuổi theo phù vân trong mơ. Tôi biết, nếu không đau lòng, sẽ không phải rơi nước mắt.

Lướt phím tơ khế ngâm, hát gì khúc bi ai, trong cỗi hồng trần đã quá nhiều chuyện bi thương.

Buồn tay giở bút mực, khó viết nỗi câu cười, những hoan lạc vui vầy thế gian nào ai biết?

Và tôi như bông hoa dại trong gió sương, tôi biết vì ai mà nở.

Lại như ngọn cỏ dại cô đơn giữa hoang vu, tôi biết xanh vì ai?

Tôi một lần nữa vứt bỏ cơ hội được đầu thai, tôi sợ phải gặp lại chốn vạ dậm bụi trần từng mê hoặc tôi... Tôi sợ phải nhìn thấy nụ cười duyên dáng làm tôi vĩnh viễn không thể nào quên...

Ty chủ thấy tôi thì than, loại quỷ còn giằng giữ nghiệp chướng cỗi trần như tôi có tu cũng chẳng thể thành thần tiên.

Tôi lại ngồi bên chân cầu Nại Hà, tôi làm một tiểu nga quỷ, tôi chờ đợi một người có lẽ chưa từng bao giờ tồn tại.

Lại năm trăm năm, suốt năm trăm này, tóc tôi đã dài bằng đầu cầu này sang đầu cầu kia, trắng, tôi thường gọt tóc trắng phất phơ đầy trời đứng lặng ở bên này Nại Hà. Những quỷ qua cầu thường rùng mình, đứt nốt sợi dây cuối nối với cỗi trần.

Thế giới của họ sẽ luân hồi, biến hoá, thế giới của tôi lặng lẽ tri động.

Môi hồng lệ xanh em điêu đứng nhân gian

Tôi bực tóc phía bên này Duyên cũ

Bao năm đó, chỉ mang cho tôi những hồ nghi:

Nếu mất mát là khổ, bạn có chịu mất mát không.

Nếu truy lạc là khổ, bạn còn cần đến hạnh phúc không?

Nếu mê loạn là khổ, ta nên bắt đầu hay nên kết thúc?

Nếu theo đuổi là khổ, đây là kiên trì hay là Chấp, Mê không tỉnh ngộ nổi?

Nếu phân ly là khổ, bạn sẽ mang phân ly thô lộ cùng ai?

Nếu hứa hẹn là khổ, tình thật thà nên ngỏ với người chẳng?

Nếu si mê là khổ, lẽ nào yêu là làm lạc?

Nếu yêu nhau là khổ, trên thế gian nào biết tìm đâu chân tình?

Biết bao chuyện sau này mới hiểu ra, mà lúc đó tôi không còn cách nào quay lại, biết bao chuyện xưa làm ta hạnh phúc, giờ đón đau tôi cũng chấp nhận.

Lại ngồi đầu cầu bên này, tôi nhìn những hồn ma quỷ đi qua cầu, mặt chúng dường như đều vẽ nên một câu chuyện, trong những đôi mắt trống rỗng của chúng, phảng phất kể lại một khoảnh khắc nào của dĩ vãng. Nhìn chúng nhón nhác, tôi thầm mừng vui bởi tôi còn tri giác, còn cảm nhận, tôi dần dần hiểu, cõi nhân gian đã mang cho tất cả mọi người vô số dấu hỏi, mà câu trả lời biết tìm nơi đâu? Địa ngục này ư? Tôi nghĩ không phải, bởi trong tim tôi, cũng vẫn còn quá nhiều chất ngát những câu hỏi.

Tôi một lần nữa lại quay về với cuộc tồn tại không vui sướng, không hy vọng, không đau buồn, cuộc tồn tại của một hồn quỷ.

Buồn tay lướt dây đàn, vốn định hát bằng quơ trường ca, ai ngờ tiếng đàn nào nề, đổ quyen rỉ máu, người mong về cội. Thời thanh xuân nào biết đến sầu thương, phổ chỉ lời thơ mang buồn... Nào ai hay giữa bạt ngàn thanh âm bỗng hai tim gặp gỡ, để một đời sầu nhớ! Dây đàn rung cùng tiếng trái tim, hận tay vụng khó đàn nên nổi lòng, để cho nửa khúc vụng lời, cả điệu bi ai (lời quê kệch phổ đến nửa khúc nhạc, đàn lên cả điệu chỉ sầu đau).

Chìm nổi ngàn kiếp, trong nỗi nhớ chỉ còn ngàn điều hụt hẫng. Ngoái lại ngày cũ, người với việc thiếu gì thị phi phải trái. Hy vọng biết bao mọi nỗi nhớ về hội tụ, ai ngờ lại thành chiếc thuyền vô hướng không người chèo lái băng giữa hoang vu.

Thời gian cứ ngày nối ngày trôi qua, tôi ngày nối ngày đi lại bên cầu, tuy rằng tôi đã không còn gì để mong mỏi, nhưng mỗi lần đi qua tôi lại không kìm lòng được ngóng sang, nhìn xem trên cầu liệu có xuất hiện hình bóng tôi nhớ nhung.

Cứ mỗi lần như thế, tôi đều tự mắng mình thậm ngược, tự mắng thậm mình vài câu, nhưng, chỉ cần đi tới đây, tôi lại làm cái việc ngu xuẩn ấy. Thậm chí tôi còn ngó ngàng đến mức đi ra thành Uông Tử, nhìn xem liệu có vong nào đang khóc trên Vọng hương đài chẳng.

Trong những ngày sau này, tôi bắt đầu có chút hối hận, hối hận vì sao lúc cô ấy ra đi tôi không bước lên nói với cô ấy một câu; hối hận vì sao khi cô ấy ra đi tôi không trốn đi để khỏi phải nhìn cô ấy lần cuối; hối hận vì sao khi cô ấy ra đi... Thế gian hạnh phúc bởi còn ký ức, còn có thể ghi nhớ sắc màu thế giới; Thế gian bi ai bởi còn ký ức, còn có thể ghi nhớ bóng tối của thế giới. Ma thuật của thời gian đã chong màu sắc lên đen và trắng, xé toạc chúng ra, phủ bụi lên... còn lại đầy trời bay những mảnh giấy vụn, cho tôi đuổi theo với, cho tôi ghép lại... để quên, để không thể quên, để quên mà không thể, tất cả.

Trên những đoá hoa tươi nở trong mưa mùa xuân, giữa những cánh hoa rụng bay tơi tác trong gió thu, hãy để những gì tươi đẹp sau cùng ngân lên khúc ca tình yêu lưu luyến không rời dưới tia nắng. Hỡi những cánh hoa không chịu lìa xa, sao giống trái tim tôi nát tan vụn vỡ. Hỡi thiên nhiên, người làm những cơn gió xuân dịu dàng gọi thức linh hồn hoa, sao người nở để những cơn mưa thu bịt bùng giết chết đời hoa, vì sao trên thế gian này có khởi đầu tức là có kết thúc... Li biệt vẫn luôn vội vã thế, vội tay nhè, vàng mây bên trời xa vẫn cũ. Người qua vội vã, chỉ giây lát ngoài lại người mới chợt hiểu. Mà lúc đó đã là cuối cuộc vui, nhạc tàn người tan, vội tay chào nhau, nhìn nhau như sắp lìa xa nhau.

Có tiếng người đi trong gió thu, những nếp áo vắn quanh mềm mại, những tiếng dịu êm bên tai, như sợi điều gió, điều càng bay càng vời xa. Sợi dây đã đứt từ lâu, và cánh điều giờ biết lưu lạc phương nào.

Tôi không ngờ rằng tất cả đã kết thúc, tôi còn giữ chặt sợi dây, tôi chờ cánh điều quay lại, quay lại. Biệt ly vội vàng quá, vội tay chào nhau, còn ghi nhớ hơi thở em, còn nhớ đến tóc dài em, còn đôi khi tìm hình bóng em...

Khi mùa thu quay trở lại, tôi không biết phải tất cả đã như bông hoa bị mưa dập nát bị gió cuốn đi, tan tác, mai một, mất đi không dấu vết.

Khó lòng gặp nhau, sao dễ lìa nhau, mà lại gặp lâu cao điện ngọc hoa như tuyết dễ tàn...

Rất lâu về sau, rất lâu, rất lâu...

Hôm đó, tôi gặp được Địa Tạng Vương Bồ Tát.

Địa Tạng Vương Bồ Tát là vị Phật tối cao của chốn địa ngục, cũng là người hiền hoà thiện lương nhất. Huệ nhãn của Địa Tạng Vương Bồ Tát thoáng chốc nhìn thấu nỗi do dự mê hoảng đau đớn tích tụ nghìn năm trong lòng tôi. Bồ Tát kinh hãi bởi, một hồn quỷ như tôi sao lại có tâm sự. Bồ Tát thở dài: "Chúng sinh nơi biển khổ, quay đầu lại là bờ".

Nhưng tôi đã không hiểu lời của Ngài.

Tôi mang tất cả những nỗi lòng dồn nén của tôi kể cho Bồ Tát nghe. Bồ Tát hỏi tôi: "Cái gì là Duyên?" Tôi không trả lời nỗi.

Bồ Tát lại hỏi tôi: "Cái gì là Tình?" Tôi hoàn toàn không rõ.

Cuối cùng, Bồ Tát hỏi tôi: "Người muốn gì?"

Không ghìm giữ nỗi bản thân, tôi khóc ròng đau đớn van xin Bồ Tát cho tôi được một lần làm người,

xin Bồ Tát hãy cho tôi và cô ấy kết một đoạn trần duyên.

Bồ Tát đồng ý, đồng ý cho tôi đổi nghìn năm tu đạo hạnh lấy một cơ duyên được cùng cô ấy làm người trong một kiếp luân hồi.

Cuối cùng, Bồ Tát nói: "Vạn sự tùy Duyên, đừng Chấp nữa!"

Hôm đó, tôi cuối cùng đã được chuyển thế làm người rồi. Nhà tôi là danh gia vọng tộc trong vùng, tôi vừa sinh ra đã là Thiếu gia. Thời gian trôi, tôi lớn lên, tôi phải lòng cô gái nhà hàng xóm.

Nhà cô ấy là nô bộc cho nhà tôi, từ nhỏ cô ấy đã hầu hạ trong nhà tôi, ngày nhỏ chúng tôi thường cùng chơi đùa với nhau, nhưng lớn lên chúng tôi dần lạnh nhạt với nhau.

Nhưng tôi nhận ra, tôi càng ngày càng thích cô ấy.

Và tôi nghĩ, cô ấy hẳn cũng phải thích tôi. Năm cô 18 tuổi, cha mẹ không ngăn cản được ý tôi, đành sang nhà cô ấy cầu thân, gia đình cô tất nhiên nhận lời ngay.

Hôm đó, tôi chạm mặt cô ấy ở cửa, tôi vui vẻ định nói với cô vài câu, ai ngờ được, tôi chỉ thấy trong mắt cô tràn ngập căm hờn. Trái tim tôi phút chốc ngưng đọng lại, tôi nôn nao quay về, mơ hồ dự cảm một điều gì đó sẽ xảy ra.

Quả nhiên, ngày tôi đón dâu về, cô ấy đã bỏ trốn cùng một người con trai trong làng.

Cha tôi nổi trận lôi đình, sai đám gia đình đông đúc trong nhà đuổi theo, tôi hoang mang cũng chạy theo đám người. Không mấy lâu chúng tôi bắt được đôi trai gái, tôi kinh ngạc, mê hoảng, khiếp sợ, không biết nên nói gì, chỉ biết đứng đực ra nhìn cô, tôi nhìn cô.

Cô ấy cũng nhìn tôi, con ngươi trong đôi mắt trong như một vực xoáy đầy hận thù nuốt chửng tôi. Trong lúc bối rối hoang mang, trái tim tôi co thắt lại:

"Cô ấy hận thù tôi!"

Trước mắt tôi tối sầm...

Chờ lúc tôi tỉnh lại, gia đình nói cho tôi biết cô ấy đã cùng chàng trai kia chạy trốn, cuối cùng cả hai nhảy xuống vực sâu tự sát...

Tôi vừa nghe thấy tin đó, cả thế giới dường như không còn tồn tại nữa, thời gian không gian như hoá thành hư không... Người yêu dấu ngày xưa nay chỉ còn lại nét mặt xám tối.

Viên thủy tinh quá khứ đã vụn thành cát lỏng trong tay tôi, bị những ngọn gió thời gian và không gian thổi bay tung, bay mất dần, tan vào trong gió. Gió ơi gió về đâu? Sao không mang tôi đi theo, nhưng gió đã lấy trái tim tôi đi xa, làm ơn đừng vứt bỏ tôi ở lại một mình, gào thét ở tận cùng thế giới, thét gào vô tận.

Đêm đen sẽ đến, sự sống sẽ tiêu tàn, vì sao tương tư nhau mà không thể quay lưng nhau, vì sao tương

tư nhau mà không thể oà lên nhau? Chờ đến lúc tôi tỉnh dậy một lần nữa, tôi phát hiện mình đã ở bên cầu Nại Hà, Bạch Vô Thường đang đứng bên cạnh nhìn tôi.

Chờ khi tôi định thần, Bạch Vô Thường nói cho tôi biết, sau khi ngất đi không lâu, hồn tôi đã lìa khỏi xác...

Anh ta còn nói cho tôi biết, người con gái vì tình mà tự vẫn kia, chính là hồn quỷ nữ năm nào tôi đau khổ chờ đợi, giờ đã phải đi vào thành Uổng Tử rồi!

Đầu óc tôi mụ mị, tất cả mọi ký ức đều dội tới, tôi không biết phải làm gì... Bạch Vô Thường dắt tay tôi đến trước Địa Tạng Vương Bồ Tát, Bồ Tát mỉm cười im lặng.

Tôi không nén được hỏi ngài: "Vì sao cô ấy hận thù tôi?"

Bồ Tát nói, đây là nhân quả.

Tôi hỏi, nhân quả là gì.

Bồ Tát nói: "Hữu duyên chính là nhân quả.

Người đã từng cho cô ấy một kiếp luân hồi, cô ấy cả đời hầu hạ người, đó chính là nhân quả.

Người cho cô ấy một kiếp luân hồi, là bởi vì cô ấy đã bị chết oan vì người.

Cô ấy vì người mà chết, cho nên cô ấy đòi người đền cô ấy một kiếp luân hồi.

Con người thường bảo là có Tiền sinh Hậu thế (kiếp trước thế nào thì kiếp sau nhận báo ứng thế), nhưng thực ra làm gì có trước và sau, chỉ có kiếp này ở đây thôi!

Có đến có đi, nhưng trước sau không có sinh không có tử".

Tôi cảm thấy tất cả là một sai lầm lớn, vào một thời điểm đặc biệt, gặp một người đặc biệt, xảy ra một điều đặc biệt. Dường như có thể thấy sẵn một kết quả, nhưng thế sự đâu phải thế, đó là tôi sai rồi. Tôi đã bỏ lỡ mất một ngàn năm của tôi. Tôi đã bỏ lỡ mất hai kiếp đầu thai đáng lẽ được làm người hạnh phúc của tôi.

Trong khoảnh khắc đó tôi ngộ được hai chữ luân hồi, con người còn phải luân hồi, là bởi con người có vô vàn sai lầm, vô vàn ân hận, vô vàn mất mát, nên phải đi tới kiếp sau để đền bù.

Nhưng nếu cứ luân hồi mãi mãi, con người làm sao nhớ được kiếp trước đã làm gì, trong một cõi nhân gian hẹp hòi, để chỉ đường cho kiếp sau đi hoá giải?

Luân hồi là lời kinh của Phật, để chúng sinh mê muội hiểu rằng ngoài đầu là bờ, nhưng những người còn Chấp thì sao hiểu ý nghĩa lời Phật, ngoảnh lại những việc mình đã làm lại hối tiếc.

Còn tôi, chỉ ít, tôi đã không hối tiếc.

Đến cuối cùng, tôi đã hiểu lời Phật nhắc tôi, nhưng tôi vẫn không đáp lời Phật, tôi cũng không muốn đi ngấm ngội lời Bồ Tát. Bởi tôi đã nếm trải được hạnh phúc, nếm trải được đau thương, đã từng hạnh phúc, đã từng đau thương. Đã có được một giấc mộng một nghìn năm, đã có nợ kiếp trước duyên kiếp này, đã có tất cả, tôi đã mãn nguyện rồi.

Tôi, cuối cùng, đã vứt bỏ mọi cơ hội tiếp tục luân hồi hay tu đạo hạnh, tôi tình nguyện vĩnh viễn quanh ở cái kiếp tiểu nga quỷ mà tôi đã ảo mộng suốt nghìn năm, vĩnh viễn làm một tiểu nga quỷ bên chân cầu Nại Hà.

Bởi tôi tin tưởng, lại sẽ có một ngày, tôi sẽ gặp lại cô ấy, một cô ấy vĩnh viễn không đổi thay...

Cõi Luân Hồi 2: Lá thu rơi muôn lối

Người có tâm, tất ngấm ngời nhiều chuyện, cũng sẽ quên nhiều chuyện. Tôi không biết một con quỷ dưới địa ngục thì có tâm hay không.

Ngày ngày tháng tháng trôi, tôi thấy tôi ngày lại ngày càng trở nên lãnh đạm, rất nhiều những chuyện trong quá khứ đều trở nên mờ nhạt, tôi đã dần dà lãng quên đi những xúc động, những thương xót, những lúc đau đớn, quên rồi, dường như quên tất cả rồi...

Trí óc đã quên rất nhiều, cần có thứ gì đó mới mẻ lấp đầy, cho nên, tôi bắt đầu chăm chú nghiền ngẫm những lời nói của Bồ Tát năm ấy, dường như tôi hiểu ra đôi chân lý.

Cõi phù sinh đều là khổ ải, vạn vật chỉ có hình tướng mà chẳng có gốc căn (vạn tượng bản vô). Đó là lời Bồ Tát, tôi tin rằng Bồ Tát đúng, nhưng tôi vẫn không thể hiểu, vì sao đã có Cõi Người mười dặm hồng trần, thì tại sao nó lại chỉ là Hư Không? Chẳng lẽ cõi người chỉ là một trò chơi mà Thần Phật dùng để giày vò con người thôi ư? Làm cho con người không chịu đựng nổi biển khổ nữa đành quay đầu về Cõi Phật? Thần Phật ti tiện nham hiểm như thế, thì đáng cho xuống địa ngục! Nhưng, tôi dứt khoát không tin rằng Thần Phật đang đùa giỡn với người đời, bởi Phật luôn là đáng từ bi nhất. Và tất cả tất cả những điều này, nên giải thích thế nào?

Tôi vui đầu vào kinh kệ, một lòng niệm giáo lý nhà Phật, tôi muốn biết, tất cả, vì sao lại xảy ra? Tôi còn nhớ được đôi chút chuyện ngày xưa trên trần gian, giờ hồi tưởng đến, tôi không đành ngoái lại. Nếu tôi có thể hiểu được nhân quả của chuyện cũ, tôi tin rằng, những đau khổ trên thế gian này sẽ dần tiêu tan đi. Tôi đã trải qua ngàn năm mơ hồ và đợi chờ, tôi muốn giúp đỡ những linh hồn đang còn mê man như tôi, những người đang còn đau khổ như tôi, như thế giúp chính tôi được giải thoát.

Mãi mê tìm kiếm, đông qua đã bao năm, không biết không hay, tôi lại đã vui đầu vào kinh kệ 300 năm. Ty chủ đã gọi tôi qua, khen tôi đắc Đại Đạo, cho tôi làm phán quan bên ngài, tôi tạ ơn và từ chối. Bạch Vô Thường đại ca lại kinh ngạc tới mức để rơi lưỡi xuống đất, nói tôi sao đã xem nhẹ được danh vọng, thật đã "tứ đại giai không" (mời tham khảo một bài viết khá thú vị ở đây), (thoát được những lệ thuộc thế phách hư ảo cõi nhân gian như không hình người, không bản ngã, không súc sanh, không dài lâu.) có thể viên mãn đắc đạo như thần tiên (bạch nhật phi thăng). Tôi chẳng nói gì, trong lòng tôi mắng thầm: Tôi cũng chẳng phải sư, Không cái gì mà Không, coi thường danh lợi gì đâu, chẳng qua là trong lòng tôi đang rối bời mà thôi.

Nhưng cũng không rõ từ bao giờ, những người quanh tôi, à không nên gọi là quỷ quanh tôi, bắt đầu kính trọng tôi, Bồ Tát cũng thường gọi tôi đi nghe ngài giảng kinh thuyết pháp. Thực ra tôi chỉ hiểu rõ một điều, cho dù hiểu rồi, tôi vẫn thấy không phải tất cả những lẽ Phật đều đúng, bởi tôi tin cõi mang mang đất trời tự nó đã có chân lý, chân lý là gì? Tôi cảm thấy đó chính là đùng để chúng sinh phải khổ đau nữa.

Bồ Tát nói phải cắt đứt mọi dục vọng, nhưng tôi lại thấy đó đâu phải là Lẽ Phải, một cuộc sống đã tắt mọi dục vọng thì còn gì để sống? Nhưng tôi không dám nói ra mồm, tôi chỉ mơ hồ trong sâu thẳm, rồi cật lực tìm đáp án giữa những trang kinh.

Đọc hàng nghìn vạn trang sách Kinh, đọc Phật gia, đọc Đạo gia, tôi chỉ thấu đáo nửa chừng, rồi cảm thấy tuy những lời đó có lý, nhưng đều đâu phải thứ tôi cần tìm. Nhất là "Nam Hoa Kinh" của Trang Tử, tôi hoàn toàn bị lý lẽ "Bướm bay múa - Hồ điệp phi vũ" của ông ta làm quay cuồng đầu óc, bị đánh lạc hướng, ngập tràn trang giấy, không rõ nên nói sao. Càng làm tôi mơ hồ hơn là mỗi lần Bồ Tát hỏi tôi Thiền cơ.

Tôi hoặc tùy tiện đáp lời, hoặc trầm ngâm không nói.

Bồ Tát thì phảng phất nụ cười, tôi không thể hiểu ý ngài ra sao, hoang hoải rồi tròn ngày.

Rồi lại thế 200 năm, tôi kinh ngạc vì tính nhẫn nại của chính mình, sao tôi vẫn có thể cứ đọc mãi sách kinh, cho dù tâm tôi không ở trang sách mà vẫn đọc nổi.

Xem ra đọc Kinh Phật cũng có ưu điểm, đó là niệm Kinh chẳng thành, nhưng lại được lòng Bồ Tát, được Ngài truyền thụ cho tu luyện pháp môn, học những bẻ khí thăng thiên, khai huyết phi thăng, sát pháp biến hoá...

Tôi vốn chỉ là một tiểu nga quý ti tiện, vốn làm gì đủ tư cách học, cũng chẳng biết học về làm cái gì, nhưng Bồ Tát nói, tu luyện pháp lực chính là gốc rễ cho việc trừ ma giữ đạo. Tôi không hiểu, nếu Phật pháp đã là vô biên, thì vì sao còn tồn tại tà ma ngoại đạo. Nhưng Bồ Tát nói, có những kẻ bản tính ngoan cố độc ác, không thể giáo hoá. Tôi ngoan ngoãn nghe lời ngài.

Có một ngày, tôi đang vật vờ tại địa phủ, bước chân lơ đãng đưa tôi đến nơi Mãnh Bà đang nấu canh Lãng Quên. Mãnh Bà ngủ gật. Tôi bước tới gọi bà dậy, Mãnh Bà hốt hoảng thức giấc, hoảng loạn ngó trước nhìn sau, hồi lâu mới thở phào nhẹ nhõm. Tôi lấy làm lạ, sao bà lo âu thế, bà nói, nếu có quỷ nào không uống bát canh của bà đã đi đầu thai, thì bà mang tội lớn. Tôi hỏi bà, vì sao hồn quỷ phải uống canh Lãng quên rồi mới được đi đầu thai?

Bà trả lời, để ký ức của hồn đó không bao giờ được nối tiếp. Để mỗi kiếp nó đều có muôn vàn những nỗi tiếc, cứ thế đến ngày nó mệt mỏi chán ghét những đau đớn dằn vặt, nó từ bỏ cơ hội được luân hồi, nó sẽ một lòng theo đại đạo.

Tôi nghi ngại quá, tôi thấy điều đó khác gì lừa dối con người, cố ý dày vò con người. Tôi hỏi, chẳng lẽ người đời toàn xấu xa thôi sao? Vì sao không để cho những hồn ma đó vui vẻ tiếp tục đầu thai làm người.

Sắc mặt của Mãnh Bà chuyển từ ngạc nhiên sang sợ sệt, không trả lời tôi, vội vã đẩy tôi tránh xa bà...

Từ chỗ Mãnh Bà về, lòng tôi dồi lên như sóng, tôi không muốn tin rằng những thủ đoạn dối dãi với chúng sinh như thế này là hợp lẽ. nhưng đó rõ ràng lại là luật trời, vậy vì sao luật trời là một bất công lớn lao? Trong sách Phật đều nói chúng sinh là bình đẳng, tức là nói mỗi chúng sinh có toàn quyền lựa chọn con đường sống của họ, nếu họ có chọn lấy những đời lầm lạc, thì cũng có thể hiểu được.

Nhưng nếu ép chúng sinh vì khổ sở dày vò trăm đường rồi đành phải quay đầu về đại đạo, thì rõ ràng đây là một trò lừa đảo. Đại đạo cũng tốt, cõi người cũng tốt, vũ trụ vạn vật đều sinh ra trong tự nhiên, bản thân mỗi vật đã có một giá trị riêng của mình, vì sao buộc phải dùng cách ép uống đó để bắt họ

hướng về đại đạo?

Ôm nỗi hoài nghi, tôi lại vùi đầu vào kinh sách, tôi không biết tôi đã lật dở bao trang kinh, chỉ có một lời đáp, chỉ có trái tim hướng về đại đạo mới là đúng, lý do ư? Không có lý do, cũng không cần lý do. Dần dần, tôi trở nên lười đọc kinh sách, chỉ chuyên tâm đi tu luyện những pháp thuật trừ ma.

Thời gian lại qua 500 năm, địa ngục xảy ra một sự kiện,

Mọi người coi đó là một chuyện nhỏ, nhưng với tôi, đó là một sự kiện lớn đã thay đổi vĩnh viễn mệnh vận...

Châu Bút phán quan Tần Sở dưới quyền Tần Quảng Vương đã yêu một cô gái cõi trần gian (những chuyện thế này đôi khi xảy ra), song ông đã trốn lên cõi người. Sứ giả địa ngục khuyên can ông cũng vô ích, Thập điện Diêm La bèn phái âm quan quỷ binh đi tóm Tần Sở quay về. Không ai ngờ Tần Sở quá yêu say đắm không chịu dời bỏ, chỉ tìm cách lên trần gian gặp cô gái kia, và ông trốn ngục. Cuối cùng vẫn bị bắt lại, nhưng quỷ sứ đã bắt luôn theo cả linh hồn cô gái kia, đày cô vĩnh viễn giam cầm trong hang địa ngục tăm tối, để phán quan vĩnh viễn không bao giờ có thể gặp lại cô ta.

Phán quan đau đớn quá, nhục mạ thần linh huỷ diệt nhân tính, làm mọi thần đều nổi giận, quyết định huỷ diệt Tần Sở, mãi mãi không được siêu thoát.

Hôm đây, trên Tru Hồn Đài (đài hành hình giết hồn), phán quan bị xiềng bằng xích sắt.

Móc sắt Nhiếp Hồn móc xuyên xương lồng ngực, phán quan Tần Sở ngoài dáng cao lớn ra, tan nát không còn thấy sót lại chút hình hài người.

Tôi cảm thấy trong tim tôi đau đớn như bị bóp giật, tôi nhìn trộm Địa Tạng Vương Bồ Tát trên đài cao. Gương mặt ngài vẫn từ thiện ôn hoà từ bi nhưng không chút cảm xúc, tôi tưởng tôi thấy thấp thoáng trong con ngươi thâm thúy ấy một tia lạnh lùng. Trong tôi lạnh buốt, tôi chỉ cảm thấy chính tôi đang chìm xuống, chìm xuống mãi giữa từ bi.

Trái tim bây giờ của bạn đã mất hết những xót thương sao?

Tần phán quan cuối cùng bị sấm sét đánh tan thành khói bụi...

Mọi người rời đó đã lâu, tôi lẳng lặng mò đến chân Tru Hồn Đài.

Tôi nhìn một mảnh áo đỏ của phán quan còn sót lại...

Tôi thấy một nỗi thê lương vô hạn độ.

Giây phút đó bỗng một trận gió tới, một mảnh vải lụa vuông vẫn bị gió thốc tới, tôi vội vã chụp lấy, kỳ lạ sao, địa ngục mà cũng có gió ư?

Tôi nghi hoặc cầm manh vải sót lại, trên vải có chữ:

“Thu xanh năm ấy, nhận lạc bên cầu, duyên gặp nhau

Lòng như nước chảy trôi, mây vẽ ngọn núi thắm

Cúi đầu mỉm miệng cười như hoa sớm, muốn say mê dọc kiếp này bên nhau

Từ ấy, ngồi buồn dằng dãi canh thâu nghe tiếng mưa tan vỡ"

Một khúc “Môi Hồng” diễm tuyệt!

Mơ một câu ngồi buồn dằng dãi canh thâu mưa nghe tan vỡ. Tôi đột ngột nhớ ra những chuyện cũ từ nghìn năm, tôi cô đơn bên cầu, tôi cô đơn làm quý, tôi ngồi buồn dằng dãi, tôi vô vọng chờ một người con gái không bao giờ quay trở lại.

Một giọt nước mắt lăn xuống, thấm dần lên tấm vải trên tay tôi, đây là lần đầu tiên bao nhiêu tương tư đau khổ, bao nhiêu li biệt u uất đã lại đào lên qua nghìn lớp khoá trong đáy sâu tim tôi, nước mắt cũng thấm vào tim tôi như đang thấm tấm lụa trên tay tôi.

Chỉ có điều giờ tôi không biết, giọt lệ của tôi đã chảy vì tôi hay vì phán quan họ Tần? Hay chảy vì người con gái ấy? Hay chảy vì tương tư? Hay nước mắt chỉ chảy vì chính bản thân nước mắt...

Gió tiếp tục nổi lên thổi bay phơ phất những mảnh vải rách nát sót lại trên đài hành hình, địa ngục không bao giờ có gió, phải chăng đó chính là linh hồn oan khuất của Tần phán quan đã bắt tử? Thôi lay động mảnh vải trên tay tôi, tôi như đã mờ mịt hiểu ra ý nghĩa của gió, tôi cầm mảnh vải đi xuống khỏi Tru Hồn Đài, tôi đi về hướng địa phủ u tối thâm sâu, khi ngoái lại, gió đã lặng, chỉ tan tác đây đó những mảnh vải áo rách nát của phán quan, như những mảnh lá đỏ rụng xuống giữa thu thăm thẳm...

Lúc này tôi nhận ra, hay là Tần phán quan vẫn còn tồn tại...

Tôi lén lút đi tới gian ngục giam linh hồn của người nữ kia, gương mặt tiều tụy thảm hại còn sót lại chút xuân sắc ngày xưa, tôi không nén được tiếng thở dài.

Tôi không ngờ ma quỷ cũng lụy bởi tương tư, cũng đau đớn bởi biệt ly, cũng tiều tụy bởi đôi lứa chia duyên ương rẽ.

Tôi đưa mảnh vải đó cho hồn quỷ nữ kia, tôi quay người rời khỏi lao ngục, tôi không muốn phải nghe thấy tiếng khóc của người nữ kia.

Đi một đoạn, tôi không nghe thấy tiếng khóc, mà lại nghe thấy từ trong ngục tối cất lên một tiếng hát tuy ai oán nhưng kiên định:

“Thu xanh năm ấy, nhận lạc bên cầu, duyên gặp nhau

Lòng như nước chảy trôi, mây vẽ ngọn núi thắm

Cúi đầu mỉm miệng cười như hoa sớm, muốn say mê dọc kiếp này bên nhau

Từ ấy, ngồi buồn dằng dãi canh thâu, nghe tiếng mưa tan vỡ”

Tiếng ca nghẹn ngào, nhưng chứa một nỗi ngọt ngào; tiếng ca ai oán, song mang đôi chút bình yên. Tiếng hát càng bay càng cao, nhưng lại như sát ngay bên tai tôi, tôi cắn chặt môi, thả thân hoá một làn khói xanh, tôi bay ra khỏi chốn địa ngục...

Hôm đó, tôi hiểu ra tình yêu là gì, tình yêu dạy người ta chết đi cũng hẹn được bên nhau.

Hôm đó, tôi đã căm ghét sự thâm uyên vô đáy nhưng mê man vô bờ của địa ngục.

Hôm đó, tôi dứt bỏ việc đi tìm đại đạo trong kinh Phật.

Hôm đó, tôi bỏ địa ngục.

Hôm đó, tôi quay trở lại với cõi người.

Tôi phản bội địa ngục, đại đạo, tôi đi tìm đạo chân chính của tôi giữa cõi người.

Trong giây phút tháo thoát khỏi địa ngục, tôi quay đầu lại nơi địa ngục đã trói buộc hai nghìn năm của tôi, “Chờ khi nào tôi hiểu được những lẽ đời chân chính, tôi mới quay lại!”. Tôi nghĩ, đến lúc đó, hẳn tôi sẽ không còn mê man, không còn đau khổ nữa...

Cõi Luân Hồi 3. Trong cõi phù vân

Trời mờ sáng, khóm núi phủ một dải mây u ám, tôi dật dờ giữa đám mây mù. Trong tim tôi tràn ngập cảm giác không thể nói ra, bình yên và hỗn loạn, kiên quyết mà lưỡng lự. Có lẽ đây là lần tôi ra đi vĩnh viễn, cảm giác trào lên đầu đó trong tim, để tôi thấy nỗi hoang mang và cô độc tột cùng.

Ra đi thật dễ dàng, cũng chẳng cần nói chia tay, cũng chẳng cần vẫy tay, nhưng rời khỏi nơi đã gắn gốc rễ, thành cụm bèo phiêu dạt trong gió lạnh lẽo trở thành khoảnh khắc không ai quên được. Chim di cư còn biết chôn bay về, lá rụng từ cây còn biết về cội, giây lát ấy, tôi rút cuộc hiểu ra cảm giác của những người bạt xứ chết nơi đất khách, cuộc đời đã trôi chảy hết, vạn sự đã dĩ vãng, nắm xương còn mòn mỏi hóng về quê cũ.

(Du đăng là một tính từ, du là đi từ nơi này sang nơi khác, đăng là vẫn lơ trôi. Lúc này đã hẳn khoản xem dùng từ gì thay vào "người du đăng", như du lãng, lãng du, phiêu bạt, phiêu lãng, tuy nhiên phát hiện ra tất cả những tính từ đó đều là từ Hán Việt. Nên tránh dịch một từ Hán Việt này ra một từ... Hán Việt khác (quan điểm của tôi như thế) nên tôi tạm để từ du đăng để bao giờ có thời gian sửa vào nghĩ sau.

Ở trong tiếng Việt, du đăng là danh từ, nên mới dịch thành vagabond như bạn biết. Cảm ơn bạn.) (P/S: Nghĩ là thử dịch thành người bạt xứ xem sao)

Tôi không biết tôi sẽ sống bao lâu, có lẽ 100 năm, có thể 1.000 năm, có thể 10.000 năm. Một vạn năm rất dài, dài tới mức tôi không biết dài bao lâu, nhưng khi kết thúc, cũng không biết vạn năm đó kết thúc ở một ngày nào, rồi liệu có người nào mang nắm xương tàn của tôi về lại chôn mà hôm nay tôi ra đi.

Nắng xuyên qua mây mù, rọi vạn dặm nhân gian rõ ràng. Tôi đứng trong ánh nắng cảm giác được nỗi nhẹ nhõm chưa từng nếm trải, từng sợi nắng từng sợi ấm áp hắt vào buồng tim tôi, ánh sáng quyến rũ như xuyên suốt thân thể tôi đang trong veo như một đám mây.

Một hồn quỷ thì làm sao nhìn thấy được nắng trời, hạnh phúc làm sao khi tôi được Bồ Tát truyền giáo Pháp môn tu Tiên, tôi lãnh ngộ được ân sủng từ thiên nhiên. Tôi vô tình nhớ tới Bồ Tát, trong tim tôi ngài là bậc tối cao nhân từ, tôi kính trọng ngài, tôi yêu ngài.

Nhưng cùng lúc đó tôi nhớ đến nỗi tuyệt vọng của Tần phán quan, gương mặt gỗ đá tuyệt vọng trong oán hận, những mảnh hồn sót lại nhầy nhụa và tấm lụa áo bay phấp phới, và lúc đó gương mặt Bồ Tát lạnh lùng như băng, đôi con ngươi sâu thẳm... Tôi chưa biết từ bao giờ bắt đầu có một sợi tơ ai oán với Bồ Tát, cũng không rõ tôi đã thương xót Tần phán quan từ bao giờ.

Không quên nỗi nụ cười nhân ái như cha của Bồ Tát.

Không quên nỗi ánh mắt vô thần khi sấm sét giáng tới của Tần phán quan.

Không quên nỗi khúc hát ai oán của linh hồn đơn côi nơi ngục tăm tối.

Đầu óc hỗn loạn, như có vô số người đang cãi cọ trong tôi, kéo tôi về nhiều hướng... Tôi không biết

tôi nên ngả về đâu, về ai.

Tôi ngơ ngẩn ngồi bên đường, nhìn người qua lại, mỗi người đều một vẻ mặt vội vã, vội vàng tới, vội vàng đi. Tôi hâm mộ họ, họ biết họ nên đi đâu, còn tôi thì chẳng biết đi đâu, cũng không ai nói cho tôi biết, tôi nên đi về đâu.

Ngày của người trôi sao nhanh, chớp mắt, mặt trời đã tắt đi tà huy của mình, đêm lại tối rồi, bốn phía người đi thưa dần, đôi khi có người ngang qua, mặt có nỗi thèm mau về ngôi nhà nhỏ. Nhà, tốt biết bao. Trong nhà có thể vợ đã nấu xong cơm, chờ người chồng về sum vầy, con cái chờ bố mang quà về...

Mà những người vội vã qua đường này, có lẽ cũng đang nhớ bữa cơm thịnh soạn chờ ở nhà và người vợ dịu dàng, đám con ngoan, mở cửa về con cái sẽ sà vào lòng, vợ mỉm cười êm ái...

Nhà, tôi không có nhà, cũng không biết ở đâu có nhà của tôi.

Đột nhiên, tôi nghĩ đến ngôi nhà một nghìn năm trước tôi đã đầu thai, ở đó có cha tôi, có mẹ, có cô ấy... tôi như người chết đuối vớ được cọc, người đi đường ban đêm nhìn thấy một tia sáng đèn, tôi không kìm được nổi cảm động: "Tôi phải về nhà!"

Vào giây cuối cùng khi đêm tới, trong ngọn khói leo lét, đèn nến thắp lên đây đó, tôi hoá thành làn gió, bay về phương xa, nơi xa là nhà tôi, cách xa đã nghìn năm.

Loáng thoáng nhớ vị trí nhà nghìn năm trước, ở bên núi. Tôi khôi phục vóc tướng, bước lên đường núi. Đường núi quanh co, bên núi có thị trấn nhỏ, gọi là "Đào Nguyên Hương", tôi từng sống ở đây. Đi trên đường núi, bốn bề xanh ngắt điệp trùng, chim hót vượn kêu, hoa dại phả vào tôi hương vị nhân gian.

Được sống trong đời sống này thật hạnh phúc, tôi nghĩ. Tôi lục lọi tìm ký ức những gì còn nhớ về cuộc sống trần gian ngày xưa, xuân hoa thu nguyệt hạ đỗ quyên, tuyết hoa trắng trời mùa đông.

Hoa đào trước cổng vườn cũ, không rõ hôm nay tôi về có nở hoa rực đầy cảnh như ngày xưa? Cây liễu bên hồ trước làng liễu còn bày trẻ con đùa nghịch? Những quán rượu dọc đường bay hương thơm liễu còn nhộn nhịp như ngày cũ? Những ngôi nhà cổ còn che người qua cơn mưa gió? Những bạn bày thanh mai trúc mã thơ trẻ xưa liệu còn đầu thai về đất cũ này?

Nghĩ rồi chân bước chậm dần, quê càng gần lòng càng âu lo, cách biệt ngàn năm thời gian, cố hương, vẫn là cố hương của tôi chứ? Thị trấn ngày càng gần, tim tôi càng thắt thỏm, cảm xúc hỗn tạp, không biết nên bắt đầu từ đâu. Trong tâm trạng hoang mang, tôi một lần nữa đặt chân lên quê cũ.

Ấn tượng về khu vườn xưa đã mất, tất cả xa lạ, những con phố xa lạ, những cái cây xa lạ, những người mãi mãi là người lạ. Tất cả vừa như vẫn có gì quen thuộc, màu viên đá lát đường như xưa, dáng cây vẫn yếu điệu như xưa, gương mặt người dường như ta từng gặp, chỉ có điều không biết nói từ đâu.

Quanh quẩn mãi, tôi mới tìm được nền nhà nghìn năm trước, nơi tôi đã từng sống với cha mẹ và người thân. Nhà đã không còn, nền đất đã biến thành rừng hoa đào, giữa rừng chỉ còn sót lại một hòn thạch sư lở lói cho tôi biết đây vốn là nhà tôi, đây, là nhà tôi, ngôi nhà một nghìn năm trước, ngôi nhà đã

không còn tồn tại.

Chậm rãi đi giữa rừng đào, cẩn trọng soi xét kỹ dưới chân mình đất nào là nền nhà cũ, đâu là phòng, tôi không ngờ tôi có trí nhớ tốt thế, nhớ được bao nhiêu chuyện xưa cũ. Nhè nhẹ ngẩng đầu nhìn về xa xăm rừng đào, đôi mắt ầng ậng mây mù, mơ hồ như rừng không còn nữa, tôi đang đứng giữa nhà tôi, lầu gác vòm mái, hiển hiện trong mắt.

Trong nhà giữa như vọng đến tiếng mẹ gọi tôi về ăn cơm, thư phòng dường như có tiếng cha mắng tôi trốn học. Tiểu viện tường đông, đầu tường như mọc chút rêu xanh, đó là âm thanh gì? Cô ấy ở bên tường gọi tôi, đòi tôi gấp cho cô ấy một cành hoa đào, bắt một con chim sẻ nhỏ...

Một cánh hoa rụng xuống, ngả lên những vân sóng tầng tầng giữa dòng, từng vòng sóng từng vàng loang ra, trong làn ánh sáng xao động, phòng ốc, đình viện chìm đi không dấu vết, cha mẹ, gia nhân, những đứa bạn bè quen thân hoá thành hư ảo theo sóng nước. Chỉ có hoa đào như cũ, những cánh hoa bay trong gió như mơ như ảo, như khói như mưa, như khóc như than, trái tim tôi như những làn khói bay xa, phiêu dạt theo cánh hoa, phiêu bạt...

Đêm tối, tôi mang bầu rượu, ngồi bên hòn đá thạch sư, nói chuyện cả đêm với đá. Tôi kể với đá quá khứ của tôi, nói với nó chuyện kiếp trước của tôi, nói với đá về cha mẹ tôi xưa, nói với đá về sự vô tri của tôi, nói với đá sự đau đớn của tôi, nói với đá sự buồn bã của tôi, nói với đá những khao khát của tôi, nói với đá sự hoảng loạn của tôi...

Cuối cùng tôi đắp ba doi đất vàng bên hòn thạch sư, làm thành mộ của cha mẹ tôi và người tôi yêu, dùng chỗ rượu còn sót lại, tế cúng linh hồn đã xa xưa của họ. Rượu thấm vào đất, thoáng đã khô ngay, tôi hy vọng nhờ rượu này có thể rửa đi những đau thương và bất hạnh mà tôi đã mang đến cho họ nghìn năm trước, có thể rửa đi những tiếng than vì sự bất hiểu của tôi, những oán hận vì tôi ngỗ ngược.

Nhưng tôi không biết rượu có khả năng đó thật không, đi giải những vết thương suốt ngàn năm, đi bù đắp những tiếc nuối đã ngàn năm.

Tôi quyết định ở lại sống nơi quê nhà, sau khi từ bỏ địa phủ, tôi hồn phách rã rời, không còn muốn bước chân ra đi nữa, tôi muốn có một cái nhà, đây đã là nhà tôi ở kiếp trước, cũng sẽ là nhà tôi ở kiếp này.

Tôi vốn định ở lâu trong rừng hoa đào, nhưng rừng đào ven thị trấn. Vốn cô độc trong địa phủ, tôi không thể sống chung với hàng xóm, hàng xóm luôn thấy tôi cổ quái, tránh né tôi, tôi rất buồn, tôi muốn sống như họ, nhưng tôi không biết bắt đầu từ đâu. Vì thế tôi đành dọn ra rìa núi ngoài thị trấn, tự lập cho mình một gian cỏ.

Mặt trời mọc rồi lặn, năm nối năm, ngày trôi qua rất nhanh, tôi cũng tập tành dần thói quen người trần gian, tôi tự cày lấy vài mẫu đất cần cỗi, trồng vài loại rau, nuôi vài con gà con vịt. Cuộc sống tuy thanh đạm, nhưng so với cuộc sống u ám nơi âm ty, tôi cảm thấy rất mãn nguyện. Đôi khi tôi cũng xuống núi vào thị trấn, bán vài thức rau mình trồng, vài con gà vịt mình nuôi, rồi vào quán quen nhắm vài cốc rượu nhỏ.

(Dịch đến đây nhớ rượu, tớ phải chạy ra tủ lạnh lấy chai vang thôi, sorry cả nhà).

(P/S: Cũng may, bao lâu rồi đầu hê dịch truyện yêu đương)

(Dịch truyện này khó nhất trong mọi truyện tôi từng dịch. Quá nhiều cổ văn, Tống từ, thi ca, đăng đối, chỉ là tạm dịch nhanh, mong mọi người góp ý. Dịch xong chương 1 chỉ muốn truyện kết thúc ở đây là hay nhất. Dịch xong chương 2 cũng thấy truyện nên dừng lại ở đây là nhân văn nhất. Giờ dịch lọ mọ ngồi dịch chương Ba, hy vọng chiều sang chương 4.)

Dần dà, tôi quên mình là quý, quên mình đang đi tìm đại đạo, tôi dường như cảm thấy mình là người, là một kẻ phạm phu nhân rồi.

Một ngày, núi yên tĩnh xuất hiện một người khách không mời mà tới.

Hôm đó, tôi vừa cho gà vịt ăn xong, chuẩn bị nghỉ ngơi, uống ấm trà. Một đạo sĩ bước tới trước mặt tôi, định hoá duyên (xin đồ khất thực).

Tôi bèn đưa chút cơm rau và trà nước cho ông. Khi đưa tay ra nhận, mặt đạo sĩ biến sắc, trở nên rất khủng khiếp, mắt chòng chọc nhìn thẳng vào mặt tôi. Rồi không nói không rằng, quay người chạy mất. Tôi cảm thấy thật kỳ quặc, nhưng không ngờ một tai hoạ từ trên trời giáng xuống...

Sáng hôm sau, tôi còn chưa cơm nước gì, thì thấy đạo sĩ kia dẫn một đoàn người lên núi, có cả đạo sĩ, hoà thượng, rất nhiều dân làng. Nhóm người vừa nhìn thấy tôi đã cuống lên, rồi toả ra bao vây tôi, hoà thượng niệm kinh liên tục, niệm những gì mà tôi nghe không hiểu. Những đạo sĩ thì ném bùa chú tới tấp, cầm chuông rung lắc loạn xạ, thoáng chốc sân nhà tôi náo loạn gà vịt bay chó chạy, ruộng rau bị dẫm nát tan hoang. Tôi chịu không nổi phản đối, các người đang làm cái gì đây! Ai ngờ đạo sĩ kia hất một thứ đen sì vào người tôi, một mùi tanh nồng nặc lên mũi, thì ra là một chậu máu!

Tôi nổi cơn thịnh nộ, tiến tới, vung tay lên một quyền, đạo sĩ bị đánh bay văng ra vài trượng, thổ ra máu tươi, nằm úp trên đất phều phào. Tôi sững lại, giờ mới nhớ ra công phu tôi tu luyện suốt ngàn năm đâu phải sức người thường chịu nổi, may quá tôi chỉ ra một đòn nhẹ, nếu không đạo sĩ kia chết ngắc.

Đám người hỗn loạn kêu oai oái, một đạo sĩ mắng chửi: "Đồ súc sinh quý đỏi, lại còn không sợ máu chó đen!" Tôi mắng lại: "Người mới nói nhảm, ta không phải ác quỷ, ta là... ta là..."

Tôi sững sờ.

Tôi là quý, tôi chính là quý đây.

Đạo sĩ quát: "Ngạ quỷ nhà ngươi, vì sao không ở địa ngục, chạy lên trần gian hại người! Quyết không tha cho ngươi!"

Tôi giận dữ, tôi nào hại người. Tôi hét lên: "Tôi chưa hề hại người!"

Đạo sĩ hét lớn: "Ác quỷ không hại người, lên trốn trần gian làm gì! Xảo trá!"

Tôi giận đùng đùng, tôi chỉ muốn về sống ở quê hương tôi, chỉ muốn có một mái nhà. Chẳng lẽ như thế là sai lầm ư? Ai ngăn cấm quỷ về dương gian! Ai! Tôi không hại ai, tôi chưa bao giờ hại ai. Tôi chỉ sống trên mảnh đất của tôi thôi!!! Tim tôi ngày càng kích động, lời mắng mỏ của đạo sĩ làm tôi không

kiếm chế nổi nữa, tiếng niệm kinh, tiếng chuông, những tiền giấy bay tới tấp đầy trời, những gậy gộc gạch đá đập lên người làm tôi bức bối.

Một luồng sức mạnh tiềm ẩn trong thân tôi bạo phát, tôi ngửa đầu lên trời gào thét, một luồng âm khí từ ngực tôi vụt thoát, tức khắc biến thành một quầng vầng vụ xanh lè và hoá thành cơn lốc dữ dội, thổi bay đất đá, mái nhà bị san phẳng, ruộng vườn xơ xác, cây cối bật nhào rế... Mấy hoà thượng đạo sĩ bị thổi bay, những người còn lại sợ hãi kinh khủng, cuống cuống bỏ chạy xuống núi.

Hôm sau, tôi vào thị trấn định mua vài thứ cất lại nóc nhà.

Ai ngờ vừa vào trấn, những người gặp tôi mặt thấy đều xanh lè, hoảng hốt bỏ chạy. Người người tán loạn sợ hãi, cả những lính gác cổng thành đều không rõ nấp vào đâu trốn. Tôi cũng không hiểu xảy ra điều gì, cho đến khi tôi tới quán mì quen thuộc của ông Vương định ăn chút lót dạ, tôi mới hiểu ra.

Ông Vương nhìn thấy tôi đi vào, sợ run lên cầm cập, vội vàng bảo: "Đừng đến nữa, đừng có đến nữa..."

Tôi nghi hoặc nhìn, ông ta nói vấp vấp: "Anh là quỷ thật ư?".

Óc tôi oà ra một tiếng, tôi hiểu rồi, tôi hiểu hết, người, không bao giờ đón nhận quỷ, cũng sẽ không bao giờ cho phép quỷ chia sẻ cõi sống cùng họ. Tôi không biết trong lòng tôi là cảm xúc gì nữa, là bi thương, là bi phẫn, là buồn bã, tôi ngơ ngẩn quay người đi ra khỏi quán nhỏ, nhìn phố không người, hàng quán xô lệch.

Tôi muốn gào, tôi muốn gọi, tôi muốn khóc... Tôi, nơi quán rượu trống hoác, cầm hồ rượu, vút xuống một đồng xu, tôi đi khỏi thị trấn không ngoái đầu.

Giữa rừng đào, tôi uống một hơi cạn nửa hồ rượu, còn lại nửa bình rưới lên đất.

Tôi vốn định năm nay mùa hoa đào nở, tôi sẽ xây những nấm mồ thật cho họ, nhưng xây rồi nào để làm chi, mà tôi cũng chẳng còn thể nào ở lại nơi này.

Tôi vốn tưởng đây là quê nhà, nhưng không phải, nghìn năm trước là, nghìn năm sau không! Bãi bê ruộng dâu, thiên địa vô tình, ai ngờ nhân gian lạnh lùng thế, những người bạn ta từng quen thân, lại nghĩ ta không phải đồng loại mà vút bỏ ta, những người qua đường từng đi bên cạnh, giờ trốn tránh ta, như ta là hồng thủy, ta là thuốc độc...

Lần này tôi không có nước mắt, nhưng trong tim tôi đau như là nhò nước mắt, đau tới mức tôi không thể thở...

"Lang tang..." chiếc hồ rượu vỡ tan dưới chân, như mảnh vườn tan nát của đời tôi, giấc mơ tan nát của tôi.

Cõi Luân Hồi 4. Tình về chốn nào

Ngọn cỏ lá bóng tà dương, lá ngoài bóng tà dương, nước lạnh mây vàng, nếu có ruột cũng đau đớn đứt ruột, nữa là tôi không có ruột.

Những ngày trên cõi thế, tôi như con trùng bám trên lá khô trôi dạt dờ, vật vờ mãi không hết ngày, những cơn sóng triều của nhân gian lôi tôi đi, tôi muốn phản kháng, nhưng hết sức, cũng không kháng cự nổi. Tôi không biết bờ bên kia của tôi là phía nào, tôi chỉ biết nhìn xa vời triều lên triều xuống, kẻ dòng trôi dạt.

Tôi là quỷ, là thứ con người ghê sợ nhất, cho dù tôi dùng nỗi niềm nào đi khao khát những dịu dàng êm ái, nhưng cũng không bao giờ có được một trái tim ấm áp, bởi vì tôi là quỷ.

Dần dà tôi quy thuận số mệnh của mình, ban ngày, tôi nấp trong góc tối, nhìn ra những tập nập nhiều màu của người sống, ban đêm, tôi lẫn vào dòng người, thử đi nếm những niềm vui cõi hồng trần. Tôi tưởng tôi đã rèn một chiếc mai, cõng nó lên, sống cầu thả tạm bợ qua ngày, giữa xã hội của con người.

Bình minh, những tia nắng sớm uể oải chiếu vào từ cửa sổ, trời đã sáng rồi...

Tim tôi bỗng trở nên lo âu luống cuống, tôi không thích bình minh và nắng trời. Sự mát mẻ của bình minh và tia nắng ấm làm da tôi có cảm giác hỗn loạn, một hơi ẩm từ ngoài thấm vào làn da còn lạnh lẽo, làm tôi cảm giác ngứa ngáy và tê tái bứt rứt khó tả. Trên da như có nghìn con côn trùng đang bò, muốn bắt chúng không được. Tâm trạng càng lúc càng cồn cào...

Lại qua một đêm ngập trong rượu. Với người đời, một ngày vừa mới bắt đầu, với tôi, một cuộc vui sống vừa kết thúc. Tôi không ngăn được tôi căm ghét cả thế giới này, mọi sức mạnh thần linh trên đời.

Tôi thích đêm đen, vì tôi là ngạ quỷ, giữa tiếng câm lặng yên tịch, trái tim tôi từ tốn lại, màn đen kịt của đêm che phủ lên tất cả những gì tôi không muốn để người đời thấy. Tôi thả lỏng người trong bóng đêm, tôi lúc này mới thực sự là tôi. Tôi không cần để ý xung quanh, không cần canh cánh bên lòng mọi sự, cho dù bên tôi ẩn chứa những ác mộng của đêm đen tôi cũng không bận lòng. Bởi tôi với ác mộng là một, đều thuộc về bóng tối...

Trong màu đêm vô tận, tình cảm của tôi chảy lan, theo nước triều lên xuống, tất cả đã là vật ngoài ta, đã không còn liên quan gì đến tôi... Quan trọng nhất là trong màn trời tối đen, tôi được phục sinh.

Tôi rất cô độc. Tôi khao khát được đến gần, khao khát được quan tâm. Hy vọng có một người bên tôi, lúc nào cũng bên tôi. Đó, sẽ là những giây phút hạnh phúc nhất. Hiện thực thì vô cùng u ám, tôi không còn cơ hội nào cất tiếng nói với con người, kể chuyện tâm sự. Đôi khi, tôi phát hiện một cơ hội nhỏ nhoi, nhưng cũng chỉ là một chấm sáng vụt tắt. Lâu dần, tôi bắt đầu buồn phiền, bắt đầu oán trách. Cuối cùng, tôi cũng chẳng được thần linh nào đoái hoài, có thể ngay cả thần Phật cũng đã vứt bỏ tôi rồi, bắt tôi phải sống trong đêm tăm tối.

Những lúc lên đèn, người như một đàn ong huyền ảo trong tổ ong, tôi thêm được hưởng sự huyền ảo thoải mái ấy, nhưng tôi dường như không sống trong cõi người, tuy tôi nhìn được họ, nhưng tôi mãi mãi

không thể tới gần.

Xuân đi xuân lại, thu về thu qua. Những mầm non từng vươn nở trong gió xuân, những chiếc lá đã mọc lên giữa đêm hè, những khúc biệt ly lưu luyến bay múa giữa gió thu, những bùn hoá dưới tan tác tuyết đông, rồi như phép lạ xuất hiện ở đầu cành, lại một màn xanh tươi óng toàn thân cây. Cỏ cây như đều hơn hờ sinh sôi, có sinh có tử, có đến có đi, kể tới hôm nay tiếp kể vừa lìa ngày qua.

Nhìn những sinh linh mạnh mẽ ấy, tim tôi như dây đàn bị ai lướt một khúc nhạc, nặng lòng và cuống quýt. Cây cỏ cũng có thể vậy, tôi tuy là một hồn quỷ, nhưng tôi đã sống qua hai nghìn năm rồi, tôi cũng đã từng tu luyện đại đạo rồi. Giữa bao la chúng sinh, tôi cũng điềm nhiên có một số mệnh như ai. Tôi đã bỏ địa ngục rồi, không thể quay về đây nữa, và tôi cũng không muốn quay về, tôi đã tới cõi mười dặm hồng trần này rồi, thì tôi sẽ sống như một "người" trong nhân gian, tôi không muốn làm một "quỷ" chỉ có quyền sống dưới địa ngục.

Tôi phiêu dạt tứ xứ, lưu biệt lãng đãng, tôi lại tìm một nơi mới cho tôi trồng lên số mệnh mình.

Tôi muốn tìm một người bầu bạn, bên mình suốt đời. Quên đã bao mùa nhận bay về phương Bắc, quên đã bao mùa én con rời tổ. Bạc những vết bụi hoàng thổ con đường cũ dưới chân tôi, bạc những ngọn khói liễu heo hắt bên mình. Giữa đất trời chỉ có mỗi một tôi đi...

Nhớ chớm thu năm ấy...

Ngoài quan tái cảnh vật không còn giống như Giang Nam, Trung Nguyên, trời cao mây nhạt, mệnh mang chân trời, có khúc ca vọng tới:

"Trời xanh xanh, cỏ mệnh mang, gió thổi cỏ ngã xuống, hiện lưng cừu đàn."

Tôi đi lang thang trong thảo nguyên, nhìn núi Hạc Lan uy nghi xa xa, những mạch núi gân guốc dưới nắng mặt trời. Trên thảo nguyên không có đường đi, chỉ có những người du mục đôi khi ngang qua đuổi một đám bò cừu.

Lòng tôi nhẹ nhõm, có lẽ bởi phong cảnh rộng rãi ngoài biên ải đã giúp tôi thả rộng lòng ngực, hít vào ngọn gió xua mây mù trong tim tôi. Tôi rất muốn chào hỏi người chăn cừu, trò chuyện với họ, nhưng tôi lại sợ người ta phát hiện ra tôi là ai, tôi do dự mãi. Tôi chỉ nhìn theo họ lừa những đàn súc vật đi xa dần...

Có một ngày, tôi ngồi trên một gò cỏ nhỏ, yên lặng ngắm đám mây màu uẩn chuyển cuối trời. Màu mây biến đổi diệu kỳ, lúc là ngọn núi, lúc thành cái mũ, lúc là con ngựa, một chú dê... Dê? Tôi đột nhiên phát hiện, không biết từ lúc nào một đàn dê đã chạy tới bên tôi, dê rất đáng yêu, chỉ cúi đầu yên lặng gặm cỏ... Tôi ôm một chú dê vào lòng, vuốt ve lông dê, lúc đó, một chú chó chăn dê chạy đến chỗ tôi, dừng lại trước mặt tôi, nhìn tôi, tôi nhìn nó.

Một lúc sau, con chó chăn dê lười biếng nằm xuống chân tôi, tôi đưa tay xoa đầu nó, mũi nó ngửi hít áo quần tôi, thè lưỡi liếm tay tôi. Một bóng người chạy tới, là một con người, tôi bắt đầu tự dưng lo lắng, không biết nên bỏ đi hay nên...

Người đó đã chạy đến trước mặt tôi, con chó dưới chân tôi đứng dậy, nhiệt tình chạy tới bên chân chủ, vẫy đuôi rối rít.

Người đó chăm chú nhìn tôi, tôi cũng nhìn người đó, là một cô bé, chừng mười lăm mười sáu tuổi. Tôi luống cuống đứng dậy, tôi sợ họ nghĩ mình là kẻ trộm, sợ họ ghét mình, sợ nói chuyện với họ. Tôi ngốc nghếch cười với cô bé, nhưng vì quá lo âu, tôi cứ ôm khư khư con dê trong lòng không thả ra.

Cô gái quỳ xuống, đỡ lấy con dê trong tay tôi, ôm nó vào lòng. Rồi bảo tôi, anh có đói không?

Tôi không ngờ cô gái nói với tôi câu đó, tôi há miệng trợn mắt không trả lời được. Cô gái ấy đi xuống sườn đồi, nhìn tôi chờ đợi không phản ứng, quay lại nói thêm: "Đi với em đi!"

Rồi cô ấy cười rạng rỡ...

Tôi chưa bao giờ nhìn thấy một nụ cười đẹp như thế...

Không, tôi đã từng nhìn thấy, tôi đã từng gặp...

Tôi quay lại một nghìn năm trước, bên chân cầu Nại Hà, một nụ cười không có gì xinh đẹp hơn...

Trái tim tôi buốt nhói một ý nghĩ "lẽ nào là cô ấy?"

Tôi không biết nên làm gì, nên nói gì, chỉ thấy chân mình đã bước, theo cô ấy.

Dưới sườn núi là một lều Mông Cổ, tôi đứng ngoài lều, lưỡng lự. Cô ấy mở rèm cửa, lại cười với tôi, rồi vẫy tay cho tôi.

Trong lều Mông Cổ, trên bếp lửa đang đun nồi thịt dê, một người đàn ông cao to kêu tôi ngồi xuống. Cô cười vui đưa cho tôi bát sữa ngựa. Tôi chẳng biết nói gì, vụng về lúng túng, thôi thì họ đưa gì tôi ăn nấy, nghe họ nói chuyện tôi biết tên cô gái là Hốt Lan, người đàn ông cao lớn là cha cô.

Tôi chăm chú ăn thịt dê, uống sữa ngựa, bố cô nhìn tôi ăn bèn cười ha hả, còn cô nhìn tôi tùm tùm, tôi cũng cười theo ngô nghê.

Ăn hết, tôi quẹt mồm, lúc này Hốt Lan mới mồm mím và nghiêm túc nói: “Anh ăn thức ăn nhà tôi, anh trở thành nô lệ cho nhà tôi, đây là luật lệ của thảo nguyên!”.

Tôi lại chờ đợi cả người, mồm há hốc, nhưng thấy cô ấy nói rất nghiêm túc, tôi chỉ còn biết vâng. Lúc này cô cười lên một tràng giòn giã lạnh lạnh như chuông bạc, bố cô cũng cười phá lên sảng khoái, chỉ có tôi ngồi đó, mồm vẫn tiếp tục há hốc.

Bố cô hỏi tôi: “Anh là người ở đâu?” Tôi ngơ ngẩn lắc đầu, ông ta lại hỏi: “Anh mấy tuổi?” Tôi không dám nói tôi 2000 tuổi, vì thế, tôi thờ thẩn lắc đầu. Bố cô nhìn tôi dò xét: “Thằng này bị dở hơi chẳng!”.

Cô cứ cười tùm tùm mãi, rồi bảo bố: “Người này thú vị ghê, bố giữ nó lại nhé!”

Bồ cô đánh giá tôi, không nói gì. Tôi nhìn cô, tôi nhìn qua đôi con ngươi nâu xanh trong vắt, tôi dường như thấy cả quá khứ xa thăm thẳm, những biệt ly cũ, những nhớ nhung xưa, những sầu đau xưa, tất cả tất cả xưa xa... Tôi không tìm được nước mắt chảy ròng ròng xuống má, tôi đập đầu lên nền đất, van xin: “Xin hãy giữ tôi ở lại đây, cho dù bắt tôi làm nô lệ cho ông, xin ông hãy cho tôi ở lại!”

Tôi thành tâm khẩn cầu, như năm đó tôi khóc ròng đau đớn van xin Bồ Tát.

Hai cha con người Mông Cổ kinh ngạc vì phản ứng của tôi, nhưng thấy tôi thành tâm và đầy nước mắt trên mặt, cả những lời nói khẩn cầu không thể giả tạo, họ tỏ vẻ thương hại. Cuối cùng cha cô giữ tôi lại.

Trong tim tôi có niềm vui không lời, tôi lên nhìn cô gái, muốn biết cô nghĩ gì, mắt cô vẫn trong sáng, nhưng dường như trong sâu thẳm tâm hồn có chút nghi ngại.

Tôi không dám nhìn cô lần nữa, những ngọn triều trong hồn tôi đã phản chiếu lại một đôi mắt trong ký ức nhìn tôi căm hận ai oán, tôi sợ hãi đôi mắt ấy, tôi sợ hãi ánh nhìn ấy. Tôi sợ hãi số mệnh...

Tôi tự nhủ: Cho dù cô coi tôi là gì, đời này kiếp này tôi nguyện làm nô lệ cho cô một đời một kiếp, cho dù tôi là nô bộc, nhưng chỉ cần được ở bên nhau, được nhìn thấy nhau, cũng đủ...

Từ đó, tôi ở lại, ngày ngày tôi ở bên cô, cưỡi ngựa, chăn dê...

Ngày nối ngày qua, tôi ngày ngày cầu xin, cầu cho cô mãi mãi vui tươi, cầu cho cô mãi mãi không bao giờ ghét bỏ tôi, mãi mãi để cho tôi theo cô, mãi mãi làm nô bộc của cô... Tuy cô ấy chưa bao giờ coi tôi là nô lệ, nhưng tôi là một nga quý, một nga quý chỉ có thể làm nô bộc...

Tôi đã từng nghe người nói, những cây cỏ đá núi cũng có linh hồn, nếu nó cứ một lòng một dạ cầu nguyện làm người, rồi sau sẽ được biến thành người thật. Tôi tuy đã có hình người, nhưng tôi vẫn ngày đêm mơ được làm người, không rõ bao nhiêu đêm mộng say, tôi mơ thấy tôi biến thành người thật sự.

Cứ thế qua vài năm, cô đã lớn, mỗi ngày nhìn thấy cô, tôi như mê mẩn tâm thần, nhưng tôi cố gắng kìm nén tình yêu dành cho cô ấy, khao khát với cô ấy. Tôi vĩnh viễn ghi nhớ những ảo mộng đau đớn khắc cốt ghi tâm của kiếp trước, đôi mắt oan khuất của một người con gái tình nguyện chết đi.

“Chỉ sợ tình thâm thiết, tan vỡ mộng mỹ nhân” tôi hiểu rõ lẽ đời này. Tôi tình nguyện làm một cái cây cho cô ngồi bóng mát, tôi tình nguyện làm lưng ngựa cho cô tùy ý vung roi cưỡi, tôi tình nguyện làm đốc đao cho cô phòng thân, tôi tình nguyện làm vò đựng trà sữa cho cô uống.

Tôi không muốn hé nổi lòng với cô ấy, không muốn hoang tưởng được ôm cô vào giấc ngủ, bên nhau cười xem hoa nở, hoa rụng... Tôi đã không còn tin đời mình có hạnh phúc, không muốn biết tôi và cô liệu có duyên, nếu những giấc mơ tươi đẹp đó có thể vì tôi mà tan vỡ, tôi nguyện mãi mãi im lặng...

Rồi sau, cha cô mất. Trước lúc chết, ông hứa gả cô cho một chàng trai trẻ của bộ tộc khác.

Ngày đón dâu, cô ấy trang điểm rất đẹp, làn da mịn trắng hơn cả sữa ngựa, tóc nhóng nhánh hơn ngọc trai, những phấn hồng trên gò má hồng hơn những mây chiều, ánh sáng trong đôi mắt cô ấy đẹp hơn mọi ngôi sao lạnh lẽo bên trời.

Tôi đắm đắm nhìn cô ấy, giá như cô ấy là cô dâu của tôi, nếu như là của tôi... Tôi chỉ thấy mình rơi dần vào địa ngục, chìm sâu dưới bóng đêm vô tận, những bùn lầy tăm tối nuốt chửng tôi, tất cả đã như một kết thúc. Tôi đắm đắm nhìn cô ấy, tôi thấy cô rực rỡ thế, sáng rạng như thế, tôi thấy đôi mắt long lanh màu hổ phách, trong mắt cô những câu hỏi khôn cùng, tôi không cách nào hiểu nổi những gì trong mắt, bởi những lời trong đôi mắt nói nhiều quá, quá nhiều.

Đám rước dâu đi xa dần, tôi đứng lại một mình giữa thảo nguyên bao la, tôi đứng rất lâu, tôi không biết giờ tôi nên làm gì, tôi không biết, trái tim tôi đã bị móc mất, tôi đã mất tất cả.

Đêm tối xuống thảo nguyên, tôi ngửa mặt nhìn trời cao, trên tấm màn lông ngỗng bao la phủ vòm trời kia, gương mặt cô ấy hiện ra xinh đẹp và rạng rỡ mỉm cười, rồi lại biến mất.

Trong một giây khắc đó ánh sáng bỗng chói loà vạn trượng, mắt tôi nhìn thấy những ánh sao như mưa rơi tới tấp, cả thế giới đã ngừng lại, tôi không biết nụ cười đã mất đi ấy là những hồi ức từ tiền kiếp hay chính là tương lai của cõi này.

Đứng một mình giữa đêm khuya, chợt phát hiện thấy chính mình đã lệ rơi xuống ướt đầm mặt mày...

Tôi thấy kiếp người đau khổ quá, tôi không dám thổ lộ cùng con người, không dám đi dò tìm, sợ tất cả sẽ kết thúc. Ai biết được thế gian này cái gì có khởi đầu thì đều có kết thúc, mà đến lúc kết thúc tôi mới hiểu, đáng lẽ tôi phải nắm lấy cơ hội sớm hơn, nhưng, làm sao tôi biết được điều đó?

Đêm trên thảo nguyên rất yên tĩnh, tĩnh tới mức cho tôi nghe thấy tiếng tim đập, cũng không thể ngủ, tôi ôm lấy cái chăn cô ấy vẫn đắp, thở mùi thơm cô ấy còn để lại mơ hồ, trong tim tôi không hề đau đớn, không hề hối hận, tôi chỉ nhớ lại những ánh mắt của cô ấy, những cái nhìn trong veo như nước...

Khi sắp li biệt, thường có muôn ngàn lời muốn nói. Nhưng ra đi thì vẫn phải ra đi. Ngày em đi, gió sẽ thổi hết những hơi thở em để lại, nhật nguyệt sẽ mang nốt những chuyện cũ của em, làn mây trắng sẽ xóa đi những vết thương ngày xưa của em, và đám sao sẽ che giấu cái khoảnh khắc em vẫy tay sau cùng.

Tôi vĩnh viễn ghi nhớ khoảnh khắc ấy, như khoảnh khắc lần đầu tiên tôi nhìn thấy em...

Đột ngột, một đôi tay vạch tấm cửa ra, ánh trăng dát bạc toả khắp lều, trong lều là tôi, kinh ngạc vạn lần, ngoài lều là cô ấy, gương mặt đã hút hồn tôi bao cơn mê! Tôi không dám tin vào mắt mình, cho mãi tới khi cô ấy chạy vào trong lều, chầm chậm ngồi xuống cạnh tôi. Tôi nhận ra mình vẫn còn ôm chặt tấm chăn của cô ấy, thoáng chốc tôi đỏ mặt xấu hổ ghê gớm, không biết phải giải thích thế nào, tôi vừa ngước lên, nhìn cô ấy, cô ấy cũng nhìn tôi, như trên sườn núi nào gặp tôi. Tôi không nói lên lời.

Cô ấy sát tới, nhẹ nhàng đỡ cái chăn trong tay tôi, rồi nhẹ nhàng nói: “Ôm em đi...”

Tôi không chống cự, không thể chống cự, không muốn chống cự, run rẩy đưa tay ôm lấy eo cô ấy. Cô ấy rúc vào lòng tôi, khóc nghẹn lời... Tôi ôm chặt cô, cô cũng ôm chặt tôi, bầu chặt cánh tay tôi, chúng tôi cùng khóc. Chúng tôi ôm nhau rất lâu, cho đến lúc nước mắt khô đi...

Đêm đó, cô ấy thành vợ tôi. Tôi rất vui, rất hạnh phúc, dường như một nghìn năm luân hồi đã chuộc lại

cho tôi tất cả, số phận u ám trầm uất đã rời tôi, tôi thấy giây phút này, đến địa phủ cũng nên gọi trong ánh mặt trời. Tôi cảm tạ thần phật anh minh, cảm tạ lòng nhân từ của trời đất, thoát khỏi bể khổ, tôi thành tâm cầu nguyện đất trời.

Chúng tôi đến một đồng cỏ thật xa để dựng lều, ngày trôi qua thật hạnh phúc, thứ hạnh phúc yên bình như nước. Chúng tôi vẫn như thuở trước, cùng nhau cưỡi ngựa, cùng nhau chăn dê. Đêm xuống, cô ấy dựa vào lòng tôi, thủ thỉ những tâm sự của mình. Tôi thường lơ mơ ngủ quên, rồi cô ấy nổi giận lay tôi dậy, rồi cô ấy lại thủ thỉ tiếp những câu chuyện mãi mãi không kết thúc, mãi mãi...

Những ngày vui sướng qua mau, trời đất như cố ý nhạo tôi, cho tôi nếm một chút hạnh phúc, rồi bắt tôi công nỗi đau vĩnh hằng...

Cô ấy ốm, ngày càng tiêu tụy, thuốc gì cũng không khỏi, thân thể cô ngày càng yếu ớt, còn như chiếc lá thu trước cơn gió, tôi nghĩ mọi cách, thậm chí đi đánh tủy tủy của Tây Vương Mẫu Côn Lôn bị thương, ăn cấp tinh của Tuyệt Liên. Nhưng cô ấy không khoẻ lại. Tôi nhìn hai gò má cô ấy ngày càng gầy xanh xao, nhìn đôi mắt đen quầng luyên, tôi không tìm được lẽ.

Cô ấy cười thê thiết: "Ở bên anh, thực sự rất hạnh phúc, em không hối hận..."

Trong sát na đó, tôi chợt hiểu ra! Tôi là quỷ, quỷ hút mất tinh khí của người! Là tôi đã hại cô ấy, tôi là một con quỷ hại người! Tôi khóc không thành tiếng, cô ấy ôm chặt lấy tay tôi, nước mắt nhoà cái nhìn của hai chúng tôi...

Khi đôi tay cô ấy chậm rãi trượt xuống khỏi tay tôi, tôi không còn nhớ gì nữa, tôi chỉ nghe thấy cô ấy nói câu cuối cùng: "Đừng bỏ em...". Nỗi đau ngập tràn thân thể tôi, căng tức rồi bùng nổ ra, biến thành đầy trời cát bay lấp hết thảo nguyên... Trong bão cát, tôi gạt đi dòng lệ cuối cùng, cô đơn đi về phía thế gian mệnh mang.

Luân hồi, Nhân quả, Tình duyên, Yêu đương, Thương đau, Mê hoảng trong giờ phút này đều hoá thành sao băng rơi, vạch qua chân trời, rơi vào trong cõi xa sâu vô đáy. Thế giới là một màn đen kịt, là trái tim tôi, trong tim loé lên một ánh sao băng huy hoàng ngắn ngủi, thế giới đã sáng lên trong khoảnh khắc đó, thứ ánh sáng không bao giờ tắt nổi...

Cô ấy vì tôi đã lại chết đi một lần nữa, nhưng tôi không hối hận, bởi chúng tôi đã từng được hạnh phúc, quen nhau kề nhau, không rời không lìa, những ngày ôm ấp bên nhau không sợ li tan. Tôi sẽ lại chờ cô ấy, chờ cô ấy lại quay lại trần thế này, tôi tin lần sau tới, tôi sẽ tìm được cô ấy, tìm được cách ở bên cô. Tôi tin, rồi sẽ có một ngày, cô ấy sẽ quay lại.

Vạn thế luân hồi, nghìn ảnh hợp tan, mây về lại bên trời, trăng mém góc rừng, không rõ gió vô định về đâu, là về, hay là đang ra đi?

Trái tim vừa nhói, lệ đã một hàng...

P/S: Tôi gõ xong những dòng cuối cùng của truyện, rời quán cafe internet, hít một hơi thật dài trong lồng ngực nhẹ nhõm. Phố đã muộn, đang đi bộ ra bến xe bus thì nghe thấy tiếng khóc thút thít. Là một cô gái bên đường. Cô bảo đã đánh mất túi xách, giờ không có tiền đi xe về nhà. Tôi cho cô mượn mấy

di động để gọi về nhà, rồi cùng đứng đợi xe bus. Cô ấy gạt nước mắt, cười với tôi, nói: "Cảm ơn anh!"

Trong sát na đó, ngực tôi như bị cái gì đâm mạnh một cái, tim hỗn loạn...

Tôi chưa bao giờ thấy một cô gái cười đẹp như thế, tôi chỉ cảm thấy sao chân tôi mềm nhũn ra...

~ Hết ~

Mảnh Vá

Tác giả: Trần Sinh

Mùa mưa Vũ Hán thường làm con người trở nên cô đơn và hoang hoải, mỗi lần cô rời nhiệm sở về nhà, lại giặt chiếc khăn tắm hôm qua vừa dùng. Một dãy năm chiếc khăn phơi trước buồng tắm, có màu hoa hồng, màu xanh lá sen, màu lục nước hồ, màu tím ánh trắng, màu trắng sương thu, nước chậm rãi nhỏ từ khăn, bồn tắm loang vũng nước, cứ quên tháo nước hoải, quên hoải là quên.

Cô ăn xong những bánh mì với mứt lạc trong tủ lạnh, bắt đầu chờ anh đến. Bánh mì là thứ cám ăn của nhân loại, nhưng con người cứ tình nguyện vui vẻ xoi, cô trẻ trảng nhai những vụn mì hư hao, thật sự có những thứ cảm giác đòi người khó gọi tên.

Quãng thời gian từ khi ăn xong tới khi anh đến, cô hầu như không làm gì. Có lúc ngồi đàn, có lúc dựa cửa sổ ngắm những học trò ra ra vào vào cổng trường đối diện, có lúc đốt điều thuốc. Trong ngày mưa, học trò nam chống cán ô lớn, che chở bạn gái dưới tán ô, tay học trò gái để trong bàn tay nắm của bạn trai, đi dọc đường yên tĩnh, đó là tình yêu cực kỳ hợp với lý tưởng.

Cô quay đầu. Lúc này thì nhìn thấy một cô gái khác đang cau mày nhìn cô. Một cô gái gầy gò cô đơn, thân thể như một dải khăn tắm trắng tím đến lè loi, mắt cá chân đơn độc, ngón tay đơn độc, nét mặt đơn độc. Cô gái chỉ cô, cười, bảo: "Này, mày thậm ngốc, mày thêm hư danh". Cô nghe, thốt nhiên cảm thấy thương đau, nước mắt nhỏ giọt xuống, cô gái cũng cúi đầu, nhỏ lệ, cô đột ngột giận dữ, đi đến trước, gạt phắt làn hơi nước mờ màng ngăn đôi hai người, bỗng nhận ra chính mình - một gương mặt thật đã bị chiếc gương soi rạch tỏ.

Lúc anh gõ cửa bước vào, mưa đã ngớt rất nhiều. Nhưng anh thì trừ mái tóc ra chỗ nào cũng ướt. Xưa nay người này nào biết tự chăm sóc mình, đến cả chiếc ô cũng cầm không khéo. Những áo quần giày tất tuột ra đều bản, có thể thấy anh đã chạy ngoài đường rất lâu, không nghỉ, mà ngực áo lại cài một chiếc huân chương chuột Mickey, để cô biết, anh vừa đi nhà trẻ đón con về.

Cô dùng một chiếc khăn tắm đã giặt sạch sẽ để lau tóc lau thân thể cho anh, cô nghĩ đòi người, chẳng qua cũng chỉ là quan hệ giữa một trận ướt và một trận lau. Thân phận thế, tình yêu anh cũng đã tan tác lâu rồi, phần để cho vợ, phần giành cho con, phần giành cho cha mẹ, phần để đồng nghiệp, phần nhớ tình đầu, phần cho hoang tưởng, cuối cùng, sót lại mấy đầu, đủ như hóp cháo, anh phải dành cho bản thân. Mà cái cô nhận cuối cùng là cái phần nào đây? Nhiều không ít không? Liệu có bị lấy lại không? Ngoài trời những cơn mưa to thô như sợi thừng trâu sầm sập đổ, gió lật bay những phiến lá loài thân gỗ nào đó, cây xanh người trắng, thế giới an tĩnh, cô ôm chiếc khăn tắm anh dùng qua, mặt găm lên cái sản phẩm bông sợi nặng mùi mưa, cảm giác một cơn ẩm ướt đến não nề.

Lần đầu tiên gặp nhau, cô còn quá bé, vô cùng kiêu ngạo, có thời gian, có tiền đủ tiêu, có nhan sắc vừa đủ đẹp, nhưng thế giới ạt ào, chả ai người cao thủ tới nghênh trận. Cho đến khi gặp anh, nhanh như chớp giật, nhìn nhau bàng hoàng, tình yêu là giọt thủy ngân rơi tan trên mặt thủy tượng lạnh, mỗi lần gặp nhau, đều như quyết định yêu đến tận cùng sinh mệnh, cái vẻ mê man vì ái tình và rầu rĩ đó, không ai tin lại là của một cô gái trầm tĩnh như cô.

Nhưng, tay anh đã đeo lên nhẫn cưới, nhẫn bạch kim xinh đẹp, lấp lánh sáng, cuộc sống của anh ở nửa kia thế giới cũng đẹp đẽ sáng láng như thế: Kết tóc với người vợ thơ trẻ, con đẹp như ngọc, tất cả, anh đều yêu, không hề nghĩ sẽ rời bỏ. Mà cô, bởi vì yêu anh, cũng yêu thế giới của anh, yêu cuộc sống của anh. Cho nên, phải chịu những mất mát nhiều hơn. Giống như chiếc khăn bông tắm mới mua, chưa được dùng, đã phải mang theo miếng vá, nếu đó là miếng vá do lâu ngày mài thủng thì đã đành, chẳng nào cũng nhà dùng, có hư hao cũng thế tất được, nhưng cái buồn là bởi, ngay từ đầu cô đã phải dùng thứ người đã dùng cũ.

Nhưng làm thế nào oán trách anh? Anh cảm động như thế, anh thanh sạch như thế, tác phong thông dong, dáng dấp điềm đạm, anh lúc đòi gì thường mở nụ cười trắng bóc để người khác yêu mến quyến luyến thế.

Khi họ gọi điện kêu cơm dưới lầu - thường là vậy, căn bếp trong nhà luôn sạch sẽ hoàn mỹ và không hề bị động tới - anh cũng chiều chuộng cô, hoặc, là anh tự thấy đã nợ cô, không tiện đòi cô động tay nấu nướng. Thức ăn được đầu bếp tiệm ăn đưa lên, màu sắc tươi ngon, mùi cũng thơm ngon, nhưng ăn không ra vị - đều như những bóng đã cách ly khỏi thế giới, không dám lộ ra ngoài ánh sáng, thì tất nhiên làm sao được những cảm nhận như nhân gian, về ấm áp, về hương thơm.

Anh phơi lên chiếc khăn tắm sợi dọc tím len trắng, bên nằm chiếc khăn màu trơn của cô, nhìn có vẻ khác biệt quá rõ, cũng giống như tình yêu của anh với cô, chắc chắn không phải rãnh rẽ chia hai phần, những gì anh bỏ ra vĩnh viễn sẽ không thể nhiều như của cô, vĩnh viễn cô yêu anh sẽ nhiều hơn anh yêu lại. Cô đi tới kéo lại chiếc khăn tắm, phát hiện ở chính giữa khăn sao lại có một lỗ thủng, rách rồi. Hồi nhỏ cô có học nữ công, nhưng anh nói: "Rách rồi, thì kệ!".

Đúng, giờ còn dùng khăn tắm rách, khác nào ai còn mặc áo vá? Cho dù mảnh vá nhìn không thể biết đó là mảnh vá.

Ăn xong, cô để anh đi, lần này cô không hề giữ anh lại qua đêm. Trước đây mỗi lần thế này cô đều cần anh ở lại, nhưng giờ cô phát hiện, làm đi là bán buôn, còn làm nhân tình chẳng qua là bán lẻ từng lần, có khác gì nhau đâu!

Khăn tắm có mảnh vá, và một cuộc tình có miếng vá, đều làm lòng ta đau buồn như nhau.

Anh đi rồi, cô bắt đầu thu dọn đồ đạc, mưa vẫn một cơn mau một cơn thưa, một ngày mưa hoang mang. Cô làm một quyết định lớn lao đầu tiên sau ba năm: Đi!

Vườn thất lạc

Tác giả: Diệp Quan Triều

Đề tựa:

~ Nếu có một ngày phải rời khỏi thế gian này, tôi hy vọng chỗ tôi quay về sẽ là trong lòng em. Cho dù tôi phải uống chén nước QUÊN của sông Nại Hà để xóa đi tất cả mọi ký ức về trần gian, thì kiếp sau, tôi vẫn còn có thể mang những ký ức về đôi ta để tìm lại em.~

Một

Vào đêm tân hôn, tôi đột ngột hỏi Đinh Vũ câu ấy:

- Vũ, chúng mình rồi sẽ có ngày già đi, rồi phải chết. Nếu anh có thể chọn, anh hy vọng nơi anh VỀ là đâu?

Buột miệng rồi, tôi rất hối hận. Ngay trong ngày cưới đại hỷ, sao tôi lại đại mồm thế này.

Quả nhiên, Đinh Vũ im lặng. Tôi đang định nói vài câu cải chính, thì anh đã trả lời:

- Nếu có một ngày phải rời khỏi thế gian này, anh hy vọng chỗ anh quay về sẽ là trong lòng em. Cho dù anh phải uống chén nước QUÊN của sông Nại Hà để xóa đi tất cả mọi ký ức về trần gian, thì kiếp sau, anh vẫn còn có thể mang những ký ức về đôi ta để tìm lại em.

Trong bóng tối, tôi không nhìn rõ nét mặt Vũ. Nhưng sự chân thành và kiên định trong âm sắc ấy đã chấn động tâm hồn tôi mạnh mẽ.

Đúng, lúc đó, tôi là người phụ nữ hạnh phúc nhất thế giới.

Đinh Vũ là người đàn ông dịu dàng. Tôi không biết liệu có phải chính tính cách đó đã ngăn trở anh, cho đến giờ anh chỉ là một viên chức bình thường trong công ty. Khi mới kết hôn, rất nhiều bạn bè tôi đều không hiểu nổi vì sao tôi chọn anh. Dù gì thì lương anh cũng chỉ bằng một phần tư thu nhập của tôi. Còn tôi, tôi vẫn cho rằng trái tim dịu dàng của anh đã đủ để vỗ về những mệt mỏi mỗi ngày của tôi.

Lấy nhau hơn nửa năm, chúng tôi vẫn sống trong một căn hộ nhỏ trong khu tập thể ba tầng của công ty. Tuy chỉ là một căn hộ nhỏ bé ba buồng, nhưng chúng tôi đều hài lòng. Theo cách mà Đinh Vũ nói: "Nhà riêng và bánh mì rồi một ngày đó ta sẽ có!". Cho dù tôi rất mong được ở một căn phòng xinh đẹp, nhưng trong thành phố đắt đỏ này tôi chỉ mong thu xếp được cho cuộc sống từng ngày.

Song, cũng cùng với thời gian trôi đi, tôi dần dần cảm thấy một nỗi buồn rầu. Tôi đã từng tin rằng, bình dị mới là cốt lõi của mọi tình yêu. Vậy nhưng cuộc sống theo cách ngày lại như ngày qua, đã làm tôi buồn ghét. Những gạo dầu mắm muối đã thay cho lãng mạn đẹp đẽ, những điều nhạt nhẽo mà hôn nhân bày ra làm tôi bắt đầu hoang mang trước những lối đi tương lai.

Tôi vô cùng hy vọng Vũ cũng có thể cảm thấy, hoặc là cách khác, anh sẽ có một thay đổi nào đó.

Nhưng anh dường như tỉnh lặng, bình yên sông ngày như ngày. Đinh Vũ viết văn rất hay, anh đã từng viết những truyện ngắn nho nhỏ, vì thế sau khi tan sở anh chỉ thích về ngôi hí húi bên bàn viết lách. Tôi vẫn mong anh tập trung tâm sức vào công việc, nhưng chẳng thấy hiệu quả. Những hoang mang lẫn buồn bã tích tụ nhiều ngày từ cuộc sống vợ chồng làm trái tim tôi chai sạn và bắt đầu khép kín mình, tôi không còn cảm nhận được tình yêu từ anh ấy.

Hứa Dũng bước thẳng vào cuộc sống của tôi trong thời điểm đó.

Dạ tiệc của công ty, tôi ngồi một mình ngoài rìa sàn nhảy nhăm nháp rượu vang, giữa lúc nhàm chán đó, một người đàn ông trung niên mời tôi khiêu vũ. Tôi đã nhiều người tới mời tôi nhảy, nhưng đều bị tôi từ chối do khéo léo thoái thác. Vậy mà người đàn ông trước mặt tôi, mỗi cử chỉ đều toát ra vẻ đàn ông cứng chạch, đặc biệt có một vẻ hấp dẫn của kẻ thành đạt trong sự nghiệp, đã làm tôi khó cưỡng. Tôi và anh ta diu nhau nhẹ nhàng trong đám đông khiêu vũ và tiếng nhạc. Ánh đèn lấp loá của dạ tiệc làm tôi có lúc như mê đi. Anh ấy thì thầm khe khẽ bên tai tôi:

- Trần Nhiễm, tên em phải không? Phòng kinh doanh?

Tôi hơi bất ngờ, ngược mắt lên nhìn. Người đàn ông này không thật cao, có lẽ chỉ 1m76, nhưng có một phong thái khiến tôi phải ngược mắt lên nhìn.

- Em lạ lắm phải không? Chẳng lẽ ngay cả tên nhân viên mình mà anh cũng không nắm rõ, thì hoá ra anh cũng vô tình lắm à!

Giọng nói nhẹ nhàng ấy lại làm tim tôi hơi thót lại, tôi nghi hoặc hỏi:

- Anh là...?

Đúng lúc đó, bản nhạc kết thúc. Anh ta ôm nhẹ tôi, nói khe khẽ bên tai:

- Tôi là Hứa Dũng. Em là người phụ nữ duy nhất anh khiêu vũ cùng trong đêm nay.

Nói xong, anh ta đi khuất ngay, để lại tôi ngơ ngẩn đứng đấy. Người đàn ông này, không lẽ là Phó tổng giám đốc công ty chúng tôi? Và tôi, là người phụ nữ duy nhất khiêu vũ cùng anh ấy đêm nay? Một chút kiêu hãnh và êm ái len trong tôi.

Tôi về nhà lúc quá nửa đêm về sáng, mở cửa, Vũ vẫn phục bên đống bản thảo của anh. Thấy tôi về, anh ấy thu gọn bản thảo rồi vào bếp bung ra một bát mì.

- Vợ ơi, em có mệt không? Bát này để dành cho em này...

- Mì thịt trứng, phải không? - Tôi ngắt lời chồng.

Đinh Vũ hơi bối rối lắc đầu. Cưới nhau đã lâu, anh ấy vẫn cứ cái điệu như ngày còn yêu nhau, làm động tác này nếu lúng túng không biết phải làm gì. Tôi cũng không hiểu vì sao tôi đã ngắt lời anh, nhưng đêm nay tôi cảm thấy dường như tôi đang lén lút làm gì đó, nên rồi buột miệng:

- Anh ngoài việc viết lách, rồi nấu mì thịt trứng ra, thì anh còn làm được gì khác?

Gương mặt Vũ biến sắc. Tôi hơi hồi hận, nhìn bát mì nóng tung bừng chồng tôi bê trong tay, nhẹ giọng lại:

- Em xin lỗi, Vũ, có lẽ em mệt quá đấy thôi!

Đình Vũ cũng nhẹ nhõm lại, nhắc dịu dàng:

- Thế thì hay là em đi nghỉ sớm đi ?

- Vâng ! - Tôi gật đầu. Đêm ngủ tôi gác đầu quay lưng về phía Vũ, như chúng tôi chưa nói năng gì, trong đêm tối, dáng dấp chắc chắn và lịch duyệt của Hứa Dững quanh quẩn trong đầu tôi.

Hai

Thời gian buồn tẻ kéo thêm vài ngày, hôm nay cuối tuần. Vừa tan sở, Hứa Dững gọi điện cho tôi. Tôi không hề ngạc nhiên khi vì sao Hứa Dững biết số máy di động của tôi, thì anh ấy là sếp. Khi tôi về nhà, Đình Vũ phấn khởi tràn trề rủ cả hai cùng ra công viên bên sông, bởi từ ngày hôm nay, công viên sẽ mở cửa tự do đón khách miễn phí vé. Tôi điềm đàm nói, tối nay đồng nghiệp hẹn gặp. Có thể thấy nét thất vọng trên mặt Vũ, nhưng anh thay đổi ngay, cười nói thế thì em vui vẻ đi chơi nhé.

Khách sạn Hoàng Luân bốn sao rất nổi tiếng trong thành phố. Những người ra vào đây không giàu thì cũng sang. Tôi vừa đến thềm đã thấy Hứa Dững, mặc bộ vét màu xanh đứng chờ. Khi tôi cùng Hứa Dững bước vào sảnh, khung cảnh sang trọng hào hoa làm tôi hơi choáng váng. Chính giữa đại sảnh là bồn phun nước đầy màu sắc, phía sau có một chiếc bức nhỏ hình tròn, một nữ nghệ sĩ dương cầm đang nhàn nhã chơi một khúc nhạc dịu dàng bay bổng. Những bàn ăn quanh đó đầy những đôi nam nữ trang phục sang trọng thời thượng.

Tôi ngàng liếc nhìn quanh và hơi ngần ngại bởi bộ quần áo của tôi có thể đã bị coi không còn là một, tôi thậm buồn bã. Hai chúng tôi ngồi sau tán lá một cây cọ của sảnh lớn. Nơi góc nhìn thấp thoáng, có thể quan sát toàn bộ đại sảnh nhưng từ ngoài khó nhìn tới nơi tôi.

Vài ly rượu vang đỏ, tôi dần dần thả lỏng bản thân mình. Hứa Dững nâng ly, mỉm cười:

- Em biết vì sao hôm đó, tôi chỉ mời em khiêu vũ không?

Tôi không biết.

- Vì em ngồi đơn độc ở đó một mình đã đánh động tôi!

Tôi càng không hiểu. Công ty này mỹ nữ nhan nhản như mây trời, tôi thấy tôi cũng không phải người nổi bật.

- Tôi rất hâm mộ chồng em. Nếu tôi có một người vợ xinh đẹp như em, tôi sẽ không bao giờ để cho đôi tay cô ấy trở nên thô ráp như thế này trong khi cô ấy còn rất trẻ.

Những gì Hứa Dững nói làm tôi bất hoại. Người đàn ông đầy sức hấp dẫn này nói với tôi những lời đầy hàm ý, làm tôi hơi sợ hãi. Thậm chí sợ gì, vào giây phút đó tôi cũng không biết. Dường như tôi

giằng xé:

- Không, ngài Hứa, chồng tôi là một người đàn ông rất đàng hoàng.

Hứa Dũng lại cười:

- Em đừng tự dối mình dối người! Một người phụ nữ sống trong hạnh phúc, vì sao lại có ánh mắt đơn độc và chới với kia! Nó làm đôi mắt xinh đẹp của em mất đi thần thái!

Vào lúc đó, những lời ấy công kích mạnh vào nỗi niềm riêng tôi, tôi như một đứa trẻ, phục xuống bên bàn và khóc nức nở. Bao nhiêu mê hoảng chất chứa suốt nửa năm nay, đã bị người đàn ông này xé toang.

Trong tiếng dương cầm chao đảo, bàn tay Hứa Dũng vuốt ve mái tóc tôi, dịu dàng thì thầm bên tai tôi:

- Nhiệm, hãy để anh làm cho cuộc sống của em tươi mới trở lại, có được không?

Có thể có một vòng xoáy đã hút tôi vào, tôi gập đầu trong lúc tâm trí không còn suy nghĩ gì nữa.

Đêm ấy, tôi không về nhà.

Một người đàn ông, nhóm rục lại ngọn lửa tình trong tôi, mang tôi đi đến một nơi - vườn Thất Lạc.

Ba

Hơn một tháng sau đó, tôi sang trọng như một quý tộc. Khoác tay Hứa Dũng, như một đôi tình nhân đang yêu đương thắm thiết, ra vào những sa-lông, những buổi gặp gỡ xã giao cao cấp. Tất cả đều vô cùng hiện thực, nhưng sao tôi vẫn mơ màng như trong giấc mộng. Đêm hôm đó tôi không về, Đinh Vũ cũng không chất vấn gì tôi. Sau đó khi tới công ty, mọi đồng nghiệp đều nói Đinh Vũ đã gọi điện cho họ hỏi tìm vợ. Tôi biết Vũ đã phát hiện ra tôi nói dối, nhưng vì sao anh lại không nói toạc ra? Có điều quan hệ của tôi với Hứa Dũng cũng rất bí mật, vả lại, những nơi giao thiệp cao sang kia làm sao Đinh Vũ có thể tới được.

Nhưng Đinh Vũ cũng đổi thay. Anh đi làm về đến nhà chỉ ngồi viết lách, nếu tôi không hỏi thì hẳn anh sẽ không bao giờ mở miệng. Vũ vợ vất bất định khiến tôi càng chán, đôi lúc vô cớ, hai chúng tôi đã trở thành chiến tranh lạnh. Mỗi ngày, anh bắt đầu tự làm cơm một mình, còn tôi và Hứa Dũng ở ngoài đường đi một vòng quanh những quán ăn Nhật, nhà hàng Pháp. Những nơi ấy toàn cao sang, có thể nói là để dành cho những người như Hứa Dũng. Tôi nghĩ tôi có lẽ không thuộc vào tầng lớp này, nhưng thói thèm khát hư danh của tôi đã được vỗ về.

Tôi đang lơ đãng lựa đồ giữa hai giá quần áo thời trang giá đắt tận trời, bỗng Hứa Dũng đột ngột dừng lại. Tôi ngạc nhiên nhìn anh, anh ta không nhìn tôi, chỉ nói:

- Người đàn ông kia cứ nhìn em chằm chằm!

Tôi thuận hướng nhìn theo, tôi bỗng cứng đờ người, chân bị chôn chặt xuống đất.

Đình Vũ.

Tôi choáng váng sững sờ. Một nơi đất đỏ như ở đây, nơi mà Vũ không bao giờ đủ sức mua nổi cái gì, anh ấy chưa bao giờ đặt chân đến. Tôi nằm mơ cũng không ngờ anh xuất hiện trước mặt tôi. Ánh mắt của Vũ như thể đan xen bao nhiêu thứ cảm xúc, ánh mắt đó làm tôi đau kinh khủng. Tôi đẩy Hứa Dũng ra, chạy về phía Vũ: "Anh Vũ, anh nghe em nói..."

Vũ đã quay đi vội vã.

Tôi đứng lại, cắn chặt môi, nhìn theo phía anh ấy đi mất, bất động.

Hứa Dũng đi tới, ôm lấy vai tôi cười nhẹ:

- Thôi, đừng nhìn nữa, anh đưa em về nhà!

Tôi liếc anh ta, trong lòng oán trách sao lúc này anh ta lại có thể cười được. Vào giây phút đó, tôi có một tia mệt mỏi và hối hận. Tôi không đáp lại, kệ anh ta đưa tôi về đến cổng nhà. Trong nhà, Đình Vũ đang rít mạnh thuốc từng điều này sang điều khác. Trong ánh đèn điện, căn phòng mù mịt khói thuốc và ánh hoàng hôn buồn bã. Chỉ vừa đây thôi mà trông Đình Vũ đã như già lão tiều tụy đi bao nhiêu.

Tôi nhìn chằm chằm gương mặt năm năm yêu nhau đã thân quen, nước mắt có lẽ dần dần. Đình Vũ chỉ gần từng ngậm khói, dụi tàn thuốc:

- Nhiễm, chẳng nào cũng về nhà rồi thì đi ngủ sớm đi.

Giọng anh ấy lạnh lùng hơn tôi tưởng. Trong lòng tôi tràn lên nỗi bất an.

- Anh... anh không muốn hỏi em cái gì à?

Vũ lắc đầu, cười ngao ngán và khô sở:

- Không cần nữa, có những điều mà, thà không biết thì còn tốt hơn là biết được.

Tôi cắn môi, nói khẽ:

- Vũ ! Em...

Đình Vũ hua tay cắt lời ngang:

- Nhiễm, đừng nói nữa. Tôi thật sự không muốn nghe nữa. Chuyện của em và hắn, tôi biết từ lâu rồi!

Tôi đứng đờ ra, chỉ nhìn thấy một khoé cười cay đắng;

- Đừng quên là tôi còn bao nhiêu bạn bè ra đời còn hơn tôi nhiều. Tôi vẫn không chịu tin lời họ nói, hôm nay thì thấy tận mắt rồi. Sự vui vẻ của em khi ở bên cạnh hắn, lâu rồi anh đã không còn được nhìn thấy.

Đình Vũ lại châm một điếu thuốc, hít sâu, nghẹn ngào:

- Nhiễm, anh rất hối hận!

Tôi oà khóc, hoá ra anh có những ý nghĩ của riêng anh. Tôi nói:

- Anh Vũ, chúng ta sẽ bắt đầu lại từ đầu, được không?

Đình Vũ chỉ hút thuốc, lẳng lặng nhìn tôi. Nét mặt nhợt nhạt ấy khiến tôi không dám đối diện.

Sự im lặng của anh ấy đã trả lời tôi.

Bốn

Một tuần sau, tôi và Đình Vũ đổi tờ giấy kết hôn thành tờ giấy ly hôn.

Đi ra khỏi công toà án, tôi choáng váng mắt một lúc, hình như tất cả đều không phải là thật.

Trời trong sáng, trong không khí, một làn hơi lạ kỳ dày đặc. Những tầng mây nặng kia như đang đè ngàn ngạt lên trái tim tôi.

Chúng tôi đều chẳng nói năng gì. Đình Vũ mở lời trước:

- Đi đi, về thu gọn đồ đạc, chờ anh ta đến đón em!

Tôi chỉ nghe, toàn thân trống rỗng, có một sự mất mát quá lớn lao. Tôi muốn khóc, một cảm xúc xuyên qua. Cho đến tận bây giờ, tất cả hoang mang như một giấc mộng, và tôi không biết thân tôi đang ở phía nào.

Đi về căn phòng từng sống bên nhau, tôi thu dọn áo xống của tôi. Tôi định để cuốn sổ tiết kiệm lại cho Đình Vũ, nhưng anh cự tuyệt.

Ngoài nhà, tiếng còi xe hơi vang lên gấp gáp.

Hứa Dũng đã đến.

Tôi bước ra cửa, hít thở sâu một hơi, nhắm mắt lại. Cái mùi vị quen thuộc đến thế của căn phòng này từ nay sẽ thành xa lạ, và trái tim tôi hỗn loạn sẽ biết thu xếp lại từ đâu.

Hốt nhiên, Đình Vũ gọi tôi lại, đưa cho tôi một cái hộp. Tôi nhìn anh dò hỏi, không nhận nó. Tâm trạng anh lại lúng túng như ngày xưa:

- Cái này... đây là tặng cho em. Coi như một kỷ niệm!

- Cảm ơn! - Tôi định mở ra, bị anh ngăn lại.

- Đừng xem, đi đi rồi hãy xem! Hoặc vĩnh viễn đừng mở!

Tôi lại muốn bật khóc to.

Nhìn qua cửa sổ, trời đất ảm đạm đáng sợ. Tuy mới chỉ hơn năm giờ chiều, mà sao như đêm đã gần sập.

Chiếc đèn điện treo bỗng lắc lư, tắt bụp vài giây. Tôi vô cớ lạnh toát hết cả người.

Còi xe lại vang lên ngoài cửa sổ.

Chiếc đèn tắt ngóm.

Lập loè vài bận, chiếc bóng đèn giấy giữa tổng ra luồng sáng cuối rồi tắt hoàn toàn. Vào đúng sát na (*) đó, tôi nhìn thấy dòng lệ lăn dọc má Vũ.

Căn phòng rung lên chấn động dữ dội.

Tất cả đột ngột xảy ra như thế.

Chỉ trong vài giây ngắn ngủi, ngoài kia ào lên như chảo dầu sôi, tiếng người bùng lên, mọi âm thanh hỗn loạn dâng tôi đến đỉnh điểm kinh hãi.

Những lớp vữa trần rào rào rơi xuống. Căn phòng rung lên kịch liệt.

Tôi cảm thấy ngày tận thế đã đến rồi.

Một đôi tay rắn ôm tôi thật chặt, giọng nói trầm trầm bình tĩnh:

- Nhiễm, đừng sợ! Anh đỡ cho em ra, mau chạy ra xe anh ta nhanh lên!

Vào đúng lúc đó, phía ngoài nhà vọng lên tiếng ô tô nổ máy. Đinh Vũ ôm che cho tôi, mò mẫm mở cửa, tôi gào lên gọi: "Hứa Dũng! Hứa Dũng!"

Không ai đáp.

Toà nhà rung lên làm tôi không thể nào đứng vững, Hứa Dũng đã bỏ mặc tôi phóng xe ra xa tháo thân, ý nghĩ làm cả người tôi lạnh toát đi, tràn ngập trái tim tôi là nỗi đau đớn bị lừa dối và tuyệt vọng.

"Rầm rầm" những tiếng đổ cực lớn, hầu như cùng một lúc, tôi bị tay Vũ ép mạnh vào một bên. Trong tối tăm, một vật rất nặng đè lên đùi tôi, quá đau đớn tôi thét lên. Tiếp theo tôi nghe thấy Vũ hự lên một tiếng.

Nỗi kinh hãi của tôi chi phối mọi tư duy, tôi bắt đầu lảm nhảm: "Đồ khốn kiếp! Nó đã chạy trước rồi! Khốn nạn!" Chửi một lúc cơn đau dữ dội nổi lên, cũng giúp tôi tỉnh hẳn khỏi cơn mê hoảng. Tôi thử cất giọng gọi Đinh Vũ.

Trong bóng tối, tiếng Vũ rõ mồn một: "Anh không sao đâu em. Nhiễm, em có bị sao không?"

"Đùi em bị đè rồi, không thể cử động được." Tôi nói lẫn khóc: "Thằng khốn nạn, nó bỏ chạy rồi, thằng khốn nạn!"

Đinh Vũ không đáp, rất lâu sau, thở ra một âm thanh: "Bây giờ thôi đừng nói phí lời. Tốt xấu gì anh cũng luôn bên em". Dừng lại một lúc, Vũ có vẻ buồn: "Kiểu này có lẽ phải chờ sáng mai mới có người tới cứu ta ra, đùi anh cũng bị đè chặt rồi".

Nỗi khủng khiếp của địa ngục này tôi chưa bao giờ gặp, đau đớn sợ hãi làm tôi không còn bình tĩnh được.

Tôi cảm thấy tôi sắp phát điên.

- Nhiễm! - Vũ gọi tôi, giọng phảng phất cười: "Em à, em còn nhớ lúc mới cưới, em hỏi anh cái gì không?"

-.....

- Em quên à? Em nhớ lại đi. Đêm hôm đầu tiên của mình ấy! - Giọng Vũ vẫn bình tĩnh, làm tôi vững dạ một chút. Tuy không hiểu vì sao lúc nguy cấp này anh lại nhắc chuyện cũ, nhưng tôi vẫn thật thà trả lời.

- Em nói xem, bao ngày mai liệu có đăng tin, đầu đề... đầu đề là... cặp vợ chồng vì tình, chết trong cơn địa chấn không? - Giọng Vũ run lẩy bẩy. Tôi hoảng hốt, vội vàng hỏi: "Vũ, anh có sao không?".

Trong bóng tối dày đặc vô biên, chỉ có anh làm tôi yên lòng.

- Anh... anh không sao đâu, em ơi... em còn lo cho anh sao? ... hự hự... Một cơn ho sặc sụa kịch liệt, một sự im lặng lâu tuyệt đối. Trong lúc cuống cuồng, tôi giãy giụa bật mạng, vết thương ở đùi xông thẳng lên óc, tôi ngất đi.

Không biết đã bao nhiêu thời gian, tôi dần dần tỉnh lại. Mở mắt ra, vẫn là một mảng đen ngòm. Hoảng loạn sợ hãi như một móng vuốt khổng lồ của ma quỷ chụp lấy người tôi, tôi gọi to Đinh Vũ trong nỗi cô đơn cực độ.

Rất lâu, mới nghe thấy tiếng anh yếu ớt: "Nhiễm, anh... nằm ở đây, em... em vẫn chịu được chứ?"

Tôi cuối cùng đã khóc oà được lên: " Vũ, anh Vũ ơi... em sợ.."

- Đừng khóc, đừng khóc! - Vũ có vẻ lo lắng-"Anh... còn... ở bên em, em đừng... đừng khóc..." Biết anh đang cố hết sức trấn tĩnh để an ủi tôi, trái tim tôi dường như bị xé rách ra một mảng lớn.

- Đừng khóc, anh... anh từng bảo em, cho dù... bao nguy hiểm, anh luôn... ở bên cạnh em..- Hơi thở của Vũ ngày càng dồn dập.

- Anh Vũ, anh đừng làm em sợ, anh đừng dọa em! Ôi... Tôi không khóc ra tiếng được.

Vũ đã không trả lời tôi.

Tôi hoảng kinh, tim phổi lộn tung phèo.

- Hự... hự... Nhiễm! anh... anh buồn ngủ...quá!

Nước mắt tôi trào ra như suối: "Đừng, anh Vũ, anh phải cầm cự, anh không được ngủ!"

- Hự...hự, anh... anh không ngủ... anh muốn bên... bên em... đến sáng mai...- Đinh Vũ yếu ớt như một giọng nói phiêu dạt từ trên không trung.

Một đồng lửa bùng lên thiêu đốt ngực tôi, trong đầu óc không ngừng hiện ra những ký ức ngày yêu nhau và lúc kết hôn. Tuy rằng bình lặng thế, nhưng đến giờ tôi mới phát hiện sự bình yên đó vô cùng hiện hữu và quý giá. Tôi triền miên tự đau khổ, trong khi lại không hiểu ra những hạnh phúc tôi theo đuổi được hoài sinh từ chính trong những thứ bình dị đó. Và tôi, cho đến lúc sinh tử cặp kè này mới phát giác ra.

- Nhiễm ơi... anh... lạnh quá..., có thể... anh không cách nào... bên em được... nữa- Vũ vì sao vẫn còn tự trách mình!

- Không! - Tôi dùng hết sức lực kêu to: "Em không cho! Anh Vũ, anh bảo anh sẽ ở bên em, em không cho anh bỏ em, em muốn sống với anh hết cả đời này! Em xin anh đồng ý!"

Trong tối đen, là một sự yên tĩnh vô tận. Không khí lạnh lẽo ngập đầy thứ mùi của chết chóc.

Giữa đau đớn vô biên, Đinh Vũ dường như chỉ lảo đảo tự mình nghe, yếu ớt:

- Nếu như... có một ngày... sẽ... sẽ phải chia tay... thế gian này, anh hy vọng... nơi quay về... sau cùng... là trong... lòng em... cho dù... cho dù...uống chén nước Quên... anh... kiếp sau... vẫn... vẫn sẽ... tìm...

Cho dù tôi ra sức gọi tên, cũng không còn nghe bất cứ âm thanh nào của Vũ nữa. Nỗi đau xé ruột xé gan làm tôi vỡ tan sụp đổ.

Trong tối tăm lạnh buốt xương, chỉ có nỗi đau vô tận của tôi.

Không rõ đã qua bao nhiêu tiếng đồng hồ, tôi mới được cứu ra từ trong đồng phế tích tan hoang.

Trước mắt tôi là cảnh tượng cả đời tôi vĩnh viễn không thể quên.

Một mặt tường đè cứng lên nửa người Đinh Vũ, chỉ còn lộ ra đầu và tay trái. Dưới thân thể Vũ là một bãi máu đã thành màu nâu cứng. Khuôn mặt Vũ còn ngoái về hướng tôi nằm, mang nụ cười, như còn đang chuẩn bị an ủi nỗi sợ hãi cho tôi. Trên khuôn mặt trắng nhợt như sáp nặn ấy, là một đôi mắt đã vĩnh viễn khép.

Ngực tôi như bị khối nặng ngàn cân đè, phục xuống bên anh, ôm lấy đầu anh, dùng hết sức lực còn lại hét lên: "Đinh Vũ..."

Âm thanh xé đồng đồ nát, nhưng không gọi lại được Vũ đã ngã vào trong giấc ngủ vĩnh viễn.

Những người cứu hộ quanh tôi đều rơi nước mắt.

Một tháng sau, khi Hứa Dũng ôm bó hoa tươi xuất hiện ở cổng bệnh viện đón tôi, tôi đã cầm bó hoa ném thẳng vào mặt anh ta. Bên giường bệnh của tôi, một chồng bản thảo bừa bộn, chính là cuốn sách mà Vũ viết trong những lúc rảnh rỗi: “Tôi yêu vợ tôi”. Trong đó là những dòng ghi chép tất cả những gì trong cuộc sống của hai chúng tôi từ lúc còn yêu.

Tôi không mắng Hứa Dũng, tôi không muốn tâm hồn đê tiện của anh ta làm nhục tới Đinh Vũ trong lòng tôi.

Vâng, trong lòng tôi là Đinh Vũ, một hộp tro nhẹ bồng.

Anh ấy từng nói, trong lòng tôi là nơi anh ấy muốn quay về.

Tôi muốn kiếp sau anh ấy vẫn còn tìm ra tôi.

Trang Hạ dịch

Rẽ trái, rẽ phải

Tác giả : Cơ Mễ

Chủ nhật ngày 18 tháng 1 năm 2009

Mùa đông năm ấy đặc biệt giá lạnh, cả thành phố chìm trong biển mưa phùn. Trong màn không khí mờ mịt, không ánh mặt trời, thường có một nỗi buồn tiếc mơ hồ xâm chiếm trong lòng những người khách bộ hành đi dưới những hàng cây khẳng khiu dọc phố.

Ngày mùng 6 tháng 10, trời hửng nắng.

Cô sống trong một căn phòng trên một toà chung cư cũ kỹ phía ngoại ô thành phố, mỗi khi ra phố, bất kể đi đâu cô cũng giữ thói quen ra đến cửa liền rẽ trái.

Anh sống trong một căn phòng trên một toà chung cư cũ kỹ phía ngoại ô thành phố, mỗi khi ra phố, bất kể đi đâu anh cũng giữ thói quen ra đến cửa liền rẽ phải.

Ngày 15 tháng 10, mặt trời bị che lấp sau những đám mây chất ngất, ánh sáng trong những căn phòng cũng chập chờn.

Họ từ trước đến nay chưa từng gặp nhau.

Ngày 28 tháng 10, trời hửng nắng. Đạo gần đây anh sống chật vật. Đôi khi buổi tối, anh đến những quán ăn thượng lưu trong thành phố kéo đàn, kiếm thêm chút thu nhập ít ỏi.

Ngày 7 tháng 11, trời u ám ẩm ướt, có một nỗi buồn nhẹ nhàng len tới như mỗi khi mùa đông quay trở lại. Những lúc không luyện đàn, anh thích lang thang ngoài phố, lượn qua công viên thành phố chơi cùng đàn bồ câu, có khi ngồi lại đó cả chiều.

Ngày 11 tháng 11, buổi chiều, gió bắt đầu trở từng cơn lạnh lùng. Có lần anh cảm thấy tâm hồn rã rời, trống trải.

Ngày 19 tháng 11, mặt trời mùa đông ngã xuống những cái bóng thật dài, thật dài. Cô vẫn quen chân rẽ trái, anh vẫn quen chân rẽ phải, họ chưa từng gặp nhau trong đời.

Ngày 23 tháng 11, ngày thật ngắn, chưa đến 5 giờ chiều trời đã tối. Cô đang dịch một tiểu thuyết buồn, cuốn sách khiến cô cảm thấy thế giới quanh cô tràn một màu xám ảm đạm.

Ngày 2 tháng 12, những đám mây đồ sộ chất ngất phương xa chậm chạp kéo tới bầu trời thành phố. Những khi không làm việc, cô thích vào thành phố tìm một quán cà phê, tản bộ trên phố nhìn dòng người qua lại, hay ngồi xuống trò chuyện cùng con mèo hoang trên một vỉa hè.

Ngày 10 tháng 12, mặt trời ló ra. Trong phòng đầy hơi nước. Có khoảng khắc cô đơn nhìn mình trong gương, cô hốt nhiên cảm nhận dư vị cả một cõi người.

Ngày 17 tháng 12, trời hửng nắng. Cô vẫn quen chân rẽ trái, anh vẫn quen chân rẽ phải, họ chưa từng gặp nhau trong đời.

Ngày 20 tháng 12, hình như trời sắp mưa. Họ cũng như hàng nghìn hàng vạn người trong thành phố ấy, cả đời sống bên nhau, nhưng cả đời sẽ không bao giờ gặp được nhau...

Nhưng, cuộc đời cũng có bao nhiêu tình cờ, có một ngày, hai đường thẳng song song đã cắt nhau...

Ngày 22 tháng 12, mặt trời ngượng ngịu ló mặt ra, những đám mây đen dày đặc giấu mình trên đỉnh núi xa xa. Ngày hôm đó, họ đã gặp nhau bên đài phun nước giữa công viên.

Họ giống như những người yêu đã thất lạc nhau nhiều năm trong đời.

Mùa đông vì sao không còn buồn bã cô đơn? Anh ở bên cô trong suốt một buổi chiều hạnh phúc và ngọt ngào.

Lúc hoàng hôn, trời chợt đổ một cơn mưa dữ dội. Họ vội vã ghi số điện thoại của nhau rồi vội vàng chia tay trong cơn mưa. Anh, theo thói quen, lại chạy bỏ về bên phải...

Cô, theo thói quen, cũng vội vã chạy về bên trái... Cơn mưa làm họ lạnh buốt và ướt đẫm, nhưng trái tim cả hai nóng bừng lên vì hạnh phúc.

Đêm ấy, cả anh và cô đều thao thức... Mưa, từng giọt từng giọt rả rích rơi suốt đêm dài...

Nhưng, cuộc sống cũng ẩn giấu bao nhiêu những bất ngờ buồn rầu, con điều gió ta từng nắm trong tay bỗng một hôm đứt dây giữa trời.

Ngày 23 tháng 12, gió lạnh đột ngột tràn vào lòng thành phố, nhiệt độ buổi sáng tụt xuống rất thấp.

Những tờ giấy nhỏ bé ướt sũng ghi số điện thoại chiều mưa qua đã nhoè hết chữ.

Ngày 24 tháng 12, mưa rơi không ngớt trong suốt đêm Giáng sinh. Cô ở lì trong nhà vì sợ sẽ bỏ lỡ một cuộc điện thoại từ...

Anh chằm chằm nhìn nét chữ số nhoè nhoẹt mờ mịt, với những cuộc gọi nhầm số bất tận...

Tình yêu đang ở đâu, ơi nỗi cô đơn?

Ngày 31 tháng 12, trời lạnh như cắt, giá rét quấn quanh trong căn phòng, mưa vẫn tiếp tục rơi rả rích.... Anh và cô đều thao thức đến rã rời trong những căn phòng... Từ trong ra-đi-ô vọng tới tiếng nói cười náo nức của đám đông tụ tập trên quảng trường trước toà nhà thị chính, đếm ngược theo từng giây còn lại của năm cũ, thế là một năm lại đã qua đi.

Ngày 5 tháng 1, buổi chiều đưa tới từng cơn gió lạnh như châm vào da thịt, giá rét lại tràn về quanh đây...

Ngày 12 tháng 1, rồi cuối cùng trời cũng hửng lên, ánh mặt trời lấp ló, nhưng nhiệt độ lại hạ xuống thấp... Thành phố thay đổi quá nhanh khiến con người phải kinh ngạc. Bồn phun nước trong công viên đã biến thành công trường xây dựng cầu vượt cao tốc.

Ngày 1 tháng 2, trời ấm lên, dù còn đầy hơi giá. Anh đầy hy vọng, nhủ thầm có lẽ giống như một tình huống trong phim, tại một góc ngoặt đầu phố, hay trong quán cà phê ngoài công viên kia, anh sẽ gặp lại được cô.

Ngày 14 tháng 2, đêm của Lễ tình nhân Valentine, những ngôi sao thưa thớt sáng trên trời đêm. Trên con phố lạnh lùng cô đơn, khi những bóng đèn nhiều màu mắc quanh vòm cây khô cuối phố vui vẻ sáng lên, cô đã không kìm được lòng mình bật khóc.

Ngày 25 tháng 2, những lớp mây mỏng tang bao phủ bầu trời một màu xám, mông lung như khói. Cô vẫn quen chân rẽ trái, anh vẫn quen chân rẽ phải.

Ngày 28 tháng 2, hoa Đỗ Quyên bên đường nở rộ, nghe nói trong núi, hoa anh đào cũng đã mở cánh rồi. Ngày nối ngày lặng lẽ, họ chưa từng gặp lại nhau.

Ngày 9 tháng 3, không khí tràn ngập hương thơm cỏ non, mùa xuân đến thật rồi. Họ vẫn đi về giữa dòng người lặng lẽ, nhớ vô cùng buổi chiều gặp gỡ ngắn ngủi song tràn ngập hạnh phúc ấy.

Ngày 23 tháng 3, cuối ngày trời ấm hơn, buổi tối, trăng lên trong veo giữa đám sao lấp lánh. Giữa thành phố vừa quen vừa lạ, anh và cô tìm kiếm vô vọng hình bóng vừa xa xôi vừa gần gũi của nhau.

Ngày 30 tháng 3, mùa mưa đã đến. Những cơn mưa làm cô nhớ tới anh.

"Sao cô ấy có thể biến mất không dấu vết trong thành phố như thế?"

Ngày 13 tháng 4, mưa ngớt. Xa xa, chim bồ câu lượn vòng bay trên bầu trời thành phố. Anh cũng muốn bay được như đàn chim kia để tìm tới bên cô.

Ngày 9 tháng 5, bầu trời hoàng hôn ửng màu cánh hoa hồng, chuyển dần thành màu xanh thăm thẳm của ngọc bích. Cô thích ngồi một mình trầm tư, ở một góc thành phố trên cao.

Ngày 18 tháng 5, chiều tối, gió nam thổi tới nhẹ nhẹ, mặt trời đỏ lừ chậm rãi trôi xuống chân trời, mùa hạ đến gần. Sao những ngọn lửa nền chấp chới trong đêm cứ khiến người ta hoài nhớ một cách trống trải và cô đơn?

Ngày 9 tháng 6, từng đám mây lớn nặng nề chất đông, bất động giữa không trung. Trong lòng có nỗi niềm gì vô cớ, cô buồn bã ngoái nhìn nỗi cô đơn của mình.

Ngày 20 tháng 7, đêm sau cơn giông, ánh trăng vô cùng rạng rỡ.

Thành phố như một mê cung khổng lồ, không nghe được tiếng gọi, không tìm ra phương hướng.

Ngày 19 tháng 8, đêm trước cơn giông, những tầng mây trôi vùn vụt. Họ oán trách thành phố với bầu không khí ngẫu đục, những ngã đường vỡ vụn, những ngã tư đèn đỏ quá lâu, những chuyến xe bus hay bỏ bến.

Ngày 31 tháng 8, chính Ngọ, một chú ong mật bay lạc vào phòng anh, đập cánh mù quáng trước lớp cửa kính trong veo.

"Anh vẫn còn trong thành phố này chứ? Hay anh đã rời đi từ rất lâu?"

Ngày 5 tháng 9, trời ngọt ngát hơi nóng, trong người khó chịu. Họ cùng trêu chọc một con mèo con lông vàng, cho cùng một con chó hoang ăn, cùng nghe một chú chim hót trong ánh lê minh mới rạng.

Ngày 24 tháng 9, buổi sáng có thêm một lớp sương mỏng, nghe nói lá phong trong núi đã đỏ rồi. Họ nhìn ra cùng một khung trời ngoài cửa sổ chung cư, cùng ngửi một làn hương, cùng nghe thấy người hàng xóm tập chơi hoài một bản nhạc của Trai-cốp-xki.

Ngày 5 tháng 10, không khí mát dịu, lá trong công viên dần nhuộm màu vàng rực. Anh và cô dạo qua cùng một con đường nhỏ trong công viên, cùng dẫm lên một lớp lá vàng khô giòn.

Ngày 15 tháng 10, trời mùa thu vô cùng dịu mát, một quả bóng bay màu vàng trôi ngang song cửa. Họ cùng thơm một đóa trẻ. Cùng nhìn thấy chiếc mũ bông màu xanh của đóa trẻ có gắn đôi tai thỏ dài rất đáng yêu.

Ngày 26 tháng 10, gió thổi, lá rụng rơi bời.

Trong ký ức của anh và cô chỉ còn đọng lại hình ảnh mẫu giấy ướt nhẹp của buổi chiều mưa ấy và số điện thoại nhòe ướt.

Ngày 8 tháng 11, ngày có nắng. Nên cô đơn trên chiếc bánh sinh nhật trong phòng cô in lên tường một cái bóng màu tím chậm rãi đung đưa. Cô nghe thấy bên hàng xóm vắng tới tiếng vĩ cầm, đang chơi một bản nhạc rất buồn.

Anh nhớ ra hình như hôm nay là sinh nhật cô. Cây vĩ cầm trên vai anh nức nở khe khẽ. Ngoài cửa sổ là ánh trăng. Không biết giờ em đang ở nơi nào?

Ngày 19 tháng 11, hơi thở mùa đông ngày càng gần.

Nỗi nhớ ngày càng mơ hồ, dường như tình yêu ấy chưa từng đến trong đời anh?

Ngày 30 tháng 11, nửa khuya, ánh trăng xanh xao lạnh lẽo soi một góc sân thượng chung cư.

Họ đều nhận được từ tay cùng một ông bưu tá, tờ thư của bạn thân nơi phương xa.

Ngày 6 tháng 12, trời rét căm căm.

Họ ở gần nhau đến thế, mà sao lại xa nhau vời vợi?

Ngày 17 tháng 12, lại một ngày không thấy ánh mặt trời, không thấy trăng, không thấy tinh tú. Thành phố giống một nhà tù khổng lồ không tường bao quanh, làm con người cảm thấy ngạt thở, rời rã...

Ngày 22 tháng 12, mưa phùn rơi như vĩnh viễn không ngưng nữa. Cô quyết định chia tay thành phố hoang vu này.

Anh quyết định du lịch đến một thành phố đầy nắng ấm.

Ngày 23 tháng 12, tuyết bắt đầu rơi, thành phố đã bao nhiêu năm nay không hề có tuyết rơi. Anh, theo thói quen, ra khỏi cửa là rẽ phải.

Cô, theo thói quen, ra khỏi cửa là lập tức rẽ trái.

Tuyết rơi lảng lảng trên phố.

Ở bên xe bus trên quảng trường trước khu chung cư, anh bất chợt nhìn thấy...

Ở bên xe bus trên quảng trường trước khu chung cư, cô cũng bất chợt nhìn thấy...

....oOo....

Ngày 24 tháng 12, tuyết rơi dày đặc, chuyến xe bus đi về phía tiếng hát Giáng sinh an lành đang vọng tới. Nhưng hai hành khách ở lại.

Ngày 31 tháng 12, tuyết ngừng rơi, trời ấm. Trên quảng trường trước toà thị chính, người ta chen chúc trong biển người điên cuồng vui sướng, hò reo đếm theo từng giây đồ ngược của năm cũ cho đến 0 giờ 0 phút 0 giây. Người ta ôm chặt nhau trong giây phút hạnh phúc của một mùa xuân mới.

Ngày 6 tháng 3, trời hanh nắng, mây lơ đãng trên tầng không. Hai căn phòng cô đơn trên khu chung cư cũ kỹ ở ngoại ô được mở sang nhau, mây bay trên những bức tường hoa.

Và cuối cùng, mùa xuân rồi cũng sang...

Trang Hạ Dịch

Vài nét về tác giả:

Cơ Mễ (Jimmy Liao), sinh tại Đài Bắc – Đài Loan, tốt nghiệp khoa Mỹ thuật, Đại học Văn hoá Đài Loan, đã kết hôn, có một con gái. 12 năm công tác trong ngành quảng cáo. Từ năm 1998 bắt đầu viết truyện và truyện tranh. Một số tác phẩm đã xuất bản như: *Bí mật rừng xanh*, *Rẽ trái rẽ phải*, *Ánh trăng lãng quên*, *Con cá mỉm cười*... đều được hoan nghênh nhiệt liệt và tái bản nhiều lần tại Đài Loan, Mỹ, Đức, Pháp, Nhật Bản, Hàn Quốc, Hy Lạp... Truyện của anh nhiều năm được độc giả Đài Loan bầu chọn là Tác phẩm văn học được yêu thích nhất trong năm.

Trôi dạt về đâu

Nhật Kiềm Hương

(Người dịch đã liên hệ để xin bản quyền từ tác giả và công ty máy tính Thượng Hải, đơn vị đang giữ bản quyền của tác phẩm văn học mạng này, nội dung ghi rõ: “để dịch sang tiếng Việt cho bạn đọc blog Việt Nam cùng chia sẻ tác phẩm giá trị.”)

update hàng ngày

Đau! Đau thấu tim gan!

Muốn hét, nhưng không ra tiếng, nhưng rõ ràng biết rằng đời mình đã hết! Khi hấn quật tôi như con lợn chết xuống sàn nhà và vung lưỡi dao loáng lên ánh sắc lạnh tôi đã hiểu rằng thế là cuộc đời mình kết thúc.

Mặt hấn xanh đen, vết sẹo đuôi lông mày đỏ lên, càng thêm vẻ khủng bố và hung hãn, đuôi mắt cup hình tam giác phóng ra cái nhìn sát nhân ghê rợn, môi bần bật lộ ra hàm răng đen, cả khuôn mặt biến thành ác quỷ. Tôi trợn mắt cánh tay khô gầy như móng vuốt ma quỷ giơ con dao lên, một dao xuống, cảm giác đau đớn xé rách thân thể tôi, tôi mất đi khả năng thở, máu tuôn ra, gương mặt đen sì kia bắn lên những chấm máu, như gương mặt quỷ sứ vẫn kể trong truyền thuyết, hấn đã biến thành nhân vật quỷ sứ ấy!

Dao thứ hai xuống, đã không còn cảm giác đau nữa, rồi những dao điên cuồng nữa, mảnh đá ngọc quan âm đeo trên cổ tôi vỡ tan nát làm bốn năm mảnh, đó là thứ tôi yêu quý nhất đời. Đầu tôi cuối cùng lìa khỏi xác.

Vào giây phút đó, tôi nhìn thấy Tiểu Hồng ngã ngối ở cửa đang dò ra như một con gà gỗ, hấn có trấn tĩnh quay lại bảo con bé: “Ở đây không có việc của mày, rút!” “Dạ dạ” Tiểu Hồng sợ hãi vội vã bỏ chạy, tôi cố gắng mở to mắt nhìn theo nó, coi như đó là cái nhìn tiễn biệt cuối cùng.

Và một cơn nhẹ nhõm, nhẹ nhõm trở dậy nhẹ nhõm trôi, thì ra cái chết nhẹ nhõm như thế này, tôi được giải thoát rồi, thoát khỏi nhục thể, thoát khỏi hồng trần, thoát khỏi tất cả nhân gian này, tôi cuối cùng đã vượt qua đỉnh cao của người khác, có thể tùy ý làm chủ chính tôi, tôi đã tự do rồi!

Cúi xuống nhìn, tôi thấy mắt tôi vô thần, đôi môi sưng vù. Hấn đang run rẩy móc điện thoại ra khỏi túi gọi đi. Một lúc sau, có một người cao lớn một người nhỏ bé đến, hai người này tôi quen, là đồng bọn của hấn, tối qua tôi còn ngủ với một người trong số họ. Họ mang tới một bao bố lớn, ba người cuống cuống cho thân thể tôi vào bao, không quên nhét tất mọi quần áo vào. Tứ Gia xé ga giường lau cuống quýt nền nhà, giờ máu đã không còn đỏ nữa, đen dần. Lúc này bọn họ tỏ ra vô cùng sợ hãi hoảng loạn, muốn mau chóng bỏ chạy khỏi nơi đây tội ác này.

Tôi trôi trên đầu họ, đi theo đường họ bỏ chạy, muốn nhìn thấy cuối cùng tôi sẽ về đâu. Họ lái một chiếc xe cũ nát không biển số, đến bờ sông ở cách xa thành phố, ánh trăng soi sáng trên dòng sông, phản chiếu làn ánh sáng xanh xanh lạnh buồn, vài người họ như những bóng quỷ đi lại hỗn loạn, thân

xác tôi bị lôi ra từ thùng xe, vút trên nền đất phát ra tiếng bịch bịch, nhưng tôi không hề cảm thấy đau, chỉ thấy trong lòng mình buồn khôn tả xiết, oan uổng quá, tôi mới hai mươi tuổi, đáng lẽ là tuổi được đến trường đại học, nhưng lại bị lũ độc ác này hãm hại. Không một ai hay biết, càng sẽ chẳng bao giờ có ai báo thù rửa oan cho tôi, bởi loài người vốn đã không hiểu rằng tôi từ đâu tới, ngay từ lúc tay tôi cầm được mảnh giấy Chứng minh thư mang tên Trần Yên, tôi đã quên mất tôi là ai.

Ánh trăng lúc mờ lúc tỏ, bày ra một cảnh quỷ quái. Họ đang làm gì? Ôi, thì ra họ bỏ vào bao một hòn đá, tôi hiểu nơi tôi sẽ đến rồi, và cũng đồng lúc hiểu ra hàm ý của câu nói: Chết không chỗ chôn, tức là sẽ không bao giờ có được một mộ bia cho bản thân mình. Máy người hợp lực cùng đẩy tôi xuống dòng sông, dòng nước chảy về hướng Đông trôi đi. Lúc đó, chỉ có vầng trăng cong yên lặng chứng kiến tất cả, im ắng không tiếng nói.

Đã kết thúc, đã hết tất thấy những hỉ nộ ái ố, hết những ân ân oán oán! Thì ra một cuộc đời sẽ kết thúc đơn giản như thế.

Muốn khóc, nhưng không giọt lệ nào chảy, sự việc đã xảy ra thế nào? Làm tôi không kịp nhìn ngắm thế giới này một lần cuối cùng. Ánh sáng đỏ, rượu vang đỏ, tấm màn đỏ, màu đỏ châm nhức mắt tôi, ý nghĩ bị bó chặt trong một cảnh tượng toàn màu đỏ loang rộng, bóp chặt trí óc mới nhớ ra những việc đã xảy ra trong hai tiếng gần đây, kỳ lạ sao, một oan hồn cũng có được trí nhớ dị thường.

Như mọi ngày, tôi và vài cô gái phiền muộn ngồi đếm những ngôi sao thưa thớt trên cao, hơi mong mỗi có người khách nào gọi. Thật là mâu thuẫn, không ai tới thì buồn, có người tới càng buồn hơn, ai biết sẽ gặp những ai.

Hắn, xuất hiện đúng lúc đó, đại ca Tứ Gia xưng bá cả đất này mà không ai dám động vào, Tứ Gia dù chưa đến bốn mươi, nhưng đã như một lão già khô khốc, ma túy làm mất hẳn tiêu tụy, gân cốt khô không. Tứ Gia chưa bao giờ tắm, người đầy mùi hôi thối, đáng sợ, nhưng hắn có tiền, có rất nhiều tiền, hào phóng, nên các cô gái luôn muốn lấy lòng. Tôi có gương mặt xinh đẹp, nên trước đây đã cùng hắn vài lần.

Hắn đi về phía tôi, cho nên, tôi đành giấu sự ghê tởm và tr

ước ánh mắt thèm muốn của các chị em, tươi cười đón hắn.

Tứ Gia gây mòn đêm nay đặc biệt sung sức, tôi có kinh nghiệm rằng những người đàn ông thế này thường đầu hàng rất nhanh, nhưng cho đến khi được biết rằng hắn vừa chơi ma túy, tôi chột rùng cả mình.

Không có những cảnh tình tứ lãng mạn như trong thơ ca mộng tưởng, không có những lời thủ thi trữ tình anh anh em em, chỉ có sự thô ráp và xa lạ lạnh lùng. Trong ánh sáng đỏ hôn ám mê muội, quần áo bị bấu bõ, hắn dùng sức mạnh kéo tôi vào lòng, hai nhục thể trần trụi quắp lại thành một quái vật xấu xí. Hơi Tứ Gia thổi ra nồng nặc hôi hám, làm người ta nghẹn thở, tôi không dám tỏ ra một chút khó chịu nào, tôi không có sự lựa chọn khác, đây là công việc của tôi, đây là cuộc sống của tôi. Máy móc và miễn cưỡng nói những lời tình tứ nôm da gà, một trái tim gỗ đá điều khiển một thân thể gỗ đá kể cho Tứ Gia giày xéo. Với tôi, là ai cũng không quan trọng, tôi chỉ cần làm cho họ hài lòng, rồi sau, lấy tiền, càng nhiều càng tốt. Rồi đi, sợ gì một đi không hẹn lại.

Chất bột trắng đáng sợ, nó làm một người cường tráng biến thành bải hoải như bùn, cũng có thể làm một kẻ cơ thể suy nhược trở thành một con sư tử đực. Đêm nay Tứ Gia như thế, sự kích thích của chất độc khiến hấn hưng phần dai dẳng, cho dù tôi toát mồ hôi đầy người cũng không thể làm hấn mãn nguyện. Đã hai tiếng trôi qua, Tứ Gia ướt đầm mồ hôi, còn tôi cũng thế, thể lực không kham nổi nữa, tôi xin tha, xin Tứ Gia hãy tha cho tôi, nhưng hấn càng điên loạn. Tôi gạt tóc tôi tả như một con gà lạc ổ bại trận bò xuống quỳ xuống đập đầu xuống đất liên tục xin hấn tha cho, Tứ Gia tàn nhẫn nói, không được, ông mày chưa xong! Tôi biết tôi sắp không thể nữa, thân thể tôi như một cái giá sắp rời khỏi khung, chỉ đung vào là rụng xuống, giây phút đó kêu trời trời không thấu, kêu đất đất không linh, bức tường cách âm là cánh cửa đã chặn đứt sinh mệnh tôi. Tứ Gia điên cuồng làm tôi hãi hùng khiếp đảm, tôi như một nắm bùn trong tay hấn, bị bóp sẽ nát lìa, một ý nghĩ duy nhất thôi thúc trong tim tôi là mau mau chạy trốn. Vì thế, tôi hỗn hển xin: Anh nghỉ đi, cho em xin đi toa-lét, em vào ngay. Tứ Gia lưỡng lự rồi quát: “Mau lên!” Rồi hấn châm một điếu thuốc.

Vì quá vội vã tay tôi run lẩy bẩy, để tránh bị phát hiện tôi cố ý không mặc áo lót vào, choàng vội áo quần dài rồi vội vã rời quán trốn ra ngoài. Trời! Ngoài trời không khí sao trong lành thế, một cảm giác mát lành thấm đẫm vào tận cùng đáy tim, tôi hít một hơi thở thật dài, tôi không muốn ngoái đầu lại, sau lưng tôi là quán Karaoke thâm đêm bị bóng tối chụp phủ, là nơi tôi trú thân, và cũng là nơi duy nhất tôi có thể gửi thân thể. Tình cảm? nghĩ đến đó tôi cười lên quái lạ, tình cảm có ở nơi đây chăng? Như cơn gió chuyển bay muôn phương, thành phố tôi thay hết nơi này sang nơi khác, cái thay đổi là hoàn cảnh, còn cái không đổi là cái lỗi trong vỏ bọc đó: Đàn ông, khách đi. Đàn bà, gái điếm. Tôi mọc rêu ở trong cái lỗi đó, tôi mọc rỗng thối nát.

Luồn qua lỗi sau toa-lét là ra đường cái, trên đường không còn ai đi, không gian cô tịch điểm chút thê lương. Tôi như con nhặng mù quáng bay chuyển loạn xạ, không biết nên trốn vào đâu, nhưng tôi biết chắc, cho dù đêm nay lang thang suốt đêm không quay về tôi cũng chẳng sợ.

Ngọn đèn đường kéo cái bóng tôi quá dài trên lối đi, như một con quái thú đang nhe nanh giờ vuốt, trông quá xấu xí, ngẫm nghĩ thân phận mình nào khác gì thú vật, ngày nấu đêm ra, không ra người không ra quỷ, còn mai danh ản tính, sống cầu thả qua ngày, giờ đây nào biết trách ai! Ôi... Nghĩ đến ánh mắt xanh xám đen tối của Tứ Gia, lòng tôi nặng nề.

Tôi bị túm tóc giật lại: “Định trốn? Lại lừa Tứ Gia hả, không muốn sống à?” Tôi lạnh toát toàn thân, miệng lắp bắp, mặt trắng sáng bỗng trốn đi, trời mịt mù. Mái tóc dài duyên dáng vốn làm nhiều cô gái ghen tị bị kéo mạnh tới mức gần đứt khỏi da đầu, bị lôi lại phòng Karaoke, tôi bị quật xuống đất, đầu đập vào góc sô pha, tôi biết tôi không tránh khỏi hạn rồi, da thịt hấn bị hành hạ rồi, cắn chặt răng chờ những nhục hình không tên sắp giáng tới. Nhưng không thể ngờ tới Tứ Gia điên loạn đã vung con dao lên, vào giây phút đó tôi đột nhiên nghĩ đến cái chết, ông trời ơi, xin ông trời mở mắt ra! Tôi điên cuồng giãy giụa, nhưng tất cả đều vô hiệu, không thể thốt lên một câu, dao đã buông xuống, tôi mất đi tri giác, linh hồn thoát khỏi nhân gian, tôi, tôi đã chết! Chết dưới tay một kẻ gầy gò trói gà không chặt, chết không nhắm được mắt!

Đây là báo ứng sao, tôi đã nhận phải rồi!

Xác người bên sông không còn liên quan đến tôi nữa, cho dù thân thể thối rữa hay bị nước cuốn trôi,

cuốn về nơi đâu cũng không còn liên quan đến tôi nữa, cái chết của tôi là một án mạng không thể loan báo, trên thế giới này cái chết của tôi như một con kiến nào có giá trị gì, sẽ không bao giờ có ai hỏi tới.

Tôi trôi dạt trong màn đêm âm u, chưa bao giờ được tự do như thế, nhưng lại không biết tôi sẽ trôi dạt về nơi đâu, đột nhiên nghĩ đến nhà, “nhà” là một từ xa lạ và xa xôi thế, tôi đã quá lâu không chạm đến cái từ đó, nghĩ đến một bà già mà mái tóc bạc trắng sớm không phù hợp với tuổi, đó là mẹ tôi, người duy nhất mà tôi nhớ, một cảm giác muốn khóc oà tới, đã đến lúc nên quay về rồi, quay về bên mẹ thôi, quay về quê hương ngàn dặm xa thôi!

Mặt trăng tròn náu chẳng chịu lộ mặt, nó không chịu nhìn trực diện một xác chết tan nát trên cõi nhân gian này. Tôi không thấy mình, nhưng có thể cảm giác được có đụn mây khói hình oan hồn, đi về thôi! Nam! A, đột nhiên nhớ ra mình đã

đã từng có một cái tên trêu mến là Nam.

Thu xếp lấy linh hồn tan tác, tìm hướng, phương bắc, đi về thôi!

Không đếm được bao nhiêu cảnh vật đã lướt qua bên thân, cảm giác được sự bao la của không trung, thì ra trời đất rộng lớn dường này, mà tôi đã luôn sống trong một cõi nhỏ hẹp.

Vô tình nhìn thấy Tứ Gia kẻ giết tôi, con ác quỷ đáng bị xuống địa ngục này hoá ra chạy tới ngôi nhà cũ trong núi sâu nơi không bóng người, còn ồn ào ăn uống nhồm nhoàm, đôi chân tanh tươi gác lên chiếc bàn để rượu thịt, thật kinh tởm. Tàn nhẫn quá, tuổi trẻ của tôi bị biến thành quỷ dưới lưỡi dao hắc, và vĩnh viễn sẽ không có ngày báo thù. Thế giới này quả là bất công, những kẻ ác tận cùng như Tứ Gia, những kẻ táng tận lương tâm vì sao vẫn sống khoẻ khoắn trên thế gian, trời cao sao không trừng phạt chúng! Phật nói không phải là không có quả báo, chỉ chưa đến lúc, vậy sao người tốt phải bị hại, kẻ xấu lại đằng hoàng? Tôi không giết người đốt nhà, tôi chỉ dùng thân thể tôi để kiếm tiền, nhưng lại gặp nạn, phải câu nói đó chỉ có nghĩa là, trời phạt sợ kẻ ác.

Thốt nhiên tôi nghĩ đến những người, những người trong vô số người đàn ông đã qua đời tôi để lại chút vết dấu. Ngày cuối của họ ra sao.

Căn gác nhỏ, ngọn đèn dịu dàng toả sáng, cục trưởng Vương nửa nằm nửa ngồi, khuôn mặt béo trắng phỉ mỡ, đưa con nhỏ ngồi lên bụng ông đùa vui với cha, tôi cũng đã từng ngồi lên như thế, ông ta nói tôi là một nàng tiên cá, sao buồn cười thế! Vợ ông ngồi tựa bên cạnh, hạnh phúc vẽ lên khuôn mặt, cả nhà sum vầy thân thương. Tôi cười lạnh lùng, họ nào biết ông là khách thường xuyên của vũ trường, ông có quyền, có thể tùy ý chi phối tiền bạc, mỗi lần đến đều tự lái xe, lén lén lút lút sợ bị người ta phát hiện. Con người thật lạ lùng, thường tùy lúc mà đổi vai kịch. Đàn ông rút cuộc là gì? Nói cho cùng, họ trước mặt là người, sau lưng là quỷ. Là người ban ngày, là quỷ ban đêm. Tôi quá hiểu những kẻ chức quyền, lúc cần thì tôn nghiêm, khi trút hết vỏ bọc trang nghiêm ấy, còn lại chỉ là một thứ súc sinh trần truồng đi tìm nơi khoái lạc. Cho dù thế nào, cục trưởng Vương cũng đối xử rất tốt với tôi, dịu dàng thân thiết, ông ta biết cách giữ phần gìn hương, thương hoa tiếc ngọc, ông chưa bao giờ đánh mắng tôi, mỗi lần đều để lại một nghìn đồng, thành thật nói: “Các cô làm nghề này cực quá, giữ lấy mà

tiêu!” như Chúa cứu thế, tôi thích ông hào phóng, cho dù đâu phải ông tiêu tiền của ông. Lần trước khi chia tay ông bảo vợ ông sắp đi vắng rồi, sau có thể lúc nào thích là đến thăm tôi được, tôi sẽ mang một món quà đến tặng em. Đã hết tất cả, đã không có lần sau ấy nữa, tôi không nên được thờ dài tiếc nuối.

Tiền làm tôi đôi khi nhớ đến cục trưởng Vương, nhưng với một người đàn ông già có thể làm cha chú, tôi nào yêu ông, ông cũng giống như những đàn ông đã sớm nhạt nhòa gương mặt, chỉ là một khách qua đường bên tôi, không đáng giữ lại chút kỷ niệm nào.

Nơi sâu thẳm nỗi nhớ của tôi chỉ duy nhất có Tân Văn người tôi yêu tha thiết, anh là người đàn ông duy nhất tôi yêu chân thành kể từ ngày tôi làm gái. Văn sắp ba mươi mà chưa kết hôn, vì công việc, vì mục tiêu lớn, anh không có thời gian lo cho hôn nhân, anh muốn theo đuổi sự nghiệp của anh, bạn gái không hiểu anh, không chấp nhận cách sống của anh đã đòi chia tay. Chúng tôi gặp nhau lần đầu vào một đêm mùa hạ, Văn bị một đám bạn lôi đến quán hát hò, lần đầu tiên đến nơi thế này, Văn bị mấy cô chủ động làm cho tôi bời nhếch nhác, mặt đỏ bừng sau chén rượu, Văn chỉ kiếm cớ để trốn về. Bạn bè anh khuyên ở lại, bảo tình tương gì, hát hò vui vẻ tí thôi mà! Mic chuyển tới, Văn hát trọn một bài hát, tiếng vỗ tay vang lừng. Giọng hát của Văn dày ấm và trong trẻo, tràn đầy sự cuốn hút khó cưỡng, trái tim tôi xốn xang, trong phút hào hứng có chút then thưng, đây là sự ngưỡng ngùng tôi chưa bao giờ gặp. Hần lúc đó mắt tôi cháy bừng lên một đốm lửa, tôi ngưỡng mộ tới bên Văn, chớp thời cơ và vô liêm sỉ, tôi khiêu khích anh và giữ anh lại, trước mặt tôi anh cúi gằm, tay chân lóng ngóng, một sợi tơ cảm thương giăng lên từ lúc nào. Tôi đột ngột thích người đàn ông nhìn qua thì chẳng đẹp trai nho nhã gì, cho dù anh hơn tôi đến mười tuổi. Rõ ràng Văn cũng không khinh bỉ gì tôi, điều đó có thể nắm bắt được từ cái nhìn của anh, cuối cùng Văn đã ở lại quán, sau này anh nói, anh ở lại vì tôi.

Có người nói, đàn ông đều như nhau, gặp đàn bà đẹp là chân không bước nổi, tôi không muốn nghĩ Văn cũng thế, bởi anh rơi vào cái bẫy êm dịu của tôi dệt từ những chân tình. Tôi đã yêu, không tìm được lòng mình tôi đã yêu anh, dù tình yêu ấy mang nhiều dèm pha. Tôi bị các chị em khác cười, Tiểu Hồng khuyên tôi đừng nằm mơ giữa ban ngày nữa, hãy nhìn rõ mình là ai, cấm sào sâu khó nhổ. Tôi mặc kệ, tôi chỉ muốn yêu anh, tôi không cần tương lai, dù tan thân nát thịt cũng đành lòng, dù chỉ còn thêm bên nhau một ngày cũng đáng, tôi sẽ nguyện đến bên anh, tôi thả mình đắm chìm say sưa trong cơn mơ xa vời.

Tôi chưa bao giờ thật lòng thế với người đàn ông nào, bởi tôi quá quyết liệt và thành tâm, Văn đã đồ gục, hoặc giả trời cao đã thương xót tôi, mang một tình yêu của người đàn ông ưu tú như thế đến bù đắp đời tôi, tôi vui sướng, cuồng điên. Khi Văn nhìn tôi, toàn thân tôi mỗi tế bào đều như đang mỉm cười, đôi mắt là cửa sổ, cho Văn nhìn thấy tất cả.

Văn nói mắt tôi như hai viên Ngọc đen sáng trong, khi cười đẹp như búp bê, nên anh gọi tôi là Em búp bê, tôi thích thế lắm. Văn luôn tế nhị với tôi, thật lòng và nâng niu, anh cho tôi hiểu được thế nào là hạnh phúc của một người phụ nữ.

Văn thường vờ vô tình chỉ ra những thói quen xấu của tôi, và tôi dùng trái tim mình đón nhận anh. Văn ghét thuốc lá, tôi cố gắng cai thuốc, không chạm vào nó nữa, đó vốn chỉ là những tiêu khiển lúc cô đơn, có Văn rồi tôi không còn cô đơn nữa, nên không cần thuốc lá. (ha, dịch đến đây mới phát hiện ra đúng là tới lúc vui ko bao giờ động tới điều thuốc)

Văn không thích nói tục chửi bậy, tôi bèn nỗ lực khắc phục thói xấu thô lỗ của mình, vì anh mà thay đổi bản thân. Chúng tôi thường ngồi bên nhau ôm chặt nhau, ngồi yên không làm bất cứ điều gì, cứ im lặng như thế dựa vào nhau, Văn kể cho tôi những câu chuyện buồn rầu rức rờ, những Romeo và Juliet khiến tôi nước mắt lã chã tuôn. Tài học của Văn làm tôi xấu hổ về bản thân ngu dốt, anh thường hiểu tâm trạng tôi, nên dùng một cái hôn thật dài xoa tan đi sự tự ti của tôi, cảm tạ trời xanh cho chúng tôi gặp gỡ. Văn thường thích ngâm thơ, một lần say đắm nhất anh buột miệng: “Giọt mưa ngọt lành nên bông hồng nở” (Lộ đích mầu đơn khai – trùng âm, còn có thể dịch là La Dolce Vita – Cuộc sống Tươi đẹp). Tôi không hiểu, gặng hỏi, ngâm miệng không đáp, cười tủm tỉm, anh cứ đáng yêu như thế.

Tôi hy vọng sao được sống như thế suốt đời này, nhưng anh không thể đến thường xuyên, càng không thể cưới tôi, ở đây anh là con thiên nga, tôi là con ếch xấu xí. Nhìn thấy nỗi đau ngâm ngùi kín đáo của tôi, Văn không giấu được nỗi xót xa, thương cảm và bất nhẫn, anh nói, em bị giới phạt, anh thì không cứu được em, anh vô dụng quá! Nỗi đau viết lên mặt Văn, niềm vui giấu trong tim tôi, tôi vui lòng nói với anh rằng: Đủ rồi anh ạ, thật đó, được ở gần bên anh, em đã mãn nguyện.

Chúng tôi yêu nhau đau đớn như thế, nếm đủ những ngọt ngào của tương tư và những chát đắng của chờ đợi. Có một thời gian tôi không tiếp khách, tôi chỉ đợi người tôi yêu, tôi đã quen với sự lịch sự của anh, sự thân thương của anh, cả những câu chuyện không bao giờ lặp lại, đây thật sự là mối tình đầu của tôi.

Những ngày đó hạnh phúc vô vàn, tôi đã sống những ngày hạnh phúc nhất của đời tôi.

Trong tiềm ý thức tôi đã từ lâu coi Văn như người thân yêu nhất đời, giữa chúng tôi tiền đã trở thành vô nghĩa, nhưng Văn vẫn tìm được cách mua sắm gì đó cho tôi, lần đó đi công tác về Văn tặng tôi miếng ngọc Quan Âm, nói miếng ngọc đã được Khai quang, được chạm vào Phật phúc, sẽ phù hộ cho tôi cả đời bình an. Tôi giữ nó như báu vật, ngày đêm đeo trên ngực, chưa bao giờ rời ra, như thể mang theo tình yêu của anh.

Nhưng chính Ngọc Quan Âm đã bị Tứ Gia chém vỡ nát vụn, làm sao có thể giữ gìn tôi khỏi nỗi đau, tôi đã chết thê thảm như thế, khi Văn biết, hẳn anh sẽ đau đứt gan ruột.

Văn nằm tĩnh lặng trên giường, an lành. Vuốt ve trên từng phân vuông da thịt đẹp đẽ rất đàn ông của Văn, trái tim tôi tan vỡ ra thành từng mảnh nhỏ, chúng tôi đã từng nhập vào nhau thành một cơ thể, từ nay về sau không còn ngày gặp gỡ nữa, không tìm được tôi hẳn anh sẽ lo lắng lắm!

Tôi lặng lẽ tới bên, dùng đôi môi giá lạnh hôn lên trán anh, Văn giật mình ngồi dậy, mê hoặc dụi dụi mắt, cười khổ rồi lắc lắc đầu, lại chìm vào giấc ngủ, Văn chắc chắn đã cảm nhận được tôi đã từng đến đây, nhưng, người yêu ơi, vĩnh biệt nhé, từ nay âm dương cách biệt, thế giới này từ đây không còn Em búp bê của anh nữa.

Nỗi đau thương đập vào trái tim vụn vỡ của tôi, lần cuối nhìn người yêu dấu trong tim, vẫy tay ly biệt!

Đây không phải là Khâu cao lớn sao, đã lợi dụng còn quỵt tiền định chuồn, lại còn là trưởng phòng nữa cơ, mẹ mày! Tao là điểm đây tao còn sợ ai. Khi tôi kéo vạt áo ông ta lớn tiếng đòi tiền, ông ta lại mặt dày trốn vào trong ô tô không chịu mở cửa, lại còn để cho người khác phải trả tiền chơi gái thay ông, thật đồ mất dạy. Hay có lẽ ông ta quả thật không có tiền, nhưng hết tiền thì ở nhà hầu vợ đi, đòi ra

chơi gái làm gì? Hừ, đồ lợn khôn kiếp, đồ nguy quân tử giả mạo đứng đắn, thật chó chết. Bà cách mày ra!

Đã đến nhà Sơn, một cơn hồi hận. Sơn đáng thương vẫn một mình lẻ loi sống đạm bạc, lỗi ở tôi, chỉ trách tôi! Ngày đó sao tôi tàn nhẫn thế đã thế sẽ phá nát gia đình Sơn, và khi tôi dùng mọi thủ đoạn, cuối cùng tôi đã đạt được điều tôi muốn, Sơn đành phải ly hôn với vợ, và cũng từ đó anh ta tan nhạt dần khỏi tầm mắt tôi. Sơn chắc hận thù tôi tới chết, anh vốn không có ý định bỏ vợ và con gái, anh chỉ là một phút sa ngã, nhưng đã bị tôi níu kéo đeo bám tới mức không dứt nổi. Hồi đó tôi đâu muốn bày trò với anh, chỉ bởi vợ anh quá cay nghiệt, đã tới tìm đánh tôi trước, để lại những vết móng tay trên mặt tôi, tôi hận người đàn bà đó, và sự việc cứ lan dần ra như thế, tôi cố tình tìm Sơn, hôn Sơn trước mặt cô ta, cô ta chửi tôi là đồ đĩ mặt dày, tôi không thèm liếc cô ta một cái, làm nghề này tôi còn cần thể diện làm gì? Cô ta chửi tôi ti tiện, ha ha, tôi đúng là ti tiện đó! Tôi chọc tức cô ta. Sơn không có mặt tôi thô lỗ chửi bới cô ta, sỉ nhục cô ta. Cách cô ta nổi giận làm tôi thấy rất thú vị, tôi chỉ muốn thế mà thôi. Còn nhớ ai đã từng nói, giận dữ chính là bạn mang lỗi lầm của người khác đi trừng phạt chính mình. Sao cô ta lại không hiểu ra điều đó cơ chứ! Tôi thì không bao giờ giận dữ, tôi chỉ nghĩ đến lúc tôi nhận được những gì mà đáng lẽ ra cô ta được nhận, đã đủ làm tôi vui sướng, tôi liên tục nhắn tin, gọi điện quấy rầy

cuộc sống của cô ta, cuộc chiến giữa hai người đàn bà, đàn ông làm sao phân biệt nổi đâu là phải đâu là trái. Tôi thường lẫn lộn giữa những người đàn ông hư hỏng, tôi quá hiểu chiến thuật lấy nhu khắc cương. Vợ Sơn có lý nên làm căng, luôn giữ bộ mặt sư tử Hà Đông, còn tôi lại tỏ ra một cô gái yếu ớt bị bắt nạt, khi Sơn thương tôi, Sơn đã hết sức mình bảo vệ tôi. Điều đó làm người đàn bà đau đớn nhất, người vợ chịu không nổi cái gai trong mắt đó rồi cuộc đã đâm đơn li dị chồng, vạch đất rẽ lối khác, dắt con gái lưu lạc phương xa, một gia đình hoàn hảo đã tan vỡ như thế. Người thân cũng không tha thứ cho anh, Sơn trở thành một người đơn côi lẻ loi. Tôi đã thành công, nhưng tôi không vui, không hào hứng, Sơn không đến tìm tôi nữa, mối quan hệ giữa chúng tôi đã đặt dấu chấm hết như thế, nhưng có điều Sơn tỉnh ngộ quá muộn. Đây là việc duy nhất trong đời làm tôi hối hận vì hậu quả nặng nề. Sơn ơi, em xin lỗi anh! Em biết em đã sai, không nên thế! Không nên thế! Không nên thế! Nhưng dù hối hận thế nào cũng đã quá muộn rồi, vì sao cho đến khi mất đi cuộc sống tôi mới thức tỉnh, giờ đây mới biết mình vô si, nham hiểm. Nếu kiếp sau lại được làm người, tôi sẽ sống tốt với cả gia đình anh, bù đắp những lỗi lầm không thể tha thứ!

Đã lên giường với bao đàn ông, không thể đếm nổi, trong mắt tôi chỉ còn hoa lên những màu lục màu hoa của những tờ tiền giấy, vì những thứ ở ngoài thân thể, ba năm nay, tôi đã chịu bao khổ cực, chịu bao nhiêu lần đánh đập, chịu bao nhiêu lần bị chửi bới, tôi đã không còn là chính tôi nữa, tôi chỉ còn là một thứ công cụ để đàn ông trút dục vọng, đêm nay triền miên quần quanh, khó chia khó rời thiết tha quắn quýt, mai đã xa lạ như người qua đường, gặp mặt làm ngơ. Tôi đã cầm cố tuổi thanh xuân, linh hồn tôi như miếng sắt rỉ dần đang lở bong từng lớp từng lớp, đang mòn đi trong những dục vọng vô biên.

Thôi đành! Không muốn nhớ nữa, cái tôi mang lại cho người khác chỉ là sự thương hại, giữa xã hội tôi chỉ mang tới những điều hỗn loạn, giờ đây không còn lý do gì để lưu luyến nữa, đã tỉnh giấc mộng rồi, về thôi!

Về Bắc! Đi mãi về phương Bắc! Nơi xa xôi nhất trên bản đồ Trung Quốc chính là nơi tôi sinh ra đời! Ôi, tôi ngửi thấy mùi cỏ thơm thanh thoảng, mùi cỏ của triền đê dài quê tôi, thân thiết như thế, lay động

trái tim tôi như thế, tôi đã nhìn thấy những dấu chân thơ bé của tôi in lại mờ nhẹ. Lần ấy một đám trẻ thi chạy, tôi hào hứng chạy đi, hụt chân ngã từ đỉnh gò cỏ xanh rậm, suốt triền gò đầy những bụi cỏ mềm như tấm đệm đỡ tôi lăn xuống ngã êm, bò dậy không quên hét lên, tao là số một! Lũ bạn nhóc tâm phục khẩu phục làm tôi đắc chí bao lâu, thời ấy vui sướng biết bao! Ngày xưa ời, bây giờ tôi cũng đang đứng trên đỉnh ngọn dốc dài, nhưng tôi đã thay đổi hoàn toàn, người đi đằng người quý ra đằng quý, có ai rồi sẽ nhớ đến tôi?

Nhà ở trước mặt tôi, trong óc tôi là sự xanh xao và ánh mắt nhẩn nại của mẹ cùng gương mặt luôn nghiêm nghị đau khổ của cha, ôi gia đình mãi không thoát nổi đói nghèo của tôi, đã mấy năm không về, nhà đã thế nào!

Tôi bay tự do trong bóng đêm như một linh hồn u tối, không ai nhìn thấy tôi, tôi thì có thể nhìn thấy tất cả, quen lối cũ tôi về căn buồng nhỏ tôi sống với em gái, đã xa lâu rồi, lại thấy lại mùi hương quen thuộc, bao lâu trước nơi đây tôi cũng đã có những giấc mơ nhiều màu sắc, tôi đã từng chuyên cần học để thi đỗ đại học, từ đó thoát được cảnh con nhà nông, đi tới con đường trải đầy hoa tươi. Rồi em trai ra đời, đập vỡ những giấc mơ tôi như bong bóng xà phòng, để nuôi em trai, cha tôi không chần chừ bắt tôi nghỉ học, đã khóc bao lần mà không lay chuyển nổi quyết định vững chắc như sắt đá của cha, mẹ tôi cũng đành nhẹ lời khuyên giải, con gái nhà người ta chỉ học hết Tiểu học là đủ, còn phải cho em trai con đi học, nhà ta làm sao đủ tiền nuôi cả ba đứa đi học. Đứa em gái kiên cường của tôi kiên quyết không bỏ học, gào khóc suốt ba ngày, không ăn không uống, tuyệt thực tranh đấu, cha mẹ tôi không còn cách nào khác đành tha hiệp. Nhưng tôi không thể ngẫu hứng như em tôi, tôi là chị cả, vì thương mẹ, tôi chấp nhận!

Em gái tôi đang ngồi học, để thay đổi mệnh vận, vì kỳ thi cuối cấp sắp tới, nó đang cố gắng hết sức, người gầy gò đi nhiều. Ngày xưa mỗi khi đông tới, tôi và em gái đều chui chung một giường để có hơi ấm qua những đêm dài dằng dặc giá lạnh, giờ đây chỉ còn mình em tôi, em chắc cô đơn lắm, nhưng tôi không bao giờ còn cơ hội đi cùng em nữa. Em ời, hãy tha thứ cho chị, chị từng hứa với em sẽ dành tiền mua cho em một chiếc áo len màu em yêu, chị đành nuốt lời, chị có lỗi, chị sẽ làm em thất vọng! Em hãy cố lên, hãy thi đỗ đại học, hãy học thay chị! Đứa em gái hình như nghe thấy lời tôi, nó gật đầu.

Tôi nôn nao và ngóng trông bay tới phòng mẹ tôi, dưới ánh đèn, mặt mẹ tiêu tụy và có vẻ ốm yếu, gương mặt sắt đen của bố càng có vẻ buồn thảm hơn, một cơn đau ngấm tới, ai không hy vọng con cái mình có ngày mở mặt, chỉ là cuộc sống cơ cực quá nặng nề, đáng lẽ ngày xưa tôi không nên bức xúc quá và càng không nên oán trách bố mẹ.

Ngôi nhà nghèo khó giờ càng lạnh lẽo, tay mẹ làm việc mãi mãi không ngơi nghỉ, bố hút những điều thuốc thơm rẻ tiền, liên tục ho khan vài tiếng, trong k

hông khí đầy tràn những mùi ngệt thở ô hợp. Cho dù trong đáy lòng tôi không muốn tha thứ cho bố mẹ, nhưng dòng máu di truyền cùng những tình thân gia đình đã xoá nhạt những buồn bã oán trách ngày xưa. Tôi dùng thân thể vô hình ôm lấy mẹ, mẹ tôi linh cảm, đột ngột nói: “Cái Nam nhà mình lâu quá không thư từ, không biết giờ nó đang làm gì?”

Nỗi lo lắng bóp lấy tim tôi, chỉ có trời mới hiểu được tôi muốn biết bố tôi trả lời ra sao.

Nghe đến tên tôi, bố như một con sư tử bị chọc giận, rống to: “Đừng nhắc con chết tiệt đó nữa, tôi hận

không thể bóp chết nó!” Mẹ phản đối nhỏ: “Nó cũng là con gái mình!” “Con gái? Hừ, con gái mà chỉ biết ích kỷ, việc tốt đẹp thế mà bị nó vứt bỏ rồi, nó vốn đâu có cần cái nhà này! Đi rồi, mấy năm trước còn biết gửi tí tiền về, cả năm nay mất tăm luôn, chỉ lo hưởng thụ mình nó, bà còn nhớ nó làm gì?” Nói xong bố tôi nặng nề: “Thôi coi như nó chết rồi, chết rồi!”

Ba tôi, người cha xưa nay chưa từng cho tôi chút chiều chuộng nào sao giờ đáng ghét đến thế, từ khi tôi còn thơ, tôi đã sống trong sợ hãi và tiếng chửi mắng, người ta đi học sao nhẹ nhàng vô tư, tôi thì vừa trông thẳng em vừa học, trong nhà chỉ có em trai tôi là quan trọng, cái người đàn ông lạnh lùng được gọi là ba trong gia đình tôi sao trọng nam khinh nữ, đã coi đứa con gái mình đẻ ra như thể bảo mẫu không mất tiền, hơi bực mình bèn lòi ra trút giận, tai đã quen nghe chửi những từ “ăn hại cơm” “đồ vô dụng”.

Tôi hận ba tôi! Nếu không nghe lỏm được ba bắt gả tôi cho một người đàn ông trung niên hàng xóm bị câm để đổi lấy nhiều tiền gả cưới, tôi đã chẳng lưu lạc tới cảnh ngộ bây giờ, và ông ta vẫn còn âm ức vì món tiền hồi đó cho đến tận giờ, tôi căm thù ông ấy thế.

Ngay từ lúc biết tôi sẽ phải về đâu, tôi đã âm thầm tính toán cho việc lớn. Một buổi sáng bình minh u ám mây tối, tôi và Tiểu Hồng, đứa bạn bị cha dựng ngược đãi đã cùng nhau trốn nhà ra đi, dẫm chân lên con đường mờ mịt không lối về này.

Bắt đầu để dành tiền và nhớ đến mẹ tôi đáng thương, bóp mồm bóp miệng dành dụm tiền gửi về nhà, nhưng sau gặp nạn này, tôi đành dứt liên lạc cùng gia đình. Những ngày không muốn nhớ ấy đã biến tôi trở thành người bất hạnh nhất thế giới. Từ sau khi bị cảnh sát miền Tây ập vào quán Karaoke bắt tôi tắm đó bắt giữ, tôi rơi vào hoàn cảnh không giấy tờ tùy thân, rồi vì thế bị tú bà khống chế

, quay sang nơi khác, tôi lại biến thành công cụ kiếm tiền cho bảo kê khác, tất cả mọi tiền kiếm ra đều phải nộp hết không giữ được cắc nào, đã kháng cự, đã trốn chạy, để lại là vết bồng trên đùi non và vết thâm bằng vật nhọn, không thể quên nỗi nỗi khốn khổ lần bị tóm về đánh què chân, suốt một thời gian dài không thể đi lại bình thường. Bọn bảo kê độc ác dùng nhục hình đánh tôi, khống chế tôi cả tiền và thân thể, mỗi ngày, ngoài ba bữa cơm ra, tôi tay trắng, và từ ngày đó đã không thể gửi đồng nào về cho gia đình. Nhưng ba tôi như kẻ vô tình, chỉ nghĩ đến tiền mà không lo tôi sống chết, tôi là con đẻ của ông kia mà! Và ông không xứng làm cha tôi!

Để tự do, để thoát khỏi biển khổ, tôi liên tục chạy trốn, lại liên tục bị bắt lại, nhận lấy những sự trừng phạt ghê gớm hơn, cho dù thế, tôi không bao giờ nguôi ý định chạy trốn, bất cứ lúc nào tôi cũng đi tìm cơ hội chạy trốn. Để bảo kê khỏi cảnh giặc, tôi vờ như một con mèo ngoan ngoãn nghe lời. Cuối cùng một ngày, bảo kê say rượu ngủ, tôi thu hành lý nghèo nàn, bất chấp bảy ba hai một, nhảy xe khách đường dài trốn khỏi nanh vuốt bảo kê, bốn phương lưu lạc.

Sau này trong cảnh khốn khó, từng được một ông già nhiệt tình cứu mang, nhưng tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa, tôi bị giam trong lò gạch cũ trên thị trấn gần nửa tháng, không thấy ánh mặt trời, không thấy người, cứ tưởng mãi mãi không bao giờ thoát nổi.

May mắn, một bà già đi qua vô tình phát hiện ra tôi, đã dẫn tôi trốn. Từ đó tôi học cách phân biệt người tốt kẻ xấu, học cách tự bảo vệ mình. Cũng hiểu ra rằng, mục tiêu của mình là kiếm đủ tiền, quay về nhà cùng Tiểu Hồng, làm bạn với nhau, tránh công an tìm bắt, mệt mỏi ngang dọc khắp chốn, hoàn

toàn đánh mất bản thân. Dọc ngang giang hồ hiểm ác, cứ tưởng có thể tự do giữa đám đàn ông nhẹ nhàng kiếm tiền, chẳng ngờ việc không thành, người đã chết, cuối cùng là trả giá bằng sinh mệnh.

Giờ đã hiểu, nhà cũng không có chỗ cho tôi, hồn đã về quê mẹ nhưng hồn không nơi nương tựa, nếu như cả thế giới rộng lớn này chả có chốn cho tôi nương náu, đáng thương sao!

Muốn khóc mà vô lệ, tôi đau buồn oán trách nhìn ba tôi, cố hết sức lực vô hình để ôm chặt lấy mẹ tôi, thì thâm tạ biệt, mẹ yêu dấu ơi, con gái bất hiếu, kiếp sau con xin được hầu hạ mẹ!

Hoang mang bay qua trời đêm, không nơi để về. Nhớ lại Văn từng nói, thiên đường là nơi đầy niềm vui và tình yêu, là thế giới quang minh không u sầu và đau đớn, nhưng tôi đã không tìm ra lối lên thiên đường, lại lại thấp thoáng thấy cánh cửa địa ngục đen tối mở ra sau đám rừng tối, hay là, từ cõi sống cho đến cõi chết, tôi đã bị số mệnh buộc phải sống trong đêm chẳng ánh ngày.

Tôi là một hạt cát vô cùng nhỏ bé giữa trần gian, là người diễn vở bi kịch chính mình, đã không chinh phục nổi đàn ông, cũng càng không chinh phục nổi thế giới, sự sống ngắn ngủi của tôi không có ý nghĩa gì, bởi tên tôi chỉ là: một con điểm!

Tôi không phải người! Tôi phải chết! Tôi chết như lẽ thường!

Một cơn mưa lạnh lùng quật tới, suýt nữa làm tôi hồn bay phách lạc, gà đã gáy sáng rồi, trời sắp rạng! Tôi lưu luyến nhìn lại lần cuối cùng nơi đã sinh tôi nuôi dưỡng tôi khôn lớn, luyến tiếc đau đau biến mất đi dần trong bóng đêm trước khi bình minh.

Sống đã trôi dạt, chết cũng phiêu linh!

(Truyện viết từ một vụ án thật, viết lâu quá chưa xong, tôi thường vì viết không nổi nên phải gác bút!)

(Trang Hạ dịch)

Nắm tay và làm tình – Nữ Vương

Nữ Vương (1979 – Đài Loan)

Có một người bạn tôi thổ lộ, cô ấy yêu anh bạn trai suốt một năm, mà mới chỉ nắm tay, còn chưa hề hôn. Tôi hỏi cô bạn, thế giờ là năm nào, cô ấy trả lời là năm 2004. Cô ấy không còn trinh, cô ấy từng có bạn trai, nhưng cô ấy chấp nhận chỉ nắm tay người yêu mới suốt một năm, mà vẫn chưa vội hôn.

Từng có người bạn viết một bài, nói con trai thường nắm tay cô ấy lúc đi qua đường, lúc đi dạ hội, lúc đi xem phim ma ở rạp, và bảo cô, nắm tay hay không nắm tay rất quan trọng.

Tôi nhớ về khi còn yêu, những phút làm tôi cảm động nhất, đều có liên quan đến cái nắm tay.

Lần đầu tiên tôi nắm tay bạn trai trong mối tình đầu, tôi xấu hổ đến mức độ cứ cúi gầm xuống, hồi hộp lo lắng nên ra cả mồ hôi tay, dường như lúc đó là tuyên bố: “Chúng ta sẽ cùng bên nhau!”, và trái tim tôi đập vội vàng cuống quýt đến gần tắt cả thở.

Tôi rất thích người bạn trai lúc đó, khi đi đường, bước chân anh ấy rộng hơn vượt lên tôi, thì tay vẫn nhớ đưa về sau, lòng bàn tay hướng lên trên, ngầm nói với tôi rằng em ới, đưa tay đây cho anh. Cái cảm giác đó êm ái lắm.

Tôi cũng thích lúc đi ăn cùng bạn bè, người yêu tôi lén nắm tay tôi dưới gầm bàn, và cả hai thậm chí không nhìn vào mắt nhau, mà qua hơi ấm lòng bàn tay anh ấy làm tôi hiểu rằng anh đang ở bên tôi.

Khi đi xe máy, anh ấy buông tay trái ra nắm lấy tay trái tôi, lúc lái ô tô, anh sẽ buông tay phải ra nắm lấy tay phải tôi. Tôi thích bàn tay rộng lớn của một người con trai, ngón tay dài, lòng bàn tay chắc chắn, để tôi cảm nhận được sức mạnh của anh, và yên tâm dựa vào trong vòng tay anh.

Mỗi lần mùa đông, tay người bạn trai là lò sưởi của riêng tôi, cho dù trời lạnh thế nào, cho dù là mười độ dưới không, tôi đều có hơi ấm của anh. Mà hơi nóng của lòng tay người con trai bạn yêu thương vừa đủ ấm, cho dù người con trai khác cũng có thân nhiệt như thế, thì bạn cũng chỉ quen với hơi ấm của người yêu thôi.

Khi chúng ta lớn lên, làm người trưởng thành, nhịp điệu của tình yêu trở nên vội vã hơn, và một cái nắm tay đã trở nên không còn nhiều ý nghĩa nữa, bạn có thể thấy một cái nắm tay sao dễ dàng, hoặc nó chẳng còn biểu lộ cái gì nữa. Khi chúng ta ở cạnh nam giới, có thể tất cả không còn bắt đầu bằng cảm tay nữa. Mà có thể tình yêu sẽ bắt đầu từ một cái hôn, hoặc là ta có thể làm tình với một người con trai, rồi mới yêu anh ta.

Hoặc thậm chí, cái gì cũng đã “trao” rồi, nhưng vẫn không hề yêu anh ta một chút nào.

Tôi cũng nghĩ đến rất nhiều người đàn ông, họ có thể đồng ý hôn một cô gái, làm tình với cô ta, nồng nhiệt như những tình nhân hạnh phúc nhất, thế nhưng chưa chắc anh ta đã chịu công khai nắm tay bạn trước đám đông.

Chúng ta đã bắt đầu quen với những quan hệ tình cảm phức tạp, quen dần cả những quan hệ quá sâu về xác thịt, nhưng chúng ta lại bỏ qua một cái nắm tay giản đơn. Hoặc có thể ta không bỏ qua, ta chỉ không coi nó là một cái gì quan trọng và cần thiết.

Tôi nghĩ, nắm tay hẳn rất đơn giản, nhưng nó chính là một thứ quan hệ xác thịt khó thực hiện nhất.

Chúng ta có thể dễ dãi nắm tay bất kỳ người nào, nhưng chúng ta không dễ dãi làm tình với bất kỳ người nào.

Ngược lại, chúng ta có thể rất dễ làm tình với một người nào đó, nhưng chúng ta lại rất khó nắm tay một cách giản dị và thiết tha với họ.

Tôi nhớ lại những người con trai đã yêu tôi, họ rất ít nắm tay tôi, và khi đi đường, đại đa số là tôi chủ động nắm lấy tay họ.

Họ vì là người chững chạc, trưởng thành, nên không còn bột phát và chủ động, tôi đã không bao giờ nói với họ rằng, tôi mong biết bao người yêu đưa tay dắt tôi trước, chủ động nói anh yêu em, chủ động nói anh trân trọng em biết bao, anh cần em biết bao. Mặc dù tôi là một cô gái rất tự tin năng động, nhưng tôi rất cần bạn trai chủ động, anh hãy cho tôi sức mạnh để tôi yêu anh đi.

Không lẽ nắm tay, nói yêu tôi lại khó khăn thế? Phụ nữ dù đã chững tuổi, hay còn thơ ngây, cái phụ nữ cần rất giản đơn.

Có nhiều khi trên đường về, những cái nắm tay của những đôi vợ chồng già đã làm tôi cảm động. Có bao nhiêu người trên thế giới già rồi, đi không nổi nữa, nhưng vẫn được một bàn tay nắm dìu đi chậm chậm? Trong cả cuộc đời này, đến khi bạn già, xấu xí, bệnh tật đầy, bước đi thập thễnh, anh ấy sẽ còn ở bên bạn nắm tay bạn chẳng? Cho nên mỗi khi nhìn thấy những đôi vợ chồng già tôi thường mỉm cười, nhưng không ngăn được nước mắt thấm ướt mi.

Có người nói với tôi, làm tình xa cách hơn nắm tay. Tôi không hiểu, tôi nghĩ làm tình thì phải gần gũi hơn nắm tay chứ. Không phải chúng ta vẫn phân loại tình cảm theo thứ tự này: Nắm tay – ôm – hôn – âu yếm vuốt ve – làm tình. Rõ ràng làm tình chứng tỏ tình yêu sâu sắc hơn nắm tay chứ?

Không đâu.

Thật sự là không đâu.

Có những người làm tình trước, nắm tay sau. Cũng có người hôn trước, rồi mới cầm tay. Nếu sau đó chúng ta yêu nhau, thì thứ tự trên chẳng còn gì là quan trọng nữa. Nhưng bạn có phát hiện ra rằng, rất nhiều người họ muốn bí mật làm tình cùng bạn, nhưng lại không đồng ý nắm tay bạn giữa đám đông?

Mà những gì còn lại ngọt ngào trong trái tim người con gái, không hẳn là lúc làm tình, mà thường là lúc bạn trai nắm tay thật chặt, thật sát, khi dọc đường, khi trên xe, hoặc cái nắm tay ngay cả lúc đã ở trên giường. Như thể qua lòng tay ám truyền cho mình cảm giác, anh ấy yêu chân thành.

Nếu một cái nắm tay có thể làm mình cảm động, nếu tình yêu có thể đơn giản như thế, thì có thể, cái nắm tay còn quan trọng hơn chuyện lên giường.

(Trang Hạ lược dịch)

từ diễn đàn Saycoo – Đài Loan

Tay – Mạc Văn Úy (HongKong)

1. Là tay anh từng vuốt ve đôi mày Em

Nhưng cũng là tay anh buông tay Em

Trái bóng xù hơi, hơi ẩm co dần trong đôi tim

Anh trước sau vẫn chỉ cúi đầu, tay anh ôm tay anh.

2. Qua khung cửa này, người qua đoán ta là bè bạn

Những bạn thường, những bạn chẳng gật đầu nhìn nhau

Trên thượng du ký ức, có gì xâu vào tim Em

Phải chính đôi tay anh Em từng đã thân thương?

ĐK: Nhưng từng nắm tay anh, ngày sau Em biết ủ trong tay ai?

Anh sao không tự hỏi, vì sao ta đã dặt tay nhau?

Và vì sao, sau này không còn sau này, thậm chí tay không vẫy tạm biệt?

3. Là tay anh, đã ôm Em vào ngực

Nhưng tay ấy từ giờ sẽ không tới gõ cửa

Nỗi đau dâng nghẹn giữa cổ

Anh chỉ khoanh tay đứng nhìn xa lạ.

ĐK: Nhưng từng nắm tay anh, ngày sau Em biết ủ trong tay ai?

Anh còn nhớ lần trước ta nắm tay nhau là lúc nào không?

... Và vì sao ta lần đầu nắm tay nhau?

...Và chia tay đâu cần lý do...

Bài đăng lần đầu trên mạng PCHome – Đài Loan năm 2004

Bản dịch này và các tác phẩm khác của Nữ Vương đã được tác giả đồng ý nhượng bản quyền cho Trang Hạ dịch sang tiếng Việt và xuất bản từ tháng 10/2006.

Viết trên tường nhà dưỡng lão

Tôi nghĩ là những dòng chữ này viết trong những lúc cô đơn, hồi ức về những thứ ở ngoài bức tường Viện Dưỡng Lão.

Ở Đài Loan:

(Thủy Khởi)

Con ơi! Khi con còn thơ dại,

Mẹ đã mất rất nhiều thời gian,

Mẹ dạy con cầm thìa, dùng đũa ăn cơm;

Mẹ dạy con buộc dây giày, chải tóc, lau nước mũi;

Những kỷ niệm về những năm tháng mẹ con mình sống bên nhau

Làm mẹ nhớ thương da diết,

Vì thế, khi mẹ chóng quên, mẹ chậm lời

Con hãy cho mẹ chút thời gian, xin con chờ mẹ chút,

Cho mẹ suy nghĩ thêm...

Cho dù cuối cùng ngay cả định nói gì,

Mẹ cũng quên...

Con ơi! Con quên là mẹ con ta đã tập luyện hàng trăm lần,

Con mới thuộc khúc đồng dao đầu đời?

Con nhớ không mỗi ngày mẹ đáp

Những câu ngây ngô, hàng trăm câu con hỏi từ đâu?

Nên nếu mẹ lỡ kể lể nhiều lần những câu chuyện móm răng

Ngâm nga những khúc ru con thời con bé

Xin con tha thứ cho mẹ

Xin con cho mẹ chìm trong những hồi ức ấy nhé!

Xin con đáp lời mẹ kể những chuyện vụn vặt trong nhà!

Con ơi! Giờ mẹ thường quên cài nút áo, xỏ dây giày,

Ăn cơm vãi đầy vạt áo,

Chải đầu tay bần bật run,

Đừng giục già mẹ,

Xin con nhẫn nại chút và dịu dàng thêm,

Mẹ chỉ cần có con ở bên

Mẹ đủ ấm.

Con ơi! Bây giờ mẹ đi chân không vững, nhấc không nổi bước

Mẹ xin con nắm tay mẹ,

Dìu mẹ, chậm thôi

Như năm đó,

Mẹ dìu con đi những bước đầu đời.

Ở Mỹ:

(một phụ nữ Mỹ mất chồng trong chiến tranh Việt Nam)

Còn nhớ hôm đó, em mượn anh chiếc xe mới, em đâm bẹp xe, em tưởng anh sẽ giết em, nhưng anh đã không làm thế.

Còn nhớ hôm đó, em nôn đầy bánh dâu lên thảm nhà anh, em tưởng anh sẽ ghét em, nhưng anh đã không làm thế.

Còn nhớ hôm đó, em quên không nhắc anh vũ hội cần mặc đẹp, và anh lại chỉ mặc quần bò tới đó, em tưởng anh sẽ bỏ em, nhưng anh đã không làm thế.

Vâng, còn bao nhiêu việc anh chưa làm, và anh nhường em anh yêu em anh giữ gìn em, có rất nhiều những việc em muốn làm cho anh, chờ anh quay về từ Việt Nam. Nhưng anh đã không làm thế!

Trang Hạ

Thơ Viết Lên Tường

Dạy con còn bé, con ơi,

chải đầu, cầm đũa, mất thời gian lâu,

Dây giấy buộc, nước mũi lau,

kỷ niệm mình sống bên nhau nhớ đời

Bây giờ thương lắm, con ơi!,

hay quên, mẹ lại chậm lời nói năng

Con chờ mẹ chút... họa chăng...

cả điều định kể cầm bằng..., con ơi!

Ca dao học thuộc đầu đời

trăm lần con nhắc từng lời mẹ trao.

(Mẹ thường cất nghĩa “tại sao?”,

ngây ngô con hỏi biết bao nhiêu lời...)

Xin tha cho mẹ, con ơi!,

kể đi kể lại chuyện người móm răng:

Chìm trong hồi ức xa xăm,

bài hát ru với bao năm ... việc nhà

Dây giấy giờ mẹ xỏ ra,

cơm rơi vạt áo, lỏng tra khay cài,

Con càng giục, mẹ càng sai,

chải đầu tay yếu run hoài, con ơi!

Phải chi con sống chẳng rời

ấm lòng mẹ lại tình người bên nhau

Dịu dàng thêm mãi về sau

chút tình nhắn nài, mẹ cầu xin con...

(Mẹ giờ chẳng vững bằng con,

nhắc chân không nổi, bước run cuối đời.)

Nắm tay dìu mẹ, chậm thôi,

như con xưa, thuở đầu đời tập đi....

Nguyễn Hữu Nhật

Na Uy, Oslo

Đôi nét về tác phẩm:

Bài thơ được lưu truyền trên mạng từ năm 2004. Thủy Khởi là một bút danh không xác định được tác giả thật. Được biết, "Thơ viết trên tường nhà dưỡng lão" được chép lại từ một bài thơ viết trên tường một viện dưỡng lão ở khu phố phía Tây đường Dân Quyền (Thành phố Đài Bắc - Đài Loan).

Tôi cho rằng tác giả là phụ nữ, đã rời khỏi Viện bằng cái chết.

Trước đây, tác phẩm chỉ được lưu truyền trên mạng Internet, chưa từng được đăng báo và in sách. Vì thế, tiền bản quyền tác phẩm này cùng sách tặng tiếng Việt của tác giả Thủy Khởi sẽ được Trang Hạ chuyển thành sách, gửi tặng Thư viện Thành phố Đài Bắc trong quý I năm 2008.

Tôi nghĩ, những dòng chữ này viết trong những lúc cô đơn, hồi ức về những thứ ở ngoài bức tường viện dưỡng lão.

Tôi nghĩ, chua xót là vì người viết khi họ đã bị bỏ rơi hoặc bị bỏ lại cuộc đời này. Và họ viết gì trên tường nhà Viện Dưỡng Lão cũng không còn quan trọng nữa khi họ ra khỏi đó bằng cùng một cách!

Giữa cuộc sống bận rộn vụn vặt nhiều thứ chất chứa ở ngoài mà bạn nhìn thấy, và một bên là tình yêu nặng nề trong đời sống mà bạn không nhìn thấy, bạn sẽ lần lượt gần cái này và xa lạ cái kia.

Đề bao giờ có điều kiện, tôi sẽ viết cho các bạn những gì mà tôi thấy trên các bức tường "nhà trọ tập trung" giam các lao động Việt Nam đêm trước khi họ về Việt Nam nhé. Những câu ai oán, chửi môi giới, oán hận cuộc đời, chất chứa căm thù chủ và công ty xuất khẩu lao động ở Việt Nam, những dòng thương nhớ gia đình.

Không đủ tài dịch thơ, nên chỉ tạm dịch thô như trên để mọi người cùng đọc.

Đầu gối tay ấp

Trịnh Tiến Nhất (Đài Loan)

Khi gả về nhà anh, chị mười sáu, anh lên năm tuổi.

1. Cảnh nghèo.

Anh là con độc đinh, cha mẹ quý hơn vàng, chỉ tiếc anh quá nhiều bệnh tật. Ông nội ở ngoài buôn bán nhỏ, gom được tí tiền. Bà nội tin Phật, một lòng thành kính, một lần bà nội xin được một quẻ xăm giữa miếu ngút khói hương, nói phải cưới một cô vợ hơn tuổi cho thằng cháu đích tôn thì nó mới qua được vận hạn. Bà nội đương nhiên tin vào lời Phật dạy chúng sinh nơi khói hương vòng quanh chuông chùa ngân nga, bởi thế ông bà nội bàn tính, đưa lễ hậu, kháo tin quanh vùng tìm mối nhân duyên cho anh.

Nhà chị năm miệng ăn, trông vào mấy sào ruộng bạc màu, chỉ đủ miếng cháo, mùa đông, cha chị vì muốn kiếm thêm ít đồng ra đồng vào, theo người ta lên núi đập đá, tiền chưa kiếm được, nhưng bị đá vỡ dập lưng, tiêu hết cả gia sản, bán sạch cả lương thực, bệnh không khỏi. Hằng ngày cha chị chỉ có thể nằm trên giường, muốn chết mà chẳng chết cho. Hai đứa em trai còn chưa đủ tuổi lớn. Nỗi khổ sở của gia đình, nỗi ai oán của mẹ, làm những năm thời con gái của chị mang một gánh nặng tâm tư.

Vì thế bà mỗi đến, réo rắt: “Gả cô nhà đi, tiền thì để dưỡng bệnh cho cha, còn đỡ dần được tiền tiêu trong nhà”.

Mẹ chị lắc đầu, nào có ai muốn đẩy đứa con gái thơ dại của mình vào lò lửa? Nhưng chị xin: “Mẹ, cho con đi nhé, chỗ tiền ấy có lẽ chữa khỏi cho cha!”

Tiếng kèn đón dâu thổi văng đầu ngõ trước ngôi nhà nhỏ của chị. Bố chị nằm trên giường tự đâm ngực mình; Con gái phải đem đôi tuổi thanh xuân, chấp nhận lấy một người chả xứng với mình chỉ vì cứu tôi và cứu gia đình này thôi ư! Mẹ chị chảy nước mắt, tự tay mình cài lên tóc con gái cây trâm gài. Chị mặc áo đỏ đi giày thêu cúi lạy cha mẹ, tự buông tấm khăn đỏ che đầu mình, nước mắt lúc đó mới chảy ra, trộn lẫn má hồng.

Từ đó, số phận cuộc đời chị và hôn nhân giao cả về tay một đứa con nít vô tri.

2. Cười xót xa.

Bà mẹ chồng trẻ tuổi không phải là người khắt khe khó tính, bố chồng ở xa cũng chẳng cần chị tam khẩu cửu bái, lạy chào dạ vâng. Anh vâng lời mẹ gọi chị là Chị gái. Hằng ngày, chị ngoài việc giúp mẹ chồng chăm ruộng rau và làm xong việc nhà, thì cắt thuốc cho chồng, sắc thuốc, may áo cho chồng, giặt giũ, cho chồng chơi, cho chồng ngủ, có lúc, anh ho suốt đêm, sốt cao, chị thức cả đêm chườm khăn hạ sốt, cho anh uống nước, uống thuốc.

Trong tim chị, chị coi anh như một đứa em trai.

Hàng xóm láng giềng gặp chị, chị thường cúi đầu lặng lẽ, không nói, vội vã đi qua. Không biết là ứng

với quẻ xăm của Phật, hay nhờ chính sức mình mà anh vượt qua được bệnh tật, dưới sự chăm chút của chị, anh lần lượt chiến thắng mọi cơn bệnh tật lớn nhỏ: Ho gà, viêm màng não, lở loét v.v...

Dần dà, những tình cảm anh dành cho chị vượt quá tình cảm dành cho mẹ mình. Giữa những kẽ hở lúc bận rộn, hoặc khi anh đã ngủ say, chị thường khóc nước mắt nóng rồi thờ thẩn tự hỏi mình: “Đây là hôn nhân của mình ư, đây là chồng của mình ư?”

Đến tuổi đi học, chị may cho anh một chiếc túi xách, dắt tay anh đến lớp. Những đứa trẻ trong và ngoài thôn thường vây lấy chị hát to: “Cô con dâu, cô con dâu, làm cái gì? Tắt đèn, thổi nến, lên giường...”

Chị không biết trong lòng mình là nỗi đau hay nỗi buồn, cúi gằm xuống, mặt đỏ lên rồi trắng bệch, trắng rồi đỏ. Một buổi tối, anh nằm trong chăn nói:

“Chị ơi, em yêu chị!”

Chị lại là vợ. Vợ lại là chị. Chị nhìn gương mặt ngây thơ non nớt của anh, im lặng. Lần đầu tiên chị cười đau khổ.

3. An ủi nhỏ nhoi.

Cha anh ở ngoài buôn bán nhiệm phải thói cờ bạc, chỉ vài ngày mà thua sạch bách bao gia sản tích góp khổ sở lâu nay. Sau khi bố mẹ chồng chửi bới cãi vã âm trời, bố chồng chị dứt áo bỏ nhà ra đi, từ đó không ai gặp lại ông nữa, nghe người ta nói khi đó ông bị lính bắt đi làm phu. Lúc đó trên người mẹ chồng chị còn vài thứ trang sức, cầm đi đổi lấy vài đồng tiền.

Mẹ chồng và chị bàn nhau mua lấy ba mẫu đất. Không thể mượn người làm nữa rồi, mẹ chồng con dâu xoay ra xắn ống quần lên lội ruộng, ngày còn ở nhà chị từ nhỏ đã giúp cha mẹ làm ruộng, khổ sở gì chị cũng đã nếm trải qua. Chỉ khổ cho bà mẹ chồng chị xưa nay chưa từng phải trồng lúa bao giờ.

Một nhà vốn giàu có bỗng chốc hoá bần cùng, đàn ông bỏ đi không tăm tích, bà mẹ chồng vừa đau vừa hận, lại thêm việc làm ruộng nặng nhọc, làm bà kiệt quệ, ốm rồi không dậy nổi. Trước lúc lâm chung, bà kéo tay chị, gần như van vãn nói:

“Nó hãy còn nhỏ dại, xin cô chăm sóc nó, nếu cô muốn ra đi, xin hãy đợi lúc nó trưởng thành”.

Chị nắm chặt tay anh. Từ đó, số mệnh của anh lại bị chị dắt đi.

Chị là người phụ nữ trọng tình nghĩa, chưa từng hứa gì, nhưng chị vẫn cùng anh như cũ. Từ đó về sau, ngay cả chính chị cũng không nhận ra mình rốt cuộc là vợ, là chị hay là mẹ của anh? Chị quần quật không ngày không đêm,

làm việc để anh tiếp tục đi học. Cuộc sống của họ trôi qua khổ nhọc nhưng bình lặng giữa tình chị em sâu nặng, tình yêu bao la như tình mẫu tử bền chặt.

Khi anh tốt nghiệp trung học thi đỗ vào một trường Đại học sư phạm, chị thay anh thu xếp hành lý, lại một lần nữa đưa anh tới trường. Chị nhìn cậu con trai trẻ măng vừa qua tuổi dậy thì, do chính tay mình

nuôi lớn từ nhỏ đến giờ, chị chỉ dặn anh hãy cố mà học hành, ngoài ra chị không nói thêm điều gì nữa.

Nhưng anh vẫn nói: “Chị, chờ tôi quay về nhé!”

Tim chị đập nhẹ một nhịp, nhưng mặt vẫn bình thường, có điều khoé miệng ẩn một nụ cười hân hoan rất nhẹ mà người khác khó nhìn thấy. Khoé cười ấy không phải vì câu nói của anh, mà vì những gì chị bỏ ra, đã được đáp đền lần đầu.

4. Kiếp này.

Chị vẫn làm ruộng như trước, nhin ăn nhin mặc dành tiền gửi đi.

Hai năm đầu, nghỉ hè và nghỉ Tết anh đều về quê giúp chị làm việc. Nhưng năm thứ ba đại học, anh viết thư về nói: Chị đừng gửi tiền nữa. Và kỳ nghỉ tôi cũng không về nữa đâu. Tôi muốn ra ngoài kiếm việc làm thêm, đỡ gánh nặng cho chị.

Lúc đó chị đã 29 tuổi.

Ở quê, người như chị đã là mẹ của mấy đứa con. Người trong làng đều bảo, chị nuôi anh lớn khôn, lại còn cho anh thoát li đi học, thế coi như là đã quá tốt với anh rồi, chị già hơn anh mười một tuổi, thôi đừng chờ chồng nữa. Bây giờ anh đã đi xa, ở ngoài thế giới bao nhiêu xanh đỏ tím vàng, biết chồng mình có về nữa hay là không về nữa!

Chị cũng không biết trong lòng mình là đang thủ tiết, giữ đạo phu thê: Dù sao thì mười mấy năm trước chị cũng là một cô dâu gả cưới đàng hoàng về nhà anh; hay là mình đang vì câu nói trước ngày anh lên đường đi xa: “Chị, chờ tôi quay về nhé!”; hay là chị đang lo âu như người mẹ không yên tâm về đứa con nhỏ của mình đang ở xa; chị cứ chờ.

Chị cứ giữ sự yên tĩnh và ít lời như mấy chục năm nay đã từng.

Cuối cùng cũng đã đến lúc anh tốt nghiệp. Anh quay về. Anh đã là một người đàn ông trưởng thành có phong cách và khí chất, đáng đáp một người đàn ông nho nhã hiểu biết. Còn chị, dải nắng dầm sương, gương mặt nhọc nhằn lao khổ đã sớm bay hết những nét đẹp thời trẻ, là một người đàn bà nhà quê đích thực.

Trong lòng chị chỉ còn coi anh là một đứa em trai thân yêu. Chị không dám ngờ anh đã nói với chị: “Chị, tôi đã trưởng thành, giờ chúng ta có thể thành thân!”

Chị nhìn anh, như đang nằm mơ, chị sợ mình đang nghe nhầm. Anh cũng là một người đàn ông trọng tình trọng nghĩa như chị?

Chị cười, tự đáy lòng dâng lên miệng cười rạng rỡ, cũng để rơi xuống những giọt nước mắt đẹp đẽ nhất đời người.

5. Xin lỗi.

Anh ở lại thị trấn dạy học, chị ở nhà làm ruộng. Họ có với nhau một con trai một con gái. Sau này, anh

đến khu mỏ dầu dạy học, lên chức hiệu trưởng một trường Trung học nhờ vào bằng cấp và kinh nghiệm dạy học của mình. Vì hộ khẩu, con cái vẫn để ở nhà cho chị nuôi nấng. Sau khi nhập được hộ khẩu, anh về quê đưa vợ con lên trường.

Các giáo viên trong trường đến giúp hiệu trưởng dọn nhà. Có một giáo viên bộc tuệch chạy ra nói:

“Hiệu trưởng, sao anh đón mẹ và em trai lên ở mà không đón cả chị nhà và các cháu luôn?”

Một sự im lặng bao trùm, mọi người đều ngoái đầu nhìn chị. Lúc ấy, mặt chị sượng trân trân, không biết nên nói gì, chị cười méo mó, nhìn anh biết lỗi. Anh ngoái đầu nhìn chị, nói với tất cả mọi người với giọng chắc nịch:

“Chị các chú đây. Có cô ấy mới có tôi ngày hôm nay, thậm chí cả tính mạng tôi.”

Chị nghe anh nói, mắt chị dâng lên toàn là nước mắt.

6. Năm tháng như bài ca, tình yêu như ngọn lửa

Bây giờ chị đã bảy mươi hai, vì làm việc nặng nhọc quá nhiều, sức khỏe kém, bệnh phong thấp làm chị đi tập tễnh. Anh sáu mươi một, đã về hưu từ lâu.

Hai năm nay họ dọn về khu nhà này ở, nếu hôm nào trời không mưa gió, hoặc ngày quá lạnh, đều có thể gặp bóng dáng họ ở khu sân chơi, bồn hoa; chị nắm gậy chống, anh đỡ một bên, đi chậm chạp từng bước một về phía trước, như đang dìu một đứa trẻ tập đi, chăm sóc như thế, ân cần như thế.

Những người biết chuyện của họ đều nhìn theo, cảm động bởi mối tình sâu nặng và bền chặt của anh và chị, mang nghĩa đủ tình đầy đi dọc một kiếp người. Anh nói:

“Cô ấy mang cho tôi sinh mệnh, cho mẹ tôi sự ấm áp, cho tôi một mái nhà, bây giờ, tôi dành nửa cuối đời tôi chăm sóc cô ấy.”

Anh dắt tay chị, như ngày đó chị dắt tay đứa bé năm tuổi, họ cùng mỉm cười, đẹp như nét mây chiều êm ái nơi chân trời mùa hạ.

(Trang Hạ dịch)

Lương thực của thiên sứ

Tô Đồng (Trung Quốc)

Cơn bão qua, đất hai bờ sông còn rên rỉ, những cây bắp non bị bão nhỏ bật gốc trôi từng đồng lớn trên sông, như những ngọn cù lao mới nổi dật dờ giữa dòng, trên đó còn xác một con gà mái hay con lợn chết. Đường vào thôn bùn lầy nhão nhoét, dòng nước nhỏ vàng khè chảy từ ngọn đồi xuống, mất hút trong vũng nước sâu, nhưng cũng không hoàn toàn biến mất hẳn, vài dòng bùn tích tụ giữa vũng, bò ngoằn ngoèo vào tận bậc tam cấp những nhà trong thôn. Sau cơn bão, người trong thôn lũ lượt chui ra từ mái tranh, nhiều người để ý tới những hạt lúa vàng óng nổi đầy trên bề mặt dòng nước bò dưới bậc thềm, họ vớt những hạt lúa từ nước lên, bóc vỏ trấu rồi bỏ vào mồm nhằn, mùi lõi gạo còn mới còn thơm, họ thấy chuyện này lạ quá chừng, giờ đâu phải mùa gặt, những hạt thóc kia trôi từ đâu tới thôn?

Chiếc xe bò của thiên sứ rốt cuộc đã xuất hiện trên gò đất ngoài làng, người đầu tiên phát hiện thiên sứ là Toàn, cậu bé chặn ngõng, Toàn nhìn thấy người đàn ông vai khoác áo tơi kéo chiếc xe bò lên đỉnh dốc, người đàn ông vừa đi vừa hát, miệng ngâm nga một khúc lạ. Toàn không quen người này, Toàn vội vã đuổi đàn ngõng xuyên qua mảnh đất rìa sông, tới chặn đường người lạ.

Ông từ đâu tới? Toàn dùng cành liễu vạch một đường trên đất bùn, lườm người lạ đầy cảnh giác, nó nói, thôn tôi đã chết mấy người rồi, không cho kẻ lạ vào thôn.

Tôi không phải người lạ, người đó đáp, tôi là thiên sứ.

Ai thêm quan tâm ông mang họ Thiên hay là họ Địa, dù gì ông cũng là người lạ. Toàn chú ý chiếc xe bò đầy bằng chiếu cỏ lau, vài hạt thóc vàng óng đang rơi ra từ khe hở tấm chiếu lau, giọng Toàn vì thế trở nên vui sướng, xe ông chở cái gì đấy? Thóc phải không?

Là thóc. Thiên sứ mỉm cười ngoái lại, ông đi tới xe bò lật một góc tấm chiếu lau. Nhìn này, những hạt thóc căng tròn làm sao, thiên sứ nói, tiếc là thời tiết xấu, đường khó đi, đã rơi mất bao nhiêu thóc rồi.

Toàn chạy tới gục đầu lên xe, hít ngửi thật sâu, nó nói, ông đến đây bán lương thực à? Giờ đem thóc bán chắc chắn đất bẹp người.

Tôi là thiên sứ, thiên sứ không mua không bán. Thiên sứ kéo xe bò thận trọng xuống dốc, vừa đi vừa ngóng về phía làng, không ngọn khói bếp cơm, thật sự là không có khói bếp, thiên sứ phảng phất nói, những tin người trần gian thường chậm một bước, thật tiếc ta đã đến chậm rồi.

Toàn không biết thiên sứ là gì, cũng không hiểu ông ta nói gì. Toàn đuổi đàn ngõng chạy theo sau chiếc xe bò, nó thấy người tự xưng thiên sứ bước đi mệt mỏi, đôi gót trần bám đầy bùn đất, đôi giọt nước long lanh lăn ra từ áo tơi của ông ta. Xe bò của thiên sứ lăn qua vạch ngang trên đường, Toàn không ngăn ông ta nữa, vì nó biết một xe thóc có thể làm no được bao nhiêu cái bụng trống không, có lương thực, sẽ bao nhiêu người sống qua được mùa xuân này. Toàn nhớ nó đã suốt mấy ngày ăn toàn rau dại vỏ cây, không ngờ xe bò của thiên sứ tới rồi, thóc trên xe toả ra mùi thơm tho đến ngáy cả người, cậu bé chặn ngõng đói khát không kìm được lòng vục tay vào xe, vốc trộm một nắm thóc to...

Người trong làng tụ tập phía ngoài sân nhà trưởng thôn, già trẻ lớn bé mặt xanh nanh vàng, tay ai cũng nắm một chiếc vỏ bao gạo vải thô, nghển cổ trông vào cánh cổng nhà trưởng thôn. Những người đứng trên cùng đã trèo cổng lên trên bức tường bao, như thế này họ thấy được cái người tự xưng thiên sứ, nhìn thấy cả chiếc xe bò của thiên sứ, một chiếc xe chở đầy thóc vàng óng, xuất hiện trong sân trưởng thôn tựa như một phép diệu kỳ. Những người bò trên tường reo hò điên cuồng sung sướng, thằng Toàn không lừa, đúng là có hẳn một xe thóc, đúng là một đấng từ thiện đã tới rồi!

Trưởng thôn cuối cùng đã mở cổng, mặt trưởng thôn đỏ bừng, trên đầu trên vai ông lấm đầy vỏ trấu. Từng người từng người lọt vào, mỗi người nắm cân thóc (tương đương 2,4 kg), không ai được phép bốc hơn một hạt. Trưởng thôn cao giọng, dẫu nhà Lý nào, bà Vương nào, các bà đừng có ở đó mà thậm thọt, các bà nghi ngờ tôi ăn bớt một hạt là các bà mù mẹ nó lương tâm rồi, tôi mà chiếm mà ăn một hạt thì tôi là đồ con rùa thối tha!

Đức đại thiện này từ đâu tới? Dân làng có người hỏi.

Tôi cũng không rõ. Trưởng thôn nói, nghe bảo là một thiên sứ, tôi còn chẳng biết thiên sứ là nghề gì.

Thiên sứ bay ở trên trời ấy, làm sao lại chạy xuống đây nhỉ? Thầy giáo trường tư thực trong đám người thốt lên kinh ngạc, ông tròn to mắt, thiên sứ đều mọc hai cái cánh, thế người kia có cánh không?

Ông lảm nhảm cái gì thế? Trưởng thôn giận dữ lườm thầy giáo, ông là cái đồ không biết phải trái tốt xấu gì, cho ông chết đói cũng đáng kiếp, người ta tốt bụng mang lương thực đến, ông lại nguyên rửa họ mọc cánh, người ta có phải là chim đâu, làm sao lại có cánh cơ chứ?

Lời trưởng thôn được tất cả mọi người ủng hộ. Thôi ông đừng đến lấy thóc của người ta nữa, họ hò nhau một tiếng, hùa vào đẩy bật thầy giáo ra khỏi hàng, bọn trẻ con thường ngày vừa sợ vừa ghét ông thầy, nhân lúc này nhổ nước bọt vào lưng ông, còn Toàn, cậu bé chặn ngõng thì chạy thẳng ra trước mặt ông thầy giáo giận dùm dùm nói, người ta là người tốt, người ta không phải là chim, tôi nhìn thấy ông ta đầu tiên, chính tôi dẫn ông ta đến nhà trưởng thôn, thầy vu oan cho người ta, thì sao lại còn nhận thóc của họ nữa?

Đám đông dân làng hỗn loạn mất một lúc, những người chen phía trên đã lọt được vào sân, những người sau đều cuống lên, đào lên trước như bầy ong. Có bà bị dúi vào dưới chân người khác, gào vỡ cổ. Trưởng thôn dồn hết sức bình sinh dang tay ghì chặt hai cánh cổng đang rung bần bật sắp đổ ập, luôn mồm chửi rửa đám dân làng, thấy được ăn không thì cuống lên như thế này đây ư? Cả đời các ông các bà chưa nhìn thấy lương thực ư? Cứ kiêu này, tôi sẽ bảo thiên sứ mang lương thực đi về đi!

Trưởng thôn nổi cơn lôi đình, đám người trật tự lại đôi chút. Rõ ràng không ai muốn mất đi phần thóc cứu mạng. Bỗng lại có người hỏi, chỗ thóc này được phát không thật ư? Liệu đến mùa có phải trả nợ không đây?

Đẩy cái mồm thối của mày lại, trưởng thôn không nhin được mắng, bảo lấy thì các người cứ lấy đi, có việc gì thì để tôi giờ đầu ra hứng, các người ăn cơm thì nhớ đến lòng tốt của tôi đây, thế là được rồi!

Giờ những dân làng lĩnh thóc đều đã nhìn thấy được thiên sứ, thiên sứ đứng sau chiếc xe bò, thiên sứ mang khuôn mặt trẻ trung nhưng khô khan buồn, thần thái nghiêm trang song thanh thản, cái làm mọi

người ngạc nhiên là tay thiên sứ cùng thứ đồ vật trong đôi tay thiên sứ, đôi tay trắng muốt như hoa sen ấy nâng niu một cái vò gốm đen, ôm chặt lấy trước ngực. Cái vò gốm đen nuốt bao ánh mắt tò mò, có người xách bao gạo chen qua, hiếu kỳ dòm vào lòng vò, họ phát hiện chiếc vò gốm trống rỗng. Chiếc vò gốm trong tay thiên sứ mê hoặc lũ dân làng, họ không dám mạo muội hỏi thiên sứ, mà rút lui ra rồi bắt đầu tranh cãi. Có người bảo chiếc vò kia để đựng lương thực đó, bảo thiên sứ không có bao bố đựng gạo, vì thế dùng vò để đựng, lại có người nói, những nhà từ thiện làm gì có chuyện tiếc rẻ năm cân gạo, như một người nếu đem nhà đi tặng người khác, thì chắc chắn không bao giờ lột lại mảnh ngói trên nóc đâu, chiếc vò chắc chắn phải dùng để đựng thức khác, biết đâu đó là cái bô để đi tiểu ban đêm thì sao nào!

Cậu Toàn chần ngỗng lĩnh xong lương thực cứ đứng sau lưng thiên sứ, như thể thiên sứ là họ hàng nhà cậu, Toàn không chỉ tì vào dòm trong vò, còn thò tay vào trong khua khoắng, xong nói với người xung quanh, chẳng có gì ở trong đó, rỗng không.

Thiên sứ không trách Toàn, mắt thiên sứ nhìn khắp những đôi mắt dân làng, sự thanh thản của ông dần trở nên đau buồn. Không ai biết ông đang nghĩ gì, phải chăng ông đang hối hận đã mang lương thực tặng không cho người, có thể ông đang đợi báo đáp gì từ họ? Đám người bỗng dưng có chút lúng túng, bê lấy bao thóc lui ra ngoài. Toàn không đi, nó lại nhìn vào lòng chiếc vò của thiên sứ, không nhìn được kêu to, sao ông không nói gì thế? Ông trở nên bị căm à, tôi hỏi ông đây, ông định cất cái gì vào vò đấy? Đám người tức khắc yên ắng, hầu như tất cả đầu dương mắt ngóng vào thiên sứ, tất cả đều đồng tai nghe thiên sứ trả lời.

Gương mặt mệt mỏi khô xác của thiên sứ thoáng qua một nét cười, ông cúi đầu, dịu dàng xoay một vòng cái vò trong tay, rồi ông đáp, đây là một vật thánh, ta sẽ đựng đầy nó nước mắt nhân gian.

Dân làng nhìn nhau, họ chống mắt nhìn cái vò trong tay thiên sứ hồi lâu, trên gương mặt mọi người cùng hiện lên vẻ sợ hãi, có những người vác bao thóc lên ngay cuống quýt chạy trốn, không biết ai ở tường ngoài hét lên một tiếng, khản cả giọng mà hét, thằng điên, là một thằng điên!

---oOo---

Mấy ngày nay khắp làng tràn đầy không khí hội hè, cái làng nghèo này đã vì đói mà bấy lâu nay thoi thóp, nhưng lương thực thiên sứ mang tới đã lấy lại hơi sống cho con người. Lũ trẻ con lại ra đầu thôn chơi bời chạy đuổi bắt, bờ sông lại vang tiếng đám phụ nữ vắt áo vo gạo, và bọn đàn ông lại tụ tập dưới gốc hòe lớn, hút những điếu thuốc vụn gần như đã lên meo, tán những chuyện đùa thô tục hạ lưu.

Cậu thiếu niên chần ngỗng tên Toàn bắt gặp thiên sứ trên bậc thềm vào miếu, thiên sứ gà gât, đôi tay ông ta vẫn ôm chặt cái vò gốm đen. Một chú ong mật vè vè lượn quanh thiên sứ một chập, rơi xuống áo tơ thiên sứ. Toàn sợ con ong ăn hiếp đốt ông, bèn dùng một gậy trúc mảnh đuổi chú ong mật bay đi. Thiên sứ vẫn nhắm mắt, khuôn mặt thiên sứ hắt lên màu vàng kim thần bí. Toàn ngắm nghía gương mặt thiên sứ, đột ngột nhớ ra lời ông thầy giáo trường tư đã từng nói: Thiên sứ đều có hai cánh, trong làng có nhiều người tin lời thầy giáo, Toàn rất thèm được biết thiên sứ có mọc hai cánh thật không, nó không kìm được chìa đầu gậy trúc về phía thiên sứ, nó định gậy chiếc áo tơ trên người thiên sứ ra, nhưng đúng lúc đó thiên sứ tỉnh giấc, thiên sứ đột ngột mở mắt, ông bảo, nhóc, cậu còn đói không?

Không đói đâu, tôi vừa ăn ba bát cháo. Toàn vén áo cho thiên sứ thấy cái bụng tròn xoe của mình,

Toàn nói, sao chẳng thấy ông ăn cháo, hay ông ăn cơm trắng ở nhà trưởng thôn rồi chẳng?

Nhóc, cậu quên ta là thiên sứ ư, ông ta nói, ta là thiên sứ, thiên sứ không ăn lương thực ngũ cốc.

Trong làng toàn bảo ông là thằng điên, lương tâm bọn họ bị chó ăn tiết rồi, tôi biết ông là người rất tốt, chỉ có những người quá tốt như ông mới đem lương thực cho người khác, còn mình nhịn đói.

Ta không điên, ta cũng không phải người tốt. Thiên sứ nói, ta là thiên sứ, chỉ tiếc mọi người trước đây chưa từng gặp thiên sứ.

Tôi biết ông là thiên sứ, mà thiên sứ cũng có nhà chứ, nhà ông ở đâu? Toàn hỏi, thiên sứ sao ông không về nhà đi?

Thiên sứ giời mới hé ra một nụ cười đắng chát, ông lắc chiếc vò gốm đen về phía Toàn. Vò trống rỗng, thiên sứ nói, ta không thể trở về, ta không thể mang một chiếc vò không trở về.

Ông định dùng cái vò này đựng nước mắt thật sao? Toàn rúc rích cười, nhưng ánh mắt thiên sứ hắt tới làm nó nhin tiếng cười lại trong cổ họng, Toàn liền bưng miệng nói, nhưng mà, nhưng mà, thế ông định ra đâu để kiếm được chùng đầy nước mắt?

Ta cứ tưởng rằng đây là cái làng rơi rất nhiều nước mắt, có lẽ ta đã nhầm rồi, thiên sứ nhìn xa xăm ra đám đàn ông đứng dưới gốc hòe lớn, ông nói, thật kỳ lạ, ở đây không có ai khóc than, cậu nghe đi, họ đang đứng ở kia và cười kia!

Bọn họ rồi việc thì ra đó đứng tán phét, mà hề tán chuyện là cười. Toàn nói, trẻ con thì mới thích khóc cơ, nhưng cả mấy đứa trẻ con trong thôn đều chết cả rồi, chết rồi thì không khóc.

Chết nhiều thế, vì sao không nghe tiếng than khóc? Thiên sứ hỏi, sao kỳ quặc thế, họ không thể khóc vì người thân sao

Hỏi đầu tiên người chết còn có người khóc, sau này người chết nhiều lên, họ chẳng khóc nữa. Toàn nói, bà nội tôi chết đói rồi, ông nội và mẹ tôi không khóc, tôi cũng chẳng khóc.

Vì sao không khóc, bà nội cậu không thương yêu cậu ư?

Bà nội thương tôi, nhưng bà đã chết mất rồi còn gì. Toàn nói, ông nội tôi bảo người chết không thể sống trở lại, khóc có ích gì? Có khóc thế nào cũng không thể gọi họ tỉnh lại.

Tôi không tin các người không có nỗi đau. Thiên sứ nói, tôi không tin, cái làng bao nhiêu tai họa thế này sao lại không có nước mắt.

Chúng tôi không có nước mắt, lừa ông làm gì, chúng tôi thật sự làm gì có nước mắt!

Tôi cứ nghĩ nước mắt người ở đây đã chảy thành sông, nhưng tôi đã chờ ba ngày rồi, cái vò vẫn trống rỗng. Thiên sứ lặng lẽ đặt cái vò xuống đất, đột nhiên ông nghĩ ra điều gì đó, này nhóc tôi hỏi cậu, trước khi tôi tới làng có ai khóc không? Lúc các người đói tới kiệt cùng có ai khóc không?

Không, Toàn lắc đầu đáp, đói kiệt rồi sức đâu ra để khóc chứ, cũng có người nằm trên giường hức hức, họ chỉ toàn rên hức hức, không có nước mắt.

Nhóc, tôi hỏi cậu lần nữa, khi các người được phân thóc rồi có ai khóc không? Thiên sứ lại hỏi, liệu có ai vì cảm kích mà rơi nước mắt không?

Không có ai, Toàn càng kiên quyết lắc đầu, nó nói, lĩnh được lương thực rồi càng không thể khóc, có cái ăn rồi mà còn khóc, thì chẳng phải là đồ ngốc sao?

Bây giờ, thiên sứ trầm ngâm một hồi, ông ta chăm chú nhìn Toàn, mắt ngập đầy nỗi đau buồn.

Sao ông lạ đời thế, sao ông lại muốn làm người khác khóc?

Ánh mắt đau buồn của thiên sứ nhìn quanh ngôi làng hoang hôn, ông nhìn thấy những mái nhà tranh lại bốc lên khói cơm chiều, và tiếng đám đàn ông dưới gốc hòe lớn lại vẳng đến rõ mồn một, cậu nghe, bọn họ đang nói chuyện gì thế, mặt thiên sứ hiện lên vẻ đau khổ. Ông nói, ta không thể tin rằng, bọn đàn ông dùng cuộc sắt để đánh vào chân phụ nữ, dùng xẻng để đập vào tay phụ nữ, mà đám phụ nữ đáng thương kia, lại đang giặt giũ cho chính bọn đàn ông đó bên bờ sông, đám phụ nữ bị đánh đập kia họ cũng không khóc lóc sao?

Có bà cũng khóc, nhưng bọn họ toàn chỉ gào khan thôi, đến một hạt lệ cũng không có. Thôi đừng nói những chuyện này nữa, cứ nói mãi làm gì? Toàn bực bội, cậu thấy một con ngỗng rời đàn, vội chạy theo đập vào đuôi, một quả trứng ngỗng đúng lúc đó rơi xuống đất, ngỗng đẻ trứng rồi! Toàn kinh ngạc vui sướng reo lên một tiếng, đây là quả trứng ngỗng đầu tiên của năm! Toàn đưa cao tay nâng quả trứng ngỗng lên, dâng tới trước mặt thiên sứ, cho ông này, Toàn nói, ông cho chúng tôi bao nhiêu lương thực, tôi nên tặng quả trứng ngỗng này cho ông, mang trứng về nhà đi, đừng ngồi đây chờ nước mắt nữa, còn tiếp tục chờ, người làng sẽ cho ông là thằng điên, bọn họ sẽ trói ông lại ném xuống sông đấy!

Ta là thiên sứ, thiên sứ không sợ trói, không sợ nước lửa. Thiên sứ lắc lắc đầu, đưa tay ra đặt nhẹ lên đỉnh đầu Toàn, ông nói, cậu nhóc, chỉ có cậu làm ta cảm thấy được an ủi, trong đôi mắt cậu ẩn giấu bao nhiêu lệ, rồi có một ngày chúng sẽ lăn ra.

Bàn tay lạnh giá của thiên sứ trên đầu Toàn trượt nhẹ xuống, khi bàn tay đó chạm vào đôi mắt Toàn, Toàn vô cớ rung mình một cái, theo một bản năng nào đó nó vội né ngay bàn tay thiên sứ, nó nhìn thấy ánh mắt và vẻ kinh ngạc của thiên sứ, nhìn thấy áo tơi của thiên sứ trượt rơi mạnh sang hai bên, như một con sò mở vỏ ra, và rồi Toàn thét lên những tiếng chói tai.

Cánh

Ông ta có cánh

Cánh

Cậu thiếu niên chặn ngỗng Toàn chạy điên cuồng về phía gốc hòe lớn, dọc đường liên tục la hét. Dường như mỗi người dân trong làng đều nghe thấy tiếng hét của cậu ta. Dân làng theo tiếng hét đổ ra khỏi nhà, đúng lúc đó họ nhìn thấy quanh ngôi miếu bốc lên một làn khói màu vàng nhạt, thấp thoáng

có thể thấy thiên sứ đứng giữa đám khói sương, sừng sững bất động. Lúc đó họ còn chưa nhìn thấy đôi cánh của thiên sứ, chỉ nhìn thấy chiếc vò gốm đen trong tay thiên sứ, giữa đám khói sương, chiếc vò phát ra hào quang vàng óng thần kỳ.

Dân làng bắt đầu đuổi thiên sứ đi trong buổi đêm hôm thứ ba. Trưởng thôn dẫn một đám đông đến ngôi miếu thiên sứ đang tá túc, những ngọn đuốc trong tay đoàn người làm vùng trời quanh ngôi miếu sáng tỏ như giữa ban ngày.

Ánh đuốc rọi hồng rực lên gương mặt thiên sứ. Thiên sứ dường như dự cảm được ý định của đám dân làng, ta biết các người sẽ đến, chỉ không ngờ lại là đêm nay, trên mặt thiên sứ ngoài nỗi đau buồn đã có thêm vẻ tiều tụy, đôi tay ông cũng gấp gáp ôm chặt cái vò gốm đen nâng cao lên, nâng đến tận mặt từng người, các người biết ta chỉ cần nước mắt thôi, ông nói, đã ba ngày rồi, các người vẫn không có nước mắt sao?

Người đừng làm nhảm điên khùng nữa. Trưởng thôn thách thức đẩy cái vò của thiên sứ ra, ông ta nói, chúng ta cứ tưởng ngươi là một nhà đại đức từ thiện, ai ngờ ngươi là đồ quái vật, nếu sớm biết ngươi là quái vật, chúng ta thà chết đói chứ không bao giờ ăn lương thực của ngươi.

Ta không phải là quái vật, các người biết ta là thiên sứ, thiên sứ nói, lương thực của ta tặng cho mỗi một người đói khát, cái ta lấy về chỉ là nước mắt thôi.

Chúng ta chưa bao giờ khóc, ngươi hãy thôi nghĩ rằng sẽ lấy được lệ chúng ta đi. Trưởng thôn trừng mắt nhìn áo tơi trên người thiên sứ, hung hãn nói, sao ngươi còn chưa cút đi, chẳng lẽ muốn để chúng ta xé tan áo tơi ngươi ra sao? Chúng ta không cần biết ngươi là thiên sứ hay địa sứ, mọc cánh thì nhất định là quái vật rồi, mà quái vật thì không được ở lại trong làng này.

Cánh không phải là dấu hiệu của quái vật, đó là vinh quang của thiên sứ, đáng thương cho các người không biết cái gì là vinh quang, cái gì là nhục nhã. Ánh mắt thiên sứ thương hại nhìn khắp dân làng, ông ôm chặt cái vò thánh vào trước ngực và thốt ra một tiếng than dài, ông nói, ta đoán các người sẽ sử dụng bạo lực, nếu như bạo lực làm cho các người hối hận, hối hận làm cho các người rơi lệ, ta sẽ ở lại chốn này, để các người mặc sức xé tan áo tơi của ta, bẻ gãy đôi cánh của ta, nhưng các người hãy nói cho ta biết đi, các người liệu có khóc không?

Câm mồm. Chúng ta có bỏ ngươi vào lò lửa cũng không bao giờ rơi lệ! Trưởng thôn dậm chân hét vang, ngươi tưởng một xe thóc thì có thể làm chúng ta cùng hoá điên với ngươi ư? Cút mau, cút nhanh khỏi làng chúng ta, ngươi còn làm nhảm lời điên thì chúng ta sẽ ra tay ngay!

Thiên sứ đứng dưới ánh đuốc sáng trầm tư hồi lâu, khuôn mặt thiên sứ giờ trở nên trắng bạch như tuyết, từ trong mắt thiên sứ có một giọt nước mắt chậm chậm lăn xuống, như một hạt châu đeo bên gò má ông. Dân làng bỗng nhiên lui lại một bước, họ nhìn thiên sứ chậm chạp ôm vò thánh đi ra khỏi đám người, bước chân thật chậm và mệt nhọc, không khí quanh ngôi miếu bỗng chốc trở nên ẩm ướt và dính đặc lại, rất nhiều người cảm thấy trên mặt mình có nước, ngực không thở nổi, thiên sứ ra tới cổng làng, ngoái đầu lại nhìn ngôi làng lần cuối cùng, rất nhiều người nhìn thấy trên má thiên sứ giọt nước mắt thứ hai, giọt nước mắt thứ ba, những nước mắt đó như mưa châu ngọc rơi vào lòng vò gốm, thánh thót, và thiên sứ cứ vừa khóc như thế vừa nói với dân làng, các người đã vĩnh viễn không bao giờ khóc, nay để ta khóc vì các người!

Và sau đó, dân làng liền nghe thấy thiên sứ khóc, tiếng khóc than của thiên sứ như một chuỗi sấm xuân, chấn động cả những vùng đất và làng mạc thôn xóm trong phạm vi một trăm dặm, thậm chí cả vàng trắng và các vì sao giữa trời cũng bị rung theo, sau này khi người làng nhớ lại lúc thiên sứ khóc, tai họ dường như còn cảm giác bị châm đau buốt, họ bảo thiên sứ khóc còn vang hơn người thường gấp một trăm lần, giọt lệ của thiên sứ long lanh hơn người thường gấp một trăm lần, cái đáng tiếc nhất là không ai thấy thiên sứ bay lên, có người bảo, đó là do đêm tối, trong đêm anh đâu có nhìn thấy được chim bay, cho nên anh cũng không thể nhìn thấy thiên sứ bay.

Hễ nơi nào thiên sứ từng giáng xuống đều có dấu vết để lại, Toàn, cậu thiếu niên chặn ngõng có một ngày đã phát hiện bên bờ sông chiếc vò gốm đen ấy, nó nhận ra đó chính là chiếc vò thánh mà thiên sứ để lại, chiếc vò mắc kẹt lại giữa đám đá cuội lớn và bùn lầy, trong vò tích đầy nước, Toàn biết đó không phải là nước sông, nó dùng một ngón tay chấm vào nước trong vò, đưa vào mồm nếm, đúng như nó đoán, nước trong vò quả nhiên có một vị đắng và lạnh.

Toàn biết đó là nước mắt của thiên sứ.

(Trang Hạ dịch)

Đơn xin từ chức vợ và công văn hồi đáp của chồng

(lượm trên mạng, Trang Hạ dịch)

Dear chồng!

Sau bao nhiêu bận vò chín khúc chau đôi mày, vào lúc đêm khuya thanh vắng, lệ đầm bờ vai này, em xin tạ từ! Em quyết với lòng mình gửi anh lá đơn xin từ chức VỢ!

Từ ngày nhậm chức thâm thoát đã bảy năm, em luôn phấn đấu làm tròn thiên chức vai trò của một người vợ ba đảm đang, bốn sẵn sàng, lặn lội thân cò nếm đủ mùi cực khổ, chăm sóc anh không quản ngày đêm, nâng giấc anh, lo từng bữa ăn giấc ngủ, đón ý đoán trước những điều anh muốn, sẵn sàng thỏa mãn mọi nhu cầu của anh...

Trên lĩnh vực tình cảm, em mang cho anh sự vỗ về chở che, trong lĩnh vực thân xác, em cung cấp cho anh sự hoan lạc, làm cho anh được hưởng cảm giác được yêu và được chiều chuộng. Thậm chí có lúc em còn như mẹ, cho anh mượn ngực để vùi đầu vào khóc!

Em không được giám sát những việc anh làm, em chỉ được quyền ở nhà khổ sở chờ đợi, được đưa đón con, được chơi với con, được nấu cơm cho anh, giặt đồ, nằm sẵn cho chăn ấm lên, đó là những nghiệp vụ cơ bản của em...

Tiền tới tay em chỉ đủ đi chợ, nhưng phải lo mọi chi tiêu trong nhà!

Một người vợ đúng nghĩa phải ân cần dịu dàng, còn phải bao dung thứ tha, phải sẵn sàng đợi hiệu lệnh của chồng để tấp rôi lên giường!

Không được ghen khi nghe anh nhắc đến người con gái khác với vẻ thèm muốn ngưỡng mộ! Khi em mới nhậm chức vợ, em không biết phải ứng xử thế nào, nên đã mấy lần phạm lỗi nghiệp vụ, đã dám ghen với anh mấy lần, cãi vã đòi treo cổ tự tử!

Nên đã mấy lần em suýt bị anh sa thải, sau này khi em đã đảm bảo em không mắc sai lầm nữa, anh mới miễn cưỡng cho phép em tiếp tục tại vị, gọi là tạm tuyển dụng!

Nhưng... những ngày gần đây...

Em cứ băn khoăn trăn trở, cảm ơn anh đã cho em nhiều cơ hội, nhưng em không thích hợp với vị trí công tác này nữa. Vì thế em đề đạt nguyện vọng, xin anh cho em chuyển sang bộ phận nhân sự NGƯỜI TÌNH, em thấy anh thường cười nói với nhân viên của ban này, có tình có nghĩa với họ, thường mời họ đi ăn đi uống, yêu đương, lãng mạn, nên em thấy thèm muốn được sang ban đấy làm việc!

Giờ giấc làm việc của họ rất linh hoạt, họ không phải đảm nhận các công việc như: giặt quần lót, trải nệm ga giường, lúc nào họ cũng được ve đi vẩy lại quyến rũ, được anh đưa rước, họ còn được anh trang bị cho nhẫn kim cương, không cần phải nuôi con, không phải gặp mặt anh những lúc anh cẩu kính bận bịu, không phải nhận nhiệm vụ vào những lúc anh say rượu dùng bạo lực để lên giường.

Em từ rất lâu rồi đã không còn nhìn thấy anh cười rạng rỡ với em, không nghe thấy những lời tình tứ êm ái của anh nữa! Dù em được mang chức vụ là vợ, nhưng em chỉ có những trách nhiệm nặng nề, chứ chẳng được nhận đãi ngộ và thưởng Tết gì tử tế cả, ngay cả một cái quần lót gợi cảm hờ khe mông em cũng không có... (hu hu)

Vì thế, em quyết định từ chức Vợ!

Còn việc có điều động em sang bộ phận Người Tình hay không, là do anh xem xét!

Ký tên:

Một người vợ tận tụy, vừa cho các con lên mạng Ebay rao bán đầu giá!

(lướt trên mạng, Trang Hạ dịch)

Công văn hồi đáp của chồng:

Về việc đề đạt được chuyển sang bộ phận khác của chị, sau khi thảo luận xem xét dựa trên quyền lợi của lãnh đạo, tôi quyết nghị đưa ra các giải trình sau cho chị rõ:

Khi phỏng vấn tuyển dụng trước đây, chị đã nộp đơn xin vào ban Vợ, ngay từ ban đầu, tính chất công việc và cơ chế đãi ngộ đã khác với ban Người Tình!

Tuy trong thời gian thử việc, chị làm việc rất tệt, mấy lần suýt bị sa thải, nhưng thấy chị khổ sở vật nài, thấy chị quyết tâm cải tiến trình độ, mới nhận chị vào làm vợ! Việc của vợ, và việc của người tình không giống nhau! Tất nhiên trách nhiệm và công việc được giao của chị nhiều hơn, nhưng đảm bảo là đãi ngộ, lương và phúc lợi đều hơn người tình!

Vợ có thêm mát-xa, hôn, ôm, ngủ, được đi cùng tham gia các hoạt động tập thể của gia đình, có con đường hoạn lộ thênh thang! Chị có thể thăng chức thành mẹ ba con bụng ổng răng vàng, thành bà nạ dòng, thành mẹ vợ, thành bà ngoại, thành cụ ngoại, thành cụ tổ ngoại v.v...

Đó là những chức vụ mà nhân sự bên ban Người tình không bao giờ có được! Cuối cùng, vì hiện tại nhân sự bên người tình của tôi khá nhiều, mà vợ lại là một chức vụ cực kỳ quan trọng, cho nên...

Quyết định, cho tới trước khi tôi kiếm được người mới nhận chức vụ vợ, chưa làm xong việc giao ban, thì chuyển chị sang bộ phận dự bị, chị có thể thỉnh thoảng về nhà ngoại ở (hoặc ở lâu lâu cũng được) để tôi tiết kiệm thêm được chi phí ăn uống và điện nước. Bao giờ có người thay thế chức vụ của chị, thì tôi sẽ cho chị sang bộ phận “Người tình vắng lai”, để phòng hờ sau này khi thích thì tới ngủ thăm một đêm!

Tất nhiên, bộ phận “người tình vắng lai” của tôi luôn thiếu người, chưa kể, nếu có tiến bộ, biết đâu có ngày tôi sẽ nâng cấp cho chị lên thành cán bộ ban “Người tình”!

Nếu chị không đồng ý, coi như tự động bỏ việc, chị không có quyền lợi hay lương hưu gì!

Xin trân trọng cảm ơn bảy năm cố gắng của chị!

Ký tên: Chông

Chuyện cười cấm phụ nữ đọc

1. Chàng yêu nàng từ thuở nàng mười lăm mười sáu tuổi. Cả hai lén lút đi lại, quan hệ, quây gia đình, trốn nhà đi, dọa chết nếu không được chấp nhận. Nếu quan hệ ấy kéo dài một năm, được gọi là phạm pháp, dù dở trẻ vị thành niên, có nguy cơ ra tòa thụ án. Nếu mối tình ấy kéo dài ba năm, được gọi là yêu trộm, tình yêu oan trái. Nếu mối tình kéo dài sáu bảy năm, sẽ được gọi là tình yêu đích thực, vượt núi trèo đèo qua bao khó khăn để yêu nhau. Kết luận: Bạn làm gì chẳng quan trọng, quan trọng là bạn làm được trong... bao lâu!

2. Một nàng cave, nếu ngủ với thợ thuyền hoặc lao động ngoại tỉnh, thì bị gọi là đối tượng xã hội. Nếu ngủ với đại gia lưng lầy, thì được gọi là chân dài. Nếu ngủ với một ngôi sao sân cỏ hoặc màn bạc, sẽ được đăng hoàng lên báo kể chuyện “nghề nghiệp” và trưng ảnh hở da thịt giữa công chúng, không ai có ý định bắt nàng. Kết luận: Bạn làm gì chẳng quan trọng, quan trọng là bạn làm điều đó với ai!

3. Phòng tắm công cộng bỗng dưng bị chập điện gây hỏa hoạn lớn, vô số chị em chạy túa ra đường mà không kịp mặc gì. Những nàng thông minh là người không lấy tay che thân thể, mà lấy tay che... mặt. Kết luận: Hãy quan tâm tới mấu chốt của mọi vấn đề.

4. Một nàng gái ế chạy tới đồn cảnh sát tố cáo: “Tôi đã cẩn thận để tiền trong áo lót, thế mà thằng cha đẹp trai đứng cạnh tôi ở trên xe bus đông đúc đã móc lấy mất tiền của tôi!”. Cảnh sát ngạc nhiên: “Tại sao nó có thể móc tiền được ở một vị trí “nhạy cảm” như thế, mà cô không phát hiện ra?”

Cô nàng gái ế thút thít: “Ai ngờ được là nó chỉ muốn moi tiền?”

Kết luận: Một nhà kinh doanh tài ba là người moi được tiền của khách hàng trong lúc đang khiến khách hàng sung sướng ngất ngây.

5. Nhân viên vệ sinh của công ty rất buồn phiền vì các quý ông thường lơ đãng khi vào nhà vệ sinh. Để giải quyết những vũng nước vàng khè dưới nền toilette, công ty dán lên tường, phía trên bệ xí nam một tờ giấy: “Không tiểu tới bờ chứng tỏ bạn bị ngắn, tiểu ra ngoài bờ chứng tỏ bạn bị... ử rữ!”. Ngay từ ngày hôm sau, toilette nam sạch bóng và không còn quý ông nào lơ đãng nữa. Kết luận: Hãy chứng minh cho khách hàng thấy vấn đề một cách cụ thể, ấn tượng.

6. Bố mẹ nàng mở cuộc thi tuyển con rể. Chàng A nói, tài khoản có một triệu đô. Chàng B khoe, có biệt thự hai triệu đô. Bố mẹ nàng có vẻ ưng lắm. Chàng C nói, cháu chả có gì cả, thừa các bác. Cháu chỉ có mỗi một đứa con, hiện đang nằm trong bụng của con gái các bác! Kết luận: Muốn cạnh tranh với đối thủ, cần có tay trong!

(Trang Hạ biên dịch từ truyện cười tiếng Hoa – có sửa chữa 1 số thứ để phù hợp với cảm nhận hài hước của... người Việt).

Đàn ông-nếu đã 20, nếu chưa 25

Nếu bạn là đàn ông, bạn đã 20 nhưng chưa 25

Nếu bạn là đàn ông, nếu bạn đã hai mươi, nhưng bạn chưa hai mươi lăm tuổi, bạn buộc phải tìm được một thứ gì đó ngoài tình yêu, giúp đôi chân bạn đứng vững vàng trong cuộc đời này. Bạn phải bắt đầu nghĩ cách để kiếm ĐỦ và sống ĐƯỢC.

Tôi chưa từng bao giờ nghĩ bằng cấp là thứ quan trọng, thiên tài với danh nhân đâu phải từ lò luyện và trường lớp mà ra. Nhưng nếu bạn không học tới nơi tới chốn, thì dù có đi làm cử vạ, ngay cả bao cát cũng sợ rằng chẳng biết cách mà vác.

Bạn buộc phải làm cho những suy nghĩ văn vẻ và cảm xúc màu mè thị dân của mình dần trở thành lối tư duy sáng sủa, rõ ràng và những ngôn từ giản tiện ngắn gọn. Bởi những thứ màu mè và bông bột sẽ không thể tồn tại lâu. Bạn phải biết rằng, những sự thích thú khi khi đọc văn hay, nghe lời bay bướm mang lại sẽ chẳng mấy giá trị, trong khi thứ quan trọng nhất lại nằm ở trí tuệ, tinh thần, tâm hồn, nội dung, tư duy của bạn.

Là đàn ông, làm ơn đừng đọc văn của những nhà văn nữ cùng thời với bạn.

Là đàn ông, làm ơn đừng trách người khác, đừng nhỏ nhặt, làm ra vẻ đáng thương.

Làm ơn đừng nghĩ đến cái gì là viết về cái đó.

Và chớ tiếc rẻ đôi chút cảm động bé nhỏ, đôi chút thương xót nhỏ nhoi.

Chớ tiếc rẻ đôi chút cảm động bé nhỏ, đôi chút thương xót nhỏ nhoi.

Bạn phải tin vào cái đẹp, tin vào hơi ấm, vào lòng tin con người, sự tự trọng của mỗi người, bạn hãy giữ gìn những phẩm chất xưa cũ này. Tôi không muốn bạn bốc đồng, vô vị, mù mờ, chà đạp chính mình và làm thương tổn người khác. Bạn không nên nhào nặn đời bạn thành một đồng hồ độn tổng hợp đủ thứ.

Khi bạn thay đổi con người bạn, hãy cố nâng niu những giá trị bản thân, cho dù bạn biết rõ, không phải ai cũng ưa những gì bạn đang có.

Làm ơn đừng chấp nhận thỏa hiệp với những con người đang nguy trang là họ thức thời, cấp tiến. Họ chỉ là những kẻ vô công rồi nghề đang tìm cách biện minh cho sự thua kém của bản thân họ. Sự mạnh mẽ, bản lĩnh đàn ông nằm ở tận trong trái tim bạn, bạn có sức mạnh và vẻ đẹp từ trong tim, từ niềm tin mà dù thời gian và tuổi trẻ có trôi qua cũng không khuất phục được.

Dù thời gian và tuổi trẻ có trôi qua cũng không khuất phục được.

Bạn không có quyền ngồi trong cái tháp ngà của trường học, rồi bảo tôi yêu thế giới này tươi đẹp. Bạn phải nhìn thấy cái đen tối của thế giới, sự bản thiêu của cuộc đời, sự xấu xa của con người, sau đó mới

nói rằng tôi vẫn yêu thế giới này, tôi vẫn yêu cuộc sống và tôi sống.

Tuổi trẻ ngăn ngủi thế, nhưng đừng sợ tuổi già.

Đôi khi, bạn có thể dừng lại nghỉ ngơi, nhưng đừng quỳ xuống.

Khi đi một con đường, bạn chớ ngoái đầu nhìn lại, hoặc tự hỏi, mình đang làm cái gì?

Khi đau và nhức, đàn ông có thể khóc và gào. Khóc đi, rồi rửa mặt, vỗ má mình, rồi áp má mình để trên gương mặt bạn có một nụ cười. Chứ bạn đừng dụi mắt hay lấy tay lau nước mắt. Bởi có thể sớm mai bạn sẽ mang một đôi mắt trũng và sưng vì khóc. Chớ để sớm mai ai cũng nhận ra bạn từng khóc.

Đàn ông hãy xác định cho mình một mục tiêu xa hơn và một lộ trình dài hơn. Hãy nhớ thỉnh thoảng ngửa đầu nhìn trời xanh, và lúc nhìn lên trời xanh hãy nhớ cúi xuống nhìn đất dưới chân mình.

chùm ảnh Mạc Như Thăng

Vào bất kỳ lúc nào, bất kỳ người nào hỏi bạn, bạn yêu mấy lần, đáp án của bạn phải luôn là Hai.

Một lần, cô ấy yêu tôi nhưng tôi không cảm xúc, một lần là tôi yêu cô ấy nhưng không được đáp lại. Hãy luôn nhớ rằng, tình yêu đẹp vẫn luôn đang đợi bạn ở lần yêu sau. Nên đừng luyến tiếc, đừng để một người đàn bà nào có cơ hội làm bạn bị tổn thương tới lần thứ hai.

Làm đàn ông, đừng giao du với văn nghệ sĩ hay bọn văn sĩ trẻ, cũng như đừng làm bạn với những kẻ bất đắc chí, thiếu tâm huyết với đời, cũng tuyệt đối không được bạn bè với những người đàn ông không có nghề nghiệp chính thức, kiêm quá nhiều nghề.

Cũng đừng yêu người phụ nữ nào hy sinh vì bạn. Khi có một cô nàng tự chà đạp bản thân nàng, tự hy sinh, tự chịu thiệt vì bạn, bạn chớ nên vì thế mà cảm động hoặc yêu kẻ lụy tình ấy. Bởi một người đàn ông nghiện hút trộm cắp đầy mình thân với bạn, có thể kẻ nghiện hút trộm cắp tiếp theo sẽ là chính bản thân bạn. Tình yêu cũng tương tự như vậy, khi một người phụ nữ vì yêu mà cầm dao cứa tay mình đau, có thể kẻ tiếp theo bị nàng cứa chính là bạn.

Không bao giờ đặt niềm tin vào một gã đàn ông chỉ định giao du với mình bạn chứ không cho bạn biết hắn đang chơi bời với những bạn bè nào khác.

Khi một cô nàng định gọi bạn là “anh yêu, baby, chồng yêu ơi”, bạn hãy bắt buộc cô nàng gọi bạn bằng tên bạn, bởi bạn là một người đàn ông, bạn không phải thú cưng của ai.

Khi một người đàn ông hoặc một người đàn bà tự nhiên không tới tìm bạn nữa, bạn hãy dứt khoát đừng gọi tới làm phiền họ.

Đừng tin những kẻ dùng tiểu xảo trong tình yêu. Và đừng ác miệng sau khi chia tay người tình. Nghe lời khuyên của người khác, nhưng đừng hối hận, bởi hối hận chưa từng mang lại cho đàn ông bất cứ thứ gì hay ho.

Đàn ông thì không xé ảnh, đốt thư, xé nhật ký, làm những việc mà chỉ diễn viên ba xu trên phim truyền

hình mới làm. Bởi bạn tin vào tình yêu. Tin rằng trên đời vẫn còn những người đàn ông tốt và những người phụ nữ tốt đẹp, có thể họ cũng chưa kết hôn, họ cũng vẫn đang vượt trùng trùng biển người trong đời để tìm đến bạn. Nên đừng nói những câu đại loại như: “Thời này làm gì có đàn bà tử tế” hoặc “Làm gì có đàn ông tốt!”. Những câu như thế thường làm người ta hiểu rằng, bạn đã no xôi chán chè, hời hợt với vô số người, vợ đũa cả nắm và không hề sống nghiêm túc, chưa trưởng thành.

Hãy yêu tiền, yêu vật chất, dùng tiền để sống cho ra sống. Nhưng vẫn hiểu rằng những giá trị tinh thần cũng quan trọng biết bao. Và con người bạn, một người đàn ông đầy sức sống, hào hứng sống vẫn luôn có giá trị và đẹp đẽ hơn những đồng hồ hàng hiệu, thời trang, phụ kiện sành điệu bạn đang mang. Nếu đã hơn hai mươi tuổi nhưng mỗi phút bạn sống, bạn vẫn phải ngửa tay xin tiền bố mẹ, thì những tiền bạc bạn có, đồ hiệu bạn mặc chỉ làm cho sự vô liêm sỉ của bạn nổi bật hơn mà thôi. Nên đồ hiệu không làm bạn có giá hơn. Bản thân người đàn ông không có giá trị bản thân, thì dù có bọc vàng, được bố mẹ nâng đỡ sự nghiệp chức này tước kia, cũng vẫn chỉ là một kẻ ăn bám bọc vàng. Một con lừa dù có đóng yên cương vàng khối cũng không thể trở thành tuần mã.

Bạn còn trẻ, có thể chưa đủ tuổi để bắt đầu một sự nghiệp riêng, một tương lai huy hoàng. Nhưng bạn đã đủ tuổi thành niên, nên ít nhất, cũng không thể làm một cái gánh nặng đeo trên lưng bố mẹ, để bố mẹ mất hai mươi năm nuôi dạy, cái gánh nặng đã sống ký sinh trên lưng chỉ nặng thêm và nhiều đòi hỏi hơn.

Bạn đừng tưởng bạn trẻ, bạn làm một kiểu tóc có màu khác người, mặc một bộ quần áo dỏ nam dỏ nữ Unisex, rồi phun lên người một thứ mùi nước hoa, thì người khác sẽ tôn trọng bạn. Cái ngược nhìn của người khác không mang ý trề trề ngưỡng mộ, mà là cái nhìn khi đi ngang qua sở thú. Rất nhiều đàn ông khác chỉ bởi họ được giáo dục tốt nên họ sẽ không bày tỏ thái độ gì với bạn đâu, họ sẽ tôn trọng sự “cá tính” của bạn, nhưng không có nghĩa rằng, họ không nhận ra sự xấu xí của người đàn ông trước mặt.

Xin bạn đừng coi rẻ những người lao động nghèo. Đừng xấu hổ vì phải làm việc nặng nhọc. Đắt không bản, mồ hôi không hôi hám. Xin hãy tôn trọng những người có thể không giàu bằng bạn, nhưng họ đang nuôi cả gia đình bằng đôi tay lương thiện và cần cù của họ. Bạn tôn trọng họ, bạn mới biết giá trị của bạn nằm ở đâu.

Làm đàn ông, hãy tha thứ, nhưng đừng quên. Và hãy khoan dung với cả thế giới cũng như với chính bản thân bạn. Để luôn tự nhủ rằng, ta là đàn ông, ta xứng đáng để có được những thứ tốt đẹp hơn.

Lý Khai Phục

Tác giả: Lý Khai Phục từng là Phó tổng giám đốc Microsoft toàn cầu trong thập kỷ 90, rồi đảm nhận Phó tổng giám đốc Google châu Á năm 2005. Ông sinh năm 1961 tại Đài Bắc, thường gây sóng gió bởi những phát ngôn sáng suốt nhưng ngôn từ trần trụi khó nghe.

Hôn nhân sorry

Cô bé và cậu bé thường ra ao chơi đùa, câu cá, xúc tôm. Thường cậu bé mang về nhiều chiến lợi phẩm, về đắc thắng. Còn cô bé về tay trắng, mắt rung rung.

Rồi trước bữa cơm tối, cậu bé chạy qua đập cửa nhà cô bé, cô bé nhìn thấy cậu bạn, hất đầu ngoảnh mặt đi. Cậu đùa cười: “Xin lỗi nhé, tớ toàn cướp hết tôm với cá của ấy, thôi để tớ nuôi nó trong lu, rồi tớ tặng đặng ấy!”.

Câu xin lỗi rất trong sáng.

Cậu trai thường quen ghẹo cô bạn gái, trêu tới mức cô bạn bật khóc, xong rồi cậu phải chạy theo dỗ dành, dỗ từ lúc cô còn tóc đuôi gà cho đến khi cô tóc xõa ngang bờ vai. Cậu thích lén lút xì hết hơi lớp xe đạp của cô bạn, rồi nấp xem cô bạn chạy quanh xe rồi rít tức tưởi. Cậu thích cô bạn gọi điện thoại la mắng, rồi mới xuất hiện, tỏ vẻ biết lỗi, dắt chiếc xe xịn lốp đi như thể chuộc lỗi, nhưng lại như ngậm đắc thắng, trong khi cô bạn gái cắn nhằn đi bên cạnh. Như thế, đường về nhà sau buổi tan học dài hơn nhưng cũng tuyệt thú hơn. Và cậu sẽ nói, xin lỗi nhé, tớ biết lỗi rồi mà, đừng trách tớ nữa. Lời xin lỗi chả có tí ăn năn nào.

Sau khi tốt nghiệp đại học, chàng trai bận rộn vì công việc, có khi liên tục một tháng không được nghỉ ngày nào. Cô gái quen dần những ngày cuối tuần cô đơn, có bạn trai mà như không có ai ở bên. Họ có lần cãi cọ đầu tiên, giọt nước mắt đầu tiên, kỳ chiến tranh lạnh đầu tiên, cái cố công việc bận rộn đầu tiên, sự làm lành đầu tiên. Sinh nhật cô gái năm ấy, chàng trai hứa một món quà lãng mạn bất ngờ trong tối sinh nhật làm cô gái mong đợi lắm. Món quà bất ngờ đó là anh mất tích cho tới tận hôm sau, và đêm sinh nhật của cô chưa bắt đầu đã kết thúc, cô gái ngủ thiếp đi trong bộ váy mới, với gương mặt trang điểm đẹp nhưng giàn giụa nước mắt.

Sáng sớm ngày hôm sau chàng trai mới về tới, anh ôm khuôn mặt người yêu trong tay nói, xin lỗi, em lấy anh được không?

Lòng chiếc nhẫn vào ngón tay cô, lời xin lỗi trở thành một lời hẹn ước.

Sau đám cưới, công việc của chàng thăng tiến tốt đẹp, thời gian không ở nhà càng dài hơn, còn nàng trở thành một bà nội trợ chuyên nghiệp, ở nhà lo chợ búa cơm nước và ngồi đợi chồng về. Nàng thường ra chợ, tần ngần trước những con tôm sông, cá ao nhỏ nhỏ, và mua chúng về thả vào chiếc bể kính trong căn nhà nhỏ bé sạch bóng. Nàng ngắm chúng ngậy thơ bơi qua bơi lại, và mỉm cười yêu kiều.

Dần dà, những bữa tiệc giao đãi khách hàng của chàng dày đặc hơn, những mùi hương chàng mang về nhà cũng ngày càng phức tạp hơn. Mùi quán xá, mùi rượu, mùi tiệc, mùi nước hoa, mùi tiền mới lĩnh từ nhà băng, có khi có cả mùi của những cảm giác mà nàng ngờ ngợ không đoán được tên gì. Nàng lặng lẽ dần, kiệm lời, không vui vẻ như xưa. Nàng không vui buồn vì yêu chồng và đợi chồng nữa. Giờ nàng vui theo phim hài, buồn khóc theo phim truyền hình Hàn Quốc, và ôm gối ngủ vùi trước màn hình tivi, lấy chuyện đời trên màn ảnh để giải khuây chuyện lòng mình.

Chàng thường lay vợ dậy với lời thanh minh, xin lỗi, tối nay vừa phải tiếp khách quan trọng. Lời xin lỗi ấy không cần ai nói, nàng cũng biết đó chỉ là thanh minh. Và thanh minh là dấu hiệu khởi đầu của dối trá.

Anh chồng bắt đầu có những đêm không về, hoặc phải đi công tác tỉnh ngoài, hoặc lo việc khẩn cấp. Công việc càng hanh thông, bên anh chồng càng nhiều người khen nịnh, tán tỉnh. Anh chồng thường cười tự hào. Cô vợ ngày càng ít đi ra khỏi cửa. Những bữa cơm một mình cô vợ chỉ ăn mì gói cho tiện. Và không ra chợ mua rau tươi, chỉ tới siêu thị mua ít vật dụng sinh hoạt thiết yếu. Cuộc sống lứa đôi trở thành cuộc sống riêng hai khoảng trời, chỉ chung nhau phòng ngủ. Anh chồng thường an ủi vợ, xin lỗi vợ nhé, tại anh bận rộn quá. Cho tới một ngày, cô vợ cũng không buồn gọi điện hỏi xem mấy giờ chồng về nhà nữa, vì cô không muốn nghe đầu dây kia điện thoại nói xin lỗi, khách sáo như thể đó không phải là chồng mình.

Bởi câu xin lỗi là một câu nói đả bôi.

Bà vợ sếp bắt đầu học cách tivi dạy dỗ, rằng chồng không thích về nhà ngắm vợ là bởi vợ đã trở nên cũ kỹ. Tivi dạy rất nhiều kỹ năng làm vợ. Bà vợ quyết không chịu thua, quyết tự mình giành lấy hạnh phúc của mình chứ không chịu đầu hàng cuộc sống. Bà vợ sếp đi spa, làm đẹp, đổi kiểu tóc, thay đồ hiệu thời trang. Và rời tiệm trang điểm, bà vợ sếp tự tin tới công ty chồng để chuẩn bị cho sự ra đời của một “sếp bà” chính hiệu, đẹp và quyền lực.

Công ty chồng đẹp hơn mấy năm trước thời chàng và nàng còn hò hẹn. Vợ sếp đi qua cửa kính, qua các cô lễ tân trẻ măng, qua thang máy xịn, qua hành lang thiết kế đẹp để tới phòng làm việc của sếp. Và khi đẩy cửa...

Bà vợ không nhìn thấy ông chồng hay thanh minh xin lỗi của mình. Nàng không thấy chàng đã cầu hôn mình. Cô gái không bắt gặp cậu bạn học đã xịn lốp xe đạp của mình. Cô bé không gặp được cậu hàng xóm đã cướp tôm của mình mang về thả lu nước ngày xưa. Chỉ nhìn thấy một người đàn ông đang làm tình với một người đàn bà trên bàn làm việc.

Đêm ấy giông gió trên khắp thành phố lớn. Người chồng đội mưa chạy theo vợ về nhà, hỏn hển nói, anh xin lỗi, anh vẫn còn rất yêu em. Nhưng người vợ dường như không nghe thấy gì cả. Bởi lời xin lỗi đã trở thành mũi dao đâm xuyên thấu trái tim cô.

Người đàn bà mất tích khỏi cuộc đời người đàn ông từ đó. Căn nhà trống, chỉ toàn đồ vật không hơi ấm. Điện thoại của người đàn bà bỏ lại chỉ có một số điện thoại của người đàn ông lưu trong đó. Chồng là người quen duy nhất, người bạn duy nhất, người thân duy nhất mà người đàn bà cần lưu giữ. Khi tình yêu ấy chết đi, người đàn bà cô đơn và trắng tay đi vào cuộc đời. Chị mang theo lũ cá tôm bé bỏng ở góc nhà, nhưng người đàn ông vốn không bận tâm điều đó. Ông ta vội vã và mong muốn đi tìm vợ, thời gian đâu tìm lũ cá tôm vô danh bỗng dưng đã biến mất.

Người vợ đã biến mất y như quá khứ.

Một ngày, bưu điện chuyển tới nhà người chồng một bưu phẩm. Trong đó là những tiêu bản tôm, cá đã khô kèm một bức thư:

“Em không còn đủ dũng cảm để tìm gặp lại anh một lần nào nữa, bởi em quá yếu đuối, hoặc bởi em không còn muốn gặp lại anh thêm, em nghĩ anh chắc vẫn là anh, anh vẫn không có gì thay đổi đâu. Bởi thế, nên giờ đây em sống khá dễ chịu, em đã học được cách yêu bản thân, em học được cách kiếm tiền nuôi bản thân, em biết sử dụng thời gian để sống chứ không phải để chờ đợi anh về nhà, chờ những mâm cơm nguội đi, với cái máy điện thoại mở suốt 24 giờ chờ anh gọi về.

Đơn li hôn đã ký sẵn em để dưới chậu cá góc phòng, anh ký rồi gửi ra tòa là xong. Xin lỗi anh, em thực sự mệt mỏi rồi.”

Một ngày sau, tivi đưa tin một phụ nữ nhảy lầu tự sát, từ một chung cư cũ.

Có người chỉ nói “Xin lỗi” một lần trong đời, nhưng xin lỗi như một câu nói kết thúc.

Nếu bạn yêu ai, hãy thương lấy người đó. Hãy ít nói “xin lỗi” đi, bởi yêu và thương quý giá hơn mọi lý do khác.

(Trang Hạ dịch – Theohuayuworl.d.org)

Nỗi sợ của đàn ông bamười

Nữ Vương (1979 – Đài Loan)

Hôm đó, người bạn gái rã rượi nói với tôi.

- Anh người yêu cũ của tớ chia tay tớ chưa đầy nửa năm đã cưới người khác!
- Anh ta làm cô kia có bầu à?
- Không, chính tớ cũng thấy lạ. Vì hồi trước bọn tớ chia tay nhau vì anh ấy chưa muốn kết hôn, ngờ đâu nửa năm sau cô dâu không phải là tớ!
- Sao anh ấy không chịu kết hôn với cậu?
- Anh ấy bảo, sự nghiệp còn dở dang, tiền chưa có là bao, anh ấy không dám lấy vợ.
- Thế giờ thì anh ấy trúng xổ số à, hay lương tăng 50%?
- Đều không, tớ có cảm giác tớ đã bị lừa dối!

Câu chuyện này làm tôi nhớ đến một case khác, một cô gần 30 sau khi ép bạn trai cưới mình không thành, đã đòi chia tay và nửa năm sau cưới một người mà ngay cả bạn bè cũng thấy xa lạ. Khi được hỏi, cô đã rất thẳng thắn đáp:

- Người yêu cũ vẫn bảo vì sự nghiệp chưa thành, tiền ít nên trì hoãn đám cưới, nhưng tuổi thanh xuân của “bà đây” thì chờ được đâu! Tôi nghĩ tiền nhiều hay ít không quan trọng bằng, cuối cùng thì anh có thật lòng hay không.

Có cô đã nói:

- Tôi không tin rằng cứ để hai năm nữa thì anh ấy sẽ kiếm thêm được gấp vài lần tiền, nếu anh ấy thật sự đủ yêu, đủ trách nhiệm, cho dù anh ấy không thể cưới tôi ngay lập tức, anh ấy cũng sẽ cho tôi biết kế hoạch và thời gian của anh, nếu không, làm sao có thể cảm nhận được anh ấy có trách nhiệm với đời tôi.

Tôi nhớ lại những người đàn ông ba mươi tôi quen, cái họ sợ hãi nhất là hai chữ “kết hôn”. Họ sợ nhất đi với bạn gái ra đường, bị người quen gặng hỏi: “Khi nào đôi này cưới?”. Họ sợ nhất đi ăn tiệc cưới bị người khác quan tâm: “Lần sau là tiệc cưới các cậu chứ?”. Họ sợ nhất mỗi lần về nhà, người yêu thút thít khóc: “Thế chúng mình bao giờ mới cưới?”. Và bố mẹ họ giục: “Cứ thế này thì lúc nào bố mẹ mới có cháu bé?”

Rồi, câu trả lời kiểu mẫu của họ là: “Con vẫn còn lo sự nghiệp, anh vẫn còn phải kiếm thêm đủ tiền làm đám cưới”.

Như thế hợp lý, nhưng cô bạn đau khổ của tôi đã nói:

- Với đàn ông, sự nghiệp có lên cao bao nhiêu họ cũng chẳng bao giờ coi đã thành đạt, tiền thì kiếm bao nhiêu cũng thấy chưa đủ, đây thực ra chỉ là cái có thôi. Như người yêu cũ của tớ, nhà có rồi, xe đẹp có rồi, quần áo hàng hiệu, không phải nuôi bố mẹ, nhưng vẫn không chịu cưới. Thành thử như anh ta mà không cưới, thì thời buổi này còn ai dám cưới?

Tôi nhìn những người đàn ông không dám kết hôn, đều đâu phải là bố mẹ bị vỡ hụi hay nhà bị nợ thê tín dụng ngân hàng, lương của họ cũng không phải thấp, thậm chí có người riêng tiền nộp thuế thu nhập một năm có thể mua được một chiếc BMW, cô phiếu của họ mang đi bán ít ra cũng cả năm năm nhà ăn tiêu, danh thiếp đều in chức manager.

Hay bởi những người đàn bà như chúng ta thì không thể hiểu?

Phải họ lo sợ những khoản tiền tiết kiệm trở về số 0 sau đám cưới, hay họ sợ phải đi mời người dự tiệc cưới, chụp xong album ảnh cưới thì ăn bánh mì trừ bữa? Cưới một người con gái họ yêu, có nhất thiết cần phải chờ họ thành Bill Gate, mới gọi được là thành đạt, giàu có?

Người bạn gái đau khổ “cô dâu không phải là tớ” nói:

- Đó chỉ là cái có, vì trong lòng họ còn đang bất an, thấy những đứa con trai cũng ba mươi như mình mà tiêu pha thoải mái, ăn chơi vui vẻ, đi đó đây, thì họ sợ rằng đám cưới sẽ kéo họ xuống địa ngục?

Còn người bạn tôi “nửa năm cưới người khác” thì bảo:

- Nếu nói thẳng thì chỉ có lý do rằng anh ấy không đủ yêu tớ. Tớ đã mất vài năm, và sau vài năm đòi cưới, cuối cùng mới hiểu ra rằng, nếu một người đàn ông đủ yêu tớ, đủ trách nhiệm với đời tớ, họ sẽ không cần viện tới bất kỳ lý do nào hết. Còn nếu thật sự hiện tại anh ấy không đủ tiền, tớ sẽ cưới anh ấy, bởi tớ nhìn thấy sự chân thành ở đâu. Và tớ đã bỏ anh kia, vì tớ không nhìn thấy sự chân thành của anh ấy. Một người đàn ông có thể càng già càng đáng giá, nhưng tớ là phụ nữ, tớ làm sao chắc rằng tớ có thể đợi anh ấy đến ngày hôn lễ? Tớ có thể đợi thêm 3 năm, hay 5 năm nữa chẳng?

- Nhưng tớ thì đã chờ anh ấy thêm 3 năm, 5 năm, và cuối cùng? Anh ấy đã cưới cô gái quen chưa đến nửa năm, và đó là lỗi của tớ sao?

- Không phải lỗi của cậu, nói thật, thì bởi anh ta yêu cô ấy hơn. Tình yêu, không phải là bạn cứ chờ đợi thì rồi sẽ gặp, hoặc chờ bao lâu thì nó sẽ là của bạn.

Tôi nghe xong đoạn đối thoại của hai cô bạn gái, tôi ngơ ngẩn rất lâu, và tôi chạy đi hỏi bọn con trai.

- 30 đúng là tuổi hoàng kim của đàn ông. Chúng tôi không sợ hò hẹn mà trong túi chẳng đủ tiền, thuê nhà sợ giá đắt, cũng chẳng còn ở tuổi thanh niên tỏ tình lần nào cũng thất bại, tán gái đã đến mức độ lão luyện như phản xạ tự nhiên, chúng tôi bắt đầu tự tin vào chính mình, trước cửa gái cực quá, giờ cửa gái dễ như trở bàn tay, nếu chúng tôi không tranh thủ tận hưởng cuộc sống của chính chúng tôi, thì ai nào?

Nỗi sợ hãi của đàn ông ba mươi, phụ nữ mãi mãi không thể hiểu.

Đàn ông sợ mình ĐƯỢC còn ít, NHẬN chưa đủ? Nên họ sẽ bảo rằng: “Tôi chưa thành đạt, tôi chưa

giàu!”

Thực ra cái mà họ muốn nói chỉ là: “Tôi chưa Ready!”. Tôi, chưa sẵn sàng!

Nếu tuổi họ còn trẻ, họ sẽ nói: “Tôi chưa Ready!”. Nhưng nếu không còn trẻ, vì sao họ không dám tiếp tục nói ra câu thành thật đó?

Vì sao có những người yêu mãi mà không cưới, nhưng có thể cưới ngay tắp lự một cô mới yêu chưa bao lâu? Vì sao có những người vẫn bảo ghét hôn nhân, không tin vào tình yêu, thì một hôm cưới nhanh như chớp giật? Vì sao có những người mãi chỉ yêu bạn thôi, nhưng không thề thốt gì với bạn, không nghĩ hộ bạn? Vì sao có người nói yêu bạn say đắm, có thể vì bạn làm tất cả, nhưng hôn nhân thì anh ta bỏ ra ngoài phạm vi năng lực những gì anh ta có thể làm?

Hay bởi đàn ông ba mươi không hề sợ hãi, mà họ chỉ hơn bạn ở chỗ, họ biết họ cần gì!

Nếu họ thật lòng yêu, họ sẽ vội vàng đòi buộc bạn lại.

— // —

Thực ra, họ thật sự rất muốn rất muốn trở thành người chồng.

Nhưng không phải với bạn, mà thôi!

(Trang Hạ dịch)

Có cánh chuồn nào trên vai em không?

(theo một câu chuyện lưu truyền trên mạng BBS của Đài Loan, sau tác giả giấu tên bán bản quyền cho nhạc sĩ Vũ Tuyền năm 2003)

Thành phố nhỏ yên tĩnh và xinh đẹp, hai người yêu đắm say, mỗi bình minh đều đến bờ biển ngắm mặt trời mọc, và mỗi chiều đi tiễn bóng tà dương ở bãi cát. Đường như những ai đã gặp đôi tình nhân đều nhìn theo với ánh mắt ngưỡng mộ.

Một ngày, sau vụ đâm xe, cô gái trọng thương im lìm nằm lại trên chiếc giường bệnh viện, mấy ngày đêm không tỉnh lại.

Buổi sáng, chàng trai ngồi bên giường tuyệt vọng gọi tên người yêu đang vô tri vô giác; đêm xuống, chàng trai tới quỳ trong giáo đường nhỏ của thành phố, ngược lên thượng đế cầu xin, mắt không còn lệ để khóc than.

Một tháng trôi qua, người con gái vẫn im lìm, người con trai đã tan nát trái tim từ lâu, nhưng anh vẫn cố gắng và cầu xin hy vọng. Cũng có một ngày, thượng đế động lòng.

Thượng đế cho chàng trai đang gắng gượng một cơ hội. Ngài hỏi: “Con có bằng lòng dùng sinh mệnh của con để đánh đổi không?” Chàng trai không chần chừ vội đáp: “Con bằng lòng”

Thượng đế nói: “Ta có thể cho người con yêu tỉnh dậy, nhưng con phải đánh đổi ba năm hoá chuồn chuồn, con bằng lòng không?” Không chần chừ chàng trai vội đáp: “Con bằng lòng”

Buổi sáng, cánh chuồn rời Thượng đế bay vội vã tới bệnh viện, như mọi buổi sáng. Và cô gái đã tỉnh dậy!

Chuồn chuồn không phải người, chuồn chuồn không nghe thấy người yêu đang nói gì với vị bác sĩ đứng bên giường.

Khi người con gái rời bệnh viện, cô rất buồn bã. Cô gái đi khắp nơi hỏi về người cô yêu, không ai biết anh ấy đã bỏ đi đâu.

Cô ấy đi tìm rất lâu, khi cánh chuồn kia không bao giờ rời cô, luôn bay lượn bên người yêu, chỉ có điều chuồn chuồn không phải là người, chuồn chuồn không biết nói. Và cánh chuồn là người yêu ở trước mắt người yêu nhưng không được nhận ra.

Mùa hạ đã trôi qua, mùa thu, gió lạnh thổi những chiếc lá cây lìa cành, cánh chuồn không thể không ra đi. Vì thế cánh rời cuối cùng của chuồn chuồn là trên vai người con gái.

Tôi muốn dùng đôi cánh mỏng manh vuốt ve khuôn mặt em, muốn dùng môi khô hôn lên trán em, nhưng thân xác quá nhẹ mỏng của chuồn chuồn cuối cùng vẫn không bị người con gái nhận ra.

Chớp mắt, mùa xuân đã tới, cánh chuồn cuống cuống bay trở lại thành phố tìm người yêu. Nhưng đáng

dập thân quen của cô đã tụt vào bên một người con trai mạnh mẽ khôi ngô, cánh chuồn đau đớn rơi xuống, rất nhanh từ lưng chừng trời.

Ai cũng biết sau tai nạn người con gái bệnh nghiêm trọng thế nào, chàng bác sĩ tốt và đáng yêu ra sao, tình yêu của họ đến tự nhiên như thế nào, và ai cũng biết người con gái đã vui trở lại như những ngày xưa.

Cánh chuồn chuồn đau tới thấu tâm can, những ngày sau, chuồn chuồn vẫn nhìn thấy chàng bác sĩ kia dắt người con gái mình yêu ra bể xem mặt trời lên, chiều xuống đến bờ biển xem tà dương, và cánh chuồn chỉ có thể thỉnh thoảng tới đậu trên vai người yêu, chuồn chuồn không thể làm gì hơn.

Những thủ thỉ đắm say, những tiếng cười hạnh phúc của người con gái làm chuồn chuồn ngạt thở.

Mùa hạ thứ ba, chuồn chuồn đã không còn thường đến thăm người con gái chàng yêu nữa. Vì trên vai cô ấy luôn là tay chàng bác sĩ ôm chặt, trên gương mặt cô là cái hôn tha thiết của anh ta, người con gái không có thời gian để tâm đến một cánh chuồn đau thương, cũng không còn thời gian để ngoái về quá khứ.

Ba năm của Thượng đế sắp chấm dứt. Trong ngày cuối, người yêu ngày xưa của chuồn chuồn bước đến trong lễ thành hôn với chàng bác sĩ.

Cánh chuồn chuồn lặng lẽ bay vào trong nhà thờ, đậu lên vai người mà anh yêu, chàng biết người con gái anh yêu đang quỳ trước Thượng đế và nói : “Con bằng lòng!”. Chàng thấy người bác sĩ lồng chiếc nhẫn vào tay người con gái. Họ hôn nhau say đắm ngọt ngào. Chuồn chuồn để rơi xuống đất một hạt lệ đau đớn.

Thượng đế hỏi: “Con đã hối hận rồi sao?” Chuồn chuồn gạt hạt lệ nói: “Con không!”

Thượng đế hài lòng nói: “Nếu vậy, từ ngày mai con có thể trở thành người được rồi!”

Chuồn chuồn soi vào hạt nước mắt nhỏ, chàng lắc đầu đáp: ” Hãy để con cứ làm chuồn chuồn suốt đời...”

(Yêu một người không phải là nhất định phải có được họ. Nhưng đã có được một người thì hãy cố yêu lấy họ. Có cánh chuồn nào trên vai bạn không?)

(Và nếu bạn nhận được bài dịch này, chứng tỏ đang có một người nào đó yêu bạn, hoặc bởi vì bạn đang yêu quý một ai đó ở bên.)

Trang Hạ dịch (2006)

Thành phố yên tĩnh

Và đôi tình nhân

Biển trải dài

Những lúc cô tỉnh dậy càng ngày càng hiêm hoi

Mỗi sớm anh tới bệnh viện

Mỗi chiều về nhà thờ cầu nguyện

Cánh chuồn đậu ngoài ô cửa

Cô đi tìm anh ở khắp nơi

Không ai biết người con trai đã đi về đâu

Chiếc xe cũ

Những buổi chiều cũ

Giờ ngồi lại một mình

Cánh chuồn trên vai rất nhẹ

Và mùa xuân Lướt dưới chân những người khách đến hôn lễ

Là một nỗi đờn đau

Thôi, hãy để con cứ làm chuồn chuồn suốt đời...

xem clip tại <http://www.youtube.com/watch?v=QJOKfHiHNfo&feature=related>

Đầu đề video clip này là “Còn lại gì?”, có thể nói đây là sản phẩm mạng đầu tiên (tiếng Hoa) sau khi lưu hành vô danh và free trên các diễn đàn đã được mua lại ý tưởng để dựng thành tác phẩm.

Nhà sản xuất và nhạc sĩ đã rất vất vả, tốn rất nhiều thời gian và tiền bạc để truy tìm ngược trở lại điểm xuất phát, người gửi đầu tiên lên mạng, tìm tác giả để mua bản quyền. Lời bài hát này mang lại một cảm giác vô cùng đau xót đến kỳ lạ: “Chúng ta còn lại gì, chỉ sót lại hai giọt nước mắt hoá thành băng!”

Cô đơn nhất trong vũ trụ này

(Cách đây mười ngày, 15/11/2011, bài báo này được nhà báo nổi tiếng Đường Sugar Long đăng trong chuyên mục của ông trên mạng blog Yahoo Đài Loan. Ngay lập tức dấy lên làn sóng lớn tại các diễn đàn, blog, báo viết, báo giấy, radio, các chuyên mục online: khiến cư dân mạng trở nên hung hãn và chua cay, và.... phụ nữ phát điên lên vì bài viết. Nếu bỏ hai chữ “Đài Loan” đi thì có ai muốn viết bài phản bác người này không? Hy vọng bạn comment xuống dưới nhé.)

Bạn cưới chồng rồi ư? Xin chúc mừng! Bạn đã sinh em bé rồi ư? Thực sự chúc mừng bạn. Còn nếu bạn vẫn chưa, tôi phải cảnh cáo bạn dè chừng, người phụ nữ chưa 34 ơi! Còn nếu bạn đã quá 34 tuổi, xin lỗi nhé! Bạn hãy xin ông trời thêm phúc cho bạn đi!

Là bởi, tính xem, năm nay, số trẻ sinh ra toàn Đài Loan là 190 nghìn bé. Năm sau sẽ là 210 nghìn bé. Tỷ lệ sinh ở đảo Đài đã lên đến mức 1,2 rồi, tốt hơn nếu so với năm ngoái là 0,89. Năm ngoái là năm Hổ. Năm sau là năm Rồng. Cứ hể năm Hổ là ít người đẻ, năm Rồng lại lắm người sinh. Đó là quy luật mỗi mười hai năm lại xuất hiện một lần. Nhưng, trừ phi kế hoạch của Bộ Nội Chính đạt hiệu quả, chứ cái tỉ lệ này khó mà giữ nguyên tới 30 năm sao. Vì sao? Bởi ba năm trước dân số Đài Loan có phụ nữ lứa tuổi kết hôn và sinh đẻ đạt tới mức cao là 1,96 triệu chị em, nhưng dự kiến 30 năm nữa, có lẽ chỉ còn 1 triệu. Nếu bạn đang ở tuổi vừa đẹp để kết hôn và sinh nở, hay suy nghĩ kỹ. Những con số ấy chính là vấn đề của bạn.

Tuổi tác, đàn ông thì chấp gì. Tôi chỉ nói đàn bà. Phụ nữ chỉ thích hợp để cưới và đẻ vào khoảng giữa 25~34 tuổi. Không phải tôi nói nhé, đó là Bộ Nội Chính định ra nhé! Nói cụ thể hơn, đó là Thượng Đế định ra cho loài người! Tôi già rồi (*tác giả sinh năm 1962*) đã quá nửa đời người rồi. Cứ nhìn là biết thôi. Nhưng, nói xin lỗi chứ, đàn bà ấy mà, có trang điểm dày đến đâu, làm đẹp cao thủ tới cỡ nào, phẫu thuật thẩm mỹ trông trẻ đẹp làm sao, thì 34 cũng già rồi! Hỏi bác sĩ chuyên khoa xem, 34 là con số chí mạng, cứ 34 tuổi thì khả năng mang thai của bạn sẽ rơi tự do xuống theo chiều thẳng đứng.

Nếu bạn định không sinh con, tôi sẽ lo lắng thay cho bạn. Nếu bạn quyết định sinh con, tôi còn lo lắng hơn nữa cho bạn. Đừng mong chờ quá nhiều vào thụ tinh nhân tạo. Những kỹ thuật ấy, bạn bè tôi từng phải thử qua nhiều quá rồi. Mất tiền, là một. Khổ sở, là hai. Khổ xong nhưng vẫn không mang lại kết quả nào. Đây là những kết quả dễ gặp nhất. Quảng cáo về kỹ thuật y học thì bạn chỉ nên xem nó một nửa thôi, tôi nói thật cho bạn biết chứ, phụ nữ mà sau 34 rồi, thì tỉ lệ thụ thai thành công bạn nghĩ là bao nhiêu? Khoảng 15%. Tuổi càng nhiều, tỉ lệ càng đi thẳng xuống. Uống thuốc, tiêm thuốc, chờ đợi, thất vọng, khóc than. Một lần không thụ thai, nghỉ ngơi hai tháng lại làm nữa. Một năm bạn liệu thụ tinh nổi 3-4 lần không? Người bình thường thì chịu đựng không nổi.

Phụ nữ tìm con gian lao biết bao, những người chưa từng trải qua, thì làm sao hiểu nổi. Hay như nỗi đau những bà mẹ mất con ấy! Tôi có đồng cảm hiểu được cảm giác ấy.

Nếu bảo không cần nuôi con để phòng khi về già có người nương tựa, thì thử hỏi có ai nói rằng họ nuôi già để dưỡng già không? Không chứ gì. Tôi đã phỏng vấn qua nhiều phụ nữ cầu tự thất bại, cảm giác mất mát khi biết con cò mang bé chẳng bao giờ bay đến với mình, là sự mất mát cực điểm của cuộc đời. Nỗi đau ấy, nỗi khổ ấy, đừng bao giờ nên so sánh cùng những lý do thoái thác của phụ nữ sợ “giá nhà đất tăng cao”, “xã hội này hỗn loạn”, “nuôi con bây giờ rất đắt đỏ”...

Nếu bây giờ bạn chưa 34 tuổi, thì tôi lại cho bạn một con số nữa. Năm ngoái, phụ nữ Đài Loan có tuổi thọ bình quân là 82,55 tuổi. Oa chà chà, còn thọ hơn đàn ông 6 năm. Tôi chẳng dám chúc mừng các chị em. So với quá khứ thì tuổi thọ nữ đã tăng 2,99 năm, tuổi thọ nam giới chỉ tăng có 2,33 năm. Con số này sẽ mách bạn về những năm cuối đời bạn: Một, bạn sống quá 90 tuổi, rất có thể! Hai, vào khoảng 80 tuổi, bạn sẽ đưa tang ông chồng của bạn, bước vào thời kỳ góa bụa; Ba, rất có thể bạn không còn anh chị em ruột, bố mẹ bạn thì đã qua đời. Nếu họ còn sống, tôi càng không thể chúc mừng bạn. Bốn, một nửa bạn bè của bạn đã ra đi rồi, nửa còn lại, cũng đã giống như bạn, mất đi khả năng lao động. Nếu bạn không đưa tiền họ, thì rồi họ cũng đưa tiền bạn. Năm, bạn không con, không cháu, viện dưỡng lão là hạnh phúc cuối cùng của bạn.

Tin tôi đi, 50 năm sau, như bạn thì viện dưỡng lão sẽ thành nơi sống hạnh phúc nhất. Khi chia tay viện dưỡng lão, bạn, sẽ y như tôi tưởng tượng, trở thành sự tồn tại cô đơn nhất của vũ trụ này. Đã đọc qua “trăm năm cô đơn” của nhà văn đoạt giải Nobel là Marquez chưa? Bạn chưa đến nỗi khổ sở như thế đâu, bạn chỉ 50 năm thôi. Mà, bạn còn có thể nuôi thú cưng nữa chứ. Luôn luôn nuôi.

Nếu bạn hiểu một chút về sinh vật học, bạn có bao giờ để ý rằng, muôn vạn loài trên trái đất này đều như nhau, giống cái hể mất đi năng lực sinh sản, thì dường như đều sẽ tiếp cận tới điểm cuối của sự sống. Sống để mà đẻ, đẻ cho tới lúc chết. Chỉ riêng mỗi loài người, giống cái sau khi tắt kinh và dừng sinh sản, lại còn vẫn sống tiếp thời gian lâu hơn gấp rưỡi trở lên. Đây là kết quả của quá trình tiến hóa “nuôi dạy con cái”. Bà và mẹ nuôi nấng dạy dỗ con cháu, đó là món quà ân sủng của Thượng Đế. Bây giờ bạn không hiểu, sợ sau này bạn cũng chả còn cơ hội để hiểu.

Ông Bộ trưởng Bộ Nội Chính là ông bạn trên khóa của tôi. Thông minh, và thật thà. Tôi nói cho ông ta những điều này, chứ ông ta chẳng dám nói đâu, có nói cũng không rõ. Tôi đã già rồi, tôi không nỡ nhìn thấy bạn cô độc, tôi sẽ ra đi trước bạn, tôi muốn mách cho bạn biết về nỗi cô đơn vô cùng này. Nói thế, để bạn hiểu rằng tôi không cực đoan.

Nếu không phải tình yêu

Cảnh Vệ (Đài Loan)

Bốn năm trước, em trai tôi bắt đầu đi làm, quen một cô gái Việt Nam tên là Thuý ở cùng công ty. Quen nhau khoảng một năm, lần đầu tiên em trai tôi dẫn bạn gái về nhà. Khi đó không chỉ làm cả nhà tôi chấn động, còn dẫn tới một cuộc cách mạng trong chính gia đình.

Không phải bố mẹ tôi kỳ thị các cô dâu người nước ngoài, nhưng cứ nghe Thuý áp úng khó nhọc câu chào: “Chào bác, chào rì, nhà ta khoẻ!” chưa kể khi nói chuyện với em trai tôi, cô ấy thường phải dùng động tác tay để diễn tả, nói thật đã đủ để hai bậc phụ huynh khá gia giáo và truyền thống phản đối họ yêu nhau.

Em trai tôi là út, khi nó vào học lớp một thì tôi và em gái sau tôi đã đi làm kiếm tiền rồi. Tuổi chúng tôi và tuổi nó quá cách xa nhau, vì thế em trai tôi từ nhỏ đã được bố mẹ cực kỳ nuông chiều, rất nhiều việc bố mẹ đã làm thay hoặc thu xếp thay cho nó, từ đó tạo nên tính chây ì, ỷ lại, bạc nhược của nó, nó luôn là đứa răm rắp nghe theo bố mẹ.

Lần này, nó cứ đeo đuổi quan hệ đấy, làm chúng tôi giật mình nhận ra, lần đầu tiên trong đời nó đã cả gan trái lời bố mẹ. Về sau này, sau nhiều lần cố gắng dẫn Thuý về nhà chơi hòng lấy lòng bố mẹ nhưng chẳng có kết quả, và bị bố mẹ tôi nghiêm khắc cấm đoán, nó lẳng lặng không nói một lời, chơi trò ì ra ăn vạ để phản kháng gia đình.

Nó không dẫn Thuý về nhà nữa, ngày nghỉ cũng không đi chơi với cô kia, hàng ngày đúng giờ đi làm và tan sở, nhất nhất đều rất ngoan ngoãn, chỉ có điều, từ những hoá đơn thanh toán điện thoại khổng lồ của nó hàng tháng, và những âm thanh rì rầm thì thảo từ phòng nó đêm đêm, đều chứng tỏ bọn nó vẫn tiếp tục yêu nhau.

Giấy làm sao bọc được lửa. Sống cùng một mái nhà, bố mẹ tôi cũng phát hiện điều đó, tuy nhiên dưới sự can ngăn khuyên giải tích cực của cô chị hai, bố mẹ tôi cũng chưa lần nào chửi mắng cãi vã kịch liệt với nó, và tình hình cứ mờ mờ tỏ tỏ như thế hết ngày này qua ngày khác.

Cho đến một ngày, em trai tôi cãi nhau với đồng nghiệp trong công ty, bố mẹ tôi nhân cơ hội này bắt nó bỏ việc. Em tôi lúc đầu không chịu, sau vừa sức ép từ công ty thêm sức ép từ bố mẹ, nó đành khuất phục.

Nó xin việc mới, cương vị mới, bận rộn công việc và cũng bận làm quen với những người đồng nghiệp mới, nó thưa dần các cuộc điện thoại cho Thuý.

Vào lúc bố mẹ tôi đang mừng thầm, thì có một sự kiện bất ngờ lại giáng đến.

Hôm đó, Thuý mang quà tự tìm đến nhà tôi. Cô ấy vẫn đáng dấp đó, nụ cười bên lên đó, nhưng tiếng Hoa đã nói lưu loát hơn nhiều: “Chào bác, chào anh, chào chị, chào cả nhà!”

Trong sự kinh ngạc của gia đình chúng tôi, Thuý thanh minh sự đường đột đến thăm. Thì ra hợp đồng

làm việc của cô đã kết thúc, tháng ba tới cô ấy sẽ rời Đài Loan, cô muốn cảm ơn chúng tôi đã chăm sóc bấy lâu.

Rồi Thuý bày quà ra, đó là những món ăn Việt Nam cô chế biến từ các nguyên liệu Đài Loan, có nem rán Việt Nam, nộm đu đủ trộn, khẩu vị khác của Đài Loan, nhưng cũng khá ngon. Người ta thường bảo giờ tay không nở tát người đang cười, huống hồ giờ cô Thuý sắp đi khỏi Đài Loan rồi, vì thế trong bầu không khí có thể tạm gọi là hoà bình, cô Thuý kết thúc chuyến thăm hỏi xã giao. Tất nhiên, gia đình tôi không cho em trai tôi biết việc này.

Thời gian trôi nhanh như bóng ngựa câu qua khe cửa hẹp, Thuý rút cuộc đã về nước. Khi nghe tin, em trai tôi đông cứng cả người.

Từ đó về sau, một thời gian rất dài, tôi thường thấy nó ngồi lẩn đẩn một chỗ không còn chút hồn vía, làm bất cứ việc gì cũng không hào hứng, trông nó bệch bạc rũ rù. Tôi khá lo lắng, nhưng cũng còn biết làm gì được, đau thả ngắn còn hơn chịu dài, một lần cho xong, đó cũng là một kết thúc tốt đẹp, tôi tin chỉ một thời gian em tôi sẽ vui trở lại.

Quả nhiên, thời gian là liều thuốc tốt cho cơn bệnh đau tình. Hơn một tháng sau, em trai tôi khôi phục lại tinh thần, có điều, nó bắt đầu lao đầu vào làm việc, ngày nào cũng làm thêm tới chín mười giờ tối mới về, bố mẹ thương nó, nhưng dù sao lấy lại tinh thần cũng là tốt rồi, vì thế, bố mẹ tôi không ngăn cản việc nó làm thêm giờ.

Trung tuần tháng bảy, bố mẹ tôi đang ở nhà, đột ngột nhận được điện thoại của em trai tôi gọi từ... sân bay Trung Chính, nói nó đi Việt Nam tìm Thuý, tìm được sẽ quay về, cả nhà đừng chờ nó. Nó sợ gia đình lo lắng, càng sợ gia đình phản đối, vì thế khi bước chân lên máy bay, em tôi mới gọi điện về báo.

Trời ơi, em tôi từ nhỏ chưa từng đặt chân đi ra nước ngoài, một chữ tiếng Anh bẻ đôi không biết, một chữ tiếng Việt bẻ làm bốn càng không biết, mẹ tôi chửi ồ ồ trong điện thoại hàng tràng, yêu cầu nó về ngay thương lượng với gia đình. Nhưng em tôi đã chuẩn bị cho chuyến đi suốt nửa năm rồi, nó không chịu nhượng bộ. Và thế là nó bay đi Việt Nam.

Khi em tôi quay lại Đài Loan, cái nó mang về là Album ảnh cưới chụp tại Việt Nam.

Cho dù việc kết hôn của hai đứa còn chưa hoàn tất thủ tục, nhưng sự kiên quyết và hành động của em trai tôi đã làm cho bố mẹ tôi hiểu ra quyết tâm lấy cô kia làm vợ của nó. Và sau đó mấy tháng trời, em tôi ngược xuôi lúc Đài Loan lúc Việt Nam, làm tất cả mọi loại thủ tục cần có, và vào tháng mười hai, nó mang bố mẹ tôi đi Việt Nam dự đám cưới của nó. Còn phía bên này, chờ khi nào Thuý về Đài Loan rồi sẽ làm tiệc cưới mời khách sau.

Chuyện thu xếp ổn thoả, tôi nhìn hai đứa chúng nó mặc áo dài cổ truyền của Việt Nam, rồi cười ngọt ngào trong tiệc cưới, tôi chân thành chúc chúng nó hạnh phúc, hy vọng cuộc hôn nhân vượt biên giới khó khăn và gian nan này sẽ kéo dài tới vĩnh viễn.

Mà suốt từ đầu đến cuối quá trình ấy, tôi chỉ có một thắc mắc nhỏ mà chưa biết bao giờ được giải đáp, hoặc có lẽ sẽ chẳng có đáp án. Đó là, vào cái hồi mà em trai tôi và em dâu tôi còn chưa thạo tiếng của nhau, nói chuyện còn cần dùng tay để diễn đạt, thì làm sao bọn chúng có nhiều chuyện đến thế để buồn

điện thoại rỗng rã?

Nếu không phải là “tình yêu” thì...

(Bài lên mạng Đài Loan 26/1/2008)

(Trang Hạ dịch)

Em còn yêu anh không?

Lúc nửa đêm, máy di động của cô gái có tin nhắn mới, cô lười biếng bò dậy khỏi giường, mở máy xem, tin nhắn chỉ một câu ngắn ngủi mà để cô cả đêm trằn trọc:

"Em còn yêu anh không?"

Đó là tin nhắn của người yêu cũ, vào lúc họ đã chia tay nhau nửa năm. Cô cứ nghĩ anh ấy sẽ chẳng bao giờ send tới bất kỳ tin nhắn nào nữa, bởi ngày đó họ chia tay nhau khó hiểu mập mờ, và cô chưa từng nghe từ chính miệng anh nói một lời dứt khoát: "Ta chia tay thôi!"

Cô cứ chờ đợi người bạn trai nói với cô câu đó, nhưng anh không, anh chọn cách chạy trốn, không cho ai tìm ra mình. Bạn bè đều khuyên cô nên thôi, vẫn chê anh không ra gì, vô trách nhiệm, không dám đối mặt, cho dù sau này cả hai có thành gì của nhau thì rồi cô cũng khổ thôi.

Cô chỉ mỉm cười, thường nói cô đã lâu rồi chẳng bận tâm, thiếu gì chàng theo đuổi, đời nào cô để ý tới người chẳng trân trọng cô. Nhưng mọi người đều biết, nửa năm qua, cô vẫn không quên anh.

Bởi những chàng theo đuổi cô nào ai đến gần được cô nửa bước.

Có lẽ anh còn yêu mình, cô đoán thăm. Anh chỉ chiến tranh lạnh mà thôi, chỉ tạm không liên lạc thôi, chỉ vì muốn cả hai có chút không gian tự do, để không như trước đây, anh luôn trách cô bám anh quá, làm anh thấy vướng víu nặng nề.

Có lẽ chỉ vì thế, chờ khi anh thấy nhẹ nhõm, tự nhiên quay lại bên anh, hai người sẽ như xưa, sẽ là quan trọng nhất của nhau.

Nghĩ thế, nên cô đã cố để tự đứng vững, cô bắt đầu một mình đi dạo, xem phim, một mình nấu cơm chăm sóc mình, một mình ra ngân hàng trả nợ, một mình học lái xe, chọn xe, thậm chí đi mua xe ô tô, một mình đi tìm nhà, dọn nhà mới, một mình đối mặt với cái chết của cha mẹ mình sau tai nạn giao thông...

Cô giờ đây đảm đương đời mình. Nhưng trong tình yêu, vẫn cần có anh ở bên.

"Em còn yêu anh không?"

Trời đã rạng, cô đã nhìn tin nhắn suy nghĩ dọc đêm, biết người con trai ấy đã hiểu ra, dù anh không chịu gọi điện trực tiếp cho cô, nhưng ít nhất đã gửi tin xem cô thế nào. Cô rất muốn gọi điện ngay cho anh, nói với anh rằng nửa năm nay em nhớ anh biết bao; nói rằng trong những thời gian đáng lẽ anh phải ở bên cô, thì cô đã chống chọi vất vả vượt qua; nói rằng dù nửa năm nay anh bỏ rơi, nhưng cô không đành xóa anh khỏi tim mình...

Nhưng cô kìm được, cô không muốn nửa năm chờ đợi sẽ tiêu tan thế này, cô muốn anh phải đau khổ, cô muốn giữ chút tự tôn.

"Không còn yêu!"

Cô mỉm cười bấm ba chữ, reply.

Sau đó, cô cứ chờ anh gọi lại cầu xin, chờ tin nhắn thăm dò tiếp theo của anh, chờ anh đột nhiên nhấn chuông cửa, rồi khi cửa mở anh đã đứng trước mắt, mạnh mẽ ôm lấy cô vào lòng, và dịu dàng nói anh biết anh đã từng sai lầm, rồi sau anh sẽ nâng niu cô...

Nhưng, ngày nối ngày, tháng nối tháng, nửa năm lại trôi qua, cô gái không hề nhận được bất kỳ tin tức gì về người yêu cũ.

Một ngày, từ bạn thân của anh, cô biết người yêu cũ tháng sau sẽ cưới vợ, cưới một người con gái cô chưa từng quen.

"Anh ấy bảo anh ấy rất cảm ơn em, nếu nửa năm trước em không reply tin nhắn, anh ấy làm sao đủ quyết tâm quên em đi, càng không thể cho cô gái kia một cơ hội..."

Trang Hạ dịch

Em đồng ý ly hôn

Tôi luôn là người phụ nữ yếu đuối. Tôi dùng mọi cách để cứu vãn hôn nhân. Nấu những món ăn chồng thích, mua những CD chồng thích, dọn dẹp nhà gọn như chồng thích, vì chồng làm tất cả những gì tôi cho là hạnh phúc.

Tôi chưa bao giờ đòi hỏi chồng, tôi sợ chồng nghĩ tôi lắm chuyện. Nhưng giờ tôi đã hiểu, tình cảm lâu dài không so được với tình yêu sét đánh.

Lần đầu tiên nhìn thấy chồng và cô ấy là trên bức ảnh post trên mạng âm nhạc, lần đầu gặp mặt cô ấy là khi hai người rời cổng khách sạn, lần đầu được nghe chồng nhắc về cô ấy là tối kỷ niệm ba năm ngày cưới... đó quả thật là một cô gái đẹp.

Tôi xem trộm những mail chồng viết cho cô ấy, mỗi dòng ngọt ngào cảm động ấy tôi đều tự lừa mình rằng đó là viết về tôi, cho tôi. Làm sao chồng có thể yêu ai sâu nặng như thế khi chồng chưa hề nói đến việc ly hôn với tôi. Tôi sợ nói, vì sợ rằng nếu nói sẽ ly hôn thật, vĩnh viễn mất người chồng tôi yêu.

Chồng ạ, tôi thật sự yêu chồng, chỉ những khi chồng ngủ rồi tôi mới từ từ khóc. Cảm ơn chồng đã bên tôi từng đây năm, yêu tôi như tôi yêu chồng. Ít nhất chồng chưa nói đến ly hôn, chồng còn quay về nhà, chồng còn ăn cơm tôi nấu, còn cười. Thế là tôi thấy đã đủ. Tôi yêu chồng nên tôi tha thứ cho cô ấy.

Cho đến tối qua chồng nói:

Anh có một anh bạn, anh ấy cưới vợ sáu năm rồi. Vợ tốt lắm, anh ấy cũng yêu vợ, nhưng cách đây bốn năm, anh ấy quen một cô, cũng rất tốt, cũng yêu anh ấy. Cho nên anh ấy yêu cả vợ cả bồ. Cô gái cũng là người hiểu biết nên không bao giờ đòi anh bạn anh cưới hay đòi anh ấy bỏ vợ. Vợ anh ấy cũng không bao giờ tìm cách ly hôn. Nhưng bây giờ cô gái kia có bầu rồi, nên đòi cưới. Cô ấy đã yêu bốn năm, những gì tốt đẹp nhất trong đời cô ấy, thì đã đều trao đi cả rồi.

Chồng hỏi tôi: Em bảo anh ấy nên làm thế nào đây?

Tôi không nói gì. Tôi biết đó là chuyện của chồng tôi. Đây là sự lựa chọn của chồng tôi.

Buổi tối sau khi chồng ngủ, tôi ngồi ngắm khuôn mặt chồng, đáng vẻ chồng ngủ. Tôi hôn thận trọng trong nước mắt vì biết là những cái hôn cuối cùng.

Tôi đi đây. Tôi biết đó là kết thúc tốt nhất. Tôi đã dọn nhà sạch bong, cơm ở trong nồi, thức ăn nên hâm nóng trước khi ăn, đó là bữa cơm cuối cùng tôi nấu cho chồng. Ít uống rượu thôi vì bệnh dạ dày nhé, tôi đã đặt mua một năm sữa bò, họ sẽ đến đưa hàng ngày, nhớ hâm nóng trước khi uống.

Tôi không mang cái gì ra khỏi nhà cả. Tôi chỉ mang món quà ngày xưa lần đầu tiên được chồng tặng, là con gấu len, tôi đã quen ôm nó. Nó sẽ ở bên tôi.

Tôi nói tạm biệt với căn nhà đã ở từng ấy năm, tôi nói tạm biệt với gia đình đã sống từng ấy năm, và tôi nói với chồng sau từng ấy năm: Chúc anh hạnh phúc!

Tôi muốn dặn chồng rằng, hãy hạnh phúc, và đừng làm tổn thương người khác trong hạnh phúc của mình.

Tôi vẫn yêu chồng như ngày xưa. Chỉ có điều, từ sau khi ký giấy ly hôn và ra đi, tất cả sẽ bắt đầu không liên quan gì tới chồng nữa...

Câu chuyện tình yêu trong ngày 31/5

Nghiện thuốc lá suốt nhiều năm, anh không tài nào bỏ được. Chỉ còn cách giấu người yêu hút vụng trộm. Cô đành bỏ qua, vờ như không biết người yêu vẫn lén lút "hôn môi" với những chiếc đầu lọc thuốc lá.

Có lúc bức quá, cô cũng cần nhần:

- Hút thuốc lá ngon không? - Cô nhúu **** hỏi.
- Không ngon lành gì cả, nhưng không thể không hút.
- Em và thuốc lá, anh chọn ai?
- Cả hai. Em có cần nhần anh thì anh cũng không thể ngừng yêu em.

Còn nhớ hồi mới quen nhau, anh hút thuốc nhiều kinh khủng. Cứ rảnh ngón tay ra là lại thấy điều thuốc kẹp giữa ngón trỏ và ngón giữa. Lúc thức đêm viết báo cáo thì càng khỏi nói, hút như đang tham gia cuộc thi hút thuốc lá nào đó. Cô thường ngạt thở, rất hợm vì khói thuốc của người yêu.

Sau khi yêu nhau, anh mới bắt đầu bớt dần thuốc lá, những lúc vui vẻ ngồi quán với bạn bè, thường lên ra ngoài toa-lét một lúc châm điếu thuốc rồi vào ngay. Có lần vẫn bị bắt quả tang khi ai cũng nghĩ thấy trên người anh mùi thuốc lá trộn với mùi nước hoa và nước tiểu của toa-lét công cộng, họ khế nhãn mặt.

Lần ấy, cô giận người yêu ghê lắm, cãi nhau to, chiến tranh lạnh suốt mấy ngày.

Có tối trời đẹp, trăng sao sáng lấp lánh, hai người bên nhau tận hưởng những giây phút lãng mạn của tình yêu, cô ngã vào lòng anh rồi... im bật.

Anh cúi đầu xuống hỏi:

- Sao em tự dưng im ắng thế?
- Lúc nãy anh vừa hút thuốc lá à?
- Anh... à ừ... - Anh ấp úng.

Cô lập tức đẩy anh ra, đứng lánh sang một bên.

- Có một điều thôi mà... anh không nói dối em! - Anh khổ sở cầu hoà.
- Sao anh không thể vì em mà bỏ thuốc lá đi? - Cô giận dữ, và xen lẫn cả thất vọng.
- Em hãy cho anh một thời gian nữa được không?

- Em chỉ muốn tốt cho anh thôi, anh có biết không hả?

Kỷ niệm ba năm yêu nhau, họ hẹn nhau ra bãi biển kỷ niệm. Trên xe ô tô, bất ngờ cô sờ tay thấy một bao thuốc hút dờ dưới khe ghế ngồi.

Cô không giận, như thể đã quen với việc ấy, nhưng cô giữ luôn bao thuốc. Anh sợ hãi nhìn người yêu, cô không có ý định trả bao thuốc cho anh.

- Anh hứa với em đi, anh hút nốt ba điếu cuối cùng trong bao thuốc này, rồi đừng hút nữa nhé!

Không nói nên lời, có điều gì cảm động dâng lên ăm ắp quanh đó. Anh chỉ biết cười ngượng ngịu, gật đầu.

Lúc ấy cho dù bắt anh lên rừng gươm, xuống biển lửa, anh cũng sẵn lòng.

Cô cũng biết bỏ thuốc lá đâu phải một sớm một chiều. Chỉ có điều, thấy người yêu không quyết tâm làm việc đó, cô muốn nghĩ cách giúp người yêu mình bỏ thuốc. Nào kẹo cai thuốc, thuốc đặc trị dứt cơn nghiện thuốc lá... cô đều cố mọi cách mà chẳng mang lại kết quả gì.

- Hay là em cũng học hút thuốc là, rồi em nghiện thuốc, rồi em sẽ cai thuốc làm gương cho anh?

- Ngốc lắm, có ai làm thế bao giờ!

- Biết đâu sẽ có tác dụng?

- Tại sao em lại phải ép mình làm cái điều chính em không muốn?

- Vậy làm thế nào để anh cai thuốc đây? - Cô lo lắng hỏi.

- Anh đã cố hết sức rồi! Ngốc ạ!

Vào giữa chợ đêm trung tâm thành phố, cô kéo anh vào hàng chụp ảnh Hàn Quốc, nhét đồng xu vào máy ảnh, rồi dán tấm ảnh nhỏ của mình vào ví anh:

- Lúc nào anh định bật diêm châm thuốc lá, anh hãy nhìn hình em!

Giăng co nhiều năm, anh phát chán vì việc cai thuốc như một bóng ma lớn vờn bao quanh họ, làm họ xung đột, giăng co, coi thường nhau, trách móc nhau, rớt cuộc, anh đề nghị chia tay nhau!

Họ cùng để nước mắt rơi suốt một đêm, sau khi gác máy điện thoại, tối hôm ấy. Anh chờ cô bỏ máy trước, rồi mới gác máy, kết thúc cuộc tình suốt mấy năm.

Cô sống nhẹ nhõm, nhưng cứ cảm thấy như cuộc sống đã thiếu đi thứ gì đó. Dường như anh đã tan biến đi trong cuộc đời cô, những vấn đề khó khăn quanh việc cai thuốc cũng tan biến đi. Nhưng giờ đây, cứ mỗi khi có ai hút thuốc, ngửi thấy hơi khói ấy, cô lại nhớ người yêu cũ da diết. Cô nhớ mùi thuốc lá

trên người anh.

Nhớ tha thiết những giây phút ngả đầu lên vai anh, vai anh có mùi khói thuốc. Nhớ những lần anh tìm trăm phương nghìn kế để xua đi mùi khói thuốc ám quanh mình.

Cô bắt đầu điều thuốc đầu tiên của mình như thế. Lúc ấy, nỗi nhớ anh trở nên mãnh liệt hơn bao giờ hết.

Cô bắt đầu điều thuốc thứ hai trong căn phòng, khói mờ bao phủ khắp, cả đệm ga giường có mùi khói thuốc, cũng như đã biến thành những chăn gối ám khói của anh ngày xưa mà cô từng căm ghét.

Ngửi thấy hơi thuốc phảng phất đâu đây, cô mới an tâm chìm vào giấc ngủ.

Ngày nối ngày qua, cô không thể xa điều thuốc lá nữa. Là nghiện thuốc, là yêu cơn ghiền ấy, tất cả cảm xúc không còn rõ rệt nữa. Cô chỉ biết là mình đã nghiện.

Một năm sau, họ gặp nhau bất ngờ ở góc phố. Như những người bạn cũ đã lâu không gặp gỡ, họ ra bờ biển ngồi hàn huyên. Cô đã gầy xanh đi rất nhiều, anh nhìn cô thương xót, đó có lẽ là vì lỗi lầm của anh.

Cô châm lên một điều thuốc.

- Em hút thuốc? - Anh kinh ngạc nhìn cô.

- Vâng. Anh hút không? - Cô rít một hơi thật sâu, đưa cả gói thuốc cho anh.

- Không, anh bỏ thuốc lá rồi!

- Hả? Anh bỏ thuốc hồi nào? - Cô kinh ngạc nhìn anh.

- Nửa năm trước, vì một người anh yêu.

Cô lặng đi. Điều thuốc giữa ngón tay run rẩy. Bao năm yêu nhau, tha thiết như thế, chỉ hy vọng người yêu bỏ thuốc lá, vậy mà không mạnh bằng một người yêu gặp sau đó nửa năm.

Cô cảm thấy mình đã thất bại hoàn toàn, trong đời, trong tình cảm.

Và cô im lặng ngồi hút hết những điều thuốc còn lại.

- Và em, vì sao bây giờ em lại nghiện thuốc lá?

- Từ một năm trước, vì một người em yêu.

- Vậy... có phải vì em muốn giúp anh ta cai thuốc không? - Anh nghĩ đến một người nào đó đã đến thế chỗ mình trong đời cô. Hay đó là mình, một năm trước là lúc anh đòi chia tay.

Anh mở ví ra, đưa cô xem tấm ảnh nhỏ nhoi còn trong đó.

- Đây là người đã giúp anh cai thuốc, vì anh muốn được quay trở lại bên người đó!

Cô nhìn nhoà đi trong nước mắt, những giọt nước mắt to lăn xuống dọc theo gò má.

- Anh đã bỏ thuốc lá rồi. Giờ hãy để anh giúp em bỏ thuốc, có được không?

Cô người yêu cũ bỏ tôi ở lại với ba trăm chiếc áo ngực. Ngồi giữa bẽ bộn, tôi phát hoảng, trước kia tôi yêu cô bán giày, ngày chia tay, cô chỉ bỏ lại vài đôi bán ế bong lớp lót và khách xỏ nhầm, hay cố tình, mang đi hai chiếc cùng nhãn hiệu cùng màu nhưng chỉ lệch một size.

Chia tay mỗi tình đầu, tôi tự nhủ cuộc sống của ta không có những cô bán giày cũng không sao. Tôi vẫn lên sân bóng, xe tôi vẫn tít mù trên đường bụi, ông chủ của tôi vẫn cau có và những bữa cơm bụi vẫn có sạn lẫn với rau đậu thịt. Từ ngày tốt nghiệp đại học, tôi đã có gần một nghìn bữa cơm đúng nghĩa cơm đường cháo chợ. Cô bạn gái bán giày thời trang đã không nấu cho tôi một bữa nào. Cô bạn quá, cô phải đứng sau tủ kính tới mười bốn tiếng đồng hồ mỗi ngày. Tươi cười trên đôi chân mỗi dừ.

Yêu nhau vài tháng, tôi lấy tháng lương đầu tiên để trả tiền đặt cọc thuê một căn phòng trọ thơm mát hơn, trên đường Bưởi. Chủ cũ bỏ lại một số bao cao su chưa sử dụng. Nghe nói nghề của họ gắn với hàng hoá này, thấy nhiều bao ế, biết ít khách, thu nhập chắc không đủ thuê phòng một triệu rưỡi một tháng.

Hoặc có thể chủ cũ thấy ban ngày ở quán ban đêm ở đâu đó có máy điều hoà hai chiều và lễ tân trực đầu đêm, họ thấy một triệu rưỡi thuê nơi cát đỏ là quá đắt.

Hoặc cũng có thể chủ cũ chỉ là một nhân viên tiếp thị cho một nhãn hàng, công ty tên nước ngoài mà lương lĩnh theo kiểu Việt Nam. Nếu mau khách, như tôi, chạy suốt ngày giao hàng ngoài đường. Hoặc ế khách, phải đền bù, bị khách gian chôm đồ, như mỗi tình đầu của tôi, phải bỏ tất cả về quê, tạm biệt giấc mơ Hà Nội.

Mỗi tình đầu của tôi dọn về ở cùng, để mỗi tối, tôi mát-xa cho đôi chân mỏi dừ của cô. Đó là hành vi lãng mạn nhất của tôi trong chậu nước nóng. Ngoài ra, những va chạm khác tôi chẳng thấy lãng mạn gì, chỉ như thủ tục.

Yêu nhau đến một lúc nào đó, mọi lãng mạn trở thành thủ tục. Thậm chí có cả những xúc cảm cũng buộc phải có, nếu không, dễ gây ra những cơn sóng gió kèm nước mắt, cô ấy bảo tôi cả thềm chóng chán, thay lòng đổi dạ, và vài câu thành ngữ nữa mà không câu nào có lợi cho người được nghe.

Tôi vẫn nghĩ tôi không có gì sai. Cho đến một ngày đầu thu, lẩn thẩn, lòng đã quyết không bao giờ yêu các cô bán hàng lăm lý lẽ nữa, tôi mang kỷ vật tình yêu đi thanh lý. Trước lúc vứt sọt rác, tôi xỏ thử vào đôi giày lệch size, còn mới, nằm trong hộp hai năm ba tháng tính từ ngày cô ấy dọn đồ về ở chung với tôi. Tôi ngỡ ngàng nhận ra tôi đã đi vừa hai chiếc lệch size, như thể có hẹn với một ông khách hàng ăn gian nào đó đã lấu lĩnh chọn giày vừa đôi chân lệch, chỉ với giá tiền một đôi.

Thì ra có những điều tôi cứ tưởng là phải, thì giờ đây lúc vứt kỷ niệm tình đầu vào sọt rác, mới nhận ra tôi đã lầm. Tôi tưởng tôi là một đàn ông đàng hoàng, không quỵt nợ công ty, không bắt nạt khách hàng, không tính toán với người yêu. Thì hoá ra tôi có thể cũng chỉ là một người khách lươn lẹo trong

cuộc đời cô ấy.

Có điều cô ấy đã bỏ đi chứ không tranh đòi phải sòng phẳng với tôi. Thế mà tôi không nhận ra.

Từ đó, tôi chỉ muốn tìm người tình, tôi không muốn tìm người yêu.

e-Bay là mạng tốt để tìm người tình, một người hiểu biết về nghề phân phối bán lẻ của tôi, và hiểu biết về thân phận một kẻ muốn kinh bang tế thế nhưng chỉ thuê nổi phòng trọ mười hai mét rưỡi, rồi hàng đêm mơ về một cửa hàng mặt tiền. Và quan trọng là không cần ràng buộc nhiều, chỉ cần một cái nick là thương vụ thành công.

Tôi nghĩ càng biết ít càng đỡ ràng buộc. Chúng tôi cho đến lúc cởi quần áo lên giường, vẫn không nói với nhau câu nào.

Phụ nữ ít nói bao giờ cũng sòng phẳng hơn. Nói nhiều là dấu hiệu của tình cảm, tôi sợ nói nhiều.

Chúng tôi cùng kinh doanh đội lốt một danh nghĩa nào đó. Tôi chở những thùng băng vệ sinh đi phân phối các quận nội thành, tôi được các cửa hàng gọi là thằng Kote-x, cô lên mạng rao bán áo ngực dưới nick ảo, Paris Hilton. Hy vọng một ngày nào phát đạt, chúng tôi sẽ dựng biển thật lớn, một shop bán cả áo ngực lẫn băng vệ sinh, có thể trên phố Kim Mã, hoặc ngay ở giữa Bà Triệu, mơ ước mà, tại sao lại phải chật hẹp với mơ ước, biển hiệu cửa hàng sẽ là danh tính thật của chúng tôi, cho bỏ những ngày rời trường đại học vào đời với những nghề không tên.

Thế mà cô bán áo ngực bỏ tôi. Bỏ chạy khỏi món nợ hai chục triệu cô gạ tôi nhập đồ xách tay về bán lấy lời, đã e-Bay rồi cần gì phải thuê, xuất xứ, hoá đơn làm gì. Cứ hàng thật giá rẻ là chiến, nhập nhiều mà bỗng dưng bán chậm. Thì ra e-Bay thì vẫn kinh doanh tốt nhưng công ty đại diện e-Bay tại châu Á lại dính vào scandal sex, buôn bán phụ nữ gì đó bên trời Đài Loan, pháp luật ta nghiêm lắm, bà con lên e-Bay ào ào để chửi chứ không phải để mua. Cô bán áo ngực bị, chắc là bị, một "đồng nghiệp" nào chơi đều tố cáo bán hàng giả, quỵt tiền khách, đợt này bị khách vào chửi hội đồng không ít. Không biết có thật hay không, chỉ biết một ngày cô để lại cho tôi ngòai giữa một đồng đồ lót, quả nào quả nấy to và đầy, có đăng ten, màu sắc rất vui mắt, mở hòm thư ra chỉ thấy một đồng thư khách hàng và bạn hàng chửi rủa.

Tôi biết làm gì với món nợ và ba trăm cái su-chiêng bây giờ?

Tôi chỉ còn biết lên e-Bay tìm cô Paris Hilton, tìm không được, tất nhiên. Tôi bắt đắ dĩ biến thành một người đàn ông bán áo lót trên mạng thương mại điện tử. Nếu không bán, thì người yêu tôi, vợ tôi, cả con gái tôi sau này cũng dùng chẳng hết số kỷ vật của mối tình ấy. Mà đem tặng, đem vứt càng phí, hàng ngoại giá rẻ đấy.

Từ đó, tôi trở thành chuyên gia các cỡ của chị em. Trước đây tôi chỉ biết các chị em ở vị trí của bikini phải sử dụng loại dài 28cm, ban ngày dùng có cánh, ban đêm mỗi bốn tiếng phải chạy đi thay đồ một lần. Giờ tôi còn biết thêm ở phần trên bộ bikini cũng nhả nhận không kém, nhìn ngực tôi đoán được ngay cô em mặc áo cỡ nào, bầu ngực ra sao, nên mặc áo lót cỡ gì để nâng niu trái mướp thành quả cầu lửa tròn phình phình.

Cuộc đời tôi đau khổ vì phụ nữ, không phải họ làm trái tim tôi đau khổ mà vì họ luôn dạy cho tôi những hiểu biết mới bất đắc dĩ, về đôi chân họ, về bộ ngực họ. Hy vọng sau này tôi không phải yêu một bác sĩ sản khoa.

Sau những khách hàng đầu tiên trên mạng, tôi trở thành một nhà bán lẻ có kinh nghiệm, điểm tích lũy uy tín của nick tôi lên cao. Vào lúc đó, một bạn hàng khác ở cùng room với tôi đến khiêu khích. Nàng nói, áo đẹp nhưng vẫn đắt, nếu so với công năng của nó chỉ là để mở thật nhanh và gài lại thật nhanh.

Tôi nói, nếu bạn cho rằng áo ngực là công cụ của sex, thì đúng là đắt đấy!

Nàng nói, với giá tiền chỉ bằng một phần ba bộ Triumph của anh, em có hàng Tàu loại không cần cả mở lẫn gài, nó khoả thân sẵn rồi, nhớ giới thiệu khách hàng của anh sang bên gian của em nhé.

Tôi hỏi, em quen chào hàng kiểu này ư? Chào hàng tới những người không mua hàng ư?

Nàng nói, ai bảo anh không mua hàng nào, em có loại bơi trơn, em có nhẫn hạnh phúc biết rung hơn một phút, mua loại bơi trơn tặng áo lót, mua áo lót tặng nhẫn, mua hai tặng một. Cứ mua đồ nam giới em sẽ tặng khuyến mại một món cho nữ giới.

Tôi nói, gặp nhau đi, tôi bán hàng trên mạng nhưng tôi lại không thích người khác chào hàng mình trên mạng. Tôi muốn sờ tận tay.

Câu đùa cợt ấy đưa tôi vào địa ngục, e-Bay đã giết cả hai chúng tôi theo cách ấy.

Sau vài lần gặp gỡ, nàng dọn đồng đồ chơi kích dục của nàng về nhà trọ của tôi. Và sát nhập cửa hàng bán áo lót tồn kho hàng hiệu của tôi với shop đồ người lớn của nàng. Tôi cũng chợt dạ nghĩ tới những đôi giày ế và ba trăm chiếc áo lót mới bán được vài chục cái. Nhưng tôi thật sự thích nàng, sự năng động, thẳng thắn mạnh mẽ, sự quả quyết, sự táo bạo trong buôn bán, sự liều lĩnh, sự tự do. Tôi thích mẫu người như thế, tôi thích một người con gái có đầy đủ phẩm chất của một người đàn bà trải đời, nhưng lại đủ ngây thơ để yêu tôi.

Hoặc giả ngây thơ để tin rằng tôi chỉ thành thạo trên những chiếc áo lót ngực phụ nữ, chứ rất run rẩy mãi không mở được áo nàng.

Ngực nàng đẹp, bầu ngực cup C lý tưởng, người nàng tròn đầy đặn, rốn lõm xuống dịu dàng như một giọt mưa vừa rơi xuống nền cát ẩm. Tôi không hiểu một người như nàng tại sao lại đồng ý yêu tôi. Tôi ngoài cái máy tính nối mạng trong căn phòng hơn mười hai mét vuông ra, còn gì đâu.

Nàng nói, mình khác gì nhau, không trụ lại Hà Nội được thì còn biết về đâu, về quê ư cho bố mẹ buồn rầu thất vọng, đi lấy chồng ư để trốn gánh nặng này sang gánh nặng khác. Làm nhà nước lương chẳng đủ bữa sáng và tiền thuê phòng. Thôi cứ bám vào thương mại điện tử lại sang. Mình không lừa kẻ khác, kẻ khác cũng chưa lừa nổi mình, sống được là ổn.

Năm Hợi lợn vàng, rồi lại đến năm Tí chuột vàng, năm nay Sửu lại trâu vàng, ba năm liên tiếp bằng vệ sinh của tôi rớt khách dần. Không phải vì chất lượng kém, hay tivi không chịu quảng cáo các cô vui sướng dùng sản phẩm của tôi để giữ gìn sức khỏe, mà là bởi người ta có nhu cầu đẻ con vàng. Lợn hay

Trâu giò cũng được, miễn là vàng. Số con thứ ba ở Hà Nội cũng tăng nhanh, tất nhiên sản phẩm của tôi bớt khách.

Tôi bắt đầu phải cầm chút tiền của nàng đưa hàng tuần. Nàng bán chạy, hình như khách hàng toàn là những ông chồng đang vui sướng chờ bà vợ tới ngày sản xuất ra đứa con vàng.

Áo lót trong suốt đính lông chim gợi tình của nàng bán chạy hơn hàng hiệu giảm giá của tôi. Những bộ đồ y tá của nàng là của độc, chỉ có mũ áo mà không còn gì khác che chắn, khiến những người ít trí tưởng tượng nhất cũng không thể không tưởng tượng.

Nhưng cho đến giờ nàng chưa khiến tôi ưng một món đồ nào. Tôi vẫn còn thấy những hàng hoá của nàng quá xa lạ với thế giới của tôi. Chúng ta sẽ ra sao nếu một ngày bản thân chúng ta không gợi nên nỗi ham muốn về người kia, mà chỉ đơn thuần là thèm được chơi trò sex với những thứ đồ phụ trợ?

Nàng nói, chẳng trách anh luôn bị người ta bỏ rơi.

Khách hàng Việt Nam khác với khách hàng nước ngoài, họ thích có một mối liên hệ rõ ràng với người bán, kiểu như biết tên, biết số điện thoại, gặp nhau xem hàng, hơn là quyết định mua ngay trên mạng. Thương mại điện tử Việt Nam mãi không cất cánh nổi bởi thiếu dịch vụ chuyển phát lần những dịch vụ chuyển khoản liên ngân hàng. Và tôi mãi không quen nổi khi thấy nàng cầm những thứ bóng bẩy gợi dục, bỏ vào chiếc túi kín đáo, khoác lên chiếc áo trễ cổ, đi gặp khách hàng.

Nàng nói, em cứ đi ra khỏi cửa là kiếm tiền, anh còn ghen gì?

Tôi bảo, giá như anh có thể nuôi em và chấm dứt những trò buôn bán ảo này.

Nàng bắt đầu trò chuyện lâu hơn với khách hàng, qua webcam, tôi thường thấy phản chiếu gương mặt nhỏ xinh của nàng đang cười, cho một ai ở đâu đó tán tỉnh. Nàng đeo đôi tai thỏ lên, nghiêng đầu trước máy tính. Nàng làm mẫu cách sử dụng hàng cho khách xem. Tôi nghĩ chắc nàng khéo lắm, khách mua không hề giảm mặc cho cơn khủng hoảng kinh tế thế giới hoành hành, ngay cả VN-Index, nếu là quần thì đã tụt xuống quá đầu gối.

Rồi nàng mặc bộ đồ ngủ hai dây màu đỏ trong veo, với lớp lông chim mềm mại hai vai, mỉm cười với màn hình máy tính, lúc đó tôi xô cửa vào nhà. Tôi đập cửa ra ngoài đường khi nàng bắt đầu mặc bộ bikini bằng da đen bóng. Tôi muốn nôn quá, tôi biết những người ở đầu kia máy tính muốn gì.

Nàng nói, người mua toàn đàn ông, họ muốn mua tặng bạn gái thì phải ước lượng được bạn họ mặc có vừa hay không, trông có gợi cảm hay không. Họ cũng hay khen em đẹp, ta có mất gì đâu. Nếu mất thì cũng đã mất rồi.

Tôi nói, e-Bay vô tội, em với đồng đồ của em cũng thế, chỉ có anh là có lỗi, đàn ông không kiếm được tiền là có tội. Em đi đi!

Nàng đi, nàng không để lại gì cho tôi. Ngoài một khoảng trống trong thành phố.

Ít lâu sau, một sinh viên mới tốt nghiệp và vừa đi làm, đi quanh khu tôi ở hỏi thuê nhà. Tôi gặp lại mình của năm năm trước, lúc chưa biết yêu, chưa bị ai làm tổn thương, chưa làm tổn thương ai.

Tôi gọi em sinh viên vào và nói, em có muốn thuê lại căn nhà này không? Một triệu rưỡi một tháng, mỗi tội có nhiều đồ thừa.

Những đồ thừa này đều mới, em có thể bán được trên mạng. Anh sẽ cho em account để em lên e-Bay.

Trang Hạ

Khúc tử thần

Trực ở khoa Tâm thần, rất sợ có người đến bắt chuyện. Bởi thường thì chúng tôi có khá nhiều việc trong ngày phải giải quyết nốt. Nếu bị người bệnh bám lấy, đảm bảo không làm nổi việc gì nữa. Hôm đó ngồi trong phòng y tá xếp lại các hồ sơ bệnh án, bỗng có một bệnh nhân chừng bốn chục râu quai nón xồm xoàm đến nhòm nhòm vào bảng tên của tôi mãi, ngẩng lên vui vẻ kêu:

- Tôi biết, bác sĩ chính là anh bác sĩ viết văn, đúng không?

Thú thật, làm bác sĩ đã không lo chuyên môn, còn bén mảng sang viết tiểu thuyết, đã đủ để tôi thấy ngại ngại, giờ lại có người nhắc đến trước mặt, làm tôi rất lúng túng. Một mặt khác, mới chỉ vài cuốn sách, đã có được người đọc, mà còn biết là sách tôi viết, làm tôi hơi tự hào. Cho dù tôi ra vẻ khiêm tốn coi đó chuyện vặt, trong lòng tôi thì ngược lại mong trò chuyện kỹ hơn với người này.

- Bác sĩ tin có quỷ hay không? - Anh ta vội vã nhìn bốn xung quanh, ra vẻ sợ có người nghe lén - Tôi thì thường nhìn thấy quỷ, xếp thành một hàng rất dài, theo sau lưng tôi, chúng chẳng nói câu nào.

- À, có phải anh định kể cho tôi nghe chuyện ma phải không? - Thói quen xấu thích trêu chọc bệnh nhân của tôi lại trỗi dậy.

- Hừm, giờ thì chúng không ở đây, bác sĩ đừng gọi chúng tới - Thật là chán, bệnh nhân này không phát hiện ra tôi đang đùa, lại tưởng thật - Tôi đã đọc qua tác phẩm của bác sĩ, có thể thấy bác sĩ là một thầy thuốc tốt, vì thế tôi tranh thủ nói cho bác sĩ biết, đằng sau mỗi một thầy thuốc tốt đều có một lũ quỷ xếp hàng đi theo, bởi lúc còn sống không được trị khỏi bệnh, chúng báo oán, chết rồi chúng cứ đi theo vị bác sĩ của mình.

- Thế sao sau lưng bác sĩ tôi thì lại không có quỷ xếp hàng hử? - Tôi nhanh trí hỏi ngược lại.

- Bác sĩ tôi thì khác chứ, sau lưng bác sĩ tôi cũng có quỷ đấy, có điều ông ta không thể tự nhìn thấy được, cho nên không thành vấn đề! - Anh ta thản nhiên đáp, như thể đó là điều ai cũng rõ.

Câu chuyện vừa khơi ra, đã không có hồi kết. Những người mắc bệnh thần kinh thường phạm một lỗi nhỏ về logic, người bác sĩ chắc chắn phải tìm cách chỉ ra lỗi đó, để họ quay về được với hiện tại. Không bao giờ nên quấy quá kẻ họ lảm nhảm rồi đuổi họ đi, đầu óc tôi vừa nghĩ đã vắn lại anh ta:

- Anh thường thấy sau lưng anh có quỷ xếp thành hàng dài, thế chắc anh cũng là một bác sĩ tốt?

Nói xong tôi tỏ ra hài lòng, anh làm gì có lý lẽ nào nữa? Chẳng ngờ được bệnh nhân điềm đậm gật đầu, cười như biết lỗi:

- Bác sĩ tốt thì không dám tự nhận. Tôi là một bác sĩ chuyên khoa thận, có vấn đề gì về mặt thận tôi có thể giảng giải được cho bác sĩ đấy.

Nghe ra có vẻ nghiêm trọng, bệnh nhân không chỉ mắc chứng ảo giác, ảo thanh, thậm chí còn thấy xuất hiện cả chứng hoang tưởng. Tôi không cần phải giở bệnh án ra cũng có thể đoán được hẳn đây là bệnh

nhân bị tâm thần phân liệt. Để khẳng định suy nghĩ của mình, tôi lịch sự xin bệnh nhân chỉ giáo về nguyên lý điện giải vào và ra của thận.

Anh ta vừa nghe, đã rất nhiệt tình. Khăng khăng đòi lấy một tờ giấy bệnh án, rồi bắt đầu vẽ sơ đồ lên giấy giải thích cho tôi. Nghe anh ta lý giải cặn kẽ chính xác, tôi bắt đầu hơi nôn nao lo âu, tự nhắc mình đừng vội vã, bất kỳ một người nào học cao đẳng chuyên ngành liên quan y dược đều có thể đáp được câu hỏi này. Vì thế tôi lại nhờ anh ta giảng giải về cơ chế phản ứng của cuống thận nhỏ khi bị suy thận. Anh ta không chịu thua, thuyết trình uyên bác về những thứ tôi không hiểu nhưng tôi cảm thấy dường như rất có lý. Không chịu thua, lại hỏi anh ta các thuốc đặc trị có phản ứng độc tính ra sao với thận, liều lượng và phản ứng ngược. Dần dần tôi toát mồ hôi toàn thân, lúc hỏi đến câu thứ sáu, tôi rốt cuộc không tìm được nhảy ra kêu to:

- A... Anh đúng là một bác sĩ!

Bệnh nhân hài lòng gật đầu, mắt sáng lên lấp lánh. Bắt đầu nói cho tôi biết ông bác sĩ nổi tiếng của bệnh viện lớn nào là bạn học với anh ta. Vị chủ nhiệm khoa thận của bệnh viện nghiên cứu y khoa nào ngày xưa đi thi toàn quay cóp, xem lén đáp án của anh. Từ trong những hồi ức và tên người tuôn ra như nước kia, tôi không thể không tin bệnh nhân thần kinh này là một bác sĩ. Tôi lật tập bệnh án bên cạnh, bắt đầu thích thú tìm hiểu tất cả mọi thứ quanh ca bệnh đặc biệt này.

- Thế làm sao anh lại lạc vào đây? - Tôi quan tâm.

- Vì tôi bị bệnh chứ sao, tôi thường nhìn thấy ma quỷ, tôi rất buồn phiền - nói đoạn anh ta khôi phục thần sắc bí hiểm - hồi chưa bị điên tôi là một bác sĩ rất xuất sắc. Tôi chuyên nghiên cứu các vấn đề về suy thận. Tôi đã phát biểu rất nhiều báo cáo khoa học, anh không biết chứ, hồi máy chạy thận chưa nhập về, suy thận là bệnh vô phương cứu chữa.

- Chờ đã, anh bảo anh là giường số mấy? - Tôi quay sang giá bệnh án bên cạnh, cuống quýt tìm bệnh án của anh ta - Kể tiếp chuyện của anh cho tôi nghe đi!

- Tôi bắt đầu có địa vị trong khoa Thận, là lúc tôi lặng lẽ có một lời thề, nếu tôi còn sống, tôi nhất định sẽ dồn hết mọi tâm sức nỗ lực, thay những bệnh nhân suy thận để chiến đấu với nó. Có những bệnh nhân vào lúc lâm chung nắm tay tôi nói: "Bác sĩ ơi, những gì đau đớn tôi phải chịu đựng thì bác sĩ rõ nhất. Sau khi tôi chết, bác sĩ cứ mang xác tôi đi nghiên cứu, hãy hứa với tôi, đừng để những người sau tôi phải chịu nỗi đau đớn như thế này." Vì những đau đớn mà những người bệnh đó từng phải chịu đựng, tôi đã hứa với họ. Tôi đã ký bao nhiêu những giấy nợ không trả nổi, tôi tất phải tự thôi thúc chính tôi.

Bệnh trạng: Bệnh nhân tự tuyên bố nhìn thấy những bệnh nhân đã chết xếp hàng theo sau lưng, theo anh ta không chịu bỏ đi. Bệnh chứng thường xuất hiện lặp lại suốt gần mười năm.

Vừa lật bệnh án tôi vừa khen anh ta:

- Xem ra anh là một bác sĩ tốt.

- Máy lọc máy chạy thận buổi ban đầu chỉ có Mỹ và mấy quốc gia tiên tiến ở châu Âu sử dụng. Tôi

biết đó là một tia hy vọng, tôi bèn đi cầu cứu giám đốc bệnh viện, tôi nói: "Giám đốc ơi, chúng ta nhất định phải mua máy lọc máu chạy thận, cỗ máy đó có thể cứu bao nhiêu sinh mệnh người." Hồi đó y học chưa tiến bộ như bây giờ, còn bao nhiêu vấn đề cấp bách khác cần phải chi tiền, chúng tôi làm sao mua nổi một cái máy đắt tiền khủng khiếp như thế. Giám đốc bệnh viện thất vọng lắc đầu, tôi biết ông đã phải cân nhắc rất nhiều, tôi cũng hiểu cái tâm của ông. Nhưng bệnh nhân của tôi thì cứ lần lượt người này nói người kia chết, tôi nghĩ, cũng phải có một cách nào chứ?

Tôi biến thành một minh tinh - bác sĩ, tôi đi khắp nơi rao giảng từ đài phát thanh, tivi, trả lời phỏng vấn báo chí. Tôi tìm đủ mọi cách đi kêu gọi hô hào quyên góp tiền.

Khoản tiền tích góp của chúng tôi ngày càng nhiều, rồi thấy có thể đủ để mua một chiếc máy lọc máu chạy thận rồi. Tôi tự hào, tôi đón lấy tất cả mọi tôn kính và sùng bái của đám đông. Nhưng có một ngày, tôi đi trên phố, có một phụ nữ kêu tôi lại. Tôi ngoái đầu nhìn bà. Bà đội một chiếc mũ, nhìn thấy rõ là tóc đã rụng trọc rồi.

Hai bên gò má đỏ lên như hai lá quốc kỳ Nhật Bản, da khô khốc, chỉ nhìn qua cũng biết đó là người bệnh Lupus ban đỏ hệ thống (SLE - Systemic Lupus Erythematosus). Bà nói với tôi:

- Bác sĩ, anh là một bác sĩ nhân đức có tâm, đã giúp những người chạy thận quyên được bao nhiêu tiền, nhưng còn chúng tôi? Chúng tôi thì sẽ ra sao?

Chỉ một câu hỏi của người phụ nữ, tôi sụp đổ hoàn toàn, tôi nhớ lại tất cả những bệnh nhân mãn tính tôi từng gặp, bệnh máu trắng, chứng gai đen (AN - acanthosis nigricans), bệnh đái tháo đường bẩm sinh... Họ sẽ ra sao? Tôi hoàn toàn không biết nên làm gì. Tôi sợ hãi việc lên truyền hình kêu gọi quyên góp cho những người chạy thận.

Tôi sợ nhắc đến những nỗi đau không kể xiết ấy, nhất là mỗi khi có người ngợi ca y đức của tôi, tôi có cảm giác rất muốn khóc.

Hiện trạng bệnh: Bệnh nhân sau khi nhậm chức Bác sĩ chính khoa Thận Bệnh viện XX mười một năm trước, được phụ trách chuyên môn lọc máu chạy thận. Vì lúc đó năng suất của máy không thể đáp ứng nổi tất cả những bệnh nhân thận cần chạy thận. Bệnh nhân bị áp lực của bên ngoài và sự áy náy lương tâm quá lớn, bắt đầu xuất hiện triệu chứng đặc trưng của bệnh.

Lật bệnh án, tôi lờ mờ có thể cảm nhận được nhiệt huyết giản dị đã tan biến giữa một hệ thống y tế phức tạp, giờ thấp thoáng trong lời kể của ông ta. Tôi hỏi bệnh nhân:

- Cuối cùng các anh cũng có được một chiếc máy chạy thận?

- Chúng tôi có được máy chạy thận, nhưng tôi không thấy vui sướng tí nào. Cỗ máy của chúng tôi một ngày chỉ chữa được cho khoảng tám bệnh nhân. Chúng tôi lại không thể mua thêm một cái máy mới nữa. Tôi chỉ có thể nói với bệnh nhân rằng: "Hãy nhường cho những người bệnh nặng nhất, những người cần máy nhất vậy!" Nhưng người bệnh cứ ào ạt tới từng lớp từng lớp như sóng biển. Chỉ cần còn một tia hy vọng mong manh, họ sợ gì tán gia bại sản, họ sẽ dồn sức để giành giật lấy. Càng ngày càng có nhiều người đã chết trong lúc chờ đợi ấy.

Tình cảnh nặng nề, tiền bạc, các áp lực đã làm tôi ngạt thở. Mỗi sáng sớm trở dậy, tôi dẫn các bác sĩ nội trú đi thăm phòng bệnh, bao nhiêu đôi tay yếu ớt bắt lực giờ lên kêu gọi tôi: “Bác sĩ ơi, tôi sắp chết rồi!” Tôi chỉ những người bệnh nghiêm trọng, nói với bác sĩ nội trú, ai, ai hôm nay sẽ được lên máy rửa thận. Những bệnh nhân không nhận được sự chăm sóc từ tôi, đều sẽ đi về với tử thần. Những bác sĩ nội trú sợ tôi biết, lặng lẽ mang xác họ chuyển đi, huỷ các bệnh án.

Thực ra tôi biết từ lâu rằng, tôi đã giết họ. Những gương mặt của họ, ánh mắt của họ, đều trở về rõ ràng, chỉ cần tôi quay người, là tôi nhìn thấy họ.

... Bệnh nhân nhìn thấy rõ ràng các bệnh nhân chết vì suy thận, xếp hàng trật tự sau lưng theo thời gian chết, còn miêu tả rãnh mạch họ tên, tuổi tác, giới tính, đặc trưng và bệnh tình của từng người chết. Sau khi tra lại trong bệnh án cũ và đối chiếu với thực tế thì đều phù hợp...

- Từ lúc nào, anh phát hiện ra các linh hồn người chết đi theo sau lưng anh?

Tôi bắt đầu nảy chút nghi ngờ, thông thường những người bị tâm thần phân liệt cấp tính do chịu áp lực lớn quá đều rất dễ dàng khỏi bệnh trong thời gian ngắn, vì sao anh ta kéo dài tới mười năm, lúc khoẻ lúc bệnh?

- Vâng, thì tôi không thể chịu đựng thêm, tôi cảm thấy trong lòng mình sắp sụp vỡ, đành đau khổ xin viện trưởng cho từ chức. Viện trưởng chỉ hỏi tôi một câu: “Anh có tình nguyện chịu đựng những giày vò của địa ngục để cho mỗi ngày có tám mạng người được hồi sinh không?” A, tôi lại bị dụ dỗ rồi. Tôi do dự một lúc, nghĩ về cả cuộc đời mình, tôi để nước mắt rơi xuống, tôi nói: “Tôi tình nguyện!” Thế là tôi lại để mình quay trở lại tầng địa ngục cay đắng cũ. Chẳng được mấy hôm, tôi lại nhận ra tôi đã nhầm rồi. Tôi không bao giờ là thần thánh, tôi mất đi cả sự minh mẫn của trước kia. Tôi bảo: “Tôi sẽ không quyết định sự sinh tử của các người nữa, hãy để sinh tử quyết định các người thôi! Từ ngày hôm nay trở đi, mọi người phải xếp hàng chờ sử dụng máy chạy thận, tôi sẽ không bao giờ nhớ khuôn mặt của mỗi người nữa, tôi sẽ chỉ nhớ số hiệu của mỗi người.

Bệnh án dày từng chồng, chia ra đóng lại thành mấy tập, ghi lại rãnh mạch tình hình bệnh tật, gia đình, kinh tế, xã hội của bệnh nhân suốt mười năm nay. Tôi không kịp xem kỹ, chỉ có thể nhận thấy đại khái là sau khi phát bệnh, sự nổi tiếng, giàu sang trước đây do danh tiếng bác sĩ và nghề nghiệp mang lại đã dần dần tiêu tan thậm chí vợ ông ta bốn năm trước do không chịu đựng nổi đã gom nhặt tiền bạc bỏ đi. Tôi bị bệnh án thu hút, không để ý việc bệnh nhân bắt đầu cuống cuống lắc đầu, tỏ vẻ đau khổ cùng cực, như thể những ác mộng trong lòng ông ta đang giằng co, tìm cách chạy thoát ra.

- Đến rồi, chúng đến rồi. Mặc áo tang đen sì, đắp chiếu cói, từng đứa từng đứa sát nhau đang xếp hàng trật tự trước cửa nhà tôi. Chúng rên rỉ nho nhỏ: “Bác sĩ, cứu tôi với, tôi không muốn chết”. Cho đến đêm xuống chúng vẫn còn khốn khổ đứng gọi tôi ngoài cửa. Làm tôi không phân biệt nổi chúng đứng ngoài cửa hay đang ở trong giấc mơ của tôi. Quá nửa bọn chúng toàn thân phù thũng, đầu óc lơ mơ, thân thể co giật nhẹ nhẹ. Tôi thấy chúng mặc những cái áo đen, chìa cho tôi những bàn tay trong suốt xanh xao. Tôi không ngủ được, tôi sợ một mình, tôi sợ sự nhỏ bé, sợ những cảm giác vô cùng vô tận trôi dạt giữa vũ trụ và thời gian ấy. Tôi không còn chịu đựng nổi nữa, mở cửa ra, lớn tiếng mắng chúng nó: “Chúng ta chẳng như nhau sao, đều khôn kiếp...” Trời ơi, ngoài sân biến thành hàng nghìn hàng vạn bệnh nhân, chen dày như kiến cỏ, tôi không nhìn rõ khuôn mặt chúng, chỉ nghe thấy tiếng vang vang: “Cứu tôi, bác sĩ, tôi không muốn chết...” Tôi biết tiếng của chúng sắp nuốt ngạt tôi dần, một

đám đen đặc đang ăn sông nuốt tươi bộ quần áo bác sĩ trắng toát của tôi...”

Nói đến đây, ông ta đã toát đầm đìa mồ hôi khắp người, có vẻ đang sợ hãi khủng khiếp. Ông ta trừng mắt nhìn tôi, tức giận đùng đùng như muốn truyền thông điệp tới tôi, ông nói: “Họ đã liên hợp lại rồi, bắt đầu đi theo tôi, lặng câm đi theo sau tôi, tôi vĩnh viễn nhớ như in số hiệu của những hồn ma theo đuôi tôi, tôi mệt mỏi quá...”

- Ông không cần phải lo cho họ, giờ chúng ta đã có rất nhiều máy chạy thận rồi, họ sẽ không bao giờ quay lại làm phiền ông nữa. - Tôi an ủi bệnh nhân.

Ông ta bắt đầu dùng ánh mắt sắc nhọn nhìn tôi, kiên định trả lời: “Thế còn những người bị lupus hệ thống? đá tháo đường? bạch huyết? Họ không bao giờ hết, bác sĩ có hiểu không?”

Tôi hơi sợ hãi thứ ánh mắt kia, dường như muốn cắt xuyên qua thứ gì đó trong tim tôi. Để tránh sự việc tiếp tục nặng nề hơn, tôi an ủi:

- Ông mệt quá rồi, đi ngủ một giấc dậy sẽ tốt hơn. Có cần tôi kê một đơn thuốc ngủ cho ông không?

- Tôi không cần ru ngủ chính mình. Tôi quá tỉnh táo rồi, tôi không muốn thoả hiệp, cho nên tôi mới phát bệnh.

Ông ta vẻ như một anh hùng lẫm liệt, cự tuyệt món thuốc an thần của tôi. Nói hết ông quay người bước đi chậm chậm về phía bên kia hành lang dài. Hộ lý trưởng đi tới nhìn thấy người bệnh liền cười với tôi và lắc đầu, than: “Ông ta rất đáng thương, bây giờ chả ai chăm nom ông ấy nữa, chỉ còn mỗi một bệnh nhân rửa thận, nghe nói là ngày xưa được ông ta cứu sống, ngày nào cũng đến thăm ông. Bệnh nhân đó, tôi thấy, chà, còn chả lo được cho bản thân nữa là.” Những bệnh nhân uống thuốc suốt thời gian dài đều trở nên nặng nề chậm chạp. Tôi nhìn theo ông ta đang vất vả tập tễnh từng bước chân, giống như bước đi trên số mệnh mình.

Từ bệnh án rơi ra một mẩu giấy ó vàng, viết: “Bác sĩ này đã mang lại cho bệnh viện chúng tôi những thành tích xuất sắc và danh tiếng không thể vang dội hơn. Tôi khẩn cầu các quý vị y bác sĩ hãy nỗ lực hết sức, giúp anh ta lành bệnh sớm nhất, quay về cương vị công tác, làm phúc cho người bệnh...” Đó là tờ giấy bác sĩ Viện trưởng xx viết cho chủ nhiệm khoa chúng tôi ngày xưa. Đã mười năm, bệnh nhân đi bằng những bước đi chậm rãi từng bước một, không nhìn thấy vịnh quang, cũng không nghe thấy bất cứ tiếng vỗ tay nào. Chỉ có những linh hồn và cái chết trong suốt kia bám theo ông. Ông mang theo trái tim nhiệt thành điên cuồng, để đi trên con đường cô đơn nhất.

Tôi ngồi dưới ngọn đèn đơn độc, xem hết bốn cuốn bệnh án dày cộp của bệnh nhân. Mười năm trôi qua trong hơi thở dài của tôi. Tôi không dám nghĩ đến tương lai hộ ông, một hành trình gập ghềnh và dang dặc. Tôi đi vào buồng rửa mặt, đột ngột nhìn thấy trong tấm gương trước mặt hình ảnh tôi trong bộ quần áo bác sĩ trắng, tôi đứng thần thờ.

Tôi nghĩ tới sinh, lão, bệnh, khổ, và bao nhiêu những tương lai xa không tới được, hỗn độn không hình thù.

Một tuần sau, bệnh nhân đã từng tâm sự với tôi một đêm ấy treo cổ tự vẫn. Ông ta treo trên xà ngang

trong buồng tắm, mặc một bộ quần áo bác sĩ trắng tươm tất. Mặt đã cạo râu sạch sẽ, nghiêm túc.

Tôi thường nhớ đến vị bác sĩ đó, nhớ thần thái lúc ông ta treo cổ tự tử, dáng ông đi... Thậm chí tôi vẫn vật vã trở mình, giật mình giữa đêm khuya. Giữa giấc mơ đêm, tôi thường nhớ lại những lời ông ta đã nói với tôi và những tình cảm chất chứa. Dần dà, tôi không thể nào quên được sự kinh ngạc từ tình yêu nhiệt thành và sự cô độc của ông mang lại tim tôi.

Có một sớm thức giấc, tôi bỗng nhiên nghĩ tới câu chuyện sau lưng mỗi một bác sĩ tốt, sẽ có nhiều linh hồn đi theo. Ông ta trở thành bệnh nhân của tôi, đi theo sát sau lưng tôi, tôi rơi vào trong một vực thăm hải sợ vô cùng.

Ba khoảnh khắc dấu yêu

Một đời dấu yêu, chẳng qua chỉ vồn vện ba khoảnh khắc.

Khoảnh khắc đầu tiên xảy ra trên giảng đường năm thứ hai đại học. Cô trò chuyện với anh ngồi bên cạnh rất tâm đầu ý hợp. Anh biết cô là người Vũ Hán, lúc sắp tan lớp, anh hỏi: "Thế sau này tôi đi Vũ Hán chơi, tìm bạn, có được không?". Cô bảo: "Tất nhiên rồi!". Tiện tay cô xé một trang sổ vẽ vội đường đi đưa cho anh.

Khoảnh khắc thứ hai là lúc trên sân ga. Hát hò, khóc lóc, vẫy tay chào, tiễn từng bạn từng người bạn học, cuối cùng đứng lại trên sân ga còn có hai người, lúc nửa đêm phương Bắc, trời tháng Sáu cũng lành lạnh, vào lúc trăng sao cũng tối đen, anh đột ngột nói: "Em biết không, anh đã yêu em rất lâu rồi!"

Cô kinh ngạc ngẩng đầu, nhìn gương mặt anh, hốt nhiên hiểu ra tất cả, vì sao mỗi ngày gặp anh, nắng cũng rạng rỡ hơn. Cô gần như thảng thốt đáp lại: "Em cũng vậy!". Nhưng tiếng còi tàu từ xa tới đã nuốt hết tất cả âm thanh.

Sau này, cô gửi hết lá thư này tới lá thư khác cho anh, nhưng biết vô âm tín, cô không rõ vì sao: nhầm địa chỉ, hay là... nhầm trái tim. Từ đó cô nghĩ hẳn không bao giờ gặp gỡ nhưng nhớ, nhưng có lần trong đêm mê mông thấy anh đi về phía cô, dường như muốn thổ lộ cùng nhau hàng trăm nghìn lời nói, nhưng lại chỉ đau đớn, im lặng, quay đi... Cô bàng hoàng tỉnh dậy, ngồi trên giường tới tận bình minh.

Khoảnh khắc thứ ba, là sáu năm sau. Cô vừa cưới, cùng chồng đi Thượng Hải hưởng tuần trăng mật. Người chồng đôn hậu yêu thương không rõ vì sao vợ lại đòi nhất định phải ghé vào một thành phố nhỏ như An Khánh để tìm một người bạn học cũ.

Nhưng địa chỉ anh ghi cho cô, đã thành bãi cỏ hoang từ bao giờ, cả một dãy phố đã biến mất. Đứng đầu phố đầy đất cát, họ chẳng biết hỏi qua bao người, mới có một thanh niên kinh ngạc: "Anh trai tôi đây mà!"

Sáu năm mới gặp, mà như mới chia tay. Anh điềm đậm hỏi: "Em đến ư?". Cô đáp: "Vâng em đã đến!"

Vẫn chỉ trò chuyện vài lời. Công việc của anh thất thường, anh cười cười: "Hồi đó, suýt chút nữa anh đi Vũ Hán, công việc rồi quan hệ đã thu xếp xong rồi, bố anh lại mất... Thế là nhà chỉ còn mẹ già và em trai... Chả đi nổi!"

Có phải là đêm cô mơ thấy anh đi tới?

Ngồi một lúc, hoàng hôn xuống, thấy chồng nhìn đồng hồ, cô đứng dậy cáo từ, nói một câu lịch sự: "Đến Vũ Hán, tới nhà em chơi nhé, anh biết địa chỉ mà?". Anh đáp điềm đậm: "Anh biết!" Rồi mở ngăn kéo, trong đó một tờ giấy.

Tám năm trước, cô tiện tay xé trang sổ, mực đã bay màu, có dấu mũi tên còn đậm, chỉ vào nhà cô...

Dấu yêu, chỉ còn ba khoảnh khắc đó, trong đời...

Trang Hạ dịch (theo Wangshi -TQ)

Sợi dây tình yêu

Trước miếu Quan Âm mỗi ngày có vô số người tới thắp hương lễ Phật, khói hương nghi ngút. Trên cây xà ngang trước miếu có con nhện chăng tơ, mỗi ngày đều ngập trong khói hương và những lời cầu đảo, nhện dần có Phật tính. Trải nghìn năm tu luyện, nhện đã linh.

Một ngày, bỗng Phật dạo đến ngôi miếu nọ, thấy khói hương rất vượng, hài lòng lắm. Lúc rời miếu, ngài vô tình ngẩng đầu lên, nhìn thấy nhện trên xà.

Phật dừng lại, hỏi nhện: "Ta gặp ngươi hẳn là có duyên, ta hỏi ngươi một câu, xem ngươi tu luyện một nghìn năm nay có thật thông tuệ chẳng. Được không?"

Nhện gặp được Phật rất mừng rỡ, vội vàng đồng ý. Phật hỏi: "Thế gian cái gì quý giá nhất?"

Nhện suy ngẫm, rồi đáp: "Thế gian quý nhất là những gì không có được và những gì đã mất đi!". Phật gật đầu, đi khỏi.

Lại một nghìn năm nữa trôi qua, nhện vẫn tu luyện trên thanh xà trước miếu Quan Âm, Phật tính của nhện đã mạnh hơn.

Một ngày, Phật đến trước miếu, hỏi nhện: "Ngươi có nhớ câu hỏi một nghìn năm trước của ta không, giờ ngươi đã hiểu nó sâu sắc hơn chẳng?"

Nhện nói: "Con cảm thấy trong nhân gian quý nhất vẫn là "không có được" và "đã mất đi" ạ!"

Phật bảo: "Ngươi cứ nghĩ nữa đi, ta sẽ lại tìm ngươi."

Một nghìn năm nữa lại qua, có một hôm, nổi gió lớn, gió cuốn một hạt sương đọng lên lưới nhện. Nhện nhìn giọt sương, thấy nó long lanh trong suốt sáng lấp lánh, đẹp đẽ quá, nhện có ý yêu thích. Ngày này nhìn thấy giọt sương nhện cũng vui, nó thấy là ngày vui sướng nhất trong suốt ba nghìn năm qua. Bỗng dưng, gió lớn lại nổi, cuốn giọt sương đi. Nhện giãy khắc thấy mất mát, thấy cô đơn, thấy đớn đau.

Lúc đó Phật tới, ngài hỏi: "Nhện, một nghìn năm qua, ngươi đã suy nghĩ thêm chưa: Thế gian này cái gì quý giá nhất?"

Nhện nghĩ tới giọt sương, đáp với Phật: "Thế gian này cái quý giá nhất chính là cái không có được và cái đã mất đi."

Phật nói: "Tốt, nếu ngươi đã nhận thức như thế, ta cho ngươi một lần vào sống cõi người nhé!"

Và thế, nhện đầu thai vào một nhà quan lại, thành tiểu thư đài các, bố mẹ đặt tên cho nàng là Châu Nhi. Thoáng chốc Châu Nhi đã mười sáu, thành thiếu nữ xinh đẹp yêu kiều, duyên dáng. Hôm đó, tân Trạng Nguyên Cam Lộ đỗ đầu khoa, nhà vua quyết định mở tiệc mừng sau vườn ngự uyển.

Rất nhiều người đẹp tới yến tiệc, trong đó có Châu Nhi và Trường Phong công chúa. Trạng Nguyên trở tài thi ca trên tiệc, nhiều tài nghệ khiến mọi thiếu nữ trong bữa tiệc đều phải lòng. Nhưng Châu Nhi

không hề lo âu cũng không ghen, bởi nàng biết, chàng là mối nhân duyên mà Phật đã đưa tới dành cho nàng.

Qua vài ngày, tình cờ Châu Nhi theo mẹ lên miếu lễ Phật, cũng lúc Cam Lộ đưa mẹ tới miếu. Sau khi lễ Phật, hai vị mẫu thân ngồi nói chuyện. Châu Nhi và Cam Lộ thì tới hành lang tâm sự, Châu Nhi vui lắm, cuối cùng nàng đã có thể ở bên người nàng yêu, nhưng Cam Lộ dường như quá khách sáo.

Châu Nhi nói với Cam Lộ: "Chàng còn nhớ việc mười sáu năm trước, của con nhện trên xà miếu Quan Âm chăng?"

Cam Lộ kinh ngạc, hỏi: "Châu Nhi cô nương, cô thật xinh đẹp, ai cũng hâm mộ, nên trí tưởng tượng của cô cũng hơi quá nhiều chăng?". Nói đoạn, chàng cùng mẹ chàng đi khỏi đó.

Châu Nhi về nhà, nghĩ, Phật đã an bài mối nhân duyên này, vì sao không để cho chàng nhớ ra chuyện cũ, Cam Lộ vì sao lại không hề có cảm tình với ta? Vài ngày sau, vua có chiếu ban cho Trạng Nguyên Cam Lộ sánh duyên cùng công chúa Trường Phong, Châu Nhi được sánh duyên với thái tử Chi Thụ. Tin như sấm động giữa trời quang, nàng không hiểu vì sao Phật tàn nhẫn với nàng thế.

Châu Nhi bỏ ăn uống, nằm khô nhắm mắt nghĩ ngợi đau đớn, vài ngày sau linh hồn nàng sắp thoát khỏi thân xác, sinh mệnh thoi thóp.

Thái tử Chi Thụ biết tin, vội vàng tới, phục xuống bên giường nói với nàng: "Hôm đó, trong những cô gái giữa bữa tiệc sau vườn thượng uyển, ta vừa gặp nàng đã thấy yêu thương, ta đã khốn khổ cầu xin phụ vương để cha ta cho phép cưới nàng. Nếu như nàng chết, thì ta còn sống làm chi." Nói đoạn rút gươm tự sát.

Và giây khắc ấy Phật xuất hiện, Phật nói với linh hồn sắp lìa thể xác Châu Nhi: "Nhện, người đã từng nghĩ ra, giọt sương (Cam Lộ) là do ai mang đến bên người chăng? Là gió (Trường Phong) mang tới đây, rồi gió lại mang nó đi. Cam Lộ thuộc về công chúa Trường Phong, anh ta chỉ là một khúc nhạc thêm ngăn ngui vào sinh mệnh người mà thôi.

Còn thái tử Chi Thụ chính là cái cây nhỏ trước cửa miếu Quan Âm đó, anh ta đã ngắm người ba nghìn năm, yêu người ba nghìn năm, nhưng người chưa hề cúi xuống nhìn anh ta. Nhện, ta lại đến hỏi người, thế gian này cái gì là quý giá nhất?"

Nhện nghe ra sự thật, chột tỉnh ngộ, nàng nói với Phật: "Thế gian này cái quý nhất không phải là thứ không có được và đã mất đi, mà là hạnh phúc hiện đang nắm giữ!"

Vừa nói xong, Phật đã đi mất, linh hồn Châu Nhi quay lại thân xác, mở mắt ra, thấy thái tử Chi Thụ định tự sát, nàng vội đỡ lấy thanh kiếm...

Câu chuyện đến đây là hết, bạn có hiểu câu cuối cùng mà nàng Châu Nhi nói không?

"Thế gian này cái quý nhất không phải là thứ không có được và đã mất đi, mà là hạnh phúc hiện đang nắm giữ!"

Trong suốt đời ta, sẽ gặp hàng nghìn hàng vạn loại người.

Để yêu một người thì không cần cố gắng, chỉ cần có "duyên" là đủ.

Nhưng để tiếp tục yêu một người thì phải cố gắng.

Tình yêu như sợi dây, hai người cùng kéo hai đầu, chỉ cần một người kéo căng hoặc bỏ lơ, tình yêu ấy sẽ căng thẳng hoặc chùng xuống.

Vậy khi bạn đi kiếm người ở đầu kia dây, hãy cân nhắc. Hoặc bạn có quá nhiều sợi dây tình cảm, hoặc bạn cứ liên tục tìm cái mới, hoặc khi dây đã đứt, bạn không còn can đảm hay lòng tin, tình yêu để đi tìm một tình yêu mới nữa.

Bất kể thế nào, khi sợi dây đó đứt, bạn chỉ mất đi một người không yêu bạn, nhưng người đó đã mất đi một người yêu họ.

Mất một người không biết trân quý bạn, có gì phải buồn rầu?

Bởi bạn còn cơ hội, một lần nữa, gặp người biết rằng bạn quý giá.

Có muốn nghe tôi kể câu chuyện ấy lần nữa không, ngày xưa, trước miếu Quan Âm...

(Trang Hạ dịch, theo saycoo-ĐL)

Đôi vợ chồng sống trong kho chứa đồ 1-9

Nhật Biên Thủy

Chương Một:

Từ ngày đầu tiên dọn tới ở phòng trọ này, tôi đã bắt đầu nghi ngờ căn phòng chứa đồ sát bên phòng tôi bỏ trống không có người. Suốt từ sáng đến tối, bên đó lặng như tờ.

Tôi không thích cái ghê Sô pha rách trong phòng, cuối cùng một lần đã đòi chủ nhà trọ xem có thể cho tôi vứt cái sô pha vào kho chứa đồ bên cạnh hay không. Chủ nhà liếc mắt hứ một tiếng:

- Tôi bảo cô bao lần rồi? Cái kho đó cho một cặp vợ chồng làm thuê ở nhờ, có người ở đó chứ!

Tôi coi như là gặp phải một bà ki bo đặc trưng dân Quảng Đông, thôi thì lần sau sẽ không bao giờ động đến cái loài hẹp hòi nhà bà nữa nhé!

Hôm đó, tôi đi đổ rác, qua cửa kho chứa đồ, nghe thấy bên trong lào xào, bực mình không chịu được, tôi biết chắc chắn đó chỉ là chuột đang chạy loạn bên trong ị đầy thôi. Tôi cúi kính đá một cái lên cửa, chưa đã bèn đập mạnh thêm cái nữa.

Cửa ọt ẹt hé ra, tôi giật thót cả mình. Tôi tưởng mình đã đập vỡ cửa mất rồi. Đang lúc phấp phồng, một cô gái ló đầu ra, nói đúng ra thì phải là một phụ nữ hoặc một thiếu phụ, tôi khó mà xác định được tuổi cô ta từ mái tóc buộc đuôi gà rồi phồng lên và khuôn mặt còn quá non nớt.

Cô gái khẽ hỏi: Chị tìm ai?

Tôi sững người, đứng đờ ra, không biết nên trả lời thế nào.

Lúc đó, một người con trai nhếch nhác cũng thò đầu ra, hoài nghi hỏi: Chị ở phòng bên cạnh à? Tôi vội sức tỉnh ra ngay, đáp: Vâng, vâng. Người con trai cười hì hì đắc ý: Lần trước đi làm về em đã thấy chị. Bầu không khí xung quanh ngưng đọng rất lâu, có một chút ngán ngại. Tôi vội vã nói: Xin lỗi, xin lỗi, làm phiền đến hai bạn rồi. Rồi tôi vội vã rút thẳng về phòng mình. Tôi nghe thấy tiếng họ nhè nhẹ đóng cửa lại, còn nghe thấy tiếng họ lào xào, dường như đang thì thầm với nhau: Có phải chúng mình làm tiếng động hơi to, ảnh hưởng đến hàng xóm rồi à? Thế thì về sau chúng mình phải cẩn thận khẽ khàng hơn nhé! Đại loại là những lời như thế.

Tôi uống một ngụm nước, im lặng trở lại, tôi mới tin chắc là, trong gian phòng chứa đồ suốt ngày im ỉm tăm tối đó quả thực có hai người đang ở, có lẽ họ chính là đôi vợ chồng làm thuê mà chủ nhà nhắc đến. Tự dưng tôi cười nhạt, lại còn vợ chồng cơ đấy, nhìn thì biết chỉ khoảng 20, chắc trốn nhà đi bụi? Hay là tảo hôn mới cưới? Tôi bất giác cười, tự hài hước nghĩ: Làm thuê cái gì, nhà quê ra tỉnh thì có, nhà quê toàn cưới sớm. Chắc sau này phải gọi đôi này là, thằng cha đấy, con mẹ đấy. Cứ nghĩ ngợi thế, tôi bất giác cười lên thành tiếng.

Lần đầu tiên tiếp xúc với đôi vợ chồng này là lần tôi quên chìa khoá, không vào nhà được, đành tìm họ

mượn dụng cụ, tôi định phá khoá cửa phòng.

Đó là lần đầu tiên tôi thật sự gõ cửa phòng họ, cũng là lần đầu tiên tôi quá bộ vào cái phòng chứa đồ u ám đấy.

Cửa mở, đôi vợ chồng họ nhìn thấy tôi dường như có vẻ kinh ngạc vui sướng, vội vã mời tôi vào. Tôi nói lý do sang đây, vợ chồng họ liền quay người đi tìm cái gì giúp. Cửa để mở, bên trong tối mờ mờ, tôi không tìm được liền bước vào một bước. Không biết có cái gì vướng vào chân tôi, tôi cứ tưởng là chuột, sợ hãi kêu lên “ôi trời”. Một người trong cặp vợ chồng liền bật đèn sáng. Ngọn đèn nhỏ trên trần phát ra thứ ánh sáng hoàng hôn, tôi dám khẳng định loại bóng đèn này không thể quá 10 Wat. Tôi rất nghi ngờ không biết cặp này mua được cái bóng đèn ở chỗ nào, chứ ở cái đô thị phương Nam này tôi thực sự không thể tưởng tượng được lại có chỗ nào bán loại bóng đèn này. Tôi nghĩ không chừng là bọn họ mang từ quê lên đây.

Tôi nhìn ước lượng căn nhà kho mà tôi từng định vứt mấy thứ tạp nham đồ cũ vào đây. Tôi tính rộng rãi ra, thì cái phòng này cũng chẳng quá 10 mét vuông. Bốn phía không có bất kỳ một cái cửa sổ nào, cửa ra vào là nơi duy nhất có thể thông gió và đi ra đi vào được. Trong phòng có một mùi ẩm mốc, xộc thẳng vào cổ họng, làm người ta phát ón. Tôi vội vã lùi ra ngoài. Nhưng tôi đã nhìn thấy rõ, trong phòng ngoài một chiếc giường gỗ cá nhân và vài nồi niêu bát đĩa lỏng chỏng dưới đất ra, thật sự không còn chỗ nào có thể đặt chân vào, tôi thật sự bái phục đôi vợ chồng trẻ này làm sao mà có thể sống ở đây được.

Cuối cùng, đôi vợ chồng tìm được con dao làm bếp của họ, cũng là thứ duy nhất có thể phá khoá được giúp tôi, kỳ cách bao nhiêu công sức cuối cùng họ cũng giúp được tôi mở cửa. Cửa mở được rồi, tôi lại không hề có ý định mời họ vào nhà. Họ đứng ở cửa, nắm lấy khung cửa, nhón mũi chân, vể bển lên, nhìn ngấm căn phòng của tôi. Người con gái cuối cùng cũng thốt lên một câu: Sao từ trước đến nay chưa được gặp chồng chị? Tôi cau mặt lại bảo: Tôi chưa kết hôn! Người con gái đỏ mặt lên, có vẻ nói hơi mất rồi, bèn cúi đầu, chẳng dám đáp gì. Người con trai ngại ngần nói, thế một mình chị lại ở cái phòng to thế này ư. Tôi chẳng đáp. Cả hai người, hồi lâu chẳng nói năng gì. Không rõ là ai nhìn thấy cái máy tính tôi để trong phòng khách, bèn buột miệng: Ở kia, chị có cả máy tính! Tôi hơi ngạc nhiên, lũ làm thuê mà cũng biết máy vi tính cơ à? Tôi bảo, ờ, thế cậu biết lên mạng à? Người chồng gãi gãi da đầu, nói: Hồi chúng em học đại học, có giờ học vi tính, em đã học vài buổi.

Tôi giật mình toát cả mồ hôi, đại học? Họ mà là sinh viên ư? Thế mà sao trông chả có vẻ gì cả? Trong lòng tôi có cảm giác bị lừa, nên tôi cố ý nói: Thế các bạn đang làm nghề gì? Các bạn tốt nghiệp trường nào đấy? Học khoa gì? Họ mím môi, có một thoáng ngượng ngùng, tôi tưởng thế là các cậu bị lật tẩy rồi, đồ giả dối!

Đột ngột người con trai cất lời: Chúng em học trường tầm tầm thôi, loại trường dân lập hạng ba ấy mà, em và vợ em vừa học cùng trường vừa là đồng hương, cô ấy học khoa văn, em học khoa Lý. Giờ em làm chân phân phối hàng, cô ấy làm phục vụ ở quán ăn. Tôi bĩu môi, kêu một tiếng, ồ! “Tôi thì tốt nghiệp Cao học ở Đại học **”.

Khi tôi nói xong câu ấy, tôi mới phát hiện, hai người ở cửa đã đi từ lúc nào chả biết.

Tôi hơi thất vọng, tôi đoán xem liệu họ có nghe thấy tôi đến tên trường Đại học ** nổi tiếng mà ai cũng

biết không.

Chương Hai:

Mấy năm nay mở rộng tuyển sinh, ra ngõ là gặp sinh viên. Đại học dễ thi vào quá, nhưng kiếm việc thì lại khó khăn hơn nhiều. Sinh viên tốt nghiệp những trường hạng ba, nói thật còn không bằng cửu vạn ngoài đường, sức vóc thì không có, năng lực thì chẳng bằng được ai. Mà học phí của những trường hạng ba đâu có thấp, thậm chí còn đắt hơn những trường đại học danh giá rất nhiều, tôi biết chắc chắn học phí của những trường đó đắt kinh người.

Nhìn đôi vợ chồng này, xem ra cũng chỉ là con nông dân thôi, ban đầu hẳn họ không hiểu rằng, dù có tiêu sạch cả gia sản, có nắm được mảnh bằng, thì họ cũng chẳng là cái gì trong xã hội này. Mang theo trên lưng cả một gánh nợ lớn, ra đời kiếm việc thì mới nhận ra rằng, sinh viên tốt nghiệp những trường hạng bét thì cũng chỉ cùng tầng lớp với những người làm thuê chưa tốt nghiệp Tiểu học thôi, dựa vào sức lực mà kiếm sống, mệnh còn bạc hơn giấy mỏng, người còn kém hèn hơn cả mệnh.

Hôm sau, dù trong đáy lòng tôi vẫn lo âu, hai người kia họ biết cách cầm dao phá khoá nhà tôi được như thế, thì liệu có bữa nào lợi dụng tôi đi vắng sẽ quen mui bén mũi tới kiếm chác? Nhưng tôi vẫn thấy dù sao người ta giúp mình thì mình thấy áy náy, bèn mua vài cân trái cây phương Nam đưa cho họ.

Hai vợ chồng dường như kinh ngạc vì được ban ơn, nói mãi không dám nhận. Tôi bèn bảo họ đây là thói quen người Quảng Châu, được giúp rồi nhất định phải có gì cảm ơn, không lấy là làm tôi mất mặt. Họ nghe rồi mới nơm nớp trân trọng nhận lấy.

Được một lúc, họ lại đến gõ cửa phòng tôi. Tôi cứ tưởng họ đem quà trả lại, kết quả mở cửa ra câu đầu tiên họ hỏi:

- Xin hỏi, chỗ trái cây này có thể để được bao lâu?

Tôi ngạc nhiên nhìn họ, trong bụng hơi bức tức, nghĩ: Chẳng lẽ họ lại bảo là mình mua hoa quả “hết đất” biếu họ à? Tôi đang định câu, họ nói thêm một câu:

- Có thể để đến Tết không?

Tôi sững sờ, họ nói:

- Tết đến chúng em chả có quà cáp gì mang theo về quê, chỗ trái cây này chắc là rất đắt? Chúng em định cuối năm mang về quê làm quà Tết.

Tôi dờ khóc dờ cười, bảo:

- Quảng Châu trời nóng, làm sao mà để lâu được, vài tuần là thối hỏng hết đấy!

Họ hơi buồn bã, cảm ơn tôi, rồi về.

Nhưng rõ ràng tôi nghe thấy người con trai nói với cô gái: Nếu không thì chúng mình tìm cách để dành

đền rằm Trung Thu đi, lúc Tết Trung thu có cái ăn cho đỡ thèm.

Một tháng sau, Âm lịch là 15 tháng 8, cơ quan tôi phát cho mỗi cán bộ một hộp bánh Trung thu, mang bánh về, tôi mở ra ăn thử một cái, cảm thấy không ngon lắm, định mang vứt đi.

Lúc đi qua gian nhà kho, tôi đổi ý, tôi nghĩ mang vứt đi thì phí quá, họ thì tội nghiệp như thế, thôi thà mang cho họ ăn Rằm còn hơn.

Thấy cánh cửa khép hờ, tôi không gõ cửa, cứ thế đẩy thẳng cửa vào, ngọn đèn vàng vọt đang thấp trên trần, hai người ngồi xôm trên đất, người con trai đang cẩn thận cắt nhỏ một cái bánh Trung thu bé xíu, đúng lúc định đưa miếng bánh hơi to một tí cho vợ ăn, nhìn thấy tôi đứng giữa cửa phòng, cậu ta luống cuống chẳng biết làm gì, không nói được câu nào. Người con gái đang cúi đầu gặm một miếng trái cây rõ ràng trông đã có vẻ bị thối, ăn rất ngon lành, tôi nhìn thấy cô không gọt vỏ, lựu và thanh long mà ăn cả vỏ.

Người con trai chờ ra mắt năm giây, rồi cuống quýt mang cái miếng bánh cắt hơi to một tí ấy mời tôi ăn, tôi nói tôi không ăn bánh Trung Thu đâu, rồi tôi nói vì sao tôi sang đây. Tôi đặt hộp bánh xuống cửa rồi chuẩn bị đi ra. Cô gái gọi tôi lại:

- Chị, em chẳng biết nói thế nào hơn, chị xem, trái cây chúng em ăn cũng là chị cho, chị còn mang bánh Trung thu đến cho chúng em nữa, em không biết làm gì để báo đáp chị, thực ra hôm nay chồng em được công ty phát một chiếc bánh dẻo, chúng em bàn nhau là mang đi biếu chị, nhưng biếu có một cái thì chẳng bõ bèn gì, nên vợ chồng em ngượng, chúng em cũng không có quà gì quý nữa, nếu mà chị có việc gì cần giúp, chúng em sẽ sẵn sàng ngay!

Lúc đó tôi mới biết, cái bánh Trung thu kia là cậu chồng được công ty phát, tôi cũng lúc đó mới biết, trái cây cô vợ ăn là của tôi tặng tháng trước. Tôi vốn định bảo: Ăn thanh long thì phải bỏ vỏ đi. Nhưng tôi nhin không nói, tôi ra về.

Chương Ba:

Cuối tuần, cô gái sát vách tới gõ cửa, hỏi tôi có việc gì mà họ có thể giúp không, tôi cười bảo không. Cô nhanh mắt nhìn thấy trên sô pha nhà tôi chất một đồng quần áo bẩn, nằng nặc đòi giặt giúp, tôi nói tôi có máy giặt rồi, chờ tí nữa đem vứt vào máy giặt là xong, không cần phải nhọc sức. Cô ngần ngại đứng ở đó, có vẻ như áy náy, không biết nên làm gì.

Lần đầu tiên tôi rất nhiệt tình mời cô vào nhà, ngồi xuống. Cô bỏ giày, chân trần bước vào nhà. Rón rón rén rón như thể sợ làm bẩn sàn nhà tôi, không dám dẫm cả bàn chân xuống. Cô không biết chứ thực ra tôi đã hơn tuần nay có lau nhà đâu.

Cô nói cho tôi biết, hôm nay cô xin nghỉ ca, vốn định giúp tôi làm việc nhà, nhưng không ngờ chẳng giúp được gì. Cô có vẻ rất xấu hổ, cứ lí nhí trả lời tôi. Cô ngồi ở nhà tôi nửa tiếng, kể cho tôi hoàn cảnh của hai vợ chồng, khi nói những điều đó giọng cô vô cùng dịu dàng, dường như khi kể câu chuyện, cô không để tôi thấy những oán trách và khổ cực của cô.

Cốc nước tinh khiết tôi rót cho cô, cô cứ cầm mãi trong lòng tay, lúc sắp về, cô nhìn tôi, tôi gật đầu tỏ

về đồng ý, cô liền mang về cả cái cốc nhựa mỏng dùng một lần chứa đầy nước tinh khiết ấy. Tôi đoán, cô sẽ để dành cho chồng về uống.

Từ hôm đó tôi mới biết, chuyện hai người đó thế này:

Cả hai đều con nhà nông dân, bố mẹ là nông dân chính gốc suốt đời bám một mẫu ba đất ruộng, thu nhập cả năm của gia đình chưa bao giờ vượt quá 2.000 tệ (tương đương 4 triệu VND), họ lại thi đậu vào một trường đại học dân lập loại xoàng, học phí mỗi năm bằng bố mẹ không ăn không uống để dành 5 năm. Học không giỏi, không muốn học đại học, nhưng bố mẹ không chịu, nói đây là cơ hội duy nhất để thay đổi số phận nông dân của con, rồi quỳ xuống xin con đi học. Lên đây học rồi, thì không có tiền nộp học phí, may còn được vay nợ ngân hàng trả chậm, khó khăn lắm mới vay được nhờ bằng thành tích học tập khá giỏi. Nhưng khi tốt nghiệp đại học, chỉ vì chưa trả hết nợ ngân hàng nên bị giữ tấm bằng tốt nghiệp lại. Suốt bốn năm đại học sống vất vả dựa vào nguồn tiền vay hỗ trợ học tập, đến giờ, tất cả những công sức bỏ ra không đổi lại được mảnh bằng tốt nghiệp kia. Vì thế họ chỉ còn cách ra đường làm thuê kiếm tiền, nhặt nhạnh gom góp để mong đủ để chuộc lại tấm bằng đại học.

Họ thuê căn phòng rẻ tiền nhất thành phố, ăn những bữa cơm rau rẻ tiền nhất thành phố, sống một cuộc sống cơ cực nghèo khổ nhất thành phố, nhưng một năm vồn vện chỉ góp lại không đủ một vạn tệ. Cứ thế này, thì trả hết nợ của cả hai vợ chồng còn phải mất 8 năm nữa.

Tôi không biết 8 năm có ý nghĩa thế nào với tuổi thanh xuân của một con người, cũng không biết sau 8 năm liệu họ có quyền chuộc lại tấm bằng đại học không. Nhưng tôi biết sống như thế này tiếp 8 năm, thì không phải bất kỳ người nào cũng có thể cầm cự được!

Chương Bốn:

Hôm đó, khi tôi về phòng, hơi muộn, ngọn đèn hành lang toà nhà đã được bật lên, khi đi qua cửa gian chứa đồ sát phòng tôi, nhìn thấy họ đang mở cửa, trong phòng vẫn tối âm u như cũ, người con trai ngồi xồm ở cửa ăn mì sợi, và từng miếng to từng miếng to, say sưa ăn ngon lành. Tôi hỏi một câu:

- Đèn hỏng rồi à?

Ban đầu, cậu hơi ngần ngại một chút, rồi cười ngượng ngùng:

- Không, tiết kiệm điện, vì đèn cầu thang cũng sáng lắm, mở cửa, trong nhà cũng đủ sáng lắm rồi.

Tôi cười. Tôi giờ mới biết, chả trách nhà họ suốt ngày chẳng bao giờ bật đèn.

Đêm đó, cửa phòng họ cứ mở toang đến tận khuya. Tôi ngồi ở phòng khách nghe được tiếng họ thì thầm lúc được lúc mất.

Đầu tiên họ nói chuyện một lúc, tháng này đã tiêu bao nhiêu tiền, đại loại xà phòng dùng hơi nhanh hết, vừa rồi sinh nhật anh đáng lẽ chúng mình không nên mua 1kg thịt, về sau này nước rửa rau mình có thể rửa mặt, nước rửa mặt mình có thể tắm, rửa chân tay, nước rửa chân mình có thể dùng giặt tất, nước giặt tất mình có thể dùng để dội hố xí... v.v... đại loại là những chuyện như vậy.

Họ vừa tự ngồi trách mình đã tiêu quá nhiều tiền, vừa không nén được ngồi nghĩ tới một tương lai tươi

đẹp.

Họ tưởng tượng, trong một tương lai nào đó gần thôi, có thể là khi đã trả hết nợ, họ có thể đẻ một đứa con, thậm chí có thể tương lai nào đó, họ sẽ dành dụm tiền để mua một căn phòng.

Nghe những tiếng thì thầm vui sướng của họ, tôi mãi vẫn không thể nào chớp mắt.

Nửa đêm, tôi nghe thấy tiếng người con trai kêu đau bụng, dường như có vẻ đau rất kinh khủng, “ái chà, ái chà” cứ thế kêu. Người con gái cuống lên, hỏi anh làm sao đây? Người con trai nói hình như là tối nay anh ăn no quá, chướng bụng. Cô gái vội kêu, anh mau ra nhà xí đi ngoài thôi.

Người con trai chần chừ rất lâu, dường như không muốn đi, hồi lâu, tôi nghe người con trai nói: Anh không muốn đi ngoài, chúng mình tiết kiệm nước dội nhà xí vẫn không đủ đâu, thế là tháng này tiền nước lại trội lên thôi. Mà còn nữa, nếu đi ngoài xong, bụng rỗng ròi, thì đêm nay dễ đói lắm!

Nghe đến đây, đầu óc tôi choáng váng, trống rỗng, trái tim tôi bị thui một cái đau buốt, câu nói đó trở thành ác mộng suốt đêm của tôi: Đi ngoài hết rồi, anh sợ đói!

Chương Năm:

Nghe câu nói đó, trái tim tôi đau buốt. Tôi nhớ đến ông nội tôi.

Ông nội tôi sống khổ cực trong xã hội cũ, cái thời ăn không đủ no, mặc không đủ ấm, quanh năm trẻ con vàng mắt ra đời Tết, vì Tết được ăn một bữa cơm no!

Vì thế, mỗi năm vào ngày Tết niên, trẻ con đứa nào cũng ăn no, cái bụng nhỏ tròn căng, bụng có chướng đến thế nào cũng dút khoát không chịu đi ngoài. Bởi vì, đi ngoài hết, bụng trống rỗng ròi, sẽ dễ cảm thấy cơn đói, nhưng Tết qua rồi, không còn cơ hội được ăn một bữa no nữa! Vì thế đứa trẻ nào cũng nhin, cũng nín, bởi vì những năm tháng đó, nghèo, người người sợ đói, trẻ con càng sợ đói!

Nhưng giờ đã là thế kỷ 21, những năm phát tài no đủ, anh lại nghe thấy từ miệng một sinh viên tốt nghiệp đại học cái câu nói đó, anh sẽ có cảm giác gì? Cảm động? Đau khổ? Hay là chua xót? Hay là thương hại nhưng chẳng làm gì được?

Hay là tất cả mọi cảm xúc đó? Hay là chẳng có cảm xúc nào?

Tôi không có thời gian để quan tâm đến nỗi lòng một kẻ hèn kém, vì xã hội nó đã như vậy, tôi cũng lực bất tòng tâm thôi. Cái duy nhất tôi có thể biểu lộ, ngoài ái ngại ra thì cũng chỉ có ái ngại.

Tôi cũng từng khinh bỉ họ, thậm chí còn nhục mạ họ từ trong đáy lòng tôi: Đáng kiếp mày! Ai bảo mày không đủ tài thi vào một trường đại học danh tiếng nhất cơ! Không có tiền thì học đại học cái cứt ấy, mình làm thì mình chịu chứ trách ai!

Nhưng tôi cũng không thể không thừa nhận rằng, một đứa trẻ từ miền sơn cước, nông thôn nghèo khó, không thể chỉ dựa vào trí thông minh mà có thể với tới cánh cổng trường đại học danh tiếng; Nó đòi phải có năng lực và thực lực; Thực lực đến từ một nền giáo dục tốt toàn vẹn, những thầy giáo ưu tú, và còn rất nhiều rất nhiều, như tiền chất thành núi để vào những lớp luyện thi tốt, như một nền giáo dục đa

chiều và toàn diện mà chỉ những đứa trẻ thành phố mới được hưởng, như phải có những ông bố bà mẹ có quyền có chức hiều biết v.v...

Hai bạn trẻ này đều không có, họ chỉ là những đứa con nông dân, họ không có tư cách cũng như quyền lợi để có, không ai mua sách tham khảo, tài liệu học tập cho họ, cũng không có những thầy cô giáo ưu tú cầm tay chỉ dạy, họ chưa từng được nhìn thấy đàn Dương cầm, họ chưa được thấy máy vi tính. Thậm chí ngoài Bí thư chi bộ thôn, họ chưa từng quen bất kỳ một công chức cán bộ nào.

Họ từ sáng đến tối chỉ biết đọc mỗi sách giáo khoa, chỉ biết học cật lực, chỉ biết rằng thi đỗ được đại học mới có thể thay đổi được số phận họ.

Nghe họ ngọng nghịu nói tiếng Anh, trúc trắc tiếng Hoa phổ thông, quần áo hơi nhếch nhác, toàn đồ lỗi thời sờn vai, chúng ta vẫn thường không nén được tiếng cười. Chúng ta thích thú đàm tiếu sau lưng những người ấy, thích mỉm miệng giả cười như kiểu thiếu nữ để trêu chọc sự ngốc nghếch của họ, thậm chí chúng ta thích cố tình hỏi họ có đi ăn Mc'Donald với ta không, chúng ta quen nhìn thấy họ phải ngần ngại, quen thấy họ bơ vơ, quen với việc những người nhà quê thua thiệt ấy mất nhiều được ít.

Khi chúng ta có quá nhiều những thói quen như thế, chúng ta sẽ bắt đầu không để ý xem họ có đói không, lúc chúng ta lãng phí thức ăn thì họ còn nghĩ thẳm đâu đó: Không dám đi nhà xí, sợ đi ngoài hết rồi, đói!

“Một con người có thể đem đi so đo với một con người không? Không thể so đo! Một đứa trẻ nông thôn thì nên so sánh cái gì với một đứa trẻ thành phố? Mà không cần so sánh!” Đó là một câu ngày xưa một người bạn tôi hay nói, ngày đó tôi chỉ thấy ngộ nghĩnh, giờ nhớ lại, thấy trong lòng chỉ còn chua chát khó chịu. Con người thực sự phân đẳng cấp ư? Ai phân chia? Phải chính là bạn không?

Chương Sáu:

An ninh ở Quảng Châu càng ngày càng tồi tệ, trọ trong những phòng trọ thể này, thật sự là có vẻ khá liêu lĩnh. Tuy nhiên trước mắt tôi không tìm ra nơi nào thích hợp hơn để chuyển đi, đành chấp nhận tạm.

Chung cư này có mười mấy bà chủ có phòng cho thuê, họ ngày ngày vây quanh bàn mặt chược châu chược, vả lại có bị trộm cắp gì thì cũng chẳng phải đồ nhà họ. Cuối cùng, dưới sự đòi hỏi của vài khách trọ chúng tôi, chung cư đành thuê thêm một bảo vệ.

Lúc tôi tan giờ làm về, thấy dưới nhà đang ồn ào xôn xao, hoá ra bảo vệ bắt được một đứa nghi là trộm. Tôi hiếu kỳ dòm vào, nào phải ai xa lạ đâu, chính là anh chồng đáng vẻ yếm thế trọ bên cạnh phòng tôi. Anh ta đang cúi gằm, cố gắng phân bua: Tôi không phải là kẻ trộm, tôi sống ở đây mà.

Nhưng không ai tin anh ta, vì khi bảo vệ hỏi trú ở tầng nào, phòng số mấy, anh ta chỉ nói được là ở tầng 6, mà chẳng nói được số phòng. Kho xép chứa đồ làm gì có số phòng!

Anh ta như một đứa trẻ sợ sệt, mắt hoang mang nhìn khắp mọi người chung quanh, nghe những lời xì xào tiếng Quảng Đông đặc sệt giọng, anh ta cố gắng giải thích như thể kẻ tội đồ giữa lần cuối.

Tôi định bước qua, anh ta đã nhìn thấy tôi, mắt tràn ngập hy vọng, con người đứng lệt, như ánh lên một thứ cảm kích. Tôi ngẩng cao đầu với ánh nhìn luôn thẳng và xa, phát hiện toàn bộ đám đông đang quay nhìn tôi chằm chằm.

Tôi do dự, lập tức đứng lại trên đôi giày cao gót đế 8 phân. Tôi khẽ liếc xuống bộ đầm hồng của mình, mặt thoáng qua một vẻ hẫ hẫ và sợ sợ mà người khác khó phát giác thấy. Tôi định quay đầu đi thẳng về cầu thang, giả như không thấy gì hết. Nhưng không sao nhấc nổi chân lên, tôi chết đứng ở đó nửa giây.

Tôi cố gắng thấp giọng, lịch sự từ tốn nói: Sao cậu toàn để quên chìa khoá thế nhỉ? Chắc lại vứt đâu rồi chứ gì? Bực mình cậu quá!

Bảo vệ buồng anh ta ra, tôi mỉm cười bảo: Anh này là họ hàng xa của tôi. Xin lỗi bác nhé, phiền bác quá.

Tôi quay đầu, dẫm gót giày nhọn lên gác, cầu thang buông lại những tiếng lọc cọc.

Khi cô vợ quay về, cô cứ đứng mãi trước cửa nhà tôi, cách một cánh cửa và luôn mồm nói: Cảm ơn chị. Tôi không đáp trả. Một lúc sau, dường như cô ta về rồi, tôi mở cửa, bỗng thấy hai vợ chồng vẫn đứng trước cửa, tay nâng một vốc to lạch và táo.

Tôi nhìn họ, không mở cửa, họ cũng không dám nói là cho tôi. Chỉ một mực giải thích: Lúc chiều, anh chồng định nhặt mấy vỏ chai nước dưới tầng, nếu biết trước là không được nhặt, anh bảo anh hẳn sẽ không xuống nhặt rồi.

Tôi vốn định ngắt lời cô vợ, bảo họ: Không phải là người ta không cho nhặt, mà bởi trông các bạn không giống vẻ người sống ở nhà này. Nhưng tôi nén được, nghe họ nói tiếp.

Họ bắt đầu cúi gằm, nhỏ nhẹ bảo: Họ cũng biết thói quen ở đây, ai giúp gì thì nhất định phải cảm tạ, nhưng họ chả có gì trong tay, đây là ít đặc sản ở nhà gửi lên, đều là nhà trồng được, chưa hề bón phân hoá học, xin tôi cứ yên tâm ăn.

Tôi mở cửa, lấy một tờ giấy, bảo họ để các thứ lên trang A6 trắng tinh đấy.

Chỗ lạ và táo nhỏ đấy tôi không ăn, tôi cứ để đó, nhìn ngắm. Chúng tròn nhẵn, ánh bóng lên, có vẻ mong mỗi, to đều. No căng.

Chương Bảy:

Chủ nhà trọ rớt cuộc đã mò lên, rất thẳng thừng nói ngay câu đầu tiên: Nhà cô có thêm người mới đến à? Tôi thừ ra một lúc lâu, mới nhớ ra, có lẽ ông cảnh vệ mách ông ta.

Tôi kể toàn bộ sự tình cho chủ nhà, đồng thời hỏi chủ nhà có thể treo thêm biển số phòng cho phòng bên đó không, chủ nhà miễn cưỡng bảo “Ừ” rồi đi xuống.

Hôm sau, tôi thấy đúng là trên phòng bên đã dán thêm tờ giấy lên cửa, viết: “Phòng cất dụng cụ vệ sinh”.

Được vài ngày, lũ bạn thân hồi đại học và thằng người yêu mới tìm xuống Quảng Châu chơi, tôi bị bắt phải nghỉ một ngày phép đón chúng nó.

Chọn đại một quán định mời chúng ăn đồ ăn Quảng Châu, nhưng bạn tôi chê đồ ăn Quảng Châu nhạt nhẽo, chỉ ăn mấy miếng bèo gọi nhau đi, rồi sang quán bán đồ ăn Hồ Nam, mới vừa miếng chúng nó. Ăn xong, chả có việc gì, lại không dám xách túi dạo phố, chúng tôi tìm quán Karaoke Party World, hát đến nửa chừng, lại ngẫu hứng nhảy sang quán Karaoke Triều Ca, đổi đi đổi lại, hát không mấy bài, lại mất thời gian.

Tôi về nhà, đã rất muộn. Nhưng tôi thấy phòng bên đèn vẫn sáng, trong phòng còn vọng ra tiếng thút thít.

Tôi kê âm thanh đó, mở cửa, cho đám bạn vào. Bạn tôi vào phòng liền bật máy tính, mở nhạc bài “Không sợ không sợ” rất to, chấn động cả tầng lầu.

Dưới nhà cuối cùng cũng không chịu nổi nữa. Lên gõ cửa, bảo lũ chúng tôi khế đi. Tôi tắt nhạc, ngồi tám về đôi vợ chồng phòng bên. Lũ bạn cứ tưởng tôi đang kể chuyện, vừa bảo nhảm, vừa tìm thuốc châm hút. Tôi ghét nhất là mùi thuốc lá, vì khói thuốc làm chảy nước mắt. Tôi đuổi bạn khỏi cửa, bảo nó ra ngoài hút đã đi rồi vào.

Khoảng nửa điều thuốc cháy, bạn tôi cuống quýt gõ cửa, hào hứng gọi tên anh người yêu, bảo ra đây mau lên nghe ca kịch.

Hai đứa họ ra ngoài, rồi im ắng như tờ. Rất lâu mới trở lại.

Bạn tôi quay vào liền tới ghé tai tôi: Mày đừng giả vờ nữa, có phải buổi tối không có việc gì làm, mày toàn sang phòng bên nghe nhạc chứ gì? Tôi còn không kịp định thần, họ đã cười phá lên. Bọn này cứ thế thôi, bực mình lắm chuyện quá.

Sau tôi biết, hoá ra bọn họ ra ngoài ngóng động tĩnh phòng bên. Nhưng động tĩnh gì thì tôi không hỏi, nhưng tôi nghĩ, có lẽ là gì đó có liên quan đến màu sắc..

Đêm không ngủ được tôi cầm cuốn “Lolita” xem đôi trang, rồi bắt đầu lơ mơ. Khi mơ mơ hồ hồ vào giấc ngủ, tôi hình như nghe tiếng động phòng bên, tiếng nhỏ nhưng mê ly.

Bạn tôi ở không đến ba ngày, tôi đã bắt đầu thấy chán, tôi thấy sự yên tĩnh trước đây bị phá vỡ, mà một cô gái độc thân thấy một đôi tình nhân cứ lượn qua trước mắt thân mật, dễ trúng gió mất thôi!

Tiền bạn đi, tôi bắt đầu trở nên khó tính, tôi thường cố ý đóng cửa thật mạnh, cố ý đóng mở cửa sắt thật nhiều, cố ý để mọi người biết tôi đang bực, cố ý để bất cứ ai cũng biết tôi đang cau có.

Đôi vợ chồng trẻ phòng bên mỗi lần gặp tôi vẫn cười, có chút ngượng ngùng bẽn lễn. Anh chồng trên máy tóc rối bù có dầu vẫn dính ít gàu trên đuôi tóc, đuôi tóc tết của cô vợ vẫn bung lên đằng sau như cũ, như lá thu bay tơi tả.

Nhưng tôi thấy họ, tôi không cười, cũng không còn nghiêm mặt như xưa, tôi chỉ lạnh lùng gật đầu, dùng gót giày mình gõ mạnh lên nền, nhanh chóng đi qua họ. Mỗi lần cúi xuống, nhìn đôi giày gót cao 8cm

của mình, tôi mới hoảng hốt thấy, thực ra nếu không có đôi giày này, dường như tôi cũng chẳng cao! Rồi sau đó là một chuỗi những mất mát và u uất triền miên! Tôi đoán, chỗ quạ kia hẳn họ từng tỉ mỉ lựa ra. Hẳn phải một bao tải mới chọn được từng đó táo và lạc.

Nghĩ đến đây, tôi bật cười. Chẳng mấy chốc tôi lại hối hận, mình đáng lẽ không nên cười họ!

Chương Tám

Có những ngày thế này, cánh cửa đóng khít im ỉm, trong phòng đó không có ánh đèn, tôi úp mặt vào khe cửa dòm, không nhìn thấy bên trong có bất cứ thứ đồ gì. Có mấy lần, tôi thậm chí dán tai nghe, chẳng hề có chút động tĩnh. Tôi bắt đầu lo sợ, lo ngại họ đã lặng lẽ dọn đi rồi.

Thậm chí tôi bắt đầu oán trách, vì sao khi đi chẳng chào hỏi gì. Tôi không biết làm sao, loay quanh ra vào phòng mình, vầy vò cái gối, mạnh tay gõ vào bàn phím, viết những blog sắc nhọn, dùng ánh mắt miệt thị dòm xung quanh.

Tôi phát hiện đã lâu tôi không còn xúc động, thậm chí có lẽ nói bao năm nay tôi không hề bồn chồn thế này rồi. Bỗng dưng tôi thấy đau buồn. Như thể mất đi thứ gì quý báu, như thể ai cướp mất một cảm xúc của tôi. Tôi bắt đầu nguyên rửa, bắt đầu lảng mạ, bắt đầu chán ghét cái thế giới này.

Hàng ngày tôi đều đứng dựa cửa, hy vọng đột ngột có người ra trước mặt tôi cười, và không kìm được tôi lại ngó cánh cửa đó, hy vọng chút ánh sáng vàng vọt nào hắt ra nhẹ nhẹ. Nhưng suốt mấy ngày, chẳng có gì.

Rốt cuộc, tôi phải chạy đi tìm bà chủ nhà hơi lảm chuyện kia. Tôi nói tôi cần thuê gian phòng chứa đồ. Bà chủ nhà lạ lẫm nhìn tôi: Cô định ở đó sao? Tôi nhú mày, bảo: Tôi cần đặt xô pha vào đó. Bà chủ nhà dường như hơi gây khó dễ: Thế cô định lúc nào thuê? Tôi ngạc nhiên: Chẳng lẽ vẫn còn người ở trong đó sao? Không phải đã để không rồi sao? Chủ nhà nói: Cặp thợ thuyền kia tháng sau hết hạn thuê nhà.

Tôi bỗng nhiên có một niềm vui lạ lùng, hoá ra họ vẫn chưa dọn đi? Tôi lắp bắp nói: Thế thì tháng sau nhé!

Chờ khi tôi đi qua cánh cửa đó một lần nữa, tôi thấy vui mừng, vì tôi dường như thấy trong phòng có tiếng bát đĩa chạm nhau lách cách, bởi dường như tôi có thể nghe thấy tiếng họ đang khe khẽ thủ thủ. Hôm đó, tôi ngủ sớm, thực ra tôi không buồn ngủ. Nhưng tôi vẫn đi nằm sớm, tôi mở mắt nhìn lên trần nhà, nghĩ liệu có một lần sẽ có người đến gõ cửa phòng tôi.

Một chuỗi tiếng mở cửa làm tôi giật mình, cho dù tiếng mở cửa chỉ nhỏ như thể tiếng muỗi vo ve, nhưng suốt mấy ngày nay tôi đã luyện được một đôi tai thính. Tôi nhảy phóc từ giường xuống đất, chạy ra.

Cô vợ thấy tôi mở cửa lạch xạch, sợ hãi đứng yên một chỗ. Tôi ngại quá, vội vàng che giấu sự mừng vui của mình: Đã về rồi à? Sao mấy hôm rồi đi vắng? Về quê à? Cô gái nhìn tôi một hồi, lắp ba lắp bắp nói: Còn chưa ngủ ư, chị. Không, không, không về quê. Mấy hôm nay có chuyện.

Lần đầu tiên cô nói với tôi mà không cười, cũng là lần đầu tiên cô nói dài, rồi bước vào gian phòng cất đồ mà mấy hôm nay tôi vẫn quan sát chặt.

Tôi lặng đi ở đó, rất lâu, rất lâu, tôi mới vực tỉnh. Tôi tự nhiên muốn khóc, có chút gì như tủi thân, như đã bỏ ra nhiều nhiệt tình nhưng bị lạnh nhạt tới mức đau lòng. Nhưng tôi không khóc, cũng không rơi lệ, tôi chỉ đóng cửa lại, bật máy tính, bắt đầu lên mạng ngao du khắp nơi.

Tối đó, tôi nghe thấy một mình cô ta bận rộn đến khuya, linh tinh lang tang nghe như tiếng làm cơm hay thu xếp đồ đạc.

Nghe những âm thanh của một người vọng sang từ phòng bên, tôi tự nhiên lạ lẫm, nghĩ, thế còn người con trai đâu?

Tôi bỗng cô đơn, cảm thấy nỗi cô quạnh đến đáng sợ, nhất là những âm thanh đơn điệu vọng từ vách sang, làm tôi cảm thấy vô cùng rõ sự lạnh lẽo của mình.

Tôi tự nhiên hiểu ra: Thì ra một mình là nỗi thê lương, hoang lạnh đến buồn bã thế. Tôi quần chặt áo ngủ, nhưng vẫn không cách nào kháng cự lại được cảm giác cô quạnh lúc nửa đêm.

Chương Chín

Cô ta dường như có vẻ khá ngần ngại, đứng rất lâu ngoài cửa, không gõ cửa, cũng không định bỏ đi, cứ cúi đầu, như suy nghĩ xem nên mở cửa thế nào.

Thật ra với những lời lẽ giản đơn hôm qua, trong thành phố phương Nam lạnh nhạt này, chả là gì, khách sáo là thứ xa xỉ, đỗi bôi là thái độ đương nhiên của mỗi người với mọi người. Nhưng tôi lại nhìn thấy, họ hoàn toàn không thể thích nghi nổi nơi đường lạ người với người nhạt nhẽo. Có lẽ, cô cho rằng, nơi đây vẫn giống quê nhà. Nhưng, cô chất phác quá, làm sao có thể tưởng tượng được nơi đất khách tha hương này người với người chả có gì tình nghĩa để nói.

Tôi chủ động mở cửa, đi ra, nhìn cô, chờ cô hỏi trước.

Cô vợ nghe tiếng mở cửa, chột ngắc đầu, mắt hơi ngạc nhiên, có vẻ mừng rỡ. Cô cười nhưng rõ ràng tôi thấy mắt cô đỏ hoe, sưng lên, như vừa khóc.

Cô hơi gật đầu: Xin lỗi chị, bình thường chị vẫn quan tâm tới chúng em, hôm qua em hơi mệt mỏi, có gì không phải với chị, chị đừng để ý nhé. Giờ em còn có việc, phải đi bây giờ, nếu không có gì thì em đi đây.

Cô quay người, tôi giữ cô lại. Lần đầu tiên tôi hỏi cô thân mật như bạn bè: Có việc gì vậy?

Cô chứng người lại, nước mắt liền rơi xuống thành dòng, rơi lã chã, tắt tắt mọi ức chế, tủi thân, và nỗi khổ sở trong đáy lòng đã theo nước mắt rơi xuống. Tôi không ngờ cô gục vào vai tôi, khóc lên thành tiếng. Tôi nhẹ nhàng ôm lấy cô, nghĩ thế này biết đâu chia sẻ được với cô chút đau khổ nào chẳng.

Cô lắp bắp kể lại, tôi mới biết, anh chồng giờ đang nằm trong bệnh viện.

Anh chồng vốn làm nghề đưa hàng, nhưng vì tính tình chậm chạp, không khéo mồm, thành ra doanh số cứ lẹt đẹt, đành phải bỏ việc, tìm việc cần sức vóc để làm tạm. Nhưng anh chồng vốn chẳng khỏe gì, lại ăn uống kham khổ, ngày nào làm cũng mệt nhọc, hôm đó đi làm, không may bị gạch rơi xuống vỡ đầu, phải đưa đi nằm viện rồi. Đáng lẽ tưởng đây là tai nạn lao động thì chủ phải lo cho tiền thuốc thang, ngờ đâu chủ mặc kệ, lại sai thải anh chồng ngay. Dành dụm được bao tiền giờ đã tiêu hết, cô chỉ còn nước quay về nhà dọn dẹp, rồi đi đón chồng về nhà nằm.

Tôi lấy tấm thẻ tín dụng ra, định rút ít tiền cho cô dùng tạm, cô sống chết từ chối, cứ thế chạy xuống lầu đi mất.

Buổi chiều, hai vợ chồng quay về, trên đầu anh chồng quấn tấm băng trắng, dáng vẻ yếu ớt, nhìn thấy tôi còn cố mỉm cười. Nhìn dáng anh ta gầy gò bé nhỏ, tôi cảm thấy anh chồng nhìn không có vẻ hèn kém, dù hơi bé nhỏ, nhưng có ý chí; cho dù nhút nhát, nhưng vẫn kiên cường. Tôi cười đáp lại anh, lần này, tôi cười thật lòng, chân thành.

Hôm ấy, cả một ngày, tâm trạng tôi rất vui vẻ. Đó là ngày tôi vui nhất kể từ khi đến thành phố này, lần đầu tiên được cười chân thật, lần đầu tiên để ý chính mình cười có thật lòng không.

Hôm đó, tôi nhìn thấy cái mặt nạ của tôi rơi xuống, trần trụi rơi trước mặt tôi, lộ ra tiếng thở dài nào nuột, những giằng xé vô vọng, kêu gào không hơi.

Và tôi, đã nhẹ nhõm cảm bật lửa, đốt nó đi.

Đôi vợ chồng sống trong kho chứa đồ 10-16

Chương Mười:

Tôi dè dặt gõ cửa phòng họ, cô vợ đi làm vắng rồi, anh chồng liêu xiêu tựa vào cửa, nhìn tôi cười ngơ ngếch, không biết làm thế nào để mời tôi vào nhà.

Tôi không hề định bước vào, mà cứ đứng ngoài, như thể tán gẫu, như thể nói với người thân bạn bè: Chỗ anh làm là cơ quan nào? Vì sao anh bị thương trong giờ làm nhưng lại không chịu gánh chi phí y tế cho anh? Họ có lý do gì sa thải anh? Theo Luật Lao Động thì anh có quyền... Tôi còn chưa nói xong, anh chồng đã cười ngốc nghếch, chen vào: Em biết, em cũng đã học đại học, em biết luật, nhưng không ích gì đâu! Luật Lao Động có lẽ chỉ bảo vệ được những viên chức như chị thôi, chứ với thợ thuyền bọn em, thì chả có tác dụng gì đâu! Lấy gì để bảo đảm đây? Ai bảo đảm cho? Tìm ai để khiếu nại đây? Cơ quan này tổ chức kia em đều đi cả rồi, nói rách mép ra, có ai thèm để ý đâu! Về chỗ chủ, bọn tay chân của chủ nó không đánh thêm cho thành què quặt ra đã là may rồi, hơn nữa, có cố đâm ăn xôi, thì rồi cũng vẫn phải móc tiền túi ra trả thuốc men, chả bõ bèn gì. Thôi vậy, em chịu thế này vậy, ai bảo chúng em không có địa vị trong xã hội này cơ!

Nghe anh ta than thân, nghe những lời ấy, tôi như cảm thấy những ấu trĩ của mình, xã hội tàn nhẫn, cuộc đời cũng tàn nhẫn. Mắt tôi hiện lên những tin thợ thuyền hàng năm phản đối đòi tiền lương bị chủ đánh đập, làm cật lực bị nợ lương, bị tai nạn không ai ngó ngàng đăng đầy rẫy trên báo. Tôi hiểu ra, xã hội này vốn thế, anh bắt những kẻ yếu thế đi đòi công bằng, anh để những kẻ ở dưới đáy cùng của xã hội lấy gì để bảo vệ quyền lợi của chính mình?

Tôi không nói gì nữa, tôi thấy lời nói là thứ hụt hơi yếu đuối, tôi cảm thấy ngôn từ nghèo nàn, tôi cũng thấy những bất bình của tôi mới non nớt bốc đồng sao.

Tôi thở dài bất lực, lảm bảm như mơ: Xã hội ngoài kia bất nhẫn quá, khó khăn quá, hay là quay về đi, chứ chịu đựng và khôn khổ thế này, chi bằng quay về quê, tuy nghèo khổ nhưng được trân trọng.

Anh chồng vẫn cười, cười méo mó. Anh ta ngẩng đầu, nhìn ra nơi xa, như tự nói: Về ư? Về làm sao được? Học phí nợ còn chưa trả nổi, nhà nước thì sao? Nhà nước đã chìa cánh tay giúp đỡ ra lúc tôi cần nhất, giờ làm sao tôi dám vong ân bội nghĩa, làm người phải giữ đạo! Huống hồ nhà tôi còn em trai em gái đang đi học, bố mẹ lại già rồi, đau yếu luôn, không kiếm ra tiền, lấy gì nuôi các em? Lấy gì nuôi bố mẹ?

Làm người phải giữ đạo! Nghe câu nói ấy, tôi thần thờ, một người sống khổ sở như anh ta, một người đã lặn xuống tận đáy cùng của xã hội, còn nghĩ tới quốc gia, thì anh chồng đã cao thượng hơn bao nhiêu người mũ cao áo dài chúng tôi. Tôi bắt đầu cảm thấy mình tầm thường, bé nhỏ.

Tôi mở to mắt nhìn anh, có chút nể phục, anh chồng kể tiếp giọng đều đều:

Nông thôn nghèo lắm, rất nhiều người bảo, nghèo sao để lắm thế? Thật ra, vì sao lại đẻ đứa này rồi còn sinh tiếp đứa khác? Có ai muốn đã nghèo lại còn phải nuôi thêm mấy đứa con đâu, cuộc sống thêm gánh nặng, nhưng biết làm sao được, người ta buộc phải thế! Ở nhà quê, người ta già rồi, không còn

sức lao động, coi như là bắt đầu phải nuôi báo cô, người già ở nông thôn không có lương hưu, không hề có phúc lợi xã hội gì, không có gì đảm bảo cho cuộc sống, nếu không có nhiều con, thì một đứa nuôi làm sao nổi hai bố mẹ già, thế không phải là sẽ cứ thế mà chết đói ư? Vì thế nên phải đẻ thêm vài đứa, chia gánh nặng ra. Đẻ con dưỡng già là một thứ truyền thống bất đắc dĩ của nhà quê!

Mỗi ông bố bà mẹ ở nông thôn đều mong con mình mở mày mở mặt, mà muốn đổi đời chỉ có mỗi con đường là thi đỗ đại học, nhưng học đại học thì đắt lắm, cho nên trong nhà chỉ cần một đứa đỗ đại học thì cả nhà phải vạ, rồi chửi cùn rế rách bán hết. Nhưng bây giờ sinh viên tốt nghiệp đại học xong khó kiếm việc lắm, nhất là những người học không giỏi, nghề cũng không giỏi, càng khó xin việc; mà không lấy được mảnh bằng đại học thì khác gì chưa học đại học, đi đâu xin việc người ta cũng cần bằng cấp, không bằng, thì chỉ đi làm thợ.

Nói đến đây, anh chồng ngao ngán lắc đầu, mím môi lại, không nói nữa.

Tôi cũng im lặng, tôi không biết nên nói gì, bởi một đứa trẻ từ nhỏ sống ở thành phố như tôi khó tưởng tượng nổi, vì thế tôi chọn cách im lặng.

Buổi trưa, tôi gọi hai suất cơm, tôi mang một suất cho anh ta, anh ta dứt khoát không nhận. Tôi giả bộ giận dữ nói: Tôi làm phiền anh suốt buổi sáng, không cho anh nghỉ ngơi, giờ xin lỗi bằng hộp cơm thôi! Anh ta không chối được, đành nhận lấy.

Tôi biết, một suất cơm thì đạm bạc quá, nhưng nếu tôi mua những thứ đắt tiền hơn, chắc chắn anh ta không bao giờ chịu lấy.

Buổi tối, cô vợ rất muộn mới quay về, mệt mỏi rã rời. Tôi nghe thấy anh chồng nói: Anh để phần em cái này ngon lắm, chắc em đói rồi hả, ăn đi. Cô vợ cứ bảo đã ăn rồi, đòi chồng ăn cùng, anh còn đang bị thương, cần tắm rửa.

Nghe họ đùn đẩy nhau miếng ăn, nước mắt tôi rơi xuống.

Tôi biết, tôi lại sai rồi, tôi không hiểu gì về tình yêu của họ, vì tình yêu của họ nhân đôi! Làm sao có thể nhần tâm một mình ngồi nuốt một phần ăn mà mình cho là ngon miệng, mà để người còn lại ngồi nhìn nuốt nước bọt?

Hôm đó, tôi cuối cùng đã hiểu: Bội số của một tình yêu nhân đôi là rất lớn, rất lớn, rất lớn. Tới mức tôi khó nhìn thấy hình dáng nó, không thể biết bề sâu của nó.

Chương Mười Một

Anh chồng rồi cũng khoẻ dần lên, chờ anh ta khoẻ hẳn, tôi nhờ bạn bè tìm giúp anh một công việc nhẹ nhàng một chút, tuy lương không cao, nhưng dù sao cũng tốt hơn việc cũ. Hai vợ chồng họ đầy cảm kích không rõ đã nhắc lại bao lần chữ cảm ơn. Cho dù tôi nói mãi đó chỉ là việc dễ như trở bàn tay, họ vẫn không ngừng cảm ơn tôi. Làm tôi hơi ngại.

Một tháng sau, anh chồng cùng cô vợ hớn hờ chạy đến kéo tôi đi ra ngoài, tôi còn chưa hiểu việc gì, họ đã lôi được tôi ra khỏi cổng. Xuống đến nhà, tôi mới biết thì ra anh chồng được lĩnh lương, nhất

định mời tôi đi ăn. Tôi cười ha ha nói: Thôi đừng khách khí, đều là người đi kiếm sống, giúp nhau là chuyện thường tình, thôi đừng cöm nước gì nhẽ. Nhưng họ cố chấp cứ lôi tôi lại, mời mọc mãi: Không mời chị, cả tình cả lý đều không xuôi. Thấy tôi có vẻ kiên quyết không đi, họ bắt đầu cuống lên: Hay là chị sợ chúng em mang không đủ tiền theo, xem này, em mang hũn mấy trăm tệ. Nói đoạn bèn móc tiền ra. Thấy họ đôn hậu lại ngộ nghĩnh, tôi không từ chối nổi, đành nhận lời.

Tôi vừa đi vừa nghĩ: Làm thế nào để họ mời mình, thoả mãn tâm nguyện của họ mà lại tiết kiệm tiền cho họ nhỉ. Tôi nghĩ tới quán cöm rẻ tiền nhất Quảng Châu, là quán mì sợi.

Vì thế tôi làm vẻ trầm ngâm: Tôi biết có một chỗ đồ ăn vô cùng ngon, tôi thích đi ăn nhất. Không biết 2 người đã ăn mì sợi Lan Châu bao giờ chưa. Họ đều ngỡ ngàng, rồi nói: Sao lại thế được? Sao lại chỉ mời chị đi ăn mì sợi? Kiểu gì cũng phải mời chị một bữa hoành tráng.

Tôi cố ý ra vẻ giận: Nhưng tôi thích mì sợi, nếu định mời tôi, thì mời mì sợi đi, ăn cái khác tôi không thích lắm.

Hai người họ thấy tôi giận, chỉ biết dạ dạ, làm theo ý tôi.

Đến quán mì, tôi gọi một bát mì bò, anh chồng gọi một bát mì suông, một bát thịt bò. Chờ lúc mì bung lên, anh chồng bung một bát mì to nhiều thịt bò tới trước mặt tôi, một bát mì ít thịt bò cho vợ, còn anh chỉ ăn một bát mì nhỏ suông.

Thấy tôi nhìn thắc mắc, anh vội vàng giải thích: Em thích ăn chay. Vết thương cũ chưa lành, em sợ ăn thịt vào sẽ lâu khỏi, thôi ăn chay cho lành.

Thực ra tôi biết, đây đâu phải chuyện vết thương, tôi biết anh ta muốn tiết kiệm tiền, nhưng anh ta không bạc đãi bạn bè, nên chỉ bạc đãi bản thân mình.

Thấy anh ta ăn mì ngon lành từng miếng lớn, thấy vợ anh liên tục gấp thịt vào bát chồng, thấy hai vợ chồng họ không ngừng gấp thịt cho tôi, tôi lại gấp trả họ; cổ họng tôi nghẹn lại ở chỗ nào đó, rất khó khăn cũng không nuốt được một miếng mì xuống. Tôi có thể cảm thấy được trước mắt tôi một màn mờ ảo, không biết là hơi nước nóng đang lơ lửng trước mặt, hay có nước gì đã bao lấy mắt tôi, có thể cảm thấy âm ẩm.

Lần đầu tiên, tôi học được cách của họ, ăn hết sạch mì trong bát, húp cạn canh trong bát, cho dù tôi đã no căng bụng. Nhưng lần đầu tiên tôi cảm thấy đáy lòng mình quá ấm áp quá thật thà.

Tuy chỉ là một bát mì tám đồng, nhưng tôi biết bữa ăn đó với họ là xa xỉ. Tiêu mất tiền ăn mấy ngày của họ. Nhưng thứ tôi được nhận không phải là một bữa no, mà là cảm giác thấu hiểu và cảm động mà tôi chưa từng có được. Đó mới là thứ không tiền nào mua nổi, cũng là thứ mà không phải ai cũng may mắn có được, thứ chỉ tới từ tình người.

Tôi nghĩ, đây là bữa ăn đắt tiền nhất mà tôi từng được mời, nó thật sự rất xa xỉ, rất đáng giá.

Chương Mười Hai

Một buổi chiều lười biếng, bạn tôi gọi điện tới, khi tôi nghe hết những lời tường thuật của anh ta, tôi kinh ngạc tới mức đờ ra, tôi không biết anh ta nói đúng không, cũng không hiểu rõ sự thể ra sao, tôi chỉ

biết, cậu trai sông kẻ vách phòng tôi đã bị bắt lên đồn công an.

Anh bạn kia không ngừng trách móc tôi, tại sao lại giới thiệu một người như thế đến làm ở chỗ anh quen, ý anh nói rằng, không còn nghi ngờ gì nữa, tôi để anh giúp tìm cho họ công việc đó, sự thể tới mức này, anh ta còn mặt mũi nào với ông sếp ở đó nữa. Nghe thấy anh ta hậm hực gác máy điện thoại, tôi biết, về sau coi như là tôi mất người bạn này rồi, chớ có nói còn nhờ vả họ tìm cho đôi vợ chồng kia công việc nào khác.

Tôi không kịp để ý xem mối quan hệ bạn bè này từ nay còn hay mất, cũng không còn lòng dạ nào đi xin lỗi anh bạn, tôi chỉ còn muốn biết anh hàng xóm giờ ra sao? Tôi chỉ muốn làm rõ xem chuyện gì đã xảy ra. Đường như trong tôi có phần nào thấy phải chịu trách nhiệm với họ, tôi dặn tôi, biết đâu đây chỉ là sự hiểu lầm.

Tôi xin nghỉ phép, vội vã chạy về nhà, chạy lên lầu, đi gõ cửa phòng kia, nhưng khá lâu, chẳng ai ra mở cửa. Tôi hơi thất vọng, tôi nghĩ có lẽ cô vợ đã ra đồn công an rồi.

Tôi mệt mỏi tựa vào tường, nhìn sang cánh cửa sát phòng tôi, bỗng thấy tự dung xót thương. Chợt tôi nhìn thấy trên khung cửa phòng tôi dán một mẫu giấy nhắn, tôi vội tới giật nó ra, là cô vợ nhắn cho tôi. Trên đó chẳng ghi gì, chỉ có địa chỉ một đồn công an. Tôi chẳng kịp suy nghĩ gì nữa vội vã tới đó ngay. Lúc tôi tới, thấy hai cảnh sát đang hỏi han cô gái, cô chỉ cúi đầu, nín tiếng nức nở, đôi vai run bần bật dường như đang kiềm chế những tiếng khóc sắp bật ra. Bên cạnh cô là một bà trung niên đang ngồi. Bà cứ nhíu mày, cố né người sang một bên như sợ bộ quần áo cũ rách của cô gái làm bẩn sang bà. Tôi chạy vào cầm lấy cánh tay cô, hỏi: Thế có chuyện gì vậy?

Hai cảnh sát nhìn tôi, im lặng, rồi hỏi ôn tồn: Chị là ai? Tôi không nhìn họ, nói liền: Tôi là phóng viên báo buổi chiều, cô này là bạn tôi, tôi muốn đến tìm hiểu sự việc.

Hai cảnh sát nhìn nhau, bán tín bán nghi, rồi như ngại phiền phức, họ hạ thấp giọng xuống, không nặng lời với cô gái nữa, cũng tỏ ra lịch thiệp với tôi.

Tôi kéo cô ra một bên, hỏi có việc gì xảy ra vậy, chồng cô đâu? Cô gái nhìn tôi, chưa kịp nói thì nước mắt đã rơi xuống, tôi an ủi cô nín đi, cứ nói rõ đầu đuôi đã, chúng ta sẽ tìm cách giải quyết.

Thì ra sự thể thế này, buổi sáng, chồng cô đi đưa hàng cho một khách hàng của công ty, trong lúc chờ xe bus thì thấy một bọn cướp đường giật túi xách của một người phụ nữ. Người phụ nữ cố sức giằng lại cái túi, miệng la lớn nhưng chẳng ai tới giúp bà, đang giằng giật như vậy, chồng cô nhìn thấy bèn không suy nghĩ gì chạy ngay tới, giúp người phụ nữ giữ lại cái túi. Mặc cho bọn cướp đánh anh, rút dao ra, anh vẫn không buông tay, lúc này cảnh sát vừa tới, lũ cướp bị tóm gọn.

Sự việc chỉ có thế, nhưng lúc cảnh sát tới thấy mấy người đang giằng giật, nghĩ người chồng cũng là kẻ cướp giật, là đồng bọn, nên hỏi người phụ nữ, bà có quen anh này không, người phụ nữ khẳng khẳng bảo không quen biết gì, còn bồi thêm, bà chẳng biết thằng này là đồng bọn hay là băng đảng khác xông tới cướp hời, chỉ biết thằng này cũng chạy tới giằng túi xách của tôi. Cảnh sát không nói không rằng tóm luôn anh chồng đi.

Anh chồng đang vội đi đưa hàng cho khách, nên cũng chẳng có thời giờ giải thích, đã bị bọn cướp đánh thì chớ, còn bị cảnh sát đập cho một trận không cho nói nửa lời. Anh sợ làm lỡ việc của công ty, chỉ biết nói tên công ty ra, tưởng có thể nhanh chóng rút lui để đi làm tiếp, nào ngờ cảnh sát vừa gọi điện tới hỏi công ty, đầu dây kia sợ liên lụy đã một mực phủ nhận công ty tôi chẳng có người nào tên là như thế này, như thế cũng có nghĩa là anh mất việc từ nay.

Cảnh sát gọi người vợ tới, với tư cách thân nhân tội phạm. Cô liên tục bị gặng hỏi, cô sợ tới mức chẳng biết nói gì, đầu óc trống rỗng, nếu tôi không tới, có lẽ cô cũng chẳng biết làm thế nào.

Nghe xong, tôi nổi giận đùng đùng. Tôi đi thẳng tới trước mặt bà kia: Này bà, bà có phải người bị cướp giật không? Tôi sẽ phỏng vấn bà, đây là thẻ nhà báo của tôi. Người đàn bà đó ngớ ra, tôi không để bà ta kịp hoàn hồn đã hỏi luôn: Đề nghị bà thuật lại tình huống lúc đó, vì sao bà cho rằng người

giúp bà đánh cướp cũng là kẻ cướp? Vì sao bà không thừa nhận rằng anh này đã giúp mình lấy lại đồ đạc từ tay kẻ cướp?

Người đàn bà nhìn tôi, lại nhìn cảnh sát, rồi lắp bắp nói: Làm gì có người tốt như thế ở trên đời? Thời buổi này làm gì còn ai thích dây dưa phiền hà? Chả lẽ anh ta không sợ chết? Nếu anh ta giúp tôi đánh cướp thì hoặc là anh ta bị bệnh thần kinh, hoặc anh ta là một thằng ngu. Cảnh sát nghe cũng gật đầu, như thể những gì bà nghĩ là những gì một người bình thường sẽ cư xử.

Thấy thái độ điềm nhiên của họ, tôi càng giận dữ, tôi hét lên: Nếu nếu anh này là đồng bọn thì tại sao lại bị bọn cướp đánh? Nếu anh ta cũng cướp của bà thì tại sao công an đến anh ta không bỏ chạy?

Trong khi anh ta có thể cướp được rồi thì chạy trước khi công an đến? Bà mất cái gì không? Anh ta có đánh bà không? Có ai làm chứng là anh ta cũng đi cướp của bà cái gì không? Các anh công an thử hỏi có chứng cứ gì nói anh này cũng là cướp không? Hay chỉ vì anh ta không có hộ khẩu thành phố? Hay là vì anh ta ăn mặc tồi tàn? Một người quên cả tính mạng mình đi cứu bà, bà lại nói người ta là cướp ư? Thế nếu bà cũng bị oan như anh này thì bà sẽ thế nào?

Tôi hít một hơi thở sâu: Các anh bắt giữ người trong lúc không có chứng cứ gì cả, mới là giam giữ trái phép, mới là phạm pháp! Tôi chỉ vào người đàn bà: Còn loại người như bà không biết phân biệt tốt với xấu, không biết người ngay kẻ gian, bà không thấy áy náy sao? Hay là bà cũng đi dạy con cái bà rằng, người khác gặp nạn thì mình sẽ cao chạy xa bay?

Tất cả những người ở đó đều ngẩn ra, không nói được gì, tôi biết, vào thời buổi hỗn loạn mà người ta sống vô tâm này, trong một xã hội mà giữa người với người không có một chút tình người này, với cuộc sống mà người này bị nhục người kia làm ngơ này, không có ai tin vào sự lương thiện nữa, cũng không ai tin người này sẽ giúp đỡ vô tư người kia nữa, thậm chí khi anh mang tấm lòng ra đối đãi người khác, trong mắt mọi người, anh cũng chỉ là một người khoác một tấm áo giả tạo đẹp đẽ.

Chương Mười Ba:

Cảnh sát có thể bắt nhầm bạn, pháp luật có thể xử oan bạn, nhưng nếu muốn đi đòi co những điều đó chắc chắn không dễ dàng gì.

Bắt nhầm bạn, có thể là do nghi ngờ bạn, chụp lên đầu bạn cái mũ kẻ tình nghi, có tội hay không có tội thực ra chỉ khác nhau bởi một câu trong văn bản pháp luật thôi, trên thực tế, không bắt oan không bỏ sót có khi chỉ đếm trên đầu ngón tay. Còn xử oan bạn ư, có thể có hàng vạn lý do như đổ lỗi rằng pháp luật không kiện toàn, chứ không ai bảo nếu bạn bị oan, nhà nước phải có trách nhiệm đứng ra bồi thường, có mấy người được xin lỗi công khai sau án oan?

Tôi biết, muốn cứu anh, tôi phải dốc sức ra giúp, tôi phải có căn cứ để chứng minh anh vô tội, anh là người tốt, lúc đó anh muốn giúp người bị hại.

Cho dù người phụ nữ kia ăn nói hồ đồ, bà ta chắc chắn không bao giờ thú nhận mình đã làm, được người ta giúp lại quay lại giở trò cắn một miếng. Cho dù cảnh sát không có chứng cứ để chứng minh anh ta đi cướp, nhưng họ có thể lấy lý do khi họ xuất hiện, anh chồng là người liên quan trong sự việc, để không bao giờ tha ngay cho anh.

Tôi biết, nếu có lời hai tên cướp ra làm chứng để trả lại sự trong sạch cho anh, khả năng đó cực kỳ ít ỏi, tôi chỉ còn biết cố gắng nghĩ xem liệu có chứng cứ gì giúp anh. Tôi quay lại hiện trường tìm người làm chứng, may quá tìm được hai người. Một ông lão và một người đàn bà bán hoa quả, họ nói đúng là họ thấy anh thanh niên chạy tới giúp người đàn bà chống cướp giật. Nhưng khi tôi đề nghị họ tới đồn công an làm chứng trước mặt công an, họ cự tuyệt quyết liệt. Họ bảo chẳng thích dây dưa phiền hà.

Tôi phải nghĩ ra một kế, cũng không phải là mưu mẹo gì, chỉ là bất đắc dĩ.

Tôi nói tôi là nhà báo, tôi đang viết bình luận cho tờ Quảng Châu buổi chiều, rằng đề tài là người tốt bị vu vạ, người ngoài đứng làm ngơ. Tôi nói tôi sẽ đưa lên nội dung bình luận rằng, trong khi người tốt

giúp kẻ khác mà bị vạ, những người còn lại đã không giúp một mảy may. Và tôi sẽ đưa hai người vào, để con cái các vị biết bố mẹ chúng đã sống và cư xử ra sao. Thật may hai người phù hợp với đề tài tôi định viết.

Hai nhân chứng tỏ ra lưỡng lự, tôi lại bảo, nếu hai người ra làm chứng, thì trong bài báo của tôi, hai vị sẽ được đưa tên lên như những người vì nghĩa mà không ngại khó khăn, vì cái tốt đẹp trong xã hội này vẫn còn tồn tại.

Họ cân nhắc, bàn với nhau, rồi theo tôi đi.

Tôi tìm tiếp đến công ty của anh chồng, cho dù người phụ trách rất không vui về gì phải ra đồn công an làm chứng rằng, đúng là hôm đó ông ta cử anh này đi gặp khách hàng, nhưng trước mặt tôi, để giữ thể diện với anh bạn tôi, cuối cùng họ cũng đi. Cho dù anh bạn tôi giờ cũng có thể không còn là bạn tôi nữa.

Cuối cùng, tôi cũng lôi được anh chồng ra khỏi nơi tạm giữ.

Lúc rời đồn, công an chẳng một lời xin lỗi. Người đàn bà kia cũng chẳng một lời cảm ơn. Nhưng tôi thấy, anh chồng không so đo gì cả, anh vừa lòng bởi đã được chứng minh mình là người tốt, mình vô tội.

Tôi mất một anh bạn tốt, nhưng tôi được một kinh nghiệm, trả lại danh dự cho người có danh dự, và cũng đã giúp đôi vợ chồng hiểu ra một kết quả của việc làm người tốt. Nhưng tôi tin họ không vì thế mà đánh mất đi sự thiện lương của họ.

Cho dù sau này thế nào, dù anh ta liệu còn rút ra bài học hay không, chúng ta cũng không có quyền đi trách cứ anh ấy, cũng không có quyền bắt một người tốt từng chịu oan phải tiếp tục đi hứng chịu phong ba đầu ngọn gió. Bởi người cầm dao đi làm anh ta bị thương, có phải chính là chúng ta không, những người chúng ta, những người bình thường đang sống trong xã hội này.

Trời lát phát mưa bụi, hơi âm u, người qua lại vội vã, mang theo những khuôn mặt vô cảm đi lại trong thành phố này, không ai biết đã từng xảy ra chuyện gì, thậm chí cả những người từng tận mắt chứng kiến sự việc có thể cũng đã quên.

Thế giới đã bỏ quên, nhưng tôi còn nhớ, từ ngày hôm đó, tôi luôn nhớ.

Chương Mười Bốn:

Sau sự việc đó, đôi vợ chồng sống trong kho chứa đồ có vẻ tự ti hẳn đi, họ luôn có vẻ hàm ơn với tôi, rồi sau đó lại mang tâm trạng yếm thế yếu đuối. Dường như thể tất là cả là lỗi ở họ, như thể họ đã mang cho tôi, cho mọi người vô số phiền nhiễu. Có thể, những người thật sự lương thiện sẽ có tâm trạng ấy, không ngừng đổ lỗi cho bản thân, sao lại để sự việc xảy ra như thế, mà họ sẽ chẳng bao giờ đi trách móc người khác, không trút lỗi lầm lên người khác.

Tôi thử tìm cách kiếm công việc tốt hơn cho anh chồng, nhưng đôi vợ chồng lại tỏ vẻ khép nép nói: Thôi phiền chị quá, chúng tôi đã tự kiếm được việc rồi, chúng tôi đang có việc làm rồi. Thực ra tôi hiểu vì lần trước đã kéo theo quá nhiều rắc rối làm phiền tôi, giờ họ không dám và cố gắng để cự tuyệt lòng tốt của tôi.

Người con trai đi sớm về muộn, có vẻ như đúng là đi làm thật. Thấy họ nỗ lực và cần mẫn mỗi ngày, tôi thấy lòng man mác buồn, nhưng cũng không biết giúp họ thế nào. Lần đầu tiên tôi nhận ra: Nỗi phiền muộn vô cơ cũng có thể dày vò ta đến thế.

Tết đến, tôi gặp họ trên hành lang, hai vợ chồng vui vẻ chào tôi, thông báo họ sẽ đi ăn mừng một bữa thịnh soạn. Thấy họ vui vẻ cười nói đi ra ngoài, tôi cũng mừng lây, biết đâu trong lúc tôi buồn bã thay họ, thì họ đã tìm được niềm vui và hạnh phúc thuộc về chính họ chẳng.

Ngày hôm sau, tôi vừa thấy họ đã chắt vắn, hôm qua đi ăn ở đâu vậy? Họ chẳng ngại ngần gì mà còn cười bí mật và ngây thơ. Người vợ ghé vào tai tôi nói khẽ: Chị ơi, chị biết không, có tiệm ăn mà một

đồng ăn thoả sức đây! Tôi kinh ngạc, mở to mắt nhìn họ.

Những ai từng sống ở Quảng Châu đều biết, có rất nhiều tiệm ăn nhanh, ăn tự chọn, thích dán lên cửa tiệm dòng chữ một đồng ăn no thì thôi, nhưng ai đã vào rồi đều biết, đó chỉ là quảng cáo thôi, chứ vào đó ăn không bao giờ một đồng một bữa. Nói thật, hễ vào là họ tính một người, ăn xong, tính kiểu gì cũng ít nhất 20 đồng. Nữa là hai vợ chồng họ hai người chỉ ăn một đồng?

Tôi nghi ngờ nhìn họ, họ có vẻ hơi ngượng, anh chồng đành bảo: Thật đấy chị ạ, bọn em không nói dối chị, tối qua bọn em đi ăn rồi, hai người chúng em chỉ tốn hết có 5 đồng thôi! Tôi cười bảo, làm gì có chuyện, chỉ cơm không thôi hai người hai bát đã bốn đồng, thì năm đồng ăn được cái gì?

Cô vợ cười hì hì: Chúng em vào quán, xem thực đơn, phát hiện ra có một món chỉ có một đồng thôi, đó là lạc rang, một đĩa bé xíu. Vừa nói cô vừa lấy tay vẽ mô tả cái đĩa nhỏ, mà thực ra chả cần cô miêu tả tôi cũng hình dung được cái đĩa nhỏ, hẵn trong lòng đĩa không có quá mười hạt lạc. Bởi cái đĩa lạc ấy chỉ dùng để cho phù hợp với câu quảng cáo “một đồng ăn đến no” ngoài cửa mà thôi. Chứ thực tế nếu có người thật sự gọi món đó, thì hẵn cũng chỉ đếm trên đầu ngón tay.

Cô vợ mặt mày vẫn rạng rỡ kể: Nước canh nóng họ cho miễn phí nhé, bọn em lấy đầy một bát to! Còn cơm thì cứ tính đồ đầu mỗi người hai đồng, thế là bọn em gọi một đĩa lạc rồi mỗi người ăn hết bốn bát cơm lèn chặt, chan hết tất cả canh, ăn no nê xong, chỉ hết có năm đồng.

Nói xong họ nhìn nhau cười, thế mà tôi lại thấy ngượng. Tôi không biết họ dừng cảm nhường nào, khi đi vào một quán ăn đang hoàng, lại chỉ gọi một đĩa lạc bé xíu, rồi ăn hết bốn bát cơm đây? Tôi cũng không biết khi họ húp hết bát nước canh miễn phí, rồi mỗi hạt lạc xơi hết cả bát cơm đây họ mãn nguyện thế nào, vui mừng thế nào.

Tôi nghĩ, chắc lúc đó, rất nhiều người dùng ánh mắt không thiện cảm nhìn họ, thậm chí sẽ có người thì thảo chỉ trỏ cười họ quê mùa, có thể thậm chí họ còn nghe được người ta dè bĩu xúc phạm họ, cũng bắt gặp những ánh mắt khinh bỉ nhìn họ, nhưng họ vẫn tiếp tục ngồi đó, ăn hết bữa cơm của họ, còn vui vẻ phân khởi ăn hết bữa của họ, rồi lấy ra năm đồng trả cho chủ quán.

Tôi không nghĩ làm thế là đáng xấu hổ, cũng không nghĩ là không nên dè xèn như thế, bỏ năm đồng ra thì cũng được là khách hàng rồi, tiêu năm đồng cũng không thấp hèn hơn khách tiêu năm mươi đồng. Nhưng, cho dù thế nào, chúng ta vẫn luôn nhìn vào việc tiêu tiền, như thể tiêu nhiều tiền sẽ được phục vụ chu đáo hơn tiêu ít tiền, như thể hễ có nhiều tiền thì tất nhiên ta sẽ được người khác tôn trọng.

Tôi thừa nhận, nếu là tôi, trong túi chỉ có năm đồng, tất sẽ không bao giờ dám vác mặt tới những tiệm ăn lớn, tôi không có đủ dũng cảm để gọi một đĩa lạc một đồng, cho dù thực tế sức tôi chỉ ăn hết một bát cơm nhỏ và một đĩa lạc con con, nhưng tôi sẽ vẫn gọi những món đắt tiền hơn cho dù có khi tôi lại không đụng qua đĩa. Cho dù trong lòng tôi biết như thế là lãng phí, nhưng có bao nhiêu người lại không chọn cách tiêu lãng phí tiền để mua lấy được thể diện cho mình?

Trong xã hội này, người có tiền ăn nói vẫn hiên ngang hơn hẳn, người giàu vẫn được người ta tôn trọng hơn hẳn người nghèo, những người thượng lưu ở trên ta đều là những kẻ lăm của, những người dưới đáy xã hội đều khốn cùng túng quẫn. Như thế trong một xã hội tiêu thụ hàng hoá, kinh tế quyết định chúng ta, tiền quan trọng biết bao, tiền biến thành tự trọng, tiền là tên gọi của danh dự. Mỗi ngày chúng ta sống là một ngày ta kiếm tiền để mua thể diện. Vào lúc ta bỏ nhiều tiền ra để mua cái gọi là thể diện ấy, chúng ta có bao giờ nghĩ đến những người đang vật lộn giữa ranh giới đói no?

Lương không cao bằng người khác thì cảm thấy xấu hổ, chưa có nổi một căn nhà thì thấy xấu hổ, đi làm mấy năm vẫn chưa lên chức sẽ thấy xấu hổ, thấy vợ người khác đẹp hơn vợ mình sẽ tiu nghỉu, thậm chí chỉ vì quần áo người ta là hàng hiệu, hơn mình, mà cũng thấy mất mặt. Chúng ta đang sống trong một thế giới hãnh tiến chuộng bề ngoài, còn lòng tự tôn bé nhỏ thì bị che giấu ở bên trong con người ta yếu đuối. Ngoái nhìn những năm tháng đã qua, mới nhận thấy thì ra ta sống không hề vui, bởi tiền kiếm được thì ít, không mua nổi những thứ thể diện mà mình muốn, hay là bởi những thứ thể diện đã mua

bằng tiền, đã che đầy mắt lòng tự trọng đầy nhân tính của chính ta?

Tiền, sinh tồn, thể diện, tự tôn; trên cán cân đời người, bên nào nặng bên nào nhẹ?

Chương Mười Lăm

Cuối năm, tôi lười biếng ẻo oải chờ mùa xuân tới, nghĩ bụng có nên về nhà thăm bố mẹ. Vì cứ lần lữa mãi, tôi phát hiện ra chỉ còn mười ngày nữa là Tết, tôi nghĩ có lẽ công ty phải sát Tết mới cho nghỉ, thế này lại phải mua vé máy bay giá cao thôi, nhủ lòng nhất định năm sau phải mua sẵn vé trước Tết hẳn hai tháng, thì mới mua được vé giảm giá còn 40%.

Vào lúc tôi đang miễn cưỡng trực nốt mấy ngày trước kỳ nghỉ Tết, đang nghĩ tìm cách nào xin nghỉ phép trước về quê sớm thăm bố mẹ, tôi bỗng mất hút bóng dáng đôi vợ chồng sát vách. Tôi cứ tưởng họ đã về quê ăn Tết.

Nhưng vào một đêm, người vợ gõ cửa nhà tôi. Tôi mắt nhắm mắt mở hỏi: Có việc gì vậy? Cô vợ bẽn lẽn ngại ngần nói: Xin lỗi, em làm phiền chị lúc này, em muốn nhờ chị, nghe nói làm công nhân thì có thể lên mạng đặt vé giá rẻ, chị có thể giúp em không? Tôi đồng ý, cho cô vào nhà, tôi bật máy tính, bắt đầu giúp họ đặt vé tàu hỏa. Nhưng đáng tiếc là trên mạng lại đòi công nhân phải đặt vé tập thể theo từng đơn vị, mà nơi cô và chồng cô làm lại không cho đặt vé, họ không thể mua vé cá nhân trên mạng. Cô đọc quy định, buồn bã đi về. Tôi đang ngái ngủ cũng quên không nói đôi câu an ủi cô.

Ngày hôm sau, tôi vẫn nhớ việc đó, nghĩ mình phải làm gì đó. Tôi đọc thấy trên báo nói có thể đặt vé qua điện thoại, bèn vội vã bấm số, chuẩn bị tặng họ món quà bất ngờ.

Chưa đến lúc tan sở, tôi đã vội vàng về nhà, lúc tôi về cô vợ đang có mặt, tôi tò mò sao cô lại không đi làm, nhưng tôi chỉ kịp thông báo việc có thể đặt vé bằng điện thoại, rồi cũng không kịp hỏi. Anh chồng đi vắng, tôi vội vã nói cho cô vợ biết số điện thoại, còn rút máy di động của mình ra giục cô bấm số đặt vé.

Cô vợ cười buồn, không đón lấy máy di động của tôi. Mắt cô ngập nước mắt, rồi nghẹn ngào nói với tôi: Thì em gọi điện đặt vé tàu đây, cho nên bị chủ đuổi việc rồi. Nói đoạn khóc nức lên: Tháng này cũng không trả em nửa tháng lương, bảo là em vi phạm quy định, không phạt tiền em là may rồi.

Thì ra cô vợ cũng nghe người ta nói có thể mua vé qua điện thoại, từ lúc sáng sớm đã đi ra bắt điện thoại công cộng gọi bằng thẻ nhưng tổng đài bận liên tục, vào lúc giờ nghỉ trưa, cô lén ra ngoài gọi điện thoại thì người ta toàn bảo đã bán hết rồi. Cả tuần liền không mua được vé, không còn cách nào khác cô đành lựa lúc trong tiệm không có khách, dùng điện thoại cửa hàng gọi đi đặt vé, lúc tám rưỡi sáng may quá nói được liên lạc với nhà ga, đang vui mừng thì nghe báo là hết vé rồi. Vé không mua được thì chớ, lại bị ông chủ nhìn thấy, mắng tại sao trong giờ làm việc lại gọi điện thoại việc riêng, đuổi việc cô luôn. Mặc cô cầu cứu van xin.

Tôi vừa an ủi cô vợ rằng, dù sao cũng Tết đến nơi rồi, nghỉ cũng tốt, sau Tết kiếm việc mới, vừa bảo cô dùng điện thoại của tôi mà đặt vé, biết đâu mua được vé.

Cô gái lắc đầu: Không được đâu, em gọi mười mấy hôm nay rồi mà có đặt được đâu. Kể cả chị gọi vào lúc mở cửa là tám rưỡi sáng, cũng chẳng còn vé đâu. Tuyến tàu đó khách đông lắm, làm sao mua nổi vé.

Tôi không nghĩ rằng mua vé tàu tết lại khó khăn thế này. Tôi hỏi: Thế ra ga xếp hàng được không? Mua không được thì kiếm vé chợ đen.

Cô gái trầm ngâm nói: Chồng em đã xếp hàng ngoài ga nửa tháng rồi, chả mua nổi. Ban ngày anh xếp hàng không nổi, ban đêm anh không ngủ ra ngoài đó xếp hàng sẵn, cũng vẫn không mua nổi. Bọn phe vé quen mặt chồng em quá, chủ động ra mời chào anh ấy, nói bọn họ có vé, đảm bảo vé thật, nhưng nó lấy hoa hồng quá đắt, chúng em không dám vung tay quá trán!

Tôi nói: Hoa hồng bao nhiêu? Chắc chắn không thể đắt hơn vé! Cô vợ mím miệng cười miễn cưỡng:

Chúng em về quê, ngồi ghê cứng, vé mới hai trăm thôi, nhưng hoa hồng phải ba trăm, chị bảo hai vé, tiền lần hoa hồng lót tay là một nghìn rồi, bằng cả tháng lương của chúng em. Hút máu chúng em sao? Một nghìn đồng, ở quê em là thu nhập tròn một năm rồi, làm sao chúng em dám!

Nghe cô nói, tôi lặng im. Tôi bỗng cảm thấy tự ti, thấy mình sao hời hợt thế, vô tâm thế.

Chỉ vì hai tấm vé xe lửa về quê, mất việc, hai người ngày đêm châu chực xếp hàng, mang tiền ăn đi gọi điện đặt vé mà phí điện thoại còn đắt hơn cả gọi đường dài, nửa tháng nay, kết quả họ có được là: Hết vé!

Thế bao nhiêu vé tàu đã đi đâu cả rồi? Vì sao ngày đêm xếp hàng vẫn hết vé, phe vé thì lại gọi, bảo đi đâu cũng có vé hết, chỉ cần chi thêm ba trăm?

Rốt cuộc, vé đã vào tay ai? Sao không tới tay họ? Và số hoa hồng ngất trời kia là để nuôi ai?

Tôi tức giận dùng dùng gọi ngay số điện thoại phục vụ của nhà ga, tôi vừa nói số tàu, đã bị thông báo: Trước Tết những chuyến đó đều kín chỗ, xin hãy đi chuyến khác.

Tôi hơi thất vọng, định khuyên cô vợ mua vé tuyến khác rồi đổi xe, hoặc ngồi xe khách về. Cô vợ cười buồn: Chỗ quên chúng em chỉ có đúng tuyến tàu đó đi qua thôi, mà các tuyến tàu khác cũng khó mua vé lắm, xe khách thì đắt quá, giá gần bằng vé máy bay rồi, hay có khi chúng em đi bộ về quê. Cô đùa, như thế đang an ủi tôi.

Nhìn đôi mày nhíu lại của cô, nghĩ tới anh chồng cô vẫn đang vạ vật ngoài ga ôm hy vọng giữa đám đông xếp hàng, chờ ông trời rủ lòng thương, cho họ hai tấm vé về quê, mà tôi thì lại do dự có nên về nhà thăm bố mẹ hay không, sợ về nhà thì mệt.

Tôi bắt đầu thấy mình nhỏ bé, thậm chí nhỏ nhen. Họ có thể không về quê, nhưng vẫn kiên quyết về, vì bố mẹ tuổi cao hay về để gánh vác đỡ gia đình? Dù vì lẽ gì, để về quê mà phải trả giá đắt thế này, có đáng không? Có lẽ rất nhiều người cho là thường, nhưng trên cân cân tình người, họ đã nặng tình hơn tôi.

Một tấm vé tàu về quê ăn tết, chỉ một tờ giấy mỏng manh, không biết tốn bao tâm sức, xếp bao nhiêu hàng mỗi ngày đêm, bỏ bao nhiêu thứ để đánh đổi! Trên tấm vé chứa bao máu và mồ hôi, viết bao nhiêu nước mắt?

Chương Mười Sáu

Vé máy bay của tôi đã đặt mua rồi, vé giá bán lẻ.

Mỗi năm tới dịp Tết, hãng hàng không đều bắt đầu kêu ngao, có chết cũng không thêm giảm giá, thế nhưng vé luôn không kiếm ra, người Trung Quốc có lẽ quá yêu gia đình nên cuối năm dù có phải tiêu khoản lộ phí khổng lồ cũng hài lòng, coi như là một động tác giúp cho nền kinh tế phát triển.

Ngành đường sắt, cũng bướng bỉnh nói thì bảo là sẽ mở thêm những tàu tốc hành, tàu thêm chuyến, nhưng làm thì lại xin lỗi khách: Vé đã hết! Đôi vợ chồng sống trong kho chứa đồ cạnh phòng tôi thay nhau xếp hàng để mua vé tàu về cũng không kiếm nổi tấm vé thông hành cho đường về quê mẹ. Họ ngày ngày đi ra quảng trường nhà ga đứng châu chực, hy vọng một ngày nào may mắn có người nào đó trả lại vé, nhưng vận may đó hiếm hoi lắm, họ dường như cũng đã cảm thấy hết sức lực, trừ phi có một phép màu nào đó, họ chỉ còn biết nhắm tính liệu có về được hay không.

Trong lúc đó, tôi liên tục lên mạng tìm kiếm những thông tin về chuyến tàu này. Mỗi lần thấy có tin hành khách chuyển nhượng vé, tôi vội liên hệ ngay, nhưng hoá ra đều là lũ con buôn quảng cáo vé chợ đen, tiền hoa hồng còn đắt hơn tiền vé, mà xem tình hình căng thẳng thế này thì hẳn giá sẽ ngày càng đắt.

Tôi muốn trả tiền chênh lệch vé chợ đen cho họ, họ chỉ cần bỏ ra tiền vé gốc thôi, nhưng họ có chết cũng không chịu, nói đây là nguyên tắc của chúng em, về quê hay không cũng chỉ mua đúng giá vé quy định thôi. Họ trịnh trọng nói với tôi: Chúng em là công dân Trung Quốc, vì sao ngồi tàu lại phải mua vé đắt? Chúng em đâu thấp kém hơn người khác! Lẽ nào chúng em không có quyền được hưởng giá vé

đúng quy định? Nếu đi mua vé chợ đen, sau này chắc chỉ toàn vé giá đắt, không mua được vé gốc, thì những lợi nhuận chênh lệch kia chỉ nuôi béo lũ người xấu, chúng em càng nuôi họ, họ lại càng tham lam.

Nghe hai vợ chồng nói, tôi trầm ngâm. Tôi bỗng dưng sợ hãi cái xã hội đang ngày càng bệnh hoạn này, tôi sợ bị nhiễm dần những vi khuẩn chết người từ xã hội!

Tôi buồn bã bất lực, rất muốn giúp họ nhưng tôi lại chẳng giúp được họ điều gì cả, thậm chí chỉ một đôi vé tàu, tôi cũng không giúp được.

Rốt cuộc tôi đành tìm lối thoát lo liệu. Tôi nhờ bạn, bạn tôi lại nhờ một người quen của một người bạn khác làm trong ga, tốn bao công sức để kiếm được một đôi vé ngồi ghế cứng. Nào mời ăn cơm, nào thù tạc, nào vô số cảm ơn cảm tạ, cuối cùng tôi cũng có được hai chiếc vé trong tay, với giá chỉ chênh lệch so với giá vé gốc 100 tệ một vé.

Cơm no rượu say, người đó ợ lên cả rượu, vẫn cố nói tiếp, vé này mua là khó khăn lắm, người ta có mất thêm 300 tệ cũng chẳng mua nổi, bởi vì tôi nể bạn bè mới giúp đó nhé!

Tôi chỉ biết dùng ánh mắt cảm kích nhìn anh ta, cảm tạ rồi rút. Anh ta mãi nguyên cười, còn tôi cũng nhẹ nhõm nghĩ, có vé rồi, họ sẽ về quê được rồi.

Vào lúc tôi đưa hai tấm vé ra trước mặt đôi vợ chồng nghèo, họ chờ ra, họ dùng một ánh mắt nghi ngờ và sùng kính đăm đăm nhìn tôi, rất lâu không nói nổi lời nào. Tôi mỉm cười, tôi cũng không nói câu nào.

Cô vợ bỗng hỏi: Chị mua vé chợ đen ư? Tôi lắc đầu. Thế vé này từ đâu ra? Tôi cười. Tôi không nói thật, tôi cũng chẳng biết vì sao, trước mặt họ tôi thấy không nên nói ra những lời thật thà sáo rỗng. Tôi chỉ bảo, vé là một người bạn mua, họ định về quê, nhưng công ty có việc đột xuất, họ không về được nữa, đành phải nhượng lại. Kết quả là may sao tôi lại biết tin, tôi vội vàng mua tặng họ. Tôi sợ họ nói đến tiền nên vội bổ sung: vé bạn tôi không lấy thêm đồng nào đâu, họ mà đi ra ga trả lại vé còn bị mất thêm tiền phạt trả vé nữa ấy chứ, hai bạn đương cần, lại cũng là giúp họ đỡ vất vả, giúp họ đỡ mất tiền nữa.

Hai vợ chồng vui mừng khôn xiết, vừa nhận vé tàu vừa nhìn ngắm nó, vuốt ve tấm vé, rồi rút tiền ra đưa tôi. Tôi nhất định không lấy. Họ vội vàng nghiêm nghị bảo, chị mà không lấy tiền thì chúng em không dám lấy vé. Tôi đành nhận tiền.

Ngày họ lên đường, họ đi sớm lắm, tôi ra ga tiễn họ. Tôi lặng lẽ mua một ít đặc sản và trái cây của Quảng Châu, vào lúc họ soát vé vào sân ga, tôi mới nhét quà vào túi vải gai đựng hành lý của họ. Thấy họ lúc liu túi lớn túi nhỏ, bên trong chất chứa có lẽ cũng toàn những đồ ít giá trị, nhưng trên mặt họ tràn trề niềm vui sướng hạnh phúc và nụ cười, tôi cảm thấy giây phút đó thật đáng giá để sống và cảm nhận.

Họ cứ chốc chốc lại ngoái ra sau nhìn tôi, vừa xách túi vừa giơ tay gãi vấy tôi thật lực, ngoác miệng cười, mắt lấp lánh vui vẻ, trong lòng tôi có một nỗi cảm động không tên. Lại có nỗi gì như muốn khóc, tôi cũng mỉm cười vẫy lại họ.

Bóng họ khuất chìm trong đám đông, tôi không bỏ đi, tôi đứng lại, tôi dường như nghe thấy tiếng còi tàu, đó chắc chắn là của đoàn tàu đưa họ về quê, trên chuyến đó chắc chắn họ có hai chỗ.

Đường về rất mệt mỏi, rất xa, nhưng đường về quê nhà luôn ấm áp.

Chương Mười Bảy

Lần đầu tiên tôi thấy Tết thật nhạt nhẽo, lần đầu tiên tôi thấy đường về mệt mỏi thế. Suốt cả năm, tôi đã vui vẻ thế cơ mà. Khi tôi từ quê về lại Quảng Châu, tôi thấy đôi vợ chồng kia chưa lên.

Tôi nghĩ, họ chắc lại không mua được vé tàu, lại chờ qua giai đoạn cao điểm mới lên. Tôi cứ lặng lẽ chờ, tôi ngắm cánh cửa kho chứa đồ cạnh phòng tôi, hy vọng, vào một ngày nào đó, sẽ thấy hình dáng quen thuộc.

Họ lên rất muộn, một tuần sau Rằm tháng Giêng mới lò dò xuất hiện. Tôi mỉm cười chào họ, bụng bát chè tàu tôi mới mua sang cho họ ăn cùng.

Cô vợ thảo luận với anh chồng: Cô muốn đẩy xe gỗ ba bánh đi bán trái cây hoặc quà vặt. Hỏi ý kiến tôi, tôi nói tốt lắm. Dù sao so với việc đi làm thuê cực khổ cho người ta thì buôn bán riêng cũng còn tự do hơn.

Thế là hai vợ chồng họ bắt đầu mua một chiếc xe ba bánh gỗ cũ kỹ, mua một ít dừa, dưa hấu, tập luyện cách gọt dưa hấu và dừa cho nhuần nhuyễn rồi bắt đầu ra phố bán hàng, tần tiện từng đồng. Ban ngày cô vợ đi một mình, tối đến cả hai vợ chồng đều đi bán, vì Quảng Châu rất lộn xộn, anh chồng không yên tâm, tối nào cũng cùng vợ bán hết hàng mới về. Ngày hôm sau anh lại đi làm từ sáng sớm.

Thấy họ ân ái yêu thương, ra vào hàng ngày với nhau, tôi vừa ghen tị vừa vui mừng, tôi nghĩ, cho dù khổ sở, hai người cùng nhau gánh chịu, cũng coi như là ngọt ngào! Nếu tương lai có một ai đó nói với tôi rằng: Cho dù khổ sở tai ương, anh cũng ở bên cạnh em. Thì tôi sẽ khóc và sẽ đồng ý làm vợ của người ấy, cho dù tôi không biết tôi sẽ phải chờ người ấy xuất hiện bao lâu nữa.

Có hôm đêm khuya lắm, họ chưa bán hết chỗ trái cây gọt sẵn, họ bèn mang về mời tôi ăn. Tôi cứ ăn một miếng lại đùa họ rằng, tôi đang ăn mất thêm một đồng của họ rồi.

Thực ra tôi biết, chỗ chưa bán cũng không nhiều, họ có thể ăn, ngày thường họ cũng đâu dám ăn một miếng. Nhưng tôi biết họ sẵn lòng mời tôi, vì họ cho rằng trái cây ngon và bổ, họ sẵn sàng mời tôi cùng chia sẻ.

Nhớ ngày xưa, khi đi học, ta thường được học những từ như công hiến, vô tư, lương thiện. Nhưng không rõ từ khi nào, trong xã hội thay đổi này, từ điển của mỗi chúng ta đã mất đi những từ đẹp đẽ đó. Và tôi, khi đã lâu mới bắt gặp những cảm xúc này, tôi vui mừng khôn xiết, như đứa trẻ nhặt được bảo vật, tôi nghĩ tôi sẽ giữ gìn nâng niu, vào lúc nào tôi quên lãng, tôi sẽ lại lôi ra xem để nhắc nhở chính mình.

Hôm đó, tôi về nhà buổi chiều, tôi thấy cô vợ trong nhà, lạ quá sao cô không đi bán hàng. Tôi vừa cười hỏi đùa: Bà chủ, bà nghỉ làm sao? Cô vợ thấy tôi bèn cười buồn buồn, nói: Hôm nay em có đi bán nữa đâu, mất hết rồi!

Mất hết? Bán rồi ư? Mất cắp? Tôi hỏi dồn dập. Cô trả lời: Tối qua, em bị các bác quản lý đô thị bắt được, họ đập nát xe em rồi.

Đập nát xe rồi? Sao lại đập? Tôi dùng dùng nỗi giận hỏi. Cô buồn bã lắc đầu, nói: Họ bảo ảnh hưởng mỹ quan đô thị, còn ảnh hưởng cả vệ sinh môi trường nữa! Họ có việc gì mà làm nữa đâu, suốt ngày chỉ đi đập các xe hàng rong mà thôi!

Tôi ngạc nhiên đứng ngó ra, đi bắt hàng rong? Bỗng dưng tôi thấy còn lên một nỗi chua xót, cho dù có một trăm lý do để bắt họ, thì cũng có thể đập phá cướp bóc họ như vậy sao? Không thể giải thích cho họ sao? Dùng cái cách của thổ phi lâm tặc để hành xử sao?

Cô vợ nghe tôi nói, cười bò ra, bảo: Em chỉ xót mấy chỗ dưa hấu với dưa thôi, ngon lành thế, gọt sẵn rồi mà còn bị vứt, chỗ chưa gọt thì bị đập nát vứt đầy đường, làm cho em cũng lẫn lộn cả, không biết là bảo bọn em bán hàng rong vứt rác bừa bãi, thì tại sao chính mấy ông này lại đập phá bừa bãi, tung toé khắp nơi?

Nghe cô vợ nhận xét, tôi chẳng biết trả lời sao!

Đúng, rốt cuộc ai là kẻ bắn thiu vứt rác tung toé? Là người bán dưa ư? Hay là người đập nát cả xe dưa?

Ai mới là kẻ làm bắn thiu tung toé, là ai làm bắn cả thế giới ta đang sống?

Chương Mười Tám

Một chiếc xe ba bánh bằng gỗ cũ kỹ đáng giá bằng cả tháng sinh hoạt phí, một đồng dừa và dưa hấu trị giá bằng nửa tháng tiền ăn, bỗng chốc giữa ban ngày ban mặt bị một đám cũng được gọi là người, như

bạn, đập nát bát, mặc cho bạn kêu gào khẩn cầu, mặc bạn nói hết nước hết cái, mặc bạn nước mắt ròng ròng!

Những đòn vọt vô tình đập nát tia hy vọng kiếm sống, những lời nói lạnh lùng chà đạp lên lòng tự tôn của bạn, những lời gào thét ra lệnh dọa nạt đáp lại sự khẩn cầu và ánh mắt nhìn chờ đợi của bạn, như thế, trong một xã hội người với người được bình đẳng, bạn bị người khác xéo lên!

Tôi có thể hình dung sự tan nát cõi lòng của cô vợ khi ấy, cách tuyệt vọng, lòng tự trọng đáng thương. Nhưng cho dù tôi đi tìm cách hiểu, tôi cũng không thể hiểu được cảm giác đau muốn chết ấy. Có thể, đó là bi kịch của đời sống, một thứ ranh giới bạn cho dù bất chấp cũng không được quyền vượt qua, chỉ có quyền đi tìm hiểu, nhưng không được quyền cảm nhận.

Tôi nghĩ đến những gì đã xảy ra, nhưng chỉ còn biết cười buồn. Ngay cả việc nói một câu an ủi cô vợ tôi cũng không làm được, tôi thấy sức mình có hạn, thấy như thể sau khi được người khác trao ân huệ mà tôi không thể đền đáp nổi, một nỗi khổ sở đầy mâu thuẫn.

Tôi rất muốn lại bỏ tiền ra mua cho họ một cỗ xe, nhưng cô vợ bảo cô chẳng dám đi buôn bán trái cây nữa, không phải sợ quản lý đô thị, mà là không chịu được cảnh những trái quả ngon tươi bị dẫm nát đập tung toé.

Tôi nghĩ ra mấy cách có thể kiếm tiền, cô vợ thì bảo đồng hương đã giúp em một việc phát tờ rơi miễn phí, em thử làm xem sao đã. Tôi nhìn gò má gầy guộc của cô mà thấy đau lòng.

Tôi bỗng dưng phát cơn đau răng, nửa mặt sưng vù lên, đau tới mức không nuốt nổi gì, mũi cũng bị chảy máu cam. Tôi đành xin nghỉ việc, đi khám răng ở bệnh viện.

Mấy ngày uống thuốc, tiêm thuốc không khỏi, bác sĩ bảo rằng sưng dẫn tới mấy bệnh vặt, lại tiêm, lại uống thuốc, vẫn vô hiệu, răng vẫn sưng đau, tôi vẫn bức bối khó chịu.

Sau cùng, bác sĩ cho tôi nhổ răng trồng răng mới, lại đau đớn vài ngày, cuối cùng cũng khỏi, tính ra một chiếc răng đau tốn của tôi hơn sáu nghìn tệ. Giờ tôi mới biết, hoá ra hai mươi tám cái răng trong miệng mình có khi là hai mươi tám cục vàng đấy, phải giữ gìn.

Thế nhưng xem tin buổi tối, về mảng tin y học trị liệu, có người đau ốm tốn tới cả triệu đồng tiền thuốc thang, tôi chỉ đau răng và mất có sáu nghìn tệ, còn rẻ chán.

Tôi liên tưởng, có thể những khoản chi phí y tế khổng lồ kia của người ta, tôi không trả nổi! Có thể khoản sáu nghìn tệ của cái răng đau tôi trả được nhưng người khác lại không trả nổi! Và còn bao người bản cùng hơn tôi, là có bấy nhiêu người xem thường bệnh tật!

Giả như có một ngày nào đó y tế miễn phí, tôi nghĩ, trên báo sẽ không có bài nói cô bé này mắc bệnh máu trắng cần cứu giúp, cũng không có người kia vì không tiền chữa bệnh nên tự sát, càng không có việc chữa bệnh cho một người xong mà cả gia đình tập trung nhau lại lên đường đi ăn mày.

Sinh bệnh đâu phải tội? Là tội của thân thể ư? Không tiền cũng là tội? Tội của người nhà ư? Tiền chữa bệnh ngày càng đắt là lỗi của ai, lỗi của bác sĩ ư?

Có thể ai cũng có lỗi, có thể ai cũng không có lỗi!

Chương Mười Chín

Hôm đó, tôi ôm má nhìn cơn đau răng, nghĩ thầm chắc sáu nghìn tệ của mình công mất không mà vô ích rồi.

Cô vợ từ sau khi bị đập xe hàng, chuyển sang làm nghề phát tờ rơi quảng cáo, thế nhưng nguồn sống ấy đâu phải ngày nào cũng có, cho nên bữa đực bữa cái đi làm hoặc ngồi nhà chơi. Hôm đó cô thấy tôi đang quỳ gối xuống ôm lấy cánh cổng bùng má đau, cô sợ hãi.

Cô đập đập lên vai tôi, tôi ngẩng lên, cô mới thấy mặt tôi sưng vù. Cô xót xa hỏi: Sao vậy chị? Tôi lúng búng than: Xui quá, răng đau muốn chết.

Cô vợ vội vã hỏi: Thế chị đi khám chưa? Tôi thốt lên qua kẽ răng đau: Khám rồi, mất sáu nghìn tệ rồi, răng vẫn đau, ruột lại xót nữa!

Cô vợ bắt tôi há to ra cho cô xem, miệng lẩm bẩm: Sung ghê thật, phải trị từ gốc. Chì cứ chờ em một tí. Nói đoạn cô chạy tuốt vào phòng cô.

Một lúc lâu sau, tôi thấy cô bưng một bát nước đen xị sang bắt tôi uống, thấy thứ nước bần đó tôi nhũn mảy. Cô cứ bắt tôi phải uống. Cứ thế, suốt mấy ngày, cô vợ đều bắt tôi uống thứ thuốc ấy. Kết quả là hết sung, răng cũng không đau nữa. Tôi nghĩ chắc chắn là nhờ thứ thuốc này.

Thì ra cô vợ sợ nơi đất khách ăn uống không quen thủy thổ lại bị nóng sốt, đã mang sẵn thuốc đông y từ quê lên, anh chồng thỉnh thoảng cũng hay bị đau răng nên mang kèm theo thuốc đặc trị. Thấy tôi đau quá, cô đã mang thuốc đó sắc cho tôi uống, không ngờ uống xong bệnh chuyển biến hẳn.

Tôi nghĩ, thuốc cô đã cho tôi uống rồi, lỡ một mai chồng cô đau răng thì sao đây? Cô vợ cười: Không sao đâu ạ, anh ấy cứ cắn cắn vài cái là lại khỏi. Tôi đã biết thế nào là đau răng, cho nên tôi hồi hận lắm vì đã uống mất thuốc của người khác.

Tôi hỏi thuốc đắt không? Cô vợ cười: Không đáng gì đâu ạ, chỉ là cỏ cây thôi mà, quê em ở trên núi mọc đầy, cũng chẳng cần chế biến gì, mỗi thang thuốc chỉ vài đồng!

Tôi đùa: Mấy đồng thôi ư? Thế thì sáu nghìn tệ của tôi chắc nuôi đủ? Cô vợ cười: Chúng em nhà nghèo, bệnh cũng không đi khám nổi, chỉ biết tìm những thầy lang, thuốc đông y sắc uống thôi! Sáu nghìn đồng để khám một cái răng sâu, ngay cả trưởng thôn em có cả đời cũng không được cái phúc ấy! Là thu nhập cả năm của bao nhiêu người đấy.

Tôi nghe cô vợ nói, thấy lòng man mác. Sáu nghìn tệ, con số đó bắt đầu nặng nề trong tâm trí tôi.

Cô vợ đột ngột hỏi một câu: Sinh con ở bệnh viện ở đây cần bao nhiêu tiền? Tôi trầm ngâm một lúc: Có lẽ phải vài vạn tệ! Cô vợ nhảy nhồm lên: Vài vạn? Thế nếu chỉ để thôi rồi đi ngay, không nằm viện thì sao? Tôi ngẫm nghĩ: Cũng phải hơn vạn tệ! Cô vợ ngồi thừ ra: Lúc sắp sinh đến nơi mới vào viện, cho bác sĩ đỡ đẻ hộ, đẻ xong em sẽ đi ngay, thế mà vẫn phải hơn vạn cơ ư? Em không dùng bất cứ thứ gì của họ, em chỉ mượn họ một lúc thôi, chỉ đỡ tay cho em là xong thôi mà.

Tôi chưa hiểu ý cô nói, cũng không nghĩ lâu la, chỉ lo âu những bà vợ người làm thuê thu nhập cả tháng không đủ nghìn tệ kia mà vào thành phố, nếu lỡ có bầu, không kịp về quê sinh nở, thì họ lấy gì để bước qua cánh cổng của bệnh viện, sinh ra một đứa con khỏe khoắn?

Sinh tồn là quyền lợi của con người, nếu ngay cả quyền sinh tồn cũng bị tước bỏ, hoặc vì được sinh tồn phải bỏ ra một cái gì đắt như cắt da cắt thịt, cái sinh tồn đó còn xứng đáng với ý nghĩa ban đầu khi con người được trao tặng sự sinh tồn chăng?

Một sinh linh, một cái răng, một câu nói, cho tôi biết: sống = gian khó!

Chương Hai Mươi

Đùi tôi ngày càng tròn, eo ngày càng phình ra, rồi mặt cũng tròn trịa, tôi thấy ngày càng béo ra, nên quyết định phải giảm béo!

Giảm béo, đối với một người lười biếng vận động như tôi, là một việc khó khăn. Khắc phục được nó phải cần tới một điểm tựa, tôi định kiếm một người đốc thúc tôi, hoặc tìm một người cùng tôi tích cực giảm béo.

Người đầu tiên tôi nghĩ tới là đôi vợ chồng cạnh nhà, cô ấy dù sao bây giờ cũng không bận bịu đi làm nữa. Tôi không trù trù gì nói cho cô biết, cô không bận khoản gì cả, đồng ý ngay.

Từ đó, mỗi sáng mỗi tối cô đều chạy bộ cùng tôi, đi tập luyện cùng. Lần nào tôi cũng hài hước bảo cô: Tôi tàn nhẫn quá, đi tìm một người gầy da bọc xương như cô để cùng nhau giảm béo! Cô thường động viên tôi: Rèn luyện thân thể có ích cho sức khỏe, gầy hay béo thì tập luyện cũng đều tốt.

Tôi thường hơi áy náy mỗi khi thấy cô vợ đi tập luyện với tôi mà ngày càng gầy đi, nhưng mỗi khi thấy nụ cười sáng rạng rỡ của cô tôi lại thấy yên tâm. Tôi chỉ biết lấy cớ là đang giảm béo, mang tất cả đồ ăn ngon sang cho cô, bắt cô phải nhận lấy, mắt cô thường chan chứa sự cảm kích. Và cô lại đốc thúc ra kèm tôi tập luyện như để trả ơn.

Nhưng tôi nằm mơ cũng không ngờ rằng, hôm sau ngày Cá nói dối 1/4, cô đến chào tôi đi: Cô phải về quê! Tôi cứ tưởng cô đùa vì hôm qua ngày Cá nói dối cô chưa kịp đùa tôi, nào ngờ tôi đã nhầm, cô thực sự về quê! Vì cô đã có thai năm sáu tháng rồi!

Vốn cô vợ định ở lại đây sinh con, nhưng sau đó nghe tôi nói sinh ở thành phố phải trên một vạn tệ, cô quyết định về quê sớm, ở quê chờ sinh. Cô sợ nếu chậm trễ, chờ đến lúc gần lâm bồn thì đi tàu xe về lỡ mất, nên cô phải đi ngay từ bây giờ.

Tôi kinh hãi, không biết nên nói gì. Trong đầu tôi chỉ có hình ảnh, cô đang mang thai, tôi còn bắt cô phải chạy theo tôi để tập luyện giảm béo! Tôi căm ghét chính tôi, để một người phụ nữ bụng bầu năm sáu tháng chạy theo đằng sau, nhìn mà không phát hiện ra, là do tôi ích kỷ hay tôi chỉ nghĩ đến bản thân tôi? Hay là tôi đã vô tình quên cả người khác?

Nghĩ tới việc hàng ngày cô vẫn tươi cười, chưa hề có nửa lời trách móc hay oán than tôi, lần đầu tiên tôi thấy mình độc ác quá. Tôi khinh rẻ chính tôi, tôi căm thù thói quen điềm nhiên đón nhận sự nhường nhịn của người khác.

Nhìn kỹ, thấy cô gầy rõ ràng đi, nên tôi càng ăn năn. Có lẽ mỗi ngày cô đều đùa với tính mệnh khi chạy bên tôi, về nhà lại ăn không đủ no, ngày hôm sau mới sáng sớm vác bụng đói chạy tiếp, đứa bé trong bụng cũng bị đói, sao mà đành lòng nổi?

Vào lúc tôi ăn to nuốt lớn, dồi dào mỹ vị để mình béo lặn quay, lại bắt một người mẹ mang bầu không đủ cơm ăn cũng phải đi tập cùng mình? Sự tàn nhẫn ích kỷ ấy thuộc về bản chất?

Tôi thấy từ đầu tới giờ tôi nào có cao thượng gì, tôi vẫn nguyên vẹn là người thô lỗ khinh khi như lúc lần đầu nhìn thấy họ, tôi chỉ dùng họ để lấp vào che đậy tính ích kỷ của tôi, nhưng rồi cũng thất bại, bản chất của tôi đã in dấu rõ ràng, đã in vào sâu trong tâm hồn tôi!

Tôi bắt đầu hối hận, không tha thứ cho mình, thấy mình thật không xứng làm bạn của họ, dù tôi từng là bạn, nhưng tôi không đủ tư cách là bạn, tôi chỉ là một đứa ích kỷ, không có tư cách đi xin họ tha thứ! Cảm giác ấy thật đau, thật tê dại.

Chương Hai Mươi Một

Họ dường như không phát hiện ra những gì tôi đang nghĩ, họ chỉ dùng một giọng buồn bã để tạm biệt tôi.

Cô vợ một mình về quê, để đỡ tốn tiền, cô không để cho anh chồng đưa đi.

Tôi không biết một cô gái bụng bầu, xách túi lớn túi nhỏ thế kia, chen chúc trong đám đông nhếch nhác lên được cửa toa tàu, rồi một mình đơn độc về nhà thế nào. Nhưng tôi biết, nếu là tôi, tôi không làm được, tôi không đủ dũng cảm, tôi không đủ sức!

Mấy hôm sau, anh chồng dọn đi, vì anh thấy một mình ở trong một gian phòng thuê mấy trăm đồng một tháng là quá hoang phí, tiền kiếm được toàn tiêu vào đó hết, để tiết kiệm, anh chọn cách ở miễn phí, tức cùng một đám cửu vạn sống trong túp lều mái phủ bạt dưới gầm cầu. Vào lúc anh chồng sắp đi, tôi đưa cho anh một phong bì, trong phong bì có bức thư tôi viết cho cô vợ và một tấm thẻ rút tiền ngân hàng. Tôi dặn dò anh, bất kể thế nào, lúc về quê cũng phải đưa thư cho vợ. Anh gật đầu nhận lời, nói chắc chắn: Em đảm bảo sẽ hoàn thành nhiệm vụ.

Từ đó căn phòng trừ đồ cạnh phòng tôi để trống, bà chủ nhà nói có thể vứt cái ghế sofa cũ của tôi vào đó, nhưng tôi không cất, mỗi lần đi qua đấy, tôi đều dừng lại, ghé mắt vào trong hoặc nhìn nó rất lâu, rất lâu.

Từ đó về sau, tôi không còn gặp lại đôi vợ chồng ấy nữa. Tôi không biết anh chồng có còn ở trong túp lều chằng bạt dưới gầm cầu mà anh nói đó không, cũng không biết anh liệu có thời gian về quê để đưa cho vợ bức thư mà tôi dặn không, càng không biết ở nơi quê xa, nơi mà tên là gì tôi cũng không biết ấy, cô vợ liệu có bình an không.

Chỉ có điều, từ sau ngày họ ra đi, tôi bắt đầu thích đi giày đế bệt, bởi cảm giác rất thật, rất thật, tới

mức độ, tôi nghĩ có thể sáng mai ra tôi sẽ học cách dọn nhà cho chính tâm hồn mình.
(Hết)

Trang Hạ dịch

Game Online - Vĩnh biệt Phong Cốc

myloveiceblu

Ngày 8 tháng 3, khi Game Phong Cốc khởi động chức năng kết hôn, buổi tối, sau khi hệ thống máy chủ được nâng cấp, tôi đi tìm vợ thân yêu của tôi, chúng tôi đã hẹn nhau từ trước rồi. Sau khi PM mời vợ, trên cửa sổ đối thoại góc màn hình, hai chúng tôi trò chuyện với nhau, vợ tôi cứ kể lể mơ ước, nào là mặc áo cưới, nào là tiệc cưới, nào là ảnh cưới v.v...

Trên thực tế, chúng tôi còn quá nhỏ, chúng tôi không có khả năng bàn đến chuyện cưới nhau, đám cưới sẽ là giấc mơ phải bao lâu sau này?

Bởi thế, một lần trên thành Thiên Không, tôi với cô ấy đã hẹn nhau: Chỉ cần chức năng kết hôn trong game này được mở, tôi sẽ lập tức cưới cô ấy, chúng ta sẽ là đôi tình nhân đầu tiên cưới nhau trong game Phong Cốc. Cô vui sướng chạy đến hôn tôi một phát, nói mấy lần là I love U, tôi cảm thấy quá ngọt ngào sung sướng.

Mạng Internet thật kỳ lạ, trước khi chơi game Phong Cốc, tôi chơi qua khá nhiều trò game online, nhưng cô “vợ” này là mối tình trong game đầu tiên của tôi.

Chúng tôi quen nhau trong tổ kiến của đảo Victoria, cô ấy lúc đó mới chỉ là một tiểu pháp sư ở level 11, lỡ đi nhầm lên một cái taxi 5 sao, bị vớt xuống tổ kiến. Cô hỏi xin tôi liệu có thể “trợ” (dìu, hỗ trợ, trợ giúp?) cô không, lời cô ra khỏi tổ kiến.

Cách nói năng và gương mặt khóc lóc đáng yêu của cô làm tôi mềm lòng.

Vì thế, tôi bèn trợ cô ra, tặng cô luôn vài trăm bình Health Point và Mana Point, cẩn thận đi trước diệt yêu quái mở đường cho cô, mất khá lâu mới về đến được Làng Kỳ Áo.

Đặt chân lên Làng Kỳ Áo, cô cảm ơn tôi, nhưng cô ấy lại để cái mặt khóc nhè, rồi bảo: Cô ấy hết tiền rồi, tôi có cho cô ấy tiền được không.

Tôi cũng là pháp sư, tôi biết pháp sư thời kỳ ban đầu rất là nghèo, vì thế tôi rút trong rương ra hai mươi vạn cho cô.

Cô ấy cười với tôi, rồi chỉ thấy hiện lên những icons của mạng nhưng cực kỳ dễ thương, tôi biết chắc trong lòng cô ấy cũng đang cười. Cô bảo tôi là Thanks, rất vui sướng liên tục gõ Thanks.

Vào lúc chào nhau đi, tôi gọi cô lại, lấy hết dũng khí bảo: “Này, cô làm vợ tôi nhé!”

Cô ấy có vẻ hơi ngạc nhiên, mất mấy giây rồi gõ lại:

“Được chứ~~”

Ôi sao mà đáng yêu thế.

Thế là tôi add account cô ấy làm Bạn bè, cho cô kinh nghiệm để nâng Level pháp sư, rồi yêu quái ở chỗ nào dễ đánh.

Chúng tôi hẹn nhau là mỗi tối thứ 4 và thứ 6 lên online chơi lúc 11 giờ đêm, tôi sẽ giúp cô ấy cùng đánh quái vật, kiếm tiền, tăng đẳng cấp.

Hồi mới đầu chúng tôi cùng vào Rừng Ma Pháp để đánh yêu quái Lục Thủy, chỗ đó quá đông người, tôi bảo cô nấp vào giữa tránh bị người khác va vào.

Sau đó tôi liền trở tài level 31 của tăng lữ ra, rất là lộn xộn đi đánh tranh quái thú của người khác, còn cạy sức ra khấu trừ điểm số Danh Tiếng của những người kia. Chỗ đó bị đánh vợi người đi thì vợ tôi mới ra đánh tiếp, còn tôi giúp sức hạ quái vật.

Khi cô ấy muốn thay trang phục, tôi mua cho cô, rồi tặng cô.

Lúc cô hết máu, tôi đi mức giúp cô thứ cô cần.

Lúc cô muốn hồi huyết, tăng lữ như tôi mà cũng giúp cô hồi máu.

Chúng tôi nhanh chóng đánh tới tổ kiến, nơi tôi và cô ấy gặp nhau, để nâng level.

Rồi, cô vào chuyển lớp lần 2, cô chuyển thành Hoả Độc Pháp.

Tôi ở ngoài đợi cô, còn hứa với cô là, tôi sẽ mua quà tặng cô để chúc mừng cô hoá pháp xong.

Khi cô không online, tôi đi ra chợ mua trang bị cho người đã chuyển lớp lần 2 thành công. Mà trong lần nạp thẻ Gash đầu tiên này (Gashcard là thẻ tích điểm trò chơi game này, phải có tiền tức điểm số cất vào đó thì mới bắt đầu chơi được và dùng cái đó để mua trang bị trong game) tôi đã mua phiếu nhuộm tóc cao cấp, phiếu cắt tóc thời trang và còn cả mấy trứng nữa (búp bê nhựa nhỏ bằng quả trứng). Đó là những thứ cô ấy đã đặt vào trong giỏ hàng, danh mục “những thứ muốn mua”.

Cô ấy hoá pháp lần 2 xong, chúng tôi quay lại rừng Ma Thuật, cô nhanh chóng biến thành Hoả Độc Pháp, và nhận được quà tặng của tôi.

Cô vui sướng nói Em yêu anh. Rồi chúng tôi cùng đi đến thành Thiên Không.

Những ngày sau đó, lại là những ngày bình thường, giết quái, nâng level, kiếm tiền, chat với nhau, tôi vẫn chăm sóc cô ấy. Đôi khi chúng tôi lên phố dạo chơi, tôi dẫn cô ấy đi qua tháp Không Đảo, đến tận Vực Tuyết để đánh chim cánh cụt.

Chúng tôi trao đổi cho nhau YIM và email.

Những thời gian ở bên nhau ngày càng dài. Tối 8/3, chúng tôi kết hôn.

Áo cưới, thiệp cưới, nhẫn cưới v.v... đều là tôi xuất tiền trong rương ra mua, tôi không muốn để cô ấy phải tiêu tiền. Đàn ông thì phải chăm lo cho phụ nữ chứ, tôi cứ nghĩ thế.

Qua Hồng Uyên Cung, qua nhiều nghi lễ phức tạp, nhận lời chúc mừng của bạn bè. Bên cạnh tôi và vợ tôi bao nhiêu là những trái tim đỏ vây quanh. Cô rất vui, cười liên tục, nói yêu tôi liên tục.

Tôi chưa bao giờ yêu ai, tôi thực lòng nhận ra tôi đã yêu phải một cô gái ở trên mạng.

Những ngày bình yên trôi qua rất lâu. Cuối cùng tôi không ghìm nổi nữa, tôi đề nghị cô cho tôi gặp mặt.

Suốt cả thời gian bên nhau, tôi không hề hỏi thăm cô là ai, cũng không dám hỏi cô quá nhiều về những thứ riêng tư, nếu cô không nói đến, tôi không dám hỏi trước.

Mà cô cũng biết là tôi rất thích cô, biết tôi là một học sinh phổ thông trung học ở Đài Bắc, biết là chẳng bao lâu nữa, tôi sẽ phải thi đại học, không thể thường xuyên lên mạng nữa.

Đề nghị của tôi đưa ra, ban đầu cô ấy đánh trống lảng, tôi nghĩ cô ấy chưa định gặp mặt. Nhưng càng ngày tôi càng không yên tâm, dường như ngày nào lên mạng tôi cũng hỏi cô. Cô b

o cô ở miền Trung khó gặp lắm, tôi nói ngày nghỉ tôi sẽ xuống đó như đi du lịch. Rồi cô lại bảo cô ở miền Nam, xa lắm, đừng xuống.

Rồi bỗng cô ấy lại kể là mấy hôm trước đi Đạm Thủy chơi rất vui. (Đạm Thủy là bờ biển ở phía Bắc Đài Loan, còn cách Đài Bắc 75km về phía Bắc). Tôi hơi nghi ngờ, thế rốt cuộc là cô ở đâu, tôi bắt đầu hỏi cô, thế là cô tức giận. Cô buzz rung màn hình trong game: “U định làm cái rì??? Cứ hỏi hỏi hỏi... phiền quá!”

Rồi cô logout.

Tôi sống sờ.

Sau vài ngày, tôi chả thấy cô online. Hay là tôi sai? Hay không nên gặp? Hay là vì tôi quá thật thà, đây chỉ là một trò chơi mà thôi, đâu phải bạn bè tình cảm gì đâu, chẳng nên lấy game làm chỗ để tìm người yêu.

Ngày nào tôi cũng lên mạng, hàng ngày lên mạng, đi tìm qua tất cả những chỗ chúng tôi từng qua, có những bản đồ khác nhau trong hồi ức, suốt dọc đường tôi chả còn tâm trí nào luyện công phu. Cũng không lòng dạ nào để hỏi máu.

Vì cô ấy, tôi đã bị đánh chết hơn mười lần. Thanh kinh nghiệm màu vàng của tôi cũng chả sáng lên được lần nào.

Tôi buồn lắm, thậm chí ăn cơm chả thấy ngon nữa. Tôi không dám kể chuyện cho bạn bè và người nhà biết, chắc hẳn họ sẽ cười tôi.

Một ngày nghỉ không lâu sau đó, tôi nhìn thấy cô ấy.

Từ thành Thiên Không, tôi thấy cô ấy đang đánh nhau trong động Độc Nhân Thú ở đảo Victoria. Tôi vội vã chạy cuống cuống, đáp thuyền, chi tiền, chạy như bay đến tổ kiến tìm cô.

Nhìn thấy tôi cô giật mình, tôi cuồng cuồng Mist (Buzz ?) cô ấy nhưng cô ấy mặc kệ, cũng không ngờ tôi lại chạy ra đây.

Tôi nhìn thấy cô ấy, tôi khóc.

Nước mắt cứ chảy xuống, ngón tay tôi gõ trên bàn phím toàn là nước mắt.

Không ai ngờ một trò game online lại khiến tôi trở nên khủng điên thế này, thật thế này, kiên trì thế này. Nhưng tôi ở trong game vẫn nở nụ cười.

“Lâu lắm mới gặp!”.

“Ờ!”. Cô ừ một tiếng rồi lại đánh quái vật tiếp.

“Lâu quá không thấy em online”.

Mất mấy giây mới thấy cô nói: “Em bận lắm!”

“Vợ ời...”

“Cái gì.”

“Vợ giận à?”

“Không”.

“Thật không?”

“Đã bảo là không rồi, bực mình quá.”

Tôi nhảy đến chân cầu thang, lặng lẽ giúp cô hồi máu.

“Vợ... Anh nhớ là vợ thích ban nhạc 5566, bạn anh làm thuê ở liveshow của nó, mua vé dễ lắm, anh mua 2 vé, mình đi đi.”

Cô ấy không trả lời ngay, cô giết hết những quái vật ở tầng trên đi rồi mới quay sang tôi cười.

“Cảm ơn anh... chồng~~”

Cô nhảy xuống đánh nốt đám quái còn lại, tôi đỡ cho cô, giúp cô diệt.

(Nhiều comments của các account hay cực, thôi để sau dịch).

Chờ đến khi yêu quái hết rồi, cô mới bò lên, hỏi tôi.

“Chồng, anh còn điếm không?”

“Còn, vợ định mua gì?”

“Chồng, em phải out rồi, sang YIM chat đi!”

“Ừ!”

Tôi đóng Phong Cốc lại nhanh như tên bắn, mở YIM ra ngay, thấy mặt cười nick cô sáng vàng, từ phía dưới bên tay phải đội lên một dấu online.

“Chồng yêu...”

“Vợ?”

“Chồng yêu em không?”

“Tất nhiên là yêu!”

“Thế vợ có thể biết account và password của chồng không?”

Tôi lặng đi, vì sao muốn biết account của tôi?

“Em định làm gì?”

“Rương của em đầy quá rồi, em muốn cho đồ sang cất trong rương anh để anh trông coi giúp em!”

“...”

“Xin đi mà... Em còn có thể giúp anh luyện công luôn thể...”

Rương tôi trống rồi, những ngày vừa qua tôi có đánh đấm gì đâu. Vì thế tôi như bị bùa mê, đưa account và password cho cô ấy. Còn dạy cô ấy cách nạp tiền vào Gash...

Giờ nghĩ lại, tôi ngốc quá!

Nói bai bai với cô ấy xong, tôi bận bài vở nên hôm sau không online.

Ngày thứ ba, tôi login vào account của mình, mới phát hiện ba char của tôi thì bị mất hai con rồi (toàn những con level gần 50). Còn lại mỗi con này, là con tăng lữ tôi hay dùng, con tăng lữ level cao nhất!

Cũng là con mà tôi “thật” nhất, là char chồng mà vợ tôi thích nhất.

Nhưng con tăng lữ này bị lột sạch sẽ đồ đạc, tất cả trang bị bay hết. Vốn điểm Danh Tiếng đã ít, giờ thành đang nợ điểm Dang Tiếng. Vì sao nên nông nổi này?

Tôi lập tức cho nó online, phát hiện ra tôi đang bị đày trong thành phố Truy Lạc. Tôi vừa xuất hiện, đã có một lũ công hội cả người cả ngựa chạy ra, chửi bới tôi rất ghê, bảo là tôi đã lừa họ điểm số lừa họ tiền bạc. Sau đó, náo loạn lên trừ hết những điểm Danh Tiếng của tôi. Tôi không kịp phản ứng, họ đã đi rồi.

Rồi, tôi mở danh sách bạn bè ra, phát hiện một đồng bạn tốt của tôi đã bay hơi đi đâu. Tôi điếng lặng

người đi rất lâu, đi ra chợ tự do, phát hiện Gash của tôi cũng mất nốt rồi! Không sót lại một hào! Mà trong đó tôi đã nạp vào 3.000 tệ!

Tay tôi run lẩy bẩy, bắt đầu đi tìm xem vợ tôi ở đâu.

Cô ấy đang ở Thiên Không.

Tôi làm sao đi đến đó bây giờ?

Trên người tôi không áo giáp, không thuốc, không tiền, ngay cả vũ khí để phòng thân cũng không!

Thế là, tôi đi làm ăn mày, tôi xin tiền những người qua đường để打车.

Tôi gặp phải bao nhiêu thằng mặt trơ mắt trắng dã, một lũ kêu tôi đi ăn cút đi.

Cuối cùng có một người hảo tâm cho tôi tiền đi taxi đến rừng Ma Thuật, còn vứt một cây đoản trượng rẻ tiền nhất cho tôi.

Tôi ở bên đó không có tiền, không muốn đi xin người khác, tôi đi quanh quẩn kiếm nấm gai, tích lũy được năm nghìn mua vé.

Ngày xưa tôi toàn vứt thuyền cho người khác nhặt, giờ tôi trở thành người đi nhặt của người khác, đi nhặt cả những rác, ốc sên, vỏ sò. Vì đối với một người không đồng dính túi như tôi thì đó cũng là tiền cả.

Nhưng, mất tiền, mất trang bị tôi không coi là gì, mất Danh Tiếng cũng chẳng là gì. Cái làm tôi đau đớn nhất, vẫn là cô ấy!

Đó là người tôi yêu thương nhất!

Đến được thành Thiên Không, tôi tiếp tục đi tìm, phát hiện cô đã đổi sang server 13 (kênh 13, chanel 13?), đang đánh con Sư tử con một sừng màu xanh (Độc giác sư). Lần đầu tiên dẫn cô đến đây đánh sư tử con một sừng, cô đã từng vui sướng hôn tôi bằng những mặt cười phải mất tiền mua, bảo tôi, lũ sư tử này sao trông đáng yêu quá.

Bây giờ không phải là lúc hồi tưởng lại quá khứ!

Tôi trần như nhộng, cầm một cây đoản trượng rách nát nhất, nhảy bổ vào trong vườn.

Cô đã không còn như cũ nữa, kiểu tóc cũ đã đổi rồi, để dài ra yếu điệu, rất thực nữ.

Cô đang chăm chú đánh sư tử con một sừng. Tôi bước tới, giữa những người đang ngồi nghỉ, gọi một tiếng:

“Vợ!”

Cô ấy không thèm để ý tôi, tiếp tục đánh. Vì thế, tôi bèn kêu tên cô ấy.

Cô vẫn không thèm nhìn tôi.

Cuối cùng tôi chịu không nổi.

“Sao em lại đối xử với anh như thế này?”

Cô vẫn đánh con quái của mình, kệ tôi, thậm chí chả thèm đổi sang Chanel khác hoặc bỏ đi khỏi khu vườn này.

“Anh thật lòng yêu em, vì sao em lại lừa anh? Lừa anh lấy account, password, còn lột hết đồ của anh, bán hết, lại còn tiêu sạch mọi điểm số của anh?”

Em không phải là loại người như thế! Vì sao em lại thay đổi thế này?

Có phải vì anh đòi gặp mặt em, làm em giận dữ ư?”

Vì không muốn làm cô ấy mất mặt, tôi đã dùng PM riêng trao đổi với cô. Tôi gõ bao nhiêu lâu, cô cũng vừa lên được một cấp. Khi cô nháy ra để đổi số điểm, cô nói thẳng ra trước mặt mọi người:

“Anh có giỏi thì ra nói trước mặt mọi người đây này! Tởm!”

Tôi không biết là mình giận dữ hay đau lòng, tôi cũng ra cửa sổ chat công khai nói cho mọi người cùng biết, tôi copy những câu lúc nãy vào đó.

“Anh tởm lắm, toàn quấy rầy tôi! Định gặp mặt làm này làm kia tôi lại còn giả vờ đáng thương!”

Anh cũng chả có chứng cứ nói là tôi lấy điểm số của anh! Tôi nghĩ anh bị thằng nào hack rồi! Đừng có đổi lên đầu tôi!”

“Bị hack? bị hack? Thế em đòi anh mật khẩu và account để làm gì? Máy anh có tường lửa và phần mềm chống virus rất tốt, hay diệt trojan, làm sao mà bị hack được? Mà em vừa lấy pass của anh xong thì bị mất hết, chẳng hoá ra lạ lắm sao? Nếu bị hack thì đã mất từ lâu rồi, sao lại chờ đến lúc em mượn pass rồi mới bị hack? Còn pass thì anh nói riêng cho em biết trên YIM, chứ không phải trên Phong Cốc nhé! Ngoài em ra còn ai vào đây?”

“Sao anh buồn cười thế nhỉ! Sao cứ rầy rà tôi thế! Anh là thằng yêu râu xanh, chuyên đi tìm nữ sinh để cưỡng hiếp! Bạn bè tôi biết hết rồi, anh còn giả vờ cái gì! Anh chỉ chờ tôi cho gặp là giở trò với tôi! Bị hack mất pass cũng thật đáng kiếp! Đồ mất dạy!”

Những người đang ngồi nghỉ ngơi quanh đó biến đi hết cả rồi, game online cũng lạnh lùng y như xã hội. Vẫn có người chơi đang hóng chuyện ở bên định vào hoà giải, nhưng nghe thấy vợ (ngày xưa) của tôi nói tôi cưỡng dâm người khác, họ cũng biến đi luôn.

“Bị hack thật đáng kiếp!!!!!! đáng đời!!!!!! Đồ yêu râu xanh!! Định hiếp tôi!!! Kêu cảnh sát bắt bây giờ!”

Tôi logout.

Rồi tôi uninstall phần mềm game Phong Cốc.

Tôi xoá nick của cô ta trên YIM.

Cũng xoá luôn người con gái vốn chiếm một vị trí trong tim tôi.

Người ta thường bảo yêu nhiều khổ nhiều, đau nhiều, chảy nhiều lệ. Nhưng, kết cục của cuộc tình này không phải là đau không phải là khổ. Lệ thì vẫn chảy, mũi cay cay, trong tim buồn bã, đầu óc trống trải.

Tất cả chỉ có thể trách tôi, tôi đã trải thật lòng trong một trò chơi ảo, tôi đã tốn nhiều thời gian trên mạng Internet. Cho dù là trong Phong Cốc, trên YIM hay trong các trò game khác.

Lần đầu tiên tôi đã ngã một cú trời giáng. Tôi sai, tôi ngốc, tôi đã yêu một người mà căn bản cũng không biết họ là ai, thậm chí không biết họ là nam hay nữ.

Tôi không hiểu những lắt léo ngay từ ban đầu, tôi đáp ứng mọi đòi hỏi vò tiền vò trang bị của cô ta, cứ tưởng đó là thiên chức của một người con trai nên chăm sóc một người con gái. Tôi không hiểu ra sự cự tuyệt của cô ta khi tôi định kéo cô từ thế giới ảo sang thế giới thật.

Tôi không hiểu ra cô luôn tỉnh táo, cô hiểu rõ cô đang làm gì hơn tôi. Tôi không nhanh nhạy hiểu ra việc cô đòi pass, ko hiểu ra cô lừa tiền lừa điểm.

Tình yêu là sự mù quáng, lần này tôi đã ném trải cảm giác đó.

Sau khi khóc, tôi mở word ra gõ lại câu chuyện này. Tôi chả cần gì cả, tôi không nghĩ cô ta sẽ hối hận. Tôi sẽ vĩnh viễn không chơi Phong Cốc nữa, trong thời gian trước mắt tôi cũng sẽ không lên mạng n

ữa. Bạn đọc câu chuyện này tin cũng được không tin cũng được. Tôi chỉ hy vọng, tất cả những người lên chơi game online đừng bao giờ giống tôi. Đừng bao giờ ngốc. Ngốc như thế này.

Tôi không nói tên cô ta ra, chỉ biết rằng, tuy là Hoả Độc Pháp nhưng tên cô có một chữ Bằng, chính vì thế tôi cứ nghĩ tên như người, nhã nhặn, thanh thoát, u buồn, một người đẹp...

Có thể, có thể... rất nhiều... Nhưng thôi, người tôi đã từng yêu một thời, không nhắc nữa. Xin cảm ơn tất cả những game thủ đã nghe chuyện của tôi. Cảm ơn các bạn bè, nhất là cảm ơn một vị game thủ nào đó trong lúc tôi trần trụi tay không tác sát, đã vớt cho tôi một thanh đoản trường.

Vĩnh biệt Phong Cốc.

Tình yêu không thể đủ

Hiyawu

Mùa đông năm 1999, anh và cô quen nhau khi du lịch châu Âu... Nửa tháng sau, họ về Đài Loan... họ hoàn toàn không hề liên lạc lại... Cô sinh nhật mười chín tuổi, hôm đó bất ngờ có một lời nhắn trong hòm thư thoại. Đầu kia của hòm thư thoại truyền tới giọng một chàng trai, một giọng hơi ngượng nghịu hát bài Happy Birthday... Sau cùng chỉ vài câu ngắn ngủn, chúc mừng em sinh nhật hạnh phúc...

Một tháng sau đó, cuộc sống của anh và em đan vào nhau. Cô đi làm thêm, thường phải chạy sô lên Đài Bắc, và anh tất nhiên trở thành sứ giả hộ tống nàng. Họ thường trò chuyện rất lâu trên điện thoại về tất cả mọi điều. Cho dù nhà anh ở Đài Bắc, cô thì học ở Đài Nam... Cho dù anh thích ở nhà xem tivi, cô lại khoái đi chơi khắp chốn... Cho dù anh học tại chức ban đêm, cô là sinh viên chính quy học buổi sáng... Cho dù giữa họ là 4.5 tuổi...

Một lần, cô xong công việc ở Đài Bắc, tự đi xe bus về Đài Nam... Về chỗ gửi xe ở Đài Nam, đã hai giờ sáng... Và anh vì lo cho an toàn của cô, dặn đi dặn lại, về đến nhà nhớ gọi cho anh một cú điện nhé.

Cô bấm điện thoại, phát hiện người con trai đầu dây có gì khang khác, cô hỏi anh, có gì vậy... Anh chỉ điềm đạm nói... "Nhà anh, bạn anh đều nói sao chưa yêu em..." - "Rồi sao...? Anh nói sao...?" - "Anh thấy mình ở Đài Bắc, em lại ở Đài Nam... cách xa nhau quá... không thể được..."

"...Ôi... thế thì... đừng yêu a...!"

Hai người ở hai đầu dây bắt đầu trở nên im lặng... đột nhiên anh nói...

"Nếu giả dụ như là anh yêu em, thì liệu có làm phiền em không..?"

Thực ra lòng cô vui vô cùng, cô chưa bao giờ hy vọng cả hai có thể phải lòng, có thể yêu, thành người yêu của nhau... Vì cả hai cách nhau hai đầu nam bắc, khoảng cách là một thứ khó vượt qua được...

Cô thường không thích để anh bị bố mẹ cản nhắc tiền điện thoại quá cao, nên cô quyết định nửa tháng một lần vẫy xe lên Đài Bắc... cô không để anh tốn quá nhiều tiền, cô không muốn để anh có gánh nặng...

Cứ thế, sáng thứ bảy ngồi bốn năm tiếng xe bus lên phía Bắc... để hai người gặp nhau một lần... rồi tối chủ nhật lại tự ngồi xe về Đài Nam, cứ như thế một năm ròng...

Anh thương cô quá.

Cô thích đi chơi công viên, anh thường lái xe đưa cô đi chơi xa như Lục Phúc, Kiếm Hồ Sơn, Làng văn hoá Cửu Tộc... Cô thích xem phim, mỗi lần cô lên Đài Bắc, anh thường dẫn cô đến cụm rạp Warner Music xem phim... Cô thích dạo phố, chỉ cần cô thích gì, thiếu gì, anh chắc chắn sẽ dắt cô đi mua tặng... Cô chưa đi vòng quanh Đài Loan lần nào, anh chỉ vì câu nói đó, mùa hè lái xe đưa cô đi du

lịch quanh đảo, đi mãi đi mãi chưa một lần than mỏi...

Có một nửa đêm, cô hơi mệt, anh sợ hãi lo lắng, chạy đi hiệu thuốc nhưng không mua được thuốc, liền bỏ hai trăm tệ đi taxi, chỉ để tìm mua 80 tệ Panadon giảm đau cho cô...

Có một mùa Valentine, anh mua một con gấu bông to thật là to, để sau cốp xe ô tô, khi cô vừa xuống xe đi mua thứ gì đó, anh mang gấu ra ôm sẵn, khi cô quay lại xe giật mình vui sướng...

Vào buổi tối cuối cùng của năm 1999, cô vội vã theo chuyến xe lên Đài Bắc, hy vọng có thể cùng người yêu đón giao thừa của Thiên niên kỷ mới, 23:56... cô mới đến Đài Bắc, anh ôm cô hôn nồng nhiệt trong tiếng vỗ tay reo hò và pháo hoa tung bùng của toà Thị chính thành phố Đài Bắc, đẹp đẽ, rực rỡ...

Họ rất ít cãi nhau...

Nhưng cha anh không thích cô...

Ông cho rằng người con gái thiếu dạy dỗ kia, cứ dăm bữa nửa tháng lại đi tìm trai kia, thì...

Nhưng ông không nghĩ đến chuyện người thiếu nữ kia luôn phải tự bỏ tiền để lên Đài Bắc, rồi lại mệt nhọc cô đơn quay về Đài Nam... Ông cũng không nghĩ rằng con trai mình đã 24 tuổi rồi, mà ông chưa bao giờ cho phép con trai tự lái xe đi Đài Nam hoặc Tân Trúc gặp cô gái... Ông cũng không nghĩ rằng, cô không một người thân ở Đài Bắc, và cũng không nhiều tiền để ở khách sạn... Ông không nghĩ rằng, ngoài việc cô gái đi lên Đài Bắc, thì anh và cô hầu như không hề có cách nào khác để gặp nhau...

Cha anh là giám đốc của một tập đoàn máy tính, ông ở công ty rất có uy quyền, ông chưa bao giờ cho ai cãi lại mình.

Nên khi ông có thành kiến với cô gái, anh đứng ra bên, thì người bị chửi mắng lại là cô... Nên khi anh đành phải trốn xuống Tân Trúc tìm cô, thì cô là người bị chửi mắng... Và khi em trai anh ngủ dậy không gặp chán, người bị mắng cũng vẫn là cô...

Sinh nhật cô hai mươi, anh dẫn cô đi Làng văn hoá Cửu Tộc... Đường về Đài Bắc bị kẹt xe, quá nửa đêm cả hai mới về đến nhà anh, bố anh nổi giận, ông bắt đầu giận dữ. Cô không dám nói gì, vì anh không muốn cô bị lôi vào chuyện nhà anh...

Nhưng cô vẫn bị bố anh mắng...

"Cô là con gái, phải có liêm xỉ, vì sao cứ đến nhà người khác ở?"

"Không phải tôi đã ngầm tỏ ý mời cô đi hay sao? Vì sao cô cứ đến nhà tôi?"

"Mỗi gia đình đều có cách sống riêng, cô cứ đến đây mãi, phá hỏng nếp sinh hoạt nhà tôi".

Sinh nhật cô không có ai hát bài Happy Birthday, chiếc bánh sinh nhật Sô cô la đưa vào sọt rác, làm tiệc cho bọn kiến...

Cô không đi đến nhà anh nữa...

Cô chỉ nói với anh một câu: "Người yêu có thể thay, cha thì chỉ có một".

Anh biết, anh không bảo vệ cho cô được, tình yêu ấy kết thúc lúc yêu nhau tròn một năm.

Cô khóc vào hỏi anh lý do, anh đưa ra sáu lý do: "Anh không yêu em nữa; Em quá tùy tiện; Bố mẹ anh không thích em; Anh sắp đi Mỹ học; Anh đã yêu người khác; Cá tính chúng ta quá khác nhau".

Sau đó thì cô không còn khóc nữa.

Tâm sự tuổi già - đôi điều cảm ngộ

Dương Trạch Tế (Trung Quốc)

Trang Hạ dịch

Tháng năm vội vã, đời người ngắn quá, chớp mắt đã già. Chúng ta nào dám nói đã thấu hết lẽ đời, nhưng ta cảm thấy, chỉ có hiểu đời, mới sống được ung dung, thanh thản. Tôi muốn viết đôi dòng “cảm nhận nhỏ nhoi” gửi tới những bạn già, để được mọi người chia sẻ những “cảm nhận lớn lao” hơn, để ta cùng cố gắng.

1. Cách sống: Qua một ngày, mất một ngày. Vui một ngày, lã một ngày.
2. Hạnh phúc và niềm vui: Hạnh phúc không tự gọi cửa tìm đến ta, niềm vui cũng không tự rơi từ trên trời xuống, mà đều phải tự tay mình tạo dựng nên. Niềm vui là mục đích cuối cùng của đời mình, niềm vui ở ngay trong những việc vụn vặt của cuộc sống, ta phải tự mình tìm lấy. Hạnh phúc và niềm vui là một thứ cảm xúc và cảm nhận, quan trọng là ở tâm trạng mình.
3. Tiền bạc: Tiền không phải là vạn năng, tăng lực, nhưng không tiền thì vạn sự bất lực (*). Không nên quá coi trọng đồng tiền, lại càng không nên tính toán tiền bạc, nếu hiểu ra, sẽ thấy tiền chỉ là thứ đồ vật ở ngoài thân, khi ta chào đời ta đâu mang tới, khi ta chết đi lại chẳng mang theo. Nếu có người cần ta giúp đỡ, khảng khái mở hầu bao chính là một niềm vui lớn. Nếu tiền bạc mua được sức khỏe và niềm vui, có gì chần chừ nữa? Nếu bỏ tiền ra để được an nhàn tự tại, chẳng phải xứng đáng sao! Người hiểu biết là người biết cách kiếm tiền biết cách tiêu pha, làm chủ đồng tiền chứ đừng làm nô lệ cho nó.
4. Học cách hưởng thụ: “Phần đời còn lại ngắn ngủi, càng phải làm cho nó giàu có”. Người già phải biết đổi nếp nghĩ cũ, tạm biệt cách sống như tu hành, để làm loài chim vui. Cần ăn thì ăn, muốn mặc phải mặc, thèm chơi hãy chơi, không ngừng nâng cao chất lượng sống, đón nhận những thành quả của thời đại công nghệ, mới là mục đích sống của tuổi già.
5. Sức khỏe quan trọng nhất: Tiền bạc là của con mình, địa vị chỉ tạm thời giữ, vinh quang thuộc về quá khứ, sức khỏe mới là của ta.
6. Khác biệt: Tình yêu bố mẹ dành cho con là vô hạn, con yêu bố mẹ có hạn; Con cái bệnh tật bố mẹ lo âu, bố mẹ bệnh tật con cái hỏi han vài lời là thấy thỏa mãn; Con cái tiêu tiền bố mẹ thì dễ, bố mẹ tiêu tiền con cái thì khó; Nhà bố mẹ chính là nhà của con, nhà con lại chẳng phải nhà bố mẹ. Khác biệt là khác biệt. Người hiểu ra sẽ thấy lo liệu cho con chính là trách nhiệm và niềm vui, chẳng đòi con báo đáp, còn người cứ muốn được con báo đáp, là tự chuốc ưu phiền.
7. Bệnh tật trông cậy ai: Cây con, bệnh nặng ốm lâu con mệt mỏi vắng bóng. Cây bạn đời, người già tự lo thân chưa xuê, lấy đâu sức lực mà chăm nhau. Cây tiền, có lẽ phải vậy.
8. Trân trọng những gì đã có: Ta thường coi nhẹ những gì trong tay, ta thường tiếc nuối những gì không có. Nhưng cuộc sống hạnh phúc đủ đầy lại bởi ta có biết cách cảm nhận cuộc sống chẳng. Người hiểu đời sẽ trân trọng và nâng niu những gì đã có, cho nó thêm ý nghĩa trong đời mình, để sống tràn đầy và

say mê vui sướng.

9. Cách nắm giữ niềm vui: Phải giữ tấm lòng rộng mở bao dung, để cảm ơn đời và tận hưởng sự sống. So với người trên nào bằng, ngoảnh xuống kẻ dưới thấy đủ, thấy đủ là thấy vui nhẹ nhõm; Nuôi dưỡng nhiều niềm say mê, vui thú ấy nào cạn, ta tự tìm lấy được niềm vui; Tốt với người đời, thường làm việc thiện, vui khi giúp người. Đó là những cách nắm giữ niềm vui, cũng mạnh khỏe trong tâm.

10. Dung dị mới là cốt lõi: Chức cao bổng lộc nhiều, địa vị hiển hách được mấy ai, số đông chúng ta chỉ là thường dân. Nhưng thiếu số ấy chưa chắc đã hạnh phúc, còn đám đông thường dân như chúng ta lại chưa chắc đã bất hạnh, nên ta cần gì nhìn lên đám thiếu số giàu sang đó mà tự ti, thèm muốn. Con người vốn không phân chia đẳng cấp giàu nghèo sang hèn, chỉ phân chia có tận tâm tận lực với sự nghiệp hay không mà thôi, là đã được coi có công với đời, lòng dạ thanh thản, không hổ thẹn với ai, nữa là con người ta đã lui về rồi thì đều giống nhau cả, chốn sau cùng của chúng ta đều là về với thiên nhiên. Kỳ thực, chức cao nào bằng thọ lâu, thọ lâu nào bằng sống vui lâu, sống vui mới chính là hạnh phúc.

11. Hãy sống đích thực cho chính mình: Con người quá nửa đời là hy sinh vì sự nghiệp, gia đình, con cái, thời gian giờ còn lại đâu nhiều, hãy sống đích thực cho chính mình, sống sao thấy vui thì sống, làm những gì mình muốn làm và mong làm, đừng ngại ngần người khác đàm tiếu, bởi ta đâu phải sống hộ người khác, mà ta đang sống cuộc đời của chính bản thân ta.

12. Không cầu toàn: Con người sống trên đời này làm sao có thể vạn sự như ý, tất sẽ có những điều thiếu sót tiếc nuối, càng mong hoàn hảo càng khổ sở, chi bằng thanh thản đối diện hiện tại, tùy hoàn cảnh mà sống.

13. Già và không già: Người già tâm hồn trẻ, tức là không già. Người chưa già nhưng tâm hồn già cỗi, vậy đã già nua. Nhưng mọi vấn đề vẫn cần nghe người già.

14. Chú ý điều độ: Sống là phải vận động, nhưng không nên quá sức; ăn uống đạm bạc thì không đủ dinh dưỡng nhưng thịt cá nhiều cũng không tiêu hóa nổi; Nhàn hạ quá thì quanh quẽ, nhưng khách khứa lắm lại nhiều lo toan, cho nên việc gì cũng nên giữ lấy chữ “điều độ”.

15. Làm một người thông minh: Kẻ ngốc tự chuốc bệnh (vì hút thuốc, nghiện rượu, ăn uống vô tội vạ); kẻ thiếu kiến thức thì chờ bệnh tới (chờ ốm mới đi bệnh viện); còn người thông minh thì phòng bệnh; hãy tốt với chính mình, hãy giữ gìn sinh mệnh của mình.

16. Đừng làm lẫn: Chờ khát mới uống, đợi đói mới ăn, phải mệt mới nghỉ, buồn ngủ mới ngủ, sinh bệnh mới đi viện, lúc đó đã muộn rồi.

17. Lạc quan và bi quan: Chất lượng cuộc sống của người già cao hay thấp phụ thuộc vào cách họ nghĩ, lạc quan thì mọi việc đều suy nghĩ theo hướng có lợi, nếu lạc quan để quy hoạch quãng đời tuổi già, sẽ được sống đầy tự tin và đầy sức sống, ngày tháng trôi qua sẽ đầy màu sắc; nếu dùng cách nghĩ bi quan sẽ sống trong tâm trạng chán nản tiêu cực, tất già sớm chết sớm.

tác giả Dương Trạch Tế

18. Học cách vui chơi: Chơi là một trong những nhu cầu của người già, hãy mang một trái tim thơ trẻ để chọn thú chơi mình thích, trải nghiệm những niềm vui khi chiến thắng, cũng không giận khi thua, không làm nư, từ góc độ tâm lý và sinh lý, người già cũng cần sự hào hứng vừa đủ, để giữ cho tuần hoàn tốt.
19. Làm một người già “mạnh khỏe toàn diện”: Mạnh khỏe toàn diện tức là khỏe về thể chất, tâm lý lẫn đạo đức. Mạnh khỏe về tâm lý tức là sức chịu đựng cao, sức kiềm chế tốt và có năng lực giao tiếp thân thiện; Mạnh khỏe về đạo đức tức là luôn có lòng yêu thương, vui vẻ giúp đỡ người khác, tính tình điềm đạm, lòng dạ rộng rãi, thiện tâm tất thọ lâu.
20. Hòa nhập với xã hội: Con người là người của xã hội, không được phép sống tách rời biệt lập, lãnh đạm với đời, phải chủ động tham gia hoạt động công ích tập thể, hoàn thiện bản thân từ trong hoạt động chung, thể hiện được giá trị bản thân, đó mới là một cách sống lành mạnh.
21. Kết giao rộng rãi: Cuộc sống cuối đời nên có nhiều tầng thứ đa dạng, phong phú đầy màu sắc. Một hai người bạn thâm giao nào thể đủ, phải có nhiều bạn bè mới làm cuộc sống tuổi già tươi mới. Để bạn sống mê say vui tươi, muôn hình vạn vẻ.
22. Nỗi đau: Khi con người phải đối diện nỗi đau, chịu đựng, giải thoát cũng như xóa nhòa nỗi đau, nói cho cùng vẫn phải dựa vào chính bản thân mình, thời gian là vị thầy thuốc tốt nhất, nhưng quan trọng là ở chỗ bạn sẽ chọn cách sống như thế nào trong quãng thời gian ấy.
23. Hoài niệm quá khứ: Vì sao người ta già rồi thường nhớ quá khứ? Con người về già, sự nghiệp đã đi đến chặng cuối, những huy hoàng dĩ vãng đã biến thành mây khói trong mắt, ta đang đứng ở ga cuối của cuộc đời, gột sạch những dục vọng trong lòng, tinh thần cần thăng hoa, chỉ mong lại tìm thấy được chân tình. Lúc này, chỉ có quay về chơi chốn cũ, gặp gỡ người thân bạn bè, cùng ôn lại những giấc mơ thiếu thời, cùng bạn học cũ hàn huyên lại những niềm vui thời tuổi trẻ, mới cảm thấy được sức sống của thời trẻ. Trân trọng những chân tình, đón nhận những tình thân cũng là một niềm vui lớn của cuộc sống người già.
24. Thuận lẽ tự nhiên: Nếu bạn đã cố gắng hết mình nhưng vẫn không thay đổi được những gì bạn không mong muốn, vậy hãy để nó thuận theo lẽ tự nhiên thôi! Có lẽ đó cũng là một cách giải thoát. Mọi chuyện ở đời làm sao cưỡng ép theo ý muốn, những trái dưa ép chín cũng đâu có ngọt.
25. Thanh thản đối diện cái chết: Sinh lão bệnh tử, quy luật muôn đời, ai người trốn được. Khi cái chết sẽ không buông tha bạn, tại sao ta không đối diện nó, mỉm cười kiêu ngạo. Chỉ những người đã sống cương trực, không hổ thẹn lương tâm, mới có thể bình an thanh thản, cho mình một dấu chấm hết thật tròn vẹn.

2008

Những dòng tâm sự về đạo lý con người này do một blogger Trung Quốc sinh năm 1937 tên là Dương Trạch Tế viết ra, khi viết, ông tròn 71 tuổi. Vốn tốt nghiệp ngành hàng hải năm 1960, phục vụ trong quân đội của Trung Quốc suốt 40 năm mới nghỉ hưu, tuổi già sống trong bệnh tật. Bạn già của Dương Trạch Tế nhận xét, ông là một người khiêm tốn.

Đây là bức ảnh Dương Trạch Tế (giữa) với những người bạn già, người ngồi bên trái chính là người đã chuyển đăng Entry “tâm sự tuổi già” của Dương Trạch Tế lên nhiều trang mạng của Trung Quốc, với mong muốn, chia sẻ tâm sự và triết lý đời người với cư dân mạng, hy vọng nhận được sự đồng cảm.

Điều đáng chú ý là, entry “tâm sự tuổi già – đôi điều cảm ngộ” này được lưu truyền tại Việt Nam và được rất nhiều bạn đọc thích thú, tâm đắc, nhưng lại mang tên tác giả là cựu thủ tướng Trung Quốc Chu Dung Cơ. Nhiều người tích cực lưu truyền, in ra giấy phân phát cho nhiều người già tại các thành phố với lời dặn dò, đây là lời dặn của cựu thủ tướng Chu Dung Cơ. Trong khi trên toàn bộ hàng triệu trang mạng tiếng Hoa không hề có bất kỳ một lần nào xuất hiện tên Chu Dung Cơ dưới bài này.

Tôi cho rằng, sự nhầm lẫn này là do dịch giả hoặc độc giả Việt Nam trước đây. Thật không vui gì khi dịch lại một bản dịch đã có người làm, nhưng tôi thích trả lại sự chính xác cho văn bản này, tôi cũng không thích những sự “sửa chữa” của người dịch cũ, tôi càng mong muốn trả lại tên đích thực cho tác giả và tác phẩm. Có thể tôi khó tính, nhưng tôi có lý.

(*) Tạm dịch theo cách chơi chữ của tác giả: “vạn nã

Bạn không có lỗi

Nữ Vương (Đài Loan)

Bạn tôi mới có người yêu vài tháng trước, hai đứa vô cùng yêu nhau, nào ngờ đâu một hôm nó lên MSN thông báo: “Người yêu cũ của anh ấy quay lại rồi, đang về sống chung với anh ấy!”

“Hả?... Thế cậu định thế nào?” Tôi kinh ngạc tột độ.

“Tớ đau khổ lắm, tớ muốn anh ấy lựa chọn, nhưng anh ấy bảo đã yêu cô kia bao nhiêu năm rồi, cho dù không yêu cô ấy nữa, thì cũng vẫn còn tình nghĩa...”

“Mẹ kiếp! Lại một vụ không nợ nhưng còn duyên, mua bán không nên nhưng còn quen biết!” Tôi giận dữ thay cô bạn.

“Mà anh ấy còn bảo là cô kia không thù hằn gì với anh ấy, hai người có cuộc sống gần giống nhau, cô ấy có thể giúp anh ấy nhiều thứ, nói thật ra thì sau này sống với cô ấy có vẻ ổn định hơn là... Nhưng anh ấy lại nói là anh ấy yêu tớ hơn, nên anh ấy không biết nên chọn ai...”

“Thì yêu ai, chọn người đó, có khó gì đâu?”

“Anh ấy bảo anh ấy tương đối yêu tớ hơn, ở bên tớ thật hạnh phúc. Nhưng thời gian của anh ấy chủ yếu là ở nước ngoài, cô kia cũng thế, họ có thể chăm sóc cho nhau. Còn tớ đang làm việc ở Đài Loan, tớ không thể bỏ việc đi sang đó với anh ấy, anh ấy cũng không thể có nhiều thời gian ở bên tớ, vì thế tớ chỉ có thể giương mắt nhìn họ sống với nhau mà không thể làm gì được...” Cô bảo: “Tớ nghĩ có lẽ tớ phải chia tay”.

Sau đó câu chuyện xảy ra như sau: Cô bạn tôi ra nước ngoài đi chơi, anh người yêu bèn vứt cô bạn gái cũ ở nhà để đi theo bạn tôi. Rồi khi bạn tôi quay về Đài Loan, một thời gian sau tôi gặp, cô bạn nói, cô và anh người yêu đã chia tay thật sự rồi

“Anh kia cuối cùng chọn cô người yêu cũ à?” Tôi hỏi.

“Ừ, anh ấy bảo vì tớ còn trẻ quá”.

Quá trẻ? Cô nói, lẽ nào chỉ vì cô còn trẻ, nên cô không đủ sức đi yêu một người, cho dù có thể không nồng nàn say đắm như người khác, nhưng cô không xứng đáng để có được một tình yêu bền chặt ư?

Sau này anh kia còn gọi điện cho bạn tôi, tôi khuyên: “Cậu đừng nghe máy!” Cũng may bạn tôi là một cô gái thông minh. Nhưng một cô gái thật lòng và thông minh như thế, người con trai kia không xứng đáng để được yêu.

“Trẻ quá” đối với tôi chẳng qua chỉ là một cái cớ. Nó làm tôi nghĩ đến rất nhiều những cái cớ của rất nhiều những người tìm mọi cách để chia tay, mà nó làm cho bạn tưởng nhầm rằng, lỗi nằm ở bản thân bạn. Ví như:

“Em quá tốt, anh không xứng với em.”

“Anh yêu em vô cùng, nhưng anh thấy lòng anh không hề vui sướng, có lẽ anh không thích hợp để đi yêu ai”.

“Em quá tốt với anh rồi, làm anh cảm thấy không thể lợi dụng em”.

“Anh không chấp nhận nỗi quá khứ của em, mỗi lần nghĩ đến nó anh đau khổ lắm”.

“Anh biết em đã vì anh mà thay đổi rất nhiều, nhưng anh không muốn em đánh mất bản thân em, có lẽ anh chia tay em sẽ làm em được thoải mái.”

“Chúng ta là những người ở hai thế giới khác xa nhau.”

“Anh không đủ tốt, em xứng đáng với những người con trai hơn anh.”

“Bố anh nói anh không được lấy vợ cùng mang họ mình, anh rất yêu em, nhưng anh không thể nào đến với em.”

“Em quá tốt với anh, nhưng anh không cần một phụ nữ quá tốt.”

“Em quá đầy đủ điều kiện, em quá nổi tiếng, anh cảm thấy yêu em sẽ phải chịu một sức ép lớn.”

“Mẹ anh chỉ thích cô bạn gái cũ của anh thôi.”

“Anh sợ chúng ta không có ngày mai.”

“Anh biết em rất thông minh giỏi giang, nhưng anh chỉ cần một người phụ nữ bình thường thôi.”

“Em đã yêu thằng X., mỗi lần nghĩ đến anh rất khó chịu, anh xin lỗi bởi anh biết anh sai!”

“Anh nghĩ gia đình anh không thích em làm nghề này!” và “Mẹ anh không thích em!” v.v...

Hãy thử nghĩ về những lý do đó, có phải bạn đang rất muốn chửi tục? Khi người yêu lấy cớ chia tay là lỗi ở phía bạn, anh ta làm cho bạn buồn bã, đau đớn, rồi anh ta dùng vẻ mặt còn đau khổ hơn cả bạn để nói lời chia tay, bạn sẽ còn phải xin lỗi anh ta: “Em xin lỗi, đó đều là do em...”, bạn sẽ cảm thấy tất cả đều từ bản thân mình mà ra, bạn sẽ cố gắng và tuyệt vọng để tìm cách giải quyết những khó khăn mà xem ra suốt đời cũng không thể giải quyết xong, bạn sẽ cảm thấy rã rời, thậm chí bạn chán ghét chính bản thân mình...

Nhưng, bạn yêu ơi, tất cả những cái đó là lỗi của bạn sao?

Tôi có một cô bạn, người yêu cô ấy rất ghét anh bồ cũ của cô, những lúc ở bên nhau, anh này toàn phê phán quá khứ của cô bạn tôi với anh bồ cũ, cho dù bạn tôi không hề liên lạc gì với người yêu cũ nữa. Sau này khi họ chia tay nhau, anh này còn làm nhục cô bạn tôi bằng câu nói: “Em đã từng yêu thằng X., anh thấy em nhớp lắm!”

Nhưng đáng buồn ở một chỗ là, cô gái kia chỉ vì bị anh ta nói là bần lẫm, nhớt lẫm mà khóc lóc thảm thiết. Nực cười quá, anh người yêu kia tự mình yêu người này bỏ người kia, rồi tình ý nọ kia với người ta thì lại sạch sẽ lẫm? Và còn đi chê người khác nhớt? Tôi chỉ thấy người nhớt nhất chính là anh ta.

Chỉ có những người không yêu bạn, mới muốn làm cho bạn trở nên chán ghét bản thân. Bạn không cần phải khổ sở vì một người đang muốn hạ thấp bạn, cứ học tôi đây này, tôi luôn tự nhủ: “Mẹ mình đẻ ra mình xinh đẹp thế này không phải là để cho người khác giày xéo lên!”

Những lý do chia tay kia, nó chỉ là lý do mà thôi. Không yêu nữa thì lý do là không còn tình yêu nữa, hà tất phải nhờ đến những cái cớ kia, để cho người ta trách móc bạn. Nếu anh thấy tôi tốt đẹp, thì hãy trân trọng lấy tôi, chứ không phải là nói: “Vì em tốt đẹp quá, nên anh không xứng với em, anh không thể yêu em...”. Nếu bạn thấy anh ta xấu xa, thì bạn đừng đi yêu anh ta, chứ đừng để đến lúc cuối cùng mới nói: “Vì anh tệ với tôi, anh không xứng đáng với tôi, tôi không thể yêu anh...”

Có thể bạn nghĩ nói như thế sẽ không làm đau người khác, không có vẻ tội lỗi, có vẻ dễ nghe, nhưng tôi chỉ thấy những cái cớ đó chỉ là việc bạn không dám chịu trách nhiệm về mình. Những anh chàng kia, họ có đủ dũng cảm nói yêu, nhưng họ không đủ dũng cảm nói chia tay. Họ không muốn làm người xấu, nhưng họ lại trở thành người tàn nhẫn.

Chẳng lẽ, chia tay nhau, không thể quang minh chính đại chia tay nhau?

Tôi thấy thương hại thay cho những người chia tay nhau còn phải tự lừa mình và tự lừa người khác. Khác nào những kẻ ngoại tình bị bắt tại trận, còn cố biện bạch: Tôi cố ý làm thế này cho bạn gái tôi nhìn thấy, thì cô ấy mới chịu dứt khỏi tôi ra. Đó là những vai kịch anh đã diễn tới hồi quá nhập tâm.

Sai thì đã sai rồi, không yêu thì là không yêu, hà tất phải tìm những cớ.

Nếu anh ta thật sự yêu bạn, làm gì có chuyện anh ấy sợ không xứng với bạn, anh ấy khinh bạn, anh ấy tệ với bạn?

Bạn không hề có lỗi.

Bạn chỉ đã yêu nhầm người.

Bạn chỉ yêu nhầm mà thôi.

(Trang Hạ dịch)

Thì ra...

Lý Phong ngoài đôi mươi, tính hiếu kỳ, thích túm tụm xem các đám đông ngoài phố. Nhỏ thì trẻ con hàng xóm cãi nhau, lớn thì đâm xe trên đường, anh đều đứng xem rất chăm chú.

Thích nhất là có một lần khi phóng viên đưa tin về một tai nạn giao thông, trên tivi thấy lấp ló mặt Lý Phong trong đám đông vây xem khoảng ba giây.

Hôm nay trời âm, mặt trời sáng chói mà Lý Phong thì ủ rũ, anh lại bị đau răng, đau quá đành đi bệnh viện khám.

Mới tới cổng bệnh viện, Lý Phong thấy một đám đông, tính hiếu kỳ nổi lên, anh ta lách vào xem ngay. Thấy một người đàn ông bị hai phụ nữ đánh túi bụi, bị đâm bị tát, cào vào mặt rất hung hãn. Người đàn ông không chịu thua kém cũng giơ tay giáng trả.

Lý Phong buột miệng hỏi: “Có chuyện gì vậy, sao lại đánh nhau đây?”. Lập tức một ông béo béo đứng cạnh bảo ngay: “Bắt cả hai tay ý mà. Cô tóc ngắn là vợ, thấy chồng suốt ngày đi bệnh viện, hóa ra chồng đang tăng tị với cô y tá xinh đẹp ở đây. Thế là hôm nay bà vợ mò đến bắt quả tang. Cô kia chạy trốn rồi, ông này bị bà vợ vớ được bây giờ đánh nhau một trận thế này đây. Cô tóc dài là đến đánh ghen hộ. Trông có vẻ cô này trước học võ, mạnh tay khiếp”.

Hai cô gái đều nhuộm tóc vàng, trang điểm đậm, ăn mặc thời thượng, thế mà đánh rất khiếp, móng tay cào chảy máu mặt anh kia. Anh kia vùng tay đâm lại, thế là một cô bù lu bù loa khóc.

- Ôi chà, thằng chồng này dám đánh lại vợ kia. Làm đàn ông cũng phải thế chứ, lòi thôi là ly hôn luôn!
- Một người đàn ông đứng chầu rìa hét với vào đám đánh nhau.

Thì ra... là đánh ghen, Lý Phong lại thấy răng đau đau, định quay người đi.

- Chồng nào mà chồng, ông béo kia? Ông chả biết cái gì thì thôi, đứng đó lại nói lằng nhằng! - Một bà gầy gầy có tuổi nạt.

Ồ, có diễn biến mới, Lý Phong dừng ngay lại nghe ngóng tiếp.

- Cái thằng kia là cướp túi xách của hai cô này mới bị hai cô này đánh toi tả thế chứ. Trộm cắp giờ như rươi, thanh thiên bạch nhật mà dám thế, thử hỏi thời thế bây giờ ra làm sao - Bà nói mà nước bọt bắn tung tóe.

Hai cô gái dường như phát điên lên thật, hối hả xông vào người đàn ông đánh tới tấp vào mặt mũi, người đàn ông đánh trả bằng một tay, một tay khur khur giữ túi xách. Hai cô thì như thể định giằng lấy túi, xoay tròn quanh người đàn ông, đám đông càng náo nhiệt tợn. Người kéo đến ngày càng đông, rầm rộ bàn tán. Ai cũng ra vẻ hiểu chuyện nhưng không ai ra can.

Lúc này một cậu trẻ đầu lúi được vào cạnh Lý Phong hét chỗ vào:

- Kìa, vẫn còn đánh nhau kìa!

Một người mới đến phía sau dướn lên hỏi, cậu trọc đầu ra vẻ hiểu biết bảo: “Có gì đâu, anh này thấy cô kia xinh đẹp, ăn mặc hợp mốt lại phấn son vào nữa nên tưởng là gái gọi, sán đến định lạng quạng. Ngờ đâu gặp gái nhà lành lại có võ. Đáng đời! Tôi mà là người yêu của cô kia tôi chả đập cho thằng cha này bẹp ruột! - Nói xong cậu trọc đầu xắn tay áo lên hùng dũng.

Lại một đợt bàn tán râm ran về giả thuyết mới. Nhưng không ai xông vào đám đánh nhau. Nhất là khi thấy bắt đầu có máu chảy. Cho đến lúc có tiếng còi cảnh sát tuýt lên, có người mặc sắc phục chạy tới dẫn cả ba về phòng trực. Đám đông tự động giải tán, không muốn bị cảnh sát giữ lại hỏi han. Cả cậu đầu trọc cũng chớp mắt biến mất.

Lý Phong lại thấy răng bắt đầu đau.

Trước cửa phòng khám, mọi người cũng đang xôn xao. Hóa ra ba người lúc nãy là từ đây ra, hai cô xếp hàng đến lượt thì bị anh kia chen ngang, thế là giằng co rồi cãi nhau. Anh kia định bỏ đi thì hai cô này túm lại ăn thua đủ. Lôi nhau ra ngoài đánh nhau một trận toí bời.

TRANG HẠ dịch

Con sẻ tật nguyên

Mỗi xó xỉnh đời sống có một câu chuyện ẩn khuất, nếu bạn chịu dừng lại lắng nghe quan sát, biết đâu bạn sẽ phát hiện ra, những điều giản đơn sao lại xúc động.

Một buổi chiều tôi ngồi trước máy tính gõ kỳ cách, bỗng nghe ngoài cửa sổ tiếng chim sẻ lích rích khàn khàn, ngẩng đầu nhìn ra ngoài, tôi thấy trên cột điện có một con chim sẻ đang đậu, một con chim sẻ đơn độc. Nó đứng bất động, giọng kêu khàn, phải chăng nó bị ốm?

Chắc nghe thấy tiếng động, nó hoảng hốt bay từ cột điện sang dây điện và quay lại đậu, nhìn tôi trừng trừng cảnh giác. Thì ra đó là một con chim sẻ dị dạng, nó bị tật. Mỏ trên của nó dài khoằm vẹo vọ, mỏ dưới bị rụt lại trông rất đáng thương hại, nhìn nó vừa đáng thương vừa ghê ghê.

Bốn mắt gặp nhau, con sẻ cảnh giác bay vụt lên đỉnh cột, ngoái đầu nhìn tôi một lát, rồi bay mất. Tôi kinh ngạc nhìn theo. Nó từ đâu ra, sao tôi chưa từng thấy nó? Nhưng lâu rồi tôi quên bằng mắt con sẻ đặc biệt mình đã gặp.

Một buổi sáng tôi đi làm sớm, trên mái vọng xuống tiếng chim kêu khàn khàn quen thuộc, nhìn lên phát hiện ra con chim sẻ dị dạng, ồ sao mày lại bay về đây, hay mày cư ngụ ở quanh nhà tao?

Tôi trầm nghĩ, chắc mày cô độc lắm phải không, sẻ luôn bay từng đàn, mày lại chỉ đi có một mình. Mày bị những đồng loại lạnh lặn bỏ rơi, đúng không? Mày tên là gì? Tao gọi mày là Mỏ Dài nhé, tên ấy vừa dễ thương vừa phù hợp với "đặc điểm" của mày, nghĩ xem có đúng không nào!

Nó nhảy lên cột sắt, nhìn tôi, như thể ngẫm nghĩ về cái tên Mỏ Dài... Như thể nó cũng thấy tôi quen quen. Như thể nó bắt đầu thấy tin cậy tôi, vì thế, nó chưa bao giờ lần trốn khi tôi giương ống kính máy ảnh lên chụp nó.

Dường như tất cả những lúc tôi bắt gặp, con sẻ đều đang trầm tư, nhìn xuống đường phố ngẫm nghĩ điều gì đó.

Chắc hẳn nó ăn mồi rất khó khăn, vì mỏ trên thì vương, mỏ dưới bị cụt. Nó ăn thế nào nhỉ? Tôi cứ tự hỏi mình. Một hôm tính tò mò nổi lên, tôi vớt một cục cơm ra cửa, dụ nó xuống ăn. Tất nhiên nó phát hiện ra bữa ăn từ trên trời rơi xuống này, nó nhìn cục cơm chằm chằm.

Lát sau, một chú sẻ "lạnh lặn không tật nguyên" từ phía sau sà xuống cướp ngay miếng cơm, Mỏ Dài sợ hãi dạt ra, chú sẻ lạnh lặn kia ăn ngay cục cơm. Thấy cảnh này, tôi không nén được cảm giác thương hại Mỏ Dài vừa thua thiệt vừa kém cỏi...

Suy nghĩ hồi lâu, tôi chợt nghĩ ra một kế, tôi quyết định lấy cả một bát cơm nén chặt lại để vào bậc cửa, vừa giúp Mỏ Dài ăn dễ hơn, vừa đề phòng cơm bị các con sẻ khác ăn tranh hết sạch. Do dự một lúc, Mỏ Dài lại đến, ngó nghiêng đồng cơm, như thể không tin được vào mắt mình...

Quan sát kỹ lưỡng xong, Mỏ Dài quyết định ăn. Nhưng khác với những con chim sẻ bình thường mổ thức ăn, Mỏ Dài ăn bằng cách ngoạm, ngoạm từng hạt một khó nhọc nuốt thẳng vào cổ, vật vã và vui

sướng ăn bữa đại tiệc.

Những ngày sau đó, tôi quan sát thấy dường như Mỏ Dài không có bạn, những con sẻ bình thường luôn giữ một khoảng cách nhất định với nó, như thể con sẻ dị tật không phải đồng loại nữa.

Trong khi những con sẻ huyên náo với nhau không dứt, lẩm lờn, thì Mỏ Dài thu lu nấp sau cột điện, biết thân biết phận, không con sẻ nào bận tâm tới Mỏ Dài.

Đông qua xuân tới, mùa chim kết đôi đã tới. Mỏ Dài đứng cách biệt ở xa xa, lặng lẽ xem những con sẻ khác kiếm rác lót tổ để thành đôi, đẻ trứng. "Sao tôi không được như họ? Tôi cũng là sẻ mà!" Có lẽ Mỏ Dài đã từng tự vấn như thế, nhưng trời xanh không trả cho nó một lời đáp.

Nhưng Mỏ Dài không cam chịu. Trong mùa hôn nhân của sẻ, một lần tình cờ có con sẻ bay tới gần Mỏ Dài, một con sẻ rất xinh đẹp, làm cho Mỏ Dài có can đảm sấn tới, định bày tỏ với cô sẻ "Chúng ta là bạn nhé?" Mỏ Dài kêu lên bằng giọng khàn đặc của nó.

"Tuy tôi xấu xí, hình dáng quái dị, nhưng tôi có một trái tim thiện lương và chân thành..."

Con sẻ kia sợ hãi bay vụt khỏi những hàng sứ trắng trên cột điện, bay thẳng không ngoái đầu, để lại phía sau Mỏ Dài ngơ ngẩn bần thần, miệng há ra như định gọi với theo...

Bị xua đuổi, cự tuyệt, tôi thấy Mỏ Dài trón vào một xó bé teo và tro troi để than khóc một mình.

Khi bình tâm lại, con sẻ tật nguyên lại rời khỏi nơi ẩn nấp đó, ra để đôi mắt với hiện thực.

Mỏ Dài tự chăm sóc mình và nghĩ, rồi có thể biết đâu một ngày kia, các cô sẻ ấy sẽ thích ta!

Chắc các cô thích những con sẻ sạch sẽ, cho nên ta thường xuyên tắm rửa. Chú sẻ tìm cách tự giải thích cho chính mình, tìm cách thay đổi.

Mỏ Dài đã thử nhiều lần, và rồi khi cậu không nhụt chí, một ngày kia phép lạ đã xảy ra. Một buổi chiều, có một con sẻ lảnh lặn đậu lại bên cạnh Mỏ Dài, không bỏ chạy.

Không biết chúng nói với nhau những gì. Có thể là an ủi Mỏ Dài rằng, cậu đâu có xấu, tôi thấy cậu không hề xấu xa, thế thì cậu còn sợ hãi gì? Xích lại gần đây!

Đây là bức ảnh cuối cùng tôi nhìn thấy Mỏ Dài, đó là hồi mùa xuân, mùa chim xây tổ, tuy tôi không được chứng kiến đôi chim làm tổ ở đâu, nhưng tôi tin rằng chúng sẽ hạnh phúc. Bởi cuối cùng, chúng đã rũ bỏ được cô độc, vượt qua được sự tự ti, mặc cảm của mình, chắc rằng sau đó cả đời chúng sẽ vui sướng.

Bài viết này dành cho những bạn tự ti, thua thiệt và bị quan. Bạn đã từng bị xa lánh, tẩy chay, bị mọi người bắt công, chỉ vì bạn tàn tật, hoặc thua kém, hoặc bị hiểu lầm. Hãy cố lên, như con sẻ tật nguyên.

(Trang Hạ dịch, theo diễn đàn Soufun - TQ)

Người trước máy tính

Tôi ở trên giường

Có người trên mạng nói cùng tôi lời âu yếm

Có người trên giường làm tình cùng tôi

Những ký tự lạnh lùng trên màn hình sao làm tim tôi ấm

Thân thể nóng rực của người trên giường thì dày vò tôi.

Cái nào thật hơn cái nào? Tôi không biết, thật lòng không biết.

Chiếc giường tôi bốn góc, màn hình tôi bốn góc

Có gì giống có gì khác biệt

Tôi thường mặc áo ren mỏng trên giường

Nhưng lại không ngại ngần khoả thân trên mạng.

Bạn có rên rỉ không, có lẽ sẽ không

Bạn có lên mạng không, có lẽ sẽ

Rên trên giường là việc vô cùng khó, với cả phóng dăng với cả khát vọng

Chat trên mạng chắc dễ dàng hơn với những phím gõ mười ngón

Trên mạng mới dám nói những lời chân tình

Lời trên giường nào dám tin!

Trong lúc rên rỉ làm tình tôi vẫn nghe tiếng có người gõ máy tính

Lên mạng lại nghe thấy người ta rên rỉ làm tình

Sao những âm thanh giống như rên, và rên như tiếng gõ.

Và tôi là ai, tôi cũng không biết, tôi thật lòng không biết.

Nhiều năm sau này

Tay tôi những vết già nua

Bàn phím gõ quen sẽ dần trở nên xa lạ

Giống như sự tròn trịa đầy đặn của tôi

Không gọi được nữa những người đàn ông tôi thích hoặc không thích

Và thân thể tôi như chiếc vôi nước hoen rỉ

Dù còn giữ giấy Chứng nhận chất lượng xuất xưởng

Thì cũng không vặn vẹo nổi sang trái sang phải lên trên xuống dưới

Sẽ không bao giờ còn đầy tràn xối xả thao thao khao khát...

Dù không bao giờ như ta muốn

Dù tôi thân thể ba mươi suy nghĩ lục tuần

Chờ đến lúc lục tuần, vẫn khao khát

Lên giường với một người đàn ông ba mươi.

Khi anh nhìn thấy em, em và thân xác em đang ở trên mạng.

Khi anh không nhìn thấy em, em và tư tưởng em đang bãi hoãn trên giường.

(Trang Hạ tạm dịch, theo Quý Châu E-forum 2004)

Viết cho những người muốn làm tình cùng tôi

Mấy hôm trước viết tản mạn Lên Mạng và Lên Giường

Mấy ngày sau đã đứng top trên diễn đàn

Top là thước đo gì, nghe nói chỉ những ngôi sao mới quan tâm tới nó.

Vẫn quanh quẩn với chuyện lên mạng và lên giường

Đàn ông trên mạng muốn lên giường cùng tôi vì ID ảo

Đàn ông ngoài đời muốn cùng tôi lên giường vì phóng đảng.

Có một thời tôi thích dẫn bạn bè đi xem cửa hàng nội thất

Tôi thích những chiếc giường đôi rộng rãi vững chắc

Bạn bè nói có phải mày muốn kết hôn phát điên?

Có khi sự thật là vậy, tôi mong gối lên một cánh tay đàn ông.

Một sự thật khác là

Cánh tay đàn ông đỡ không nổi sự lãng mạn của đàn bà.

Những người đàn ông lắm tiền nói có tiền

Những người đàn ông lắm tiền bận rộn

Những người đàn ông lắm tiền làm tình như chuồn chuồn đập nước

Những người đàn ông lắm tiền chớp mắt đã sắp trời sáng.

Những người đàn ông đẹp trai thoả mãn được cảm quan của bạn

Những người đàn ông đẹp trai vĩnh viễn không như bạn nghĩ

Những người đàn ông đẹp trai vì quá nhiều phụ nữ vây quanh

Những người đàn ông đẹp trai bởi thế không đáp lại được ước mong của bạn.

Những người đàn ông chân thành thường vẫn lạnh nhạt

Những người đàn ông chân thành vẫn không ra khỏi nhà

Những người đàn ông chân thành vẫn phẫn chấn lúc bạn thềm cơn ngủ

Những người đàn ông chân thành vẫn muốn đạp tôi một phát xuống chân giường.

...

Những người đàn ông lắm tiền sao vậy?

Những người đàn ông đẹp trai sao vậy?

Những người đàn ông chân thành sao vậy?

Có phải vì thế mỗi một người đàn bà thành đôi với một người đàn ông

Đều thành một thứ hạnh phúc hoặc là một thứ bất hạnh?

Đàn ông không thể hiểu đàn bà chỉ có một ước mong

Dù tôi là gái bao tôi là tình nhân tôi là cave quán mát xa

Vẫn mong những đêm thâm nhân gian lặng thinh

Cuốn người trong lòng người đàn ông tôi yêu

Lắm bầm nói mơ những lời yêu mộng mị.

Đàn ông chỉ mong biến người đàn bà yêu mình thành dâm đảng

Dùng lưỡi, dùng tay, dùng thân thể đẩy họ tới đỉnh điểm cuộc yêu

Những cơn mê đắm trinh tiết vẹn nguyên đàn bà có phải

Bởi đàn ông sinh ra đã tan hoang?

Nhiều năm trước một đêm trong ký ức tôi

Không phải về một chiếc giường, mà về một bãi cỏ hoang vu

Sau cơn mê say người đàn ông thoát khỏi tôi, ngồi dậy châm điếu thuốc

Và muốn nhờ ánh lửa yếu ớt tìm kiếm trên cỏ dấu vết trinh nữ đời tôi.

Nên những năm sau tôi học cách lên mạng

Khoe nốt trinh trắng sót lại của mình.

Nên như tiền định

Niềm vui là hai người

Đau khổ một mình ai

Thuốc ngừa thai một mình bạn uống

Phòng nạo thai một mình bạn vào.

Nên nếu yêu một người đàn ông, thì hãy kéo họ lên giường

Địa ngục của bạn.

Nên nếu yêu một người đàn ông, thì hãy kéo họ lên giường

Nơi thiên đường của bạn.

(Trang Hạ tạm dịch, theo Quý Châu E-forum 2004)

Những vòng vỏ cam

Huỳnh Minh

Trang Hạ dịch

Bây giờ anh vẫn ngồi tự hỏi, hồi ấy mình đã làm gì, đã sai hay đã đúng? Ở tuổi 20 anh coi ái tình là một trò vui và những cô gái qua đời anh là bất tận.

Em đến như con chim xinh bé nhỏ, ngại ngần nhờ anh mở giùm khóa xe, tiếng cảm ơn ngọt ngào như hạt nhân kẹo vờ. Anh điện thoại ngày đôi lần để nghe em cười rụt rè và cả câu nói dạ thừa ề thương... Một năm, rồi hai năm. Những cô gái ngang qua đời anh, chỉ còn em ở lại. Mẹ anh coi em như một đứa con gái và bà ao ước anh cưới vợ. Lúc đó anh chỉ cười.

Người ta bắt đầu ghép đôi. Những đám cưới, bạn bè cứ cắc có hỏi em sao không đi với anh. Họ hiển nhiên coi em là của anh, còn anh cứ ngu khờ tuyên bố chơi qua đường thôi, tình chả có gì đâu. Rồi để chứng minh, anh lặn xả vào chinh phục những cô gái khác. Đời còn dài, anh tha hồ được kén chọn.

Em chỉ coi anh như một người anh, em nói một cách hồn nhiên để làm vui lòng anh. Và khi anh đựng độ với những tình cảm rắc rối, em lại là người hòa giải. Anh bệnh, em đến ngồi ríu ríu kể chuyện, rồi em gọt cam. Những dây vỏ tròn xoay quay thật khéo, anh chưa thấy cô bạn gái nào gọt đến hết trái cam mà vỏ vẫn không đứt.

Năm thứ ba, những cuộc phiêu lưu của anh dài hơn, anh đã là một thằng đàn ông phong sương. Em vẫn ngây thơ như một đứa trẻ. Và khi anh muốn trao cho em cái hôn đầu tiên, em lẩn tránh ngay. Câu nói của em là : “Không, em xin lỗi. Cảm ơn”.

Em không còn tìm đến anh. Anh điện thoại cho em, nói rằng em là một người rất cần cho anh. Những cô gái kia qua đường thôi. Ngập ngừng, em trả lời rất tiếc, em không phải là tấm thảm sạch để anh về chùi chân mỗi tối. Em muốn anh trân trọng những người con gái anh quen. Anh nổi điên, anh cho rằng em dạy khôn và anh cóc cần em. Đầu dây em vẫn dịu dàng: “Dạ, em xin lỗi. Cảm ơn”.

Bao nhiêu năm trôi qua, em bây giờ chắc đã là của người ta. Mẹ anh thì khuất núi mù xa. Và trước lúc mất, bà vẫn hỏi tại sao con bé nhỏ xinh đó lại không còn đến chơi với bà.

Cơn mưa lạnh chiều nào đòi nợ khiến tối nay anh nằm vui. Cô bạn hàng xóm ghé thăm, bỏ bã quăng lên bàn bạch cam. Một cô nữa tạt qua, hì hục ngồi cầm dao bỏ đôi, bỏ tư, sau khi ném thử cô nhú mày : “Con nhỏ này không biết lựa, cam chua!”.

Anh thêm được có em, dịu dàng ngồi thủ thủ với anh, tỉ mẩn gọt cam. Và nếu cam chua, em sẽ chế nó thành nước cam. Những chiếc vỏ dài, xoắn tít xoay xoay, em nói đem phơi khô bỏ vào cái lò để dưới bàn học, nó sẽ vừa xua muỗi, vừa thơm, hít tốt hơn mùi nhang muỗi khét nghẹt.

Những chiếc vỏ xoắn dài ấy lẽ ra có thể làm vương ngã chân anh, đẩy anh vào một cuộc hôn nhân với em...

Hạnh phúc như con chim nhỏ đậu trên tay, anh đã không biết khéo léo nắm giữ và em bay mất.

Nếu không phải tình yêu

Cảnh Vệ (Đài Loan)

Bốn năm trước, em trai tôi bắt đầu đi làm, quen một cô gái Việt Nam tên là Thuý ở cùng công ty. Quen nhau khoảng một năm, lần đầu tiên em trai tôi dẫn bạn gái về nhà. Khi đó không chỉ làm cả nhà tôi chấn động, còn dẫn tới một cuộc cách mạng trong chính gia đình.

Không phải bố mẹ tôi kỳ thị các cô dâu người nước ngoài, nhưng cứ nghe Thuý áp úng khó nhọc câu chào: “Chào bác, chào rì, nhà ta khoẻ!” chưa kể khi nói chuyện với em trai tôi, cô ấy thường phải dùng động tác tay để diễn tả, nói thật đã đủ để hai bậc phụ huynh khá gia giáo và truyền thống phản đối họ yêu nhau.

Em trai tôi là út, khi nó vào học lớp một thì tôi và em gái sau tôi đã đi làm kiếm tiền rồi. Tuổi chúng tôi và tuổi nó quá cách xa nhau, vì thế em trai tôi từ nhỏ đã được bố mẹ cực kỳ nuông chiều, rất nhiều việc bố mẹ đã làm thay hoặc thu xếp thay cho nó, từ đó tạo nên tính chây ì, ỷ lại, bạc nhược của nó, nó luôn là đứa răm rắp nghe theo bố mẹ.

Lần này, nó cứ đeo đuổi quan hệ đấy, làm chúng tôi giật mình nhận ra, lần đầu tiên trong đời nó đã cả gan trái lời bố mẹ. Về sau này, sau nhiều lần cố gắng dẫn Thuý về nhà chơi hòng lấy lòng bố mẹ nhưng chẳng có kết quả, và bị bố mẹ tôi nghiêm khắc cấm đoán, nó lẳng lặng không nói một lời, chơi trò ì ra ăn vạ để phản kháng gia đình.

Nó không dẫn Thuý về nhà nữa, ngày nghỉ cũng không đi chơi với cô kia, hàng ngày đúng giờ đi làm và tan sở, nhất nhất đều rất ngoan ngoãn, chỉ có điều, từ những hoá đơn thanh toán điện thoại khổng lồ của nó hàng tháng, và những âm thanh rì rầm thì thảo từ phòng nó đêm đêm, đều chứng tỏ bọn nó vẫn tiếp tục yêu nhau.

Giấy làm sao bọc được lửa. Sống cùng một mái nhà, bố mẹ tôi cũng phát hiện điều đó, tuy nhiên dưới sự can ngăn khuyên giải tích cực của cô chị hai, bố mẹ tôi cũng chưa lần nào chửi mắng cãi vã kịch liệt với nó, và tình hình cứ mờ mờ tỏ tỏ như thế hết ngày này qua ngày khác.

Cho đến một ngày, em trai tôi cãi nhau với đồng nghiệp trong công ty, bố mẹ tôi nhân cơ hội này bắt nó bỏ việc. Em tôi lúc đầu không chịu, sau vừa sức ép từ công ty thêm sức ép từ bố mẹ, nó đành khuất phục.

Nó xin việc mới, cương vị mới, bận rộn công việc và cũng bận làm quen với những người đồng nghiệp mới, nó thưa dần các cuộc điện thoại cho Thuý.

Vào lúc bố mẹ tôi đang mừng thầm, thì có một sự kiện bất ngờ lại giáng đến.

Hôm đó, Thuý mang quà tự tìm đến nhà tôi. Cô ấy vẫn đáng dấp đó, nụ cười bên lên đó, nhưng tiếng Hoa đã nói lưu loát hơn nhiều: “Chào bác, chào anh, chào chị, chào cả nhà!”

Trong sự kinh ngạc của gia đình chúng tôi, Thuý thanh minh sự đường đột đến thăm. Thì ra hợp đồng

làm việc của cô đã kết thúc, tháng ba tới cô ấy sẽ rời Đài Loan, cô muốn cảm ơn chúng tôi đã chăm sóc bấy lâu.

Rồi Thuý bày quà ra, đó là những món ăn Việt Nam cô chế biến từ các nguyên liệu Đài Loan, có nem rán Việt Nam, nộm đu đủ trộn, khẩu vị khác của Đài Loan, nhưng cũng khá ngon. Người ta thường bảo giờ tay không nở tát người đang cười, huống hồ giờ cô Thuý sắp đi khỏi Đài Loan rồi, vì thế trong bầu không khí có thể tạm gọi là hoà bình, cô Thuý kết thúc chuyến thăm hỏi xã giao. Tất nhiên, gia đình tôi không cho em trai tôi biết việc này.

Thời gian trôi nhanh như bóng ngựa câu qua khe cửa hẹp, Thuý rút cuộc đã về nước. Khi nghe tin, em trai tôi đông cứng cả người.

Từ đó về sau, một thời gian rất dài, tôi thường thấy nó ngồi lẩn đẩn một chỗ không còn chút hồn vía, làm bất cứ việc gì cũng không hào hứng, trông nó bệch bạc rũ rù. Tôi khá lo lắng, nhưng cũng còn biết làm gì được, đau thả ngắn còn hơn chịu dài, một lần cho xong, đó cũng là một kết thúc tốt đẹp, tôi tin chỉ một thời gian em tôi sẽ vui trở lại.

Quả nhiên, thời gian là liều thuốc tốt cho cơn bệnh đau tình. Hơn một tháng sau, em trai tôi khôi phục lại tinh thần, có điều, nó bắt đầu lao đầu vào làm việc, ngày nào cũng làm thêm tới chín mười giờ tối mới về, bố mẹ thương nó, nhưng dù sao lấy lại tinh thần cũng là tốt rồi, vì thế, bố mẹ tôi không ngăn cản việc nó làm thêm giờ.

Trung tuần tháng bảy, bố mẹ tôi đang ở nhà, đột ngột nhận được điện thoại của em trai tôi gọi từ... sân bay Trung Chính, nói nó đi Việt Nam tìm Thuý, tìm được sẽ quay về, cả nhà đừng chờ nó. Nó sợ gia đình lo lắng, càng sợ gia đình phản đối, vì thế khi bước chân lên máy bay, em tôi mới gọi điện về báo.

Trời ơi, em tôi từ nhỏ chưa từng đặt chân đi ra nước ngoài, một chữ tiếng Anh bẻ đôi không biết, một chữ tiếng Việt bẻ làm bốn càng không biết, mẹ tôi chửi ồ ồ trong điện thoại hàng tràng, yêu cầu nó về ngay thương lượng với gia đình. Nhưng em tôi đã chuẩn bị cho chuyến đi suốt nửa năm rồi, nó không chịu nhượng bộ. Và thế là nó bay đi Việt Nam.

Khi em tôi quay lại Đài Loan, cái nó mang về là Album ảnh cưới chụp tại Việt Nam.

Cho dù việc kết hôn của hai đứa còn chưa hoàn tất thủ tục, nhưng sự kiên quyết và hành động của em trai tôi đã làm cho bố mẹ tôi hiểu ra quyết tâm lấy cô kia làm vợ của nó. Và sau đó mấy tháng trời, em tôi ngược xuôi lúc Đài Loan lúc Việt Nam, làm tất cả mọi loại thủ tục cần có, và vào tháng mười hai, nó mang bố mẹ tôi đi Việt Nam dự đám cưới của nó. Còn phía bên này, chờ khi nào Thuý về Đài Loan rồi sẽ làm tiệc cưới mời khách sau.

Chuyện thu xếp ổn thoả, tôi nhìn hai đứa chúng nó mặc áo dài cổ truyền của Việt Nam, rồi cười ngọt ngào trong tiệc cưới, tôi chân thành chúc chúng nó hạnh phúc, hy vọng cuộc hôn nhân vượt biên giới khó khăn và gian nan này sẽ kéo dài tới vĩnh viễn.

Mà suốt từ đầu đến cuối quá trình ấy, tôi chỉ có một thắc mắc nhỏ mà chưa biết bao giờ được giải đáp, hoặc có lẽ sẽ chẳng có đáp án. Đó là, vào cái hồi mà em trai tôi và em dâu tôi còn chưa thạo tiếng của nhau, nói chuyện còn cần dùng tay để diễn đạt, thì làm sao bọn chúng có nhiều chuyện đến thế để buồn

điện thoại rỗng rã?

Nếu không phải là “tình yêu” thì...

khung ảnh nhỏ

Tác giả: ttj (Đài Loan)

Thời đại học, vì trường quá xa, tôi quyết định một mình lên Đài Bắc thuê nhà trọ.

Hồi đó khá may mắn, tôi nhanh chóng tìm được một căn hộ chung cư giá rẻ, trên tầng hai của khu nhà năm tầng.

Lúc dọn tới, tôi rất lễ phép đi chào các nhà hàng xóm tầng trên dưới. Tầng một là một bà già hơn bảy mươi tuổi, trước mặt có tiệm tạp hoá, tiệm cũng do bà mở, bán vài thứ thiết yếu.

Bà già tuy còn khoẻ mạnh, nhưng mắt đã mờ, thường chỉ ngồi sau quầy thu tiền với chiếc quạt gió.

Tầng ba là một đôi vợ chồng trẻ họ Lưu. Ông Lưu làm gì đó về viễn thông, có vẻ có chức tước, trên báo thỉnh thoảng lại thấy đưa tin có ảnh ông. Ông rất tốt, thấy tôi thích nhiếp ảnh bèn giới thiệu tôi ra tiệm ảnh người bạn là Dương, có thể giảm giá. Còn bà Lưu làm nội trợ, rất ít nói năng. Tôi không có ấn tượng gì về bà.

Thực ra sau lần gặp đầu, tôi rất ít khi chạm mặt láng giềng, chứ đừng nói là còn trò chuyện! Bận rộn học hành, làm sao có thời gian lên gác căn hộ dừa, xuống nhà nghe bà già ca cẩm.

Tôi học cũng vất vả, vài ngày bố mẹ lại gọi lên Đài Bắc một lần hỏi, có phải ở một mình, ko ai cai quản nên học hành chả ra gì?

Sự việc xảy ra tình cờ.

Ở không lâu, bố tôi bắt dọn tới nhà bạn ông để ở.

- Có thể mày mới chịu học!

Tôi đành thu xếp đồ đạc.

Trước ngày dọn nhà, một buổi chiều chủ nhật, tôi đang gói đồ. Vốn định ôn lại môn Vật lý, nhưng nghĩ mai đã dọn nhà, học không vào. Ra ngoài ban công đọc truyện, phía dưới ban công là tiệm tạp hoá, tôi nghe rõ những tiếng động từ đó. Nên đeo tai nghe vào, vặn âm nhạc lớn hết mức, cảm thấy yên tâm trong thế giới truyện tranh rồi.

Một lát, nhìn ra, vừa lúc... một đôi giày da bóng màu trắng rơi xuống trước mặt!

Đúng hơn là rơi từ trên gác xuống mặt đường phía dưới. Tôi thấy lạ chạy xuống xem.

Xuống tiệm tạp hoá, bà già ngạc nhiên nhìn tôi, rồi cười ha hả.

- Gác ba lại cãi nhau rồi. Mỗi lần cãi nhau, ông Lưu lại tránh ra ban công, cô Lưu càng tức càng túm được cái gì quăng cái đó. Nói chung thường ném chệch. Sao? Ngạc nhiên quá à?

Tôi kinh ngạc.

Không ngờ bà Lưu ít lời lại ghê gớm thế, mà ông Lưu trông hơi béo, lại nhanh nhẹn thế, nếu tránh bóng ném thì chắc tuyệt chiêu.

Bà già lôi một túi to từ tủ đồ, trong có rất nhiều thứ - sách, băng hình, CD, điều khiển ti vi, một đồng các đồ lặt vặt.

- Cô Lưu là người tốt, có điều hay nổi giận. Cưới được người tốt đến thế rồi mà không biết nâng niu. Ôi, do mẹ hồi nhỏ không biết cách giáo dục. - Bà cụ vừa nói vừa lắc đầu, thở dài.

- Nói thế chưa chắc đã đúng, nếu ông Lưu chọn bà ấy thì chắc chắn bà ấy là người rất tốt, tôi cảm thấy mẹ bà Lưu chắc là người mẹ tuyệt vời! - Tôi cảm thấy bà cụ này quá thân thiện, còn thu giữ hộ cả những thứ đồ đánh nhau rớt xuống nhà.

Bỗng nhiên, tôi nhìn thấy trong túi đó có một khung ảnh. Cầm lên xem, tấm ảnh đã rất cũ kỹ. Trong ảnh là một người đàn bà trung niên dắt tay cô con gái mười hai tuổi, hai người đều cười rất rạng rỡ. Nếu không phải là mặt khung kính đã vỡ thì bức ảnh này thật ấm áp.

Bà cụ nhìn thấy khung ảnh, bật khóc.

Tôi hiểu ra. Bà cụ là mẹ bà Lưu, và trong khung ảnh là tấm hình hai mẹ con.

Tôi dựa vào ghế, không biết nói gì. Bà cụ quệt nước mắt, chậm rãi:

- Tôi với bố của Văn đã li hôn rất sớm, hồi nó mới học lớp hai. Tính khí Văn giống hệt tính bố nó, rất khó chịu. Tôi cũng vì thế mới li hôn. Hồi đó tôi thất nghiệp, cũng biết bỏ chồng sẽ không biết trông vào đâu, nhưng tôi không thể để Văn thấy ngày nào bố nó cũng đánh mẹ nó.

Sau này, khổ lắm. Hồi nhỏ tôi có học hành gì đâu, nên không kiếm được việc. Vay mượn khắp nơi, làm thuê cho hai cửa hàng ăn mới có tiền cho con gái đi học.

Học phí của Văn cũng là gánh nặng. Tôi mỗi ngày chỉ ăn một bữa, dành tiền mua sách cho con. Nhưng Văn thông minh, toàn đứng đầu lớp!

Nói đến đây, bà cụ có vẻ hãnh diện, vui vẻ.

- Chỉ tiếc một điều, lên cấp ba nó có bạn bè, suốt ngày chỉ thích đi ra phố sắm sửa. Tôi nói nó không nghe lời, không học hành gì, làm tôi buồn khổ. Có một hôm nó xin tiền tôi mua nước hoa. Hôm đó vừa bị móc túi mất năm nghìn trên xe bus, tôi buồn bực mắng nó mấy câu. Chỉ thế mà nó nổi trận lôi đình, bỏ nhà ra đi. Tôi tưởng hết giận nó sẽ về, nào ngờ nó đi một mạch mười hai năm.

Tôi không có tiền tìm con, chỉ biết khóc than mỗi tối. Khóc tới mức mắt mờ đi, cửa hàng ăn cũng sa thải tôi.

Cuối cùng, chỉ còn cách đi quét rác, kiếm miếng ăn nuôi thân.

Một hôm thấy trên báo nói, ông Chủ tịch công ty viễn thông cưới Văn, là con gái tôi! Tôi mừng quá!

Tôi chạy đi tìm nó, bị nó chửi bới đuổi đi!

Còn may có chồng nó tốt, là ông Lưu, biết mọi chuyện rồi thì không khinh rẻ tôi, lại mua cho tôi căn hộ ở ngay dưới nhà họ, giúp tôi mở cửa hàng tạp hoá.

Tôi trao tấm ảnh cho con rể tôi, hy vọng nó chờ lúc nào Văn vui vẻ thì đưa, khuyên con gái tôi nghĩ đến mẹ. Ngày xưa tôi làm gì có tiền chụp ảnh, đây là bức ảnh duy nhất của hai mẹ con tôi.

Kết quả, Văn cứ một hai hôm lại cãi nhau, tấm ảnh vút xuống đây!

Bà cụ dăm dăm nhìn ảnh, im lặng mấy phút.

- Thực ra tôi sống ở đâu cũng không quan trọng, chỉ cần được nhìn thấy nó là tốt.

Ôi, nhưng đến giờ con tôi vẫn giận mẹ, không thèm gặp mặt. Tôi chỉ có thể mỗi ngày thấy lưng nó khi nó đi ra ngoài đường. Thôi cũng đủ!

Bà cụ lại khóc lên. Tôi không kìm được cũng rơm rớm nước mắt, đi vội ra khỏi tiệm tạp hoá. Tôi mang theo khung ảnh vỡ, đạp xe tới tiệm rửa ảnh.

Chủ tiệm quá quen tôi, vừa bước vào tôi đã đòi ngồi máy tính. Tiệm đang dọn dẹp, bừa bãi, nhưng ông chủ cũng nhiệt tình tìm giúp tôi phần mềm cần thiết.

Tôi biết cái tôi có thể làm rất nhỏ nhoi, nhưng tôi vẫn thử...

Ngày hôm sau, tôi dọn nhà đi khỏi đó. Trước khi đi khỏi, tôi phát hiện tiệm tạp hoá đóng cửa, lạ thật.

Những ngày sau này, tôi quay cuồng giữa những kỳ thi và xin việc, không có thời gian nghĩ tới cái gì.

Ba năm trôi qua, tôi đã tốt nghiệp đại học như thể có phép lạ, rồi cũng tìm được một việc khá tốt ở Đài Bắc. Một chiều chủ nhật, ăn cơm xong với bạn bè, tôi nghĩ tới khu chung cư ngày xưa ở trọ, nghĩ đến bà cụ. Dù sao cũng không có việc, đi thăm bà thôi!

Tôi đỗ xe cạnh khu nhà, đi bộ sang. Ôi, tiệm tạp hoá tầng một đã biến mất, thay vào đó là hiệu ảnh! Mà lại là hiệu ảnh của ông Dương, không ngờ ông chuyển sang đây. Bước vào thấy chắc ông làm ăn phát đạt nên nội thất trang hoàng đổi mới.

- Mời quý khách! - cô gái sau quầy nói.

Tôi vừa mở cửa, bỗng nghe thấy giọng nói sang sảng của ông Dương. Ông đi từ sau ra, cười với tôi rất vui vẻ.

- Vào vào đây, ngồi xuống! Lâu quá không thấy cậu, tốt nghiệp rồi hả? Làm ở đâu? Lấy vợ chưa? Hay có cô nào chưa?

Tôi vừa ngồi xuống uống trà vừa đáp chuyện. Hết cốc trà, ông Dương bỗng bóp trán, nhảy dựng lên.

- Trời ơi, suýt quên! Lưu Dân Khánh gửi thư cho cậu, từ Mỹ về!

Tôi ngẩn ra một lúc, mới nhớ đến ông chủ tịch Lưu trên gác ba, mỗi lần bị vợ chửi đều thấy đau "Thằng Lưu Dân Khánh kia mà xxxxxxxxx hiểu chưa!".

Quay lại câu chuyện, nội dung lá thư như sau:

"Tôi không biết cậu tên là gì, cũng không biết cậu đã dọn đi đâu, nên tôi chỉ biết gửi lá thư này cho ông chủ tiệm ảnh, hy vọng có một ngày ông ta sẽ gặp được cậu. Tôi thật không có lời nào để bày tỏ sự cảm kích với cậu.

Tối hôm chủ nhật đó, vợ tôi đi ra phố mua sắm, thấy ở cửa có gói đồ gửi, đề tên người nhận là mình. Cô ấy luôn ở trong tâm trạng tức giận, nên cũng chẳng suy nghĩ gì bóc toang ra.

Tôi đang đọc sách trong nhà, thấy vợ đứng ở cửa hồi lâu, chạy ra, nghĩ hay là vợ bị mệt.

Nào ngờ thấy cô ấy đang khóc, trong tay cầm một khung ảnh, lặng lẽ rơi nước mắt. Tôi nhớ cái ảnh này, là mẹ vợ tôi đưa cho tôi. Tôi vẫn để nó trên cây đàn dương cầm trong phòng khách nhưng vợ tôi không bao giờ thèm nhìn. Rồi có lần vợ nó ném tôi rơi mất.

Nhưng nhìn kỹ, thì tấm ảnh ở trong đã được sửa, không phải ảnh cũ nữa.

Vốn là tấm ảnh vợ tôi lúc hơn mười tuổi, thì lại là khuôn mặt vợ tôi bây giờ, và người mẹ đi bên cạnh cũng là bà già bây giờ. Có một thứ không thay đổi, đó là người mẹ vẫn nắm chặt tay con, hai người đều cười vui sướng.

Trên tấm ảnh có mẩu giấy viết: "Người mẹ luôn mong muốn giấc mơ trong ảnh là thật, bà luôn tự hào về cô, cô cũng có thể tự hào về mẹ!"

Tối hôm đó, hai mẹ con khóc rất lâu, lúc một giờ đêm tôi sợ họ đói nên nấu một nồi mì mang xuống, thấy vợ tôi đã ngủ, mẹ vợ tôi vẫn vuốt tóc con gái.

Từ đó về sau tình cảm hai mẹ con ngày càng tốt hơn. Tính khí vợ tôi cũng thay đổi, dễ chịu hơn, chúng tôi ít cãi cọ đi. Chúng tôi vẫn muốn cảm ơn cậu nhưng tôi phải chuyển đi Mỹ, tới Boston nhậm chức, quá nhiều việc tốn thời gian, tôi chỉ biết cách này gửi thư cho ông Dương, hy vọng một ngày nó sẽ tới tay cậu.

Tôi để số điện thoại và email cho cậu. Nếu có thể, tôi mời cậu tới Mỹ chơi, để cả nhà tôi đón cậu. Give me a call, tôi sẽ lo vé máy bay cho cậu. Ba người chúng tôi cảm ơn cậu, chúc cậu học hành tấn tới và sự nghiệp thuận lợi."

Trong thư còn một tấm ảnh, cảnh tuyết rơi ở Boston.

Văn và mẹ đứng trước một trường đại học lớn, Văn cầm tay mẹ, hai người cười hạnh phúc.

Như thể tấm ảnh ba năm trước tôi dùng photoshop sửa đổi trên máy tính đã biến thành sự thật, nhưng tấm ảnh này là thật, không phải được ghép, và hạnh phúc của bà mẹ già với đứa con gái là có thật...

Tôi cầm lá thư đi ra, vội vã rời tiệm ảnh, để khỏi bị người khác nhìn thấy mình đang khóc.

Tôi nghĩ, chắc mùa đông ở Boston lạnh lắm.

Nhưng có một trái tim ấm, tình thân, sợ gì.

Trên con đường trước mặt, một người đàn bà trung niên nắm tay đứa con gái mười hai tuổi dắt qua đường. Đứa bé gái xinh đẹp, hoạt bát, người mẹ cười hạnh phúc.

Hình ảnh như ngày xưa...

Tôi lau mắt, đi về phía chiếc xe của mình.

Tin nhắn cuối cùng sau trận động đất

Những câu chuyện thương tâm không khi nào nhiều như sau những thiên tai, nạn lớn. Và thường được kể từ những người cứu trợ, trực tiếp tham gia công tác cứu nạn và có mặt tại hiện trường từ phút đầu tiên cho tới những phút cuối cùng.

Trong đồng đồ nát, những người cứu nạn mới thấy tình cảm con người chí tình tới mức cùng cực. Tại huyện Bắc Xuyên, tỉnh Tứ Xuyên (Trung Quốc) nơi sát tâm chấn, sau cuộc động đất ngày 12/5 vừa qua, nhóm cứu nạn phát hiện được xác một phụ nữ đã chết, nhưng đứa bé mới mấy tháng tuổi được che dưới bụng người mẹ ấy thì vẫn sống, như một kỳ tích. Em còn đang ngủ.

Nhóm cứu nạn vào lúc đầu tiên phát hiện thi thể người phụ nữ bị ngôi nhà đổ sập đè chết, xác định cô đã chết, định bỏ sang cứu người bị nạn còn sống ở cạnh đó. Người phụ nữ chết trong tư thế đầu gối quỳ xuống đất, gập người xuống, hai tay ôm quanh lòng như hình dáng những người cúi xuống kính cẩn hành lễ ngày xưa, tuy vậy thân thể cô cũng đã bị đè dập, biến hình.

Tờ Tin nhanh chiều Bắc Kinh hôm 17/5 đưa tin, vô tình một nhân viên cứu hộ trong nhóm lửa tay qua khe hở của người nạn nhân, sờ vào ngực để xác định cô đã chết, vô tình phát hiện trong khoảng trống dưới bụng người phụ nữ còn một hài nhi rất nhỏ còn sống.

Các nhân viên cứu hộ vội vã bới những gạch đá xi măng quanh tử thi, mới nhìn thấy đứa trẻ hơn ba tháng tuổi nằm dưới bụng nạn nhân. Khi được bế ra khỏi người mẹ, đứa bé vẫn an lành, không thương tích.

Dưới đồng đồ nát ở đó còn một chiếc điện thoại, màn hình có hiển thị tin nhắn đã bấm: “Con gái yêu quý, nếu con còn sống được, con phải nhớ là mẹ yêu con”.

Tiểu học Đông Khí ở gần đó, các xác học sinh xếp hàng dài tại sân trường và sân thể thao. Các phụ huynh đã khóc ròng rã vì không biết mang xác con về đâu. Các ông bố bà mẹ đi giày mới cho xác con, mặc quần áo mới và lau mặt cho con: “Khi đi học con bao giờ cũng chỉnh tề. Khi chết cũng nên để mẹ lau mặt lần cuối cho con.”

Câu chuyện mẹ che chở con trên đã khiến ngôi sao điện ảnh Trung Quốc Chương Tử Di cảm động rơi lệ, và trong tuần lễ sau đó, cô đã phát động chiến dịch quyên góp cho nạn nhân trận động đất Tứ Xuyên, với mục tiêu 1 triệu USD.

(theo TVBS)

Đám tang 10 năm trước và câu chuyện cảm động về cô bé

Ngày 24/8/1998, một đám tang vô cùng đặc biệt được tổ chức tại huyện Gia Tường, tỉnh Sơn Đông (Trung Quốc). Người chết là một cô gái mới 16 tuổi trên là Thẩm Xuân Linh. Nhưng cô được nhận những nghi lễ long trọng nhất của làng, những người anh trai của cô mặc tẩm áo tang chỉ được mặc khi đưa tang cha đẻ. Anh trai cô quỳ rất lâu trước linh cữu em gái, người trong làng ai cũng đeo băng tang.

Nhưng không ai biết rằng, cô gái mười sáu tuổi này thực ra không hề có máu mủ ruột thịt gì với những người còn sống, cũng như với dân làng này, thậm chí cô còn là một đứa con gái riêng của mẹ kế mà ngay cả tên trong sổ hộ khẩu của làng cũng không có.

Tôi là con ruột của gia đình này

Tháng 6 năm 1994, mẹ của Thái Xuân Linh goá chồng, đem Xuân Linh và đứa em trai từ Long Châu Tập, huyện Phạm Trạch, tỉnh Sơn Đông (TQ) sang huyện Gia Tường với gia đình mới. Bố dượng của Xuân Linh làm nghề thợ mộc, tên là Thẩm Thụ Bình, tính tình hiền lành đôn hậu.

Bố dượng còn cha mẹ già 70 tuổi, và bốn đứa con trai còn đang học phổ thông. Trong đó anh con cả Thẩm Kiến Quốc đang học Đại học Giao thông ở Tây An. Ba cậu con trai còn lại học trường phổ thông trong huyện.

Gánh nặng gia đình quá lớn, nhưng bố dượng cô giỏi nghề thợ mộc, trong nhà cũng chỉ chi tiêu dè sẻn, nên cuộc sống gia đình cũng tạm đủ.

Khi ba mẹ con Thái Xuân Linh gia nhập vào đại gia đình ấy, cả nhà đều vui vẻ chào đón, hay có thể bởi nhà toàn đàn ông, giờ có một cô em gái mới, cả ông bà nội lẫn bố dượng đều rất yêu quý Xuân Linh.

Khi đó, Linh chỉ vì bố mất, nhà nghèo khó, cô đành bỏ học ở nhà. Bố dượng dứt khoát đưa tiền cho cô đi học trở lại. Trong nhà vốn đã bốn đứa con đi học, giờ thêm Xuân Linh, gánh nặng càng lớn. Ông bố dượng chỉ có cách dành thời gian làm thêm, lúc nông nhàn cùng thợ lên thị trấn kiếm thu nhập mới đủ cho chi tiêu trong gia đình.

Xuân Linh vô cùng trân trọng cơ hội được đi học, ngay học kỳ đầu tiên quay lại trường, cô đứng thứ ba trong khối. Ngoài học tập, cô lo liệu việc nhà, lúc nào rảnh rỗi thì giặt quần áo cho các anh, vác gỗ cho bố dượng, ông bố dượng thường khen ngợi:

- Bố thật là có phúc mới có đứa con gái ngoan ngoãn thế này.

Thời gian hạnh phúc chẳng bao lâu, đầu mùa hạ năm 1995, bố dượng cô trong lúc làm công trình đã ngã từ tầng ba xuống, bị liệt giường. Cột trụ trong gia đình đã gãy, nguồn kinh tế chính của gia đình bị cắt đứt, và tiền chữa bệnh của bố dượng cô đã mang lại một khoản nợ rất lớn cho gia đình.

Thật đáng tiếc, khi mẹ Xuân Linh được bác sĩ cho biết, bệnh của chồng mới sẽ không bao giờ khỏi, cả đời nằm liệt giường, mẹ cô đã rất đau khổ. Bà không thể chịu đựng nỗi sợ rủi ro liên tiếp từ hai đời

chồng, lại biết không gánh vác được một gánh nặng quá lớn từ gia đình chồng, bà đã mất hết hy vọng và niềm tin vào cuộc sống. Bà ôm đứa con trai nhỏ bỏ đi.

Bỏ lại một nhà đầy người già, bệnh tật, trẻ con. Cho dù Xuân Linh năn nỉ, cầu xin mẹ như thế nào.

Thấy bố như thế, người con trai thứ hai định xin nhập ngũ, bỏ học, ông bố không đồng ý bởi anh thứ 2 và thứ 3 sắp cùng thi tốt nghiệp phổ thông, thành tích luôn đứng đầu trường.

Người con thứ 2 và 3 cũng đòi bỏ học, muốn đi làm để gánh vác gia đình.

Vào lúc cả nhà bàn cãi, Xuân Linh đề nghị cho em nghỉ học, thay mẹ chèo chống gia đình này. Bố dựng cô rơi nước mắt, ngay cả ông bà nội cũng khóc. Bố dựng cô đau khổ nói:

- Xuân Linh, bố xin lỗi con! Các anh con đã học chừng đó năm rồi, giờ bỏ đi uổng phí quá, bố biết là làm thế con sẽ thiệt thòi

Ba người anh trai đều nắm chặt tay em gái, cùng thề với bố, cho dù sau này ai thi đỗ đại học, cũng đều nhớ công người em gái.

Mẹ Xuân Linh bỏ đi rồi, nguồn kinh tế của gia đình lại mất hẳn chút hỗ trợ cuối cùng. Ông bà nội đều thở dài, bố dựng gạt nước mắt, các anh trai Xuân Linh cũng lo âu, cả nhà rơi vào tình trạng thấp thỏm bất an, buồn thảm. Những người làng an ủi cô bé:

- Ở đây cháu không có người thân, hay là cháu quay về nhà ông bà ở bên Phạm Trạch đi! Không ở đây vất vả cả đời.

- Không, cháu không đi được, mẹ cháu bỏ đi rồi cháu không thể cũng bỏ đi nốt!

Xuân Linh nói với bố dựng:

- Bố ạ, mẹ con bỏ đi rồi, là mẹ con nhẫn tâm; nhưng con hứa con không bao giờ bỏ nhà đi, con sẽ ở lại đây cùng vượt qua hoạn nạn với mọi người, từ hôm nay con xin được là con đẻ của bố!

Năm đó, Xuân Linh mới 12 tuổi, đổi từ họ Thái sang họ Thẩm.

Làm đồng, việc nhà, chăm sóc người lớn, tất cả mọi việc Xuân Linh đều gánh vác, cô bé làm việc như một phụ nữ thực thụ trong một gia đình nông dân, thức dậy lúc mặt trời mọc, trời tối hẳn mới nghỉ ngơi, cân trọng tính toán từng món một trong gia đình để lo liệu qua ngày.

Xuân Linh biết, để gia cảnh đỡ khó, thì sức khỏe của bố phải tốt lên, cho nên vào những lúc nông nhàn, cô bé không quên chăm sóc chu đáo cho bố. Mùa hè năm 1996, thời tiết nóng bức, bệnh tình bố dựng cô nặng lên, Xuân Linh quyết định đưa bố lên nằm viện trên thành phố Tề Ninh.

Thu xếp xong việc nhà, cô kéo bố lên thành phố chữa bệnh. Đường đất 80 km, cô kéo xe hết đúng hai ngày một đêm. Khi đến nơi, chân cô đã lở ra, vai kéo sưng u lên một cục lớn.

Để tiết kiệm tiền ở bệnh viện, Xuân Linh đã ngủ trong nhà để xe đạp của bệnh viện, người trông xe của

bệnh viện tưởng cô là một người ăn mày, đã mấy lần xua cô ra ngoài. Xuân Linh đành kể hết sự tình, ông già trông xe cảm động quá, không chỉ cho cô mang chiếc xe kéo đặt vào tận bên trong nhà xe, còn kiếm cho cô một cái màn chống muỗi.

Dưới sự chăm sóc của con gái nhỏ, bệnh của bố dượng cô dần ổn định hơn, cô lại kéo bố về quê trên chiếc xe đẩy.

Vừa về đến quê, là vào vụ thu hoạch lúa mạch, các anh đều đang ở trường, ông bà nội chỉ có thể giúp cô nấu cơm và bó những túm lúa, thế là hơn bảy mẫu đất lúa mạch đang chín, lại một mình Xuân Linh cắt. Để kịp thu hoạch lúa mạch, suốt mấy ngày liên tục cô bé ngủ lại ngoài ruộng lúa, mệt tới mức không chống đỡ nổi nữa thì nằm ngủ luôn trên lúa mạch, ngủ dậy lại cắt tiếp.

Vì quá lo lắng, lại vì lao lực, miệng Xuân Linh nở những mụn nước nhỏ, tay chân xước máu. Thật sự cô bé đã kiệt sức, còn lại hai mẫu lúa mạch nữa.

Đều là lương thực gia đình trông vào đó!

Cô bé bất lực đứng giữa ruộng lúa mạch khóc nức nở không thành tiếng, khóc tới mức hàng xóm chung quanh thấy thương hại quá, bèn tới nắm tay mười tay giúp cô cắt nốt mảnh ruộng.

Đợt thu hoạch khó nhọc đó đổi lại được lương thực đủ ăn cho cả gia đình.

Anh thứ hai đã đỗ kết quả rất cao trong kỳ thi tốt nghiệp trung học, nhờ kết quả đó, anh được tuyển vào trường đại học Đồng Tế tận trên Thượng Hải.

Cầm lá thư báo nhập học của anh thứ hai, Xuân Linh chạy như bay về nhà quên hết mệt nhọc, nhảy lên vui sướng, kêu lên. Nhìn đứa em gái vừa bé vừa đen, người anh thứ ba là Thẩm Kiến Văn rót nước mắt tủi thân vì thi trượt đại học.

Thẩm Kiến Văn buồn rầu nói:

- Anh xin lỗi, em đã vất vả vì cả gia đình, mà anh lại thi trượt!

Vừa nói anh ba vừa khóc. Xuân Linh hốt hoảng nắm lấy tay anh:

- Năm nay thi trượt thì năm sau thi tiếp, anh đừng nản chí như thế!

Thẩm Kiến Văn quyết định không thi đại học nữa, ở nhà kiếm sống giúp em gái. Xuân Linh không đồng tình:

- Em chịu vất vả cũng chỉ vì muốn các anh học lên đại học mà thôi! Anh thất bại là em cũng thất bại!

Ba nghìn Nhân dân tệ học phí là gánh nặng quá lớn với cả gia đình. Vào lúc bất lực ấy, Thẩm Xuân Linh nghĩ đến chuyện đi bán máu.

Lần thứ nhất đến nơi bán máu, vì quá nhỏ tuổi, bác sĩ không đồng ý!

Lần thứ hai, cô nói dối tuổi mình, cuối cùng bán 200 ml máu. Vào lúc cầm được 400 tệ tiền bán máu, nỗi buồn bã của cô vẫn không bớt đi. Vì 400 tệ so với 3.000 tệ thì còn quá ít ỏi. Như cốc nước hắt vào đồng lửa, chả thấm vào đâu.

Ba ngày sau, cô lại quay trở lại trạm y tế. Lần này, nói kiểu gì bác sĩ cũng quyết không lấy máu của Xuân Linh. Quá lo lắng, cô đành quỳ xuống cầu xin bác sĩ, và kể cho ông biết lý do.

Bác sĩ trầm ngâm rất lâu, cuối cùng ông thở dài bảo:

- Thôi được, chỉ một lần này thôi nhé! Lần sau cháu đừng đến đây nữa, cháu còn quá nhỏ, cơ thể còn đang phải lớn nữa!

Ông bác sĩ chỉ rút một lượng máu rất nhỏ tượng trưng, rồi móc túi ra đưa cho cô 700 tệ, làm Xuân Linh vô cùng cảm động.

Về nhà, Xuân Linh đưa tiền cho bố dượng, bố cô vội hỏi tiền ở đâu ra mà nhiều thế này, cô nói dối là đi vay người ta.

Bố cô cầm tay con xem xét, lại móc từ túi cô ra hai tờ giấy bán máu.

Cả nhà cô đều kinh hãi.

Nhưng số tiền đó còn lâu mới đủ được, dù chỉ một nửa học phí cho người anh.

Bố dượng cô quyết định bán đi một phần mảnh đất từ ngôi nhà cũ của họ, ông bà nội cũng bán ba cây dương vốn định dành gỗ để đóng quan tài cho ông bà sau này. Khi bố dượng không đồng ý bán ba cây dương, ông bà nói:

- Máu của Xuân Linh còn không tiếc, chúng tôi còn cần quan tài để làm gì nữa!

Dưới sự nỗ lực của toàn gia đình, tiền học cho anh hai anh ba cuối cùng đã thu xếp xong. Để anh Thẩm Tiên Quân có thứ để lên trường, suốt mấy tối liền Xuân Linh thức khuya khâu vỏ chăn mới và giặt vải cho anh.

Vào lúc lên đường, Xuân Linh ra bến xe tiễn anh, cô nói:

- Anh ạ, nhà mình tuy nghèo, nhưng khảng khái, anh phải học cho ra học, anh đừng lo lắng chuyện ở nhà, cũng đừng tự khắc nghiệt với bản thân mình quá, anh cần tiền tiêu cứ viết thư về cho nhà nhé, em sẽ lo cho anh!

Thẩm Tiên Quân không nén được, ôm lấy đứa em nhỏ vào lòng, cảm động trào nước mắt.

Những cây dương lớn

Có thể bỏ rơi cha, không được phép bỏ rơi em

Những người anh lại lên đường đi học rồi, Xuân Linh bắt đầu tính toán xem làm cách nào kiếm tiền để

chữa bệnh cho bố, lo học phí cho các anh trai. Ban đầu, cô định theo chân các chị trong làng ra ngoài đi làm kiếm tiền, nhưng ở nhà còn hai người già và một người bệnh đều cần chăm sóc, cô chỉ có thể ở lại. Cân nhắc kỹ, cô quyết định trồng bông.

Trồng bông không giống như trồng những cây khác, không chỉ phí sức trồng trọt, ngay khoản phun thuốc sâu cho bông cũng rất nguy hiểm, nhưng Xuân Linh tính nhẩm ra, một năm trồng bông có thể thu lãi được 8-9 nghìn Nhân dân tệ (16-18 triệu VND), cô không trừ trừ bắt tay vào làm ngay.

Cô háo hức trồng xuống cây bông, nhưng chẳng mấy lâu, khu vực Lỗ Tây Nam (mấy huyện thuộc Sơn Đông) gặp dịch sâu xanh trên lá bông (*Helicoverpa armigera*) tràn tới, vụ dịch làm Xuân Linh cuống quýt, cô bé người còn chưa cao bằng ngọn cây bông đã cồng bình xịt thuốc sâu nặng hơn 20kg sau lưng đi dọc ruộng bông để xịt thuốc.

Cô nghe người ta nói, lúc chính Ngọ thời tiết nóng nực nhất, là lúc trừ sâu có hiệu quả lớn nhất. Cô liền chọn lúc giữa trưa nắng to đi phun thuốc sâu, mặt trời rất bỏng trút nóng xuống cánh đồng bông hầm hập như một lò hấp khí nóng, làm Xuân Linh không thở nổi. Cô chỉ có thể chạy phun một hàng rồi chạy ra hít thở không khí. Một ngày vào lúc chính Ngọ, vì thùng thuốc sâu bị rò chảy, cô trúng độc, ngất đi.

Người làng khiêng Xuân Linh về. Lúc tỉnh lại, cô không để ý đến sự ngăn cản của người bố nằm liệt giường, lại đòi chạy ra ruộng bông luôn. Năm đó vụ mùa bội thu, bông được mùa thu hoạch lớn, nhưng vì thế mà giá thu mua bị chìm xuống rất thấp, và Xuân Linh vẫn không thể kiếm được khoản thu nhập như cô mong muốn.

Đầu óc thông minh của Xuân Linh lại suy tính, cô đang nghĩ có cách nào kiếm được tiền nhanh nhất. Lúc nông nhà, cô đã từng theo người làng đi thu mua hoa hòe, cành liễu (dùng như sợi bàng, sợi chiếu cói của VN), cũng từng đi bán mũ nan, đậu tương. Sau này, cô nghe người ta nói táo Tứ Thủy ở huyện bên rất rẻ, cô lại cùng ông bác trong làng đi Tứ Thủy buôn táo.

Hàng ngày, sau mỗi bữa tối, cô kéo xe kéo lên đường, lúc trời hơi rạng thì tới được vườn táo, chất đầy xe táo rồi quay về ngay. Đàn ông thanh niên kéo một xe, cô cũng kéo một xe. Dọc đường, người ta đều ăn táo giải khát, cô thì chưa từng ăn một quả táo nào, ngay cả những quả dập nát cũng giữ lại phân bố, cho ông bà ăn.

Anh thứ tư Thẩm Kiến Hoa thấy đứa em 14 tuổi vắt vả như thế, quá áy náy, quyết định bỏ học và cũng trốn nghĩ vụ quân sự, ở nhà kiếm sống thay em.

Xuân Linh khuyên anh thế này:

- Em hâm mộ nhất trên đời này là quân nhân, anh ở nhà rồi sau này anh sẽ ra sao? Anh cứ đi đi, em vẫn còn chống đỡ gia đình này được.

Ngày anh ba lên đường, Xuân Linh rút từ trong túi ra một ít tiền lẻ nhàu nát dúi vào tay anh trai:

- Đây là 80 tệ, đây là tiền em dành riêng ra, anh giữ lấy để tiêu vặt, vào bộ đội rồi anh nhớ cố gắng.

Thẩm Kiến Hoa mắt rung rung.

Mùa xuân năm 1997 là mùa xuân vui sướng hạnh phúc nhất của Xuân Linh. Tết năm đó, ngoài người anh thứ 4 đang ở bộ đội, cả ba anh trai đều quay về nhà ăn tết. Và ai cũng mang quà về cho cô em gái. Người anh cả là sinh viên mang tặng em một bộ quần áo mới, người anh thứ hai cũng là sinh viên tặng em một chiếc khăn màu hồng, người anh thứ ba đang ôn thi cũng mua cho em một hộp kem trang điểm.

Xuân Linh ôm tất cả quà vào lòng vui sướng, nhảy lên cười, lúc đó cô bé quay trở lại vẻ ngây thơ con nít vốn có. Bố gọi ba đưa con trai đến bên giường:

- Các con phải báp đáp cho Linh, vì nó đã quá khổ sở rồi. Ngày sau các con trưởng thành, các con có quyền quên bố đi, nhưng không bao giờ được phép quên Xuân Linh.

Tình thân vĩnh viễn

Trong công việc nhà nông bận rộn, Xuân Linh không quên bệnh của bố dượng, hề có hy vọng, ngại gì đường xa núi cao, cô đều kéo bố đi. Trời xanh không phụ người có công, bệnh của bố dượng đã đỡ hơn rất nhiều, đã có lúc ông chống được gậy đứng lên. Những người anh học hành tấn tới. Người anh cả Thẩm Kiến Quốc sau khi tốt nghiệp đại học đã thi đỗ vào Thạc sĩ của trường.

Người anh thứ tư Thẩm Kiến Hoa đã được vào Đảng trong quân ngũ, được đề bạt lên làm trung đội trưởng. Tháng 9/1997, người anh thứ ba Thẩm Kiến Văn cũng thi đỗ qua kỳ thi cao đẳng, được Học viện Y Đông y Sơn Đông nhận vào học.

Tháng 3/1998, bà nội bỗng dưng bệnh nặng, lúc lâm chung, người già nắm chặt lấy tay Xuân Linh nói: "Xuân Linh, cả đời bà chẳng có gì tiếc nuối, vì đã có một đứa cháu ngoan như cháu, bà chỉ thương xót cháu thôi!" Nói rồi bà lần từ dưới gối ra một chiếc vòng tay bằng ngọc đưa cho Xuân Linh, Xuân Linh không dám cầm. Ông nội nói: "Xuân Linh, đây là thứ bà nội định để dành cho cháu dâu đầu, nhưng bà nội nghĩ, cái vòng này nên để dành cho cháu, cháu hãy nhận cho bà mãn nguyện đi!". Xuân Linh nuốt nước mắt rưng rưng nhận lấy, bà nội nhắm mắt và an lành lìa đời.

Sau khi bà nội mất, người anh thứ tư viết thư về, nói sẽ chuẩn bị thi vào trường quân sự, nhưng khi biết bà nội vừa mất, trong nhà đã lo liệu hết tiền, anh bèn quyết định bỏ cuộc. Xuân Linh đọc thư, lo lắng, cô liền tìm người nhờ gửi thư cho anh trai khuyên ngăn, và gửi kèm theo đó 200 tệ, để anh trai mua sách vở ôn thi. Cô nói: "Anh ạ, thi vào trường quân sự là việc lớn cả đời anh, đừng để khó khăn trước mắt làm ngăn cản việc cả đời."

Đúng lúc đó, mẹ Xuân Linh đã bỏ đi biệt tăm tích lâu nay, bỗng gửi thư về cho cô, thì ra mấy năm nay, mẹ cô bỏ đi rồi đã làm một tờ giấy li hôn giả mạo với bố dượng cô, rồi sang huyện Bình Dương ăn ở với một ông có mở tiệm thực phẩm, cuộc sống khá sung túc. Mẹ cô nghe qua người khác mới biết con gái mình mấy năm nay chịu cực khổ vô vàn, trong lòng bà rất ăn năn. Mẹ cô gửi thư tới muốn bảo con gái bỏ sang huyện Bình Dương ở với bà cho sung sướng, bà hứa sẽ tìm cho cô một gia đình đang hoàng để gả chồng.

Đọc lá thư của mẹ, Xuân Linh nước mắt dào dạt, rất muốn được sống một cuộc sống đơn giản vô lo của một cô con gái bên cạnh mẹ. Nhưng cô cũng không thể nào bỏ rơi gia đình này, cái gia đình nghèo khổ hoạn nạn, nhưng cả nhà đều chân tình yêu thương cô!

Bồ dưỡng cô biết con gái khó xử, khuyên cô:

- Xuân Linh, đi tìm mẹ con đi! Bồ không trách con, cả nhà ta đã khổ, kéo theo cả đời con khổ theo thì bồ không nỡ lòng nào!

Xuân Linh cắn chặt môi, quỳ xuống trước giường bệnh của bố:

- Bố ạ, khổ sở nữa con cũng chịu được, bồ đừng đuổi con đi!

Xuân Linh nhờ người viết thư trả lời mẹ rằng, cô không muốn theo mẹ.

Cô ở lại chống chọi gia đình này. Một ngày tháng 9/1998, vì muốn kiếm tiền cho anh trai thứ tư ôn thi, cô lại nghĩ đến việc đi bán máu. Sau rất nhiều lần cầu xin, cuối cùng bác sĩ đã đồng ý, lấy 300ml máu của cô. Vốn thân thể gầy gò yếu ớt vì thiếu dinh dưỡng, giờ Xuân Linh càng yếu.

Nhưng cô lấy lại tinh thần, đi ra bưu điện gửi mấy trăm tệ đó cho anh. Trên đường đi, lúc liêu xiêu qua đường, vì không còn tinh thần để ý kỹ, cô bị một xe tải lớn chở các cuộn sắt gạt ngã, bánh xe lớn nghiền qua người Xuân Linh.

Tin dữ đến, ông nội cô không chịu đựng nổi, đã bệnh liệt giường từ đó, bồ dưỡng Xuân Linh cũng ngắt đi nhiều lần. Người anh thứ ba Thẩm Kiến Văn là người đầu tiên biết tin này, anh chạy về nhà, chỉ còn biết khóc bên thi thể em.

Người anh thứ hai Thẩm Kiến Quân nhận được điện báo, suốt hai ngày đi tàu về không ăn không ngủ, khóc từ Thượng Hải về đến Sơn Đông.

Ở tí tận Tây An, người anh cả Thẩm Kiến Quốc đang học thạc sĩ được tin cũng khóc rụng rời, không thể về dự đám tang được, anh điện về nhà: "Em gái yêu quý, em dùng tấm lòng người mẹ để gánh vác cả gia đình này, dùng đôi vai yếu ớt để dựng lên một niềm hy vọng, cả gia đình mãi mãi yêu em."

Vừa nhận được giấy báo nhập học của Học viện Lục quân Quế Lâm, người anh thứ tư Thẩm Kiến Hoa cũng đồng thời nhận tin em chết, anh ngã ngất đi trên thao trường. Tỉnh dậy liền vội vã về quê.

Nhưng ở quê, những người chết trẻ vị thành niên không được phép tổ chức đám ma, ngay cả nghĩa trang của dòng họ cũng không được phép vào chôn cùng.

Xuân Linh đến đây sống bốn năm, họ tên thì đã đổi, nhưng hộ khẩu thì không có, ngay cả tư cách là dân chúng của địa phương cũng không có, không được coi là người làng. Nhưng những người già trong làng cũng cảm động trước cuộc đời hiều nghĩa của Xuân Linh. Người già nói, đứa con gái tốt đẹp thế, chết rồi thì tại sao còn phải để nó phải chịu tức tưởi nữa.

Nhà văn Lưu Hồng, người đã từng đến viết bài phỏng vấn Xuân Linh hồi trước cũng đến dự tang lễ, và viết một bài ai điệu cho cô bé:

"Em, là một đoá hoa giữa thung lũng, một vệt mây ở bên trời, lặng lẽ đến, lại lặng lẽ đi.

Đôi vai nhỏ gánh đầy tình người, tâm hồn nhỏ nâng đỡ cả gia đình, tuổi còn trẻ như thơ như hoạ, như

tơ như khói, lại đầy gian nan khôn khó vất vả.

Em đi rồi, nhẹ như thế, như đám mây bên trời xa, câu chuyện để lại nặng như thế, ân tình cao như núi Thái sơn..."

Những người con gái đều có những son phấn của riêng mình, có lẽ Xuân Linh cả đời chưa chạm vào son phấn, nhưng cô vẫn là người con gái đẹp nhất.

Năm 2007, Đài truyền hình Trung ương Trung Quốc dự định làm một bộ phim truyền hình 100 tập về 100 tấm gương tốt cảm động thời nay, lấy tên phim là "Câu chuyện của chúng tôi" để giáo dục thế hệ trẻ Trung Quốc, câu chuyện về Xuân Linh sẽ được dựng lại ở tập mười sáu.

Cái nhìn dưới thấp

Cuộc đời của một người đàn ông cao 1 mét.

Trên con đường tuyết phủ của Trung Quốc, người đàn ông lùn vác bao tải không đi ra ngoài làng hái lá thuốc.

Gà, là tất cả bạn bầu an ủi của anh ta trong mùa đông khắc nghiệt cuối năm 2007, khi mà có nhiều người Trung Quốc khác đã chết rét trong bão tuyết.

Nhảy lộn qua tường chuồng lợn, đối với người đàn ông này là một trò xiếc khó khăn nhưng phải diễn hàng ngày.

Thấp dưới 100 centimét, khi người nhà đều nghĩ cuộc đời của anh đã “chấm hết”, thì anh lại đứng dậy. Khi người ta cười nhạo anh, anh kiên cường cố tìm cách để lập nghiệp. “Người tàn tật thì cũng là người. Tôi đã thất bại bao nhiêu lần, nhưng tôi biết những người thành công đều đã từng là người thất bại.” Hơn hai mươi năm không đầu hàng số phận, ngày hôm nay, anh lùn sống được đã là một điều đáng tự hào.

Sáng ngày 16/1/2008, tuyết lạnh 4 độ dưới không.

Căn nhà nhỏ của Đàm Khởi Thụ ở rìa làng Sa Tử huyện Thạch Trụ (Trùng Khánh, TQ) tuyết đã dày lên phủ hết đường làng và ven núi. “Rơi 40 hôm rồi!” – Đàm Khởi Thụ lo lắng tính thời gian núi phủ tuyết.

34 tuổi, cao chưa tới 100 centimét, hai chân bại liệt nặng, người anh bị gập xuống từ eo lưng, mỗi lúc đi lại, Đàm Khởi Thụ chỉ có cách chống hai tay lên hai mu bàn chân, lấy tay chống người thay cho chân, còng gập lết từng bước nặng nhọc với khuôn mặt dán xuống đất.

Anh chỉ mong trời ấm lại, mong từ lâu rồi. Trại lợn của anh có một con lợn nạc đã chết rét, rất nhiều gà cũng đã chết rét, giờ lại vừa có một con lợn bị cảm lạnh. Thụ vừa mở trại lợn 60 con hồi năm ngoái, và trại gà có hơn 1.000 con gà quê, ngờ đâu chưa thấy lãi lời gì đã gặp trận bão tuyết khốc liệt nhất Trung Quốc suốt bốn chục năm nay.

Thụ lôi một bao tải thức ăn mình tự trộn lấy, khó nhọc lết về phía chuồng lợn. Trong trang trại lợn rộng hơn 580 mét vuông này chia làm 30 ô chuồng, có 20 con nái, một đầu lợn đực giống và hơn 40 con lợn thịt. Thụ làm một động tác như người ta chơi vượt xà kép, nhôm mông lên, tay bám thành chuồng lợn ngược người trên không trung giằng lết và chuyển người, từ từ hạ chân xuống tuột vào trong chuồng lợn.

Một đám lợn vây quanh, cọ sát thân thiện vào người ông chủ, đòi thức ăn. Thụ còn lùn hơn con lợn sắp xuất chuồng.

Hồi 2 tuổi, Đàm Khởi Thụ bị bại liệt, từ đó anh chỉ còn cách lấy tay thay chân để di chuyển, cho đến giờ, lớn lên, cả người vẫn không cao đủ 1m, người ta gọi những người như anh là thằng lùn.

Đi lại là nỗi vất vả lớn nhất đời Thụ. Còn nhớ ngày nhỏ đi học, người ta đi vài phút đến trường, anh “đi” hết hơn 20 phút.

“Đời nó hết rồi. Hai bố mẹ già lão sẽ không thể chăm sóc nó cả đời được, sau khi bố mẹ chết, 4 anh chị em trong nhà phải giúp nó, không được để nó chết đói!”

Trong ký ức của Thụ, bố mẹ luôn dặn dò các con như thế. Có lẽ bởi nghe câu nói ấy nhiều quá, Thụ không muốn phiền đến người thân nữa.

Năm 15 tuổi, đường đến trường quá xa nên Thụ nghỉ học, bắt đầu ra ngoài xông pha. Không có xe, cũng chẳng chuyến xe khách nào chịu dừng lại chở Thụ, anh cõng hành lý trên lưng còng, bắt đầu hành trình gian khổ.

“Hồi ban đầu tôi đến Quảng Châu để học kỹ thuật nuôi lợn, tôi đã từng đi hơn một nửa lãnh thổ Trung Quốc, đi bán thuốc cho lợn, sau đó tôi còn quay về quê làm thuốc Bắc để bán, giữa thời gian đó còn làm bao nhiêu nghề, bây giờ chủ yếu tôi chỉ nuôi lợn và gà.”

Thụ đếm lại quá khứ, mỉm cười. Chỉ có trong lòng anh mới biết, 20 năm bôn ba, chắc chắn không hề nhẹ nhõm như một câu kể.

Dùng tay thay cho chân đi khắp nửa Trung Quốc, không ai tưởng tượng nổi.

“Hai mươi năm nay, tôi làm không dưới mười nghề!”

Vì tàn tật, thất bại cũng nhiều. Năm 1994, Thụ cùng vài người trong thôn cùng đi Tứ Xuyên buôn thuốc thú y cho lợn. Những năm đó nghề nuôi lợn phát triển, ngành “dược” cho lợn cũng phát đạt, thành ra nhiều người nhảy vào, thật giả lẫn lộn. Nhiều người bán thuốc giả bị công an bắt. Thụ vốn thật thà kinh doanh nhưng cũng bị tổn thất, mấy năm kinh doanh thành ra lỗ. Chỉ còn cách quay về quê, thu mua thuốc Hoàng Liên, Thiên Ma.

Năm 1001 có phong trào nuôi ếch Mỹ, Đàm Khởi Thụ cũng theo phong trào bỏ 400 tệ ra mua 7 đôi về nuôi, ếch con xuất chuồng chả ai mua, lỗ mất 3.000 tệ. “Năm đó 3.000 tệ đâu phải nhỏ, dường như là toàn bộ tài sản tích góp suốt đời”. Nhắc đến khoản lỗ này Thụ vẫn thấy xót.

Sau đó một tháng, Thụ lại đọc được quảng cáo trồng nghệ tây, bỏ 1.400 tệ ra mua một kg giống n

ghệ tây, trồng trên một mẫu đất. “Trước đó đã giao hẹn một kg hoa nghệ tây sẽ bán 6000-8000 tệ, nhưng một năm sau hoa nở đây, người thu mua thì biệt tăm tích.” Đợt đó Thụ thất bại thảm hại.

hoa Nghệ tây

“Thất bại, phải tổng kết.” Thụ nói, có 2 điều kinh nghiệm: “Không nên nhẹ dạ tin quảng cáo, phải xem xét nhu cầu thị trường.”

Vì một thời gian dài đi buôn bán phương xa, Thụ cũng có chút dành dụm kèm theo thói quen lúc rảnh sẽ ngồi đánh bài bạc. Đầu năm 2007, một hôm cõng bao tải đi hái thuốc Thiên Ma, qua nhà hàng xóm họ gọi vào đánh bài, không cưỡng được cám dỗ, ngồi xuống chơi. Ngồi một lúc đã thành nửa ngày,

thua 140 tệ, không hái được chút thuốc nào.

Khi về nhà, nghe kể người làng đi hái thuốc hôm đó kiếm được 600 tệ, Thụ hận bản thân mình. Tự trách: “Tôi không chỉ thua mất thời gian nửa ngày, mà tính lại, đã thua thêm hơn 700 tệ.” Thụ thề với bản thân mình, suốt đời sẽ không bài bạc nữa.

Thực ra trong bốn anh chị em trong nhà, Thụ lại chính là người sinh sống không đến nỗi nào.

Trong vô số lần xen kẽ giữa thành công chuyển thành thất bại, Thụ không ngừng khao khát đi tìm kiếm một nghề nào thuộc về bản thân mình.

“Tàn tật thì cũng là người, cũng sẽ sống như người bình thường”. Thụ nói, số phận nào cũng sẽ tìm được lối thoát.

Mấy năm trước, trong thôn rất nhiều người trồng thuốc bắc, người ta cưỡi xe máy chạy khắp nơi, mình chỉ có lết. Cuối 2006, có đợt thu hoạch hoàng liên, Thụ đi bộ hai tiếng đồng hồ tới nơi, thuốc đã bị những người đi xe máy mua hết. Lần đó làm Thụ phát hiện, nghề thu mua thuốc bắc không phù hợp với mình, vì dù có đi hàng đến mấy cũng chẳng làm sao qua được người khác.

Cũng vì tàn tật mà nhiều năm đi buôn thuốc chữa bệnh cho lợn cũng đâu phát đạt. “Tôi đi lại khó khăn, ngoài đời có những người chỉ nhìn thấy tôi đã cười nhạo hoặc nghi ngờ, không thích làm với tôi. Nuôi trông theo phong trào càng không được, quá mạo hiểm, vì thị trường thay đổi quá nhanh.”

Đầu năm 2007, Thụ sau bao lần thất bại, quyết định chỉ ở nhà kiếm gì làm lụng. Anh nuôi lợn và gà. Có người khuyên anh không nên gắng làm gì, cố quá lại thành quá cố. Không thì rồi lại tay trắng mất. Thụ không nghe, thậm chí còn sửa một gian nhà nhỏ ngay cạnh chuồng lợn để dọn đến ở chung với lợn.

Thụ trút vào đó toàn bộ số tiền còn lại là 27.000 tệ (54 triệu VND), tìm người xây chuồng, định nuôi 100 con lợn. Để tiết kiệm tiền, anh chỉ tìm người xây gạch, còn cát xà, lợp ngói, tất cả mọi việc dưới đất anh đều tự làm. “Bạn không thể tưởng tượng được là một người như thế lên lợp ngói, nhìn trông phát hãi!” Người anh cả Đàm Khởi Phú nói, thấy thằng em thứ ba như thế, anh cảm thấy nỗi lo lắng của bố mẹ mình đã thừa. “Trong các anh em chúng tôi, giờ nó lại là thằng kém nhất!”

“Tôi không cần đến sự tự ti, vì tôi cũng là một người thường, khó khăn nào cũng phải khắc phục.”

Chuồng lợn vừa xây xong, Thụ gặp một nạn lớn, lúc đó đang lây lan dịch “Lợn tai xanh” khắp nơi, không có nguồn giống, anh cũng không dám đi mua lợn con, chuồng đã để không ba tháng.

6/2007, Thụ mới nhập giống, nhưng không đủ vốn, đành vay ngân hàng, vì các quy định của ngân hàng, người ta từ chối anh.

9/2007, câu chuyện của Thụ làm cho phó chủ tịch huyện Thạch Trụ cảm động, ông đã đồng ý cho Thụ một khoản vay là 3 vạn tệ (60 triệu VND), Thụ mới đi được Bành Thủy mua về 61 đầu lợn, chọn 20 con làm giống. Đồng thời Thụ mua 1.000 con gà quê, thả trong rừng, để chúng ban ngày lên sườn núi kiếm ăn, tối về ngủ chuồng lợn.

Khó khăn lại đến, trên núi nhiều ác, Thụ đếm riêng trong vài tháng đó ác đã cắn mất của Thụ 150 con

gà. Ngoài ra còn một vấn đề mà Thụ không hề ngờ tới, đó là lũ gà lớn lên thì lũ lợn cũng lớn lên, và lợn đã coi lũ gà kia là... thức ăn!

Lợn ăn mất vài chục con gà.

Mỗi sáng tinh mơ đã thức giấc, tôi phải thăm khắp chuồng lợn rồi mới ngủ, Thụ tận tâm theo đuổi “sự nghiệp lợn gà”. Nhưng bão tuyết và mùa đông 2007 giáng cho anh một cú nặng nề. “Tuyết trên núi dày tới hơn một thước, đất nền chuồng lợn phồng lên vì lạnh cứng, tôi còn không kịp sửa. Trước tết lợn sắp xuất chuồng còn đông cứng lại mà chết, gà đông cứng giữa nền đất phủ tuyết”

Cuối cùng điều làm Thụ khổ tâm là lũ lợn thịt ăn gì cũng không lớn nữa, mà lại càng ăn càng gầy đi. Nhìn giá thịt lợn thì tăng dần, anh đành phải xuất sớm một số con.

Thế là lãi không có, lại lỗ vài nghìn tệ rồi. Cả mùa đông này, niềm an ủi duy nhất của anh là lũ gà, mỗi ngày chúng cho anh 7-80 quả trứng. Mỗi phiên chợ thị trấn, anh đều đi 4km để bán trứng.

Tiết trời ấm lên, Thụ lại thấy lạc quan: “Ông trời không bao giờ diệt đường sống của con người. Có những khi con người phải bị ép thì mới bật được lên.” Thụ nói.

Trưởng thôn nói: “Mười năm nay, Thụ chưa từng yêu cầu chúng tôi giúp đỡ bất cứ thứ gì. Nhưng đã tự mình gây dựng sự nghiệp.

Thậm chí, Thụ đã chủ động yêu cầu chúng tôi cắt tiền trợ cấp tàn tật của anh đi.”

Thụ nói, tôi không cần dùng đến một thứ gọi là tự ti.

Đợi trời ấm lên, Thụ sẽ mua thêm 60 con lợn nữa.

(Trang Hạ – tổng hợp từ các báo tiếng Hoa)

Con đã từng đến trong đời này, và con rất ngoan!

“Con đã từng đến trong đời này, và con rất ngoan!” Đây là lời nói cuối cùng của một em bé tám tuổi, và được khắc lại trên bia mộ em.

Cô bé Xa Diễm tám tuổi, đôi mắt đen long lánh và một trái tim thơ ngây non nớt, Xa Diễm mồ côi, cô bé chỉ sống trên đời vẹn vẹn 8 năm, câu cuối cùng cô nói là một lời thanh minh non nớt: “Con đã từng được sống! Và con rất ngoan!”. Xa Diễm hy vọng được chết vào mùa thu. Thân thể gầy gò của em giống một bông hoa nở theo mùa. Khi hoa vàng nở khắp mặt đất và những chiếc lá rơi chao liệng khắp nơi, em sẽ thấy cả những đàn nhạn di cư bay ngang trời xa.

Em tự nguyện bỏ điều trị, và dùng toàn bộ 540 nghìn Nhân dân tệ (gần 1,1 tỷ đồng tiền VN) để chia thành 7 phần, mang sinh mệnh chính mình chia ra thành những phần bánh hy vọng tặng cho bảy người bạn nhỏ đang chiến đấu giữa lằn ranh của sự sống và cái chết khác.

“Tôi tình nguyện từ bỏ điều trị”

Xa Diễm không biết ai là cha đẻ của mình, em chỉ có “cha” là người thu nhận em về nuôi nấng.

Ngày 30/11/1996 (20/10 âm lịch), “cha” Xa Sĩ Hữu phát hiện một hài nhi mới sinh bị vứt bỏ đang thoi thóp và lạnh toát trong đồng cỏ bên chân một cây cầu nhỏ ở thị trấn Vĩnh Hưng, ngực hài nhi cài một mẫu giấy nhỏ, chỉ ghi vắn tắt “20 tháng 10, 12 giờ đêm”.

Khi đó, cha Xa Sĩ Hữu tròn 30 tuổi, nhà ở tổ 2, thôn Vân Nha, thị trấn Tam Tinh, huyện Song Lưu, tỉnh Tứ Xuyên. Vì nhà nghèo quá, không cưới được vợ, nếu cha nhận nuôi thêm đứa trẻ này, có lẽ càng chẳng bao giờ có cô nào chịu lấy cha nữa. Vì vậy, nhìn đứa trẻ còi như con mèo bé vừa khóc vừa ngáp ngáp thút thít, Xa Sĩ Hữu mấy lần nhặt lên rồi lại đặt xuống, bỏ đi rồi lại ngoái lại nhìn, đứa bé thân mình đầy buồn đất lạnh, tiếng khóc yếu ớt, nếu không ai cứu, chả mấy mà đứt sinh mệnh! Cẩn rằng, anh ôm đứa bé lên lần nữa, thở dài nói: “Thôi thì tao ăn gì, mày ăn nấy!”.

Xa Sĩ Hữu đặt tên cho đứa bé là Xa Diễm, vì bé sinh ra vào mùa thu, đúng mùa thu hoạch mùa màng hoa trái đủ đầy. Đàn ông một mình làm bố, không có sữa mẹ, cũng không có tiền mua sữa bột, đành bón con những thìa cháo hoa. Vì thế, Xa Diễm từ nhỏ đã còi cọc, yếu đuối, lấm bệnh, nhưng là một đứa trẻ vô cùng ngoan và hiểu biết. Xuân đi xuân lại, Xa Diễm như bông hoa nhỏ trên dây Khổ Đằng, lớn khôn dần, vô cùng thông minh và ngoan ngoãn.

Hàng xóm đều nói, những đứa trẻ bị bỏ rơi được nhặt về nuôi, bao giờ trí óc cũng khôn ngoan thông minh hơn người. Và mọi người đều yêu Xa Diễm. Dù em từ nhỏ đã hay bệnh tật liên miên, nhưng trong sự nâng niu xót thương của cha, em cũng lớn lên dần.

Những đứa trẻ số phận đau khổ thường khác người. Từ lúc 5 tuổi, em rất biết ý thức giúp cha làm việc nhà, giặt giũ quần áo, nấu cơm, cắt cỏ em đều biết làm thành thạo. Em biết thân phận mình không được như những đứa trẻ con nhà người khác, trẻ con hàng xóm có bố có mẹ, nhà mình chỉ có cha. Gia đình nhỏ này do hai bố con lụi hụi chống đỡ xây đắp, em cần phải thật ngoan thật ngoan, không để cha lo lắng thêm chút nào, hoặc giận em một lần nào.

Vào học lớp Một, Xa Diễm biết mình phải cố gắng. Em xếp thứ Nhất trong lớp, làm người cha mù chữ của mình cũng mở mày mở mặt với làng xóm. Em chưa bao giờ để cha phải thất vọng. Em hát cho cha nghe, kể những chuyện vui về ở trường cho cha nghe, những phiếu bé ngoan hay hoa điểm tốt em đều dán lên vách tường. Đôi khi em bướng bỉnh ra những đề bài khó để bắt cha phải giải được... Mỗi lúc nhìn thấy cha cười, em đều vui sướng.

Dù con không có mẹ, nhưng con có thể sống vui vẻ cùng cha, đó là hạnh phúc!

Lần đầu tiên trong đời được uống sữa, ảnh chụp sau khi Xa Diễm quay lại bệnh viện với số tiền được quyên góp giúp đỡ.

Tháng 5/2005, Xa Diễm thường bị chảy máu cam. Một buổi sáng ngủ dậy định rửa mặt, đột ngột em phát hiện cả chậu nước rửa mặt đã biến thành màu hồng. Nhìn kỹ, là máu mũi đang nhỏ giọt xuống, không cầm máu được. Không còn cách nào khác, Xa Sĩ Hữu mang con đi tiêm ở bệnh xá địa phương, nhưng không ngờ, một vết mũi tiêm bé tí xíu cũng chảy máu mãi không ngừng. Trên đùi Xa Diễm cũng xuất hiện nhiều “Vết châm kim đỏ”. Bác sĩ nói, “Mau lên bệnh viện khám ngay!”, đến được bệnh viện Thành Đô, đúng lúc bệnh viện đang đông người cấp cứu, Xa Diễm không lấy được số thứ tự xếp hàng khám. Xa Diễm ngồi một mình ngoài ghế dài, tay bịt mũi, hai đường máu chảy thành hàng dọc từ mũi xuống, nhuộm hồng cả nền nhà, cha em cảm thấy ngại ngùng, chỉ biết lấy cái xô đựng nước tiểu để hứng máu, chỉ mười phút, cái xô đã lưng nửa.

Bác sĩ phát hiện ra, vội cuống quýt ôm Xa Diễm đi khám. Sau khi kiểm tra, bác sĩ ngay lập tức viết đơn Thông báo khẩn cấp bệnh tình của em. Xa Diễm mắc bệnh máu trắng (Bạch cầu cấp – acute leucimia).

Chi phí điều trị căn bệnh này vô cùng đắt đỏ, thông thường điều trị cơ bản đã cần 300 nghìn Nhân dân tệ (tương đương 600 triệu VND), Xa Sĩ Hữu choáng váng.

Nhìn con gái nằm trên giường bệnh, ông không thể chần chừ suy nghĩ nữa, ông chỉ có một ý nghĩ: Cứu con!

Vay khắp bạn bè họ hàng, chạy đông chạy tây tiền chỉ như muối bỏ biển, so với số 300 nghìn tệ cần có sao xa vời. Ông quyết định bán cái duy nhất có thể ra tiền là căn nhà xây bằng gạch mộc, gạch chưa nung của mình. Nhưng nhà thì quá rách nát, lúc đó không thể tìm ra ai muốn mua nó.

Nhìn gương mặt gầy gò xơ xác và đôi mắt u uất của cha, Xa Diễm có một cảm giác đau xót. Một lần, Xa Diễm kéo tay cha lại, chưa nói nhưng nước mắt đã trào ra: “Cha ơi, con muốn được chết...”

Đôi mắt Xa Sĩ Hữu kinh ngạc nhìn con gái: “Con mới 8 tuổi thôi, vì sao con lại muốn chết?”

“Con chỉ là đứa bé bị bỏ rơi nhặt về, ai cũng bảo số con bạc bèo, giờ bệnh này không chữa được, cha cho con ra viện đi...”

Ngày 18/5, bệnh nhân tám tuổi Xa Diễm thay mặt người cha mù chữ, tự ký rành rọt tên vào trong cuốn bệnh án của chính mình: “Tự nguyện từ bỏ chữa trị cho Xa Diễm”.

“Hôm đó về nhà, một đứa trẻ từ nhỏ đến lớn chưa từng vùi vùi cha bất cứ điều gì, đã đòi cha hai yêu cầu: Em muốn có một tấm áo mới, và em muốn được chụp một bức ảnh. Em giải thích cho cha: “Sau này, khi con không còn nữa, nếu cha nhớ con, cha có thể nhìn con ở trong ảnh”.

Ngày hôm sau, cha Xa Sĩ Hữu nhờ người cô đi cùng đưa cháu lên thị trấn, tiêu hết 30 tệ (60.000 VNĐ) mua một bộ quần áo mới, Xa Diễm tự mình chọn một chiếc quần cộc màu hồng phấn, người cô chọn cho Xa Diễm một chiếc váy trắng chấm đỏ, nhưng khi mặc thử Xa Diễm mặc thử, thấy tiếc rẻ nên lại cởi ra. Ba người đi đến tiệm chụp ảnh, Xa Diễm mặc bộ đồ màu hồng mới tinh, ngón tay đưa ra hình chữ V, cố gắng mỉm cười, nhưng cuối cùng cũng không kìm được để nước mắt chảy ra.

Em đã không thể đến trường nữa, em xách cái cặp đứng trên con đường nhỏ đầu làng, mắt ươn ướt.

Nếu không có một phóng viên tên là Truyền Diễm của tờ “Thành Đô buổi chiều”, thì chắc Xa Diễm sẽ chỉ như một phiến lá cây khô rụng xuống, lẳng lặng bị cuốn đi theo gió.

Cô phóng viên này sau khi biết tin từ bệnh viện, đã viết một bài báo, kể lại toàn bộ câu chuyện của Xa Diễm. Sau khi bài báo “Đứa trẻ 8 tuổi tự lo hậu sự” được đăng, cả thành phố Thành Đô đều bị cảm động, cả mạng Internet toàn Trung Quốc cũng cảm động, có một phong trào lan truyền trên khắp Trung Quốc, trong cả đời sống thật của thế giới người Hoa lẫn trên mạng ảo, những người có lòng tốt bắt đầu quyên góp để cứu sinh mệnh mong manh của cô bé. Trong vòng mười ngày, con số quyên góp từ toàn thể người Hoa đã lên tới 560 nghìn Nhân dân tệ, đủ để chi phí phẫu thuật, và hy vọng cuộc sống của Xa Diễm lại được thổi bùng lên từ bao nhiêu trái tim nhân ái. Sau khi tuyên bố kết thúc quyên góp, vẫn còn nhiều khoản tiền chuyển về tài khoản quyên góp. Các bác sĩ cũng cố sức, dốc hết sức lực và tài năng chuyên môn để cứu chữa cho Xa Diễm, tất cả hàng triệu người đều hy vọng thành công.

Trên internet, nhiều lời nhắn gửi: “Xa Diễm, cô bé yêu quý của tôi, tôi hy vọng em sớm mạnh khỏe rời bệnh viện, tôi cầu chúc cho em quay lại trường học, tôi mong mỗi em bình an lớn lên, tôi khao khát tôi sẽ được vui sướng tiễn em về nhà chồng...”

Ngày 21/6, Xa Diễm, cô bé đã từ bỏ trị liệu quay về nhà chờ thần Chết, đã lại được đưa về Thành Đô, vào bệnh viện Nhi. Tiền có rồi, sinh mệnh mong manh có hy vọng và có lý do để tiếp tục được sống.

Xa Diễm chịu đựng đợt hoá trị khó chịu. Trong cửa kính, Xa Diễm nằm trên giường truyền dịch, đầu giường đặt một chiếc ghế, ghế để một cái âu nhựa, thỉnh thoảng em quay người sang đó nôn. Sự kiên cường của đứa bé khiến người lớn cũng kinh ngạc. Bác sĩ Từ Minh, người điều trị chính cho em giải thích, giai đoạn hoá trị, đường ruột và dạ dày sẽ phản ứng kích liệt, thời gian đầu mới hoá trị, mỗi lần Xa Diễm nôn đều nhiều, nửa âu, nhưng đến “ho” một tiếng cũng không. Trong lúc kiểm tra tuỷ xương khi nhập viện, mũi tiêm đâm từ ngực, em “không khóc, không kêu la, cũng không chảy nước mắt, đến động đậy cũng không dám”.

Từ khi ra đời cho tới lúc chết, em không có được một chút xíu tình yêu của mẹ. Khi bác sĩ Từ Minh đề nghị: “Xa Diễm, làm con gái bác đi!” mắt em sáng rực lên, rồi nước mắt tuôn xuống xối xả. Ngày hôm sau, khi bác sĩ đến đầu giường bệnh, Xa Diễm bẽn lèn gọi: “Mẹ!”. Bác sĩ lặng đi một chút, rồi từ từ mỉm cười, ngọt ngào đáp lại: “Con gái, ngoan lắm!”

Tất cả mọi người đều chờ đợi một phép lạ, tất cả đều hy vọng giây phút Xa Diễm được trở về với

cuộc sống. Rất nhiều người từ thành phố vào bệnh viện thăm em, trên mạng nhiều người hỏi thăm em, số mệnh của Xa Diễm làm mạng Internet xa lạ trở nên đầy ắp ánh sáng.

Trong phòng bệnh đầy hoa và trái cây, tràn đầy hương thơm.

Hai tháng hoá trị, Xa Diễm qua được chín cửa “Quý môn quan”, sốc nhiễm trùng, bệnh bại huyết septicemia, tan máu, xuất huyết ồ ạt đường tiêu hoá... lần nào cũng “hung hoá cát”. Những liệu trình đều do các bác sĩ huyết học Nhi hàng đầu của tỉnh và Trung Quốc chuẩn đoán quyết định, hiệu quả rất khả quan. Bệnh máu trắng căn bản đã được khống chế. Tất cả đang chờ tin Xa Diễm lành bệnh.

Nhưng những bệnh tật đi theo những tác dụng phụ của hoá chất trị liệu rất đáng sợ. Và so với hầu hết những đứa trẻ bị bệnh máu trắng khác, thể chất Xa Diễm rất yếu ớt. Sau đợt phẫu thuật, sức khoẻ Xa Diễm càng kém.

Buổi sáng ngày 20/8, em hỏi phóng viên Truyền Diễm: “Dì ơi, xin dì cho con biết, vì sao mọi người quyên góp tiền cho con?”

“Bởi vì họ đều có lòng tốt!”

“Dì ơi, con cũng làm người tốt.”

“Bản thân con đã là một người tốt. Những người tốt sẽ giúp đỡ nhau, mới làm nên những điều càng thiện lương.”

Xa Diễm móc từ dưới gối ra một cuốn vở bài tập, đưa cho Truyền Diễm: “Dì ơi, đây là di chúc của con...”

Phóng viên Truyền Diễm kinh ngạc, vội vã mở vở ra, quả nhiên là những việc Xa Diễm thu xếp hậu sự. Đây là một đứa trẻ tám tuổi sắp về cõi chết, nằm bò trên giường bệnh dùng bút chì nắn nót viết ba trang “Di chúc”. Vì em còn nhỏ quá, còn nhiều chữ Hán chưa học nên chưa viết được hết, còn có những chữ viết sai. Xem có thể biết em không thể viết một mạch bức thư này, mà viết sáu đoạn. Mở đầu là “Dì Truyền Diễm”, kết thúc là “Tạm biệt dì Truyền Diễm”. Suốt cả bức thư, chữ “Dì Truyền Diễm” xuất hiện 7 lần, và 9 lần gọi tắt là Dì. Phía sau 16 chữ xưng hô này, tất cả là những điều “nhờ vả dì làm hộ” khi em lìa đời. Và còn cả lời muốn qua phóng viên “cảm ơn” và “tạm biệt” với cả thế giới.

“Tạm biệt dì, chúng ta sẽ gặp nhau trong mơ. Dì Truyền Diễm, nhà cha con sắp sập rồi. Cha đừng buồn, xin cha cũng đừng nhảy lầu. Dì Truyền Diễm xin dì trông coi bố con. Dì ơi, cái tiền của con cho trường con một ít ít, cảm ơn dì chuyển lời cảm tạ tới Hội trưởng Hội Hồng thập tự. Con chết xong, mang hết chỗ tiền còn lại chia ra cho những người mắc bệnh giống con, giúp họ đỡ bị bệnh hơn...”

Bức di chúc làm Truyền Diễm giàn giụa nước mắt, khóc không thành tiếng.

Con đã từng được sống, con rất ngoan

Ngày 22/8, vì đường tiêu hoá xuất huyết, dường như suốt một tháng trời Xa Diễm không được ăn mà chỉ sống bằng dịch truyền. Và lần đầu tiên em “ăn vụng”, em bẻ một mẩu nhỏ mì ăn liền khô bỏ vào

mồm. Ngay lập tức đường ruột của em xuất huyết nghiêm trọng, bác sĩ y tá khẩn cấp truyền máu, truyền dịch cho em...

Nhìn Xa Diễm đau bụng lăn lộn, bác sĩ và y tá đều bật khóc. Tất cả mọi người đều muốn gánh đau cho em, nhưng, không thể làm gì được.

Tám tuổi. Xa Diễm đã thoát được cơn bệnh tật quái ác, và ra đi an lành.

Không ai chấp nhận sự thật. Phóng viên Truyền Diễm vuốt vuốt gương mặt bé xúu lạnh dần đi của cô bé, khóc không thành tiếng, gương mặt sẽ không bao giờ gọi cô là Diễm nữa, cũng sẽ không bao giờ cười nữa.

Mạng Tuxonline , mạng 163 (mạng Internet nổi tiếng nhất TQ) ngập trong nước mắt, mạng Xinhuanet toàn nước mắt. “Đau lòng đến không thể thở được” sau đầu đề topic đó là hàng vạn lời nhắn cảm xúc của các công dân mạng TQ. Hoa viêng, điều vãn, một người đàn ông trung niên khẽ nói: “Con, con vốn là một thiên sứ nhỏ trên trời, con đã dang đôi cánh, thôi con cứ ngoan ngoãn bay đi..”

Ngày 26/8, tang lễ diễn ra dưới một cơn mưa nhỏ, Nhà tang lễ ở ngoại thành phía Đông của thành phố Thành Đô chật ních những người dân Thành Đô đi viếng với nước mắt rung rung. Họ đều là những “người cha, người mẹ” của Xa Diễm mà Xa Diễm chưa có dịp gặp mặt. Để đứa bé mới sinh ra đời đã bị vứt bỏ, đã mắc bệnh máu trắng, đã từ bỏ chữa trị, đã chết... không còn cô đơn nữa. Rất nhiều “Cha-mẹ” đội mưa tiễn theo sau chiếc quan tài bé nhỏ.

Bức ảnh trên đầu Entry đã chụp bia mộ của Xa Diễm: Một bức ảnh Xa Diễm cười mím mím, tay cầm một bông hoa dại bé xúu. Mặt chính của bia chỉ ghi vồn vẹn: ” Con đã từng được sống, con rất ngoan! (1996.11.30-2005-8.22)”

Mặt sau bia có ghi vài lời đơn giản giới thiệu thân thế Xa Diễm, câu cuối cùng là: “Trong những năm Em sống, Em đã được nhận những âm áp của con người. Xin Em yên nghỉ, thiên đường có Em nên thiên đường càng đẹp đẽ.”

Theo đúng chúc thư, 540.000 Nhân dân tệ còn thừa lại chia thành những tặng vật chia cho những em bé khác bị mắc bệnh máu trắng. Bệnh viện còn ghi lại tên của 7 bệnh nhân Nhi này, Dương Tâm Lâm, Từ Lê, Hoàng Chí Cường, Lưu Linh Lộ, Trương Vũ Tiệp, Cao Kiện, Vương Kiệt. Những bệnh nhân này lớn nhất là 19 tuổi, nhỏ nhất là 2 tuổi, đều là những em gia đình quá nghèo, đang giãy dụa giữa sự sống và cái chết.

Ngày 24/9, ca phẫu thuật đầu tiên thành công dành cho bệnh nhân được nhận viện phí từ Xa Diễm, là cô bé Từ Lê ở bệnh viện Hoa Tây. Sau phẫu thuật, Từ Lê mỉm cười với gương mặt trắng xanh, nói: “Xa Diễm, hay yên nghỉ, về sau này, bia mộ của chúng tôi cũng sẽ ghi thêm một dòng như nhau: “Tôi đã từng đến trong đời này, và tôi rất ngoan!”

Tai nạn

Liên Thục Hương

Xin xem thêm: "Liên Thục Hương và bài bút ký đầy nước mắt"

Một:

Một tai nạn, Đỗ Uyên đã mưu tính lâu rồi, hoàn hảo không dấu vết.

Một đêm ngồi nhà một mình, Đỗ Uyên tắt vòi nước nóng của bình tắm nóng lạnh, nghe nó kêu lên lục cục, phát ra những thanh âm khô ron và khẽ khàng, một niềm vui sướng bí ẩn. Cười là một nét mặt, khi nước mắt lăn qua, cái lạnh tràn trề dâng tới, từng tí một ngấm vào thân thể.

Đã nghĩ tới những cách khác, như bỏ thuốc độc, như tai nạn xe cộ, trong một đêm nghiền ngẫm cân nhắc, đều bị lần lượt bỏ qua vì không đủ độ kín đáo.

Người bị mưu giết, Sách Hồng, bốn năm trước đây, đã từng cùng Đỗ Uyên qua cơn yêu đương đắm say mê mải, dặt tay nhau tới chốn hạnh phúc vô bờ.

Hai:

Tiền đồ thênh thang, tướng mạo thông dong, Sách Hồng luôn diễn trọn vai một người chồng tốt, chỉ một nụ cười ấm, đã có thể xoa hết mọi lo âu căng thẳng của Đỗ Uyên từ trước bàn phẫu thuật đầy dao kéo máu me quay về với bình an.

Và Đỗ Uyên giờ mới biết, đằng sau sự ấm áp đó, trái tim Sách Hồng đã trốn chạy hẩn, hoàn toàn không dành lại cho cô bất kỳ một góc nhỏ bé nào.

Hôm đó, trên bàn phẫu thuật, Đỗ Uyên đã thành công khi dùng con dao mổ đánh lui tử thần khỏi người bệnh, buổi tối, gia đình bệnh nhân cảm tạ cô, dứt khoát mời cô đi khách sạn ăn cơm.

Sau đoạn đó, là đến khoảnh khắc cô như bị trượt ngã. Sách Hồng và một cô gái thân mật nắm tay nhau, tình tứ yêu đương trong phòng ăn cách biệt, làm như trời đất này chỉ còn đôi họ mà thôi.

Hoảng hốt, lạnh giá lặng lẽ kéo tới, nhanh chóng đổ ập lên Đỗ Uyên cơn lốc xoáy.

Một tình yêu tuyệt đẹp đã từng là những gì Đỗ Uyên kiêu hãnh, giờ đây tan trong hư không.

Kết cục vẫn là sự mất mát, trong công việc, Đỗ Uyên từng xếp đặt được bao sinh mệnh, mà giờ đối mặt với cuộc tình tay ba hoang mang, cô mất hết mọi lý trí.

Đêm đó, cô uống rượu bạt mạng, nhưng ý nghĩ của cô ngày càng rõ ràng và lạnh lùng, cô rất muốn say, muốn có cớ để khóc, đã bao năm, nhường nhịn và khuất phục không phải thứ cảm giác cô muốn được nếm.

Cô gái kiều con nhà kia, làm sao có thể so sánh với mình? Mà sự phản bội của Sách Hồng thì kín như bưng?

Nhìn Sách Hồng ôm cô gái đứng bên hè phố vắng xe, cô càng giống kẻ thứ ba đứng nhìn từ xa, là cô, bị bỏ rơi cô đơn trong một đêm đầu xuân.

Đêm xuân, vẫn lạnh lùng, trên con phố đã vắng người, nước mắt Đỗ Uyển mới lăn ròng xuống má, cô chưa từng để ai nhìn thấy nước mắt mình.

Về đến nhà đã gần sáng, bao nhiêu ngàn vạn nỗi đau lẫn qua tim giờ đã dần bình tĩnh lại, có những nỗi niềm câu chuyện cô sẽ mãi mãi không bao giờ hỏi tới, đi đắn đo đo lường để tìm một câu trả lời đã biết rõ từ lâu, không bao giờ Đỗ Uyển làm thế bởi sẽ tổn thương lòng tự trọng của cô.

Sách Hồng đã về từ lâu, vẫn khuôn mặt triu mến như cũ, mà Đỗ Uyển đã rõ tất cả những nỗi vui sướng bí mật của chồng nào phải vì cô.

Đỗ Uyển không trả lời mọi câu hỏi quan tâm lo lắng, tắm, lên giường, Sách Hồng xán tới, đặt tay lên eo, Đỗ Uyển né ra, mở mắt, nhìn bóng đêm vô sắc tĩnh mịch.

Sáng sớm, Đỗ Uyển ôm gối đi ra phòng khách, không muốn miễn cưỡng nhẫn nại ngủ chung chiếc giường với người đàn ông đã mang trái tim ra ngoài gia đình kia, nếu phải dùng một sự nhục nhã của mình đổi lấy sự bó buộc yên tĩnh của hôn nhân, Đỗ Uyển không muốn mình thành con người nhin nhục đó.

Trước khi ra khỏi cửa, Sách Hồng gọi vợ, giọng bạc nhược, Đỗ Uyển quay lại cười, trong đó phảng phất nỗi khinh bạc khi nhìn thấu duyên kiếp này nợ kiếp trước. Sách Hồng lúng túng.

Chỉ một đêm, Đỗ Uyển đã tiêu tụy đi, nét kiêu hãnh biến thành sự cứng cõi bề ngoài, như một hạt bụi, gió thổi đi đâu bèn bay dáo dác về phương ấy, mỗi câu đùa vô ý của người khác đều làm Đỗ Uyển biến sắc mặt, dường như cả thế giới này đã bị nhìn thấu, sự bình thản của mình chẳng qua chỉ miễn cưỡng diễn dịch một hạnh phúc giả dối, và họ đã nhìn thấy rõ sau lưng hạnh phúc giả dối của mình kéo một cái bóng dài tối tăm, chính mình, là một chú hề đáng thương hại, đang gắng sức để che dấu.

Những uất hận nhục nhã, như một lưỡi dao lạnh lẽo, xuyên qua thân thể cô.

Ba

Đêm, Sách Hồng cực kỳ ít ra ngoài, những gì chủ động làm lành của chồng, Đỗ Uyển làm như không biết, cô thà ăn mì tôm chứ không động vào cơm canh chồng nấu riêng cho mình.

Cô xem tivi, đọc sách, khóc cười theo mỗi tình tiết truyện, nước mắt lặng lẽ bò dọc ngang khuôn mặt, ngày trôi qua tịch mịch đơn côi.

Sách Hồng như con thú bị giam lỏng nhưng không dám giận dữ, mỗi khuya chỉ nghe những tiếng nói lênh đênh tan vỡ. Mất Đỗ Uyển vẫn lên, chỉ nói một câu duy nhất: Em không bao giờ từ chối anh điều gì, kể cả yêu cầu ly hôn.

Khi Sách Hồng nhìn cô, cô lúc thì chuyển kênh ti vi, lúc thì vùi đầu vào sách, dường như chả có việc gì liên quan.

Sau đó, Sách Hồng đập cửa ra phố.

Sau đó, Sách Hồng chỉ về nhà lúc đêm khuya, anh ta thà vụng trộm còn hơn không chịu li hôn, Đỗ Uyển biết, đây đâu phải vì chồng quyến luyến gì mình, chỉ là, anh ta lo cho tiền đồ của anh ta thôi, và cô chỉ là một quả cân để đo cái giá trị bản thân anh ta trên con đường công danh.

Oán hận cuồng điên chất chứa, những mầm cỏ hoang sau mưa xuân vẫn đâm lá, chịu thua thế này ư? Đã từng kiêu hãnh vì được yêu, nào dễ gì Đỗ Uyển có được sự kiêu hãnh đó, mà vứt bỏ sự kiêu hãnh đó càng khó hơn, xưa nay, cô không quen để cho người khác nhìn thấy cô thất bại.

Một hình ảnh kinh hoàng khủng khiếp lướt qua.

Vụ tai nạn của Sách Hồng bắt đầu được dự tính.

Những mũi khâu lành liền sau phẫu thuật là tác phẩm nghệ thuật mơ ước nhất của mỗi bác sĩ, đó đã thành thói quen rồi, Đỗ Uyển không bỏ được nữa, bao nhiêu kế hoạch được vẽ ra cô đều lần lượt bác bỏ.

Cuối cùng, Đỗ Uyển chọn bình tắm nóng lạnh, trong đêm, cô nhiều lần dẫm lên cái ghế con, tìm xem có kẽ hở nào mình có thể lợi dụng, mà cô sẽ không cần động tay vào, bởi giống như một thân thể hoàn hảo, nếu mở ra cái gì sẽ đều lưu lại những dấu vết.

Cuối cùng, cô chọn cách đun bình khô. Những âm thanh tí tách vụn vỡ nhỏ nhỏ của bình nước, từng tiếng nhỏ nhoi vọng lên cái kết cục mà cô mong chờ.

Thử vặn nước từng lần một, dùng bút thử điện chạm vào dòng nước chết người.

Cho đến khi đuôi bút thử điện nở ra một bông hoa màu cam đỏ, cô đã thành công rồi.

Sau đó, cô bình tĩnh thu dọn hành lý, hai ngày nữa, cô phải đi tham gia hội thảo khoa học, giờ là thời cơ tốt nhất, ở lại nhà sẽ chỉ còn là kết cục.

Bốn:

Trên máy bay, đầu óc Đỗ Uyển tràn ngập hình ảnh Sách Hồng đứng dưới làn nước, đau đớn ôm thân thể co quắp.

Ngày hội nghị đầu tiên, cô hoang mang, lúc phát biểu ý tứ lộn xộn, mất hết những sự miễn tiện vốn có. Quay cuồng trong đầu óc: Lẽ nào mình nhất định bắt hẩn phải chết?

Đêm, khủng hoảng gọi điện về nhà, gấp gáp chờ nghe tiếng đầu dây, điện thoại kêu một mình, Đỗ Uyển bị âm mưu chí mạng của chính mình làm cho sợ hãi, nắm chắc điện thoại, cô ghen ngào, khóc.

Điện thoại được nghe, Đỗ Uyển nấc lên hỏi: Sao anh không nghe điện thoại?

Sách Hồng lập tức ngạc nhiên: Đỗ Uyên? rồi chậm rãi hỏi: Có chuyện gì chẳng?

Em chỉ muốn nghe thấy tiếng anh... Lời nói buột ra làm Đỗ Uyên sững sờ một lúc, chắc anh ta nghe sẽ thấy bao nhiêu tình cảm.

Tiếng bên kia đầu dây ảm áp lại: Thế bao giờ em về? Anh đi đón em. Giọng nói thấp thoáng cảm giác an lành như thể mọi ngăn cách đã xóa hết. Đỗ Uyên ngần ngại bảo: Có lẽ phải một tuần.

Gác máy, lòng còn thổn thức, anh ta liệu sẽ dùng đến bình nóng lạnh chứ? Tim thót lên, nỗi sợ hãi dâng ngập ngụa.

Năm

Mở toang cửa, nhà tối đen yên tĩnh, khắp nơi mùi ẩm ướt.

Giữa đêm khuya, Sách Hồng ngồi bệt trên đất trước cửa phòng tắm, nhìn Đỗ Uyên, rất giống một đứa trẻ vầy nước, sợ sệt yếu ớt, trong lòng ôm một cái váy mỏng hoa nhạt, như một cánh hoa điêu linh, Đỗ Uyên biết không cần hỏi gì nữa.

Cô mở cửa phòng tắm, những tia ánh sáng oà ra, soi rọi lên nước mắt trên mặt Sách Hồng, dưới nền nhà là co quắp cô gái trẻ xinh xắn, mắt mở to trợn lên cái nhìn hoang mang như Sách Hồng, như thể cô không làm sao hiểu ngay ra nỗi, cuối cùng thì điều gì đã xảy ra?

Đỗ Uyên trắng xanh mặt, đây là kết cục ngoài ý muốn, cô vẫn nghĩ rằng chỉ vài câu trao đổi hôm qua đã khiến Sách Hồng quay trở lại với cô, dần dà, cô quên mất những khởi đầu và kết thúc của tình yêu xưa nay luôn như nước triều lên xuống.

Sách Hồng dờ dẩn nhìn cô, tai nạn bất ngờ ập xuống khiến anh ta mất hoàn toàn lý trí, tất cả mọi yếu đuối nhợt nhạt bày ra. Làm cho Đỗ Uyên không tài nào giận dữ được.

Đỗ Uyên bước qua đôi chân duỗi dài của chồng, đi vào phòng khách, cầm cốc nước tĩnh trí: Sách Hồng, vì sao lại thế này?

Tất cả hỗn độn, mà hỗn độn nhất là những gì trong lòng Đỗ Uyên, người chết thì đã chết rồi, giờ đây cô và Sách Hồng phải đối mặt thế nào với cái nhìn và hậu quả này?

Sự tự chủ thức dậy, Đỗ Uyên sai: Sách Hồng, anh mặc quần áo vào cho cô ta.

Sách Hồng dờ dẩn chẳng biết làm gì. Đỗ Uyên sảng giọng: Cô ta đã chết rồi, chẳng lẽ anh muốn người ta đến cật vấn mình vì sao cô này lại chết ở nhà ta ư?

Sách Hồng kinh hoàng như vừa tỉnh cơn ác mộng, mặc kệ cho Đỗ Uyên trông áo vào cái xác, cơ thể co quắp của cô gái đã lạnh cứng, mặc áo là một việc vất vả mất thời gian, may quá Đỗ Uyên quá quen với sinh lão bệnh tử, sự quyết tâm vứt bỏ gánh nợ chưa

(Trang Hạ không đồng ý chuyển đăng bài trái phép lên các website và báo điện tử!)

từng có này khiến cô có sức mạnh, giờ, cô chỉ muốn mang cô gái này ra khỏi nhà mình, để cô ta biến mất không dấu vết khỏi mối quan hệ hai vợ chồng cô.

Sách Hồng như đứa trẻ thất thần, chòng chọc nhìn theo mọi hành động vội vã của vợ.

Cô gái được mặc áo xong nằm trên sàn phòng khách, Đỗ Uyển lãnh đạm bảo: Sách Hồng, phải mang cô ta ra khỏi nhà ta, mang nó về nhà nó, chả lẽ anh định gọi cảnh sát đến đây lấy dấu vết, đến cơ quan anh điều tra? Còn cuộc sống tương lai nếu anh buông xuôi thì tôi cũng mặc kệ!

Sáu:

Đưa xác cô gái về nhà cô thật vất vả, cái xe đạp đó đã lâu không đi, phủ đầy bụi bặm, giống hệt tình yêu cũ bụi phủ đầy.

Kéo cô gái lên ghế xe, Sách Hồng đẩy xe, Đỗ Uyển dắt xe, lặng lẽ xuyên qua màn đêm đen.

Khi Sách Hồng lòi chìa khoá ra mở cửa, Đỗ Uyển đau thất lòng.

Vứt cô gái lên sofa, Đỗ Uyển trợn mắt nhìn chồng: Cô ta có thói quen gì?

Sợ hãi đã làm Sách Hồng mất hết năng lực suy nghĩ: Cô ấy thích mặc áo ngủ và đi giày cao gót tới lui quanh nhà hát ca, vừa uyển chuyển du dương vừa tinh tế.

Đỗ Uyển bèn xỏ giày cao gót, đi lại quanh nhà, vừa hát vừa hỏi: Có phải thế này không?

Sách Hồng gật đầu: Đỗ Uyển, em định làm gì?

Lúc cô ta hát thế này, thì anh mê mẩn, đúng không?

Khi cô ấy hát, cô ấy như một đứa trẻ vui vẻ. Nước mắt Sách Hồng rơi xuống.

Đỗ Uyển cất cao dần tiếng hát, kèm cả những tiếng nấc nghẹn ngào, trong công việc đã quen giằng giạt sống và chết, cô chưa từng mang lại cho Sách Hồng sự vui vẻ du dương, còn cô gái đã oẹ trên sofa kia, mắt choáng váng kinh hoàng, nhưng vẫn không che đi được sự trẻ trung xinh tươi, chiếc váy dài màu trắng xả ra trên nền nhà, giống một bông hoa rũ, nhẹ nhẹ phủ ra sức mê hoặc.

Không kiềm chế nổi, cô đã muốn đạp lên, dẫm nát tan sự mê hoặc này đi.

Để cho Sách Hồng dọn dẹp sạch sẽ mọi dấu tích anh ta từng lưu lại ngôi nhà cô gái này, mở máy giặt, cho nước vào, vứt vào ít quần áo, vác cô gái đến, cho tay cô cầm chặt phích cắm điện, vãi lên đó ít nước. Trước khi ra khỏi cửa, dùng cái ga giường mang từ nhà đi lau sạch mọi dấu tích và cả vết chân.

Bảy:

Từ đầu đến cuối, Sách Hồng như con rối.

Về nhà, Đỗ Uyển và chồng bải hoải trên giường, ôm chặt lấy nhau, một tai nạn ngoài dự kiến khiến họ

hoà bình với nhau, để cùng giấu kín một bí mật.

Đỗ Uyên cứ mở mắt, trống rỗng: Nhưng cô ta có gì hơn em?

Em chưa bao giờ cần đến anh, bất kỳ việc gì, đàn ông tự ái cao, thích được người phụ nữ họ yêu cũng sùng bái họ, còn em dường như chẳng cần có đàn ông vẫn có thể trưởng thành lên thành một cây đại thụ, cô ấy thì không, qua đường cô ấy cũng cần phải nắm chặt tay anh, làm anh không cưỡng được mong muốn được đi yêu cô ấy che chở cho cô ấy.

Đỗ Uyên nói, thế à, rồi im lặng.

Sách Hồng đột ngột hỏi: Sao em lại muốn hát ở nhà cô ấy?

Em chỉ muốn làm cho hàng xóm biết lúc đó cô ấy đã về nhà rồi, còn sống, còn anh và em thì vẫn đang ở nhà mình, như thế xem ra giống như cô ta chết ở nhà, càng giống một tai nạn.

Sách Hồng im lặng, ôm lấy vợ nói: Đỗ Uyên, em vẫn còn rất yêu anh, đúng không?

Đỗ Uyên cười, nước mắt rơi ra, bởi cô hận chồng vì sự phản bội, hận tới mức mong chồng chết, nhưng sự thật thì hận là bởi vẫn còn yêu, chứ ai phí tâm sức để bận lòng một người dung? Hận chẳng qua là sự bộc lộ một mặt khác của yêu. Lúc nguy hiểm, con người mới hiểu ra rằng muốn vứt bỏ có khi chính là rất muốn giữ lại.

Suốt đêm, Đỗ Uyên và Sách Hồng vứt bỏ tất cả mọi hiềm khích, cần mật ngòi dự tính những câu hỏi có thể bị chất vấn, chỉ bởi mỗi tình trái ngang kia, họ càng cảm thấy cần nhau hơn bao giờ hết, họ dường như tâm đầu hơn, chặt chẽ không thể chia lìa được, vẽ lên cái giống như là hạnh phúc.

Về việc vì sao Đỗ Uyên đột ngột trở về, Sách Hồng không hỏi, không hỏi đến cả việc có tha thứ cho anh hay không, đây là sự bí mật của cả hai người, hiểu lòng nhau là thứ vũ khí bí mật để thắt lên dây an toàn hạnh phúc.

Bình minh, Sách Hồng nói: Chúng ta đi thay bình nước nóng lạnh đi, ta thay bình năng lượng mặt trời, an toàn hơn.

Đỗ Uyên bảo: Ừ. Rồi cô nói ra một nhãn hiệu, cô đã để ý rất lâu rồi, nghe nói dùng tốt lắm.

Tám:

Hai ngày sau, cảnh sát tìm đến.

Những câu chất vấn không ngoài dự đoán mấy, khi trả lời cảnh sát, hai vợ chồng tay đan tay, thân mật êm đềm, quan hệ giữa Hồng và cô gái họ cũng đã điều tra ra, họ hỏi vì sao Uyên đang hợp夥 hội nghị lại về nửa chừng.

Uyên nói tôi biết, tôi muốn về để cứu vớt hôn nhân, tình yêu còn quan trọng hơn sự nghiệp. Khi nói thế, nước mắt cô đã vòng quanh, nỗi đau đớn này cô không hề muốn cho người ngoài nhìn thấy, cuối cùng cũng đã bị phơi bày.

Viên cảnh sát dán chặt mắt vào Uyên: Trên váy người chết có rõ ràng có dấu chân giẫm lên, nếu nạn nhân đúng là chết vì giết điện ở chiếc máy giặt, thì chắc chắn cô ta không thể không giặt cả chiếc váy đó, bởi vậy chúng tôi phán đoán đây không phải là hiện trường ban đầu, rõ ràng cô ta chết trước khi mở máy giặt.

Tay Sách Hồng run bần bật trong tay vợ.

Đỗ Uyên bình tĩnh nói: Đúng, đây không phải là hiện trường ban đầu. Sách Hồng nhìn vợ.

Cô ta chết ở nhà chúng tôi, tôi đã phong thanh biết tin chồng tôi có bồ, tôi cũng nghĩ chỉ chờ tôi đi công tác thì anh ấy sẽ mang cô ta về nhà, vì thế tôi đột ngột về nửa chừng, tôi muốn chứng thực một điều. Và đúng là sự thật, chồng tôi mang gái về nhà, cô ta chết vì tắm nước nóng bị điện giết, khi tôi về, Sách Hồng đang sợ hãi, người thì đã chết rồi, có làm gì cũng vô ích, chúng tôi không muốn bị dính vào vụ án giết người vì tình ái, các anh nghĩ mang tiếng thế có vinh dự không?

Cảnh sát mang theo chiếc bình nóng lạnh đã hỏng, Sách Hồng nhìn vợ, kinh ngạc bởi sự ứng biến của cô.

Đỗ Uyên bình tĩnh bảo: Anh yêu ơi, rót cho em cốc nước, em chỉ nói ra sự thật mà thôi, con người ở cùng đường rồi, lời nói thật có lẽ chứng minh bản thân mình tốt hơn một lời nói dối.

Chín:

Quả nhiên hoàn hảo như mũi khâu trên vết mổ lý tưởng, cảnh sát tìm không ra dấu vết nào.

Ngày mai sẽ ra sao, nào ai biết? Mà dù sao thì hiện tại, Sách Hồng luôn cảm cái ơn với vợ mình.

(Trang Hạ dịch)

Tình yêu không thể đủ

Hiyawu (Đài Loan)

Hiyawu là một nhà văn trẻ chuyên viết trên mạng của Đài Loan từ 2001, lấy bút danh Hiyawu, với 11 cuốn sách đi thẳng từ BBS (một mạng nhắn tin điện tử ra đời năm 1998 tại Đài Loan, giống như Yahoo Groups hiện nay) và blog lên thẳng giá sách best-sell văn học mạng của Đài Loan.

Hiyawu là một thương hiệu gắn với một nhà xuất bản trong suốt quá trình tìm kiếm bản thảo, biên tập xuất bản sách, định hướng bạn đọc và định hướng ngược lại tác giả. Hiyawu cho biết, không loại trừ khả năng sẽ phát triển sang viết kịch bản phim truyền hình, với sự giúp đỡ về bản quyền của chính nhà xuất bản đỡ đầu.

Mô hình đỡ đầu các nhà văn mạng làm nên lợi nhuận số một của nhiều nhà xuất bản Đài Loan như Cửu Ca, và làm nên một làn sóng những tác phẩm trẻ trung, tràn đầy giọng nói thanh xuân, ngôn từ phóng khoáng, hình thức biến hoá của các cây bút trẻ Đài Loan và một tủ sách đồ sộ bán chạy nhất tại Đài Loan suốt hơn nửa thập kỷ qua của những tác giả có tên bắt đầu bằng chữ @.

Thậm chí ở Đài Loan và Hồng Kông có những nhà xuất bản chỉ chuyên môn xuất bản những tác phẩm văn học mạng, rất thành công tại Đài Loan, như NXB Đỏ và NXB Tuần san Thương nghiệp, lại thuộc tập đoàn truyền thông Thành Bang (Hồng Kông).

Hiyawu có một cuốn truyện dài "Em của mười năm" rất cảm động, có thời gian tôi sẽ dịch cho mọi người xem. Còn truyện "Tình Yêu không đủ" thực chất là một đoạn văn trên mạng, còn rất đơn sơ, một trong vài đoạn văn đầu tiên Hiyawu viết trên BBS ngày xưa. Thực ra là vì hôm nay có một người gửi nó cho tôi, một người đã cũ, gửi một đoạn văn đã cũ.

Tình yêu không thể đủ - Hiyawu

Mùa đông năm 1999, anh và cô quen nhau khi du lịch châu Âu... Nửa tháng sau, họ về Đài Loan... họ hoàn toàn không hề liên lạc lại... Cô sinh nhật mười chín tuổi, hôm đó bất ngờ có một lời nhắn trong hòm thư thoại. Đầu kia của hòm thư thoại truyền tới giọng một chàng trai, một giọng hơi ngượng nghịu hát bài Happy Birthday... Sau cùng chỉ vài câu ngắn ngủn, chúc mừng em sinh nhật hạnh phúc...

Một tháng sau đó, cuộc sống của anh và em đan vào nhau. Cô đi làm thêm, thường phải chạy sô lên Đài Bắc, và anh tất nhiên trở thành sứ giả hộ tống nàng. Họ thường trò chuyện rất lâu trên điện thoại về tất cả mọi điều. Cho dù nhà anh ở Đài Bắc, cô thì học ở Đài Nam... Cho dù anh thích ở nhà xem tivi, cô lại khoái đi chơi khắp chốn... Cho dù anh học tại chức ban đêm, cô là sinh viên chính quy học buổi sáng... Cho dù giữa họ là 4.5 tuổi...

Một lần, cô xong công việc ở Đài Bắc, tự đi xe bus về Đài Nam... Về chỗ gửi xe ở Đài Nam, đã hai giờ sáng... Và anh vì lo cho an toàn của cô, dặn đi dặn lại, về đến nhà nhớ gọi cho anh một cú điện nhé.

Cô bấm điện thoại, phát hiện người con trai đầu dây có gì khang khác, cô hỏi anh, có gì vậy... Anh chỉ

điêm đậm nói... "Nhà anh, bạn anh đều nói sao chưa yêu em..." "Rồi sao...? Anh nói sao...?" "Anh thấy mình ở Đài Bắc, em lại ở Đài Nam... cách xa nhau quá... không thể được..."

"...Ôi... thế thì... đừng yêu a...!"

Hai người ở hai đầu dây bắt đầu trở nên im lặng... đột nhiên anh nói...

"Nếu giả dụ như là anh yêu em, thì liệu có làm phiền em không..?"

Thực ra lòng cô vui vô cùng, cô chưa bao giờ hy vọng cả hai có thể phải lòng, có thể yêu, thành người yêu của nhau... Vì cả hai cách nhau hai đầu nam bắc, khoảng cách là một thứ khó vượt qua được...

Cô thường không thích để anh bị bố mẹ căn nhắc tiền điện thoại quá cao, nên cô quyết định nửa tháng một lần vậy xe lên Đài Bắc... cô không để anh tốn quá nhiều tiền, cô không muốn để anh có gánh nặng...

Cứ thế, sáng thứ bảy ngồi bốn năm tiếng xe bus lên phía Bắc... để hai người gặp nhau một lần... rồi tối chủ nhật lại tự ngồi xe về Đài Nam, cứ như thế một năm ròng...

Anh thương cô quá

Cô thích đi chơi công viên, anh thường lái xe đưa cô đi chơi xa như Lục Phúc, Kiếm Hồ Sơn, Làng văn hoá Cửu Tộc... Cô thích xem phim, mỗi lần cô lên Đài Bắc, anh thường dẫn cô đến cụm rạp Warner Music xem phim... Cô thích dạo phố, chỉ cần cô thích gì, thiếu gì, anh chắc chắn sẽ dắt cô đi mua tặng... Cô chưa đi vòng quanh Đài Loan lần nào, anh chỉ vì câu nói đó, mùa hè lái xe đưa cô đi du lịch quanh đảo, đi mãi đi mãi chưa một lần than mỏi...

Có một nửa đêm, cô hơi mệt, anh sợ hãi lo lắng, chạy đi hiệu thuốc nhưng không mua được thuốc, liền bỏ hai trăm tệ đi taxi, chỉ để tìm mua 80 tệ Panadon giảm đau cho cô...

Có một mùa Valentine, anh mua một con gấu bông to thật là to, để sau cúp xe ô tô, khi cô vừa xuống xe đi mua thứ gì đó, anh mang gấu ra ôm sẵn, khi cô quay lại xe giật mình vui sướng...

Vào buổi tối cuối cùng của năm 1999, cô vội vã theo chuyến xe lên Đài Bắc, hy vọng có thể cùng người yêu đón giao thừa của Thiên niên kỷ mới, 23:56... cô mới đến Đài Bắc, anh ôm cô hôn nồng nhiệt trong tiếng vỗ tay reo hò và pháo hoa tung bùng của toà Thị chính thành phố Đài Bắc, đẹp đẽ, rực rỡ...

Họ rất ít cãi nhau...

Nhưng cha anh không thích cô...

Ông cho rằng người con gái thiếu dạy dỗ kia, cứ dăm bữa nửa tháng lại đi tìm trai kia, thì...

Nhưng ông không nghĩ đến chuyện người thiếu nữ kia luôn phải tự bỏ tiền để lên Đài Bắc, rồi lại mệt nhọc cô đơn quay về Đài Nam... Ông cũng không nghĩ rằng con trai mình đã 24 tuổi rồi, mà ông chưa bao giờ cho phép con trai tự lái xe đi Đài Nam hoặc Tân Trúc gặp cô gái... Ông cũng không nghĩ rằng,

cô không một người thân ở Đài Bắc, và cũng không nhiều tiền để ở khách sạn... Ông không nghĩ rằng, ngoài việc cô gái đi lên Đài Bắc, thì anh và cô hầu như không hề có cách nào khác để gặp nhau...

Cha anh là giám đốc của một tập đoàn máy tính, ông ở công ty rất có uy quyền, ông chưa bao giờ cho ai cãi lại mình.

Nên khi ông có thành kiến với cô gái, anh đứng ra bênh, thì người bị chửi mắng lại là cô... Nên khi anh đành phải trốn xuống Tân Trúc tìm cô, thì cô là người bị chửi mắng... Và khi em trai anh ngủ dậy không gặp chần, người bị mắng cũng vẫn là cô...

Sinh nhật cô hai mươi, anh dẫn cô đi Làng văn hoá Cửu Tộc... Đường về Đài Bắc bị kẹt xe, quá nửa đêm cả hai mới về đến nhà anh, bố anh nổi giận, ông bắt đầu giận dữ. Cô không dám nói gì, vì anh không muốn cô bị lôi vào chuyện nhà anh...

Nhưng cô vẫn bị bố anh mắng...

"Cô là con gái, phải có liên hệ, vì sao cứ đến nhà người khác ở?"

"Không phải tôi đã ngầm tỏ ý mời cô đi hay sao? Vì sao cô cứ đến nhà tôi?"

"Mỗi gia đình đều có cách sống riêng, cô cứ đến đây mãi, phá hỏng nếp sinh hoạt nhà tôi"

Sinh nhật cô không có ai hát bài Happy Birthday, chiếc bánh sinh nhật Sô cô la đưa vào sọt rác, làm tiệc cho bọn kiến...

Cô không đi đến nhà anh nữa...

Cô chỉ nói với anh một câu: "Người yêu có thể thay, cha thì chỉ có một"

Anh biết, anh không bảo vệ cho cô được, tình yêu ấy kết thúc lúc yêu nhau tròn một năm.

Cô khóc vào hỏi anh lý do, anh đưa ra sáu lý do: "Anh không yêu em nữa; Em quá tùy tiện; Bố mẹ anh không thích em; Anh sắp đi Mỹ học; Anh đã yêu người khác; Cá tính chúng ta quá khác nhau"

Sau đó thì cô không còn khóc nữa.

Yêu nhau chỉ cần một lý do, là tình yêu, còn chia tay cần quá nhiều lý do

Một tấm thiệp nhỏ

Cơ Mễ

Mỗi người đều đã từng gửi bưu thiếp tặng người khác, thường khi tấm thiệp mở ra, ta chẳng biết viết gì.

Những lời muốn nói đều bay đi đâu, đầu óc kín mít, kết cục chỉ có thể: "Chúc bạn hạnh phúc", "Chúc em khỏe", "Chúc vạn sự như ý"...

Những lời nhảm chán ấy làm bạn không còn muốn gửi tấm thiệp đi nữa.

Hạnh phúc, sức khỏe, như ý... những cái đó lập lờ giữa không khí, mãi mãi sẽ không bao giờ đến được tay bạn bè...

Gửi bác sĩ kính mến,

Tôi chưa bao giờ nói ra được nỗi sợ hãi này.

Tôi là một huấn luyện viên bơi lội, có thể bơi tự do một hơi hết ba nghìn mét, nhưng tôi từng giây từng phút đều sợ hãi mình rồi sẽ chết đuối! Tôi sợ nước, tôi luôn cảm thấy mình sắp chìm đầu dưới nước, thậm chí ngay ở trong một bể bơi bé xíu nông choèn, những hình ảnh sợ hãi đó luôn hiện ra trong đầu óc tôi.

Tôi đã từng cứu được mười chín sinh mệnh bị rơi xuống nước. Nhưng tôi không làm sao cứu vớt được nỗi sợ hãi "bị đuối chìm" của chính bản thân mình.

Sau khi viết bức thư này cho bác sĩ, tôi sẽ bơi một mình qua một mặt hồ xa lạ và xinh đẹp. Nếu tôi còn có thể tới được bờ bên kia, tôi sẽ bỏ việc, vĩnh viễn trốn thoát khỏi cơn ác mộng này. Nếu tôi không bao giờ tới được bờ bên kia, xin bác sĩ hãy giữ lại mãi mãi bí mật hoang đường này cho tôi.

Xin hãy cầu mong và chúc phúc cho tôi!

Thích Bơi, người bơi giỏi nhưng sợ nước ký tên

16/5

P.S: Đêm qua chú cá cảnh của tôi đột nhiên bị trắng bụng, chết rồi.

Không biết đây có phải là điềm báo không? Tôi buồn quá.

Hôm qua bay đến cửa sổ này, tôi đang chuẩn bị ra đi, rời bỏ cái thành phố đau lòng này; Tôi thích trang điểm đậm, như thể sắp phải đến dự một yến tiệc sang trọng nào đó.

Chẳng hiểu vì sao, chiếc taxi hẹn rồi không tới, tôi chờ mệt quá. Tôi cởi váy áo đẹp, bỏ khỏi chân đôi giày cao gót, gỡ khuyên tai kim cương, đi vào giường chợp mắt.

Tôi mơ thấy có ai mở vali của tôi ra, mang tất cả những thứ trong đó cất lại vị trí cũ, rồi tới bên cửa sổ kéo violin một khúc nhạc ai oán buồn bã, và tôi đón đau thất thần khiêu vũ giữa cơn mơ... Không rõ đã bao lâu, tôi đột ngột tỉnh dậy, nghe thấy ô tô đang nhún còi inh ỏi dưới lầu. Tôi lại tôi lên môi son, cẩn thận điểm trang lại, tôi không vui tôi cũng chẳng buồn, nhưng khi rời bỏ một thành phố đau đớn, tôi thích trang điểm đậm, tôi thích ra đi trong xinh đẹp và kiêu hãnh.

Tuyết Diễm, người đẹp trong gương ký tên

10/4

P.S: Nếu quá thích, quá cứ ở lại đó lâu, còn tôi, tôi không bao giờ ngoái đầu.

Cha từng hứa với con, sẽ mang con đi bơi, bây giờ tuy đã vào cuối thu rồi, mà con vẫn chờ đợi mãi...

Con đã bảo con luôn là một con người, cha thường cười một cách bất lực và nói, ai mà không phải là một con người?

Con không rõ nỗi cô đơn của con từ đâu tới, nhưng con thật sự thấy cô đơn. Cha cũng cô đơn. Thế giới này mọi người đều cô đơn, chỉ có điều h lẫn nỗi cô đơn của mỗi người khác nhau chẳng.

Thật ra, hồi mùa hè con đã tự mình đi ra biển rồi. Con đứng ở tít xa trên bãi cát nhìn biển xanh mênh mông. Nhưng con không đi tiếp tới mép sóng. Lúc đó con nghĩ, con sẽ vẫn chờ đợi cha, con không thể bội ước với cha. Con cần phải đợi cha.

Biển cuối thu chắc đã đầy gió. Mùa hè năm sau, cha hãy để cho con dẫn cha ra biển nhé! Con sẽ đi xe, vì đường ra biển giờ con đã quen rồi. Con chúc cha chóng khỏi bệnh, cha phải nghe lời bác sĩ nhé!

Con trai, Đạt

Bảo Bảo yêu quý,

10/11

Hôm qua tôi trèo ra ngoài cửa sổ, đứng trên khoảng cao tầng mười bảy ngấm mặt trời lặn lúc hoàng hôn. Tôi cất lên tiếng hát, hát hết bài này đến bài khác một cách say mê, cảm thấy thế giới này là của tôi, tương lai hạnh phúc sẽ đến.

Thế nhưng, khi tôi vừa trèo vào trong phòng, tôi chợt cảm nhận nỗi lẻ loi còn sâu sắc hơn, tôi đành lại trèo ra ngoài cửa sổ, ngấm trời sao mênh mang, tiếp tục cất lên những bài ca.

Tôi hát đến lúc khô cổ mỗi miệng mà chẳng muốn đi vào, chỉ thích hát mãi đến sớm bình minh ngày mai. Tôi mỗi chân, quỳ xuống bên khung cửa sổ, nhìn xuống những ánh đèn dưới thành phố sầm uất, trong lòng tôi dâng lên một cảm giác âm áp.

Tôi chắc chắn không phải một người kỳ lạ duy nhất trong thành phố này, chắc chắn sẽ còn một người

nữa như tôi, trong những lúc hư không ngựa cổ xuống phố hát tới lúc bình minh, có thể tôi vĩnh viễn sẽ không gặp được anh ấy, nhưng tôi hiểu nỗi lòng anh.

Trời đã sáng rồi, tôi phải đi ngủ thôi.

Vịt, 17/4, 5 giờ sáng!

....

(Trang Hạ dịch)

Tuỳ tưởng

Tam Mao

Về năm tháng:

Khi ta ba mươi, nỗi buồn tuổi hai mươi sẽ không trở lại.

Khi năm mươi nhớ về sinh nhật tuổi ba mươi, sao đẹp để thế

Khi chín mươi chín, nghĩ về cả cuộc đời mình đã bình yên trôi qua, có lẽ sẽ vui mừng cười hỉ hả như tên trộm chưa từng bị tóm.

Hãy tin vào cuộc sống và thời gian,

Cho dù cuộc sống có thể sẽ không tạo được cho ta niềm vui mới

nhưng thời gian cũng giúp ta xoá hết tất cả mọi nỗi đớn đau.

Đau lòng:

Nỗi đau không thể trả một lần, nó như một khoản vay trả góp

Cho dù bạn giàu có

thì đối diện nỗi đau

bạn cũng khó lòng một lần rũ sạch nợ nần

Có lần, tôi muốn tôi tàn nhẫn với bản thân mình hơn, không cho phép bản thân tôi buồn đau.

Thà đau buồn một lần, thật đau, rồi sống tiếp

Còn hơn ngày qua ngày cứ mặc cả lần hồi với những nỗi buồn nhỏ nhất nỗi sầu bé mọn kiêu chả buồn sống chả buồn chết.

Có những người mà oán hận buồn bã là thói quen của người ta, bạn chớ động vào, buồn đau chẳng qua là cách họ hưởng thụ cuộc sống mà thôi.

Chúng ta cũng có khi đau đớn vì bị oan uổng, nhưng lại không chịu thanh minh, thì nỗi niềm đó chẳng qua cũng chỉ là tự mình tự tạo tự gánh chịu.

Người thông minh thường không thấy niềm vui

người trí tuệ vượt bậc mới hay mỉm cười.

Tạo hoá trên người

Người dựa vào chính người để trên tạo hoá.

Về tình yêu:

Trong cuộc sống rất khó có tình yêu vĩnh hằng, nhưng chắc chắn cuộc sống có tình ruột thịt vĩnh hằng. Nếu tình yêu hoá được thành tình thân, những gốc rễ đó mới không phải lâu đài xây trên cát.

Có những tình yêu, có những người, mà tình yêu chỉ có nghĩa là "cảm xúc" của thời điểm đó. Mà nếu bạn cứ cho rằng tình yêu của họ là một tình yêu dài lâu, thì bạn mới là ấu trĩ (non nớt).

Bạn đừng buồn nếu bạn đăng trí. Đăng trí là chuyện bình thường, còn hơn là cái gì cũng nhớ rành rành.

Trên đường tình, những người thân nhiên đầy rẫy. Nhưng dù họ chỉ chân tình trong giây phút, cũng không thể nói họ giả dối.

Tình yêu nếu như không trở về với những gì chân thực trong cuộc sống như áo mặc, cơm ăn, đêm tiền, giấc ngủ, thì sẽ không thể dài lâu. Có những lúc chúng ta nhầm tưởng một thói quen trong cuộc sống, với một người đàn ông hoặc đàn bà nào đó, là tình yêu.

(tạm dịch)

Tam Mao:

Nhà văn Đài Loan, sinh năm 1943 tại Triết Giang, Trung Quốc. Đã từng học khoa Triết học Đại học Văn Hoá Trung Quốc. Du học châu Âu, du học ở Tây Ban Nha, Đức v.v.. sau định cư ở Sahara, quần đảo Canali, về Đài Loan dạy đại học năm 1981, viết tản văn theo dọc đường bà lưu lạc khắp thế giới.

Tuy nhiên bà chưa tốt nghiệp bất kỳ trường nào. Bỏ học từ lớp 6, cha dạy viết, bạn bè dạy vẽ, giáo sư quen xin cho học dự thính khoa Triết học, tuy thành tích học tập ở khoa Triết rất xuất sắc nhưng cuối cùng không tốt nghiệp, xin nghỉ học đi lưu lạc, du học ở châu Âu qua nhiều trường nhưng không có bằng cấp gì. Cho đến khi về Đài Loan dạy đại học cũng chỉ là dạy phụ, đi diễn thuyết.

Những sáng tác có giá trị nhất của Tam Mao là những tập tản văn viết trong 14 năm lang thang khắp thế giới. Sau khi người chồng Tây Ban Nha mất tích trong một cuộc thám hiểm, bà trở về Đài Loan. Tam Mao mất năm 1991, thọ 49 tuổi. Tự tử tại một bệnh viện ở ngoại thành Đài Bắc.

Bà có bạn đọc rộng rãi trên khắp thế giới, nhất là các bạn đọc ở Trung Quốc và Đài Loan, đã in 24 tập sách dịch và tản văn.

Cô gái Thiểm Bắc

Trương Hiền Lượng

Trương Hiền Lượng, nhà văn Trung Quốc đã trở thành một tư bản gia.

Tôi thấy cậu còn trẻ, cậu đã có vợ chưa? Dạ, chưa! Ừ, thế thì tôi kể cho cậu nghe chuyện về đạo vợ chồng. Tôi đã hai lần cưới vợ, có thể coi là đã có chút kinh nghiệm.

Người vợ đầu của tôi là một cô gái Thiểm Bắc, vì cuộc sống ở quê nghèo khổ quá, đành tới Tân Cương nương nhờ nhà người dì. Người dì lại chỉ muốn mau mau tống cổ cô ấy ra khỏi cửa. Tôi thấy cô ấy mặt mũi đáng hoàng, không phải kẻ buông tuồng, nên tôi cưới cô ấy về làm vợ.

Cô gái quê Thiểm Bắc này là một người con gái tốt, được cái nét chăm chỉ, khâu vá bếp núc đều đảm đang, đầu vào đây, không biết đôi mách với hàng xóm lấy một lời, trước sau không một điều tiếng gì. Số tiền tôi đưa cho cô ấy hàng tháng, tiêu pha thế nào, cô ấy đều ghi chép rõ ràng trong sổ tay. Mỗi khi tôi lái ô tô về, đều có cơm nóng canh sốt chờ sẵn trên bàn; Quần áo bẩn, rách, chẳng đợi tôi nói, cô ấy đã vá giặt tươm tất. Vậy nhưng nói đến tình yêu, thì hoàn toàn không hề có!

Tôi cũng học cách vun đắp cho tình yêu. Những năm đó, cậu cũng biết đấy, tình hình rối ren, muốn mang sức trai ra giúp việc quốc sự cũng không được, đành dồn tâm trí xây đắp cho cái gia đình nhỏ nhoi. Tôi đã đóng được khá nhiều đồ gia dụng, những tủ quần áo, tủ rượu, ghế bành v.v... Hơn nữa những chuyến lái xe đi Pakistan, tôi cũng dành dụm được một món tiền, thu nhập hàng tháng cũng đủ nuôi hai miệng người.

Thế nhưng, thái độ của cô ấy dành cho tôi trước sau chỉ như của một người ở với một ông chủ, thậm chí không được nh thế. Người vú tôi thuê về còn có lúc tươi cười với tôi, còn cô ấy thì không. Những đồ đạc tôi làm ra, trước sau cô ấy không hề coi là của mình, lúc tôi có mặt ở nhà hay đi vắng, cô ấy cũng đều không ngồi ghế bành; quần áo tôi mua cho, cô ấy không hề mặc. Tôi nhận ra nguyên nhân chẳng phải vì tiết kiệm, mà vì cô ấy chủ ý muốn giữ khoảng cách với tôi. Gặp ngày tôi được nghỉ, hoặc ngày tôi chạy xe về nhà, lúc hai vợ chồng trong phòng, cô ấy hoặc nghĩ ra một việc nào đó để làm, hay giống như một người vừa bị quở mắng, cô ấy bắc cái ghế nhỏ ngồi xa xa; đôi mắt mở lớn trống rỗng, nén tiếng thở dài thành những hơi thở thật chậm, thật khẽ khàng. Tôi kéo cô ấy đi xem phim, cô ấy liền quay lưng với tôi: “Xem gì nữa? Toàn là Sa gia băng với lại Núi Uy Hổ(1) thôi!”. Đúng thật, thế thì chúng mình tán gẫu với nhau vậy! Thế nhưng ngoài những việc cần nói về gia đình, cô ấy chưa hề hé răng với tôi một câu về tình cảm, ngay cả một câu nói thừa cũng không!

Cứ như vậy, chúng tôi sống bên nhau gần nửa năm. Về sau, tôi dần dần phát hiện, các bà các cô bên hàng xóm cứ gặp tôi là mang vẻ mặt thương hại, cái nhìn đầy hàm ý. Hồi mới kết hôn, mỗi khi tôi quay xe về, bước vào sân chung là đám phụ nữ giữ tôi lại, đem chuyện chồng vợ ra trêu chọc. Những người đàn bà hể thấy ai có gì không phải là đều nói tuột hết ra. Thế mà giờ, đến chào hỏi tôi mà họ cũng ấp úng, trước mặt tôi không dám nhắc đến vợ tôi. Nguyên nhân vì sao? Cho dù tình cảm chúng tôi lạnh nhạt, nhưng xưa nay vợ chồng tôi chưa hề cãi cọ lần nào!

Về sau, mấy tài xế đem lời vợ thuật lại tình hình cho tôi nghe. Thì ra, cách đây hơn ba tháng, có một

người con trai từ Thiểm Bắc đến nhà tìm vợ tôi, hàng xóm không biết họ có quan hệ gì, chỉ nghe tiếng hai người khóc trong nhà, tiếng rất nhỏ nhưng rất thảm thiết. Không lâu sau đám tài xế lại thu thập được nhiều tin mới: Chàng trai nọ ở cùng làng với vợ tôi, là lính nghĩa vụ vừa mới phục viên về, lần này tới đây chỉ để tìm cô ấy, trước đây giữa họ đã có mối quan hệ gì đó. Hiện tại, chàng trai đang kiếm một chân thợ mùa vụ đốt lò bên công ty súc sản xé bên cổng khu nhà tôi ở. Lúc tôi đi vắng, hẳn thường sang nhà tôi. Hễ tới là hai người thường đóng chặt cửa thì thầm. Sau khi hay tin này, tôi vừa đau khổ, vừa chán chường, nhng rốt cuộc vẫn chưa nghĩ được nên làm cách nào.

Thời gian sau đó, vì xe phải đi duy tu, tôi ở nhà liền mấy ngày. Một buổi trưa, tôi xách cò lê quay về nhà, vừa vào đến cửa, bắt gặp cô ấy đang ở bên chàng trai nọ!

Cô ấy ngồi trên giường, chàng trai ngồi cạnh cô ấy trên chiếc ghế nhỏ, cả hai đang cúi đầu xuống, khuôn mặt đau khổ như đang cùng nghĩ phương cách gì. Thấy tôi đột nhiên bước vào, họ vội vã đứng bật dậy. Chàng trai có vẻ hoảng hốt, cô ấy thì lại trấn tĩnh ngay, bước một bước vào giữa hai chúng tôi, như thể dùng chính bản thân để che cho chàng trai kia, nhưng lại như dùng nét mặt của cô ấy để nói cho tôi biết rằng: “Anh thấy rồi thì làm đi! Muốn chửi muốn đánh gì thì cứ tôi đây này!”.

Chàng trai nhân lúc tôi bàng hoàng, vụt chạy sau lưng cô ấy mất. Giờ cô ấy mới ra giường ngồi, nét mặt có một thoáng kiên quyết.

Tôi nghiêng răng, hỏi dồn dập: “Nó là ai? Thằng đó là thằng nào?”

Thoạt đầu cô ấy im lặng, rồi từ từ, hai hàng nước mắt từ đôi mắt to lặn chậm xuống, rơi trên vạt áo cô ấy. Vợ tôi không cúi đầu, cũng không quay mặt đi, cũng không lên tiếng, cứ ngồi thế mà chảy nước mắt.

Cho dù cô ấy không nói, tôi cũng đi tìm chàng trai kia. Bất kể thế nào cũng phải làm cho rõ mọi chuyện. Tôi không ăn cơm- lúc này ai còn nuốt được cơm nữa, vung tay đi luôn.

Chàng trai không phải loại người khiếp nhược. Thấy tôi mở cánh cổng bìa các tông xiêu vẹo đi vào, dường như đã đoán trước tôi sẽ đến tìm, anh ta rất lịch sự mời tôi ngồi, lại còn rót trà. “Giờ tay không nở tát người cười”, tôi biết làm thế nào? Lại không thể vừa vào nhà đã đánh người ta, tôi đành ngồi xuống nghe anh ta trình bày.

Chàng trai nói, hai người bọn họ từ nhỏ đã sống cùng làng, bảy tám tuổi đã cùng nhau lên núi hái củi, cùng đến trường học. Đến khi mười bảy mười tám, cả hai đã hẹn thề sống trọn đời bên nhau, hai nhà cũng đã vun vào. Sau anh ta nhập ngũ, hẹn xuất ngũ thì về cưới. Nhưng giai đoạn này ở quê đang nạn đói, bố cô ấy ốm chết, gia đình không kham nổi, cô ấy đành phải “rời quê” đi tìm di. Người di vốn biết rõ chuyện hứa hẹn của cô ấy, nhưng thấy tôi có nghề nghiệp đàng hoàng, lương cao, lại có hộ khẩu thì khẳng khẳng bắt cô ấy lấy tôi. Còn cô ấy, tận mắt thấy nhà di không nương tựa được, người yêu lại xa cách ngàn dặm, một lúc nào đó đã xuôi tay đồng ý kết hôn với tôi. Dù vậy cô ấy nói với chàng trai, cô không giờ phút nào không nhớ đến anh.

Chàng trai nói: “Chúng ta đều còn trẻ, tôi thẳng thắn nói với anh, tôi đến để đòi cô ấy li hôn với anh, mang cô ấy về bên tôi, hoặc là về quê, hoặc là kiếm lấy một công việc ở Tân Cương này - Đã ba tháng nay, tôi đã thấy Tân Cương nuôi được người. Còn cô ấy, tuy không có cảm tình gì với anh, nhưng cô ấy nói anh là một người tốt, không nỡ làm anh đau khổ, thế nên tiến thoái lưỡng nan. Gần đây, tôi cũng đã

thấy rõ, ba chúng ta đều đã lầm lẫn, vậy thì tôi ra đi cho xong. Nhưng tôi có điều này muốn nói với anh: Một là, chúng tôi chưa hề làm điều gì khuất tất sau lưng anh, hai là chúng tôi đính ước với nhau trước, sau anh mới cưới cô ấy; chúng tôi đã ở bên nhau suốt mười bảy, mười tám năm trời, anh mới sống với cô ấy non nửa năm; hai người lấy nhau không có tình yêu, thì hiện giờ tình cảm giữa vợ chồng anh sâu sắc không? Mà chúng tôi đính ước với nhau trong tình yêu, suốt ba năm ở bộ đội, ngày nào tôi cũng nhớ cô ấy; cho nên nếu như anh có yêu cầu tôi phải lập tức vứt bỏ hình bóng cô ấy cũng không thể được. Anh nên hiểu điều này để tha thứ cho tôi. Nếu không tha thứ được thì anh cứ đánh tôi một trận ra trò đi, mà tôi cũng không thể không đánh trả, bởi tôi không làm gì sai trái, tôi còn cảm thấy tôi hoàn toàn có lý lẽ!”

Chàng trai vừa nói, vừa lôi trong gói ra túi dết, tay nải, giày vải do cô ấy khâu tặng để minh chứng cho tình yêu giữa hai người. Có lẽ đó là những tín vật dùng để đính ước của người Thiểm Bắc. Tôi nghe anh ta nói, thấy những tín vật xinh đẹp này, trong lòng chua chát quá - cô ấy chưa từng làm tặng tôi bất cứ thứ gì. Nhưng khi biết cô ấy cho tôi là người tốt, lòng tôi lắng dịu lại- đó là những lời nói thật lòng của cô ấy sau lưng tôi. Tôi đã không nhìn nhầm cô ấy, cô ấy quả thật không phải loại người buông tuồng, mà là một phụ nữ chín chắn trọng tình trọng nghĩa. Chỉ tiếc vì tình nghĩa ấy không dành cho tôi.

Thế nhưng, tôi cha nguôi cơn giận. Tôi nói: “Anh bảo anh không làm điều xằng bậy sau lưng tôi, thế vì sao vừa nhìn thấy tôi anh lại bỏ chạy?”

Chàng trai đỏ mặt: “Tay anh cầm cái cờ lê ngoại cỡ, tôi sợ anh gây chuyện không lành trong cơn giận dữ.”

Tôi bảo: “ Anh chạy, anh không sợ tôi đánh cô ấy? Vậy sao còn nói yêu cô ấy!”

Chàng trai cúi đầu xuống lúng búng: “Lúc đó, tôi đứng lại phía ngoài cửa...”

Vừa nói đến đây, vợ tôi vội vã xô cửa bước vào, dường như cô ấy nghĩ hai người đàn ông đánh nhau. Thấy chúng tôi đang ngồi đằng hoàng, cô thở hắt ra một hơi, rồi dựa cửa khóc to lên. Lần này cô ấy bật thành tiếng khóc, khóc rất thảm thương.

Im lặng thật lâu, cuối cùng tôi nói: “Thôi được, em đừng khóc nữa, sự thể đã ra thế này rồi. Giờ đã rõ: tôi và anh ta, giữa hai người em chỉ có thể theo một. Em quyết định đi, cuối cùng em sẽ theo ai?”

Cô ấy cứ khóc, không nói năng gì. Tôi nghĩ cô ấy đã khóc cạn nước mắt của một đời người. Rất lâu, chàng trai cũng thút thít gọi tên cô ấy: “Em cứ sống cùng anh ấy đi. Ở đây anh thấy em có cuộc sống rất tốt, em yên tâm đi nhé. Chúng mình không có duyên phận, đã mất nhau một lần, thì để quá khứ trở thành quá khứ đi!”

Chàng trai vừa dứt lời, cô ấy khóc càng thảm thiết, có thể nói là cô ấy gào to lên. Đây không phải là cô ấy tỏ ý? Có gì tôi còn hành hạ cô ấy thêm? Trong lòng tôi càng thương vợ, chỉ trách mình không có được cái phúc này. Tôi nói:

“Cô ấy đã tỏ ý rõ ràng rồi. Sống với tôi cô ấy đau khổ, anh cũng đau khổ. Tôi cũng nh hai người, cũng từ đồng bằng lên đây. Việc tương tự tôi đã gặp nhiều, chỉ trách cha mẹ ăn ở ít phúc. Nhưng Trung Quốc rộng lớn lắm, chỉ cần hai người cần cù, sẽ tìm được cách mưu sinh. Ở đây, cuộc sống của hai

người sẽ tốt hơn. Hai người cứ sống với nhau đi.”

Tôi nói xong, cô ấy không gào nữa, tâm trí bình tĩnh lại dần. Cho dù lúc đó tôi dường như có cảm giác nhẹ nhõm trút bỏ được một gánh nặng, nhưng nghĩ đến chuyện mình không bao giờ có được tình yêu của một người phụ nữ như cô ấy nữa, nghĩ đến nỗi cô đơn của mình, trái tim tôi vừa nhói đau vừa mất mát, nên không giữ được nước mắt nữa. Ba người chúng tôi, thế là cùng đứng khóc trong căn bếp chật.

Chúng tôi nhanh chóng làm xong thủ tục ly hôn. Buổi chiều hôm cô ấy thu xếp xong đồ đạc riêng định ra đi, chân chừ không cất bước khỏi cửa được, nấu xong cho tôi bữa tối cuối cùng, cô ấy lí nhí:

“ Hay là, em ngủ lại đây thêm một tối nay!”

Đây là lời nói chứa đựng tình cảm lần đầu tiên cô ấy nói với tôi. Tôi hiểu ý cô ấy. Chà, là con gái quê mùa, cô ấy chỉ biết làm thế để biểu thị lòng cảm kích. Nhưng đó cũng chỉ là lòng cảm kích mà thôi. Tôi nói: “Thôi, em đi đi. Cái tôi cần là trái tim chứ không phải chuyện ấy. Em hãy sống hạnh phúc với anh ta, đừng bao giờ chia sẻ tình yêu nữa. Sau này, chúng ta tuy không còn là vợ chồng, nhưng vẫn là bạn bè, có khó khăn hãy tới đây tìm anh...”

Mấy năm nay nhà nước Trung Quốc cho phép tư nhân kinh doanh, hai vợ chồng họ mở gánh hàng ăn, chuyên bán các món điểm tâm Thiểm Bắc. Tôi thấy họ đắt khách hơn cả những quán thịt quay dân tộc Uy.

Bây giờ, hai gia đình chúng tôi thường xuyên qua lại thăm hỏi nhau. Mỗi lần vợ tôi đi Urumxi đều đến ăn há cảo thịt dê ở quán nhà họ. Tôi khuyên cậu cũng nên đi ăn thử một lần mà xem, khá ngon đấy!

Trang Hạ dịch

(1) Sa gia băng và Núi Uy Hồ là hai "bộ phim" được chiếu phổ biến trong các rạp chiếu phim TQ những năm 70.

Núi Uy Hồ là một tiết mục "đỏ" rất điển hình, là vở kiêu mẫu của Kinh kịch Trung quốc trong thời kỳ Cách mạng văn hóa trong thế kỷ trước.

Tiếng kêu của Châu Ngu 1- 5

Bắc Thôn (TQ)

Chương Một:

Đồ dọn hết, căn phòng như một thân thể bị sói tha hết nội tạng, còn lại trống rỗng. Đây là nhà Châu Ngu, trong ánh tà huy của một mặt trời cuối buổi chiều, mọi bóng đều đổ thật dài. Từ ngày Trần Thanh mất, Châu Ngu liên tục chuyển nhà, một năm lại đây dọn nhà đi năm lượt. Dường như định dùng nước sông của những dịch chuyển gột rửa mọi hòn đá của đau thương, có điều đá hòn quá nhiều, trong đó có những tảng đang kẹt giữa trái tim Châu Ngu. Trung Sơn hào hển chỉ huy đám công nhân khiêng đồ này đồ kia. Cẩn thận góc cái tủ áo, tiếng anh sang sảng ra dáng ông chủ nhà. Chàng lái ta-xi này theo đuổi Châu Ngu đã hơn năm. Cô con gái Huệ dùng ánh mắt kỳ quặc đánh giá anh, nó ngồi trên ghế đầu cao lắc lư đôi chân ra vẻ chẳng phải việc nhà mình, không hẳn nó không quan tâm việc chuyển nhà, mà là nó đầy hoài nghi cái người đàn ông mới đến sắp sửa trở thành cha nó.

Trung Sơn phúi tay, nghiêng nghiêng người chạy tới, có thể lên xe rồi, anh nói, Vương đi xe tải, mẹ con em ngồi xe tôi. Huệ nói, con không thích xe nhỏ, con ngồi xe tải. Trung Sơn có vẻ ngại ngùng, bảo, cháu không thích ngồi xe nhỏ hay cháu không thích chú? Huệ nhìn Trung Sơn một cái, đi thẳng ra xe tải. Trung Sơn nhìn sang Châu Ngu, cười cười, tôi như một con bò ấy, không làm việc là sẽ sinh ốm yếu, nếu hôm nay mà không giúp em dọn nhà, hẳn là sẽ bệnh mất.

Hai chiếc xe theo đường Hai. Châu Ngu chuyển từ trung tâm thành phố về cửa Đông, lại từ cửa Đông dọn qua cửa Nam, rồi từ cửa Nam chuyển về cửa Tây, sau đó bỏ cửa Tây quay lại cửa Đông. Lần này chuyển nhà đi xa hơn, về miền quê. Trung Sơn luôn cập kê bên, anh tin hoa tươi trồng nơi đất hoa ngoại thành có thể làm loãng bớt những đau đớn đã đặc đượm không tan của Châu Ngu. Xe đi về phía vùng hoa Kiến Tân, dọc đường đã bắt đầu có những vàng hoa như gấm thêu nở trên ruộng. Trung Sơn hỏi Châu Ngu, em có ngửi thấy hương hoa thơm không? Châu Ngu lắc đầu, tôi chẳng ngửi thấy gì. Trung Sơn cũng lắc đầu, một năm nay, có mùi hương nào em biết tới, ngoài mùi nấm mồ? Châu Ngu lập tức hét lên, đập vào cửa xe: “Dừng xe lại! Để tôi xuống!”

Trung Sơn vội vã xuống giọng khản khản, thôi được thôi được, anh có lỗi, anh lại lỡ mồm báng bỏ những điều quý giá của em, anh xin em đừng gào lên, đừng mở cửa xe ra, được chưa?

Châu Ngu lúc này mới dần dần bình tĩnh lại, xe lại bắt đầu lăn bánh.

Trung Sơn thở dài thật dài: Tôi lại tự gây sự mà.

Trần Thanh là một chàng trai tuấn tú, di ảnh của anh ta đang trong tay Châu Ngu nắm chặt. Trung Sơn ngu ngốc như con bò, anh đáng lẽ không nên trách móc khi tay Châu Ngu đang nắm chặt di ảnh ấy. Thực tế Trần Thanh không thể đẹp trai bằng Trung Sơn, Trung Sơn còn vạm vỡ hơn vài phần, nhưng di ảnh của Trần Thanh rất đặc biệt, tấm ảnh đó là khoảnh khắc anh nhảy lên tiếp trái bóng chuyền. Anh nói với Châu Ngu, một ngày nào đó tôi chết, em hãy lấy tấm ảnh này làm ảnh thờ. Kết cục, vụn vào thành câu nói gở, ba tháng sau, chàng vận động viên bóng chuyền dự bị, thợ điện Viện Thiết kế kiến trúc thành phố bị điện giật chết trong trạm điện thế.

Trần Thanh tư chất trung bình tài năng cũng trung bình, nếu không hẳn anh cũng chẳng thi vào trường trung cấp kỹ thuật điện. Một ngày, Châu Ngu học lớp Kinh kịch trường Nghệ thuật phía đối diện đi qua sân bóng trường kỹ thuật, lập tức bị một người thu hút. Trần Thanh hấp dẫn Châu Ngu hoàn toàn không phải bởi vẻ ngoài đẹp trai trên sân bóng của anh, khi đó Trần Thanh đang hát giữa sân bóng, cất giọng hát bài Santa Lucia. Giọng ca như chim ưng vút cánh bay bổng trên miền Nam Mỹ, cắp mất trái tim Châu Ngu đi. Châu Ngu đứng lặng lại ngoài rào sắt của sân bóng, tay nắm chặt cột thép đứng ngắm Trần Thanh. Tiếng hát nhỏ dần, Trần Thanh cũng đã thấy cô rồi. Họ lạ lẫm nhìn nhau rất lâu, rồi Trần Thanh có chút bối rối nhìn bạn bè chung quanh, đi tới phía cô. Tim Châu Ngu đã nhảy bật khỏi lồng ngực nhỏ, rớt trên xanh xanh thảm cỏ.

Trần Thanh nắm những ngón tay cô qua lớp lưới sắt: Em là ai?

Châu Ngu luống cuống không nói được câu nào.

Trần Thanh chậm rãi mỉm cười: Thế này ---em như đang đi thăm tù.

Châu Ngu cũng cười: Thăm tù? Thăm ai nhỉ.

Trần Thanh nhìn thật chăm chú vào mắt cô: Thăm tôi.

Châu Ngu im lặng. Trần Thanh nói, em chờ đây, tôi trèo sang phía em.

Châu Ngu quay người bước đi. Trần Thanh trèo vượt qua lưới sắt giữa bao nhiêu mắt nhìn, tẩm rào sắt rung lắc dữ dội như sắp sập, bạn bè trên sân bóng hò reo vang: Santa Lucia! Santa Lucia.

Chương Hai:

Đêm đó Châu Ngu đã nằm trong lòng Trần Thanh. Châu Ngu tin vào duyên may tình sét đánh. Nhất là khi Trần Thanh hát giữa sân bóng, những âm điệu bi thương đã lay động đáy sâu tim cô, cô không biết Trần Thanh có gì tốt đẹp, cô chỉ biết mình có thể ngay tức khắc thác gửi đời mình cho anh, hoặc như Vu Ninh nói từ giây phút đó Châu Ngu đã không thể rời nổi anh. Trần Thanh không vạm vỡ, vóc người không cao, khoảng 1m72, nhưng dáng dấp cao ráo. Thành tích học tập của anh cũng tạm được, có điều lúc nào bên mình cũng có nhạc cụ, không phải violin thì là harmonica, nhét trong túi quần, có lúc tay trái còn xách chai bia. Anh còn một khả năng, có thể một hơi dốc hết một chai bia vào cổ họng.

Anh ôm Châu Ngu vào lòng, kỹ thuật hôn của anh điêu luyện vô chùng. Hoặc giả anh quá hiểu cái hôn quan trọng với phụ nữ thế nào, Châu Ngu và Trần Thanh hôn nhau tới mười phút hoặc hơn, Trần Thanh có biết bao nhiêu cách để nút Châu Ngu vào, rồi móc rỗng từng thứ lục phủ ngũ tạng cô. Châu Ngu cảm giác toàn bộ linh hồn mình đều dâng cả lên môi, sung sướng và hạnh phúc từng đợt lại từng đợt như nước triều dâng lên rồi oà qua. Cô nói, anh ngoài hôn ra dường như không còn gì giỏi hơn.

Trần Thanh nói, thế còn chưa đủ sao? Vì em, chỉ cần biết hôn là đã thấy đủ.

Châu Ngu thích nghe những lời kiêu đó. Thật thế, Châu Ngu không phát hiện được ưu điểm nào của Trần Thanh, hay là làm chồng tương lai, làm chỗ dựa cho gia đình tương lai, ngoài hát hò, nhưng hát hò đâu thành nghề của anh được. Châu Ngu cảm thấy điểm gặp gỡ của hai người, ngoài lý do đơn giản

là ái tình ra, chả còn cái gì khác nữa.

Trần Thanh nói, à còn chứ, anh còn biết đánh bóng chuyền.

Thời đó không mấy người biết đánh bóng chuyền. Không mấy lâu sau, Châu Ngự quả nhiên được chiêm ngưỡng vẻ đẹp của Trần Thanh khi chơi bóng. Cái dáng lúc anh nhảy vọt lên hai đùi gấp lại, cánh tay dồn sức đập bóng, lao người tới đón bóng như con cá, đã trồng xuống miền ký ức Châu Ngự. Châu Ngự bỏ mặc cả học hành bên lớp Kinh kịch, ngày ngày chạy sang trường Kỹ thuật, cuối cùng bỏ lọt mắt cơ hội phân công công tác về đoàn Kinh kịch của tỉnh, mất bao công sức mới khó khăn trụ lại tỉnh thành được. Nhưng lại về thư viện, thành một người quản lý sách. Nhưng Châu Ngự không buồn phiền, cô chỉ muốn ngày ngày nhìn thấy Trần Thanh, có lúc cái cô muốn đã cụ thể thành một cái hôn, khi Trần Thanh bận việc không ra được, họ bèn trốn vào một góc tường ở cổng sau trường, gấp gấp ôm siết trong cái hôn thật dài thật dài, rồi Châu Ngự mẫn nguyện bật khóc đi về. Đó là nước mắt của hạnh phúc.

Sau này Châu Ngự kể với Trung Sơn, hồi đó, tôi chỉ chạm vào môi anh ấy, liền quên hết tôi là ai.

Trung Sơn nghe, cảm thấy ngay nổi vô vọng của mình. Bởi anh quen Châu Ngự một năm rồi, đến môi cô nóng hay lạnh anh cũng chưa biết.

Nhà mới là một căn góc nhỏ hai tầng xây giữa đất hoa Kiến Tân, Châu Ngự thuê ba gian tầng hai, còn một ban công, ban công ngập hoa tươi. Châu Ngự yêu thích đám hoa tươi này, cô không cho chủ nhà cắt mang bán, chủ nhà cười bảo, tôi sẽ giúp cô chăm sóc cắt tỉa, nhưng không đem bán đâu, nếu bán thì cũng chưa tới đám hoa này. Châu Ngự nói, không phiền bác, tôi tự chăm sóc chúng.

Trung Sơn chỉ huy công nhân một lúc đã dọn xong đồ đạc lên nhà, đồ đạc không nhiều nên dọn nhanh. Trung Sơn cho công nhân đi về, đứng thần thờ ra trên ban công. Mặt trời tà phía xa đang chậm rãi tắt dần những ánh sáng, sao giống như nhiệt tình trong anh đang nguội dần. Công nhân vừa đi khỏi, chỉ còn lại anh và mẹ con Châu Ngự, Trung Sơn bỗng dưng thấy hơi thừa thãi. Anh không sao có được cảm giác làm người đàn ông của gia đình này, hay chính là Châu Ngự không cho anh cảm giác đó. Anh đi vào phòng, Châu Ngự đang trải giường, nhưng anh thấy cô vùi đầu vào trong chăn. Trung Sơn biết cô lại nghĩ tới tâm sự buồn nào đó.

Quả nhiên, cô gối đầu lên di ảnh Trần Thanh.

Trung Sơn ra ngoài đốt thuốc. Anh không thể hiểu nổi vì sao một người chết có thể làm đau đớn một người sống suốt hơn năm ròng, mà không chỉ là hoài niệm, mà là hoàn toàn chìm ngập trong đau thương. Trung Sơn không biết Trần Thanh tốt đẹp ở điểm nào, tất nhiên anh cũng không có cơ gì nói anh ta không tốt, nhưng đau đớn bất tận kiểu này làm anh thấy buồn chán bức bối.

Một ngày hè năm ngoái, Trung Sơn mỗ hôi nhể nhại vừa chạy xong chuyến khách cuối cùng định cho xe về nghỉ, anh bắt gặp Châu Ngự. Người đàn bà bị đau thương xô ngã này đã thuê xe anh đi ra nghĩa địa.

Chương Ba:

Trung Sơn còn nhớ người đàn bà xiêu vẹo thất thân đó mặc một bộ quần áo xanh đậm, Trung Sơn chưa bao giờ nhìn thấy quần áo màu xanh đậm đến thế, đậm xanh như đáy biển sâu, bên trong mặc một chiếc sơ mi trắng sạch. Mặt cô bị đờn đau rửa sạch bong, làm cô có vẻ không giống một người còn sống, mà có vẻ như một người chết đã lâu, để người thân nhớ nhung mãi. Trung Sơn bị cô thu hút. Khi Châu Ngự lên núi, cô để anh chờ xe dưới núi, nhưng Trung Sơn chờ mãi mà không thấy cô quay lại. Trung Sơn không ngồi yên được nữa, anh đi lên khu nghĩa địa, thấy người đàn bà đang khóc tan nát lòng, cả người cô như bị thả chìm vào trong biển khóc than, hàng nghìn hàng vạn bông Bạch ngọc lan và Bách hợp bị gió dạt vào nhau run rẩy khắp khu mộ địa, phảng phất như ai oán khóc với người đàn bà. Trung Sơn kinh hãi đứng nhìn. Khoảnh khắc đó anh đã yêu người phụ nữ này. Anh đột ngột hiểu ra, phụ nữ đẹp nhất là giây phút nào. Trung Sơn mua một bó hoa tươi thật to ở nhà quản lý nghĩa trang, chạy đến bên Châu Ngự, anh thấy Châu Ngự dường đã tan thành nước mắt, tan ra chảy vào anh. Trung Sơn dùng sức lực mình ôm chặt cô, thân thể cô lại từ từ trôi khỏi anh.

Em tên là gì? Trung Sơn hỏi.

Hả? Châu Ngự như sức tĩnh cơn mê, lại bàng hoàng như đang ở bên kia thế giới.

Trung Sơn hỏi lại lần nữa, Châu Ngự vẫn ngơ ngẩn vô tri.

Em khóc lâu quá.

Tôi khóc ư?... Châu Ngự ngô nghê hỏi.

Trung Sơn giờ mới biết, đau đớn có thể làm một người trở thành như thế nào.

Đêm đó, Trung Sơn đưa Châu Ngự về nhà, khi anh đưa cô lên giường, cô đã ngủ mê mết rồi. Anh cởi giày cho cô, nhưng anh không nỡ lòng cởi bộ quần áo màu xanh sẫm của cô. Đêm đó, Trung Sơn không ngủ, anh chỉ ở bên ngắm nhìn cô, và hút thuốc. Cho đến một lúc nào trong đêm đó, khi Trung Sơn cảm thấy mình hút thuốc trước mặt cô cũng là một tội ác, lúc đó anh biết mình đã hoàn toàn thật sự yêu người đàn bà này rồi.

Anh vứt bao thuốc cuối cùng đi, cai được thuốc lá. Trung Sơn vô cùng kinh ngạc vì việc này, anh đã từng cai thuốc mười mấy lần đều thất bại, mà hôm ấy chỉ cần một khoảnh khắc anh đã vứt bỏ được cơn nghiện, từ đó mỗi lần ngửi phải hơi thuốc lá anh tưởng thấy mùi rạ thối. Nhưng cuối năm nay đã hút trở lại.

Trung Sơn ngồi bên Châu Ngự tới trời sáng. Trung Sơn còn chưa kịp hiểu vì sao mình yêu người đàn bà này, thậm chí tên của cô ta mình còn chưa biết. Nhưng anh mơ hồ nhìn thấy, anh đã bị cuốn vào giữa đau thương của người đàn bà, nỗi đau lại có thể làm cho một con người trở nên đẹp như vậy, anh nghĩ, nhất là một người đàn bà. Điều kỳ diệu là, Trung Sơn đã ở bên Châu Ngự ngủ say trọn vẹn một đêm trường, cảm giác này như khi thức canh vong hồn. Tuy biết so sánh thế không ổn, nhưng chỉ khi thức giữ một linh hồn, tình cảm với người nằm đó mới đạt tới ranh giới của sự thanh khiết tuyệt đối. Trung Sơn nghĩ đúng thế, đúng là thế.

Trung Sơn đã nói suy nghĩ này với Châu Ngự, Châu Ngự đầu tiên lặng đi, rồi, nàng cười. Đó là nụ cười đầu tiên của Châu Ngự, kể từ khi chồng chết.

Nụ cười đó nghĩa là, Trung Sơn đã bước vào cuộc sống của Châu Ngư.

Em định đi lại cùng anh không phải vì em muốn kết hôn. Châu Ngư nói, mà vì em đã dường như chết đi rồi, em cần một người canh vong.

Mới đầu Trung Sơn cho rằng Châu Ngư chỉ bâng quơ nói ra câu đó, rồi theo thời gian trôi mỗi mỗi, anh mới cảm thấy điều Châu Ngư nói không hề là đùa cợt. Người chết sẽ không nói được nữa, Châu Ngư chẳng nói năng. Nhưng về ngoài cửa cô đâu phải người ít nói lặng lẽ. Trung Sơn nghĩ, có lẽ nên dành cho cô một thời gian để lành vết đau. Nhưng vài tháng đã trôi qua, Châu Ngư không thay đổi. Trung Sơn hết ngày làm việc chạy xe về chỗ cô, thường mang theo ít rau, cá tuyết mà Châu Ngư thích ăn, vịt quay húng lìu mà Huệ thích ăn. Ba người cùng ăn cơm, nhưng vẫn ít chuyện trò. Cũng may Trung Sơn dạng người ít lời, anh chỉ cần cù ham làm, chở hết khách về nhà còn giúp Châu Ngư bao việc, như quét dọn nhà cửa, thay gas, sơn tường, thay bóng điện cho đèn trần.

Anh nghỉ ngơi đi. Châu Ngư thường nói, có vẻ thờ ơ với đời.

Thì cũng vẫn phải sống chứ. Trung Sơn nói, bánh mì rồi sẽ có, tất cả rồi sẽ có.

Đây là câu hài hước duy nhất mà Trung Sơn biết nói. Anh ngoài việc làm lụng ra, chẳng biết làm gì để thổ lộ tình yêu, cách của anh là chậm rãi đi tới trước mặt Châu Ngư ôm lấy cô, như thế Châu Ngư sẽ không bao giờ khước từ, nhưng anh vụng về lắm, tư thế ôm cũng vụng vẹo.

Anh làm cho em bị đau. Châu Ngư nói, kẹp cả vào tóc em. Trung Sơn bảo, vì em hồ hững với anh. Châu Ngư đáp, ôm thì đã ôm rồi, còn bảo hồ hững với anh sao? Trung Sơn nói luôn, thế thì hôn một cái nào! Châu Ngư thôi luôn.

Hôn thì có gì lạ nào? Trung Sơn hỏi. Em định giữ cái hôn lại cho ai? Một trăm năm nữa, em sẽ được, sẽ lại được ở bên anh ta. Châu Ngư dùng một ánh mắt kỳ lạ nhìn anh, đúng, cũng chẳng đến một trăm năm, em tin, rất nhanh chúng em sẽ lại gặp nhau.

Sáu giờ tối, trong DaiPaiDong (một chuỗi tiệm ăn nổi tiếng của Hongkong), Trung Sơn ngồi uống bia với một cô gái. Cô này tên Tú, cũng là lái xe taxi, theo đuổi Trung Sơn hai năm rồi. Cô rót đầy rượu cho Trung Sơn.

Cô đừng rót nữa, Trung Sơn nói, cô xem rót tràn hết ra rồi kìa.

Anh khó mời ghê. Tú nói, anh bao lâu chưa ăn cơm với tôi rồi. Cô liếc anh một nhát, này, gần đây tiến triển ra sao rồi?

Trung Sơn chỉ lo uống rượu, cái gì ra sao cơ?

Tú bảo, người ta không yêu anh, anh đừng có mặt nóng thêm mông lạnh cứ đòi áp sát nữa.

Trung Sơn vứt ngay cái ly: Tôi ghét cô nói như thế.

Thôi được thôi thôi. Tú bảo, lời tôi nói không dễ nghe, nhưng lòng tôi chân tình, tôi còn Thật hơn cô quả phụ kia, có tin không? Tôi nghi cô ta bị làm sao rồi, bệnh gì?

Trung Sơn nhíu đôi mày suy nghĩ một lúc, Châu Ngự không bệnh gì – nhưng, Tú, cô nói đi - một người quá tốt với một người, liệu không thành đôi nổi sao?

Tú nói, xem ra tôi cũng không nên quá tốt với anh.

Trung Sơn ngắt lời cô, tôi nói nghiêm túc đấy, cô xem giúp tôi, tôi khốn khổ theo đuổi một năm nay rồi, sao cô ấy cứ tỏ tượng người đã chết, tôi có điểm nào không bằng anh ta?

Tú dùng ánh mắt kỳ quặc nhìn anh: Trung Sơn, anh hỏi thì tôi sẽ trả lời thật lòng, muốn nghe không? Trung Sơn, anh không bằng anh ta, có cái mà anh sợ rằng không thể bằng anh ta.

Trung Sơn hoài nghi nhìn Tú: Cái gì? Cô nói xem.

Vì anh ta chết rồi, Tú nhỏ ra vài chữ đó.

Trung Sơn lặng đi rất lâu không dám nói năng gì. Tú cũng không nói.

Một lúc sau, Trung Sơn bảo, tôi – không thể chết sao? Tú bật cười, anh làm gì mà cần treo cổ lên một cái cây nào? Tôi thấy anh rơi vào mê hồn trận của cô ta rồi, một con quả phụ thì có **** gì hay?

Trung Sơn lẩm bẩm:- Cô không hiểu, cô ấy khóc vô cùng đẹp – cô ấy yêu người kia sâu nặng như thế -

Tú nói, nhưng mà cô ta có yêu anh đâu! Cô thôi một lọn tóc, hừm, Trung Sơn, thôi đừng nghĩ nữa, tối nay xe tôi cũng về, chúng ta cùng đi Pub chơi một trận đã đời, được không?

Đừng đừng, hôm khác đi. Trung Sơn chả lòng dạ nào ăn tiếp, đứng lên, cô đừng làm tôi hỏng việc, tôi đi trước đây.

Nói xong vút lại năm mươi đồng, chui vào xe, Tú nhặt tiền ném theo sau lưng Trung Sơn.

...

(kịch bản phim Chuyến tàu của Châu Ngự)

(tác giả Bắc Thôn cũng viết kịch bản phim Võ Tắc Thiên)

diễn viên: Cung Lợi, Lương Gia Huy (từng đóng Người Tình) và Tôn Hồng Lôi (từng đóng Cha tôi Mẹ tôi (The Road Home của Trương Nghệ Mưu)

đạo diễn: Tôn Chu

Tôi trước đó đã xem Cung Lợi trong "Bá Vương Biệt Cơ", "Nàng Thu Cúc đi kiện", "Đèn lồng đỏ treo cao", "Cao Lương Đỏ", "À ơi, ơi à, lên kiệu bà ngoại" (Hội Tam Hoàng Thượng Hải) nhưng chỉ trong phim "Chuyến tàu của Châu Ngự" mới thật sự thấy Cung Lợi *****y và hấp dẫn mãnh liệt, cả phim với những cảnh quay khao khát trong cô đơn. Những màu váy hoa sắc sỡ với áo sơ mi mỏng, ô nắng, rèm trong, một người đàn bà khao khát yêu nhưng mãi mãi tìm không ra cái cảm giác hạnh phúc trong cuộc tình, đi từ người đàn ông này sang người đàn ông khác, sau cùng nhảy xuống sông để kết

thức chuối tìm kiếm vô vọng.

Những cảnh quay tẻ nhạt như đời sống nhưng đẹp lạnh lùng như đời sống. Những ám chỉ dục vọng trong veo đẹp dễ hơn đời sống, những nỗi thất vọng tưởng ta không thể nào đủ Đẹp để chạm được trong đời sống. Tôi nghĩ đây là một bộ phim có thể mua.

Tuy nhiên khi đọc nguyên tác kịch bản, phát hiện nó không thanh cao như phim, nó tràn nhiều dục vọng bản năng. Nhà thơ trong phim chỉ là một anh thợ điện tầm thường có mỗi cái tài là hôn khéo. Và cuộc phiêu lưu trong phim đẩy lên cao trào nên Châu Ngự giằng co tình ái giữa nhà thơ và anh hoạn lộn. Và vì thế trong truyện không thể tìm được những bài thơ tình tuyệt hay mà Trần Thanh đã đọc trong phim. Tôi nghĩ đây là một cái hơi buồn. Nhưng truyện cũng đáng để mua

Trung Sơn không lái xe về nhà Châu Ngự ngay, có những chuyện anh cần phải suy nghĩ một chút, theo đuổi cô cả năm trời rồi, bỗng nhiên Trung Sơn như chợt ngộ ra, anh muốn suy nghĩ một chút trước khi làm một việc, suy nghĩ một chút trước khi gặp cô. Trung Sơn cho xe về đỗ trên bờ đê, để gió thổi về anh, rùng mình một cái. Trung Sơn nằm trên chiếc ghế đệm xe ngã ra, và đốt lại thuốc lá. Một năm nay anh chưa hề thấy cô đơn, yêu Châu Ngự làm anh thấy đời mình đủ đầy. Thế nhưng một tháng trước, anh trở nên không còn thô thiển cũng không nông cạn như xưa nữa, ngày xưa anh thấy Châu Ngự nói thích gì thì anh làm nấy, lúc thèm muốn anh tới ôm cô một lúc. Thế nhưng bắt đầu từ lúc anh cảm nhận thấy tất cả những điều này sẽ chẳng đi tới đâu, Trung Sơn muốn thay đổi chính mình, hoặc giả anh thêm được giống Trần Thanh hơn một chút. Thế nhưng, cứ mỗi lần Trung Sơn định cư xử với Châu Ngự một cách sâu sắc tinh tế hơn, toàn thân anh cứng lại, và anh tự dưng rơi vào trong nỗi cô đơn. Ngày xưa chỉ cần có Châu Ngự là đủ, bây giờ có Châu Ngự nhưng không hề đủ, còn cần điều thuốc. Trung Sơn mua bao thuốc đầu tiên sau một năm, khi anh chậm rãi châm điều thuốc, nước mắt bỗng dưng lăn ra, anh thấy anh đáng thương. Anh không để Châu Ngự biết mình lại hút thuốc lá, anh thấy dày vò. Mỗi lần gặp Châu Ngự anh đều đánh răng, anh sợ cô ngửi hơi thuốc, anh còn kỳ cọ cả móng tay.

Châu Ngự, anh yêu em! Trung Sơn rên lên trong cơn gió từ sông lạnh lùng.

Anh không buồn về nhà đánh răng nữa, vút thuốc nỏ máy xe chạy thẳng về phía Kiện Tân, dẫu ngấp cớ thể anh là những nỗi khao khát tích tụ, thậm chí có thể nói là dục vọng. Trung Sơn không thể phân biệt rõ hai cảm giác đó được nữa. Giờ anh chỉ muốn gặp Châu Ngự, gặp cho được Châu Ngự.

Chương Năm:

Châu Ngự và Huệ đã ăn tối xong, Huệ đang hát trong bóng tối, Châu Ngự tưới hoa. Trung Sơn đi thẳng tới trước mặt cô, Châu Ngự hỏi anh sao không chạy xe đi làm, Trung Sơn không nói năng, đột ngột ôm ngang eo bế thốc cô lên, đưa thẳng vào buồng ngủ, chiếc bình tưới hoa rơi xuống làm giọng hát của Huệ đứt ngang chừng. Trung Sơn vút Châu Ngự lên giường, đóng cửa lại. Châu Ngự cũng không phản kháng, mắt cô lấp lánh trong bóng tối. Trung Sơn phủ lên người cô, giọng anh đột ngột trở nên đau đớn và rã rời cùng cực:

- Châu Ngự, em hãy cho anh biết!

Trung Sơn hôn mặt cô.

- Châu Ngu, anh muốn hôn đôi môi em, hãy dạy cho anh biết!

Trung Sơn khấn cầu giọng đầy nước mắt.

- Xin em, hãy hôn anh được không?

Cuối cùng môi Trung Sơn đã đề được lên môi Châu Ngu. Châu Ngu mở lớn đôi mắt nhìn anh, dường như có chút gì cảm động. Đôi tay cô ôm gương mặt anh:

- Trung Sơn, anh thật sự muốn hôn em ư?

Trung Sơn gật đầu, Châu Ngu cuối cùng đã gật đầu thăm thì:

- Thế thì hôn em đi!

Nhưng Trung Sơn tự dưng mất tự tin, anh cũng tự thấy kỳ lạ, anh không biết làm sao để hôn cô.

Châu Ngu ngạc nhiên hỏi:

- Anh sao thế/

Trung Sơn lắp bắp:

- Châu... Ngu..., nói... cho anh biết, anh ta... hôn em như thế nào?

Châu Ngu:

- Ai?

Trung Sơn tự ti:

- Dạy cho anh biết... anh ta... hôn em thế nào, nói anh biết...

Châu Ngu dần dần hiểu ra, mặt cô đột ngột trở nên vô cùng u ám. Môi cô run rẩy, Châu Ngu đột nhiên đẩy phắt anh ra, hét lớn:

- Không biết hôn thì đừng đến nữa!

Trung Sơn thấy cơ hội sắp vượt mất, anh như con trâu điên bất chấp tất cả ôm chặt lấy Châu Ngu, ôm ghì lấy không buông tay. Châu Ngu đẩy dụa liên tục, hét, anh đang làm cái gì thế này?

Trung Sơn ngay lập tức cảm thấy sợ hãi. Vì anh biết anh bắt đầu xung động. Châu Ngu cảm thấy có vật gì đội lên phía dưới. Cô cảm thấy nhục nhã, dùng hết sức lực để đẩy ra, cuối cùng đẩy bật Trung Sơn.

Ánh mắt của Châu Ngu làm anh thấy hồn bay phách lạc. Cô hờn hển nói, mỗi lần anh đều như thế này sao? Anh toàn bắt đầu yêu theo kiểu này sao?

Hoá ra anh chỉ muốn làm tình với tôi mà thôi. Châu Ngu nói.

Không đúng. Trung Sơn lắc đầu. Anh yêu em.

Nhưng tôi không cảm thấy thế. Châu Ngự nói, tôi cảm thấy anh chỉ muốn lên giường cùng tôi thôi, anh chỉ ôm tôi lên giường.

Không đúng. Trung Sơn đau đớn lắc đầu, em hiểu nhầm anh rồi.

Tôi cũng không tin. Châu Ngự nói, nhưng tôi chỉ cảm thấy thế.

... Trung Sơn sững sờ một khắc, đứng lên. Anh bỗng dưng cảm thấy một cơn gió lạnh qua, Trần Thanh trong di ảnh đang mỉm cười. Người chết tốt hơn người sống. Trung Sơn nói.

Anh đừng nhắc đến Trần Thanh nữa, có được không. Châu Ngự nói, Trung Sơn, anh hôn tôi tôi không từ chối, nhưng anh nhắc đến Trần Thanh, chính anh muốn lôi người chết ra dạy anh hôn thế nào.

... Anh không tự tin. Trung Sơn đáp. Anh sợ em không vui, Châu Ngự, đó là bởi anh quá yêu em, Trần Thanh chắc gì đã yêu em bằng anh. – Cảm ơn! Châu Ngự gầm lên, tôi không muốn anh nói đến Trần Thanh!

Trung Sơn sững sờ. Anh nuốt khan, bỏ ra khỏi cửa. Huệ đang đứng ở cửa, lãnh đạm nhìn Châu Ngự.

- Chú ấy cãi nhau với cha à? Huệ hỏi.

- Người chết không bao giờ cãi cộ. Châu Ngự đáp.

- Nhưng con nghe thấy cha cãi nhau. Huệ nói, cha không thích mẹ.

- Con bảo cái gì? Châu Ngự kinh ngạc hỏi. Cha không thích mẹ ư?

- Cha không thích mẹ cưới chồng. Huệ chau mày. Sao mẹ lại thích lấy chồng thế?

Châu Ngự dờ dẩn nhìn con gái. Huệ đang nhìn cô ánh mắt kỳ dị, cảm thấy như Trần Thanh đang nhìn. Huệ quay ra ban công, tiếng ca điệu vợi chậm rãi cất lên giọng con trẻ, luẩn quẩn trong chiều tối.

Châu Ngự trong một cơn cô quạnh, ôm chặt lấy thân thể mình.

Chương Sáu:

Thư viện. Ở đây vĩnh viễn yên tĩnh, cho dù có ai thảo luận tiếng cũng nén xuống. Châu Ngự ngồi thần thờ bên cửa sổ, cô đã bỏ làm bốn ngày, chủ nhiệm cũng không trách cứ gì cô. Từ sau khi Trần Thanh mất, cô đi làm ngày được ngày mất, mọi người đều quen rồi. Những thủ thư ngồi bên đang bàn chuyện làm sao mua được quần áo đẹp.

Mách cho mọi người một bí quyết. Tiểu Hoa nói, cứ đi tìm cửa hiệu thời trang mua đồ giảm giá.

Hay đấy. Tú Cầm nói. Hôm nay tớ còn thấy cửa hàng Algel giảm giá còn 30%, năm trăm tệ bán còn có một trăm năm mươi.

Tiểu Hoa bảo, hàng hiệu có style, vẫn đồ đó mà giá chỉ còn 30%.

Hồng Phương nói, Arnold cũng được, nhưng đồ này giá vốn chỉ một phần mười thôi, đúng là hàng quần áo lãi cao ngất.

Tú Cẩm than, tiếc cái trang phục nam giới thường ít khi giảm giá, mình muốn mua cho ông xã một cái.

Nói đến chồng, mọi người đều khẽ liếc sang Châu Ngự, vừa lúc Châu Ngự nhìn sang, cả đám có phần ngại ngùng. Tiểu Hoa nói đỡ phá bầu không khí này, bảo, bọn mình nếu tốt với chồng nhất phải kể đến Châu Ngự.

Châu Ngự cười một cái. Tú Cẩm, Hồng Phương đi xếp lại sách, Tiểu Hoa và Châu Ngự im lặng. Đột ngột Tiểu Hoa nói, Châu Ngự, Trần Thanh đã vắng một năm rồi, chị cũng không thể thế này mãi. Người chết không sống lại đâu.

Người chết không sống lại, nhưng người sống có thể chết. Châu Ngự nói.

Câu này làm Tiểu Hoa có đôi phần hẫ hẫ. Cô vội đánh trống lảng, hỏi, thế anh taxi kia ra sao rồi? Em thấy anh ấy quá tốt với chị.

Tốt đến đâu? Châu Ngự hỏi.

Có đột đèn lên kiểm cũng không ra. Tiểu Hoa đáp.

Châu Ngự nhìn cô gái chăm chăm, không nói năng.

Thế chị yêu anh Trần Thanh thế ư? Tiểu Hoa hỏi, hay là chị đang lẩn tránh điều gì?

Châu Ngự cảnh giác hỏi, em nghi ngờ chị có yêu Trần Thanh không?

Không không không. Tiểu Hoa vội vàng đáp, chỉ có điều... thấy chị không thích... nói thế nào nhỉ? Chị không mấy khi dạo phố, không quan tâm ngoài kia đang xảy ra việc gì, chị chưa bao giờ đi nhảy, không ngồi quán bar, thế cả ngày chị làm cái gì? Thật đấy.. chỉ nhớ nhung một người? Cả ngày chị chỉ nhớ một người đã chết rồi sao?

Thế em nghĩ lũ chúng ta có gì vui vẻ? Châu Ngự hỏi, em không thấy tất cả rất... rất chán ngán sao?

Thế cho nên mới đi ngồi quán bar chứ! Tiểu Hoa nói.

Thế không xem ti vi tối qua chiếu phụ nữ chọn chồng, mười người thì cả mười đều bảo kinh tế xếp lên đầu, chả thấy ai nói tình yêu để lên đầu cả.

Tiểu Hoa nói, người ta bây giờ ngại yêu đương, chứ không phải là không có tình yêu đích thực.

Châu Ngự nói, yêu mà cũng có ngại ngần sao?

Tiểu Hoa cười: Không thấy thoải mái lắm thôi, trên ti vi phải đâu không có chương trình nói đến tình

yêu.

Châu Ngu đáp, có, nhưng đều để ở thứ yếu, cứ như cùng hẹn ấy. Tiểu Hoa thở dài: Ừ, chị ạ, cơ sở kinh tế quyết định thượng tầng kiến trúc mà. Nhưng mà này Châu Ngu, em cũng phải khuyên chị một câu, chị kết hôn đi, kết hôn rồi chịu khó đi làm, chị mà cứ nghỉ nữa... Tiểu Hoa dừng một lát, em mách nhỏ chị cái này, đầu năm sau cắt giảm một nửa nhân viên, chị chắc chắn bị đuổi.

Châu Ngu thờ thẫn, không nói năng gì. Sau đó cô bảo, đuổi việc cũng được, càng nhẹ nợ.

Tiểu Hoa nhìn cô: Em hiểu rồi, có một nơi nhẹ nợ, chả đâu nhẹ nhõm hơn nơi đó rồi.

Châu Ngu ý thức được nơi Hoa nói là “nơi” nào, Tiểu Hoa đi rồi, Châu Ngu mơ hồ như thấy Trần Thanh ngồi phía chiếc bàn xa nhất, ngẩng lên chậm rãi sau tờ báo, nhìn cô

Châu Ngu vội vã quay đầu đi, không nhìn anh. Ngực cô thở dồn dập như thể thiếu không khí. Hãy giúp em, Trần Thanh ơi. Lòng cô thầm kêu lên, em sợ hãi, em càng ngày càng sợ hãi nhưng anh thì không ở bên em. Em sợ đi làm, em sợ công việc, em sợ nhảy múa, em sợ ngồi quán Bar, em sợ cạnh tranh với con người, họ làm em mất hết niềm vui, Trần Thanh, sao anh lạnh lùng thế, anh cho em ném một hóp thôi rượu ngon, rồi anh đổ cả đi.

Trần Thanh yêu Châu Ngu từ mùa hè ấy, nỗi đau cũng khởi đầu từ mùa hè ấy. Trần Thanh chết đi, tình yêu thì ở lại, còn nỗi đau, anh đã mang cả đi.

Tiếng kêu của châu ngư 6 -10

Chương Sáu:

Thư viện. Ở đây vĩnh - viễn yên tĩnh, cho dù có ai thảo luận tiếng cũng nén xuống. Châu Ngư ngồi thần thờ bên cửa sổ, cô đã bỏ làm bốn ngày, chủ nhiệm cũng không trách cứ gì cô. Từ sau khi Trần Thanh mất, cô đi làm ngày được ngày mất, mọi người đều quên rồi. Những thủ thư ngồi bên đang bàn chuyện làm sao mua được quần áo đẹp.

Mách cho mọi người một bí quyết. Tiểu Hoa nói, cứ đi tìm cửa hiệu thời trang mua đồ giảm giá.

Hay đấy. Tú Cầm nói. Hôm nay tớ còn thấy cửa hàng Algel giảm giá còn 30%, năm trăm tệ bán còn có một trăm năm mươi.

Tiểu Hoa bảo, hàng hiệu có style, vẫn đồ đó mà giá chỉ còn 30%.

Hồng Phương nói, Arnold cũng được, nhưng đồ này giá vốn chỉ một phần mười thôi, đúng là hàng quần áo lãi cao ngất.

Tú Cầm than, tiếc cái trang phục nam giới thường ít khi giảm giá, mình muốn mua cho ông xã một cái.

Nói đến chồng, mọi người đều khẽ liếc sang Châu Ngư, vừa lúc Châu Ngư nhìn sang, cả đám có phần ngại ngùng. Tiểu Hoa nói đỡ phá bầu không khí này, bảo, bọn mình nếu tốt với chồng nhất phải kể đến Châu Ngư.

Châu Ngư cười một cái. Tú Cầm, Hồng Phương đi xếp lại sách, Tiểu Hoa và Châu Ngư im lặng. Đột ngột Tiểu Hoa nói, Châu Ngư, Trần Thanh đã vắng một năm rồi, chị cũng không thể thế này mãi. Người chết không sống lại đâu.

Người chết không sống lại, nhưng người sống có thể chết. Châu Ngư nói.

Câu này làm Tiểu Hoa có đôi phần hẫ hẫ. Cô vội đánh trống lảng, hỏi, thế anh taxi kia ra sao rồi? Em thấy anh ấy quá tốt với chị.

Tốt đến đâu? Châu Ngư hỏi.

Có đột đèn lên kiểm cũng không ra. Tiểu Hoa đáp.

Châu Ngư nhìn cô gái chăm chăm, không nói năng.

Thế chị yêu anh Trần Thanh thế ư? Tiểu Hoa hỏi, hay là chị đang lẩn tránh điều gì?

Châu Ngư cảnh giác hỏi, em nghi ngờ chị có yêu Trần Thanh không?

Không không không. Tiểu Hoa vội vàng đáp, chỉ có điều... thấy chị không thích... nói thế nào nhỉ? Chị không mấy khi dạo phố, không quan tâm ngoài kia đang xảy ra việc gì, chị chưa bao giờ đi nhảy, không

ngồi quán bar, thế cả ngày chị làm cái gì? Thật đấy.. chỉ nhớ nhưng một người? Cả ngày chị chỉ nhớ một người đã chết rồi sao?

Thế em nghĩ lũ chúng ta có gì vui vẻ? Châu Ngu hỏi, em không thấy tất cả rất... rất chán ngán sao?

Thế cho nên mới đi ngồi quán bar chứ! Tiểu Hoa nói.

Thế không xem ti vi tối qua chiếu phụ nữ chọn chồng, mười người thì cả mười đều bảo kinh tế xếp lên đầu, chả thấy ai nói tình yêu đề lên đầu cả.

Tiểu Hoa nói, người ta bây giờ ngại yêu đương, chứ không phải là không có tình yêu đích thực.

Châu Ngu nói, yêu mà cũng có ngại ngần sao?

Tiểu Hoa cười: Không thấy thoải mái lắm thôi, trên ti vi phải đâu không có chương trình nói đến tình yêu.

Châu Ngu đáp, có, nhưng đều đề ở thứ yếu, cứ như cùng hẹn ấy. Tiểu Hoa thở dài: Ừ, chị ạ, cơ sở kinh tế quyết định thượng tầng kiến trúc mà. Nhưng mà này Châu Ngu, em cũng phải khuyên chị một câu, chị kết hôn đi, kết hôn rồi chịu khó đi làm, chị mà cứ nghỉ nữa... Tiểu Hoa dừng một lát, em mách nhỏ chị cái này, đầu năm sau cắt giảm một nửa nhân viên, chị chắc chắn bị đuổi.

Châu Ngu thờ thẫn, không nói năng gì. Sau đó cô bảo, đuổi việc cũng được, càng nhẹ nợ.

Tiểu Hoa nhìn cô: Em hiểu rồi, có một nơi nhẹ nợ, chả đâu nhẹ nhõm hơn nơi đó rồi.

Châu Ngu ý thức được nơi Hoa nói là “nơi” nào, Tiểu Hoa đi rồi, Châu Ngu mơ hồ như thấy Trần Thanh ngồi phía chiếc bàn xa nhất, ngẩng lên chậm rãi sau tờ báo, nhìn cô

Châu Ngu vội vã quay đầu đi, không nhìn anh. Ngực cô thở dồn dập như thể thiếu không khí. Hãy giúp em, Trần Thanh ơi. Lòng cô thầm kêu lên, em sợ hãi, em càng ngày càng sợ hãi nhưng anh thì không ở bên em. Em sợ đi làm, em sợ công việc, em sợ nhảy múa, em sợ ngồi quán Bar, em sợ cạnh tranh với con người, họ làm em mất hết niềm vui, Trần Thanh, sao anh lạnh lùng thế, anh cho em ném một hóp thôi rượu ngon, rồi anh đổ cả đi.

Trần Thanh yêu Châu Ngu từ mùa hè ấy, nỗi đau cũng khởi đầu từ mùa hè ấy. Trần Thanh chết đi, tình yêu thì ở lại, còn nỗi đau, anh đã mang cả đi.

Chương Bảy:

Năm đó tốt nghiệp xong, Châu Ngu ở lại tỉnh thành, Trần Thanh về làm thợ điện ở Viện Thiết kế thành phố Tam Minh. Châu Ngu trách Trần Thanh không kiếm cách ở lại cùng cô, song cô biết anh cũng không còn cách nào khác.

Châu Ngu khóc cạn nước mắt, ôm chặt Trần Thanh không cho anh đi, họ ôm nhau đứng mãi ở sân ga, rất đông những khách đi tàu thò cổ ra nhìn họ, bởi những màn cảm động của đôi tình nhân này có lẽ chỉ ở trên phim ảnh mới thấy, họ cứ nghĩ là có đoàn đang quay phim.

Trần Thanh nói, người ta đang nhìn mình kìa em. Châu Ngu đáp, em mặc kệ! Trần Thanh nhắc, anh đi đây, em không nên lên phố nhiều, lên phố nhiều quá rồi em sẽ đổi thay, Châu Ngu đáp, em sẽ không ra phố. Trần Thanh lại nói, em đừng đi nhảy, đi nhảy em sẽ quên anh, Châu Ngu hứa, em sẽ không để cho ai chạm được vào ngón út của em. Trần Thanh than, Châu Ngu, anh vẫn không thật yên tâm, hay là chúng ta chia tay nhau đi?

Châu Ngu khóc oà lên giữa đám đông, anh Thanh, anh vô tình đến mức độ này sao, những lời như thế mà anh cũng nói được sao? Trần Thanh nói, anh không còn cách nào khác, anh thấy bây giờ khác ngày xưa, giờ đây làm gì có ai ở chốn thành thị mà giữ mình cho một anh thợ điện nghèo ở nhà quê nữa?

Châu Ngu tuyệt vọng, em phải làm sao để cho anh tin em?

Lúc đó Trần Thanh đột ngột nói: Chết!

Chết? Châu Ngu kinh dị nín bật, ngừng khóc.

Trần Thanh nhẹ giọng đi, anh chỉ bảo là... anh đáng tội chết thôi. Anh đi đắp đường tàu.

Đắp đường tàu? Châu Ngu hỏi lại.

Trần Thanh giải thích, anh có hai cách. Một là anh sẽ nằm trên đường ray tàu hoả, như thế, anh mới có thể làm cho em vĩnh viễn yêu anh. Hoặc anh sẽ dùng tiền để rải trên đường tàu, anh sẽ cật lực kiếm tiền, rồi dùng tất cả tiền bạc kiếm được của anh làm lộ phí đi thăm em, mỗi tuần đi gặp em hai lần, thế có được không?

Châu Ngu với tay ôm chặt lại người yêu: Thế thì anh dùng tiền để rải đường tàu thôi.

Thế là suốt ba năm, Trần Thanh quả nhiên mỗi tuần hai lần đi thăm cô. Một anh thợ điện nghèo khó mà được thuyền chuyển về thành phố, chỉ còn cách bót ăn nhin tiêu, tất cả tiền để dành đều rải trên đường tàu hoả. Chiều thứ 3 nghỉ sớm, kịp mua tấm vé lên tàu vào phút cuối cùng, lần nào anh cũng có thể căn chính xác thời gian. Ở thành phố một đêm, sáng hôm sau ra tàu về Tam Minh; Chiều thứ sáu lại đi một chuyến, và đêm Chủ nhật quá giang chuyến xe đi Thượng Hải để về Tam Minh.

Mỗi lần tạm biệt Châu Ngu đều khóc, có những khi khóc rã rời như chết đi sống lại. Trần Thanh luôn trì hoãn đến tận phút cuối cùng mới ra bến xe, anh đã học được khả năng này, chỉ để có thể ở lại bên Châu Ngu thêm từng phút.

Trưởng tàu quen mặt anh, đùa: Nhân viên vật tư sao? Mỗi tuần đi hai chuyến mà đến vé nằm giường cứng còn ký bo, tiền để đâu cho hết, hay tiền để dành nhét lỗ quan tài?

Tôi không phải là người chạy vật tư.

Không phải nhân viên chạy vật tư, thì là thằng dờ hơi sao? Trưởng tàu cười, ngồi tàu hoả thì hay cái gì, sao không đi máy bay.

Tôi đi thăm vợ tôi, mỗi người một nơi.

Trường tàu tỉnh ngộ gật gù, mãi mà không nói gì. Ông kéo Trần Thanh sang phòng nghỉ nhân viên của tàu, cậu mệt rồi đấy, chợp mắt tí đi, lần này thôi đấy nhé, ôi chao, cứ thế này mãi không ổn đâu!

Trần Thanh ngủ một giấc ngon lành. Anh kể chuyện này cho Châu Ngư nghe, cô khóc như suối. Cô nhất định bắt anh lấy vé giường cứng, Trần Thanh cũng chỉ nằm một hai bận, chứ đi thế này lấy đâu tiền, cả hai chết đói mất. Trường tàu nghĩ giúp anh một cách: Khi nào rủng rỉnh ngồi ghế cứng, lúc tàu ít khách vẫn có thể nằm ra đánh một giấc; khi nào người đông thì ra ngồi ghế mềm, lúc người ngồi vé ghế mềm đông thì đi mua vé tàu nằm. Nhưng Trần Thanh đa phần là ngồi ghế cứng, rất ít khi mua vé tàu nằm. Cứ thế, mỗi tháng, Trần Thanh ăn mì gói tới nửa tháng.

Rồi qua ba năm, Trần Thanh đã đi sáu mươi nghìn ki lô mét đường sắt, mà cuộc Trường Chinh của hồng quân Trung Hoa cũng chỉ hai mươi lăm nghìn ki lô mét mà thôi. Trần Thanh tiêu sạch tiền, quen một lô một lốc những bạn tàu. Ba năm nay, anh đã đi lên thành phố vô số lần, nhưng ký ức anh vẫn là thành phố ngày xưa, vì họ làm gì có thời gian đi ra phố. Họ lợi dụng từng phút để ôm nhau trong căn nhà trọ chật chội. Anh thuộc nhất là đoạn từ nhà trọ ra ga, rồi sau đó là đoạn từ ga về Viện thiết kế. Anh chẳng biết thành phố đã thay đổi ra sao nữa. Anh nói.

Ra đây em xem. Châu Ngư cầm ra một bộ vét cô mua cho anh bắt mặc thử. Trần Thanh kinh ngạc, ôi cái này chắc đắt lắm, bằng anh đi mấy chuyến.

Chương Tám:

Châu Ngư khóc, cô ôm Trần Thanh: Anh không thể cả đời chạy mãi thế này, sao anh không tìm cách chuyển về đây. Trần Thanh nói, em nhìn em xem, nếu chuyển được hẳn đã chuyển sớm rồi, thành phố rộng lớn này, ai cần một thợ điện?

Châu Ngư nói, những tiền anh rải đường tàu, mang đi mua quà cáp, thì đã lên thành phố được rồi.

Trần Thanh bảo, anh thà chết không làm trò đó. Châu Ngư không nói gì nữa. Thử xong bộ đồ cho anh, cô nói, anh Thanh, anh lên đây em nuôi. Thanh bảo, anh lên thành phố làm gì bây giờ? Anh không biết làm gì cả. Trong thành phố thợ điện giỏi hơn anh đầy rẫy, mà, anh chỉ biết hát, thì hát không hay, chỉ có mình em nghe; anh biết đánh bóng chuyền, cũng không giỏi, đánh được cho mình em xem. Châu Ngư, thằng đàn ông như anh ngu ngốc lắm, anh chả biết làm gì cả, anh vô ích đối với mọi người, dường như anh chỉ sinh ra vì có em, anh sống vì một mình em, chỉ được việc với một mình em thôi.

Châu Ngư áp mặt vào ngực rộng, anh, chỉ vậy thôi là đủ!

Không, Trần Thanh nói, anh không bao giờ để em phải ăn mì gói vì anh, anh muốn nắm vững nghề rồi kiếm tiền cho em một cuộc sống đầy đủ.

Em đã đang ăn mì gói rồi! Châu Ngư bảo.

Trần Thanh kêu lên, em định thành xác ướp Ai Cập sao?

Cái gì? Châu Ngư không hiểu.

Chờ em ăn mấy năm chất bảo quản thực phẩm, thì em thành xác ướp thôi. Trần Thanh nói, có thể vĩnh

viễn không bị mục.

Cả hai người đều cười, ôm lấy nhau lăn tròn trên giường. Rồi họ bỗng dừng bị đau đớn đánh ngã, gấp gấp ôm chặt lấy nhau, sợ cái ánh ngày đang dần tắt kia sẽ dùng đôi tay mạnh mẽ hơn tách họ rời nhau. Cách duy nhất Trần Thanh biết làm là cho cô một nụ hôn vừa dài vừa ấm áp. Châu Ngự say điếng, cô tưởng Trần Thanh sinh ra chỉ để hôn, nụ hôn từ anh ấm áp vô cùng, đầu tiên hôn lên đôi má cô, dùng đầu lưỡi vẽ lại lần nữa đôi lông mày; rồi hôn lên đôi mắt cô, như ngậm hạt minh châu giữa hai môi anh; khi anh hôn lên gò má, cô cảm thấy nổi u sầu, cảm giác anh gần gũi quá như thể người tình như thể người anh, mặt cô lạnh, mặt anh nóng ấm. Rồi Trần Thanh hôn lên mái tóc cô, cái hôn này, đủ để làm Châu Ngự thẳng thốt xiêu lạc, thường cái hôn này làm Châu Ngự bị kích động, cô lập tức ảm ướt như một nụ hoa vừa được tưới đẫm, Trần Thanh ngậm khẽ tai cô một lúc thật lâu, rồi cuối cùng hôn lên đôi môi nóng rực của cô.

Khi ấy Châu Ngự đã ngất ngây. Nụ hôn của anh êm dịu như thế, nụ hoa trên lưỡi Châu Ngự oà nở hết. Cô không ngờ một người đàn ông thô cứng như Trần Thanh lại có đôi môi mềm mại thế này, nổi em ái dịu dàng không thể nói ra bằng lời. Châu Ngự cảm nhận được đôi môi ấy đang nhẹ nhàng ngậm lấy môi cô, hút những giọt sương trong lòng bông hoa; cả cơ thể anh như đã ở hết trên đầu lưỡi, và tất cả cảm giác của cô cũng đang ở trên những gai vị giác của lưỡi. Cô bật khóc.

Cô không chịu rời ra khỏi nụ hôn này, cô cũng không muốn ra đi khỏi những ấm áp dịu dàng này, quay trở lại với thế giới lạnh lẽo, những chia lìa của thế giới đó là thật, những hoài niệm đó sẽ biến thế giới phồn hoa thành nơi vụn vặt nhạt nhẽo. Châu Ngự sợ hãi phải tỉnh khỏi giấc mộng ấy.

Trần Thanh có thể làm cho Châu Ngự tiếp tục đắm say mê mải. Anh như một nhạc công giỏi, chơi lên được giai điệu đẹp khao khát mê man từ cơ thể Châu Ngự, tuy chỉ cho thế giới riêng hai người, nhưng cũng đủ để chống lại những nỗi thống khổ có thực từ những phố dài ngoài khung cửa sổ kia. Họ cởi áo quần nhau, rồi đan sâu vào nhau.

Trần Thanh là Trần Thanh dịu dàng, là Trần Thanh ấm áp, Châu Ngự cảm giác đủ đầy, cảm giác mãn nguyện. Họ làm tình không như mọi người, thường kéo dài đến một tiếng hoặc lâu hơn. Họ thật sự đang ân ái, có lúc khóc, hạnh phúc tới mức rơi lệ, bị thương tới mức rơi lệ, có lúc cười, thường theo với vuốt ve tình tứ, từ trên xuống dưới từ tóc tới ngón bàn chân, như thức đựng tình yêu, làm người ta yêu dẫu không muốn rời. Cái khác người là, suốt cả cuộc yêu đương, thường dừng lại nhìn nhau, rồi hôn nhau! Rồi sau đó lại bắt đầu lần nữa, Châu Ngự tin rằng chỉ có tình yêu chân chính mới có thể tạo nên tình ái triền miên thế. Làm tình phần nhiều thực ra là làm dục vọng, nhưng Châu Ngự lại tin như thế mới là làm tình. Bởi sắc dục đã hoàn toàn bị tình yêu bao bọc, hấp thu hết. Bởi thế Trần Thanh mới có thể làm yêu lâu như thế, để cả một đêm dài dặc dần dần bị lấp kín, bị làm đầy và trở nên ấm áp.

Sau khi kết thúc, Châu Ngự không chịu để anh rời ngay, cô sợ phải quay về thế giới băng giá kia. Trần Thanh vẫn ôm cô, hỏi cô thấy thế nào? Châu Ngự đáp, em giờ đã hiểu ra, vì sao cổ thư vẫn nói, dục yêu mạnh mẽ như cái chết.

Chương Chín

Trần Thanh hỏi, lúc này em như đã chết ư? Châu Ngự lắc đầu, bởi cái chết thì không ai có thể lay chuyển hoặc thay đổi được, thì yêu cũng thế.

Trần Thanh nói, lúc đó anh chết cho em xem.

Châu Ngự vội vàng bịt mồm anh. Trần Thanh nói, em đừng sợ, không phải ai rồi cũng chết sao? Châu Ngự nói, nếu chết cũng phải chết cùng nhau, nếu anh đi trước, em không thể tưởng tượng em sẽ sống tiếp thế nào trên thế giới cô đơn này.

Mặt Trần Thanh u ám đi.

Sao vậy anh? Châu Ngự hỏi.

Cái chết dễ dàng chia cắt tình yêu thế. Anh nói.

Châu Ngự không biết nói gì. Trần Thanh bảo, nhưng, nếu anh chết rồi, em không thể chết, đầu tiên anh không thể bảo đảm rằng em chết thì mình sẽ gặp nhau, tiếp nữa, em hãy dành một khoảng thời gian nhé, giúp anh nhìn thấy tình yêu và cái chết thực ra là gì. Khi nào nhớ anh thì mang tấm ảnh anh đang đánh bóng rửa làm di ảnh để ngắm xem nhé, em hiểu rõ rồi thì chết cũng chưa muộn, dù sao cũng không trốn được cái chết, ai mà chẳng chết.

Anh nói cái gì đấy! Châu Ngự đánh người yêu: linh ta linh tinh.

Gay quá, anh muộn rồi! Trần Thanh nhảy lên, vừa mặc quần áo vừa chạy ra ngoài, anh quay đầu lại ôm Châu Ngự hôn một cái, chạy luôn đi. Châu Ngự dường như nhìn thấy một tấm màn bị xé toạc ra từ thân thể cô, đang chạy ra cửa.

Cô oà khóc, vịn khung cửa. Cô nghĩ ông trời bất công, cô đã có thể vứt bỏ cả thế giới, chỉ tha thiết giữ có mối tình yêu thôi, ông trời vẫn còn muốn cướp đi cả.

Cô không thể chịu đựng thêm, cô quyết định bỏ việc, về Tam Minh để sống bên anh.

Sáu giờ chiều, Châu Ngự tan sở. Vừa ra khỏi cổng thư viện, cô thấy Trung Sơn đỗ xe bên kia, anh đứng dựa cửa xe, tấm thân xiên xẹo lộ rõ vẻ mệt mỏi bất thường. Chẳng lẽ đây là Trung Sơn vốn mạnh như cạp khỏe như rồng?

Anh không đi làm à? Châu Ngự biết sáu giờ chiều đang là giờ kiếm tiền.

Không thiết. Trung Sơn lắc đầu, Châu Ngự, em có trách anh không, giờ anh còn thiết làm gì nữa? Không!

Châu Ngự nhìn trước sau: Trung Sơn, anh đừng nói thế, cô thần ra một lúc, bảo, em đâu có hờ hững với anh đâu.

Thế thì em đi theo anh đi, có được không? Thì nghe anh một lần đi.

Trung Sơn, đừng đứng đây nói người ta thấy. Châu Ngự đáp.

Trung Sơn đỗ xe ở khách sạn Thiên Nga, dắt Châu Ngự lên phòng anh thuê ở tầng 17. Châu Ngự nói, anh làm gì thế? Anh điên à? Anh tiêu nhiều tiền đấy!

Trung Sơn nói, không nhiều, chỉ 800 tệ!

Châu Ngự lấp bắp: Chỗ đó đủ Trần Thanh đi tàu mười lần đấy! – Trung Sơn nhẩn nhẩn nói: Ừ, nhưng anh ta không tới được nữa! – Châu Ngự không nói gì nữa. Trung Sơn bảo, hôm nay anh thuê phòng ở đây, chúng ta cùng nhau ăn một bữa cơm, anh nghĩ anh cần làm cho rõ, chúng ta sau này sẽ thế nào?

Châu Ngự đáp khẽ, Trung Sơn – anh phải cho em thời gian.

Trung Sơn ngồi xuống: đúng, một năm không thể coi là dài, nhưng một năm nay anh chưa hề chạm tới em, như thể mò lươn dưới ao, cứ tưởng bắt được một nắm lớn, mà trước sau rồi chả có gì. Châu Ngự, có phải mỗi người cả đời chỉ có một lần yêu, nếu đúng là như thế, thì anh sẽ đi ngay lập tức!

Nói xong anh quay người bỏ đi, Châu Ngự gọi: Đứng lại!

Trung Sơn nghi hoặc ngoái đầu, thấy Châu Ngự tâm thần hoang mang, thậm chí có pha đôi chút sợ hãi. Anh quay lại từ tốn, quỳ xuống dưới đất bên đầu gối Châu Ngự, cảm thấy một nỗi chua xót vô bờ bến: - Vì sao anh lại yêu em, anh toàn tự dựng gây sự - Châu Ngự vuốt ve mái tóc anh, nói, không lẽ yêu một người là việc khổ sở vậy sao? Anh yêu em, đáng lẽ phải thấy hạnh phúc, như em yêu Trần Thanh chứ.

Tất nhiên, người chết không bao giờ có sai lầm. Trung Sơn nói, chỉ cần anh còn sống, hẳn anh sẽ vĩnh viễn thua kém anh ta.

Trung Sơn, anh nói thế làm em khổ tâm lắm, anh biết không?

Vậy em bảo anh sao giờ? Bỏ em? Hay em bảo anh cứ kiệt quệ dần đi thế này mãi mãi?

Chương Mười

Châu Ngự ngạc nhiên nhìn anh, anh bảo tình yêu là sự kiệt quệ? Em thất vọng vì anh không hiểu thế nào là tình yêu, anh làm em mất hết cả những thiện cảm vừa có, sao anh lại có thể nói tình yêu là sự kiệt quệ? Em và Trần Thanh sống ở hai nơi, đó cũng là kiệt quệ nhau sao? Anh không hiểu gì cả, cho nên anh đừng trách em nữa, Trung Sơn! Em sẽ mãi mãi không bao giờ lấy anh!... Trung Sơn lặng người đi, nặng nề im lặng, Trung Sơn nói, Châu Ngự, thôi đừng gây sự nữa, chúng ta uống rượu đi.

Người phục vụ mang vào phòng rượu và đồ ăn đã đặt, có tôm hùm, có trai Tượng Bá ở cửa sông, hầu, lại còn rượu vang đỏ của Pháp nữa.

Châu Ngự hỏi, đây là tiệc chia tay của chúng ta sao?

Trung Sơn thở rất dài, hơi thở dường như từ gót chân dâng lên ngực: Châu Ngự, làm gì có ai bỏ rơi em, trừ anh ta, Trần Thanh ra. Rồi cũng sẽ có một ngày, anh cũng sẽ dùng cái chết để bỏ rơi em, chạm cốc!

Châu Ngự cảm giác rượu như một bàn tay từ từ thấm hiềm khắp thân thể cô, nắm lấy trái tim cô. Cô nhớ cũng có một lần uống vang đỏ cùng Trần Thanh, nhưng không đắt tiền như thế này. Châu Ngự sau khi quyết định bỏ việc liền đi Tam Minh một lần, khi cô đến được chỗ Trần Thanh ở, anh dường như

vừa ngủ dậy. Trần Thanh vô cùng kinh ngạc khi thấy Châu Ngu đến bất ngờ, hỏi cô sao không gọi điện trước. Châu Ngu nói, em không có ý gì khác, em chỉ tiết kiệm tiền đó mà thôi. Trần Thanh lặng đi, rồi nói khẽ, anh đâu có nói ý gì đó đâu. Đêm đó, họ đã uống rượu vang Trương Dục.

Đêm đó họ lần đầu tiên đã không làm tình. Trần Thanh không đồng ý khi cô bỏ việc, Châu Ngu rất buồn. Cái làm cô buồn không phải vì Trần Thanh phản đối cô bỏ việc, mà là bởi Trần Thanh dường như không để ý đến nỗi khổ của cô, mà đã vội vã phản đối, anh đâu phải loại đàn ông thiếu tế nhị đó. Trần Thanh sau khi bình tĩnh mới giải thích với Châu Ngu: Đâu phải anh không muốn bên em, nếu không muốn ở bên em thì anh chạy qua năm bảy tỉnh làm chi? Châu Ngu giận mãi. Trần Thanh nói, công việc của anh tốt hay không chưa cần lo, lo là ở em, chỉ cần em tốt đẹp, mọi chuyện đều tốt đẹp.

Châu Ngu cảm động nhìn anh.

Trần Thanh nói, hơn nữa, anh đã quen đi lại rồi, anh đã yêu thích những hành trình tình yêu này rồi. Nói xong anh cười.

Châu Ngu cũng cười, nhưng lại lo âu ngay: Trần Thanh, anh đi thế này em rất cảm động, nhưng em – em thật sự rất sợ - em hơi lo, cứ đi thế này- Trần Thanh hỏi, em sợ gì?

Châu Ngu không nói. Trần Thanh cười là lạ: Sợ? – Gì cơ? Sợ mất anh? Hay sợ anh mất em?

Châu Ngu vội vàng bảo, không, không không, em không phải định nói thế.

Lẽ nào anh đi về liên tục thế này – vẫn còn làm người ta không yên tâm? Trần Thanh nói, chúng ta lẽ nào nhất định phải ở gần nhau mới được sao?

Châu Ngu nhíu mày hỏi: Hay chẳng lẽ anh không thích ở gần nhau?

Trần Thanh đáp, lẽ nào nhất định phải gần nhau mới được? – Anh cúi đầu, lại bảo, anh đã đi về như thế, em vẫn còn nói anh không muốn gần nhau.

Họ lại uống ít rượu. Chỉ có điều đêm đó họ không ân ái. Sau này Trần Thanh không bao giờ nhắc đến việc chuyển về thành phố hoặc Châu Ngu bỏ việc nữa. Châu Ngu thấy một cảm giác từ từ thành hình: Như một ngọn cỏ, vốn mọc trên đất, có một ngày bỗng bị gió thổi bay lìa, nghe nói thổi tới một miền khác, vẫn còn có thể mọc lên. Nhưng khi nào rơi xuống đất mới khi nào mọc rễ, Châu Ngu hoàn toàn không thể biết, Châu Ngu hạnh phúc dường như dần dà biến thành Châu Ngu sầu não.

Trần Thanh phát hiện nỗi u uất của Châu Ngu sau khi cô đến Tam Minh lần nữa. Tối đó có bão, mưa to ập tới. Châu Ngu co lại trong lòng Trần Thanh, hai người ôm chặt lấy nhau. Nhìn mưa bão ngoài cửa sổ, Trần Thanh nói, từ khi còn nhỏ anh đã cảm thấy, những ngày mưa bão nằm trong chăn càng dễ chịu. Châu Ngu hỏi, vì sao nào? Trần Thanh ngẫm nghĩ, nói, có vẻ càng ấm áp.

Châu Ngu nói, em tưởng là bởi sợ hãi.

Sợ? Trần Thanh ngạc nhiên hỏi, ai sợ?

Anh đó! Châu Ngu nói. Lúc đó một tiếng sấm vang, ngoài song như có ai gào lên. Châu Ngu nói, có

người gọi anh kia? Trần Thanh bảo, đâu có, tiếng sấm làm em ù tai rồi. Anh kéo chăn trùm lên cả hai. Trong ánh chớp và tiếng sấm, Châu Ngự nếm trải lần ái ân ngọt ngào nhất kể từ khi hai người gặp nhau.

Tiếng kêu của châu ngư 11-13

Chương Mười Một

Sau mưa to, Châu Ngư thấy Trần Thanh ngủ thiếp. Trước đây sau lúc gần gũi chưa bao giờ Trần Thanh ngủ trước, anh không phải loại đàn ông đó. Châu Ngư dăm dăm nhìn anh, dần dần cảm thấy mệt mỏi. Đúng lúc cô sắp rơi vào giấc ngủ, trên kính cửa sổ hình như hiện ra một gương mặt phụ nữ trắng toát. Châu Ngư hoảng hốt kêu lên, Trần Thanh vội ngồi dậy, Châu Ngư nói ngoài kia có người, Trần Thanh nhìn kỹ, chả có gì cả. Hôm nay em sao vậy? Trần Thanh hỏi. Không biết. Châu Ngư chặn tay lên ngực: Em tức ngực quá.

Đó là thời tiết. Trần Thanh xuống giường xỏ giày vào.

Anh làm gì đấy? Châu Ngư hỏi, đừng rời em ra.

Trần Thanh mặc áo: Anh đi xem trạm biến áp một tí. Mưa to thế này, anh phải xem đường đây.

Châu Ngư mặc áo: Em cũng đi!

Trần Thanh cười: Anh đi tí thôi rồi quay về - Trạm biến áp có gì đáng xem đâu.

Không, em nhất định phải đi.

Trần Thanh ôm cô vào lòng, nhìn mắt cô: Châu Ngư, em yêu anh đến thế sao? Ôi, em yêu anh đến vậy. Trần Thanh nhìn cơn bão đang ngày càng mạnh, thực ra anh thích nhất là ôm em trong cơn bão lớn.

Vì sao? Châu Ngư hỏi, em thì chỉ mong sống trong yên ổn.

Bởi ôm nhau trong cơn gió bão cảm giác đó thật hơn, tràn đầy hơn. Trần Thanh nói, thôi em đừng đi đâu nhé.

Họ đi vào cơn bão. Họ quả nhiên ôm chặt nhau trong cơn bão cùng bước. Sấm sét, gió thổi mưa xiên chéo. Đến cổng trạm biến áp, Trần Thanh nói, em chờ anh ở cửa. Châu Ngư thở dài nói, Trần Thanh, chúng ta về đi, ngực em đau tức.

Trần Thanh cười: Thôi đã đến đây rồi, anh vào xem một tí rồi ra ngay.

Nói rồi anh đi vào buồng biến áp, tìm Châu Ngư co thắt lại. Trần Thanh đứng ở cửa phòng biến áp còn ngoài đầu nhìn, một tia chớp bất ngờ đến, ánh sáng trắng soi rõ gương mặt Trần Thanh. Anh bỗng biến thành một gương mặt ông già râu tóc trắng toát, Châu Ngư chưa bao giờ nhìn thấy gương mặt này. Trần Thanh trắng toát cười với Châu Ngư, vẫy vẫy tay rồi đi vào trạm điện. Nhưng anh vừa bước vào đám nước đọng giữa trạm điện liền ngã gục trên nền nhà.

Khi Trần Thanh được khiêng ra, nửa người đen sì. Dây điện rơi xuống vũng nước trong trạm biến áp, Trần Thanh bị điện giật chết. Gốc tai anh cũng đen, như bị ai đánh. Suốt ba ngày canh vong, Châu Ngư không một giọt nước mắt, còn Huệ ôm di ảnh của cha khóc mãi. Châu Ngư không khóc, bức ảnh Trần

Thanh đang đánh bóng chuyền không giống như ảnh tang, Châu Ngu không khóc nổi. Châu Ngu không hề có cảm giác Trần Thanh đã mất. Ngược lại, áo tang trên người anh làm cô cảm thấy kỳ lạ, đặc biệt là những cục bông nhét trong tai mắt Trần Thanh làm cô rất khó chịu, lại còn chiếc giày tang để bệt giẫm đi vào chân người đàn ông mãnh liệt ấy, cái cảm giác đó rất kỳ quái.

Ba ngày sau, Trần Thanh đã hoả táng xong. Khi anh trở thành một bình tro, Châu Ngu mới bật lên tiếng khóc. Cô không hiểu nổi, một người đang khoẻ mạnh, một người vừa yêu đương, bỗng đột nhiên biến thành một nắm tro. Châu Ngu nước mắt tràn trề.

Suốt mấy ngày Châu Ngu vẫn thế, cho đến khi hộp tro được táng xong, Châu Ngu đã chìm trong dòng sông nước mắt. Vừa mới nín khóc, chỉ một xúc động nhỏ lại vút cô vào giữa dòng lệ. Cô dường như nghiệm khóc. Tiểu Hoa khuyên cô không thể cứ thế này mãi, chị khóc thì anh ấy cũng đâu có về, mà chị có chị chết đi vì khóc thôi. Châu Ngu nói, không khóc thì thêm chết, khóc được lên sẽ nhẹ nhõm.

Tiểu Hoa than, nhìn xem, khóc lại là một thứ hạnh phúc sao, em thì lại chả có ai có thể làm em khóc như thế, cũng rất muốn có được một người vậy.

Châu Ngu gọi một chiếc taxi lên núi, ngã trước nắm mồ của Trần Thanh khóc. Không biết khóc đã bao lâu, trời dần dần tối, người dần dần lạnh. Châu Ngu nhìn ngửa địa rộng lớn và cô quạnh, nghĩ, nếu đến đây làm người trông mộ, tốt biết bao.

Một người đàn ông xuất hiện trước mặt cô, tay cầm một bó hoa lớn. Là Trung Sơn, người lái taxi đó.

Anh nhìn cô, mắt anh thâm đầy đau thương. Xem ra, đau thương là thứ có thể lây, ít ra, người đàn ông này đã bị chinh phục.

Thật ra, tôi rất muốn như em và Trần Thanh. Trung Sơn nuốt một ngụm rượu nói, đừng thấy tôi dân taxi thô lỗ, tôi rất thích mơ tưởng.

Ai mà chẳng thích mơ tưởng, nhưng mỗi người một khác. Châu Ngu nói, một người nếu đã từng bị dày vò đau đớn rồi còn có thể mơ tưởng, hẳn đã quá tuyệt vời.

Nghĩa là gì!

Chương Mười Hai

Nếu anh thực sự muốn nghe, tôi sẽ nói cho anh biết. Xem ra không kể cho anh cũng không được. Châu Ngu mặt đỏ bừng vì rượu, có vẻ đã hơi ngà ngà. Anh muốn biết vì sao tôi và Trần Thanh lại yêu nhau thắm thiết vậy không? Đó đâu phải là không có lý do. Có biết vì sao không? Anh có biết tình yêu là gì không? Là trách nhiệm? Không, là quan tâm? Cũng không, tình yêu là tình yêu, là cảm giác. Nói thật, Trần Thanh chưa thể gọi là một người đàn ông biết săn sóc, anh ấy ngay cả cuộc sống của bản thân cũng chưa thu xếp xong. Việc duy nhất anh ấy làm là chạy đi chạy lại giữa hai nơi, thế là đủ rồi, có bao nhiêu người đàn ông có thể đi về như thế? Anh ấy yêu tôi như vậy, cho nên tôi yêu anh ấy. Tôi mua quần áo cho anh ấy, từ đồ lót tới áo khoác, giày tất chỉnh tề đều là tôi mua, tôi thích chăm lo cho người đàn ông tôi yêu. Chỉ cần có tôi, là ca vát của anh ấy đều do tôi giặt.

Tôi giúp anh ấy làm hết những việc đó xong, rồi anh ấy sẽ hôn tôi. Tôi nghĩ đó là tình yêu. Tôi không cần người khác làm gì cho tôi, tôi chỉ cần tình yêu, là thứ tình yêu mà tôi có thể dễ dàng cảm nhận được, tôi thích những người đàn ông có thể bộc lộ ra tình yêu. Nếu tình yêu là giấu kín, tôi sẽ nghi ngờ, rồi lo sợ, rồi hoài nghi có lẽ không có tình yêu, tôi đã không còn năng lực để đi tìm kiếm tình yêu rồi, anh biết vì sao không?

Năm tôi mười một tuổi, tôi và mẹ rớt cuộc đã được chuyển đến mỏ quặng nơi cha tôi ở. Họ li thân đã mười mấy năm. Chị tôi và cha tôi sống ở mỏ quặng, tôi và mẹ sống ở làng dưới núi, mẹ là cô giáo tiểu học. Lúc li thân họ còn đỡ, nhưng khi đã sống về gần nhau bỗng liên tục cãi vã. Chị tôi giống cha, tôi giống mẹ, bố mẹ cãi nhau hai ba năm, tôi cũng lớn dần.

Sau khi chuyển về mỏ, tôi phát hiện cha tôi hình như không thích tôi lắm, tiền tiêu vặt của tôi đều do mẹ đưa, tính tình cha tôi rất tệ, nát rượu, hễ say bèn gọi tôi ra trước mặt, lén lút hỏi tôi khi mẹ đi dạy dưới núi có đi lại với thằng nào không. Tôi nói không, ông không tin, chửi tôi là đồ theo đuôi mẹ, nói sẽ không bao giờ cho tôi tiền tiêu vặt. Tôi cảm thấy oan ức, tôi thật sự chưa bao giờ nhìn thấy mẹ đi cùng người đàn ông nào, nhưng ông không tin. Tôi không biết vì sao ông không trực tiếp đi hỏi mẹ, đó là chuyện giữa hai người.

Nhưng sau này tôi dần phát hiện, ba tôi càng ngày càng ít trò chuyện với tôi, nhưng lại thường nhìn tôi. Mắt ba rất kỳ quái, u u lại có vẻ đáng thương. Một hôm, mẹ dẫn chị về nhà ngoại, tôi đang tắm, nhờ ba tôi lấy hộ thùng nước nóng. Ba tôi đặt nước nóng cạnh cửa, bỗng nhiên mở toang cửa ra, tôi kêu thất thanh. Tôi lớn từng này rồi nhưng chưa bao giờ kêu lên như thế. Ba tôi cứ nhìn tôi chằm chằm, nói, để tao tắm cho mày, con ạ. Tôi lắp bắp, ba tôi nói, từ nhỏ mày không ở cùng tao, tao chưa quan tâm đến mày được mấy, để tao tắm cho mày.

Năm ấy tôi mười bốn tuổi, lứa tuổi mơ hồ về mọi chuyện. Ba tôi quả thật tắm cho tôi, tay ba tôi sờ đến đâu trên người tôi đều làm tôi run bắn lên. Tôi không dám nói gì cả, nhưng tôi cảm thấy tất cả buổi chiều đó rất kỳ quái, nước nóng, không khí, mắt ba.... đều dần dần khang khác. Hơn hai năm dọn đến khu mỏ sống, chút tình cảm phụ tử tôi vừa biết được đã thay đổi vào chiều hôm đó. Ba tôi tắm cho tôi xong bèn dùng khăn tắm bao lấy tôi bế vào giường, bắt đầu mân mó tỉ mỉ thân thể tôi. Tôi ngăn ông, ông nói, gái, tao biết mày đến lứa rồi, mày là người lớn rồi, con gái lớn rồi phải gả cho người ta, trước khi lấy chồng giúp mày hiểu sự đời, để ba mày dạy mày làm thế nào, mày đừng có sợ.

Nhưng tôi sợ hãi. Ông dày vò tôi cả một buổi chiều. Tôi còn nhỏ, không tìm ra được lý lẽ gì để trách cứ ba tôi, nhưng tôi cực kỳ đau khổ, ôm lấy ông khẩn cầu ông tha cho. Nhưng ông đột ngột móc từ túi áo ra mười đồng, nói, từ ngày hôm nay, tao cho mày tiền tiêu vặt, tiền mẹ mày cho mày cũng là của tao, nhưng mày không cần trả tao, mày cứ cầm cả hai phần đi, nhưng chuyện hôm nay cấm nói cho mẹ mày biết, cũng cấm nói cho chị mày biết, vĩnh viễn không được nói.

Sau hôm đó, ba tôi không bao giờ cãi nhau với mẹ tôi nữa, họ dường như hoà thuận rồi. Tôi biết tất cả là vì sao. Mỗi lần tôi thấy mẹ tôi cảm động vì ba không cãi nhau nữa mà vui sướng, làm cơm canh ngon khoản đãi chồng, lấy lòng chồng, trong tim tôi dường như có bó lửa bốc lên. Rồi sau tôi mới biết, ngọn lửa ấy tên gọi là hận thù.

Trả lời với trích dẫn

Chương Mười Ba

Ba tôi dạy tôi một bài học, thế gian này không bao giờ có tình yêu thật. Ngay cả ba tôi cũng thế, thì còn gì là lương tâm. Nhưng hận thù của tôi không làm ba tôi nhụt chí, ông càng phát cuồng lên, như nghiện, hễ mẹ tôi có việc ra khỏi nhà, ông liền đi vào phòng tôi đóng cửa lại. Tôi khóc lóc van xin ông đừng làm như thế, ông bảo tôi đừng khóc nữa, bảo tôi cứ khóc là lại làm ông cũng muốn khóc, tôi làm tim ông cũng tan ra rồi. Tôi nói, ba, ba cũng biết thế này là không nên, ba tha cho con đi. Ba đột ngột tỏ vẻ đáng thương hại:... Gái, nhưng ba không nhịn được nữa. Tôi hỏi: Ba không nhịn được ư? Ba có mẹ rồi cơ mà.

Ông nói: Mẹ mày không ngó gì đến tao, mẹ mày không hứng thú tí gì cả.

Tôi nói: Nhưng con là con gái của ba.

Ba lập tức dùng tay bịt tai lại.

Tôi hét to: Sao ba thích làm thế này thế? Ba không làm thì ba chết à? Ngay cả con gái ba cũng không tha à?

Ông ngẩn ra, tôi nghĩ ông sợ rồi, ai ngờ ông phát điên lên, tôi khóc thét: Ba tồ tệ quá, quá khốn nạn!

Ông dùng tay bịt chặt mồm tôi, tôi thấy da bụng chảy xệ xuống của ông và cái gáy đầy nếp nhăn, chỉ thấy đây là người xấu xí nhất tôi từng thấy, tôi chưa bao giờ tưởng tượng cơ thể người lại xấu xí đến thế, mà tôi lại được sinh ra từ cái con người này.

Tôi nhịn không nổi, nôn thốc. Phải trải qua tôi mới biết, cái thế giới này cái gì cũng có thể xảy ra.

Đây là giây phút nhục nhã nhất đời tôi.

Tôi dùng năm mươi đồng, mua được quả và thuốc ngủ. Nhưng tôi vẫn chưa hạ được quyết tâm. Hôm đó tôi không đi học, từ sáng đến tối ngồi bên bờ ao cứ nhìn đờ đẫn đôi ngỗng bên bờ kia.

Nhưng sự việc đáng sợ còn xảy ra sau đó. Tôi đi từ bờ ao về nhà, nghe thấy mẹ đang gào khóc trong buồng, tôi hơi hiểu. Về đến phòng nghe mẹ vẫn còn khóc, một nỗi đau khổ dâng lên, tôi không kìm được cũng khóc to theo. Mẹ tôi nghe thấy con khóc, bà bỗng nín bật. Bà hình như chạy sang chỗ tôi. Tôi tưởng dường như tôi sẽ có kết cục: Bố mẹ li hôn, rồi mẹ mang tôi cao chạy xa bay, tôi sẽ vứt chỗ thuốc ngủ đi, mọc ra đôi cánh, lau đi nước mắt, quên đi tất cả, rồi bay đến một nơi thật xa thật xa. Nơi đó không có đau khổ, không có nước mắt, nước mắt đều biến thành nước suối trong xanh, cả ngày róc rách chảy, nơi đó không có người, bởi người làm tôi sợ hãi, chỉ có tôi và mẹ - mẹ đẩy cửa vào, chặn đứng tưởng tượng của tôi. Tôi co lại góc giường, nhìn mẹ ngồi trên giường, tiến dần về phía tôi. Sự oan ức của tôi như trút tháo ra, khóc oà lên, nhưng mẹ bỗng đột ngột chặn tiếng khóc của tôi lại: Không được khóc! Mày định làm cho cả hàng xóm láng giềng đều nghe thấy sao? Tôi bị bắt ngờ tới mức nín bật, sợ hãi nhìn mẹ, bởi mẹ tỏ ra rất nghiêm khắc, mẹ hỏi chuyện bố khiến tôi dờ ra. Cuối cùng mẹ nghiêm khắc cảnh cáo tôi không được để chuyện lọt ra ngoài. Đừng làm tao mất mặt nhục nhã! Mẹ nói.

Tôi tuyệt vọng vô cùng, nhất là thái độ của mẹ tôi đã làm tôi nghi ngờ ý nghĩa cuộc sống. Tôi cuối cùng hạ quyết tâm. Một buổi tối, tôi đi ra bờ ao.

Đi đến ngoài cửa bạn Trần cùng lớp, tôi đột ngột khóc, quỳ xuống ngoài cửa sổ nhà Trần mà khóc thầm, không dám phát ra tiếng nước nỡ, nghĩ trong lòng, Trần ơi, các bạn học ơi, vĩnh biệt nhé. Lúc này tôi nghe thấy trong nhà có tiếng nói, tôi nép sau cửa sổ, thấy bố Trần đang cắt thịt vịt, trên bàn bày bao nhiêu đồ ăn ngon. Bố Trần nhìn Trần nói, Trần này, con phải học giỏi nhé, bố và mẹ yêu con thế, con phải hiểu chứ, con xem cái Gái nhà bên, bố nó toàn đánh nó, cả ngày kêu, khổ sở như thế, cho nên con càng phải cố gắng.

Tôi nghe xong oà lên một tiếng khóc nước nỡ, cả nhà Trần đổ ra. Đêm đó, họ giữ tôi ở lại, tôi không nhắc đến chuyện tự tử. Từ đó, tôi cũng chưa hề tự tử, nhưng tim tôi chết rồi. Cho mãi đến hai năm sau, tôi thi đỗ vào trường Nghệ Thuật, cuối cùng đã rời xa được ba tôi.

Vì thế nên Trung Sơn, anh giờ hiểu rồi đó, vì sao tôi tốt với Trần Thanh thế, bởi anh ấy làm tôi cảm thấy trên thế gian này tình yêu vẫn còn, vẫn đáng để sống tiếp. Trung Sơn, vì sao anh không khóc? Ngày xưa tôi cũng kể chuyện này cho Trần Thanh nghe, anh ấy vừa nghe đã khóc, thề sẽ yêu tôi mãi mãi, suốt đời không phân li. Trung Sơn, còn anh thì sao? Vì sao anh không khóc?

Chương Mười Bốn

Trung Sơn móc thuốc lá ra. Anh trầm ngâm rất lâu, nói, không ngờ em đáng thương thế. Nhưng em thấy anh không có tí cảm động nào. Châu Ngu nói.

Cái đó – Trung Sơn bảo, vì – vì tôi đã gặp những chuyện còn tồi tệ hơn, dù sao tôi là con mồ côi, cái gì tôi cũng gặp rồi.

Anh bảo anh đã quen rồi sao? Châu Ngu hỏi, anh không cảm thấy trải qua tất cả rồi, vẫn còn lý tưởng, thì lý tưởng đó mới đáng quý sao?

Trung Sơn gật đầu, cho nên, tôi cảm thấy... tôi chỉ không giống Trần Thanh ở chỗ không khéo mồm, nhưng tôi thành thật, tôi sẽ vì em làm tất cả. Tôi cảm thấy làm điều gì thực sự cho em vẫn hơn.

Châu Ngu đặt mạnh ly rượu xuống, đứng lên: Anh tưởng Trần Thanh chỉ biết nói không thôi sao?

Trung Sơn nói, ít ra anh ta nên làm chút gì đó, dứt khoát dọn đến ở với em thì hơn, tội gì phải bày ra phức tạp thế, chạy đi chạy lại đôi nơi? Cái đó tôi không thể hiểu nổi, dù gì tôi cũng thấy bất hợp lý.

Châu Ngu lớn giọng: Trung Sơn! Anh không yêu tôi thì thôi, cấm không được nói Trần Thanh như thế!

Tôi nói anh ta cái gì? Trung Sơn phân bua, tôi đâu có nói gì nhỉ? Tôi cứ nhắc đến anh ta là em lại nổi giận, thế có công bằng với tôi không? – Tôi cảm thông với những gì em gặp phải, nhưng người cha như thế rất hiếm gặp, cả nước này tìm không ra mấy thằng, Châu Ngu, em vẫn không thể nghĩ đúng đắn hơn, rằng người tốt rất nhiều.

Châu Ngu lạnh lùng: Nhưng dù sao nó đã xảy ra rồi, chỉ cần xảy ra một lần, cả thế giới này sẽ làm người ta đau khổ đến tuyệt vọng.

Cả hai cùng im lặng. – Trung Sơn hồi lâu mới ngẩng đầu lên, nói, em không phát hiện ra anh hút thuốc rồi à?

Châu Ngự nghi ngờ lắc đầu.

Em không để ý? Gặp em rồi anh cai thuốc, nhưng gần đây không hiểu sao, lại hút lại.

Châu Ngự lắc đầu.

Trung Sơn lại nói: Em không để ý anh hút thuốc? Anh nhớ là em không thích đàn ông hút thuốc.

Châu Ngự nói, em chỉ không để ý mà thôi – Trung Sơn dụi đầu thuốc, mệt mỏi đứng lên, nói, Châu Ngự, anh phải đi rồi.

Trung Sơn! Châu Ngự gọi giật lại, anh định đi đâu?

Trung Sơn gượng cười: Yên tâm, anh cũng chả đi ra nghĩa địa đâu, chưa đến lúc.

Trung Sơn ăn cơm ở nhà Tú. Trung Sơn bị Tú lôi về, Trung Sơn vốn không muốn đến, khi Tú kéo về, trong lòng anh trống rỗng, thôi thì theo về. Trung Sơn cảm thấy Châu Ngự bỏ anh rồi, cả một năm nay mập mờ chờn vờn, cuối cùng vẫn là bỏ anh. Trung Sơn không đầu óc nào đi tìm hiểu tâm trạng như lưới cá của Châu Ngự, ngược lại, anh chỉ thấy anh đã bị vớt bỏ.

Tú làm một mâm ê hề, có cá sốt chua ngọt mà Trung Sơn thích, lại có cả rượu. Trung Sơn uống thật nhiều, Tú khuyên anh không nên uống nữa, nhưng Trung Sơn kệ. Tú nói, Trung Sơn, anh ăn thêm tí thức ăn đi, em nấu riêng mời anh đấy. Anh xem, em tốt với anh như thế, em làm cơm cho anh, nhưng anh thì lại tự nguyện đi làm cơm cho người khác, Trung Sơn, anh nghĩ đi, thế nào thì hơn? Dễ chịu vui vẻ thì không chịu, lại chịu đi làm nô bộc.

Trung Sơn bảo: - Cái đó – Yêu ai thì làm cơm cho người ấy, thì, yêu nhau, phải, làm cơm cho nhau?

Tú cướp ly rượu trên tay Trung Sơn: Anh say rồi, Trung Sơn.

Trung Sơn nói, tôi hiểu rồi, yêu tức là làm cơm. Nhưng – nhưng người ta không thèm tôi. Tú nói, đúng rồi, cái này gọi là yêu đơn phương, tương tự thì hay gì? Trung Sơn, để người ta yêu mới là có ý nghĩa, em yêu anh, không được sao? Trung Sơn: Thế - cô nói xem, cái gì là yêu?

Tú hăng đi một chút: Tình yêu - Tức là nấu cơm cho anh ta, quan tâm anh ta!

Trung Sơn lắc đầu, không đúng – Cô đừng dối tôi, đó không phải là tình yêu, đó - gọi là tình cảm.

Tú nói, tình cảm tức là tình yêu. Trung Sơn bảo, cô làm tôi rối cả lên.

Tôi hỏi cô. Trung Sơn đập vào vai cô, nói, cứ như cô nói, thì hai người chẳng có gì với nhau lại sống cùng nhau, cả đời nấu cơm cho nhau, thế thì sẽ nảy ra tình yêu sao?